Giới thiệu Mỗi Đêm Một Câu Chuyện Kinh Dị

Mỗi Đêm Một Câu Chuyện Kinh Dị truyện của tác giả Vương Vũ Chấn mang đến những câu chuyện đầy huyền bí mà trong thế giới này vẫn luôn tồn tại với những điề không thể lí giải.

Những câu chuyện ma thường gây được những cảm giác tò mò, hồi hộp với từng diễn biến li kì, bất ngờ đến dồn dập gây sợ hãi nhưng vẫn muốn nghe để xem kết thúc nó thế nào.

Tác giả với lối kể chuyện đầy kịch tính, đẩy mâu thuẫn đến cao trào rồi đột ngột mở nút thắ khiến người đọc không thể rời mắt, liệu những thắc mắc có được giải đáp, sự thực được phơi bày như thế nào??

Chương 1: ĐÊM THỨ NHẤT

Ngôi nhà tuyết

Tuyết giống như lớp đất xốp, phát ra thứ âm thanh ọp ọp mỗi khi chân đạp lên. Tuyết chưa đến bắp chân nhưng mỗi bước đi đều phải lấy tay bẩy mạnh chân thì mới bước được bước nữa. Lục Kiến Nhất tháo chiếc kính râm ở trên trán xuống, thở phì phò, quay lại nhìn bốn bề trắng xóa, tuyết rơi giày đặc khiến mắt không kịp mở ra. Lục Kiến Nhất thở dài, trong lòng thấy hối hận vì đã không nghe lời người thợ săn vừa nãy.

"Anh Lục Kiến Nhất, giờ phải đi hướng nào đây?" - đằng sau bỗng vọng lên tiếng nói trong trẻo làm cho Kiến Nhất thấy trong lòng thoải mái hơn, đôi tai đỏ ửng, cứng đơ vì lạnh giá cũng thấy ấm và mềm hơn hẳn.

Người hỏi Kiến Nhất là một cô gái đội mũ len màu vàng, tay cầm một thanh sắt dài nhỏ làm bằng gậy chống. Cô gái cũng đang thở hổn hển vì mệt, sau cô còn có ba nam nữ thanh niên nữa. Họ mặc những chiếc áo bông dày ấm, lưng đeo ba lô du lịch to đùng. Năm người họ đã leo lên ngọn núi phủ đầy tuyết, hoang vắng không một bóng người trong thời tiết lạnh căm căm này.

"Tớ nói rồi mà, đừng có đi vào thời điểm này, bố tới bảo là thời gian này trên núi là lúc lạnh nhất đấy. Ngay các loài động vật khác còn chẳng mò ra khỏi hang nữa là…". Chàng trai có dáng người cao to nói với Lục Kiến Nhất, giọng tỏ rõ sự trách móc.

"Cung Bình, nếu là ngày đẹp trời, nắng vàng rực rỡ thì đâu gọi là đi thám hiểm, phải gọi là đi dã ngoại mới đúng! Như thế thì chẳng có gì là thú vị cả." - Lục Kiến Nhất đáp lại.

"Đúng thế, Cung Bình, cậu lúc nào mở miệng cũng nói bố mình thế này mẹ mình thế kia… chẳng thấy nói ý cậu thế nào cả. Hai mấy tuổi rồi còn gì, đừng như trẻ con thế nữa!". Một giọng nữ vang lên, nhanh như bắn súng máy. Đó là cô gái có bộ tóc ngắn tên là Dương Khấu, cũng là bạn đại học với Lục Kiến Nhất.

"Khấu nói đúng quá còn gì, em có thấy vậy không Ngải Vân?" - cô gái đội mũ len màu vàng đi trước quay người lại hỏi chàng trai có thân hình nhỏ bé, mình mặc chiếc áo khoác lông vũ dày cộp. Chàng trai ấy tên là Ngải Vân, học sau một khóa so với bốn người bạn kia. Ngải Vân không thấy tiếng cô bạn hỏi nên cứ đứng thần người ra nhìn lớp tuyết phủ trắng xóa trên mặt đất.

"Này, Văn Tú hỏi em kìa!" - Cung Bình giật giọng hỏi Ngải Vân. Cung Bình cao to đứng cạnh Ngải Vân trông chẳng khác gì anh chàng khổng lồ và chú lùn. Vậy là cô gái đội mũ len màu tên là Văn Tú. "Chỉ còn duy nhất một con đường lên núi thôi!", Ngải Vân chỉ về con đường trước mặt, nói với mọi người mà như đang lẩm nhẩm một mình vậy.

"Suýt quên là Ngải Vân sinh ra ở đây nhỉ. Để cậu ấy dẫn đường đi". Dương Khấu đi đến xoa xoa đầu Ngải Vân chẳng khác gì xoa đầu chú chó cưng của mình. Ngải Vân không tránh, nhưng cũng rụt cổ vì cảm thấy không thoải mái lắm.

"Các bạn nhanh lên, chỉ còn hai tiếng nữa là trời tối đấy. Tớ nhớ ở khu này có một căn nhà gỗ chuyên dành cho những người đi săn ở. Ở đó chắc có củi lửa và đồ ăn, cố lên các bạn ơi!" - Kiến Nhất hua tay ra dáng chỉ huy rồi quay ra đeo chiếc kính râm vào đi tiếp.

Đằng sau chỉ còn có mình Dương Khấu vẫn đang ríu ra ríu rít.

Theo như cách nói của cô bạn Văn Tú thì dù có đem bỏ phụ nữ vào trong rừng nguyên sinh đầy rẫy sự đe dọa thì họ cũng sẽ nhanh chóng làm bạn với thú hoang nơi đó.

Cuối cùng thì Ngải Vân vẫn là người đi cuối đoàn, cứ thỉnh thoảng cậu lại dừng lại, ngó về phía đằng sau với ánh mắt đầy sự khó hiểu.

Hai giờ sau, mọi thứ vẫn như cũ, chỉ có một điều thay đổi duy nhất là sức lực của họ đã sa sút và ánh sáng ban ngày đã dần lụi tàn, tuyết phủ trắng xóa bốn bề dường như đã nhấn chìm họ. Trong lúc tranh tối tranh sáng, tuyết càng phát ra thứ ánh sáng trắng đến ghê sợ.

Đến lúc này thì ngay cả cô bạn lắm lời Dương Khấu cũng chẳng còn lòng dạ nào mà nói nữa. Tuy không nói ra nhưng mọi người đều cảm thấy trong gió buốt, nỗi lo lắng đang dần xâm chiếm xương cốt mình.

"Ngải Vân ơi, mình phải đi bao lâu nữa đây?" - Dương Khấu bấu lấy cổ Ngải Vân, và toàn bộ hành lý cô vác đã đổ hết lên người Ngải Vân. Lần nào đi chơi Dương Khấu cũng rủ thêm Ngải Vân đi cùng để cậu mang vác đồ đạc hộ. Bản thân Ngải Vân cũng rất vui được làm những việc đó, nhiều khi Văn Tú thấy chướng mắt vì hành động thái quá của Dương Khấu.

"Cậu chẳng biết gì cả, chó có quyền từ chối chủ nhân không?" - Dương Khấu lạnh lùng hỏi Văn Tú. Đã như vậy thì Văn Tú cũng mặc kệ cho những kẻ tình nguyện xin chết.

"Ngải Vân, tớ không đi nổi nữa rồi, cậu cõng tớ nhé!" - Dương Khấu bấu luôn vào cổ Ngải Vân, phả luồng hơi nóng vào mặt Ngải Vân. Ngải Vân thấy mũi mình nóng dần nhưng mắt lại hoa đi.

"Đủ rồi đấy, cậu định giết cậu ấy à?" - Kiến Nhất quay đầu đi lại, kéo tay Dương Khấu khỏi cổ Ngải Vân.

"Đừng có động vào em!". Bỗng dưng Dương Khấu hét to đến nhức cả óc.

"Cậu có quyền gì mà nói Khấu, nếu không phải cái tài lãnh đạo giỏi giang của cậu thì chúng ta có lâm vào hoàn cảnh này không? Cậu lúc nào cũng cho mình đúng, mình thông minh, chẳng bao giờ thèm nghe ý kiến của mọi người. Đấy, không nghe lời bác thợ săn trước lúc lên núi nên thế này đấy". Cung Bình nổi đóa nói.

Năm người túm lại cãi nhau ầm ĩ, mọi sự kích động cũng chỉ làm tinh thần phấn khích được một lát, sau đó mệt mỏi và tê liệt.

Văn Tú mệt mỏi nhìn các bạn rồi kéo lấy Dương Khấu khuyên bảo mấy lời qua loa. Cũng chẳng trách được, có anh người yêu mạnh mẽ như Lục Kiến Nhất, dù tính tình góc cạnh tý thì cũng sẽ thuần đi rất nhiều.

Đúng là Lục Kiến Nhất cũng đã có lúc xem xét lại, Cung Bình nói đúng, lần này mình đã sai thật rồi, nhưng sai đâu phải do mình mà do ông trời đấy chứ.

Mình làm sao mà nghĩ ra được năm nay lại xảy ra trận tuyết lớn nhất trong mấy mươi năm qua? Rồi chuyến tàu mọi người đi lại bị hỏng ngay ở vùng núi hẻo lánh nghèo đói này. Mình quyết định điên rồ rủ mọi người đi bộ ra ngoài thị trấn để vẫy xe về trường. Lại còn người thợ săn lúc nãy gặp. Đúng rồi, anh ta cũng là một phần xâu chuỗi này.

Ba giờ trước. "Leo núi?" - "Đúng thế!". Hỏi và đáp chỉ ngắn gọn bằng hai từ là phong cách của Kiến Nhất. Cậu ta luôn tỏ ra coi thường đám dân ở khu du lịch nằm giữa thành phố và nông thôn. Bản đồ và hỏi đường đều chỉ rõ vượt qua ngọn núi nhỏ này là ra đến thị trấn. Đến đó đi theo con đường quốc lộ vòng qua khu tuyết rơi dày đặc này là về tới trường. Về đến trường là tốt rồi, nhưng với điều kiện là phải vượt qua ngọn núi nhỏ này.

Tuy ngọn núi nhỏ nhưng muốn vượt qua nó chẳng khác gì kiến đánh nhau với voi. Năm người đều là những vận động viên ưu tú trong đội leo núi của trường nhưng giờ đây họ không có sự chuẩn bị, lại không có công cụ leo núi. Mạo hiểm như vậy sẽ mất rất nhiều thời gian.

Kiến Nhất cũng định tìm một người dẫn đường, trước đó đã đề nghị với Ngải Vân, nhưng cậu thoái thác với lý do mình xa nhà lâu rồi, hơn nữa đây là trận tuyết rơi nhiều trong mấy mươi năm trở lại đây. Vân nói như thế cũng có lý, ngọn núi bình thường với núi tuyết là hai chuyện khác nhau, mà Kiến Nhất cũng chẳng muốn chuyển quyền chỉ huy cho người khác, nhất đó lại là cậu nhóc này.

Vài giờ trước, một thợ săn xem chừng có vẻ lớn tuổi, lưng đeo khẩu súng săn tự chế, eo giắt con dao săn dài chăm chú nhìn Kiến Nhất và cô gái đi sau cậu với con mắt xem thường. "Không thể là không thể, nếu tôi đi thì cũng phải là ban ngày. Mấy năm nay thú hoang cũng khó săn lắm, chúng không chịu ra ngoài tìm mồi, bẫy săn đặt đến hai tuần mà chẳng dính một chiếc lông thú. Tôi đang định đến dọn dẹp ngôi nhà ấy, nhưng chưa quyết có nên đi hay không". Người thợ săn có vẻ ngoài lôi thôi nhưng khá là thật thà. Kiến Nhất nhíu mày, trong lòng thầm nghĩ sẽ khó vượt qua ngọn núi này.

"Tôi khuyên các cậu nên đợi ở đây, tuyết này vài ngày nữa sẽ tan hết thôi."

"Chú xem phải đợi bao lâu?"

"Chịu, có thể là đêm nay, nhưng cũng có thể là cả tuần sau".

Nhìn người thợ săn chẳng có vẻ đang bông đùa chút nào. Kiến Nhất thở dài, đi về phía các bạn, nói cho họ biết rõ sự tình.

"Làm sao bây giờ, bây giờ quay lại tàu hỏa hay là tìm thôn nào đó nghỉ nhờ vài ngày?" - Cung Bình hỏi.

"Tàu hỏa thì lạnh lắm lại không có gì ăn" - Kiến Nhất bác bỏ ngay ý định này - "Thôi thì chúng ta cứ leo núi cùng chú ấy. Nghe chú ấy nói trên núi có một ngôi nhà gỗ dành cho khách lạc đường nghỉ chân qua đêm. Chỗ đó có củi khô, mình có thể nhóm lửa được." "Nhưng chú ấy nói là lên núi cũng rất khó còn gì?" - Dương Khấu hỏi.

"Có sao đâu, dù gì thì chúng ta cũng là những vận động viên leo núi bán chuyên nghiệp, chắc sẽ đến được ngôi nhà gỗ trước lúc trời tối". Kiến Nhất tự tin như vậy là vì hỏi được người thợ săn vị trí cũng như con đường để đến ngôi nhà đó. Tuy chưa đến bao giờ nhưng cậu tin là sẽ không gặp phải vấn đề gì khi leo ngọn núi này.

"Em thấy bọn mình cứ về tàu hỏa thôi, nếu đêm này mà còn loanh quanh giữa núi… Bố em bảo đêm trên núi tuyết nguy hiểm lắm. Nơi đây hiếm khi rơi

tuyết, lần này lại rơi nhiều như vậy." - Ngải Vân cúi đầu nói nhỏ.

Kiến Nhất nhìn Ngải Vân với ánh mắt coi thường và cười nhếch mép.

"Thế thì để cậu làm người dẫn đường cho xong. À tôi quên, từ nhỏ cậu đã sống ở đây, dân bản địa mà." Mấy người bạn còn lại đều phì cười khiến Ngải Vân cúi đầu càng thấp hơn. Chỉ có Văn Tú là không chịu nổi cảnh ấy. Kiến Nhất vốn đang khó chịu trong lòng giờ kiếm được lý do trút bực, cậu đến bên Ngải Vân lấy tay vỗ vỗ vào sau gáy cậu bạn.

"Nói đi, không phải cái gì cậu cũng biết sao?" Văn Tú thấy lạ quá, hiếm khi Kiến Nhất có hành động thô lỗ như vậy. Cô vội đi đến kéo Ngải Vân ra chỗ khác. "Anh dừng bắt nạt cậu ấy nữa." - Văn Tú đứng chắn luôn trước mặt Ngải Vân, Ngải Vân rụt cổ lại đứng sau Văn Tú, hai tay đặt lên vai Văn Tú, trông như ba người chơi trò mèo vờn chuột.

Kiến Nhất tức giận nói "Em bảo vệ cậu ta đi!". Nói xong cậu khoác vội ba lô du lịch lên vai.

"Chúng ta leo núi!" - Kiến Nhất đi nhanh về phía trước, nói lớn.

"Không sao chứ em?" - Văn Tú vỗ vai Ngải Vân, Ngải Vân gật gật đầu thay cho câu trả lời. Cung Bình và Dương Khấu thì vui vẻ leo núi giống như đang tham gia một trò chơi thú vị. Người thợ săn đứng bên cạnh từ nãy giờ bật cười ha hả.

"Tuy là mùa đông nhưng chúng ta vẫn cần phải cẩn thận đấy!" - người thợ săn đi sau cùng nói lớn. Chẳng hiểu sao Văn Tú thấy người thợ săn có cái gì đó thật lạ lùng. Kiến Nhất không ngờ ngọn núi trông bé thế mà leo cũng bị lạc, tuyết ngừng rơi cả đêm mà bây giờ lại bắt đầu rơi tiếp, càng lúc càng nhiều, xen lẫn với gió lớn.

"Để tớ dẫn đường, cho tớ biết vị trí của ngôi nhà gỗ đó." Ngải Vân bỗng dừng lại, hổn hển nói với Kiến Nhất. Kiến Nhất dừng lại, bước qua những lớp tuyết dày đến bên Ngải Vân, tháo kính ra nhìn chăm chú, Ngải Vân lại cúi đầu xuống.

"Kiến Nhất này, để cậu ấy dẫn đường cho, nếu không…" - Cung Bình đi đến đặt tay lên vai Kiến Nhất, Kiến Nhất quay đầu lại, hất tay Cung Bình ra.

"Nếu không thì sao? Chết ở đây à? Cậu sợ à?"

"Cậu nói cái đếch gì thế? Tớ nói sợ hồi nào? Cậu nhìn Dương Khấu và Văn Tú xem, họ có tiếp tục được không?" - Cung Bình tức giận chỉ tay về hướng hai cô gái đang đỡ nhau đi. Chính vì Văn Tú khuyên bảo nên Dương Khấu im lặng. Cậu đưa bản đồ vẽ vị trí ngôi nhà gỗ cho Ngải Vân, Ngải Vân ngẩn người ra rồi nhận lấy. Cậu tính toán phương hướng, sau đó vui sướng hướng về phía Văn Tú nói: "Chị Văn Tú ơi, chúng ta không đi lệch lắm đâu, đi khoảng bốn mươi phút nữa sẽ tới ngôi nhà đó." Mọi người thở phào nhẹ nhõm, Ngải Vân vượt lên đi cùng Kiến Nhất. Hai người sánh vai nhau bước đi nhưng không ai nói lời nào. Kiến Nhất bỗng đi sát lại Ngải Vân, ghé vai cảnh cáo: "Cấm cậu không được gọi Văn Tú thân mật như vậy. Tôi biết hết những việc cậu làm, đừng nghĩ rằng cậu trở thành chỉ huy ở đây mà việc leo núi cậu nói gì là được hết nhé. Nhớ là cậu chỉ xứng xách đồ cho chúng tôi thôi!" Nói xong, Kiến Nhất vỗ vỗ vào gáy Ngải Vân. Ngải Vân cúi đầu im lặng.

Bốn mươi phút sau, ngôi nhà gỗ hai tầng thoắt ẩn thoắt hiện trong gió tuyết trắng xóa, cả đoàn vui vẻ hẳn lên, chân bước cũng nhanh hơn.

Năm người đi thành hàng dọc trông giống một con sâu đen sì trong tuyết trắng, bò chậm chạp về phía ngôi nhà gỗ. Cửa ngôi nhà được buộc hờ, đẩy nhẹ một cái là mở toang ra. Dương Khấu là người đầu tiên bước vào trong nhà, trước đó còn phải có Văn Tú dìu, giờ hoạt bát hẳn lên.

"Thoải mái quá!" - Dương Khấu sung sướng thốt lên. Cô gái nhắm đôi mắt, hai tay khoanh trước ngực, ngồi vào chiếc ghế gỗ có trải một lớp thảm lông rất dày. Không có tuyết khiến cho họ sung sướng bao nhiêu.

Đợi mọi người bước vào hết trong nhà và bỏ hành lý xuống, Kiến Nhất ra đóng cửa lại.

Gian nhà gỗ rộng rãi, khoảng chừng 30 m2, giữa nhà đặt một chiếc lò sưởi, vài chiếc ghế gỗ, một đống củi được xếp ngay ngắn ở góc tường. Lạ ở chỗ, ngôi nhà như vừa có người ở, trong lò sưởi vẫn còn những thanh củi chưa cháy hết, có điều không tìm thấy đồ ăn trong nhà.

Trong mấy tiếng đồng hồ mệt mỏi, vất vả, họ đã ăn sạch số lương thực dữ trữ mang theo. Bây giờ được nghỉ ngơi, dạ dày bắt đầu lên tiếng.

"Thôi cứ đốt lửa lên đã." - Văn Tú nói. Chẳng mấy chốc, trong lò sưởi đã bập bùng ánh lửa hồng. Bên ngoài trời tối đen như mực, năm người ngồi quây quần bên lò sưởi vô cùng vui vẻ.

"Nguy hiểm thật đấy, nếu không có Ngải Vân thì có lẽ mình sẽ lạc trong núi tuyết này mấy." - Văn Tú tươi cười nhìn Ngải Vân. Ngải Vân chỉ xoa đầu, không nói gì.

"Tớ thì thấy anh Kiến Nhất sáng suốt nhất, nếu không chúng ta đã phải qua đêm ở trên tàu rồi. Giờ thì mấy kẻ ngốc ấy đang ngồi xổm trong tàu hỏa để giữa ấm, chúng ta chỉ cần ngủ một giấc đợi ngày mai tuyết dừng thì lại leo núi. Chiều mai là về đến ký túc xá." Dương Khấu tươi cười nhìn Kiến Nhất, nhưng Kiến Nhất không nói gì, chỉ chăm chú nhìn quanh gian nhà gỗ.

"Tiếc là không có gì ăn. Tớ đói quá." - Cung Bình xoa xoa bụng than vãn. Chưa dứt lời bụng lại réo lục bục.

"Ngôi nhà này không khóa, ghế lại rất sạch sẽ, lò sưởi cũng được lau chùi rất sạch sẽ, chân nến và ngọn nến lại còn mới tinh nữa. Xem ra nơi đây thường xuyên có người lui tới chăm nom." - Kiến Nhất nói rồi đi đến cầm cây nến lên xem.

“Ơ, sao cây nến này lại thiếu một mẩu nhỉ?” - Kiến Nhất vừa xoay xoay cây nến vừa lẩm bẩm. Cậu phát hiện phần dưới thiếu một mẩu, nếu do lanh quá bị gãy chẳng có gì lạ, đằng này cây nến có gì đó không bình thường vì trên đó có một vết răng rất rõ. Cậu không làm rùm beng lên mà im lặng xoay luôn phần bị cắn ấy ra phía sau.

“Còn tầng hai nữa nhỉ, để tôi lên trên đó xem có đồ ăn gì không.” Ngải Vân đứng dậy, Kiến Nhất nhìn theo cậu với ánh mắt hằn thù.

“Này, làm gì có chuyện cậu chia đồ ăn cho mọi người? Để tôi lên.” Nói rồi Kiến Nhất đi lên tầng hai, Ngải Vân co dúm người lại và ngồi xuống, Văn Tú thấy vậy đến bên an ủi dăm ba câu.

“Tớ lên tìm xem có gì ăn được không, cũng tranh thủ xem có cái chăn nào không thì mang xuống.” Kiến Nhất vừa leo lên cầu thang vừa nói với mọi người dưới tầng một.

Ngải Vân nhìn theo bước chân của Kiến Nhất lên cầu thang và nói: “Chúng mình cùng ở dưới này tìm thôi. Trước tớ hay cùng bố lên núi nên biết nhiều gia đình thợ săn hay phơi khô thịt nai, hươu rồi gác lên đâu đó để dành sử dụng lúc đông đến hết lương thực. Họ hay cất ở chỗ kín đáo vì sợ thú rừng ăn mất.” - Ngải Vân vừa nói vừa đi quanh phòng tìm kiếm.

“Lại có cả thịt ư? Có được bát mì đã sướng lắm rồi!” - Cung Bình ca cẩm.

Mọi người vui hẳn lên khi thấy Ngải Vân nói vậy. Xà nhà treo một chiếc túi vải màu xám xem chừng rất nặng. Họ vui vẻ vác ghế đến lấy chiếc túi. Đúng là trong túi có những miếng lạp sườn thâm thâm xen lẫn lớp mỡ vàng óng, mùi hương tỏa ra ngào ngạt. Giá như có miếng pho mát kẹp giữa miếng lạp sườn này thì ngon biết bao. Trên lớp thịt có những hạt trắng li ti, chắc hẳn là muối để ướp thịt, nhìn là thấy muốn ăn lắm rồi. Thợ săn thích ướp muối vào thịt rồi phơi khô, như vậy vừa giữa được mùi vị vừa không bị thối rữa.

Lúc này còn gì hạnh phúc bằng có thức ăn và lửa. Họ lấy sợi thép dùng để leo núi ra, xiên vào lạp sường rồi đưa lên nướng. Miếng lạp sườn rắn đanh gặp lửa mềm hẳn ra, mỡ chảy xuống lửa, nổ lép bép. Mùi thơm ngào ngạt tỏa khắp gian phòng, khác hẳn với những loại thịt ăn hàng ngày. Loại lạp sườn này còn nguyên vị hoang dã nên ăn cũng thấy rất đặc biệt.

Ngải Vân xé một miếng thịt mềm nhất định đưa cho Văn Tú, nhưng thấy Dương Khấu nhìn chằm chằm nên cậu đành phải đưa cho cô.

“Ái chà, Ngải Vân nướng thịt cừ thật đấy! Ngon quá!” - Dương Khấu đưa cả miếng thịt vào miệng, còn thè lưỡi liếm quanh mép. Thấy vậy Văn Tú bật cười, nhưng rồi cô bỗng nhớ tới Kiến Nhất. Tại sao anh ấy vẫn chưa xuống?

Cô bước lên cầu thang, nhìn lên tầng hai gọi nhưng không thấy có tiếng trả lời. Văn Tú định bước lên thì thấy Kiến Nhất vội vàng đi xuống. Tinh thần Kiến Nhất thật lạ, có gì đó rất căng thẳng, nhưng mặt thì vẫn cười.

“Sao anh lâu thế, tay anh cầm gì đấy?” - Văn Tú hỏi, cô để ý tới chiếc túi vải dệt màu trắng, nhìn khá chắc chắn mà Kiến Nhất cầm bên tay trái.

“Anh Kiến Nhất cầm gì thế?” - Dương Khấu cũng đến hóng theo. Mọi người đổ dồn sự chú ý vào cái túi trong tay Kiến Nhất.

“Gạo đấy. Có lẽ là người ở đây lần trước đã để lại. Trong ba lô tớ có chiếc nồi, chúng ta ra ngoài kiếm ít tuyết đun chảy lấy nước nấu cháo. Văn Tú, em kiểm tra lại đi, anh sợ gạo để lâu bị hỏng.” - Kiến Nhất hua hua chiếc túi trong tay rồi đưa cho Văn Tú.

“Lucky[1]!”. Dương Khấu nhảy sung sướng rồi chạy vọi đến khoác tay Kiến Nhất, nhìn cậu đăm đăm. Văn Tú đứng bên lung túng, Kiến Nhất vội gỡ tay Dương Khấu ra. “Dương Khấu không sợ Văn Tú ghen à?” - Cung Bình vừa nướng lạp sườn vừa nói với vẻ là lạ.

[1] May mắn quá!

“Úi giời, đàn ông nhỏ mọn, chúng tớ là bạn tốt từ hồi cấp ba đấy. Anh Kiến Nhất là con trai bạn chiến đấu của bố tớ. Chính tớ đã giới thiệu anh ấy cho Văn Tú. Ba chúng tớ là bạn bè thân thiết.” Dương Khấu quả là đáng yêu, Văn Tú chợt thấy thái độ của mình hơi quá, cô vội đến bên Kiến Nhất, cầm lấy túi gạo. “Để em xem lại nào, sợ là lâu quá lại có mọt.” - Văn Tú dịu dàng nói.

“Để tớ và anh Kiến Nhất đi lấy tuyết nhé.” - Dương Khấu tươi cười nói. Kiến Nhất không trả lời mà nhìn Văn Tú, Văn Tú mỉm cười đồng ý.

Bên ngoài, hình như tuyết đã rơi ít đi, xem ra tối nay sẽ ngừng rơi. Chỉ ngày mai thôi là họ có thể lên xe bus về trường học rồi. Bây giờ quan trọng là phải qua được đêm nay, thời gian vô cùng ngắn ngủi.

Văn Tú nghĩ rằng tối nay cũng bình thường như bao nhiêu tối khác. Trời đã tối đen như mực, Văn Tú dặn dò Kiến Nhất vài câu. Kiến Nhất nói với cô rằng không chỉ ra ngoài lấy tuyết thật sạch làm nước mà còn phải đi xem địa hình xung quanh và thời tiết để biết liệu ngày mai có thể leo qua ngọn núi này không. Dương Khấu thì vẫn một mực nói muốn ra ngoài đánh nhau một trận với tuyết, dù sao thì đây cũng là trận tuyết lớn trong chục năm gần đây. Xem chừng hai người không thể về ngay được.

Cung Bình vẫn ngồi nhai lạp sườn, nhíu mày nhìn Dương Khấu với Kiến Nhất đi ra ngoài trời đầy tuyết. Vừa ra khỏi cửa, nhằm lúc Kiến Nhất sơ ý, Dương Khấu liền vốc một nắm tuyết tròn ném vào người Kiến Nhất rồi chạy ù như chú thỏ con. Kiến Nhất cười, cũng cúi xuống vốc lấy nắm tuyết ném về phía Dương Khấu, hai người chơi trò chơi ném tuyết rất vui, càng chơi họ càng chạy xa hơn. Cung Bình thấy cảnh ấy thì khó chịu, liền nhổ miếng lạp sườn trong miệng ra, quay lại nhìn. Cậu ta quay lại, thấy Ngải Vân đang nhai ngon lành miếng thịt vừa nướng, bèn giơ tay tát vào má Ngải Vân một cái.

“Cậu sung sướng nỗi gì? Nướng thịt kiểu quái gì thế? Khó ăn chết được.” - Ngải Vân bị đánh bất ngờ, trong chốc lát chưa kịp phản ứng gì.

“Chị Khấu nói ngon đấy thôi.” - Cậu lắp bắp phân bua. Cung Bình càng tức, lại giáng thêm một cái tát nữa.

“Đừng có mà gọi âu yếm như vậy!” - Cung Bình tức, giơ tay lên lần nữa, Ngải Vân không có ý tránh, chỉ rụt cổ lại, trông chẳng khác gì rùa rụt cổ, tiếc là không có cái mai rùa cứng để trốn vào trong đó. Nhưng cánh tay ấy đã bị Văn Tú đứng bên giữ lại. Cung Bình quay sang nhìn Văn Tú rồi tức giận đi ra chỗ khác.

“Tại sao mọi người cứ bắt nạt cậu ấy? Ngải Vân nướng thịt ngon lắm. Anh kiến chuyện đấy à?” - Văn Tú hỏi dồn. Cung Bình ngẩn người rồi cười vang lên, tiếng cười khiến Văn Tú nổi da gà. - “Anh cười cái gì?”

“Anh cười vì em đúng là con ngốc. Cả thế giới đều biết Dương Khấu và Kiến Nhất quan hệ không rõ ràng, chỉ có em là không biết gì. Một bên là người yêu, một bên là người tình. Em không biết thật hay cố tình giả vờ ngốc đấy?”. Lời nói của Cung Bình giống như chiếc búa ngàn cân nện vào trái tim non nớt của Văn Tú. Không phải cô chưa nghe thấy những lời bàn tán ấy, nhưng cô tin rằng đã yêu thì phải tin nhau, nếu không sẽ không thể vượt qua trắc trở.

“Anh nói lung tung! Dương Khấu chỉ coi Kiến Nhất là anh trai thôi. Mà anh có chứng cứ gì? Em biết anh thích Dương Khấu, nhưng người thích cô ấy thì nhiều lắm, mà cô ấy lại kén nữa. Các anh toàn không ăn được thì đạp đổ!” - Văn Tú nghiêm giọng nói. Lời nói đã đánh trúng điểm yếu của Cung Bình, cậu ta không nói được gì, chăm chăm nhìn đống lửa.

Bầu không khí vui vẻ trong phòng cách đây vài phút đã tan thành mây khói, gian phòng tĩnh lặng như không có người, chỉ nghe tiếng lửa lách tách.

Hơn nửa tiếng sau vẫn chưa thấy Kiến Nhất và Dương Khấu quay trở lại, Văn Tú lựa gạo đến mấy lượt rồi, ngọn lửa ấm bập bùng khiến mọi người thấy buồn ngủ.

Bỗng trên tầng hai có tiếng động mạnh khiến cả ba người giật mình tỉnh giấc. m thanh ấy giống như có vật gì bị rơi. Tuyết bên ngoài lại rơi nhiều hơn, những bông tuyết trắng xóa khắp nơi. Văn Tú lo lắng khi chưa thấy hai người quay về. Cô nhìn Cung Bình, Cung Bình nhìn lên trên, bên trên lại tĩnh lặng. “Này, hình như ngoài Kiến Nhất thì chúng ta chưa ai lên đó cả.” - Văn Tú nói.

“Anh nhớ khuôn mặt người thợ săn lúc nói đến căn nhà gỗ này rất lạ, hay là ngôi nhà này có ma nhỉ?” - Cung Bình ghé sát mặt vào Văn Tú, hạ giọng dọa dẫm.

“Anh đừng có dọa em!”. Tuy nói cứng nhưng Văn Tú cũng thấy sợ, chỉ có Ngải Vân là chẳng biểu hiện cảm xúc gì. “Trên núi lúc nào chẳng có ma quỷ, ai đã ở trên núi ít nhiều cũng đều nghe qua những chuyện này, như là thần núi, yêu quái tuyết… có khi còn cả hồ ly tuyết ấy chứ. Nhưng đã có ai tận mắt chứng kiến đâu.” - Ngải Vân cười nói.

“Cậu thì hiểu cái quái gì!” - Cung Bình nói, giọng bực bội. Ngải Vân tắt ngay nụ cười, lại cúi đầu im lặng.

“Khỏi đoán mò, để tôi lên đó là biết ngay.” - Cung Bình đứng dậy, vặn người cho đỡ mỏi lưng. - “Ngồi lâu rồi, cũng cần phải vận động chút, hay chúng ta cùng lên?”

Văn Tú nhất quyết lắc đầu, Cung Bình hừ một tiếng rồi vừa hát vừa đi lên tầng hai. Không lâu sau, trên tầng hai bỗng vang lên tiếng hét của Cung Bình. Văn Tú và Ngải Vân quay sang nhìn nhau rồi cùng chạy lên.

Tầng hai hơi bé hơn tầng trệt một chút, cách bố trí cũng như nhau. Cung Bình chỉ tay xuống sàn nhà, mặt vẫn còn đầy nét sợ hãi. Văn Tú tái người, trên sàn có một người nằm cứng đơ, phải nói là một cái xác mới đúng. Người ấy nằm ngửa ngay dưới chân Cung Bình và Văn Tú, mặc một chiếc áo bông bộ đội màu xanh lá cây, khuôn mặt đen xạm, trông rất quen, một tay còn cầm một tờ giấy nhỏ, tay kia nắm chặt thành nắm đấm. Đó chính là người thợ săn đã đi cùng họ lên núi. Cả Cung Bình và Văn Tú chợt nhớ ra người này.

Ông ấy lên đây định đi săn và thu dọn ngôi nhà, tại sao lại nằm ở đây nhỉ? Xem chừng cũng đã chết được một lúc rồi. Văn Tú định đi đến xem liệu có cứu được người ấy không nhưng Ngải Vân đã tiến lên phía trước.

“Đừng chạm vào, trên núi nhiều chất độc. Có lẽ người thợ săn đã chạm vào cây có độc hoặc bị con gì độc cắn, gắng gượng đi đến được đây thì chết. Chị Tú Văn và anh Cung Bình tránh xa một tý để em đến xem sao.” Ngải Vân bỗng trở nên khác hẳn, Cung Bình cũng không còn cái vẻ “ta là trên hết” hàng ngày, vội vàng tránh sang một bên, tiện tay kéo luôn cả Văn Tú đi cùng.

“Ngải Vân cẩn thận nhé.” - Văn Tú nói. Ngải Vân cười rất tươi. Cậu cẩn thận ngồi xuống xem xét người thợ săn, kiểm tra mũi và tim rồi lắc đầu.

“Người ấy chết được mấy tiếng rồi.” - Ngải Vân lắc đầu, phát hiện thấy cái xác ngã xuống từ vị trí chiếc tủ quần áo, trong tủ trống rỗng, đủ để người chui lọt. Có vẻ như xác bị giấu ở trong tủ quần áo, do nặng quá nên đã hất tung cánh cửa rồi đổ xuống sàn nhà, gây tiếng động mạnh khi nãy.

“Thế này là sao? Tại sao lại có người chết? Lúc nãy Kiến Nhất cũng đã lên đây, sao không nhìn thấy?” - Cung Bình hét lên như kẻ điên. “Không, có thể lúc lên đây anh Kiến Nhất không nhìn thấy xác anh ta.” Ngải Vân cầm tay người chết lên, tách ngón tay cái và ngón trỏ ra cho hai người xem.

“Tại sao lại thế? Làm sao cậu biết được?” - Văn Tú tò mò hỏi. “Anh chị nhìn xem? Trời rất lạnh, giữa ngón trỏ và ngón cái có hai vết máu nhỏ và rất sâu, giống bị ấn vào một vật gì cùn như lưng dao. Nhìn tủ quần áo này mà xem, bên trong cánh tủ có một thanh gỗ, bên ngoài lại không khóa. Có lẽ người ấy đã quỳ trong đó, lấy ngón tay trỏ và ngón cái bẩy thanh gỗ ấy để mở cửa tủ ra nên chết rồi mà ngón tay vẫn giữ nguyên tư thế, vết máu bầm chưa tan được. Một lúc lâu sau cái xác tự đổ ra bên ngoài nên cửa tủ tự bung ra.” Ngải Vân vừa chậm rãi phân tích vừa mở cánh cửa tủ. Đúng là bên trong có một thanh gỗ, trên đó vẫn còn một vệt máu giống như trên tay người chết.

"Giỏi quá, không ngờ Ngải Vân lại phân tích đúng đến thế!" - Văn Tú kinh ngạc nhìn Ngải Vân, con người thường ngày vốn ít nói. Những điều này ngay cả Cung Bình cũng không liệu đến. "Người ấy chết như thế nào?" - Cung Bình hỏi.

"Có thể là trúng độc thức ăn, trên xác có những vết đỏ, mặt xanh xám, có nôn ọe, đầy mùi hạnh nhân rừng." - Ngải Vân tiếp tục nói. Cung Bình ngửi ngửi rồi nói: "Ừ, đúng là có mùi hạnh nhân đăng đắng."

"Đó là trúng độc cyanide, trên núi này lấy đâu ra thuốc độc." Ngải Vân cảm thấy lạ quá, cậu nhìn bàn tay của người chết một cách chăm chú rồi lấy lại sức gỡ các ngón tay người chết, trong lòng bàn tay có một đám giấy. "Đến từ đâu thì đi về đó, chỉ có một người sống thoát khỏi đây trong những người bước vào, thuốc giải ở…" - Ngải Vân cố hết sức đọc.

"Thuốc giải để ở đâu?" - Cung Bình vội cướp lấy tờ giấy. "Bị xé rồi, chỉ đọc được vậy thôi." - Ngải Vân nói.

"Bên ngoài làm gì có cyanide, nếu anh ta bị trúng độc trong ngôi nhà này thì chắc hẳn đã ăn cái gì đó." - Ngải Vân nói tiếp - "Thoạt nhìn sẽ cảm thấy các triệu chứng như tức ngực, họng rát bỏng, đau đầu, chóng mặt, cơ thể mệt mỏi…" Văn Tú nghe xong bỗng thấy chóng mặt, cộng thêm lúc nãy ngủ gật và mệt mỏi ở bên đống lửa nên giờ nuốt cũng thấy họng đau rát và vương vướng. Cô nhìn Cung Bình, thấy anh cũng có những biểu hiện như mình. "Phải tìm ra thuốc giải ngay, không biết tại sao lại không có phần giấy tiếp theo nhỉ." - Ngải Vân tìm xung quanh nhưng không thấy có mảnh giấy nào bị xé.

"Những miếng thịt kia giống những miếng thịt chúng ta đã ăn thì phải, à mà không, Kiến Nhất đâu có ăn, có lẽ anh ta đã bỏ thuốc độc vào, anh ta muốn giết chúng ta!" - Cung Bình hét lên, đôi tay run rẩy, anh ta gần như phát điên đến nơi.

"Đừng nói bậy, Kiến Nhất không đời nào làm việc ấy, hơn nữa không phải chúng ta đều vô tình bị trói chân ở đây sao? - Văn Tú nói, cô không tin là Kiến Nhất đã làm vậy. Bên ngoài cửa sổ, trời đã tối đen như mực, tuyết vẫn rơi rất nhiều, gió thổi ù ù, cô rất lo lắng cho Kiến Nhất và Dương Khẩu. Bỗng bên ngoài có tiếng động, xem ra họ đã về rồi.

"Giờ phải làm thế nào?" - Ngải Vân vẫn quỳ trên mặt đất nhìn Cung Bình, Cung Bình cúi đầu im lặng giây lát rồi nói: "Gọi anh ta lên!". Ba người đi xuống tầng trệt. Họ thấy Kiến Nhất đang kéo tay Dương Khẩu vào nhà, trông vẻ rất vui.

"Sao vậy?" - Kiến Nhất vội hỏi, thấy mặt ai cũng nặng như chì. "Cậu không thấy có gì khác lạ sao?" - Cung Bình lạnh lùng hỏi. "Làm gì có, bên ngoài tuyết rơi nhiều lắm, nhưng không quá lạnh. Đợi nấu cháo xong chúng ta cùng ăn rồi ra ngoài chơi." - Kiến Nhất vui vẻ nói.

"Đúng rồi, chỉ hơi lạnh thôi." Dương Khẩu nắm lấy cánh tay Kiến Nhất rồi ngả mái đầu điểm những bông tuyết vào vai anh ta. Thấy vậy, Văn Tú cũng hơi chạnh lòng. Có lẽ, nếu là người con gái khác thì cô sẽ thấy dễ chịu hơn.

"Mẹ nó chứ, lại còn giả vờ à? Mày bỏ thuốc độc đấy thôi, nếu không, làm sao chúng tao đều có hiện tượng trúng độc, còn mày thì không?" - Cung Bình không nhịn được nữa, bước tới chỉ tay vào mặt Kiến Nhất mắng lớn.

"Các cậu biết hết rồi ah?" - Nụ cười trên khuôn mặt Kiến Nhất bỗng biến mất, mặt lạnh như băng.

"Em xem, đấy là chàng hoàng tử của lòng em đấy, Văn Tú. Chẳng khác gì con rắn độc, em chẳng hiểu gì hắn ta cả." - Cung Bình tức run người, quay về phía Văn Tú nói lớn.

"Đủ rồi Cung Bình, tôi không muốn làm mọi người sợ hãi nên không nói. Cậu biết tôi ra ngoài làm gì không? Định tranh thủ xuống núi tìm xem có thuốc giải độc hay không. Chúng ta đã trúng độc cyanide mãn tính, tuy không mất mạng nhưng không biết là trúng độc kiểu gì. Nếu cứ như vậy chắc sẽ không qua nổi sáng mai để xuống núi!". Lời nói của Kiến Nhất khiến Văn Tú giật mình.

"Mày nói dối, chẳng qua là mày muốn bỏ trốn một mình nhưng tuyết rơi lớn quá nên phải quay lại!" - Cung Bình hét lên. Dương Khẩu không hiểu việc gì xảy ra, cứ ngẩn người nhìn.

"Cậu tin hay không thì tùy. Giờ tốt nhất là phải tìm ra lý do vì sao chúng ta bị trúng độc, tránh cơ thể bị trúng quá nhiều độc, và nhất là đừng có nói gì cả để giữ sức." Cung Bình cầm túi tuyết sạch đưa cho Văn Tú để cô đun lên lấy nước.

"Tớ nghĩ ra rồi, tớ không ăn thịt nên không phải do thịt, có lẽ là do những thanh củi kia." - Kiến Nhất chỉ vào đống củi đã được bổ gọn gàng. "Những thanh củi này có lẽ chứa cyanide hoặc là những thực vật có độc." Kiến Nhất nói cũng có lý.

"Thế còn tờ giấy trong tay người ấy thì sao?" - Ngải Vân nói. Kiến Nhất giật mình, xem ra anh ta không chú ý đến tờ giấy. Anh ta vội lấy tờ giấy từ tay Cung Bình đọc chăm chú, khuôn mặt bỗng trắng bệch.

"Xem ra có người cố ý làm. Tại sao người thợ săn chết như vậy?" Không khí chết chóc bỗng bao trùm lên tất cả, năm người đứng bên đống lửa im lặng.

"Nếu trong gỗ có độc thì không được đốt, nhưng nếu không đốt lửa thì chúng ta cũng chết vì lạnh." - Ngải Vân nói.

Kiến Nhất cũng đã cảm thấy đôi mắt, đường hô hấp của mình bỏng rát như bị kim châm. Anh ta liên tục chớp mắt, nước mắt trào ra. Những người khác cũng vậy. Văn Tú liên tục đưa tay xoa xoa cổ họng. Thoạt đầu Dương Khẩu còn làm ầm lên, những sau cũng im lặng.

"Chỉ cần chúng ta tìm được phần còn lại của tờ giấy thì chúng ta sẽ được cứu sống." Cung Bình nói một cách khó khăn, giọng đã bắt đầu lạc đi.

"Trước mắt cứ cho ít củi hơn, giữ cơ thể ở nhiệt độ bình thường và nhiệt độ căn phòng ở mức chấp nhận được." Kiến Nhất bảo Ngải Vân. Mọi người quyết định ngồi cách xa đống lửa. Lúc này đống lửa là con dao 2 lưỡi, gần quá cũng chết mà xa quá cũng chết. Thời gian còn lại không nhiều, tuyết vẫn

rơi mạnh ở bên ngoài. Cho dù tuyết không rơi thì cũng không thể xuống núi tìm bác sĩ trong đêm. Mà, sau tám tiếng không biết cơ thể còn chịu nổi sự xâm chiếm của độc tính hay không. Nhất là Văn Tú, cơ thể yếu đuối nên có những phản ứng mạnh nhất. Cô bắt đầu nôn và ngất đi.

"Chúng ta nên tắt lửa đi." - Ngải Vân nói.

"Không được! Như vậy chúng ta sẽ chết cóng!" Cung Bình phản đối ngay, Kiến Nhất không nói gì, Dương Khấu cũng im lặng, chỉ ngồi nhìn Văn Tú đang nằm trong lòng mình.

"Không sao đâu, trong ba lô của tớ có túi chườm nước nóng, chúng ta đun nước lên rồi cho vào giữ ấm, như vậy sẽ không phải hít thêm khí độc."

Đề nghị này nhanh chóng được đồng ý ngay, mọi người vội vã đun tuyết lên lấy nước nóng cho vào trong túi, sau đó tắt lửa đi. Họ đốt nến lên, tuy túi nước nóng không ấm bằng lò sưởi nhưng cũng chống chọi được một lát. Tinh thần mọi người tốt hơn đôi chút, Văn Tú cũng tỉnh dậy. Thời tiết bên ngoài vẫn không mấy khả quan, mới 10 giờ nên còn rất lâu trời mới sáng.

"Mọi người thử nói xem nửa tờ giấy sau sẽ ở đâu?" - Ngải Vân lên tiếng, phá tan bầu không khí trầm lặng.

"Không biết, nhà này lớn như vậy nhưng làm gì có góc hay ngăn kéo nào. Thật là lạ." Cung Bình than vãn rồi co mình lại. "Tớ nghĩ là nên tìm chỗ xác chết xem sao." Kiến Nhất nói, cậu đứng lên ngay và gọi mọi người cùng đi để tránh ngủ quên mất. Ngồi lâu sẽ làm cho máu lưu thông khó khăn.

Năm người cùng nhau lên tầng hai, khuôn mặt của người thợ săn trông càng đáng sợ hơn trong ánh nến vàng vọt. Kiến Nhất đặt nến trên sàn nhà và lục toàn bộ cái xác, kể cả ống quần nhưng không tìm thấy gì. "Có lẽ tờ giấy anh ta có được cũng chỉ là một nửa đã bị xé." - Kiến Nhất thở dài.

"Chúng ta vẫn còn một nơi chưa tìm." - Ngải Vân bỗng nhớ ra. Nói xong cậu quỳ xuống, lấy tay mở miệng người chết, cầm cây nến soi cho rõ. Trong miệng vẫn còn nhiều thứ, gạo sống, mùn cưa, nến. Ngải Vân lấy từng thứ trong miệng người chết ra rồi nhìn ngó xung quanh, như đã phát hiện ra cái gì đó.

"Các anh chị xem chỗ này này." - Ngải Vân chỉ chỉ rồi nói. Mọi người cầm nến đi đến, thấy trên cánh cửa gỗ có một vết cắn, rõ ràng là vết răng người.

"Tại sao?" - Cung Bình hỏi một cách khó hiểu.

Kiến Nhất đứng dậy, đi một vòng quanh nhà, quả nhiên lại tìm thấy được thứ mình cần ở trên tường. "Người thợ săn phát hiện mình trúng độc nên đã tìm thuốc giải quanh nhà. Lên đến tầng hai thì thấy trên tường có dán tờ giấy này." Kiến Nhất chỉ vào tường, nói. Trên tường vẫn còn những vết hồ khô nho nhỏ giống như bông gạo li ti. "Người thợ săn xé xuống và làm theo những gì tờ giấy ghi để giải độc. Đã thử hết mọi thứ nhưng vẫn chết." - Kiến Nhất nói tiếp.

"Ruốt cuộc thì tờ giấy viết gì?" - Văn Tú vội hỏi.

"Có lẽ viết là nếu muốn giải độc thì hãy tìm những thứ có thể ăn được trong phòng này." - Ngải Vân nói.

"Đúng thế." - Kiến Nhất vừa nói vừa quay người lại nhìn Ngải Vân chằm chằm.

"Trên ngọn núi này có một truyền thuyết, đó là yêu quái sẽ biến thành ngôi nhà, răng nó biến thành đồ dùng, cái lưỡi mềm mại thì biến thành tấm chăn, xương người chết biến thành củi đốt để lôi kéo khách du lịch và thợ săn lạc đường. Yêu quái sẽ nuốt chửng họ khi đã cơm no rượu say." Ngải Vân cất tiếng sang sảng trong đêm, giống như đang kể chuyện. Cậu vừa nói dứt lời thì nến vụt tắt. Mọi người như giẫm lên lửa, Dương Khấu hét toáng lên như phát điên, Văn Tú thì sợ run người, Kiến Nhất vừa lớn tiếng bảo mọi người bình tĩnh vừa đốt lại ngọn nến. Nhìn thấy ánh nến bập bùng, mọi người mới hết hoảng hồn. Kiến Nhất tóm lấy cổ áo Ngải vân, hét lên: "Cậu đừng có vui mừng vì lớn lên ở đây nhé.

Cậu cũng chỉ là một con khỉ trong cái thôn heo hút này mà thôi! Nếu cậu còn dám nói những câu chuyện ma quỷ vớ vẩn ấy thì tôi sẽ đấm vỡ miệng cậu rồi nhét hết số củi đầy chất độc đó vào!"

Ngải Vân chẳng có biểu hiện gì, chỉ gật gật đầu. Dương Khấu cũng lao đến đá cho Ngải Vân một cái đau điếng, Ngải Vân nhíu nhíu mày nhưng không nói gì, chỉ cúi đầu đi sau cùng. Họ đi xuống dưới tầng trệt. Kiến Nhất cầm ngọn nến lúc trước lên xem, quả nhiên trên đó vẫn còn vết răng cắn. Dương Khấu thấy vậy liền nôn ọe liên tục, chắc từ sau không dám ăn lạp sườn nữa.

"Nếu thờ giấy viết như vậy thì rõ ràng người thợ săn đã không tìm thấy thuốc giải, xem ra đây không phải là chất độc cyanide bình thường. Chủ nhân của ngôi nhà chết tiệt này đã cố tình sắp đặt như vậy để đùa bỡn chúng ta. Chẳng hiểu là người ta có giấu thuốc giải ở trong ngôi nhà này hay không." Kiến Nhất nhíu mày, tay nắm chặt, đôi mắt đảo khắp nhà rồi bỗng nhiên biến sắc mặt, nhìn chằm chằm vào bốn người còn lại

"Hình như tờ giấy ghi là trong số những người bước vào chỉ có một người sống sót đi ra, rồi lại ghi thuốc giải ở trong thứ gì đó có thể ăn trong ngôi nhà này," - Giọng nói của Kiến Nhất không còn mạch lạc.

"Anh Kiến Nhất định nói gì vậy?" Dương Khấu hỏi.

"Ý của anh ấy là từ khi chúng ta bước chân vào ngôi nhà này chúng ta đã là một phần của nó, vì vậy chúng ta là thứ có thể ăn như tờ giấy đã nói." - Ngải Vân nói, ngẩng đầu mỉm cười nhìn Kiến Nhất. Đúng là Kiến Nhất có nghĩ như vậy, nhưng qua giọng Ngải Vân, nó giống như là sự thật. Lần này mọi người đều chìm trong im lặng.

"Có lẽ người sống ấy sẽ phải ăn hết mọi người thì mới giải được độc, không phải có câu lấy độc trị độc sao? Trong tình trạng này, ăn thịt bạn bè để mình

sống sót cũng có thể tha thứ được nhỉ?" - Ngải Vân tiếp tục nói với vẻ rất bình thản.

"Con rùa nhút nhát này, chính mày đã đưa bọn tao đến ngôi nhà chết tiệt này!"- Cung Bình rốt cuộc không kìm được mình nữa, lao đến Ngải Vân. Ngải Vân liền chống lại, nhưng Cung Bình nhanh hơn, đã đấm một cái thật mạnh vào mặt Ngải Vân. Máu trào ra từ miệng và mũi Ngải Vân. Văn Tú lao đến kéo Cung Bình ra, còn cậu ta thì vẫn luôn miệng chửi rủa.

Kiến Nhất sờ túi chườm, thấy nó không còn nóng nữa, chân tay cũng cảm thấy tê dại, số tuyết đun đã dùng hết, cần phải đốt lửa lên, nếu không mọi người sẽ chết cóng. Nhưng nếu lại đốt lửa thì độc tính sẽ càng tăng lên. "Đốt lửa lên!", sau khi suy nghĩ, Kiến Nhất vẫn quyết định đốt lò sưởi lên để đun nước." Mọi người cách xa lò sưởi với khoảng cách giữ ấm cơ thể, nhưng những triệu chúng đau họng, đau đầu, nóng rát ngày càng nặng hơn, thậm chí nhiều lúc ý thức của họ tạm thời bị mơ hồ.

"Cung Bình, tại sao anh không liếm máu của em dính trên tay anh? Có thể giải được độc đấy." Ngải Vân có những hành động rất lạ, ngay cả Văn Tú cũng không thể hiểu nổi. Cô đi đến lấy khăn tay nhúng ít nước nóng định lau vệt máu đông cứng bên mép Ngải Vân thì cậu chộp lấy luôn tay cô. Văn Tú có chút hoảng loạn, không ngờ bình thường Ngải Vân trông yếu đuối vậy mà cũng có sức mạnh lạ.

Kiến Nhất không nói gì, xông lên kéo Ngải Vân ra đấm một cái. Ngải Vân bị đấm đau quá hét lên một tiếng rồi đổ gục xuống sàn nhà.

"Đừng đánh cậu ấy nữa." - Văn Tú thút thít nói. Kiến Nhất khó chịu, chỉ Ngải Vân nói: "Em vẫn còn thương đồ rác rưởi này?"

"Anh biết không, anh cái gì cũng tốt nhưng em ghét nhất lúc nào anh cũng cho mình là trên hết. Anh không bao giờ tôn trọng ai, tính cách gia trưởng. Anh lúc nào cũng coi mình là nhất!" Không nhịn được nữa, Văn Tú thốt lên những lời oán trách chất chứa trong lòng bấy lâu. Kiến Nhất không ngờ Văn Tú lại nói những lời như vậy, điều này khác hẳn với tính cách nhẫn nhịn, ngoan ngoãn hàng ngày của cô. Trong chốc lát, Kiến Nhất thần người không biết xử trí ra sao.

"Văn Tú, cậu không được nói anh ấy như vậy!" - Dương Khấu xông đến đẩy Văn Tú ra rồi ôm chặt lấy Kiến Nhất - "Cậu có tư cách gì mà nói như vậy! Hồi trước tôi thấy cậu tội nghiệp quá nên đưa về nhà chơi, ai ngờ cậu lại dụ dỗ anh Kiến Nhất. Tôi không trách cậu, cũng không coi thường cậu vì tôi biết anh Kiến Nhất không còn thích tôi nữa. Nhưng có sao đâu, chỉ cần anh ấy hạnh phúc là tôi mãn nguyện rồi. Chính vì vậy tôi mới vun vén cho hai người. Anh ấy không còn thích tôi nữa thì thà để anh ấy thích bạn thân của mình, còn hơn là thích một cô gái xa lạ. Như thế ngày nào tôi cũng được nhìn thấy anh ấy. Cậu không cảm ơn tôi thì thôi, lại còn nói những lời trách móc với anh ấy. Tôi không chịu nổi cậu nữa. Từ nay trở đi anh ấy sẽ là của tôi! Cậu không có quyền yêu anh ấy nữa!". Dương Khấu nói rất nhanh, mỗi một từ như đạn bắn vào trái tim Văn Tú. Việc cô không muốn tin nhất đã xảy ra rồi.

"Thực ra hai người đã sớm quay lại với nhau rồi phải không? Tớ biết rõ công ty bố anh Kiến Nhất trước làm ăn không tốt lắm nhưng gần đây bỗng phát hẳng lên. Mẹ anh ấy và bản thân anh ấy đối xử lạnh nhạt với tớ, còn ám chỉ tớ phải chủ động chia tay. Giờ thì tớ hiểu rồi, hiểu hết rồi, anh Cung Bình nói rất đúng, mình ngốc quá." Hai dòng nước mắt chảy dài trên khuôn mặt xinh xắn của Văn Tú, cô quay đầu nhìn Cung Bình nhưng sợ đến cứng người. Lúc này Cung Bình giống như một con quỷ hút máu người, chẳng buồn chú ý đến chuyện ba người đang cãi vã nhau ra sao mà chỉ ngồi chăm chú liếm những vết máu của Ngải Vân dính trên tay.

"Đúng quá, đúng quá. Sao trước giờ mình không nhận ra, ăn xong thấy cổ họng hết đau hẳn, lại còn ngọt nữa chứ. Ngọt quá, nhưng tiếc là hết rồi, hết rồi." Cung Bình lẩm bẩm một mình như người mộng du, ánh mắt đờ đẫn. Ánh nến lại lay lắt như một điệu múa ma quái, lay lắt đến đáng sợ. "Không, vẫn còn mà. Kiến Nhất, chúng ta đều ghét nó, hay là ăn thịt nó đi nhé. Cứ nói là nó bị chết lạnh hoặc rơi xuống vực là ổn. Như thế chúng ta sẽ không chết, việc này cũng bình thương thôi mà, huống hồ cả bốn chúng ta làm chứng, sẽ chẳng ai biết đâu. Đúng là sẽ không ai biết đâu." Cung Bình vừa nói vừa đi về phía Ngải Vân. Cậu ta móc trong túi ra một chiếc rìu bé chuyên dùng để leo núi.

"Cậu điên rồi à Cung Bình?" Kiến Nhất đã định thần được, hét lên, lao đến giữ lấy Cung Bình. Nhưng Cung Bình rất khỏe, xô ngã cả Kiến Nhất. Dương Khấu xót quá, chạy lại đỡ Kiến Nhất.

"Anh thần kinh à, làm đau anh Kiến Nhất thì sao?" Dương Khấu hét toáng lên, nhìn Cung Bình. Cung Bình tỉnh táo hơn đôi chút, nhưng thấy Dương Khấu hỏi thế thì máu nóng lại bốc lên đầu.

"Câu này phải để tôi hỏi cô chứ? Tôi có gì kém cạnh anh ta đâu? Huống hồ anh ta đã có người yêu rồi, cô còn vương vấn nỗi gì?" Cung Bình đốp lại thẳng thừng. Ba người bắt đầu cãi vã nhau, nhưng chẳng bao lâu sau không còn sức để nói vì bị đau đớn dày vò. Ngọn lửa vẫn cháy hừng hực, họ cần lựa chọn. "Nếu muốn sống thoát khỏi ngọn núi tuyết này thì cần phải có người ra đi. Nếu không, chúng ta sẽ giống như người thợ săn đang nằm trên tầng hai ấy." - Ngải Vân lạnh lùng nói. Nhưng lúc ấy mọi người đều đã bắt đầu có hiện tượng lạnh người và chảy máu mũi. Theo Kiến Nhất nói thì đó chưa hẳn là chất cyanide mà là một loại khí độc có hại cho thần kinh làm viêm nhiễm hô hấp, có thể có người đã ngâm số củi này vào chất độc, đốt củi lên thì chất độc sẽ thoát ra. Họ đã tính toán kỹ người đến ngôi nhà này chắc chắn sẽ đốt lửa, nếu đêm hôm mà ra ngoài lấy củi thì e rằng không thể.

Thời gian trôi qua chậm chạp, dù có sưởi ấm bằng nước nóng thì cũng sẽ hít phải một lượng khí độc lớn, còn đốt những thứ như vải, bao tải… thì chẳng khác gì giết gà lấy trứng. Kể cả đốt hết đống quần áo mặc trên người thì cũng không chống chọi được đến lúc tuyết ngừng rơi. Dương Khấu cảm thấy đỉnh đầu nóng hầm hập, họng đau buốt như bị mắc một cái xương to, nhọn. Cô ngẩng đầu lên nhìn Ngải Vân. Dường như Ngải Vân cũng đang rất khó chịu, cứ lắc lắc đầu, cậu cúi ngay mặt xuống khi ánh mắt hai người chạm vào nhau.

"Cậu luôn nghe lời tớ đúng không? - Dương Khấu đột nhiên hỏi và Ngải Vân gật đầu.

"Cung Bình, những gì anh nói vừa nãy có thật không, máu của cậu ấy sẽ giúp giảm đau đớn à?" Dương Khấu quay đầu lại hỏi Cung Bình đang nằm trên sàn nhà.

"Giết cậu ta đi! Uống sạch máu của cậu ta thì chúng ta sẽ cầm cự được đến lúc được cứu hoặc là đến lúc tuyết tan rồi xuống núi!"

Cung Bình hiểu ý Dương Khấu, hào hứng hét lên. Văn Tú giật nảy mình, trông Dương Khấu và Cung Bình lúc này chẳng khác gì động vật hoang dã. Cô quay sang nhìn Kiến Nhất, Kiến Nhất đứng nghiêng người, dựa vào cánh cửa gỗ như thể không để tâm đến câu chuyện vừa rồi. Ngải Vân không biểu hiện gì, chỉ nói: "Em nói rồi, chúng ta cũng là một phần của ngôi nhà này. Nếu uống máu em mà mọi người thoát chết được thì em cũng sẵn sàng."

Cuối cùng Kiến Nhất cũng phải gắng gượng đứng dậy, đi lết về phía Ngải Vân, lấy hai tay đỡ lấy vai cậu ta.

"Anh Kiến Nhất, nếu anh muốn cảm ơn thì cũng không cần đâu." - Ngải Vân mỉm cười nói - "Người hèn mọn như em được trở thành thức ăn cho những người giỏi giang các anh, trở thành năng lượng tiếp sức, trở thành một phần của các anh chị là em mãn nguyện lắm rồi."

"Ngải Vân ơi là Ngải Vân, dù sao anh cũng cảm ơn em!" - Kiến Nhất cười ha hả, nhấc Ngải Vân lên rồi lại đổ nghiêng vào tường.

"Cậu đừng cho rằng đang làm một điều vĩ đại nhé. Anh biết cậu đang nghĩ gì. Cậu muốn mọi người nợ cậu chứ gì? Cho dù chúng tôi thoát chết thì những ngày tháng sau sẽ luôn nhớ đến những giây phút này. Như vậy cả đời chúng tôi sẽ không được sống yên ổn. Cứ nhắm mắt lại là khuôn mặt cậu lại hiện về với chúng tôi. Tôi thà chết còn hơn là phải uống máu cậu để sống!" - Kiến Nhất chỉ thẳng vào mặt Ngải Vân mà mắng.

"Vậy với anh, lòng tự trọng còn quan trọng hơn cả mạng sống." Ngải Vân bò dậy, chỉnh lại quần áo.

"Cậu yên tâm, tôi không chết đâu, lượng máu trong cơ thể chúng ta là 8% trọng lượng của bản thân, chúng ta có thể uống lẫn máu của nhau để sống. Còn cậu thì tự tìm cách đi." Kiến Nhất kinh bỉ nhìn Ngải Vân.

"Hình như nếu giải độc được hoàn toàn thì phải chịu được khí độc tỏa ra từ lò sưởi, chứ chỉ uống có tý máu để giải độc là chưa đủ." "Cậu yên tâm, uống máu sẽ giải độc được thì trực tiếp truyền máu cũng được chứ. Tôi đã chuẩn bị sẵn kim tiêm và dây truyền máu trong ba lô, chúng ta có thể truyền máu lẫn cho nhau." - Kiến Nhất nói.

"Nhưng còn nhóm màu thì sao?" - Dương Khấu hỏi.

"Chẳng sao cả, anh và Văn Tú nhóm máu O, Cung Bình nhóm máu AB. Dương Khấu nhóm máu A. Nếu truyền lượng máu lớn thì cần phải cùng nhóm máu chứ truyền ít thì không sao. Tôi truyền cho Cung Bình, Cung Bình truyền cho Dương Khấu, còn Dương Khấu truyền cho Văn Tú và Văn Tú truyền lại cho tôi." Kiến Nhất nói rồi lấy kim tiêm ra.

"Thế còn Ngải Vân thì sao?" Văn Tú hỏi.

"Anh không biết nhóm máu của cậu ta, đường đột truyền máu thì cậu ta cũng chết. Em nhóm máu O, nếu thích em có thể truyền cho cậu ta, anh không cần em truyền cho anh!" - Kiến Nhất nói, giọng lạnh tanh. Thực sự Văn Tú cũng không hiểu tại sao mình lại luôn quan tâm đến cậu sinh viên năm thứ nhất vừa tham gia vào câu lạc bộ leo núi của trường tên là Ngải Vân đến như vậy. Cô luôn thấy Ngải Vân thật tội nghiệp, có lẽ do cậu bị Kiến Nhất kiểm soát, việc gì cũng phải nghe theo sự sắp đặt của anh ta nên bản tính muốn che chở người khác trỗi dậy mạnh mẽ trong cô. Tuy vậy, vì không biết phải truyền máu ra sao nên cô chỉ im lặng. Ngải Vân nhìn Văn Tú rồi nhắm nghiền mắt, ho một tràng rũ rượi. Phương án của Kiến Nhất được những người còn lại ủng hộ nhiệt tình, nhất là Cung Bình, bản thân đã thấy sức khỏe tốt hẳn lên, tình trạng đau rát họng và khó chịu trong đầu đã giảm nhiều. Sau vài phút chuẩn bị, Kiến Nhất bắt tay vào thực hiện. Đầu tiên cậu truyền cho Cung Bình một ít máu, quả nhiên có sự chuyển biến rõ rệt. Kiến Nhất vui lắm, tiếp tục truyền máu. Đến khi Dương Khấu phải truyền máu cho Văn Tú thì cô lưỡng lự.

"Em không muốn truyền máu cho cô ta. Cô ta không còn là bạn em nữa, em phải lấy lại anh Kiến Nhất cho mình." - Dương Khấu hét lên.

"Em không muốn thì anh truyền cho Văn Tú cũng được. Dù sao, cơ thể anh có thiếu thêm chút máu cũng chẳng sao." Kiến Nhất không buồn để ý tới Dương Khấu, quay sang truyền máu của mình cho Văn Tú. Dương Khấu đứng một bên mím chặt môi không nói, còn Văn Tú thì cảm động vô cùng.

"Anh rất thông minh, Kiến Nhất ạ." Ngải Vân vỗ tay tán thưởng. Kiến Nhất bất giác mỉm cười. Nhưng đến lúc Văn Tú xắn tay áo lên chuẩn bị truyền máu thì Kiến Nhất lại không đồng ý. Cung Bình và những người còn lại nhìn Kiến Nhất với ánh mắt nghi hoặc. Đúng lúc đó trên tầng hai vang lên tiếng bước chân chậm chạp, nặng nề giống như tấm thép kéo lê. Văn Tú quay lại nhìn. Trong ánh nến leo lét, người thợ săn vốn là cái xác ở trên tầng hai đang chầm chậm đi xuống. Mặt ông ta xám ngoét, trên tay vẫn cầm khẩu súng săn, thờ ơ nhìn mọi người. Dương Khấu sợ tái người, hét lên "ma, ma…", còn Văn Tú thì co rúm người lại, bò sang một bên. Chỉ mình Kiến Nhất là mệt nhọc đứng dậy, đi về phía người thợ săn, nói: "Đã truyền máu xong rồi."

"Các bạn sinh viên thân mến, đóng giả làm xác chết ở trên gác vất vả lắm nhưng không sao, tôi quen rồi. Chỉ cần giả vờ một chút lúc các cô cậu lên, thấm tháp gì hồi trẻ chúng tôi toàn giả vờ chết để bắt các con thú lớn." Ông nhổ từ trong miệng ra một vài thứ linh tinh, giọng nói cũng không được rõ lắm. "Tại sao ông lại làm như vậy:" - Cung Bình thấy lạ liền hỏi. Cậu muốn đứng dậy nhưng không nhấc nổi đôi chân. Cậu vén ống quần lên xem thì lại thấy đôi chân đã tím đen. Dương Khấu và Văn Tú đều bị như vậy.

"Tôi nói rồi, khó mà săn được con mồi nào trong thời tiết quỷ quái này. Vì thế chúng ta cần, nói thế nào nhỉ, cần phải giăng bẫy. Tất nhiên, thú săn càng nhiều thì bẫy càng cần phải đào sâu và rộng."

Người thợ săn châm điếu thuốc lên rồi bò đến lò sưởi, sưởi ấm đôi tay. "Lúc chán quá tôi còn chọc các cậu đấy. Lúc nãy chính tôi đã thổi tắt nến cho có vẻ ma quái." Hóa ra ngọn nến trên tầng hai tự nhiên tắt phụt khi nãy là do ông ta thổi lúc mọi người không để ý.

Dương Khấu ngẩng đầu lên nhìn Kiến Nhất với ánh mắt ngờ vực: "Anh Kiến Nhất, lúc nãy ở bên ngoài không phải là anh nói về đây sẽ chia tay với Văn Tú để chúng mình bên nhau hay sao?

Em không muốn đóng kịch nữa, em muốn nói rõ cho mọi người biết anh là người yêu của em. Anh đã nói là chỉ cần bố em cho công ty bố anh vay một

khoản tiền thì anh sẽ đính hôn với em ngay!" - Dương Khấu vừa khóc vừa nói. Nụ cười trên môi Kiến Nhất vụt tắt, cậu ta đi về phía Dương Khấu với vẻ mặt thờ ơ. Ngồi đối diện với Dương Khấu, cậu giơ tay vuốt ve khuôn mặt cô gái. Dương Khấu lánh đầu sang một bên, dùng hết sức đưa tay ra vuốt ve tay của Kiến Nhất. Bỗng nhiên Kiến Nhất đột ngột hất tay cô sang một bên và tặng cho cô một cái bạt tai đau điếng. Dương Khấu bị tát đau đến nỗi khóe môi rỉ máu còn tóc tai thì rũ rượi.

Cung Bình muốn lao ra nhưng sức chẳng còn bao nên chỉ biết nhìn trừng trừng.

"Chơi với tôi ngần ấy năm cô không biết tôi ghét cô điều gì ư? Mười mấy năm trước, khi ba tôi đưa tôi đến nhà cô, tôi đã bị cô giày vò như một món đồ chơi. Tôi đã phải làm ngược với lòng mình vì bị cha bắt ép phải làm bạn với cô, chơi với cô, chịu đựng thói ngang ngược, đỏng đảnh của cô. Cô làm gì không tốt thì tôi phải theo sau dọn dẹp. Tôi luôn phải giả vờ thương yêu, cưng chiều con người đáng ghét của cô, thế mà cô còn lấy công ty của ba tôi ra để uy hiếp! Nói cho cô biết, việc gì tôi cũng nhịn được nhưng việc bị người khác đe dọa thì đừng hòng!" Kiến Nhất đập đập hai tay vào nhau rồi đứng lên.

"Tôi không định ra tay sớm thế này đâu. Lần leo núi này tôi đã có kế hoạch từ lâu rồi. Thực ra là muốn đưa các người đi leo núi cùng, sau đó sẽ cho các người dùng thuốc đông máu, thuốc này sẽ có tác dụng nhanh trong điều kiện nhiệt độ thấp. Truyền máu cho người cùng nhóm máu sẽ không lo đông máu, O có thể truyền cho tất cả các nhóm máu khác, AB có thể truyền cho nhóm máu A, nhưng nếu khác nhóm máu mà truyền cho nhau, lại cộng thêm thuốc đông máu lúc truyền thì máu trong cơ thể sẽ nhanh chóng bị đông lại. Nhưng yên tâm vì thuốc này ít nên chỉ làm các người bị tê liệt tạm thời. Loại thuốc này đáng lẽ được sử dụng lúc bị tai nạn khi leo núi."

Kiến Nhất truyền máu cho hai người nên giọng có phần hổn hển. "Tại sao anh lại làm thế?" Văn Tú khổ sở hét lên, trong mắt Kiến Nhất bỗng ánh lên chút dịu dàng nhưng tan biến rất nhanh. "Cô nghĩ là tôi yêu cô thật lòng ư? Tôi yêu cô chẳng qua là muốn tránh xa cái con bé tiểu thư đỏng đảnh kia kìa. Văn Tú, cô hiền lành quá. Cô có biết là tôi và cô ta đã lên giường với nhau bao nhiêu lần không? Lần nào cô ta cũng đòi ông bố giàu có của mình rút vốn ở công ty ba tôi ép tôi đấy. Tôi không xứng với cô đâu Văn Tú ạ!" Lời nói của Kiến Nhất làm Văn Tú đau lòng hơn so với những nỗi đau thể xác, cô quay người đỡ Dương Khấu đứng dậy.

"Cậu việc gì phải làm thế. Cậu thích anh ta thì cứ nói thẳng, sao lại còn giới thiệu cho tớ, việc gì phải kéo tớ vào chuyện này?" Văn Tú khóc, hỏi Dương Khấu.

"Vì sao ư? Vì cô xinh hơn tôi, dịu dàng hơn tôi, hiền lành và được nhiều người thích hơn chứ sao. Tôi không giữ nổi anh ấy, kể cả là dùng tiền hay thể xác, nhưng tôi thích thế. Tôi muốn cô hiểu là dù cô đường đường chính chính là người yêu của anh ấy thì ít nhất một nửa anh ấy cũng là của tôi! Tôi không bao giờ chịu thua cô!".

Dương Khấu ngẩng đầu lên, mặt cô có một vệt máu đã khô, trong lúc này chẳng có dáng vẻ gì của một tiểu thư cả. Cung Bình ngẩn người ra, cậu không biết xử trí thế nào, đành đứng nhìn và rồi nhũn người ngã gục xuống sàn nhà.

"Văn Tú, cô có thể đồng ý với tôi một việc không, tôi xin cô đấy." Dương Khấu hạ giọng nói nhỏ. Dù không biết là gì nhưng Văn Tú vẫn gật đầu chấp nhận. Không biết lấy sức ở đâu ra mà Dương Khấu đi đến chỗ Cung Bình, cầm chiếc rìu sắt rồi hướng về phía Văn Tú đập mạnh: "Vậy thì tôi cầu xin cô hãy chết đi!"

Văn Tú vốn dĩ rất yếu ớt nên không kịp tránh đòn chí mạng này. Bản thân Kiến Nhất cũng không thể ngờ Dương Khấu lại làm thế. Khoảng cách này làm sao mà cứu được, chỉ có người thợ săn là cao hứng, giống như khán giả đang xem một màn kịch hay vậy. Kiến Nhất định giật khẩu súng săn nhưng bị ông ta hất ra. "Cứ xem tiếp đã, vội gì." Ông ta cười khằng khặc để lộ hàm răng vàng khè. Quả nhiên, đúng lúc Dương Khấu vung chiếc rìu vào đầu Văn Tú thì Ngải Vân bỗng lao đến như một chú báo đang chờ săn mồi. Cậu ta nắm chặt chiếc rìu rồi giằng ra khỏi tay Dương Khấu. Lúc ấy cơ thể Dương Khấu bỗng mềm oặt ra, dựa vào cánh cửa gỗ thở hổn hển.

"Ngải Vân, tớ biết là cậu thích tớ. Tại sao cậu không chịu nghe lời tớ. Cậu hãy giết chết con bé hèn mọn ấy đi, lại còn thằng Kiến Nhất vong ân bội nghĩa nữa. Cậu hãy giết hết chúng đi, giết chúng xong chị Dương Khấu này sẽ là của cậu!" Dương Khấu như lên cơn điên, vật nài Ngải Vân. Ngải Vân hết nhìn cô ta lại quay sang nhìn Văn Tú.

Kiến Nhất hoảng hồn, cậu ta định xông đến nhưng rốt cuộc lại bị người thợ săn vật ngã xuống sàn. "Tôi không nói thêm lần thứ hai, hãy xem kịch đi."

Ngải Vân dường như đang suy nghĩ điều gì, cuối cùng cậu ta cầm chiếc rìu lên rồi vung về phía Dương Khấu. Máu bắn tứ tung, bắn cả vào đống lửa, phát ra những tiếng lách tách. Cung Bình sắp chết ngất đến nơi nhưng vẫn nhìn thấy Ngải Vân cười thật tươi rồi vung rìu ném vào mặt Dương Khấu. Khuôn mặt xinh đẹp đã bị chiếc rìu cắm phịch vào chỗ sống mũi cao cao, cơ thể Dương Khấu rung lên bần bật, tiếng rìu đập vào xương nghe răng rắc giống tiếng máy trộn vữa ở ngoài công trường. Rìu cắm vào không sâu, không biết là may mắn hay là do Ngải Vân cố ý. Cô ta chưa tắt thở, nhưng không gào lên nổi vì đau đớn, chỉ nghe thấy tiếng răng va vào nhau lập bập.

Văn Tú sợ đến muốn ngất lịm đi, trên mặt dính đầy máu của Dương Khấu. Ngải Vân một tay cầm rìu, một tay đỡ khuôn mặt Dương Khấu: "Cô biết tại sao tôi lại bị cô sai khiến như một con chó không? Tại sao cô bảo làm gì tôi cũng làm theo không? Kể cả việc đang ngồi trên lớp học cũng phải chạy ra siêu thị đông người để mua băng vệ sinh cho cô không? Cô nghĩ cô là nữ hoàng thật à? Nói cho cô biết, vì chỉ có như vậy thì tôi mới được gặp chị Văn Tú. Chỉ cần gặp được chị Văn Tú thì làm việc gì tôi cũng đồng ý hết. Tôi ghét leo núi, nhưng tôi vẫn tham gia câu lạc bộ leo núi, thậm chí tôi còn trốn ở trong tủ quần áo của câu lạc bộ để nhìn trộm chị Văn Tú. Tôi yêu chị ấy, thế giới này chẳng có ai đáng để tôi yêu cả, kể cả mọi người chết hết rồi cũng được, tôi chỉ cần chị ấy sống thôi. Cô lại muốn tôi giết chị ấy thì tôi có chịu nổi không?" Ngải Vân dịu dàng nói, tựa như đang tâm sự, nhưng cơn đau đã làm cho Dương Khấu không thốt lên lời.

Lúc này Văn Tú mới nhớ ra, mỗi lần thay quần áo cô luôn cảm thấy có ai đó đang nhìn mình. Những gì Kiến Nhất nói lẽ nào cũng là chuyện này?

Ngải Vân đẩy Dương Khấu sang một bên để đến trước mặt Cung Bình. Cung Bình sợ chết khiếp, muốn xích ra nhưng Ngải Vân người đầy máu giống

như đang chơi trò ú tim cũng di chuyển theo Cung Bình. Cuối cùng không chịu nổi nữa Cung Bình hét lên: "Cậu giết tôi đi, giết tôi đi."

Ngải Vân bật cười như một đứa trẻ: "Anh hay đánh tôi, nhưng tôi không để bụng đâu. So với hai người kia, anh thật thà hơn nhiều.

Chắc anh đang tò mò không hiểu tại sao uống máu của tôi lại thấy dễ chịu, đúng không? Đó chỉ là ảo giác thôi. Có như vậy thì khi Kiến Nhất nói đến việc truyền máu, anh mới ngoan ngoãn đồng ý.

Lúc anh vung tay đánh tôi thì tôi đã nhanh tay bôi thuốc giải vào chỗ máu đó rồi. Chỗ máu anh liếm đương nhiên là có một ít thuốc giải. Loại thảo dược này dùng để đuổi thú hoang nên không chứa chất độc gì, chỉ là nó có những triệu chứng giống như cyanide. Xem ra càng nhiều tri thức thì càng dễ bị lừa. Còn khó thở là vì người thợ săn đã cho một lại thực vật vào trong đống củi, khi đốt sẽ gây kích thích cho đường hô hấp chứ không hề có độc, cũng chẳng ảnh hưởng đến thể lực. Bị như thế chẳng qua là do tâm lý và trời lạnh mà thôi. Thợ săn luôn phải ở ngoài trời nên rất sợ bị hổ gấu tấn công. Họ dùng loại củi này đốt lửa rất tốt." Ngải Vân lấy từ trong túi một chiếc lọ nhỏ màu xanh đen.

"Cậu đã lừa chúng tôi? Kiến Nhất, cậu cũng biết trước chuyện này rồi đúng không?" - Cung Bình lúc này mới bừng tỉnh.

"Cũng không gọi là lừa, thợ săn ở rừng đều phải biết pha chế thuốc độc. Chỉ cần một chút đưa vào máu sẽ có tác dụng rất nhanh. Vì thế tôi không lừa anh, tại cách anh hiểu lầm mà thôi. Nếu anh muốn thì tôi có thể để anh thử loại độc mạnh nhất. Chỉ cần một chút thôi cũng làm cho con gấu, hổ to đùng ngã lăn kềnh. Anh có muốn thử không?" Ngải Vân thò tay vào trong túi áo ngực còn Cung Bình thì lắc đầu nguầy nguậy.

"Ngải Vân, cậu làm sao biết được kế hoạch của tôi?" - Kiến Nhất đang nằm trên sàn nhà, kinh ngạc nhìn Ngải Vân hỏi.

"Bố, bố trao đổi xong với Kiến Nhất từ hồi nào vậy?" - Ngải Vân quay sang hỏi người thợ săn.

"Bố?" Kiến Nhất và Cung Bình ngạc nhiên đồng thanh hỏi. Hóa ra đó là bố của Ngải Vân. Người thợ săn khom người cười ha hả, sau đó lại ho một tràng.

"Thằng nhóc này còn ghế hơn bố, biết rõ ta giả chết ở trên tầng hai. Nhưng kệ, kiểu gì chúng ta cũng đã giao kèo với cậu ta rồi. Cậu ta muốn mượn tay chúng ta để giết những kẻ khác, sau đó sẽ đưa cô gái tên là Văn Tú đi và nói với cơ quan điều tra rằng: Mấy người kia chết là do truyền nhầm máu. Lúc đầu ta định lợi dụng cho chúng ăn xong và ngủ say mới ra tay nhưng thằng bé kia cao to thế, không biết có giải quyết được không. Thôi, đã có người làm thay thì ta chỉ cần giả vờ làm xác chết là được."

Người thợ săn nhìn Cung Bình như nhìn con cừu non sắp chết.

Văn Tú tỉnh dậy, cô đau khổ nhìn Dương Khấu đang đổ gục lên sàn nhà. Ngải Vân lao đến ôm chặt lấy cô.

"Chị Văn Tú ơi, không sao đâu. Chị em mình có thể sống trên ngọn núi này. Chị đã từng nói chị thích tuyết mà? Thích sự yên tĩnh và động vật trong núi. Tất cả điều này nơi này đều có hết, nơi đây sẽ thuộc về chị em mình." Văn Tú chẳng biết xử trí ra sao, cô không vùng ra, cũng không đáp lời.

"Vân, con mụ đầu rồi à? Trước đây con chưa móc ngoặc kiểu này bao giờ, nhưng năm năm con lên mười hai tuổi, bố đã dạy con giết người rồi còn gì? Không ngờ con lại học hành tấn tới thi đỗ đại học. Nhưng dù có lên trời thì con cũng được sinh ra và lớn lên ở vùng núi sâu. Không săn được thú trong núi thì con phải có trách nhiệm đưa thú từ bên ngoài vào. Con biết thương con gái từ lúc nào vậy? Đúng là đồ bỏ đi!" Bố Ngải Vân lầu bầu chửi cậu, dứt lời, ông ta chĩa ngay súng về phía Cung Bình. Cung Bình giật thót người, muốn tránh nhưng không có cách nào. Cuối cùng Kiến Nhất cũng đứng dậy được, cậu định chạy đến bên Văn Tú. Ngải Vân buông Văn Tú ra, đi đến trước mặt bố.

"Bố, bố đã bàn bạc với cậu ta ra sao?"

"Thì để những người này chết cóng ở bên ngoài ấy, sau đó tiền và đồ đạc trên người chúng thuộc về bố. Kiến Nhất cũng mang theo tiền cho chúng ta." Người thợ săn thu súng lại, nói như chẳng có việc gì xảy ra.

"Bố ơi, tha cho Văn Tú đi." - Ngải Vân nói nhỏ.

"Không được, con bé đó sẽ nói chuyện này cho mọi người biết, hơn nữa Kiến Nhất cũng không buông tha cho cô ta đâu." Người thợ săn nhìn Kiến Nhất, còn Kiến Nhất lại quay sang nhìn Văn Tú. "Kiến Nhất, đừng, đừng mà." - Văn Tú đau khổ van nài.

"Nếu nói ra, bố còn trốn được chứ Kiến Nhất và con đều hết đời." - Người thợ săn cười, nói.

"Thôi chuyện này xong rồi nhé. Bây giờ kéo ba đứa ra ngoài, mấy tiếng sau là ta có thể thu dọn xác được rồi." Người thợ săn kéo Cung Bình ra ngoài cửa, giống như kéo một thùng hàng, mặc cho cậu ta giãy giụa.

Người thợ săn mở cửa ra rồi để Cung Bình ở ngoài, gió tuyết bên ngoài thổi ào ào vào trong nhà. "Nhanh lên, nhanh ném hai con bé đó ra ngoài." Bố Ngải Vân nói với cậu nhưng Ngải Vân vẫn đứng im một chỗ.

"Con muốn chết à mà không nghe lời bố?" Ông ta giang tay tát cậu con trai một cái thật đau khiến khóe mép cậu rỉ máu. Nhưng cậu vẫn đứng yên một chỗ, tay nắm chặt chiếc rìu. Người thợ săn như cảm thấy điều gì đó. "Ta biết từ lâu không thể dựa vào mày, con soi hoang ta nhặt ở ngoài về! Mày chống lại tao hả? Ai nuôi nấng mày đến ngày hôm nay, ai cho mày ăn uống? Ai là cha của mày hả?"

"Chính vì thế tôi mới nhịn đến ngày hôm nay, ông nuôi tôi như một con chó để sai khiến. Nếu không phải tôi biết được từ những người khách qua đường chuyện học hành là gì, nếu không phải năm mười hai tuổi giết người xong tôi trốn xuống núi, vào trung tâm bảo trợ xã hội để họ đưa vào cô nhi viện thì

liệu tôi có cơ hội học đại học không? Ông cố tình đi tìm tôi và bắt tôi làm cho ông ư? Ông nghĩ tôi sẽ để ông hủy hoại hết hạnh phúc tôi vất vả tìm kiếm à?" Ngải Vân ngẩng đầu, ánh mắt lạnh buốt.

Người thợ săn lưng chắn gió tuyết, tay nhấc khẩu súng săn lên. "Mẹ mày, tao bắn chết mày trước rồi giết con bé đó sau!"

Ông ta tức giận hét lên rồi lên đạn, tiếng súng vang lên nghe đánh đoàng một cái nhưng rồi cũng chìm trong tiếng gào thét của gió tuyết bên ngoài cửa. Văn Tú hoảng hốt nhìn Ngải Vân đã bị thương nên vội đứng lên, đi về phía trước. Nhưng cái cô nhìn thấy là một lỗ rất lớn trên ngực người thợ săn, máu bắn tung tóe lên sàn nhà và đông lại ngay.

"Ông già rồi, lúc lên tầng hai tôi biết ông đang giả vờ chết nên có làm một chút thủ thuật với khẩu súng của ông." Người thợ săn nhìn Ngải Vân với ánh mắt không thể tin nổi rồi lại quanh sang nhìn khẩu súng săn đã bị nổ gẫy nòng. Mắt ông ta trắng dã, tiếng cười khô khốc bật ra rồi cả thân hình đổ gục xuống sàn nhà.

"Chị Văn Tú, không sao rồi." Ngải Vân quay về phía Văn Tú cười cười, Văn Tú rùng mình bước thụt lùi về sau hai bước khiến ánh mắt Ngải Vân buồn bã. "Chị sợ em ư, chị chỉ yêu Kiến Nhất thôi sao?" Ngải Vân nhắm mắt đau khổ nói. Văn Tú vẫn không nói gì, nhưng cô đã bị Kiến Nhất đứng sau tóm lấy cổ.

"Thật không ngờ thân thế của mày lại rối rắm như vậy. Thảo nào mỗi lần mọi người đề nghị mày đưa đến vùng núi, mày đã từng nhất quyết không chịu. Mười hai tuổi đã giết người? Giỏi thật đấy, tao sợ mày quá, giờ không phải là mày muốn giết tao hay sao? Đến đây đi." Kiến Nhất cầm kim tiêm gí sát vào cổ Văn Tú. Ngải Vân lặng lẽ nhìn Kiến Nhất.

"Nếu mày dám làm gì thì đây chính là thuốc đông máu, tao sẽ tiêm hết vào cô ta." Kiến Nhất ấn đầu kim tiêm khá mạnh, một vệt máu nhỏ rỉ ra từ cổ Văn Tú. Bên ngoài vọng vào tiếng gào thét như lợn bị cắt tiết.

"Để tôi kéo anh ta vào đã, chắc anh không có ý kiến gì chứ?" - Ngải Vân chỉ về phía Cung Bình. Nói rồi anh ta ném xác người thợ săn ra bên ngoài và kéo Cung Bình gần như đã bị đông cứng vào trong nhà, đặt gần lò sưởi. Cung Bình run lập cập, không thốt nên lời.

"Đến nước này rồi anh muốn gì?" Ngải Vân xông về phía Kiến Nhất, hỏi.

"Tao muốn tất cả là của tao, kể cả Văn Tú. Cô ấy cũng là của tao, không phải là mày rất yêu cô ấy hay sao, mày có muốn chết vì cô ấy không?" Nói rồi Kiến Nhất lấy một con dao gấp gọt hoa quả từ trong người ra, hướng về phía Ngải Vân.

"Lại đây, lại chỗ tao nhanh lên." Kiến Nhất hua tay gọi Ngải Vân. Ngải Vân do dự trong chốc lát rồi đi lại. Ngải Vân vừa đến gần chỗ Kiến Nhất thì đã bị anh ta đâm một nhát vào ngực. Ngải Vân lao đao rồi đổ gục xuống sàn nhà.

"Đừng, đừng làm vậy." Văn Tú gào khóc, giẫy thật mạnh, thoát khỏi cánh tay của Kiến Nhất, đầu kim đã rạch một nhát dài trên cổ cô. Văn Tú đến bên đỡ Ngải Vân đang thở rất khó nhọc "Sao cậu ngốc thế?". Ngải Vân không nói lên lời, con dao đã cắm phập trong phổi, cậu giơ tay vuốt mái tóc của Văn Tú rồi quay sang nhìn Kiến Nhất.

"Kết thúc rồi, tất cả đã kết thúc rồi. Mày yên tâm ra đi đi, tất cả mọi việc ở đây tao sẽ trình bày rõ ràng với cảnh sát. Chính mày và lão già kia đã lợi dụng ngôi nhà này để giết người. Tao làm thế chỉ là phòng vệ chính đáng." Kiến Nhất nhếch mép cười, đó là nụ cười từ đáy lòng cậu ta, cũng là nụ cười của kẻ chiến thắng.

"À, còn Cung Bình nữa chứ. Tôi sẽ làm cho cậu thấy dễ chịu hơn, thuốc đông máu có hiệu quả nhanh lắm đấy." Kiến Nhất cầm kim tiêm hướng về phía Cung Bình.

"Đủ rồi anh Kiến Nhất, anh đừng giết người nữa!" Văn Tú vừa ôm đầu Ngải Vân vừa hét lớn. Những bông hoa tuyết trắng xóa bay ùa vào trong nhà qua khe hở của cánh cửa không được đóng kín. Tuyết trắng lòa xòa quanh Văn Tú và Ngải Vân. Kiến Nhất quay đầu nhìn thấy họ lờ mờ chẳng khác gì như trong cõi mộng.

"Anh làm thế là vì em đấy chứ. Lúc nãy nếu không vì phải đối phó với thằng nhóc này thì anh thà chết chứ không dùng thuốc đông máu cho em. Em cũng thấy rồi còn gì, nếu anh muốn giết em thì đã tiêm từ lâu rồi. Anh chỉ muốn được sống hạnh phúc bên em.

Chúng ta sẽ cùng nhau tốt nghiệp rồi kết hôn. Tại sao có nhiều người ngăn cản anh đến vậy? Văn Tú, anh đồng ý với em, chuyện này xong thì em và anh sẽ cùng nhau quên hết. Chúng ta sẽ quên hết tất cả, không còn ai gây trở ngại cho chúng ta nữa. Văn Tú, hãy tin anh đi!" Kiến Nhất đến bên Văn Tú, lắc lắc bờ vai cô. Văn Tú do dự đôi chút, thực sự cô rất yêu Kiến Nhất. Cô cũng biết Kiến Nhất rất đau khổ vì phải chạy quanh mình và Dương Khấu chỉ vì sản nghiệp của gia đình.

Văn Tú cuối cùng cũng khó nhọc gật đầu, Kiến Nhất sung sướng ôm cô vào lòng.

Bỗng nhiên, Ngải Vân đang nằm bất động bên cạnh bật dậy, rút con dao ở ngực mình ra, đâm về phía Kiến Nhất. Kiến Nhất dễ dàng tránh được nhát dao, nhưng lưỡi dao vẫn chọc một chút vào cổ tay anh ta. Vết thương khá sâu, máu chảy ra đỏ thẫm. Ngải Vân hua hua tay trong không trung rồi ngã vật xuống sàn nhà vì mất sức, đầu ngoẹo về một bên, đôi mắt đầy vẻ chết chóc. Văn Tú đặt tay vào mũi Ngải Vân xem còn thở không rồi gục lên người cậu ta khóc nức nở. Cô chưa bao giờ thấy buồn như vậy, có người đã vì cô mà chết.

Kiến Nhất thấy thế có phần không vui, nhưng anh ta vẫn quay sang tiêm thuốc đông máu vào người Cung Bình lúc này đã lạnh cóng đến độ mất hết cảm giác. Sau đó anh ta bế Văn Tú lên. Tuyết bên ngoài đã ngừng rơi, bầu trời sáng dần, chẳng mấy chốc tuyết trên núi tan hết. Kiến Nhất mệt nhọc kéo Văn Tú lên rồi hôn vào đôi môi cô. Văn Tú tê dại bởi những chuyện xảy ra trước mặt, cứ nhìn Dương Khấu chằm chằm, đáng tiếc là cô gái ấy đã tắt thở từ

lâu.

"Đi thôi, chúng ta phải rời nơi đây thôi. Văn Tú, quên hết đi em, chúng ta sẽ không bao giờ quay lại đây nữa. Chúng ta sẽ làm lại từ đầu." Kiến Nhất giơ tay về phía Văn Tú, cậu ta đã đeo sẵn ba lô từ bao giờ. Văn Tú không còn cách nào, đành giơ tay cho cậu ta. Kiến Nhất nở nụ cười rạng rỡ, nắm lấy tay Văn Tú đi xuống núi.

Không biết đi được bao lâu, bỗng nhiên Văn Tú chợt hỏi Kiến Nhất: "Anh Kiến Nhất, còn công ty của bố anh thì sao? Không phải là nếu không có vốn thì chẳng mấy sẽ phải tuyên bố phá sản hay sao?"

"Không sao. Chỉ cần anh và em còn sống thì dù giàu hay nghèo, anh cũng sẽ luôn ở bên em." Kiến Nhất dịu dàng trả lời, trong lúc đó cậu ta phát hiện thấy răng mình va vào nhau lập cập, đến độ không thể kiểm soát được. Cậu ta giơ cánh tay lên thì vết thương đã loét đen sì, miệng vết thương nhầy nhụa, có màu nho chín nẫu, có lẽ chất độc đã từ đó đi vào mạch máu. Kiến Nhất chợt nghĩ đến việc này, thảo nào Ngải Vân trước lúc chết vẫn còn nở nụ cười chế giễu. Hóa ra lúc đâm dao vào ngực Ngải Vân, Kiến Nhất đã đâm thủng cả lọ thuốc độc, và vết thương này cũng sẽ nhanh chóng làm anh ta chết. Có phải là báo ứng không? Kiến Nhất căm ghét số phận này, tại sao mình luôn là người cuối cùng có được rồi nhanh chóng bị lấy mất. Văn Tú không để ý đến ánh mắt của Kiến Nhất, khó nhọc kéo lê anh ta về phía trước. Kiến Nhất nhìm chăm chú vào gáy Văn Tú và móc túi áo, lấy ra liều thuốc đông máu cuối cùng. Giết cô ấy ư? Cô ấy sẽ là vật tế sống cho mình? Món tiền bảo hiểm mua cho cô ấy cũng có rồi, công ty bố mình sẽ được khoản tiền đó. Mình chết rồi sẽ chẳng có ai nghi ngờ đến kế hoạch leo núi này của mình. Kiến Nhất cầm kim tiêm định cắm phập vào cái cổ mềm mại trắng như tuyết của Văn Tú.

"Anh Kiến Nhất, em mệt quá, sau này chúng ta sẽ không bao giờ leo núi nữa. Em sẽ giữ bí mật này cho anh. Em sẽ đi gặp bác Dương xem bác ấy có cách nào giúp công ty bố anh không. Anh Kiến Nhất, nếu một trong hai chúng ta chết thì người còn lại phải sống thật tốt. Nhất là anh, anh giỏi hơn em nhiều, anh là người làm được việc lớn. Anh cần phải kế thừa sự nghiệp của bố anh." Văn Tú không quay đầu lại, cô vừa đi vừa lẩm bẩm.

Kiến Nhất chùn tay lại, khóe môi run run, dùng sức lực cuối cùng ném chiếc kim tiêm đi. "Văn Tú ơi anh hơi mệt, ngồi nghỉ cùng anh nhé? Chúng ta sẽ cùng nhau sưởi nắng, đợi chân ấm chút rồi đi." Kiến Nhất yếu ớt nói. Văn Tú nghĩ cậu ta mệt thật nên dừng lại. Hai người ngồi dựa vào tảng đá, không ai nói với ai câu nào. Kiến Nhất ngước nhìn mặt trời lên cao dần rồi quay đầu lại nhìn căn nhà gỗ cách đó không xa. Trong ánh nắng rực rỡ, tuyết trên núi đã tan hết, căn nhà gỗ đã được trả lại nguyên hình dáng. Một màu đen tuyền, không hiểu tại sao căn nhà gỗ đó được sơn màu đen. Hay là mình không còn nhìn rõ được mọi vật nữa? Kiến Nhất thấy rất lạnh, cậu nói với Văn Tú: "Văn Tú, cho anh dựa vào vai em chút nhé!" Văn Tú nói "được", Kiến Nhất dựa ngay vào bờ vai yếu ớt của cô rồi ra đi mãi mãi.

Mãi một lúc sau Văn Tú mới phát hiện ra Kiến Nhất đã chết. Cô không khóc, chỉ cảm thấy trong lòng trống rỗng. Cô ngồi yên ở đó rất lâu, sau đó mới cõng Kiến Nhất đi tiếp. Nhưng cô thật sự không thể cõng nổi, đành đặt Kiến Nhất xuống. Sợ sói ăn xác Kiến Nhất, cô dùng hết sức lực kéo Kiến Nhất về căn nhà gỗ. Xong xuôi, cô phát tín hiệu cầu cứu.

Thật may mắn là đội kiểm lâm đã phát hiện ra cô để đến cứu. Họ đưa cô đến bệnh viện, mấy tháng sau Văn Tú mới thoát khỏi bóng đen của đợt leo núi và dần trở lại với cuộc sống bình thường. Cô thường đến thăm mộ của những người đã chết, nhất là mộ Ngải Vân. Trước đây cô cũng có một cậu em trai, nhưng đau buồn là em đã bị bọn bắt cóc bắt đi lúc hơn một tuổi. Đó chính là thời gian cả gia đình cô đến nghỉ mát ở một vùng núi. Lần đầu tiên gặp Ngải Vân cô đã thấy điều gì thật gần gũi, cô luôn muốn bảo vệ, chăm sóc cậu ấy.

Nghe nói những người có gen giống nhau sẽ luôn cuốn hút nhau, ngay trong lần gặp đầu tiên đã cảm thấy gần gũi. Ngải Vân là em trai mình ư? Mà thôi, không cần biết nữa. Văn Tú chỉ cần biết rằng mình phải sống cho ra sống, hãy quên đi ngọn núi tuyết, quên đi căn nhà gỗ mầu đen.

Chương 2: ĐÊM THỨ HAI

Chiếc nhẫn

Khi tôi cầm chiếc túi trong tay và băng qua đường thì Từ Dương nhìn thấy tôi. Cậu ta chào tôi bằng cách nở nụ cười tươi rói và cố gắng băng qua làn xe nườm nượp để đến gần tôi. Tôi lo lắng nhìn một chiếc xe hơi GL8 màu đen đang lao đến, muốn hét toáng lên vì lo lắng.

Những chiếc xe khác đều đi rất chậm, nhưng chẳng hiểu sao chiếc xe hơi GL8 ấy lại lao rất nhanh. Dường như chủ nhân lái nó đang rất vội. Đầu xe lao vào Từ Dương giống như mỏ con vịt ngoạm vào vật gì đó. Nhìn ngang, chiếc xe đang lao trên đường chẳng khác gì chiếc quan tài. Chiếc xe ngày càng đến gần Từ Dương, tôi nhận ra cậu ta không phát hiện thấy có xe lao đến gần. Cậu ra cứ băng qua đường. Cho dù có xảy ra việc gì thì lỗi cũng không phải do lái xe. Tôi hồi hộp không biết chiếc xe ấy có đâm vào Từ Dương hay không. Nửa giây sau, tôi thấy cậu ta mặc bộ comple màu tro, nhảy phắt đến trước mặt tôi, nhanh nhẹn như con sói nhảy xuống bắt chú thỏ từ trên cao.

Tôi thất vọng quá đỗi.

"Thật không ngờ được gặp cậu ở đây. Đã lâu không gặp nhau rồi nhỉ?" Cậu ta vui vẻ hất mái tóc bị gió thổi xõa xuống mặt. "Đúng, đã lâu lắm rồi, ít nhất

cũng hai, ba tháng gì đó chưa gặp nhau." Tôi vô tình vắt chiếc túi ni lông ra đằng sau và cố làm ra vẻ tự nhiên.

"Ở đây bụi quá, chúng ta về nhà anh nói chuyện đi. Em nhớ nhà anh ở gần đây mà." Từ Dương đúng là được đằng chân lân đằng đầu. Tôi chưa kịp thoái thác, cậu ta đã giơ tay khoác lên vai tôi ra vẻ thân thiết như ngày xưa.

Tôi vội nắm chặt chiếc túi ni lông màu đen, cố thả lỏng cơ thể. Nhưng cứ nghĩ đôi tay to bè bẩn thỉu này của anh ta đã từng vuốt ve khuôn mặt xinh đẹp, mái tóc mềm mại và bộ ngực căng tròn của vợ mình thì tôi chỉ muốn cắt phéng đi.

"Này, anh sao thế? Ốm à? Sao anh cứ run lẩy bẩy thế? Mà anh xách gì đấy?"

Đúng là quỷ quái, lại còn ra giọng quan tâm, điều tôi lo nhất chính là cậu ta chú ý đến chiếc túi trong tay tôi. Xe cộ đi lại ngày càng nhiều, đúng vào thời điểm này, xe nào lái cũng nhanh, cứ ào ào đi qua, chúng tôi đành phải đứng ở đầu đường chờ đèn xanh. Đèn đỏ bốn mươi giây.

"Đã lâu rồi không gặp chị dâu nhỉ? Chị có khỏe không anh?" - Từ Dương vỗ nhẹ vào đôi vai gầy gò của tôi.

"Cô ấy thì biết làm gì nữa? Vẫn xem những vở kịch vớ vẩn và đi dạo phố thôi." Tôi lấy tay đẩy đẩy chiếc mắt kính, cố nặn ra nụ cười trả lời cậu ta.

"Chị ấy là người tốt! Suy cho cùng thì anh cũng may mắn thật đấy, lấy được người vợ vừa xinh đẹp lại vừa dịu dàng. Anh làm cho bọn đàn ông độc thân bọn em thèm nhỏ nước dãi đấy. Chẳng ngờ anh lấy vợ nhanh thế. Hồi trước bọn em đoán già đoán non nhiều người, nhưng chẳng ai ngờ anh là người lấy vợ đầu tiên."

Tôi bỗng nhiên quay về với quá khứ, đúng là tôi không ngờ mình lại lấy vợ nhanh đến vậy. Trong đám bạn bè, tôi là người không giỏi ăn nói. Tôi được mọi người chú ý là nhờ vào tiếng tăm của bố tôi trong giới đồ cổ. Gặp đàn ông lạ tôi còn chẳng biết nói chuyện thế nào, huống hồ là cô gái đẹp. Tôi khác hẳn tới Từ Dương, cậu ta biết nịnh con gái. Vừa đẹp trai lại vừa lương cao nên bên cạnh anh ta lúc nào cũng có đến cả tá các em. Thế thì tại sao anh ta còn dụ dỗ vợ tôi? Hễ nghĩ đến đó là tôi lại hận cậu ta sao không chết quánh đi. Tôi còn cầu trời cho ngay lúc này có một chiếc xe hơi nào đó đâm chết cả tôi và cậu ta thì tôi cũng đồng ý. Nhưng điều này không được thực tế.

Tôi và Lăng Tuyết gặp nhau giống như ở trên phim. Trong một buổi gặp gỡ bạn bè, cô ấy có điều gì đó không vui nên uống rất nhiều. Bạn bè, trong đó có cả Từ Dương đều hùa vào bảo tôi đưa cô ấy về nhà. Tôi đã cõng Lăng Tuyết đầy hơi rượu và mùi mồ hôi về nhà cô ấy. Không những thế, tôi còn rửa mặt và đắp chăn cho cô ấy, còn mình thì ngủ ngoài sô pha. Nửa đêm cô ấy tỉnh, nôn dữ dội khiến tôi bận rộn một phen, nào là pha trà súc miệng, nào là thu dọn chiến trường. Sau rồi chúng tôi chơi với nhau, tôi biết cô ấy không phải là tuýp người chăm chồng dạy con đảm đang, nhưng cũng không ngờ cô ấy qua lại với người bạn thân thiết nhất của tôi.

"Anh biết không, lâu lắm rồi em không gặp Lăng Tuyết. Ở thành phố này cô ấy chỉ có người quen là anh em mình. Cho dù cô ấy có bị giết thì cũng chẳng ai chú ý đến." Lời nói của Từ Dương giống như chiếc dùi đâm thẳng vào tim tôi.

"Ôi dào, làm gì có chuyện đó. Tôi quan tâm đến cô ấy lắm, cứ tối đến là tuyệt nhiên không cho cô ấy ra ngoài. Nếu bắt buộc phải đi thì tôi luôn đi cùng cô ấy. Cậu yên tâm đi. Thế còn câu, lúc nào mới yên bề gia thất, sớm kiếm cô nào cho yên ổn đi." Tôi thấy hài lòng vì câu trả lời bình tĩnh của chính mình, đá quả bóng sang chân đối thủ.

"Sắp hết đèn đỏ rồi. Về đến nhà chúng ta nói tiếp." Cậu ta đã né ngay vì sợ nói đến chuyện vợ con của mình. Tôi ngước nhìn thấy vẫn còn mười lăm giây nữa. Mồ hôi trên lòng bàn tay cứ túa ra và chảy dọc xuống chiếc túi ni lông đen rơi xuống đất. Dường như tôi còn nghe thấy tiếng giọt mồ hôi rơi tí tách trên đường xi măng rồi bốc hơi ở nơi phố phường huyên náo. Vài hôm trước, tôi đã cắt thi thể Lăng Tuyết ra thành nhiều mảnh nhỏ bằng chính đôi bàn tay này.Tôi đã cho từng mảnh thi thể ấy vào trong chiếc túi ni lông và đưa đến một nơi vắng vẻ cách nhà vài cây số. Tôi toàn chọn thời điểm đông người để đi phi tang cho đỡ bị chú ý. Một ngày không được đi nhiều lần, nếu không sẽ bị người khác chú ý. Tôi làm thế mất vài hôm. Hôm nay là lần cuối cùng đi vứt cánh tay bên phải của Lăng Tuyết.

Tay phải của cô ấy rất đẹp, ngón tay thon dài trắng nõn. Lăng Tuyết rất chăm chút từng ngón tay của mình, nhưng ba ngón tay của bàn tay phải đã bị tôi chặt đứt. Tôi còn nhớ rõ khuôn mặt câng câng, bỉ ổi của cô ấy trong buổi tối tôi hỏi cô ấy về chuyện gian díu với Từ Dương. Khi đó cô ấy đang đứng ở ban công gọi điện thoại, dáng điệu rất lẳng, tôi không chịu nổi đã ngắt cuộc điện thoại khiến cô ấy khó chịu, bỏ điện thoại trả lời tôi.

"Anh chỉ là kẻ đổ vỏ thôi. Nếu không phải vì Từ Dương chán tôi thì còn khuya mới đến lượt anh. Chẳng qua là tôi muốn kiếm kế sống lâu dài yên ổn, mà anh cũng ngu lắm. Tôi thích lên giường với ai anh có quản lý nổi không? Anh cho rằng cái tờ giấy kết hôn mỏng manh ấy trói buộc được tôi ư? Anh đừng quên nếu ly hôn thì tôi cũng có quyền được chia đôi tài sản của anh. Vì anh làm gì có chứng cứ về quan hệ của tôi với anh Từ Dương!" Nói xong cô ấy còn nhếch mép tỏ vẻ khinh bỉ và dùng ba ngón tay bên bàn tay phải xoa xoa cái cằm. Cô ấy nói rằng thích khuôn mặt của chính mình nhất, mà trên khuôn mặt ấy cô thích chiếc cằm nhất. Tôi cũng thích khuôn mặt đó, nó tròn trịa, mịn màng, trắng trẻo chẳng khác gì miếng ngọc trắng hồng. Dứt lời, cô ấy quay lưng lại phía tôi, tiếp tục cầm điện thoại lên gọi.

Trong phút chốc đầu tôi bốc hừng hực như chẳng còn tí oxy nào. Từ khi quen nhau đến nay, dù tức đến mấy tôi cũng không động tay đánh cô ấy lần nào, có lẽ vì thế mà Lăng Tuyết nghĩ rằng tôi là thằng đàn ông mềm yếu. Thực ra ngay trong ý nghĩ tôi cũng không tưởng tượng rằng mình sẽ nhấc chiếc gậy đánh bóng để ở góc tường đập thật mạnh vào cằm cô ấy. Chiếc gậy là món quà Từ Dương tặng sinh nhật tôi. Tôi nghe thấy tiếng rắc nặng nề như tiếng xương bị vỡ. Tôi đã đập vỡ cằm cô ấy rồi. Ba ngón tay bị bật văng ra ngoài như cách hoa đang nở, chiếc cằm vẹo sang một bên trông thật kỳ quặc và xấu xí. Điện thoại bay vèo xuống đất.

Nước mắt nước mũi Lăng Tuyết rơi lã chã. Cô kêu vài tiếng nhưng không thốt lên được một câu, mắt mở to hết cỡ đầy vẻ sợ hãi. Tôi nhấc cây gậy lên ra dáng như đang chơi golf. Thực ra tôi đã chơi golf lần nào đâu, dù trong lòng rất muốn thử một lần. Đúng là con hồ ly xinh đẹp, cây gậy thấp thoáng ánh điện màu vàng nhạt đập thật mạnh vào huyệt thái dương của Lăng Tuyết.

Tôi thề là tôi chỉ đánh có một cái vì thực sự tôi chẳng còn tí sức nào nữa. Nhưng nhát đánh đó đã làm cho đầu cô ấy biến dạng hoàn toàn, lồi lõm giống như món đồ chơi đã bị hỏng. Có lẽ là do cú đánh quá mạnh nên một bên con ngươi đã lòi hẳn ra ngoài.

Vẻ mặt Lăng Tuyết khiến tôi kinh tởm. Tôi vứt vội cây gậy rồi ngồi phịch xuống góc nhà hút thuốc. Nicotin đi vào khí quản và phổi khiến tôi dễ chịu đôi chút. Thời gian tôi hút điếu thuốc cũng là thời gian cô ta co giật liên hồi, còn tôi không biết vì sao lại bình thản nhìn cô ấy như đang xem một vở kịch. Có lẽ ánh đèn vàng vọt đã tạo cho tôi cảm giác sân khấu, cơ thể cô ấy co giật lúc nhanh lúc chậm, đôi môi không khép lại được phun mọi thứ ra khắp nơi. Tôi bỗng nhớ lại lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, cô ấy cũng nôn ọe, cái mùi chua chua của cả hai đều rất giống nhau. Đúng là một sự bỡn cợt, bắt đầu từ đâu thì phải kết thúc từ đó. Những việc sau đó thật rắc rối, tôi phải xin nghỉ phép vài ngày, sau đó thì trốn biệt trong nhà tắm, rửa và cắt xác thành từng miếng nhỏ rồi đặt trong tủ lạnh để mỗi hôm đi vứt một ít.

Tôi cũng chẳng hiểu tại sao mình lại vứt cánh tay phải cuối cùng, có lẽ là chiếc nhẫn trên ngón áp út bỗng khiến tôi nhớ đến những hoài niệm cũ và vết thương lòng. Chiếc nhẫn này do chính bố tôi đưa cho tôi, bản thân tôi cũng chẳng biết chiếc nhẫn ấy đẹp ở chỗ nào. Lấy nhau xong cô ấy cứ than vãn mãi về chiếc nhẫn nhưng tôi bảo cô ấy đó là chiếc nhẫn của cha ông để lại. Chứ thực ra chỉ có trời mới biết bố tôi lấy cái của nợ ấy ở đâu. Chiếc nhẫn ấy đeo hơi bị chật, tôi đã muốn lấy ra những nó cứ mắc ở đốt xương, không tháo nổi. Tôi định lấy dao chặt đứt nhưng nghĩ nếu ai phát hiện ra chiếc nhẫn này thì chẳng thể giải thích rõ ràng được. Làm gì có bà vợ nào lại vứt nhẫn cưới đi? Huống hồ cảnh sát luôn tìm từ những điều hết sức bình thường chẳng hạn như vết da bị rạch có phải do thủ phạm không muốn mọi người nhận ra xác chết? Nếu cố tình cắt ngón tay áp út thì đầu óc tưởng tượng phong phú của mấy anh cớm sẽ nhanh chóng dồn hết về mình. Nhưng điều tôi bất ngờ nhất là trên đường đi đã gặp tên khốn nạn này.

Đèn đỏ còn năm giây.

Từ Dương gác tay lên vai tôi khiến tôi khó chịu vô cùng. Trời nóng bức, tôi lo ngại cánh tay lấy từ trong tủ lạnh ra không giữ được lâu, sẽ tỏa mùi thịt thối khiến người ta nghi ngờ.

"Anh đựng gì trong túi đấy?" Cậu ta ghé sát đầu vào tai tôi thì thầm hỏi, hơi nóng từ miệng phả ra khiến tai tôi ngứa ngáy. Hắn hỏi làm tôi thót cả tim.

"Có gì đâu, mua ít thịt thôi, không về nhanh thì nó thiu mất." Tôi cẩn thận đáp lời.

"Tôi thấy anh đi ngược đường về nhà mà. Nếu về nhà thì việc gì phải băng qua đường nữa?"

"À, đó là vì tôi muốn mua ít táo, cậu biết Lăng Tuyết thích ăn táo còn gì. Thôi gặp cậu ở đây rồi thì chúng ta về nhà thôi." Đèn xanh bật sáng.

"Để tôi xách dùm anh nhé, trông anh vất vả quá." Khuôn mặt anh ta để lộ nụ cười tinh quái. Anh ta giơ tay ra giật lấy cái túi trên tay tôi.

Tôi có phần hoảng loạn, đúng lúc này, ở góc khuất có một chiếc xe hơi xông đến rất nhanh. Từ Dương đang đứng quay lưng lại chiếc xe vì chỉ chăm chú giật chiếc túi trong tay tôi. Trong đầu bỗng lóe lên một ý, nếu tôi giơ chân ra đá nhẹ hòn đá văng đến thì hắn ta sẽ ngã nhoài ra và có thể sẽ chết. Thằng chết tiệt này tốt nhất là hãy chết quách cùng Lăng Tuyết! Tôi chửi thầm trong bụng.

Chân tôi dừng lại trước nhịp chân của Từ Dương, quả nhiên anh ta nghiêng người ngã xuống đất. Nhưng tôi chợt nhận ra thằng cha này đang níu lấy cái túi ni lông của tôi. Nếu hắn ngã thật thì chiếc túi sẽ bị kéo rách, cánh tay đông lạnh kia sẽ được bày ra trước hàng trăm cặp mắt của người qua lại.

Tôi lập tức đỡ lấy hắn và nhanh chóng kéo qua ngã rẽ con đường. "Ôi, nguy hiểm quá, hình như em bị vấp phải cái gì đó."

"Có lẽ là hòn đá…"

"Có thể. À mà dạo này không nhìn thấy anh ở phòng tập karate nhỉ?" Đôi mắt Từ Dương nheo lại như xuyên thấu mọi thứ. Tôi bắt đầu thấy sợ, lẽ nào hắn biết được điều gì? Tôi và hắn thường xuyên đi tập karate ở một phòng tập gần đây, nhưng từ tháng trước tôi không đi nữa vì nếu đi, tôi sợ mình sẽ điên lên và đánh chết hắn.

"Anh biết không, tôi phải chi nhiều khoản lắm, nào là mời mọc mấy em xinh đẹp, nào là nhậu nhẹt với bạn bè. Túi tiền rỗng tuếch rồi." Từ Dương than thở nhưng đôi lông mày giãn ra xem chừng rất khoái chí, sau đó quay sang nhìn tôi thật lâu.

Thằng cha này, lẽ nào hắn muốn làm tiền mình? Tôi giật bắn người. Nếu đúng như thế chắc hẳn hắn biết điều gì đó để bắt thóp mình rồi chăng?

"Thế tôi mới nói cậu lấy vợ nhanh lên để vợ còn quản lý ví tiền chứ." Tôi cẩn thận đáp và cố không để lộ điều gì sơ suất. "Tóm lại anh là sướng nhất, vợ quản lý chặt lắm nên mới bắt anh đi mua thịt thế này chứ. À mà cho em xem thịt có tươi không nào. Anh phải biết là em quen cậu bạn chuyên bán buôn thịt đấy, cậu ấy đã từng chỉ em cách phân biệt thịt ngon hay không. Lần này dùng được rồi đây." Từ Dương bỗng giật chiếc túi trong tay tôi. Tôi hoảng hốt giấu túi ra đằng sau, chiếc túi bị hất mạnh quá nên va vào chân tôi thật đau, trời ạ, sao mà lạnh buốt.

"Ái chà, có lẽ là trong này không phải là thịt đúng không? Chắc anh không bị người ta lừa đấy chứ? Mất nhiều tiền lắm hả?" Từ Dương dài giọng từ tiền ra với âm thanh là lạ.

Đúng là thằng khốn nạn! Tôi chửi thầm trong bụng.

"Này, thế cậu thiếu bao nhiêu? Tôi có ít quỹ đen, cậu dùng tạm lúc này đi." Tôi đành phải lấy tiền ra để đuổi con chó chết tiệt này. Từ Dương tròn mắt nhìn tôi rồi híp hết cả mắt lại. Tôi nhìn thấy con ngươi to bằng hạt đậu trong mắt cậu ta cứ giãn ra rồi lại co vào.

"Chắc khoảng 500 ngàn tệ[1], không nhiều lắm đúng không? Dạo này em bị ép nhiều quá, chẳng còn đồng nào. Anh biết rồi đấy, không trả cho chúng cũng không xong." Từ Dương lí nhí nói.

[1] Khoảng 150 triệu đồng.

"500 nghìn tệ? Cậu điên à? Lấy đâu ra đống tiền ấy? Mà chúng nó toàn bán thuốc, lẽ nào cậu dùng ma túy rồi?" Tôi giật nảy mình hét lên, nhưng nhanh chóng nhận ra sự thất thố của mình, người đi đường nhìn chúng tôi với ánh mắt dò xét.

"Anh im đi, đừng có hét toáng lên thế, định gọi cảnh sát đến à?" Từ Dương gằn giọng đe dọa tôi. Đúng là tội giết người còn nặng hơn tội sử dụng ma túy ấy chứ, thảo nào càng ngày cậu ta càng tiều tụy, gầy gò.

Tôi chịu thua rồi, chiêu ác hiểm này của hắn còn hơn cả trí tưởng tượng của tôi. Tôi nhận ra mình có bán hết mọi thứ đi thì cũng không đáp ứng được lòng tham vô đáy của hắn.

"Tôi phải bán nhà thì mới có tiền, phải cho tôi thời gian."

Tôi năn nỉ hắn với giọng ngon ngọt, giọng điệu này khiến chính bản thân tôi cảm thấy kinh tởm. Từ Dương lạnh lùng nhìn tôi.

"Đừng giở trò. Tôi thừa biết trước kia bố anh thích sưu tầm đồ cổ, trong nhà đầy thứ đáng giá. Tôi cảnh cáo anh, nếu cho rằng sẽ giết được tôi giống như giết Lăng Tuyết thì anh nhầm to rồi đấy. Tôi chẳng sợ gì những tên lưu manh, côn đồ đâu. Trong túi anh chắc hẳn có chứa đồ vật gì đó như đồ dùng, hay quần áo của Lăng Tuyết để đốt phi tang chứng cứ đúng không? Ôi sao ngây thơ thế. Hôm Lăng Tuyết gọi cho tôi chính là lúc hai người đang cãi nhau đấy. Tôi nghe thấy hết. Chỉ cần tôi báo cảnh sát thì anh đừng hòng thoát được!" Cuối cùng thì thằng cha này cũng đe dọa tôi.

Con đàn bà đáng ghét, trước lúc chết còn gây thêm rắc rối cho ta! À mà đợi đã, hình như hắn ta chưa biết mình đã chặt thi thể Lăng Tuyết ra làm nhiều mảnh. Hắn ta lại nghĩ mình thuê người giết Lăng Tuyết nữa cơ đấy. Hắn ta chẳng qua chỉ là suy đoán thôi. Chó cùng rứt giậu, đó là bản năng của bất cứ loài động vật nào, kiểu gì cũng nghĩ ra cách tự cứu mình.

"Được rồi, giờ cậu đi về nhà chúng tôi. Tôi sẽ đưa cho cậu ít tiền mặt trước." Tôi nói với Từ Dương, còn Từ Dương đắc ý gật đầu. Chắc hẳn cậu ta cho rằng tôi đã yếu thế nên chịu thua cuộc.

Bò tót là loài thú dữ nhất ở châu Phi, trước khi húc bao giờ cũng cúi đầu lặng lẽ. Tôi đưa Từ Dương về nhà, đưa cho ít tiền và cả cuốn sổ tiết kiệm, nữ trang của Lăng Tuyết.

"Tôi cóc cần sổ tiết kiệm và nữ trang. Rắc rối lắm." Hắn ta giằng lấy số tiền mặt, rồi nhìn số nữ trang với ánh mắt khó chịu. "Nhưng tôi chưa thể có ngay tiền được. Coi như những thứ đó là đồ thế chấp được không? Tôi xin cậu đấy." Tôi van nài đến mức như sắp khóc. Thực sự tôi cũng thấy phục cho tài diễn xuất của chính mình. Cuối cùng Từ Dương cũng đồng ý. Tôi đưa cậu ta ra khỏi nhà, ngồi xe bus để ra chỗ định chôn xác.

"Đây là đâu?" Từ Dương nhìn tôi với vẻ lo lắng và ngay lập tức thò tay lấy điện thoại để chuẩn bị gọi công an. Tôi giữ chặt tay cậu ta.

"Cậu biết sở thích của bố tôi rồi còn gì. Ông nói là món đồ cổ đáng giá nhất trong nhà tôi được giấu ở một nơi. Đây sẽ là món tiền để cứu gia đình tôi. Tôi không còn cách nào khác nên phải giao lại cho cậu. Nếu cậu không muốn thì phải cho tôi ít thời gian để bán nhà dồn tiền." Tôi nói chậm rãi nhưng kiên quyết. Từ Dương có phần dao động, cậu ta hiểu tôi, hiểu chuyện gia đình tôi, hiểu tính cách tôi, nhưng cậu ta sai lầm là quá hiểu tôi.

Thực ra bố tôi làm quái gì có món đồ cổ nào đáng giá bạc tỷ chứ. Mọi chuyện sau đó quá dễ dàng. Tôi yêu cầu Từ Dương cầm chiếc túi ni lông đó đến chỗ tôi chôn những mảnh xác khác của Lăng Tuyết và tự đào. Cái túi không hề có dấu vân tay của tôi, vì tôi luôn cẩn thận đeo đôi găng tay mỏng khi hành sự.

"Sao chẳng đào được gì? Hả, cái này là gì?" Từ Dương giật mình hỏi. Dưới lớp đất nâu lấp ló khuôn mặt đầy tóc… Đó là Lăng Tuyết. Tôi đứng sau, lấy cùi tay nện vào gáy Từ Dương một cái thật mạnh. Hơn mười năm học võ nay mới có dịp dùng. Từ Dương ngất ngay tại chỗ. Với cú đập đó thì chắc chắn cậu ta sẽ ngất một lúc. Tôi chạy vội ra bốt điện thoại công cộng gọi cho công an. Xong xuôi tôi nhanh chóng bắt xe đi về nhà bố đẻ ở thành phố bên cạnh. Sau khi giết Lăng Tuyết, tôi nói với mọi người tôi đi du lịch, chẳng ai ngờ rằng đêm đến tôi lại quay về chuyển những mảnh xác ra khỏi nhà. Nếu không phải nóng lòng muốn giải quyết cánh tay đó thì hôm nay tôi đã không chạm trán Từ Dương.

Tôi nhét chùm chìa khóa nhà mình vào túi của cậu ta. Như vậy sẽ tạo ra giả thuyết là cậu ta lẻn vào nhà ăn trộm nhưng bị Lăng Tuyết phát hiện nên đã giết cô ấy để bịt đầu mối. Còn số tiền và nữ trang kia tôi cũng không biết chắc là cảnh sát có tin vào tên đểu cáng này hay tin lời một viên chức quèn có vẻ ngoài yếu đuối như tôi. Thôi cứ nghe theo sự sắp đặt của số phận.

Vài hôm sau tôi nghe tin Từ Dương bị bắt. Tôi thấy vui lắm, hôm đó kiểu gì cậu ta chẳng mang thuốc trong người. Dường như mọi việc xảy ra đều có lợi cho tôi. Tính tình, lối sống của cậu ta sẽ làm cho mọi người không thể tin tưởng. Nhưng công an ruốt cuộc vẫn tìm đến tôi, đương nhiên là tôi đã có chuẩn bị đâu vào đó. Như thường lệ, họ hỏi tôi đi đâu làm gì xem có phát hiện được kẽ hở nào không. Trong đó có một anh công an to béo nghe tôi trả lời xong lấy làm lạ, hỏi: "Nếu tôi mà là Từ Dương, giết người cướp của thì tại sao lại không lấy chiếc nhẫn quý giá ấy nhỉ? Giá trị của chiếc nhẫn còn gấp hàng chục nghìn lần số tiền mặt và nữ trang cộng lại." Nói rồi anh ta vênh mặt lên nhìn tôi.

"Anh nói gì cơ?" Tôi sửng sốt hỏi.

"Đó là một chiếc nhẫn cổ. Là món đồ cổ của vua chúa Pháp thế kỷ XVI, tuy không đẹp nhưng có giá trị hơn một triệu tệ[2] đấy". Anh ta tiếp tục nói.

[2] Khoảng hơn một tỷ đồng.

"Thật sao?" - trán tôi lấm tấm mồ hôi - "Có lẽ Từ Dương không biết giá trị của chiếc nhẫn."

"Không thể như thế. Khi tôi hỏi cung cậu ta, nhìn thấy chiếc nhẫn này cậu ta biết ngay giá trị. Anh có thể nói rõ cho tôi biết anh làm gì, ở đâu vào tuần trước không? Tôi thấy cần phải hỏi rõ việc này." Tay cảnh sát nhìn tôi cười ý nhị.

Lúc này tôi mới nhớ ra Từ Dương rất thích nữ trang cổ.

Bố tôi đã từng bảo tôi cần theo cậu ta học thêm kiến thức về đồ cổ nhưng tôi không nghe theo.

Giờ thì tôi đã phải trả giá vì điều đó.

Nhìn hai người cảnh sát đứng trước mặt, mồ hôi trên trán tôi nhỏ ròng ròng.

Chương 3: ĐÊM THỨ BA

Huệ Mỹ của tôi

Không hiểu sao tôi lại tỉnh giấc.

Một màu bàng bạc bao trùm căn phòng ngủ hình tròn, cửa sổ làm bằng hợp kim nhôm được đóng lại trước khi đi ngủ giờ không hiểu sao lại bị hé ra. Cửa sổ mở hé, chỉ khoảng 20 cm, người thấp bé, có lẽ niêng người lọt qua vào trong nhà được. Tại sao tôi lại nĩ có người vào trong nhà nhỉ?

Đến bản thân tôi cũng không hiểu nổi, hễ nhìn thấy cửa sổ bị mở là tôi lại cảm thấy như có ai đó bước vào. Điều này cũng giống như khi nhìn thấy một lon nước đã mở, ta liên tưởng ngay đến việc đã có người uống. Có lẽ do tiếng cửa sổ mở ra cót kẹt hoặc do ánh sáng của mặt trăng ở ngoài cửa sổ hắt vào, mà dù sao thì tôi cũng thức giấc rồi. Rõ ràng vẫn đang là nửa đêm, chẳng ne thấy chút động tĩnh nào, ánh trăng lành lạnh hắt thẳng vào giường tôi.

Ơ kìa, tại sao ở bên ngoài chăn lại có một đôi chân nhỉ?

Đôi chân không to, chỉ ngang với chân tôi nhưng rất bẩn. Mu bàn chân còn dính cái gì đó bẩn thỉu, cứng ngắc. Nhìn đôi chân chẳng thấy có chút sức sống gì, nó không cử động, tong teo đáng sợ, bàn chân chằng chịt những mạch máu xanh lè bé xíu đan xen lẫn nhau, chẳng giống chân người chết chút nào.

Chắc chắn không phải là chân của tôi.

Vì tôi vẫn cảm nhận được đôi chân của mình ở trong lớp chăn ấm áp, hơn nữa chân tôi có bẩn thế đâu. Mẹ tôi lúc nào chẳng nhắc con gái trước khi leo lên giường phải rửa chân sạch sẽ. Vì thế, tối nào trước khi ngủ tôi cũng rửa chân.

Nhưng đúng là ở ngoài chăn còn có một đôi chân, nó dài và gầy giống hệt chân tôi, mà từ phần cổ chân trở lên lại nằm trong chăn. Hai tay tôi nắm chặt cái chăn đắp trên người, chằm chằm nhìn vào đôi chân đang lộ ra ngoài ánh trăng ấy.

Không hiểu sao tôi lại không thét lên.

Có thể là do sợ quá chăng? Thực ra tôi tò mò hơn là sợ hãi, cũng giống như nếu không cho thêm đường vào nước muối thì sẽ không cảm nhận được vị mặn của nó. Chủ nhân của đôi bàn chân ấy chắc chắn đang nằm trong chăn của tôi. Nhưng tại sao tôi không nhận ra điều ấy?

Hay là ta bỏ chăn ra dù có lạnh một chút?

Chính lúc tôi đang chần chừ thì đôi chân ấy bỗng nhúc nhích, nói chính xác là ngón chân rung rung lên.

Tiếp đó, hai bàn chân đột ngột lật ngược lại đến 1800, theo kiểu gót chân hướng lên trời còn ngón chân thì cắm xuống đất, hoặc là chủ nhân của đôi chân đã chuyển từ nằm ngửa sang nằm sấp. Nhưng tôi có cảm nhận được gì trong chăn ngoại trừ cơ thể của tôi đâu. Chiếc chăn bỗng bùng nhùng. Tôi thấy phần giữa chăn bỗng nhiên nhô hẳn lên, có lẽ là vật gì đó hình tròn, chăn dần dần tuột khỏi cổ tôi, đến ngực rồi đến rốn. Tôi cứ nằm như vậy, nhìn chiếc chăn bị nâng lên trong ánh trăng héo hắt.

Lạ là khi chiếc chăn bị nâng lên, tôi ne thấy tiếng gì đó gãy răng rắc, nặng nề như tiếng gỗ gãy.

Tôi cảm thấy phần cơ thể bị hở ra ngoài lạnh sởn da gà nên ngồi bật dậy, dựa vai vào đầu giường, nhìn chiếc chăn mình đắp đang trùm lên kẻ đó.

Nếu là người thì không thể trèo lên giường với tư thế đó. Trừ phi là người không xương có thể cuốn tròn cơ thể lại. Liệu có phải là người không nhỉ?

Là rắn mới phải, giống rắn mắt kính có thể dựng đứng thân lên. Tôi cứ ngồi như vậy mà nhìn, bỗng nhiên thò tay ra định kéo chăn xuống để xem trong đó là cái gì.

Đúng lúc tay chạm vào chăn thì thứ đó bỗng biến mất, chân rơi đánh "bịch" xuống giường.

Cửa sổ cũng gấp gáp đóng theo, dường như trong phòng chưa xảy ra bất cứ chuyện gì.

Có lẽ tôi nằm mơ.

"An Kỳ, con đang làm gì thế?" Đèn điện bật sáng nhức cả mắt. Tôi vội lấy tay che mắt, mẹ đứng ngay ở cửa phòng. Bà khoác chiếc áo ngủ màu tro nhìn tôi với ánh mắt lạ lùng.

"Có gì đâu mẹ, con bị thức giấc ấy mà. Sau đó cứ ngồi thần người trên giường thôi." Tôi cười, nói trấn an mẹ.

"Ngủ sớm đi con, ngày mai còn phải dậy sớm." Mẹ tôi trông có vẻ buồn ngủ, giơ tay che miệng ngáp dài.

"Sao thế mẹ, không phải mai là cuối tuần à?"

"Con quên rồi à?" - mẹ kinh ngạc nhìn tôi - "Mai đưa tang Huệ Mỹ mà."

Tôi vâng một tiếng rồi kéo chăn nằm xuống. Nằm vậy thôi chứ đến bảnh sáng tôi cũng không ngủ lại được, hai mắt cứ mở trừng trừng.

Là Huệ Mỹ ư?

Lúc nãy chắc chắn là Huệ Mỹ rồi, đôi chân xám ngoét rất giống chân Huệ Mỹ.

Huệ Mỹ là một cô bé xinh đẹp, thực sự xinh đẹp.

Lần đầu tiên tôi gặp Huệ Mỹ là ở trong bệnh viện, khi mẹ đưa tôi đi khám bác sỹ. Lúc đó Huệ Mỹ cũng có mặt, cô bé đã trò chuyện với tôi rất thân mật, chọc cho tôi vui. Hôm ấy tôi rất buồn, chẳng muốn cười với ai. Nhưng từ lúc gặp Huệ Mỹ, tôi trở nên vui vẻ hẳn, vì tôi thấy cô bé này thật xứng làm bạn của mình. Và chúng tôi đã trở thành bạn của nhau, bạn rất tốt của nhau.

Hôm xuất viện vào đúng lễ trọng hạ (tháng thứ hai mùa hạ), tôi và Huệ Mỹ rủ nhau ra công viên đốt pháo hoa. Vào khoảng 9 rưỡi sáng thì phải, tôi thích đốt pháo hoa và ban ngày. Huệ Mỹ chẳng thể hiểu nổi tại sao tôi lại làm vậy, có điều là tôi làm gì thì cô bé cũng không phản đối, nếu không tham gia thì cũng sẽ đứng bên xem tôi làm.

"Cô An Kỳ, chúng ta sẽ không bao giờ xa nhau nhé?" Huệ Mỹ cười nhìn tôi, khuôn mặt cô bé thật đẹp, giống như búp bê bằng sứ, không hề có một vết gợn, khóe môi hơi nhếch lên mỗi lúc cười trông thật hấp dẫn. Ai gặp cũng phải mỉm cười theo.

"Ừ!" Tôi nịch quả pháo trong tay.

"Nếu một trong hai ta có người chết thì sao?" Tôi ne thấy loáng thoáng Huệ Mỹ nói câu này.

"Không có chuyện đó đâu, nếu có chết đi thì người chết ấy chắc chắn sẽ đưa linh hồn mình đi theo người sống." Tôi buột miệng nói. "Có linh hồn thật ư?" Huệ Mỹ ngạc nhiên nhìn tôi, bỗng dưng cô bé lấy tay che miệng như đã nói sai điều gì vậy.

"Có đi theo thì cũng ích gì! Cháu ne mọi người nói người chết rồi, linh hồn còn lẩn quất đâu đó thì người sống cũng không nhìn được, không ne và sờ được."

"Không! Ý của cô là người chết sẽ đi bên người sống, đợi đến khi người đó chết, trở thành linh hồn giống như mình. Như vậy hai người sẽ mãi ở bên nhau." Tôi nhìn quả pháo hoa đang lụi dần trong tay rồi ngẩng đầu lên nhìn Huệ Mỹ chăm chú.

Huệ Mỹ ngẩng đầu lên, đôi mắt to tròn khép hờ, tôi bỗng thấy ánh nắng xung quanh nhạt hẳn đi.

"Mặt trời bị che khuất rồi." Huệ Mỹ thốt lên. Tôi ngẩng đầu lên nhưng thực sự là mờ quá. Tôi biết, trừ phi là nhật thực toàn phần, nếu không thì bao giờ cũng còn ít nhất 1% ánh nắng và tia nắng ấy sẽ rất chói mắt.

"Tại sao cháu lại nhìn thẳng vào mặt trời được nhỉ?" Tôi lấy làm lạ hỏi Huệ Mỹ.

"Cháu làm sao biết được, cháu luôn nhìn được như thế mà. Có thể mặt trời cháu nhìn thấy khác với mặt trời mọi người nhìn thấy."

Huệ Mỹ giơ hai tay ra, vặn ngón tay cái và trỏ của cả hai bàn tay thành một hình tròn.

"Cháu nhìn thấy đó là một hình tròn ấm áp màu vàng cam, nhưng giờ bị che khuất rồi." Huệ Mỹ lại ngẩng đầu lên, còn tôi thì không dám nhìn nữa. Cái ngước mắt lúc nãy khiến cho tôi khó chịu vô cùng. Ánh sáng xung quanh càng mờ nhạt hơn, cát bụi trên đường bị thôi tung lên, tôi thấy lành lạnh.

Bóng tối do nhật thực khác hẳn bóng tối của lúc trời chạng vạng. Màu đen của nhật thực có pha chút màu đỏ như máu, giống phòng tối chuyên để rửa

ảnh chúng ta hay xem ở trên ti vi, thứ màu đó khiến ta thấy tuyệt vọng vô cùng.

Trong lúc tôi đang ngẫm nĩ thì nhật thực vẫn tiếp tục diễn ra. "Đã hơn một nửa rồi." Huệ Mỹ tiếp tục ngước nhìn mặt trời.

"Huệ Mỹ, cháu nói tiếp đi." Tôi thấy khó chịu vì mọi sự chú ý của Huệ Mỹ đã dồn cả vào mặt trời.

"Cháu sẽ không biến thành linh hồn." Huệ Mỹ bỗng quay đầu lại, nói. Tôi chưa bao giờ thấy cái thái độ này của cô bé. Ánh mặt trời hắt lên khuôn mặt cô bé trông thật ảm đạm. Lần đầu tiên tôi nhận ra đôi mắt của cô bé khác hẳn những đôi mắt tôi đã nhìn thấy. Hình như tôi không nhìn thấy con ngươi đâu cả.

Thấy dáng vẻ sợ hãi của tôi, Huệ Mỹ bỗng bật cười tinh nịch. "Ôi trời, đó là kính áp tròng ấy mà, nhìn từ bên ngoài vào sẽ không thấy con ngươi đâu, hơn nữa đeo nó sẽ nhìn thẳng được mặt trời. Mẹ cháu mua cho cháu đấy."

Hóa ra là vậy, nhưng không biết tại sao dáng vẻ vừa rồi của cô bé giống hệt một con rắn đang rình mồi.

"Thế sau này chết đi cháu sẽ biến thành gì?' Tôi tiếp tục chủ đề lúc nãy.

"Rắn, cháu sẽ biến thành rắn đi theo cô." Huệ Mỹ thè lưỡi liếm liếm, giấy phút đó tôi ngỡ mình đã nhìn thấy cái lưỡi dài nhọn hoắt, đỏ hừng hực của con rắn. Nhưng tôi nhầm, đó là lưỡi của một người bình thường. Tôi giật mình đánh thót vì câu trả lời của cô bé, tim tôi đập liên hồi và run rẩy, khiến cổ họng cũng cảm thấy bị căng lên và như bị mắc vật gì.

"Haha… cô đang sợ thì phải." Huệ Mỹ vui sướng cười ha hả. Sau đó cô bé lại cúi đầu và ngẩng mặt lên thì ánh mắt lại dịu dàng vô cùng.

"Huệ Mỹ quý nhất cô An Kỳ, cô An Kỳ cũng quý Huệ Mỹ chứ?" Câu hỏi làm tôi ngớ người ra một lát, tôi định nói thì thấy xung quanh bỗng đen ngòm. Giống như ta đang ở trong một ngôi nhà có ánh điện vàng vọt, bỗng nhiên mọi ánh sáng đều biến mất. Tôi biết nhật thực đã đến lúc toàn phần.

Ne mọi người nói, khi ta nói điều gì vào lúc nhật thực toàn phần thì điều đó sẽ biến thành sự thực.

Nĩ đến đây tôi không kiên nhẫn được nữa.

Tôi thích lắm vì Huệ Mỹ đã quay lại, cô bạn thân nhất của tôi đã quay lại.

Tang lễ được tổ chức hết sức bình thường, tôi không nhìn thấy bố cô bé, mà thực ra tôi đã gặp bố cô bé bao giờ đâu. Hình như cô bé sống với mẹ.

Mẹ Huệ Mỹ mặc một chiếc váy liền màu đen, đeo kính đen, mái tóc dài được cột lên gọn gẽ sau gáy. Trông mẹ cô bé rất buồn, nhưng tôi cảm thất người phụ nữ ấy có một niềm vui sướng thầm kín, chắc vì đã được giải thoát. Ne nói, mẹ Huệ Mỹ không yêu quý gì con gái. Cô ấy đau mất hai ngày mới sinh được Huệ Mỹ. Khi lọt lòng, cô bé chẳng khác gì một con mèo con, toàn thân nhăn nheo. Mọi người kể rằng mẹ Huệ Mỹ nhìn thấy cô bé thì sợ rồi chẳng buồn cho con bú sữa.

Tôi không biết bố Huệ Mỹ là ai, có lẽ ngay đến mẹ Huệ Mỹ cũng không biết điều đó. Mỗi khi nhắc đến mẹ Huệ Mỹ là mẹ tôi lại có thái độ hằn học, ét bỏ.

"Chẳng hiểu mẹ cái Lệ nuông chiều nó thế nào. Chơi bời với không biết bao nhiêu đàn ông ở ngoài. Giờ thì thấy rồi nhé, cũng xảy ra chuyện rồi đấy."

Mẹ tôi thường xuyên kể xấu Lệ - mẹ của Huệ Mỹ, nhưng cô ấy luôn có thái độ tôn trọng tôi. Đám tang hôm nay mẹ tôi không mắng Lệ, nhưng vẫn cố tình xa lánh cô ấy. Tuy vậy, mẹ tôi rất quý Huệ Mỹ.

"Mỗi khi Huệ Mỹ đến, An Kỳ nhà tôi luôn tươi cười. Huệ Mỹ về là con bé lại lặng lẽ." Mẹ tôi gặp ai cũng nói vậy, còn tôi thì vờ như không ne thấy gì.

Đám tang sắp đến lúc kết thúc, vị linh mục đã hoàn tất khâu cầu nguyện. Lệ bỗng đến tìm tôi.

"Mình đi nói chuyện một chút nhé?"

Tôi không trả lời ngay mà nhìn sang mẹ tôi. Hình như mẹ tôi nói nhỏ câu gì đó rồi làu bàu bỏ đi. Tôi nĩ mẹ đã đồng ý nên để cho cô ấy dẫn đến một nơi yên tĩnh ở đầu nĩa trang, nơi đó có chiếc ế băng dài.

"Gần đây chị thế nào?" Huệ Mỹ xinh giống hệt Lệ, đằm thắm và duyên dáng, nhưng có nét gì đó hư ảo, không thật.

Tôi không thích Lệ, vì cô ấy lạnh nhạt với Huệ Mỹ.

"Tôi cũng tàm tạm." Tôi lấy tay vân vê gấu áo, cúi đầu đáp. "Mọi chuyện sẽ tốt thôi." Lệ bỗng ôm chầm lấy tôi. Cơ thể cô ấy vừa mềm mại vừa ấm áp giống như lông chim, lại cũng giống như cái bụng mèo.

"Tối qua tôi nhìn thấy Huệ Mỹ." Tôi buột miệng nói ra.

"Hả? Gì cơ? Nó đi gặp cô?" Lệ không kinh ngạc như tôi tưởng. Tôi hơi thất vọng trước phản ứng của cô ấy, nhưng vẫn nói tiếp.

"Huệ Mỹ đã biến thành một con rắn." Nói đến rằn, tôi nhớ ngay đến chiếc chăn bị nâng lên và đôi chân bên ngoài chăn. "Nó nói với tôi là chị thích rắn."

“Làm gì có, tôi rất ét rắn. Tôi sợ rắn, mà tôi đã nói điều này với Huệ Mỹ rồi mà!” Tôi không biết tại sao lại hét toáng lên rồi nhanh chóng đứng dậy, rời khỏi chiếc ế băng, nhưng chẳng đi được mấy bước thì bị vấp ngã. Lệ vội vàng bước đến đỡ tôi, phủi những bụi bẩn bám ở quần áo tôi. Cũng may là nền đất nên tôi không bị xây xước gì.

“An Kỳ, tôi biết cô rất nhớ Huệ Mỹ, Huệ Mỹ cũng nhớ cô. Dù Huệ Mỹ không còn trên đời nữa thì nó cũng rất yêu quý cô.” Nói dứt lời, cô ấy cúi đầu hôn lên trán tôi. Đôi môi cố ấy mỏng và lạnh giá. Lệ đi khỏi, tôi vẫn ngồi đó một mình trên chiếc ế băng. Tôi nhìn xung quanh, ngoài những nấm mộ nhấp nhô xen lẫn với những cây thông um tùm thì không thấy một bóng người. Hoặc nói cách khác, đâu đâu cũng thấy người nhưng chỉ toàn đang nằm mà thôi. Tôi muốn đứng lên để đi khỏi chỗ đó thì bỗng cảm thấy dưới chân mình lành lạnh.

Tôi cúi đầu xuống nhìn, thấy Huệ Mỹ đang nhìn tôi với con mắt bé tí tẹo, cơ thể cô bé giống như chiếc dây thừng quấn chặt quanh chân tôi, còn đầu cứ ngẩng cao nhìn mặt tôi.

“Huệ Mỹ?”

Tôi lẩm nhẩm một mình. Huệ Mỹ không đáp lời mà chỉ nhìn tôi. Tôi thấy cô ấy không phải không có con ngươi, chỉ là mắt nhỏ tí, giống như mắt rắn ban ngày, hay nhìn ti hí để mọi người khó phát hiện ra.

“Cháu biến thành rắn thật rồi!” Tôi không kiềm chế nổi sự hưng phấn. Tuy tôi không thích rắn, nhưng con rắn này chính là Huệ Mỹ biến thành. Trước đây tôi đã từng ne đến chuyện chó mặt người, nhện mặt người, lúc nhỏ còn ne kể về một nhà khoa học cổ quái đã dùng một chiếc máy kỳ lạ trộn lẫn mình và ruồi với nhau để biến thành ruồi mặt người. Nhưng rắn mặt người thì lần đầu tiên tôi nhìn thấy.

À không phải, mẹ tôi đã từng kể chuyện về một con rắn xinh đẹp. “Cái Lệ là một con rắn nữ xinh đẹp.” Mỗi lần trước khi đi ngủ, nói đến Huệ Mỹ và mẹ cô bé là mẹ tôi lại không quên bồi thêm câu này. Cũng giống như mục đọc truyện đêm khuya trong máy thu thanh, đến đoạn cuối đều có câu “muốn biết hồi sau thế nào xin mời hôm sau ne tiếp.”

“Con rắn nữ xinh đẹp là gì?” Tôi luôn hỏi mẹ như vậy.

“Thì phụ nữ giống như cái Lệ ấy, mặt thì xinh, nhưng thân lại là rắn đi lôi kéo người khác, toàn hại người. Đàn ông luôn bị cô ta mê hoặc. Cô ta sẽ nuốt chửng họ lúc họ đang ngon giấc.”

“Thế Huệ Mỹ thì sao hả mẹ?” Tôi lại hỏi.

“Huệ Mỹ ư? Ôi dào, sau này lớn lên có khi cũng thế.” Nói đến đây mẹ tôi tỏ thái độ bất cần.

Tôi không hiểu tại sao mẹ lại luôn ét Lệ đến thế. Tôi nhớ mỗi lần ne mẹ nói chuyện với mọi người, tôi thấy mẹ luôn ấm ức kể tội Lệ: “Đồ không biết xấu hổ, ai đời lại đi dụ dỗ chồng người ta. Loại đàn bà ấy đúng là yêu tinh!”

Hóa ra là mẹ có nỗi hận thù gì đó với Lệ. Còn tôi thì chẳng ét cô ấy vì tôi rất quý Huệ Mỹ.

Nên dù Huệ Mỹ đã chết, biến thành rắn thì tôi cũng sẽ chăm sóc, nuôi nấng nó, vì cô bé là bạn tôi, là người bạn duy nhất của tôi.

Tôi gỡ Huệ Mỹ từ chân mình ra. Thoạt đầu cô bé không đồng ý, nhưng tôi vừa nhẹ nhàng vỗ vỗ trán cô bé, vừa khéo léo dứt cô bé ra rồi cho vào trong túi áo mình. Lúc này chẳng hiểu mẹ tôi ở đâu chạy ra.

“Sao con lại ở đây?” - Mẹ hỏi với giọng lo lắng.

“Lệ đưa con ra đây. Con và cô ấy nói chuyện với nhau.” Tôi cười đáp, do dự không biết có nên nói chuyện Huệ Mỹ biến thành rắn và đang nằm gọn trong túi áo mình hay không.

“Đừng đến gần cô ta. Cô ta là kẻ xấu, có thể Huệ Mỹ do cô ta giết chết đấy.” Mẹ tôi làu bàu nói và đi đến dắt tay tôi. Tôi rất hay bị vấp ngã nên luôn phải có người dắt.

“À mà Huệ Mỹ chết như thế nào mẹ nhỉ?” Tôi ngả đầu vào người mẹ, có phần mệt mỏi.

“Con không biết ư?” Mẹ tôi ngạc nhiên hỏi.

“Con không biết, trí nhờ của con luôn kém mà.”

“Ne nói là tự nhiên treo cổ chết ngay trong nhà, cơ thể thì như chiếc ga giường bị vặn chặt vào, hai mắt lồi ra, lưỡi cũng thè ra, mặt tím đen chẳng khác nào mặt rắn. Nói chung là trông rất sợ. Qua điều tra, công an cho biết Huệ Mỹ đã tự sát, nhưng đứa trẻ mười tuổi thì làm sao biết lấy dây thừng thắt cổ tự tử chứ? Lại còn kê hai chiếc ế chồng lên nhau để trèo lên, mẹ ni là cái Lệ ét Huệ Mỹ nên đã giết nó. Mà nếu không phải nó làm thì lúc đó, nếu nó không đi đú đởn mà ở nhà trông con thì Huệ Mỹ làm sao mà chết được.” Mẹ tôi có vẻ hơi quá rồi, tôi tin là hổ dữ còn chẳng ăn thịt con thì làm gì có bà mẹ nào lại giết con mình.

“Không đâu mẹ ơi, làm gì có chuyện đó.” Không biết tại sao tôi bỗng thấy đau quặn bụng, đầu nặng trịch như đang đội một chiếc mũ rất nặng. Mọi thứ trước mắt tối sầm, tôi không còn cảm nhận được gì nữa.

Lúc tỉnh lại tôi thấy mình đang nằm trên giường ở nhà. Phản ứng đầu tiên của tôi là giơ tay sờ sờ vào túi áo, cũng may là Huệ Mỹ vẫn còn đó. Cô bé ngoan ngoãn nằm trong túi áo tôi, trong phòng chẳng có một ai, cũng may là mẹ không biết tôi đã tỉnh dậy.

Ôi cơ thể vô dụng này, tôi tức tối đánh vào cơ thể mình, rồi nhấc Huệ Mỹ ra lòng bàn tay.

"Huệ Mỹ, cháu nói đi."

Huệ Mỹ cứ thè cái lưỡi nhọn hoắt ra, cô bé nhìn tôi, không nói nửa lời.

"Cháu chết như thế nào?"

Cô bé vẫn im lặng, nhưng bỗng nhiên dựng đứng thân lên khiến tôi giật mình.

"Là mẹ." Rồi cô bé cũng cất lời. Cô bé lại cúi đầu, chậm chạp di chuyển trên tay tôi. Tôi cảm thấy như lòng bàn tay mình đang có một vốc nước.

Tôi đặt Huệ Mỹ vào trong túi áo rồi chậm chạp lê từ trên giường xuống. Vì sợ ngã nên tôi lần theo tường để bước đi. Mẹ đang ngồi trong phòng khách đọc sách, nhìn thấy tôi dậy, mặt ngẩn ra rồi vội đặt sách xuống, chạy đến bên tôi.

"Sao con dậy mà không gọi mẹ một câu? Biết mình yếu rồi thì đừng có đi theo cô ta làm gì. Làm mẹ lo chết đi được." Mẹ tôi trách móc đầy yêu thương.

"Con muốn gặp Lệ." Tôi bình tĩnh nói.

"Cô ta à? Hình như chiều nay cô ta bay đi Mỹ rồi. Loại phụ nữ ấy gặp để làm gì? Đàn bà mà độc ác hơn cả loài rắn rết. Con vừa nằm xuống đã đòi đi Mỹ. Có khi đi Mỹ để kiếm thằng Tây mũi lõ mang về đấy."

"Con muốn gặp Lệ!" Lần đầu tiên tôi nói cao giọng. Mẹ tôi ngẩn người rồi gật đầu khó khăn.

Tôi thò tay vào trong túi áo, nhẹ nhàng vuốt ve Huệ Mỹ. Tuy cảm thấy áy náy với mẹ, nhưng tôi cần phải tìm Lệ nói chuyện về việc linh hồn cô bé có được yên nghỉ hay không.

Mẹ đỡ tôi xuống dưới nhà, gọi một chiếc tắc xi. Trên xe tôi gọi điện cho Lệ. Lệ còn đang thu dọn hành lý, nghe tôi nói muốn gặp, cô ấy vội đồng ý ngay.

Ngôi nhà của Lệ nằm trong một tòa nhà cao tầng gần ngay trung tâm thành phố. Nghe nói nhà ở đó đắt lắm, mẹ tôi thường cầm tờ quảng cáo xem rồi thẫn người ra, nói trước kia nhà chúng tôi cũng ở đó. Tôi đoán có thể là Lệ đã cướp cha tôi từ tay mẹ tôi rồi chiếm lấy ngôi nhà của chúng tôi. Chứ nếu không lúc lên trên nhà cô ấy làm sao mặt mẹ tôi cứ nặng như chì. Tôi thì không sao, chỉ cần một căn phòng nhỏ êm ái ấm áp đủ để mình ôm ấp Huệ Mỹ ngủ là đủ. Tiếc là bây giờ Huệ Mỹ đã bị vùi chôn trong đất sâu. Tôi nhất định phải tìm ra kẻ giết cô bé, như một cách bày tỏ sự thương nhớ cuối cùng với bạn bè.

Chúng tôi vào nhà, tôi thấy Lệ có vẻ mệt mỏi. Cô ấy ngạc nhiên nhìn chúng tôi, cô ấy luôn có vẻ gì đó né tránh, ăn năn với mẹ tôi, còn mẹ tôi thì ngẩng cao đầu như mình là chủ nhân của ngôi nhà, Lệ chỉ là người giúp việc mà thôi.

"Xin mời ngồi." Lệ đưa tay ra mời, sau đó vào trong bếp rót cho chúng tôi hai cốc nước, lại còn lấy kẹo socola ra mời tôi ăn. Lệ biết tôi thích ăn kẹo socola, nhưng tôi quyết nuốt nước bọt từ chối vì sợ sẽ bị cho thuốc độc. Tôi nói mẹ không được uống nước vì nếu cô ta giết Huệ Mỹ thật thì có chuyện gì cô ta không làm được cơ chứ?

"Chiều nay em đi rồi, sau này sẽ không bao giờ quay lại nữa. Em biết mình sai rồi, chính em đã hại chị ra nông nỗi này. Em biết lỗi thật rồi, Huệ Mỹ cũng ra đi rồi, đó là sự trừng phạt đau đớn nhất đối với em." Lệ ngồi đối diện với mẹ con tôi, cúi đầu nói, giọng run run. Tôi quay đầu lại nhìn mẹ, thấy môi mẹ cũng đang mấp máy run rẩy.

"Cô còn mặt mũi nào mà nói? Không phải vì cô thì mẹ con tôi đâu ra nông nỗi này? Cô thì sướng rồi. Huệ Mỹ chết đau đớn như vậy, tại sao cô không tìm ra thủ phạm giết nó? Nó là con gái cô cơ mà!" Mẹ tôi chỉ vào mặt Lệ, chửi rủa.

Lệ mỉm cười đau khổ, bỗng nhiên ngẩng đầu lên nhìn tôi, rồi lại nhìn tay tôi đang đút trong túi áo. Tim tôi thắt lại, lẽ nào cô ta biết Huệ Mỹ đang ở trong túi áo tôi?

"Huệ Mỹ là người thân duy nhất của cháu. Con bé chết rồi cháu cũng chẳng muốn sống ở đây nữa. Hai người đến đây rốt cuộc có việc gì? Cháu còn phải thu dọn đồ đạc. À, hay là ngôi nhà này?" Lệ bỗng như nhớ ra điều gì, liền bật cười khanh khách, đứng dậy ấn tay vào tường.

"Hai người vào đây mà ở. Chỗ ở của hai người không được tốt lắm, vừa ồn vừa ẩm ướt, không tốt cho sức khỏe của An Kỳ. Cô ấy cần được yên tĩnh. Trước kia Huệ Mỹ luôn miệng đòi cháu đón An Kỳ về sống với con bé. Cháu chần chừ, giờ thì muộn rồi." Hễ nhắc đến Huệ Mỹ là sắc mặt của Lệ trông thật khó coi, giống như cây khô bị bóc mất lớp vỏ ngoài, quằn quại đau khổ trong ánh nắng.

"Chúng tôi không cần ngôi nhà này!" Mẹ tôi phản ứng, nhưng tôi biết bà rất muốn sống ở đây, nếu không bà đã chẳng luôn đọc mục quảng cáo rao bán nhà.

"Vậy thì có việc gì à?" Lệ dường như đã hết kiên nhẫn.

Mẹ nhìn tôi rồi nói: "An Kỳ nói có chuyện muốn nói với cô, nó một mực đòi như vậy, tôi cũng chẳng còn cách nào khác."

“Cô nên đưa An Kỳ ra ngoài nhiều hơn, cứ ở mãi trong nhà đâu có tốt.” Lệ quay sang tôi mỉm cười thân thiết, còn tôi thì thấy khó chịu vô cùng.

Mẹ tôi không nói, thờ ơ ngả người trên ghế sô pha. “An Kỳ, vào đây đi. Em biết chị muốn nói chuyện riêng với em.” Lệ mở cửa phòng giơ tay vẫy tôi. Tôi miễn cưỡng đứng dậy và bước vào.

“Có chuyện gì vậy chị?”

“Huệ Mỹ đã đến chỗ tôi, tôi đã nói với cô rồi, cô còn nhớ không?”

“À, nhớ chứ chị.” Thái độ của Lệ cho thấy cô ấy cũng đang thờ ơ với tôi như thờ ơ với Huệ Mỹ. Trước đây Huệ Mỹ thường kêu với tôi rằng mẹ mình luôn mải bận bịu với những người xa lạ đáng ghét, cười nói, ăn uống với họ mà chẳng bao giờ chịu ở bên con.

“Tôi hỏi cô, ai đã giết cô bé? Cô nói đi.”

“Chị nói gì?” Lệ mỉm cười miễn cưỡng, người cô run lên từng hồi, tôi thấy ánh mắt cô rã rời, hoang mang, tôi bắt đầu tin lời của Huệ Mỹ.

“Con bé nói chính là cô đấy.” Khi nói ra những câu này tôi bỗng thấy mình thanh thản vô cùng. Tôi nghiêng người ra sức che chắn cho Huệ Mỹ, không để cho Lệ phát hiện ra.

“Cô nói lung tung!” Lệ tức giận nói, ngón tay thon nhỏ dứt tóc rồi giống như con chó cái bị điên, lao vào tôi. Tôi không kịp né, bị cô ta tóm ngay lấy vai.

“Ai nói với chị thế? Ai đã nói dối chị như vậy? Là mẹ chị à? Hay là ai? Họ nói dối! Tôi đời nào giết Huệ Mỹ, nó là con gái tôi, nó là con gái tôi mà!” Nói xong, Lệ như phát điên lên, người chùng xuống và đổ ập vào người tôi. Giọng nói yếu dần, yếu quá đến độ chẳng nghe thấy gì. Thay vào đó là tiếng khóc thút thít khiến người nghe nao lòng. Tiếng khóc chẳng khác gì tiếng nước chảy ban đêm, lúc được lúc không.

Tôi hoang mang đôi chút.

Tôi thò tay vào túi lấy Huệ Mỹ ra. Cô bé vẫn nhìn tôi như vậy. “Có thật vậy không? Có phải Lệ đã giết cháu? Tại sao cô cảm thấy không phải như thế?”

Huệ Mỹ không đáp, cứ thè lưỡi liên tục giống như đang trêu chọc tôi. Tôi đau khổ ném nó đi.

“Mi không phải là Huệ Mỹ! Mi là con rắn xinh đẹp, chỉ là con rắn xinh đẹp! Huệ Mỹ không đời nào dối ta, Huệ Mỹ cũng chẳng bao giờ biến thành rắn.”

Tôi thấy Huệ Mỹ rơi từ trên cao đánh “bịch” xuống sàn, quằn quại vài cái rồi bất động.

Lệ ngẩng đầu, ngước đôi mắt ngấn lệ lên nhìn. Cô hết nhìn Huệ Mỹ đang nằm trên sàn nhà lại quay sang nhìn tôi, ánh mắt sợ hãi và khó hiểu.

“Đó là một con rắn.” Lệ lắp bắp nói.

“Không, đó là Huệ Mỹ.” Tôi nói, lạnh lùng nhìn Lệ.

Tôi quỳ xuống, nâng khuôn mặt xinh đẹp của Lệ lên.

“Đó là con rắn, không phải là Huệ Mỹ. An Kỳ, hãy nghe tôi đi.”

“Đó là Huệ Mỹ! Tôi đã nói với cô rồi, Huệ Mỹ chết và biến thành rắn. Con bé chẳng bao giờ xa tôi. Tại sao cô không tin lời tôi?” Tôi đưa hai tay siết chặt chiếc cổ thon dài của Lệ.

Lệ không nói câu gì, sắc mặt dần dần chuyển sang màu đỏ, giống như bị dị ứng khi uống rượu.

“Đừng giết tôi. Tôi sai rồi. Tôi xin chị đấy, đừng giết tôi.” Lệ nhỏ nhẹ van nài, tay Lệ ra sức gỡ tay tôi ra khỏi cổ.

Không hiểu sao tôi thấy cảnh này quen đến thế.

Tôi ngẩng đầu lên, bỗng nhiên nhìn thấy trên giá sách nhà Lệ có đặt một khung ảnh to bằng cuốn sách.

Trong khung ảnh ấy có hình chụp của ba người.

Đứng giữa là Huệ Mỹ mặc một chiếc váy rất đẹp, tóc buộc hai bên thật đáng yêu với nụ cười tươi rói.

Bên trái là Lệ, tuy có vẻ tiều tụy nhưng vẫn nhìn thấy được nét vui vẻ.

Còn bên phải, người đứng bên phải là ai?

Người phụ nữ ấy là ai? Là ai?

Mái tóc ngắn, đôi lông mày rậm, trán cao rộng, mũi cao, cằm chẻ, ánh mắt mơ màng, nhưng vẫn nở nụ cười ma quái. Nụ cười ấy có nét gì khó hiểu và

đau khổ. Cảnh nền bức ảnh là một khu rừng xanh, hai người lớn quỳ ở hai bên đỡ lấy Huệ Mỹ, tay phải Huệ Mỹ cầm một cây pháo hoa, tay phải người phụ nữ xa lạ kia cũng cầm một cây pháo hoa.

Tôi thấy cổ họng mình như có cái gì đó muốn chui ra, nước mắt tuôn trào ra chảy xuống mũi và miệng, lành lạnh đến ngứa ngáy. Tôi nhìn thấy ánh mắt đờ đẫn của Lệ, trong con ngươi cô ta tôi thấy được khuôn mặt của người phụ nữ đứng bên phải.

Đó chính là tôi.

Trong chốc lát tôi dường như nhìn thấy mình không phải đang bóp cổ Lệ mà đang bóp cái cổ yếu ớt của Huệ Mỹ. Cô bé không chống lại mà chỉ nhìn tôi với ánh mắt đau lòng.

Tại sao tôi lại giết con bé?

Tôi không nhớ nổi nữa. Tôi chỉ nhớ rằng lúc khuôn mặt cô bé đỏ ửng đến mức tím tái thì nó mấp máy nói với tôi: "Cháu luôn coi cô là mẹ mình."

Ruột tôi bỗng như bị dốc hết ra, hai tay buông thõng. Lệ đổ gục lên sàn nhà và ho vài tiếng yếu ớt.

Đúng lúc này mẹ tôi xông vào ôm chầm lấy tôi.

"An Kỳ, An Kỳ, con sao thế? Con ngốc quá. Mọi việc đã trôi qua rồi, con đừng như vậy nữa. Đúng là Lệ đã cướp mất chồng con, nhưng đó là chuyện của quá khứ, đừng mãi sống trong quá khứ như thế. Mẹ không muốn con ra nông nỗi này." Mẹ vừa ôm tôi vừa khóc, còn tôi thì không có phản ứng gì.

Trí nhớ của tôi bỗng giống như hơi nước nóng bốc lên trong nhà tắm, dần dần trôi về trước mắt, mọi việc mờ mờ ảo ảo. Tôi là một phụ nữ hạnh phúc, chí ít thì cũng đã từng là như thế. Tôi bị sẩy thai và mất đi cô con gái mà tôi định đặt tên là Huệ Mỹ. Nhưng đó chỉ là một khúc ngoặt của cuộc sống. Tôi có một cô bạn thân xinh đẹp và một người chồng hết mực yêu mình. Nhưng thật không ngờ, hai người họ đã chung đụng rồi có con với nhau lúc tôi đang mang thai. Tôi không chịu nổi cú sốc đó, làm sao mà chịu được! Thế là tôi điên tiết, cố tình lái xe lao vào họ. Lúc tỉnh dậy thì chồng tôi đã chết, chân tôi bị cụt. Còn bạn thân, cũng là tình địch của tôi lại sinh ra một bé gái xinh xắn. Tôi luôn cảm thấy cô bé ấy là của tôi nên Lệ đã đặt tên là Huệ Mỹ.

Tôi thực sự đã nhớ lại được rồi. Hôm ấy Huệ Mỹ dắt tay tôi vào trong căn phòng này, lúc đó chỉ có hai chúng tôi.

"Cô An Kỳ." Huệ Mỹ gọi tên tôi.

"Hả?"

"Mẹ cháu không bao giờ quan tâm tới cháu, cháu thấy mẹ không yêu cháu." Huệ Mỹ lụng bụng nói, cái miệng xinh xinh.

"Nhưng cô yêu cháu mà. Cô An Kỳ lúc nào cũng yêu Huệ Mỹ."

"Thế thì Huệ Mỹ chẳng cần mẹ đẻ nữa, mà cháu muốn cô An Kỳ làm mẹ cháu." Huệ Mỹ bỗng nhiên đi về phía tôi rồi ôm lấy tôi. Tôi ngẩn người ra.

Đây là con gái tôi hay là con gái của Lệ?

Không, con gái tôi đã chết rồi, nó chết từ lâu rồi. Nó không thể còn sống, còn nói thế này.

"Mẹ ơi." Huệ Mỹ gọi.

Đừng đến đây!

Đừng đến đây! Đừng đến đây mà! Con đã chết rồi, con không thể là con gái ta.

Đúng rồi, đó là ma quỷ.

Tôi vẫn giơ tay ra, Huệ Mỹ nghĩ rằng tôi ôm lấy cô bé, nhưng không, tôi đã giơ tay ra bóp cổ cô bé.

Nhưng khi Huệ Mỹ thốt ra câu đó thì tôi cũng buông lỏng tay. Tôi luôn sợ hãi và ghét cái ánh mắt lo sợ và tuyệt vọng của con bé.

"Hóa ra cô cũng ghét cháu." Huệ Mỹ đau khổ, bưng mặt khóc. Đôi môi tôi run rẩy nói không nên lời. Đến khi bình tĩnh lại, tôi thấy Huệ Mỹ đang ngồi khóc thút thít ở góc nhà. Tôi bỗng thấy phấn khích.

"Chết quách đi, mi đúng là của nợ!" Tôi đã nói như vậy đấy. Huệ Mỹ vẫn cúi đầu khóc.

"Để ta dạy mi nhé. Lấy dây thừng buộc vào dây phơi ở ban công, sau đó bắc hai cái ghế chồng lên nhau cho cao. Đấy, xong thì thắt nút vào." Tôi lấy từ trong chiếc tủ quần áo ở đầu giường ra một sợi dây dài và mềm, thắt nút trước mắt con bé. Đó là việc tôi định làm trước vụ tai nạn kia.

Huệ Mỹ nhìn tôi chằm chằm và con bé thấy thoải mái hơn hẳn.

"Có phải con chết rồi thì cô không ghét con nữa?"

"Ừ. Chắc chắn cháu sẽ biến thành rắn và ta sẽ luôn mang cháu bên mình như mang con gái mình vậy." Tôi thắt xong sợi dây rồi vắt nó lên dây phơi ngoài ban công dưới sự hỗ trợ của Huệ Mỹ.

"Đấy, như thế là xong, nhưng đừng có chết bây giờ. Phải đợi ta đi về đã. Việc hôm nay đừng có nói cho ai biết, nếu không chúng ta sẽ không còn là bạn của nhau. Tôi đặt dây thừng vào bàn tay nhỏ bé của Huệ Mỹ. Cô bé gật đầu liên tục.

Tôi rời khỏi ngôi nhà, thấy Huệ Mỹ đang cầm dây thừng đứng ở ban công ngó nhìn dây phơi bằng kim loại màu đen trên nóc nhà. Cái đó chắc chắn lắm, thừa sức đỡ một đứa trẻ. Nhớ đến đây tôi thấy thân mình lạnh toát như có một con rắn đang trườn quanh người. Hóa ra con bé coi tôi là mẹ thực sự.

Đôi chân trong phòng ngủ ban đêm chẳng qua là đôi chân giả của tôi mà thôi. Thật nực cười.

"Đúng là con điên. Chị điên thật rồi. Chị giết Hiểu Đông, giờ lại muốn giết tôi. Chị chẳng sống sung sướng hồi nào cả. Đồ thần kinh, hãy cút ra khỏi nhà tôi mau." Lệ lấy hết sức đứng dậy, một tay che cổ, một tay chỉ ra ngoài cửa. Mẹ tôi tức quá chẳng nói được câu nào, vội đỡ tôi đứng dậy ra về.

Về đến nhà mẹ vẫn không nói gì, còn tôi thì ngồi trên giường ngắm nhìn bầu trời bên ngoài cửa sổ. Nụ cười vẫn đọng trên khóe môi. Vì tôi đang nghĩ, Huệ Mỹ con gái tôi lần này sẽ biến thành gì? Con bé sẽ đến bên tôi với hình hài gì?

"Con ngoan, con ngoan của mẹ, mẹ đang chờ con đây…" Tôi khẽ cất tiếng hát và dần chìm vào giấc ngủ.

Chương 4: ĐÊM THỨ TƯ

Khuôn mặt quen quen

Tôi nghĩ chắc là mình điên thật rồi. Sao mười lăm năm nay tôi kiên trì cuộc sống một mình mà giờ lại bị người phụ nữ này phá hỏng? Hay cuộc sống độc thân lâu quá khiến tôi sinh chán ghét?

Mà cũng có thể là do việc kiểm tra sức khỏe chết tiệt tháng trước. Công ty định kỳ mấy tháng lại tiến hành tổ chức kiểm tra sức khỏe cho lãnh đạo từ bốn mươi tuổi trở lên. Nói thực lòng, tôi chẳng thích thú gì với việc này, đó chỉ là kiểu kiểm tra sức khỏe qua loa cho xong chuyện, là cách các lãnh đạo cấp cao tỏ ra quan tâm tới lãnh đạo cấp dưới, nhưng không đi không được, vì như thế sẽ gây sự chú ý. Tôi luôn cố gắng sống trầm, không nên để mọi người quá chú ý tới mình.

Đây là bệnh viện lớn nhất thành phố, được trang trí sang trọng, sạch sẽ, có những cô y tá xinh đẹp khiến tôi nghĩ rằng mình đang lạc vào khách sạn năm sao chứ không phải là nơi chữa bệnh cứu người. Tôi đã từng nghe có người nói, mỗi một tấc đất trong bệnh viện đều thẫm đẫm máu tươi.

Hàng loạt công đoạn thử máu rối rắm và mất thời gian cũng chứng minh được rằng sức khỏe của tôi còn có thể trụ vững được ít nhất nhiều năm. Đến mục kiểm tra cuối cùng thì giấy khám của tôi lại rơi vào tay một cô bác sỹ trẻ tuổi.

Cô ấy rất xinh, nhẹ nhàng có duyên, có phần hao hao với hình dáng người vợ đã khuất của tôi. Thời gian đúng là biết đùa bỡn, người ta bỗng nhận thấy mình già khi nhìn vào tuổi trẻ của người khác. Tôi nhìn thấy hình bóng người vợ đã mất của tôi khi còn trẻ, thậm chí tôi còn có cái ảo giác là mình đang quay ngược về quá khứ. Điều ấy khiến tôi thần người ra mất vài giây. Nó hoàn toàn khác so với nguyên tắc không bao giờ để lộ vui buồn của tôi. Đôi mắt xinh xắn liếc nhìn tôi rồi cô tươi cười đưa trả tôi tờ giấy khám, còn dặn dò tôi phải thường xuyên luyện tập những gì. Trong nụ cười hấp dẫn của cô ấy, tôi đọc được cả những điều khác nữa.

Sáng sớm hôm sau, tôi nhận được một cuộc điện thoại lạ, giọng nói rất dễ nghe.

"Chào anh, anh còn nhớ tôi không? Tôi chính là bác sỹ hôm qua đã nói chuyện với anh đấy."

Tôi nhớ đến cô bác sỹ xinh đẹp kia, liền đáp ngay: "Có, nhớ chứ."

"Làm phiền vì đã gọi anh, liệu anh có thời gian đi ăn với tôi một bữa không?" Giọng cô ấy rất dịu dàng, có sự hấp dẫn không thể kháng cự nổi nên tôi nhận lời ngay.

Và cuộc sống yên bình của tôi đã bị cô ấy đảo lộn. Cô ấy quá trẻ trung, tràn đầy sức sống và sau này thường xuyên ra vào căn hộ chung cư của tôi. Mỗi lần nhìn thấy cô ấy, hàng xóm đều cười đầy hàm ý. Những nụ cười ấy có vẻ gì như đồng cảm, ngạc nhiên, ghen tức, hâm mộ xen lẫn đôi chút chế giễu.

"Anh rất giống bố em. Lúc nào cũng nghiêm túc, lúc nào cũng kiệm nói kiệm cười nhưng lại rất biết quan tâm đến người khác." Cô ấy nói, nhìn tôi rồi bẽn lẽn cười. Tôi thì mừng đến mức nghe chẳng rõ những câu sau nữa. Có lẽ là vận may đã đến gõ cửa nhà tôi? Cứ như vậy chúng tôi quen nhau, nhưng nói thực là tôi cũng chẳng thể định nghĩa được mối quan hệ này là gì, là bạn vong niên hay nhân tình nhân ngãi?

Hôm nay cũng như mọi ngày, cô ấy lại đến, nói là thích những cuốn sách cổ tôi sưu tầm. Nhưng tôi biết đó chỉ là cái cớ, đôi mắt cô ấy nhìn quanh những vật dụng trong nhà tôi như đang tìm kiếm cái gì đó.

"Anh yêu vợ mình lắm nhỉ? Chỉ có như thế anh mới sống độc thân suốt mười lăm năm qua chứ!" Cô ấy đi đến trước giá sách, bần thần nhìn vào tấm ảnh cũ của vợ tôi.

"Đúng thế, cô ấy cũng đẹp như em. Nếu anh và cô ấy có con gái thì chắc cũng trạc tuổi em." Tôi chậm rãi đi tới, run rẩy đặt tay lên mái tóc đen nhánh dài chạm vai của cô ấy. Lúc chạm vào, tôi cảm nhận rõ cơ thể cô ấy đang run rẩy.

"Vậy sau này để em chăm sóc anh nhé?" Cô ấy quay mặt lại, nhìn tôi nở nụ cười ngọt ngào.

"Với vị trí gì? Con gái hay là vợ?" Tôi hỏi dò.

"Đều đúng cả. Nếu anh đồng ý thì vị trí nào cũng được." Má cô ấy ửng đỏ. Rốt cuộc thì tôi cũng không kiềm chế nổi mình, vội vàng cúi xuống hôn lên cặp má ửng đỏ đầy hấp dẫn ấy.

Khi cô ấy nằm trong lòng tôi ngủ thật say với hơi thở đều đều, mọi hưng phấn dâng trào như nước thủy triều không hợp với độ tuổi của tôi cũng tan biến, tôi bắt đầu tỉnh lại. Tuy tôi có một công việc khá, làm sếp ở một công ty có tương lai phát triển, nhưng ngoài căn hộ chung cư và chiếc xe hơi đang trả góp thì cũng chẳng còn nhiều tiền tiết kiệm. Nói về tướng mạo thì so với tiêu chuẩn của đàn ông trung niên, tôi cũng thuộc dạng tàm tạm. Nhưng những thứ đó thực sự là nguyên nhân khiến một cô gái trẻ hơn tôi hai mươi tuổi lên giường với tôi ư? Tôi cúi đầu nhìn cô ấy, cô ấy ngủ trông thật đáng yêu, rúc đầu vào trong cánh tay tôi. Làn da cô ấy trắng trẻo, mềm mại, khác hẳn làn da nâu nâu nhăn nhăn đã bắt đầu thô ráp của tôi.

Rốt cuộc cô ấy yêu tôi ở điểm gì? Vì tôi giống bố cô ấy ư? Cái cớ hoang đường này cũng chẳng thuyết phục nổi tôi.

"Chúng ta lấy nhau nhé!" Sau khi ân ái, cô ấy nói với tôi bằng vẻ mặt ửng hồng hưng phấn. Ôi chuyện này quá hoang đường. Nói thực lòng là tôi chưa có ý định lấy cô ấy làm vợ, nhưng tôi thực sự không kháng cự nổi cô ấy, đành gượng gạo gật đầu. Còn cô ấy thở phào nhẹ nhõm giống như đã hoàn thành một nhiệm vụ nặng nề.

Cô ấy dựa đầu vào bờ vai tôi, tiếp tục ngủ.

Không lâu sau chúng tôi lấy nhau. Tôi phải thừa nhận là mình không thể chống nổi sự hấp dẫn của cô ấy. Người bình thường ai mà từ chối nổi. Cuộc hôn nhân của chúng tôi không gặp rắc rối gì. Cô ấy không có bố, chỉ có em trai và em gái đang đi làm xa ở nơi khác, ông chú đang ở quê. Còn tôi cũng chẳng vướng bận gì nên cuộc hôn nhân thực sự thuộc về chúng tôi.

Những ngày sau khi cưới, tôi luôn mê đắm cơ thể cô ấy. Nhưng lạ là sau mỗi lần ân ái tôi cảm thấy sờ sợ điều gì đó. Ánh trăng đêm xuyên qua rèm chiếu lên chiếc ga giường màu trắng khiến tôi không tài nào chợp mắt nổi. Tôi đã mấy lần vặn hỏi tại sao cô ấy lại lấy người như tôi làm chồng, nhưng cô ấy đều tránh không trả lời. Dần dần tôi có một dự cảm, người đàn bà này sẽ hủy hoại cuộc sống bình yên trong mười lăm năm qua của tôi.

Tôi có thể cảm nhận thấy cơ thể mình đang già đi rất nhanh. Tuổi già không xuất phát từ cơ thể mà từ tinh thần, giống như tờ giấy bị thấm nước trong thời gian dài rồi đem phơi khô, chỉ chạm nhẹ vào là nát vụn. Còn cô vợ yêu quý của tôi thì vẫn trẻ trung, xinh đẹp như xưa. Mỗi lần cùng đi ra ngoài, tôi cảm thấy từ người cô ấy tỏa ra một sự hấp dẫn không thể chống cự nổi. Mỗi lần tôi và cô ấy nắm tay nhau đi trên phố, tôi luôn thấy tiếng xì xào, chỉ trỏ, cười giễu của những người đi đường. Xã hội này chuyện chồng già vợ trẻ đâu còn hiếm, nhưng vẫn khiến tôi tự ti và sợ hãi. Tôi hơn cô ấy hơn hai mươi tuổi, nhưng thực tế trông tôi còn già hơn nhiều. Tôi thầm hối hận vì đã tin lời cô ấy. Làm gì cô gái trẻ đẹp nào lại một lòng chung thủy yêu thương một ông già như tôi.

Chắc chắn cô ấy đã lừa tôi. Đúng thế, nhất định là cô ấy sẽ cho thuốc độc vào đồ ăn thức uống của tôi. Đó sẽ là loại thuốc độc không màu, không mùi, khó phát hiện. Cô ấy là bác sỹ nên sẽ biết cách làm cho tôi chết mà không ai biết. Tôi không con cái, không người thân, bạn bè, lấy đâu ra người tìm hiểu nguồn cơn. Cũng có thể là sau một lần ân ái vào ban đêm, tranh thủ lúc tôi đang ngủ vì mệt mỏi, cô ấy sẽ lấy gối úp vào mặt tôi, cho tôi chết ngạt, rồi sau đó chặt cơ thể tôi thành từng mảnh, chôn ở vườn hoa sau khu nhà. Sau đó cô ấy chỉ cần nói rằng tôi bị mắc chứng lẩn thẩn của người già, không biết đã bỏ nhà đi đâu.

Nghĩ đến đây toàn thân tôi run lên, cánh tay tôi đặt lên bộ ngực trẻ trung và mềm mại của cô ấy. Năng lượng từ cánh tay truyền đến cả người tôi, đó là một cử động không chịu yên phận và nguy hiểm, khi người ta không cưỡng lại nổi sự cuốn hút. Cũng giống như con nhện đực muốn ân ái, cho dù có đến hàng chục con nhện cái đang muốn ăn thịt nó thì nó vẫn không kiềm chế được và muốn xông lên.

Lẽ nào tôi là con nhện đực ngu xuẩn ấy?

"Anh yêu, gần đây anh có khỏe không?" Cô ấy tươi cười đáng yêu như một thiên sứ.

"Cũng khỏe. May là có em lên kế hoạch tập luyện cho anh."

Tôi đáp khẽ. Trước kia tôi thường ở nhà vì từ nhỏ tôi đã ghét tập thể dục, có lẽ là do hồi đó bố mẹ thường xuyên đi làm thêm, để tôi ở nhà một mình. Sau này lớn lên lại làm văn phòng, ngồi suốt nên sinh ra nhiều bệnh. Mãi đến khi gặp cô ấy, tôi mới thay đổi được nếp sống đó, cũng chính vì thế mà thấy khỏe lên nhiều. "Đợi lần này em đi công tác về, vợ chồng mình đi du lịch châu u nhé?" Cô ấy thăm dò tôi. Vợ trước của tôi rất thích đi du lịch, nhưng chẳng bao giờ đòi tôi đưa một đồng nào.

"Ừ thì đi." Tôi thờ ơ đáp lời, trong đầu đang mải đoán xem cô ấy rốt cuộc muốn làm gì mình. Tôi làm gì có nhiều tiền của, chẳng có danh tiếng, chỉ là

người bình thường. Cũng chỉ vì đã gặp cô ấy trong lần đi kiểm tra sức khỏe tại bệnh viện, cô ấy van nài nên tôi đã cưới cô ấy trong lúc đầu óc không tỉnh táo. Nhưng tôi nhanh chóng tỉnh ngay trong cuộc hôn nhân lãng mạn, ngọt ngào ấy. Thế giới này làm gì có chuyện tốt như vậy? Thứ có độc mạnh luôn có vẻ ngoài đẹp đẽ, có lẽ cô ấy là một liều thuốc độc.

"Em này, tại sao em lại lấy một ông già như anh?" Tôi nhỏ giọng hỏi cô ấy. Đây không phải là lần đầu tiên tôi hỏi cô ấy câu này. Nụ cười trên mặt cô ấy bỗng lắng lại, thay vào đó là nỗi buồn khiến ai nhìn thấy cũng nao lòng.

"Không phải em đã nói với anh rồi sao. Bố em qua đời khi em còn nhỏ. Khi nhìn thấy anh ở bệnh viện, em đã cảm thấy có gì đó thật ấm áp. Anh mang đến cho em cảm giác có một người cha. Vì thế em đã tự nhủ sẽ lấy anh làm chồng." Lúc đó vẻ mặt cô ấy thật đáng yêu, hai mắt mở to không chớp, trông ngây thơ như một đứa trẻ.

Đừng để cô ấy lừa! Đồ ngốc, cái lý do ấy ai mà tin được. Tiếng nói trong đầu tôi bỗng vang lên.

Tôi bắt đầu oán hận mình đã quá ngu dốt, thấy gái đẹp là mất hết lý trí. Đã thế lại chẳng buồn kiểm tra gia cảnh, thân thế và con người cô ấy ra sao, vội vàng lấy về làm vợ. Có lẽ những rung động, khát khao trẻ trung bị dồn nén bấy lâu trong lòng đã khiến tôi làm thế. Khi biết tôi cưới vợ trẻ, nhiều người quen đã chẳng nói gì, họ nhìn tôi với ánh mắt khinh thị và ái ngại. Nhưng dù sao thì cô gái này cũng khá giống với vợ tôi.

"Hay chúng ta về thăm quê em đi. Lấy nhau lâu thế rồi, anh cũng muốn đến chào họ hàng, làng xóm và bạn bè em." - tôi vội nói. Tôi tưởng là cô ấy sẽ cực lực phản đối và mình sẽ nhân đà này nổi giận một phen. Như vậy tôi sẽ nhanh chóng nhận ra ý tứ của cô ấy.

"Bố mẹ em qua đời cả rồi, chỉ còn cô chú ở quê. Nếu anh vẫn muốn đi thì mình đi. Nhưng phải chờ em đi công tác về đã, em sẽ có điều bất ngờ dành cho anh." Câu trả lời của cô ấy không giống như dự đoán của tôi.

Tôi đồng ý. Ngày hôm sau cô ấy thu dọn hành lý và tôi đích thân đưa cô ấy ra sân bay. Tôi hôn chia tay cô ấy mà những người xung quanh cứ tưởng chúng tôi là hai bố con.

Cơ hội đến rồi. Thế là tôi có vài tháng trời điều tra xem sao, nếu không, suốt ngày lo lắng sẽ khiến tôi ăn không ngon ngủ không yên.

Tôi tìm một thám tử tư, đề nghị anh ta điều tra về cô vợ mới cưới của mình. Vài tuần sau tôi nhận được cả chồng tài liệu, nhưng chúng đều làm tôi thất vọng. Những tài liệu này đều nói rằng vợ tôi là cô gái giỏi giang, xuất thân trong một gia đình nghèo khó, giành được học bổng bằng sự cố gắng của mình. Cô ấy đã tốt nghiệp đại học với sự hỗ trợ của những người tốt bụng. Giờ đây cô còn chăm sóc em trai và em gái. Cũng đúng như cô ấy nói, bố mẹ cô đều mất sớm. Nhưng có một điểm là tôi không hề giống bố cô ấy. Tôi ngạc nhiên phát hiện bệnh viện không cử cô ấy đi học ở nước ngoài mà là cô ấy đã xin nghỉ phép dài ngày để đi Hàn Quốc. Quỷ tha ma bắt, tại sao cô ấy lại nói dối tôi?

Người đàn bà này thật khác thường, chắc chắn là có mục đích riêng. Nhưng tôi không có tiền, không có tiếng, vậy chỉ còn có mỗi chuyện kia thôi.

Nhưng làm sao cô ấy biết được? Cô ấy mới hơn hai mươi tuổi, chẳng thể nào biết được chuyện kia.

Nghĩ đến đó tôi run bắn. Bí mật nằm sâu trong lòng tôi được khơi lại. Đó là chuyện xảy ra vào buổi tối của mười lăm năm trước, nó là cơn ác mộng của tôi.

Tại sao vợ tôi bỗng nhiên qua đời, tại sao bao nhiêu năm qua tôi không tái hôn? Nguyên nhân chính là câu chuyện xảy ra vào cái đêm cách đây mười lăm năm. Tôi vốn định cả đời này sẽ không nghĩ về nó nữa, sẽ mang bí mật này vào trong quan tài, nhưng xem ra không thể.

Vợ trước của tôi là một phụ nữ giỏi giang, xinh đẹp. Đó không chỉ là nhận xét của riêng tôi mà mọi người, ai gặp cô ấy cũng đều nói như vậy. Cô ấy không đi làm, chỉ ở nhà chăm sóc gia đình. Chúng tôi không có con, cô ấy bị vô sinh. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến tôi dần chán ghét cô ấy. Thấy mấy ông bằng tuổi đều con cái đề huề, tôi tức bực, khó chịu chứ không còn yêu thương, dịu dàng với cô ấy như trước. Cuộc hôn nhân giữa hai chúng tôi thực chất chỉ còn trên danh nghĩa. Cô ấy đã từng rụt rè đề nghị nhận con nuôi nhưng bị tôi thô bạo từ chối.

Rồi tôi nhận ra cô ấy đang có những biến đổi bất thường. Trước kia, khi không có việc gì, cô ấy chỉ ngồi đọc sách, giờ thì vui vẻ, hoạt bát hơn. Tôi cảm thấy lạ trước sự thay đổi của cô ấy, hình như cô ấy còn giấu tôi làm việc gì đó. Rõ ràng là sự thay đổi của cô ấy rất khớp với phản ứng thay đổi tình cảm của tôi. Tôi ngày càng chán ghét và mong bắt được thóp cô ấy.

Nhưng rốt cuộc tôi cũng chẳng phát hiện được điều gì. Tôi nghĩ là cô ấy che giấu quá tốt. Một lần tôi phát hiện tiền tiết kiệm của gia đình chẳng hiểu vì sao bị rút khá nhiều. Không còn nghi ngờ gì nữa, cô ta đã cầm tiền của tôi đi cho nhân tình. Cứ nghĩ đến chuyện họ đang bỡn cợt sự vô dụng, xuẩn ngốc của mình là tôi tức sôi máu.

Hôm đó tôi uống chút rượu với đồng nghiệp, tranh thủ có chút men trong người nên vừa về đến nhà đã gằn giọng chất vấn vợ, còn cô ấy không nhịn nổi, phản ứng lại tôi.

"Anh đã bao giờ quan tâm tới cảm xúc của tôi chưa, lẽ nào hôn nhân đơn thuần chỉ là duy trì nòi giống thôi sao? Ngoài việc không sinh con được cho anh thì tôi có điều gì làm anh khó chịu?" Cô ấy giận đỏ mặt. Trước tôi hay khen cô ấy khi tức trông đang yêu chẳng khác gì quả táo chín, nhưng lần này tôi không còn lòng dạ nào mà ngắm.

"Thế cô cầm tiền của tôi đi ngoại tình thì đáng khen lắm à? Cô không chỉ sỉ nhục bản thân mà còn đang sỉ nhục tôi đấy!" Tôi ném chứng cứ đã được chuẩn bị sẵn vào mặt cô ấy.

Cô ấy kinh ngạc nhìn vào tờ hóa đơn, mắt lộ rõ vẻ tuyệt vọng. Tôi lại hiểu nhầm đó là nỗi tuyệt vọng của một kẻ ngoại tình bị phát hiện. Nhưng tôi đã sai

hoàn toàn.

"Hóa ra anh là người như vậy. Tôi định để vài hôm nữa mới nói cho anh biết, nhưng giờ xem ra chẳng cần thiết nữa rồi. Chúng ta ly dị thôi. Bản thân anh cũng đã sớm muốn như thế, đúng không? Thôi để tôi nói trước cũng được, như vậy anh sẽ thấy dễ chịu hơn?" Cô ấy nói với giọng châm chọc.

Tôi phản đối ngay, tôi vốn tuyệt đối không để ai cười giễu mình. Thoạt đầu cô ấy cũng không buồn để ý đến sự phản đối của tôi, định ra ngoài một mình. Trong lúc tức giận tôi đã kéo mạnh cô ấy và rồi nghe thấy "ầm" một tiếng.

Tôi không ngờ là do mình kéo mạnh quá mà gáy vợ tôi đã đập vào góc bàn gỗ cứng. Tôi thấy cô ấy ngã gục xuống dưới chân bàn như một con cá chết thì tỉnh ngay. Tôi lao đến ôm cô ấy, nhưng người cô ấy cứ mềm oặt. Máu không chảy nhiều nhưng đông cứng lại ngay, mùi máu tanh tỏa khắp căn phòng vàng vọt, xộc thẳng vào mũi tôi, đi vào dây thần kinh của tôi, khiến tôi càng tỉnh táo hơn. Cô ấy đã tắt thở. Tôi ra sức lay người cô ấy nhưng không thấy có phản ứng gì. Đầu óc tôi rối bời. Gọi công an ư? Hay là chôn cô ấy đi? Cuối cùng tôi chọn cách sau. Tôi đang ở đỉnh cao của cuộc sống nên tuyệt đối không thể dính chút bùn nhơ, huống hồ chuyện này đi tù như bỡn. Tôi thấy đôi mắt khép hờ của cô ấy cứ nhìn tôi làm cho tôi lạnh hết sống lưng.

May là vợ tôi là trẻ mồ côi, không người thân thích, chỉ có vài bạn bè thân thiết ở xa, chúng tôi lại luôn đóng kịch yêu thương nhau trước mặt mọi người.

Nhưng tôi thiếu phương tiện để đưa xác cô ấy ra ngoài. Tôi tìm trong nhà rất lâu, bỗng nhiên có tiếng chuông cửa. Tiếng chuông ấy cứ giục giã liên hồi. Tôi nhanh chóng đưa xác vợ lên giường, lau sạch vết máu rồi mở cửa.

"Chào anh, đây là vali anh đặt mua." Một thanh niên trẻ đứng ở ngoài cửa, xách một chiếc vali khá to chuyển cho tôi và yêu cầu ký tên.

Chết tiệt, lại do vợ tôi đặt mua. Rõ ràng là cô ta muốn đi xa dài ngày, chỉ có trời mới biết chiếc vali này đáng giá bao nhiêu. Người chuyển hàng nhận tiền thanh toán, tiện tay dán luôn tên họ tôi lên vali rồi đi về. Tôi gắng sức chuyển vali vào trong phòng khách.

Và như vậy, vận may lại đến với tôi. Tôi nhìn chiếc vali rồi nhìn cái xác, nó rất vừa với cơ thể vợ tôi, lại có thể kéo ra ngoài được.

Có lẽ nằm mơ cô ấy cũng không ngờ là tự mình đã mua quan tài cho mình.

Tôi đặt cô ấy vào trong vali, nhưng bỗng nhiên cô ấy mở trừng mắt, hai tay bấu chặt lấy tay áo tôi. Ánh mắt ấy vô cùng đáng sợ. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy vẻ mặt đáng sợ như vậy trong con người dịu dàng ngày thường của cô ấy.

Cô ấy nghiến răng nói: "Anh sẽ phải hối hận cả đời." Rồi tôi cảm thấy đôi mắt cô ấy không còn tí hồn nào, đôi tay nắm tay áo tôi cũng cứng đờ.

Tôi sợ đến mức toàn thân nhũn ra như bún, phải một lúc sau mới đủ sức đặt cô ấy vào trong vali mang ra xe. Tôi mất cả đêm lái xe ra vùng ngoại ô. Tôi đã chôn cái vali dưới một gốc cây lớn ở đó. Về đến nhà tôi rửa sạch mọi bùn đất bám ở lốp xe và vờ như không có chuyện gì xảy ra. Nhà tôi ở xa trung tâm thành phố, ít hàng xóm, đêm đến chẳng ai ra khỏi nhà nên tôi may mắn làm xong mọi thứ mà không bị ai phát hiện. Vợ tôi trước kia thường đi dạo vào ban đêm nhưng gần đây tình hình anh ninh trong khu vực không được tốt lắm, tôi đã nhiều lần nhắc nhở cô ấy, không ngờ đó lại là cái cớ để tôi thoát tội.

Chuyện sau đó là cô ấy mất tích rồi công an vào cuộc điều tra. Bản thân tôi không có bất cứ động cơ giết người nào, thêm nữa tôi diễn xuất rất giỏi, đã che mắt được họ. Tuy họ nghi ngờ tôi nhưng không tìm được xác nên hồ sơ đành khép lại và sự việc dần rơi vào quên lãng. Nhiều khi giết người rất đơn giản, lên kế hoạch càng phức tạp thì càng dễ bị lột trần. Điều này chẳng khác gì với việc máy móc càng nhiều chức năng thì càng dễ hỏng. Mặt khác, công an cũng không quan tâm lắm đến vụ này, còn tôi thì nhất quyết không chịu tái hôn vì đang chìm trong nỗi sợ hãi. Mọi người nghĩ rằng tôi vẫn còn thương nhớ người vợ đã khuất. Thật hay, vì thế tôi lại có được tiếng tốt. Mãi đến khi tôi gặp người vợ hiện nay.

Làm sao cô ấy biết được chuyện này? Giờ thì tôi cũng chẳng nghĩ nhiều làm gì. Tôi quyết định rời xa cô ấy. Với tôi, cô ấy quá nguy hiểm. Tôi không biết cô ấy đến với mình vì mục đích gì, mà tôi cũng chẳng muốn biết, chỉ có cách duy nhất là phải rời xa. Ma xui quỷ khiến thế nào tôi lại nhất thời hồ đồ lấy cô ấy làm vợ. Thế là trong vài tháng ấy tôi tìm người bán nhà cũng như những thứ có giá trị trong nhà để cao chạy xa bay. Thôi, coi như là một giấc mơ vậy.

Vợ tôi không có ý trở về nên tôi càng nghi ngờ cô ấy đang lên kế hoạch đáng sợ gì đó. Mấy bữa nay đồng nghiệp quanh tôi cũng rất lạ, họ thường xuyên bàn tán gì đó sau lưng tôi. Tôi ngờ vực hay là họ biết chuyện gì đó, xem ra tôi không thể ở lại thành phố này được nữa rồi.

Thật không ngờ, chính quyền địa phương bắt đầu có kế hoạch quy hoạch khu núi hoang nơi tôi chôn xác vợ trước để xây dựng một khu resort. Tôi rất lo sợ. Tuy không chắc họ đã đào được thi thể của cô ấy, mà dù có phát hiện ra thi thể thì chưa chắc đã nghi ngờ tôi - trên chiếc vali ấy có dán tên tôi, nhưng cái đó chắc là đã phân hủy rồi - nhưng tôi không cho phép có bất cứ sai sót nào xảy ra. Cần phải ngăn chặn ngay những nguy cơ.

Thế là tranh thủ ban đêm, khi mọi người đang ngủ say, tôi lái xe đến gốc cây ấy. Đó là nơi tôi không thể nào quên, tuy đã mười lăm năm nhưng cũng không thay đổi gì nhiều. Dưới ánh trăng lấp ló tôi bắt đầu hì hục đào đất tìm chiếc vali.

Quả nhiên chiếc vali vẫn còn ở đó, nhưng nó đã bị mục nát đến độ chẳng nhận ra. Tuy nhiên, cái đánh dấu ghi tên tôi dán trên vali vẫn còn rõ từng chữ một. Một lần nữa tôi thấy may mắn vì quyết định thông minh của mình, nếu công an phát hiện ra chiếc vali này thì đời tôi đi tong. Tôi nhấc chiếc vali lên nhưng không dám mở ra, cho dù cô ấy chỉ còn là bộ xương khô thì tôi cũng thấy áy náy vô cùng.

Vali tỏa ra mùi thối rữa ở đằng sau xe. Tôi không kịp để ý, lúc này tôi chỉ muốn sống yên bình nên chịu đựng được hết mọi thứ. Chỉ cần đêm nay đưa được bộ xương tới một chỗ an toàn khác thì tôi có thể tiếp tục sống cuộc đời của mình. Tôi sẽ đến sống ở một nơi xa xôi, hẻo lánh.

Con đường quốc lộ dài và hẹp chỉ có xe tôi chạy, bỗng nhiên tôi cảm thấy sợ chiếc vali này. Liệu cô ấy có còn ở trong chiếc vali ấy không?

Có phải cô ấy đã sớm thoát khỏi chiếc vali này để biến thành cô vợ hiện tại?

Tôi lập tức dập ngay suy nghĩ ngu xuẩn ấy. Thế giới này lấy đâu ra chuyện ma quỷ như thế? Tôi tăng tốc để về nhà. Tiếng bánh xe ma sát với mặt đường tạo ra những âm thanh rợn người, giống như con dao nhọn sắc đâm thẳng vào nỗi sợ hãi của tôi trong màn đêm yên tĩnh.

Chẳng mấy chốc tôi đã về đến nhà. Tôi cẩn thận đỗ xe vào gara rồi nhấc chiếc vali, bê ra cổng. Những căn nhà xung quanh vẫn tắt đèn.

Nhưng khi tôi mở cửa ra thì thấy bóng đèn đã bị hỏng. Tôi lần mò theo tường đi vào trong nhà định cầm sổ đỏ và tiền mặt để dời đi ngay trong đêm. Nhưng trong bóng tối tôi bỗng thấy một tia sáng hắt ra.

Đúng rồi, tôi không nhìn lầm chút nào, đó là ánh sáng, tuy yếu ớt nhưng lại rất chói mắt. Ánh sáng ấy phát ra từ phòng khách.

Tôi đi về phía ánh sáng, trong phòng khách ấy, trong phòng khách ấy có một người đang đứng ở chỗ chiếc bàn gỗ nơi vợ tôi đã va đầu vào và chết cách đây mười lăm năm.

Tôi thấy khuôn mặt ấy quá đỗi quen thuộc. Khuôn mặt ấy nở nụ cười mệt mỏi, nguy hiểm, nhưng không già chút nào, vẫn trẻ như mười lăm năm trước.

Tôi bắt đầu phát điên lên, chiếc vali trong tay bỗng trở nên nặng nề. Tôi thấy trong tay người phụ nữ ấy có thứ ánh sáng lạnh ngắt, đó là một con dao, một con dao gọt hoa quả. Cô ấy đã bước ra từ vali! Cô ấy quay về trả thù tôi!

Tôi chẳng còn nghĩ gì nhiều, chỉ thấy cần phải giết cô ấy! Nếu không cô ấy sẽ giết mình. Thế là tôi như một kẻ điên, lao đến cướp con dao trong tay cô ấy rồi đâm điên loạn. Máu từ người cô ấy bắn vào mặt tôi khiến tôi bỗng cảm thấy mọi thứ nóng rần rật.

Đèn bỗng nhiên được bật sáng, tôi nhìn thấy bạn bè, đồng nghiệp, hàng xóm đang tròn mắt xếp hàng trước mặt tôi. Trên người họ đầy vết máu, trong tay họ còn có cả bánh sinh nhật.

Tôi chợt nhớ ra, hôm nay là sinh nhật lần thứ bốn mươi lăm của mình.

Tôi ném con dao trong tay đi, mắt nhìn chằm chằm vào người phụ nữ đầy máu. Cô ấy đúng là người vợ quá cố của tôi. Ôi sao mà giống nhau thế, tôi không thể nhận lầm được.

Chẳng mấy chốc công an và xe cấp cứu đã đến. Họ đưa tôi đi, cũng đưa theo cả chiếc vali. Tôi nhận hết tội của mình và cũng cầu xin được gặp người phụ nữ đáng thương kia lần cuối.

Rất may mắn, cô ấy còn sống vì cơ thể lão hóa của tôi chẳng đủ sức giết chết cô ấy. Nhìn người phụ nữ yếu ớt nằm trên giường bệnh, lòng tôi bỗng dấy lên nhiều nghi ngờ.

“Thực ra thời gian qua em đi nước ngoài để làm phẫu thuật chỉnh hình. Em thấy anh buồn bực nên nghĩ rằng anh vẫn còn nhớ đến chị ấy. Em ngây thơ nghĩ rằng, chỉ cần mình phẫu thuật giống như chị ấy thì anh sẽ vui vẻ hơn. Thực sự nếu không có chị giúp đỡ thì em không thể học hết đại học, càng không thể lo cho hai em ở quê, cũng không chôn cất được bố mẹ. Chị đã từng nhận em làm con nuôi, nhưng nghe nói là anh từ chối nên sau khi tốt nghiệp đại học Y, em đã cố gắng đi tìm anh. Không ngờ là chị qua đời từ lâu rồi. Em không nói cho anh biết việc đó vì sợ anh không chấp nhận em. Chính vì thế mà em nói anh rất giống bố em. Không ai ngờ anh đã giết chị, còn em lại tiếp tục sống với khuôn mặt này.” Nói xong, cô ấy đau khổ nhắm nghiền đôi mắt, nước mắt rơi lã chã.

Nghe cô ấy nói, tôi bỗng nhớ đến người vợ đã chết, có lẽ tôi không có tư cách để nghĩ về cô ấy, tôi sẽ phải sống nốt cuộc đời còn lại ở trại giam, trong nỗi dằn vặt.

Chương 5: ĐÊM THỨ NĂM

Thang máy có bốn người

Chuông điện thoại reo vang, Huệ Tử đành phải tắt tiếng ti vi khi đang xem bộ phim tài liệu về cách mạng nước Pháp. “Em ra ngoài ngay, anh có chuyện muốn nói với em.” Giọng Tùng Quân giống như tiếng xẹt xẹt lúc thử làn sóng ngắn. Huệ Tử nhíu mày, cô không muốn gặp con người này, tuần trước cô đã giải thích rõ ràng rồi chia tay với anh ta.

“Bây giờ muộn lắm rồi.” Hai tay Huệ Tử ôm lấy điện thoại, mắt ngó về phía bức tường có chiếc đồng hồ, đã 11 giờ 55 phút. “Em nhất định phải ra. Đây là lời cầu xin cuối cùng của anh. Anh không cầu xin chúng ta quay lại với nhau, nhưng đây là điều cuối cùng anh muốn nói cho em biết.” Tùng Quân nài nỉ,

đây là điều Huệ Tử ghét nhất. Trong mắt mọi người, Tùng Quân là anh chàng khá ổn, thậm chí có thể nói là giỏi giang. Nhưng yêu anh ta bạn sẽ thấy, dù ở gần hay ở xa, lúc nào anh ta cũng tỏ ra lịch sự, khách sáo. Huệ Tử luôn khó chịu với điều này. Nhiều khi đi trên phố, cô muốn nắm tay người yêu nhưng đều bị anh hất tay thẳng thừng. Anh còn nói như vậy sẽ làm cho mọi người chú ý và anh không thích điều đó.

"Em có đồng ý xuống không?" Lời nói của Tùng Quân lôi tuột cô trở về hiện tại.

"Được rồi, nhưng tôi chỉ đứng ở dưới lầu thôi nhé. Anh có việc gì thì nói nhanh vì sáng mai tôi phải đi phỏng vấn rồi." Huệ Tử khó khăn đồng ý. Tùng Quân tỏ ra rất vui, anh ta nói rằng mình đã ở dưới lầu rồi, mong Huệ Tử xuống thật nhanh, nếu không gặp được cô, anh ta sẽ không về. Huệ Tử khoác vội chiếc áo gió màu trắng, bên ngoài trời gió to, có vẻ hơi lạnh.

Mở cửa nhà thấy ngoài hành lang có vẻ rất yên tĩnh. Đôi giày cao gót của Huệ Tử gõ lộp cộp xuống sàn nhà lát đá hoa. Huệ Tử cố gắng bước thật chậm vì sợ sẽ làm mất giấc ngủ của hàng xóm. Huệ Tử sống trên tầng mười hai nên cô quyết định sẽ đi thang máy xuống.

Nhưng chẳng hiểu tại sao, có lẽ do người sống ở khu này còn ít nên thang máy thông thường vẫn chưa sử dụng được. Huệ Tử đành phải đi sang chiếc thang máy chuyên dùng cho những trường hợp đặc biệt, vì nếu khiêng bệnh nhân hay chuyển những vật dụng lớn thì thang máy thông thường lại quá nhỏ. Loại thang máy chuyên dụng này khá lớn.

Bảng điện tử cho biết thang máy đang ở trên tầng mười sáu, là tầng cao nhất. Huệ Tử thấy lạ lắm. Đây là khu căn hộ mới sử dụng, từ tầng mười hai trở lên hầu như chưa có ai ở. Tối như vậy sao thang máy lại dừng ở trên đó?

Cô chưa kịp nghĩ ra điều gì thì thang máy đã xuống đến tầng mười hai. Cánh cửa bằng kim loại nặng nề mở ra, phát âm thanh kèn kẹt. Không hiểu sao Huệ Tử lại liên tưởng đến cảnh một pháp trường nổi tiếng mình vừa xem trên ti vi. m thanh này giống hệt như lúc chiếc máy chém to lớn chém phập vào cổ tử tù. Huệ Tử thấy khó chịu, khi thang máy vừa mở ra cô nhanh chóng bước vào, như sợ cửa thang máy sẽ đóng sập, kẹp mình vào giữa.

Ánh đèn trong thang máy không sáng lắm, giống như bóng điện bị phủ một tấm vải mỏng màu vàng. Huệ Tử thấy thần kinh của mình căng thẳng, chợt bật cười vì hành động vừa rồi.

Cùng lúc cô nhận ra trong thang máy còn ba người nữa.

Đó là một thanh niên gầy gò khoảng hơn hai mươi tuổi. Cậu mặc bộ comple chỉnh tề, trên tay xách một chiếc va li nhỏ màu đen, lưng hơi gù. Tóc chải chuốt cẩn thận, đeo một cặp kính gọng vàng, mắt nhìn thẳng về phía trước. Cạnh cậu thanh niên là một cô bé đang ôm một con thỏ bông cỡ gần bằng mình. Cô bé có khuôn mặt tròn, làn da trắng trẻo chẳng khác gì miếng phô-mai thơm ngon. Cô bé buộc tóc hai bên, chiếc áo lông vũ màu trắng khoác ngoài chiếc váy liền nền đỏ kẻ ô đen. Cô bé nhìn Huệ Tử với ánh mắt tinh nghịch, dường như có gì vui thích lắm.

Cuối cùng là một cô gái cao xấp xỉ Huệ Mỹ. Cô gái đeo một chiếc khẩu trang to, cúi mặt, mái tóc dài che hết trán và mặt nên không rõ diện mạo ra sao. Cô gái mặc một chiếc áo vest màu đỏ và chiếc váy cũng màu đỏ, dài quá gối, chân đi đôi ủng màu đen, hai tay đút vào trong túi, không nói không rằng.

Đúng là ba con người kỳ lạ. Huệ Tử có chút bất an, vội lấy tay ấn vào nút xuống tầng một.

Thang máy đi xuống dưới với âm thanh huỳnh huỵch chẳng khác gì tàu hỏa đang đi trên đường ray. Khoảng vài giây sau nó đột ngột dừng lại và đèn trong thang máy tắt phụp. Lúc ấy chỉ còn đèn cấp cứu phát ra thứ ánh sáng huỳnh quang, biến thang máy thành một màu xanh nhờ nhờ như nước biển. Ánh sáng yếu ớt nên nhìn ba người thật mờ ảo.

"Sao thế này?" Huệ Tử giơ tay ra đập mạnh vào cửa thang máy. Sau đó cô lại giơ tay lên nhìn đồng hồ, kim đồng hồ chỉ đúng mười hai giờ đêm. Có lẽ Tùng Quân vẫn còn đứng đợi ở dưới tầng trệt.

Huệ Tử ấn vào nút giúp đỡ trong thang máy và nhấc cả điện thoại hỗ trợ nhưng chỉ thấy vang lên tiếng tút tút. Chết tiệt, theo quy định thì họ phải có trực ban 24/24 giờ ở tòa nhà chứ. Huệ Tử gác phịch chiếc điện thoại về chỗ cũ.

"Chị rất vội thì phải." Cô bé lên tiếng, giọng nói lanh lảnh, dễ nghe. Lúc này Huệ Tử mới nhận ra, dù bị nhốt trong thang máy nhưng ba người họ chẳng có vẻ gì lo lắng, vội vàng.

"Đúng thế, chị có một người bạn đang đứng chờ ở tầng một. Có việc gấp lắm."

"Rất quan trọng hay sao?"

"Ừ, có lẽ là thế. Anh ấy nói thế. Thực ra muộn thế này rồi chị cũng không muốn ra khỏi nhà vì giờ cũng đến lúc đi ngủ rồi." Huệ Tử dựa tay vào thang máy lạnh buốt, thở dài.

"Này cô, tôi nghĩ là lúc này sẽ chẳng có ai đến cứu đâu."

Chàng trai bỗng cất tiếng: "Chỉ có điều là không khí sẽ loãng dần, nhưng nếu cả bốn chúng ta không có những hoạt động mạnh thì sẽ trụ được đến ngày mai. Vì thế đừng hoảng loạn, hãy an tâm chờ đợi người đến cứu".

Huệ Tử quay đầu lại, bất ngờ nhận ra tuy là chàng trai đang nói chuyện nhưng ánh mắt vẫn nhìn thẳng về phía trước, giống như đang nói chuyện với không khí vậy.

Huệ Tử ậm ừ một tiếng, nhưng cảm thấy rất lạ. Cô ngẩng đầu nhìn lên, thấy thang máy đang bị kẹt ở tầng bốn.

Nhìn ba người cô nghĩ chắc họ sống chung trong khu này với mình. Nhưng càng lên cao thì người đến ở càng ít, bình thường đi thang máy cô chưa gặp những người này thì phải. Tuy nhiên, Huệ Tử cũng không dám khẳng định chắc chắn điều này.

Chàng trai, cô gái và cả cô bé cứ đứng mãi với tư thế ban đầu. Chỉ có Huệ Tử lúc thì dựa vào thang máy, lúc thì ngồi quỳ xuống, lúc thì nhấc điện thoại lên xem, nói chung là không chịu yên một chỗ. "Cô này, để tránh cho đêm dài vô vị, hay là chúng ta cùng chơi một trò chơi nào đó đi." Chàng trai lại mở lời.

Huệ Tử bỗng phấn chấn hẳn lên.

"Chơi ư? Được chứ!" Cô bé vui vẻ hét to. Huệ Tử quay lại nhìn cô gái đeo khẩu trang. Cô ấy chẳng tỏ vẻ phản đối, có lẽ là cũng đồng ý.

"Không gian nhỏ thế này thì chơi trò gì được?" Huệ Tử lên tiếng. "Bốn người, mỗi người một góc." Từ cổ chàng trai đeo kính phát ra âm thanh khục khục. Bỗng nhiên anh ta chuyển sang đứng về phía Huệ Tử, nở nụ cười huênh hoang, môi nứt nẻ giống như bị xé nát, để lộ hàm răng trắng toát. Dưới ánh đèn huỳnh quang xanh lờ mờ, gương mặt trông thật đáng sợ.

Huệ Tử giật mình, vội lấy tay ôm ngực.

"Nhưng tôi không biết chơi như thế nào." Giọng Huệ Tử có vẻ run run, anh ta lại nhìn thẳng về phía trước, trở về với vẻ ban đầu. "Đơn giản lắm, để tôi hướng dẫn cô. Cô gái này và cô bé kia cũng đã chơi rồi."

Huệ Tử gật đầu, người chàng trai đeo kính bắt đầu động đậy, cậu ta đi về một góc trong thang máy.

"Trò chơi như thế này: Thang máy chẳng phải là có bốn góc sao? Mỗi người chúng ta sẽ đứng ở một góc, nhưng mặt phải úp vào tường, tốt nhất là đừng có quay lại nhìn. Trò chơi bắt đầu, một trong bốn chúng ta sẽ đi về phía góc bên cạnh, nhẹ nhàng vỗ vào vai người đứng ở góc đó. Tiếp đến, người bị vỗ vai sẽ đi về góc tiếp theo và cũng làm như vậy. Chú ý là hướng của mọi người phải thống nhất, một là thuận chiều kim đồng hồ, hai là ngược chiều kim đồng hồ. Cứ lần lượt như vậy, nhưng nếu cô đi đến góc không có người thì phải hét lên một tiếng, sau đó thì đi qua góc đó đến góc tiếp theo, đến lúc nhìn thấy người thì thôi. Đơn giản phải không?" Anh ta hua hua tay giảng giải.

"Cứ như vậy ư? Thế kết thúc trò chơi là như thế nào? Có vui không?" Huệ Tử hơi thất vọng với trò chơi chàng trai đưa ra. "Cô sẽ thấy, trò chơi này thú vị lắm." Chàng trai đeo kính lại cười, Huệ Tử nhận ra đây là lần thứ hai cô nhìn thấy nụ cười của anh ta từ khi bước vào trong thang máy đến giờ.

"Vì cô là người thứ tư bước vào trong thang máy, nên cô sẽ là người khởi động trò chơi." Nói xong, anh ta quay về đứng cúi đầu, úp mặt vào góc.

Huệ Tử đứng thẫn người ở giữa thang máy. Trong ánh sáng leo lét, cô thấy ba người đứng úp mặt vào góc tường thang máy lạnh giá, tay họ buông thõng, con thỏ nhồi bông của cô bé được đặt sang một bên, thang máy yên tĩnh đến chết chóc. Nếu lúc này nhắm mắt lại thì sẽ cảm thấy trong thang máy chỉ có mỗi mình mình, Huệ Tử nghĩ. Cô nhìn lưng của ba người mà chẳng biết phải làm sao.

"Nên bắt đầu chơi đi." Chàng trai đeo kính mặc comple đang úp mặt vào tường nói. Huệ Tử "ừ" một tiếng đáp lời. Cô giơ tay ra, đi về hướng cô bé đang đứng bên tay trái mình, có vẻ chần chừ nhưng vẫn nhẹ nhàng vỗ vào vai cô bé. Cô bé lại đi về góc tiếp theo, còn Huệ Tử thì đứng vào góc của cô bé, úp mặt vào tường bằng thép, chờ người tiếp theo đến vỗ vai mình.

Huệ Tử bỗng nghe thấy bước chân vụn và tiếng thét nhỏ, sau đó thì nghe thấy tiếng cồm cộp của giày da. Có lẽ là anh chàng đeo kính. Không lâu sau thì Huệ Tử bị vỗ vai, cô vội quay người nhìn ba người đang đứng quay lại phía mình. Lần này cô đi đến bên chàng trai mặc comple vỗ vai. Chàng trai ngẩng đầu lên và bắt đầu đi. Cô định đứng vào góc của anh ta, nhưng bỗng nhận ra anh ta có điều gì là lạ.

Anh ta không hề bước về góc tiếp theo như cô mà mặt cứ gắn chặt vào bức tường thang máy bằng sắt lạnh ngắt. Anh ta giơ hai tay lên bò trên đó, bám chặt vào chẳng khác gì tờ báo bị dán lên tường.

Anh ta bò nhanh đến phía góc cô gái kia đứng. Huệ Tử cảm thấy như mình đang nhìn thấy một loài động vật, đại loại như hổ hay rắn. Cô há to miệng nhưng chẳng thốt lên lời, chỉ quay đầu vào góc, im lặng. Huệ Tử cúi xuống nhìn đồng hồ thì thấy nó đã chết. Kim đồng hồ dừng đúng vào lúc mười hai giờ đêm, không lệch một giây.

Lại một tiếng hét, lần này có lẽ là cô gái đó. Huệ Tử nhắm nghiền mắt lại, cô mong có ai đó nhanh chóng đến cứu mình thoát khỏi thang máy. Cô bắt đầu thấy không khí trong thang máy có gì đó bức bối, khó thở. Cô phải mở to miệng để hít thở, chỉ có như vậy mới cảm thấy phổi không bị chèn ép.

Tùng Quân liệu còn đứng ở dưới đợi mình không? Rốt cuộc anh ta muốn nói gì với mình? Trong lúc đầu óc rối bời, cô chợt nghĩ đến Tùng Quân. Nếu không phải anh ta hẹn thì mình đã không gặp sự cố này. Thật đáng ghét, tại sao mình lại từng yêu anh ta chứ? Anh người yêu hiện nay không phải là rất được hay sao, vừa đẹp trai vừa có tiền, luôn nghe theo lời mình, lại còn mua tặng mình căn hộ này. Hình như công ty bán khu chung cư này là của bố anh ấy thì phải. Nếu quan hệ của mình và anh ấy tốt đẹp thì mình sẽ lấy được một ông chồng giàu có. Hạnh phúc biết bao nhiêu. Cần phải giải quyết dứt khoát với Tùng Quân, tránh để anh ta nổi điên, ăn nói lung tung. Tất nhiên là mình không sợ nhưng cũng phải đề phòng. Nghĩ đến đây Huệ Tử cắn chặt môi, quyết định gặp Tùng Quân sẽ nói thẳng cho anh ta biết để anh ta đừng có mơ hão, suốt ngày làm phiền cô.

Độp một cái.

Huệ Tử giật thót, cô gái ấy đập mạnh vào vai Huệ Tử, Huệ Tử quay đầu lại, nhìn thấy cô gái đang cúi khom người, mái tóc đen nhánh của cô ta cứ rũ xuống như mớ rong biển chao đảo trong nước. Mặt cô ta cúi thấp, tay giơ lên đập vào vai Huệ Tử.

Huệ Tử sợ thót tim, vội vàng di chuyển ngay để cô ta đứng vào góc của mình. Cô nhận ra bóng đèn cấp cứu màu xanh hình như sắp hết pin, ánh sáng ngày càng le lói, ánh màu đen của thép trong thang máy trộn lẫn với thứ ánh sáng xanh lét tạo thành một thứ màu sắc khiến người ta chóng mặt. Huệ Tử đi sang góc kế tiếp theo nguyên tắc trò chơi. Cô định hét một tiếng khi đến góc trống. Nhưng góc nào cũng có một người đứng.

Cô xoay mấy vòng, đúng là góc nào cũng có người đứng, cô không thể tìm thấy chỗ trống, và cũng không biết vỗ vào vai ai để tiếp tục trò chơi này.

Ánh đèn mỗi lúc một tối đi. Huệ Tử nhìn vào sống lưng của bốn người, ở bốn góc đều có người đứng.

Trong máy có năm người.

Rõ ràng từ đầu đến giờ chỉ có bốn người! Vậy tại sao lại có thêm một người?

Huệ Tử thấy sợ, cảm giác không khí trong thang máy bỗng đặc quánh lại, giống như nước socola vừa bị tan ra. Huệ Tử chầm chậm lùi về phía sau, dựa sát người vào thang máy.

Hình như phải mở to mắt, nhìn thật kỹ thì mới thấy được bốn người ấy. Nhưng đó là những hình dáng mơ hồ, Huệ Tử không thể nhận biết rõ được ai đứng ở những góc nào. Vì trò chơi đã qua vài vòng nên mọi người đều đã thay đổi vị trí. Hơn nữa mấy người ấy luôn giữ nguyên tư thế, dáng người nghiêng nghiêng, trán chạm vào thang máy, hai tay buông thõng xuống dưới, giống hệt như những con rối đang đứng dựa vào tường.

"Huỵch, huỵch huỵch!" Huệ Tử bỗng nghe thấy những tiếng động mạnh giống như va đập.

Hóa ra bốn người ấy đang đập tràn vào thang máy, âm thanh ngày càng lớn. Huệ Tử thấy đau đầu dữ đội, cô ôm lấy đầu như phát điên lên và lớn giọng hét: “Dừng lại, dừng lại!"

Bỗng chiếc điện thoại trong thang máy reo vang, những âm thanh va đập kia cũng dừng hẳn lại. Huệ Tử giống như người chết đuối vớ được cọc, vội cầm điện thoại lên nói.

"Cứu tôi với, cứu tôi với. Tôi bị kẹt trong thang máy, ở tầng 4.”

“Cô ơi, đừng kích động quá, chúng tôi vừa nhận được điện thoại kêu cứu của cô." Đầu dây điện thoại bên kia là giọng của một người đàn ông trung niên, Huệ Tử nghe thấy quen quen, có lẽ là người quản lý tòa nhà.

“Nhanh lên giúp tôi. Hãy đến cứu tôi, tôi đã phải đợi lâu lắm rồi!" Huệ Tử bất giác giơ tay lên xem đồng hồ, cô quên là đồng hồ đã chết, dừng đúng mười hai giờ đêm.

“Nhưng giờ chúng tôi mới nhận được điện thoại kêu cứu. Chúng tôi luôn có người trực ban ở đây đấy chứ.” Người đàn ông lấy làm lạ hỏi.

Huệ Tử ngẩn người ra, cô quay đầu lại đằng sau. Trời ơi, trong ánh đền leo lét, bốn người đứng ở bốn góc bỗng chốc chẳng thấy đâu. “Tôi, tôi cũng không biết nữa. Chỉ biết thang máy bị kẹt ở tầng bốn thôi, nhanh đến giúp tôi với." Huệ Tử nói như sắp khóc. Đầu dây bên kia bỗng yên lặng, yên lặng như cái chết vậy.

Huệ Tử sợ rằng ông ấy sẽ gác điện thoại.

"Cô ơi, cô không đùa đấy chứ. Khu nhà này làm gì có tầng bốn, trên tầng ba là tầng năm mà. Cô nhìn nhầm rồi. Rốt cuộc cô ở tầng ba hay tầng năm?” Người đàn ông nói với vẻ bực tức, nhưng vẫn cố giữ giọng nhẹ nhàng.

Huệ Tử như sắp phát điên.

“Thôi thì các anh đến tầng ba và tầng năm xem hộ tôi đi. Trong thang máy còn bị kẹt mấy người nữa cơ.” Cô hét lên trong điện thoại. Đầu dây bên kia bỗng vẳng lại tiếng cười ha hả.

“Cô lại đùa rồi, tôi nhìn qua ca-me-ra quan sát thì thấy chỉ có một mình cô thôi. Không tin cô nhìn lên ca-me-ra quan sát trên thang máy đi."

Huệ Tử sợ cứng người. Cô đặt điện thoại xuống và chậm rãi quay người ngẩng đầu nhìn phía trên bên phải thang máy. Đèn trong thang máy bỗng bừng sáng. Cả thang máy kín bưng bỗng tràn ngập màu xanh của huỳnh quang, nhưng vẫn tạo cho người cảm giác không thực, khiến người ta mê đắm.

Nhưng Huệ Tử chẳng thấy đẹp chút nào.

Vì cô nhìn thấy bốn người lúc nãy. Họ giống như bốn con dơi, co mình lại, đậu ở bốn góc thang máy. Đặc biệt là họ vẫn úp mặt quay lưng ra phía cô, cánh tay ôm lấy đầu, đợi ở góc.

"Trò chơi đã kết thúc đâu, thưa cô." Cạnh ống kính ca-me-ra rõ ràng là cậu thanh niên đeo kính mặc comple. Đầu anh ta xoay 180 độ, nhìn Huệ Tử cười ha hả.

Huệ Tử kêu thất thanh.

Không phải vì cậu ta mà vì người thứ tư xuất hiện sau cùng.

Người ấy cũng mặc một chiếc áo gió như cô. Cô ta đứng dậy, chân đi trên sàn nhà hệt như trồng cây chuối, rồi cô ta quay người. Huệ Tử thấy cô ta có khuôn mặt, dáng vóc giống hệt mình.

Chỉ có điều khác là ở phần giữa bụng cô ta như bị thủng một lỗ rất to. Sống lưng cứ uốn lượn, máu hình như đã nhuộm đỏ cả chiếc áo gió. Bên ngoài áo gió cô ta còn khoác một chiếc áo kiểu đồng phục. Cô ta quay đầu lại, khuôn mặt "Huệ Tử" đầy máu nhìn chằm chằm vào Huệ Tử với ánh mắt vô hồn. Trên tay "Huệ Tử" đó còn đeo một chiếc đồng hồ, Huệ Tử nhìn rõ chiếc đồng hồ đang chỉ 12 giờ 15 phút.

"Đừng, đừng!" Huệ Tử ôm mặt ngồi thụp xuống sàn thang máy. Cô hy vọng mọi thứ chỉ là một giấc mơ.

"Cái mà cô sợ lại có thể là cái cô mong muốn. Đi về phía trước, phía trước có thể đang thụt lùi đấy." Giọng nói của cậu thanh niên đeo kính cứ lởn vởn bên tai cô.

"Cô ơi, Cô gái ơi! Cô không sao chứ?" Cô nghe thấy tiếng gọi lẫn trong những âm thanh hỗn tạp từ bên ngoài. Cô không hay biết gì, mở bừng mắt, thấy bảo vệ đang dùng xà beng cạy cửa thang máy, quan tâm hỏi cô.

"Cô ơi, cô không sao chứ? Xin lỗi cô, chúng tôi đã phải tranh thủ đến ngay đây." Giọng nói này là của người khi nãy nói điện thoại. Ông ta nói với giọng áy này, sau đó cùng với một cậu thanh niên đi cùng đỡ Huệ Tử đứng dậy. Chân cô mềm nhũn, cậu thanh niên vội cởi áo khoác của mình khoác cho Huệ Tử.

Huệ Tử giữ lấy chiếc áo khoác, nhảy ào ra khỏi thang máy. Trời có vẻ lạnh nhưng không khí bên ngoài thật dễ chịu.

"Thang máy này có làm sao đâu?" Người đàn ông trung niên kiểm tra thang máy rồi nói. "Đây không thể là sự việc ngẫu nhiên được, xin đừng để ý, chúng tôi sẽ tìm hiểu nguyên nhân để sửa chữa."

"Chú ơi, ở các tầng trên tầng mười hai có cậu thanh niên nào đeo kính và một cô bé thích ôm thỏ bông thật to sống không?" Huệ Tử hỏi.

"Hả, làm gì có. Lầu 12 rất ít người ở. Tôi nhớ rõ từng người mà, những người cô nói chắc là khách viếng thăm rồi. Nhưng xem qua màn hình an ninh thì cô vào thang máy không lâu đã gọi điện thoại, sau đó lầm bầm mấy câu gì đó rồi ngồi thụp trên sàn thang máy. Cũng phải mất mười phút đấy." Người đàn ông trung niên cúi đầu giải thích.

Huệ Tử không nói gì, cô lẳng lặng đi xuống tầng trệt.

Không biết Tùng Quân còn ở đó không?

"Đúng rồi cô ơi, cô có phải tên là Huệ Tử không?" Người bảo vệ đi sau vội hỏi lớn. Huệ Tử quay lại gật đầu.

"Vậy thì tốt quá, tôi đang đi tìm cô. Có người đàn ông tên Tùng Quân nhờ tôi chuyển chiếc điện thoại di động này cho cô." Cậu bảo vệ đưa cho Huệ Tử một chiếc điện thoại, Huệ Tử do dự đôi chút rồi nhận lấy.

"Anh ấy đâu rồi?"

"Tôi không biết, khoảng hơn chục phút trước anh ấy đưa chiếc điện thoại này cho tôi, nhờ tôi đưa cho cô khi cô đi qua phòng bảo vệ." Cậu bảo vệ cười thân thiện rồi lại tiếp tục kiểm tra thang máy. Huệ Tử nghi ngờ, cầm chiếc điện thoại lật lên xem, đó là một chiếc điện thoại mới. Cô kiểm tra thấy chỉ có một cuộc điện thoại.

Huệ Tử tò mò gọi vào số đó, sau đó đi tiếp ra cửa khu nhà.

Tùng Quân nói là không gặp thì sẽ không về, chắc chắn là anh ta vẫn còn đứng đó. Mình phải nói rõ ràng với anh ta, nếu không, cứ lằng nhằng thế này mệt lắm. Huệ Tử đã nghĩ như vậy.

"Chào em!" – đầu dây bên kia bỗng vang lên tiếng nói khá đặc biệt của Tùng Quân - "Là Huệ Tử phải không?"

"Đúng thế, rốt cuộc là anh có việc gì? Anh đang ở đâu?" Huệ Tử tay cầm điện thoại, mắt nhìn xung quanh nhưng ở đó vắng tanh, không có một ai.

"Anh đang ở trên tầng mười hai, nơi em ở." Xen lẫn với giọng nói của Tùng Quân là tiếng gió thét gào. Huệ Tử ngạc nhiên ngẩng đầu lên thì thấy anh ta đang đứng ở ban công nhà mình.

"Anh làm sao vào được nhà tôi?" - Huệ Tử hỏi.

"Thực ra lúc gọi điện thoại hẹn em, anh đã ở tầng mười hai rồi. Anh chờ em ra khỏi nhà thì lấy chìa khóa của mình mở cửa vào." "Chìa khóa?"

"Em không nhớ à? Lúc em chuyển nhà đến đây, không phải là em đã sai anh như sai một tên nô lệ đi sửa khóa, thay đồ gia dụng cho em hay sao? Chỉ có điều là anh tranh thủ đánh thêm cho mình một chìa nữa." Tùng Quân cười vang.

"Anh đúng là đồ quái dị!" Huệ Tử chửi rủa, nhưng cô vẫn nhìn anh ta vì không biết anh ta định làm gì.

"Huệ Tử, anh yêu em thực lòng. Thôi thì em đã nhất quyết bỏ anh thì anh sẽ làm cho em nhớ anh mãi mãi. Anh sẽ cho em nhìn thấy anh rời xa thế gian này với tư thế đẹp nhất. Anh sẽ bay lên trên thiên đường." Nói đứt lời anh ta ném điện thoại xuống và nhảy lầu. Huệ Tử cứ như vậy ngẩng đầu lên nhìn

anh ta lao xuống đất, chao đảo như một tờ giấy, ngày càng đến gần cô.

Chân cô không tài nào nhúc nhích nổi, giây phút ấy Huệ Tử hoàn toàn mất đi ý thức.

Rầm một tiếng, người anh ta va vào Huệ Tử, sự va chạm mạnh khiến đốt sống của cô muốn gẫy gập. Xương bị gãy chọc mạnh vào phổi và bụng, máu tươi trào ra. Huệ Tử không còn cảm giác được gì, chỉ thấy mình không thể thở được nữa, giống như khi ở trong thang máy thấy không khí bỗng đặc quánh.

Còn Tùng Quân rơi xuống đất là tắt thở luôn. Anh ta chết thật thảm thương, cơ thể thịt xương nát vụn bầy nhầy.

Huệ Tử dùng chút hơi thở cuối cùng quay đầu xem đồng hồ trên tay mình. Lần này thì chiếc đồng hồ đã hỏng thật vì va chạm mạnh. Đồng hồ dừng đúng 12 giờ 15 phút đêm.

"Chiếc thang máy kỳ quái, trò chơi bốn người kỳ lạ." Huệ Tử mở to đôi mắt nhìn mặt trăng trên cao. Cô mỉm cười, toàn thân lạnh giá. "Thang máy làm gì có hỏng hóc." Người đàn ông sờ mó khắp nơi, cậu thanh niên đi theo cũng làm theo.

"Thôi để chú đi thử xem sao, có gì thì giúp chú bẩy cửa ra nhé. Phải nhớ đấy." Người đàn ông trung niên xem chừng là người phụ trách an ninh của tòa nhà. Ông ta cẩn thận dặn dò cậu thanh niên. Cậu thanh niên gật đầu lia lịa. Người đàn ông đi vào trong thang máy, ánh đèn màu xanh huỳnh quang bắt đầu mờ dần.

"Sao cảm thấy khó thở thế nhỉ? Đúng là..." Người đàn ông ấn thang máy, cánh cửa nặng nề đóng vào. Cậu thanh niên đứng ở bên ngoài bỗng nhìn thấy sau lưng sếp mình còn có ba người nữa đúng lúc thang máy đóng cửa.

Hình như còn có một người, người mà lúc nãy Huệ Tử nhắc đến, là chàng trai trẻ đeo kính, mặc comple.

"Thức đêm nhiều hoa hết cả mắt. Đúng là ảo giác rồi." Chàng trai ngáp ngủ rồi đi về phòng bảo vệ.

Chiếc thang máy chầm chậm đi lên, bỗng văng vẳng tiếng hét sợ hãi của người đàn ông trung niên.

Chương 6: ĐÊM THỨ SÁU

Thần chết

Cái chết đến trước hay là thần chết đến trước? Cái chết đã dụ dỗ thần chết hay là thần chết đem đến cái chết?

Mùa hè.

Tiếng ve sầu bên ngoài khiến cô bé ngồi trước máy tính khó chịu. Cô lấy hai tay bịt chặt lấy tai rồi vặn nhạc mức lớn nhất như đang bực bội lắm. Quả nhiên, tiếng côn trùng im bặt, nhưng âm thanh bên ngoài cửa lại ồn ào hẳn lên.

"Đóng cửa nhanh lên!" Người phụ nữ trung niên hét lớn như xé vải với giọng tức giận, đôi mắt lộ rõ vẻ khó chịu. Cô bé lập tức tắt ngay nhạc.

"Thật chán." Cô bé đứng dậy. Thời tiết không nóng nhưng cô bé mặc rất mỏng manh, một chiếc áo ba lỗ màu hồng và chiếc quần bò sóc, lộ rõ cơ thể của người thiếu nữ. Tuổi trẻ khiến cô bé chẳng cần tạo dáng, chỉ đứng lên là không khí thanh xuân sẽ tràn ngập xung quanh, giống như làn gió mát ùa về giữa mùa hè nóng nực.

Cô bé đứng bên cửa sổ, chán nản nhìn lên những con ve sầu trên cây đang kêu nhức óc. Cô thấy buồn cười quá.

"Mày chỉ sống được trong mùa nghỉ hè này thôi, việc gì mà phải gắng sức thế? Đời sống ngắn ngủi như vậy có đáng để cất cao tiếng hát chúc mừng hay không?" Cô bé lầm bầm. Cô bé cúi đầu, nhìn thấy phía dưới có một cậu bé cũng trạc tuổi mình.

Cậu bé mặc chiếc áo phông màu trắng khá to và chiếc quần sóc thể thao màu đen, chân đi đôi dép lê. Cậu bé vừa ôm quả dưa hấu lớn vừa cầm điện thoại nói chuyện. Cậu bước đi thong dong, hướng về phía cô gái.

Mái tóc cắt ngắn, khuôn mặt điển trai, cô bé biết cậu. "À, cậu A lớp bên cạnh. Đi mua dưa hấu về rồi đấy, cười tươi như vậy chắc chắn là đang nói chuyện với bạn gái." Cô bé hai tay chống cằm, cùi chỏ dựa vào thành giường, miệng nở nụ cười tươi tắn mà chỉ những cô thiếu nữ hừng hực sức xuân mới có được. Cô nói với giọng có gì nhàn nhạt, trống vắng.

Bỗng mắt cô bé bừng sáng.

Cậu bạn A tay cầm quả dưa hấu, dừng chân bên chiếc xe ô tô. Chiếc xe đó đang dỡ hàng, có một chiếc gương cực lớn được dựng bên đường.

Cuốn hút ánh mắt cô bé chính là chiếc gương lớn ấy.

Khi A đi ngang qua cái gương, có bé nhìn thấy đằng sau A còn có một cô bé tóc dài tới đầu gối đang theo sát. Mái tóc đen nhánh mượt mà, giống như một mớ tơ màu đen tuyền.

Nhưng thực tế thì đằng sau cậu A làm gì có ai!

Cô bé không nhìn rõ được khuôn mặt của cô bé kia, phần lớn khuôn mặt của cô ấy đã bị mái tóc dài che khuất. Nhưng có lẽ đó là một khuôn mặt tròn. Cô ấy mặc rất kỳ lạ. Thời tiết này lại mặc một chiếc áo mưa màu đen, mũ áo mưa lật ngược ra đằng sau. Cô bé kinh ngạc nhìn thấy cô bé mặc chiếc áo mưa bỗng dừng lại rồi chỉ tay vào quả dưa hấu trong tay A.

Cũng trong lúc ấy, chiếc túi đựng quả dưa hấu trong tay A bỗng nhiên rách soạt một cái. Chiếc túi khá to, quả dưa lại cách mặt đất không cao nên rơi từ từ xuống dưới đất rồi lăn vào bên đường. Cậu A vẫn đang mải nói chuyện trên điện thoại nên không kịp đề phòng. Cậu đi về phía quả dưa hấu, nhưng bước đi có gì đó thật kỳ quặc, rất thờ ơ.

Cứ như vậy, cô bé bò lên ô cửa sổ, miệng há to kinh ngạc. Một chiếc xe con bỗng lao rất nhanh về phía A, chiếc xe màu đen trông chẳng khác gì chiếc quan tài.

Cô bé không kịp phản ứng, cô nhìn thấy cậu bạn bị chiếc xe hất tung mấy vòng trên không trung rồi văng đi khá xa. Cuối cùng, người cậu ta rơi bịch xuống nền đường kiên cố. Quả dưa hấu bị đâm nát bét.

Trên nền đường bỗng xuất hiện một đống màu đỏ tươi khiến người ta cảm thấy nhức hết cả mắt. Cô bé không thể phân biệt nổi đâu là dưa hấu và đâu là máu của A.

Cô nhìn qua chỗ cái gương, cô bé mặc chiếc áo mưa vẫn đứng đó. Không những thế, cô ấy còn đang chậm rãi quay đầu lại nhìn mình. Đó là một cô bé khoảng năm, sáu tuổi, có khuôn mặt tròn, đôi mắt to, cái miệng bé xinh, vô cũng đáng yêu.

Nhưng cô bé bên cửa số lúc này không còn lòng dạ nào thấy cô bé đó đáng yêu nữa.

Cô bé mặc áo mưa mấp máy miệng nhìn cô bé đang ngôi bên ô cửa sổ, đáng tiếc là cô bé không hiểu được ngôn ngữ của đôi môi.

Sau đó chiếc gương bị chuyển đi, đường phố ồn ã hẳn lên, mọi người đổ xô đến, xúm quanh cậu A.

Cô bé vội cầm chiếc điện thoại di động chạy xuống dưới nhà.

“Tiểu Tây! Làm cái gì đấy, con không ăn cơm à?” Ông bố ngồi trên ghế sô pha cất tiếng ồm ồm hỏi nhưng chẳng buồn ngẩng đầu lên. Bà mẹ lập tức thò đầu ra khỏi phòng bếp, tay còn cầm chiếc lập là.

"Con về ngay. Con đi mua ít đồ dùng học tập." Nói chưa dứt lời, cột tóc đuôi sam của cô bé Tiểu Tây đã khuất trước cửa.

Khi ấy mọi người xúm quanh cậu A rất đông. Tiểu Tây vội vã chen vào bên trong, điện thoại của cô bé có chức năng quay chụp. Cô bé buồn vì lúc nãy mình phản ứng quá chậm, nếu không thì đã thu lại được tất cả làm tư liệu.

Từ nhỏ cô bé đã mơ ước mình trở thành nhà báo, một nhà báo đưa tin ngay tại hiện trường. Nhưng giờ cô vẫn đang học cấp ba. Dù sao thì vẫn kịp.

Đáng tiếc là vẫn chậm một bước, không quay được cái gì có giá trị. Tiểu Tây buồn bã cất điện thoại đi. Tất nhiên cô bé cũng quan tâm tới cậu A. Tuy nhiên, Tiểu Tây là một cô bé tính tình cực đoan, nếu bạn là người thân hay bạn bè của cô ấy thì cô ấy sẽ yêu quý bạn. Còn nêu bạn là người đi đường thì sống hay chết chẳng liên quan gì đến cô bé. Vì vậy, với cái chết của cậu A, cô sẽ đứng lại ở vấn đề tò mò xem ngày mai cô bé nào sẽ khóc ở trường. Vì bạn gái của cậu A là ai vẫn là một câu đố chưa có lời giải.

Nhưng cô bé mặc áo mưa lúc nãy cô nhìn thấy ở trong gương là sao? Rõ ràng là cô ta đã hại chết cậu A.

Nghĩ đến việc lúc nãy cô bé ấy nhìn mình, toàn thân Tiểu Tây bỗng run bắn lên, như bị hắt một gáo nước lạnh vào người. Tiểu Tây lê bước về nhà. Đúng lúc ấy cô bé phía đằng trước đi băng qua đường về phía cô. Cô bé này cũng có hình dáng gần như Tiểu Tây, ăn mặc cũng khá giống cô bé.

Cô bé rất xinh, có lẽ là cô bé xinh nhất mà Tiểu Tây gặp được. Tiểu Tây rất thích những cậu học sinh đẹp trai, nhưng cô còn thích các cô học sinh xinh đẹp hơn nhiều, nhất là những cô học sinh có làn da trắng mịn.

Cô ấy cầm một chiếc ô che nắng. Tiểu Tây nghĩ, da trắng như vậy thì đương nhiên một tia nắng nhỏ thôi cũng cần phải tránh xa. Cô nghĩ đến bản thân, tuy xinh đẹp thật nhưng không thích trang điểm, không biết chăm sóc. Bạn thân của Tiểu Tây đã nhiều lần đưa tay vuốt vuốt má Tiểu Tây rồi nói tiếc nuối: “Tiểu Tây ơi, mặt cậu có thể làm cái mài bút chì được đấy.”

“Chào!” Cô bé cầm ô chủ động cười chào Tiểu Tây.

“Chào bạn.” Tiểu Tây có chút căng thẳng, bỗng nhiên cô nhìn thấy chiếc điện thoại nằm trong tay cô bé ấy.

“Cậu cũng đang vội đến để quay phim à?" Cô bé cầm ô đã đoán trúng động cơ của Tiểu Tây. Tiểu Tây cảm thấy hơi lúng túng, rốt cuộc mình chạy đến đây không phải vì cứu người mà vì để chụp một đoạn phim, vô tình quá đỗi, huống hồ người ta còn là bạn cùng trường với mình.

Nhưng Tiểu Tây ghét nói dối, dù mắc sai lầm thì cũng cần phải nhận.

“Tiếc là chậm chân quá. Con đường này bình thường ít người, nhưng hễ xảy ra việc thì chẳng khác gì gián ngửi thấy mùi thức ăn, nhảy bổ ra đường hết.” Miệng lưỡi của Tiểu Tây thật cay độc. Cô bé cầm ô bất giác cười khúc khích, cô bé thật xinh.

"Cậu thú vị thật đấy, thực ra tớ cũng đến đây để quay, nhưng tớ may mắn hơn ấy, đã quay được rồi." Cô bé cầm ô đưa điện thoại cho Tiểu Tây. Tiểu Tây nhận lấy và mở ra xem, trên màn hình điện thoại hiện rõ toàn cảnh cậu A bị xe ô tô đâm.

"Ối trời!" Tiểu Tây bất chợt thốt lên, mừng đến nỗi chân muốn nhấc khỏi mặt đất. Cô bé nhảy lên khỏi mặt đất, cầm chiếc điện thoại như cầm chiếc vé số trúng độc đắc.

Một người đi ngang qua nhíu mày nhìn Tiểu Tây với ánh mắt ngờ vực. Tiểu Tây vội nhăn mặt làm xấu.

“Thần kinh.” Người đi đường chửi thầm một tiếng, Tiểu Tây chẳng buồn đáp lời.

“Cậu giỏi thật đấy. À mà đúng rồi, chắc cậu cũng muốn làm một phóng viên nổi tiếng đúng không? Tôi thấy mọi người nói là muốn làm phóng viên đưa tin thì phải có khứu giác nhạy bén như loài chó săn, tốc độ chạy nhanh như báo, hung dữ gạt hết mọi người sang hai bên như gấu.” Tiểu Tây nói một tràng.

“À, cái cậu nói là lời của cảnh sát trưởng Bruck. Đúng rồi, tôi tên là An Phổ, cậu tên là gì?” Trán cô bé cầm ô lấm tấm mồ hôi, xem chừng bị Tiểu Tây đùa cho toát mồ hôi hột.

"Tớ tên Tiểu Tây!" Tiểu Tây giơ tay ra bắt với cô bé cầm ô.

“Tên hay quá. À, chúng ta trao đổi với nhau nhé, bạn có quay được gì không?” - Cô bé cầm ô nói.

"Được thôi, nhưng bạn phải cóp cho tớ trước." Tiểu Tây một tay cầm điện thoại, một tay cầm lấy điện thoại của An Phổ. "Chúng ta vừa đi vừa nói chuyện nhé. Ở đây đông người, lại nóng quá."

“Nóng quá ư? Chắc là cậu sợ bị mặt trời chiếu đen đúng không?” Tiểu Tây cười, buông lời trêu chọc, cô bé cầm ô cũng cười theo, chẳng biết có đúng thế không.

Hai cô bé rủ nhau ra chỗ để xe ở trong khu nhà của Tiểu Tây. Thời điểm này người đi lại rất vắng vẻ. Tuy chỗ này vừa râm vừa mát mà cô bé kia vẫn không chịu gấp ô lại.

“Chiếc ô này bị hỏng rồi. Gập lại mở ra rất khó, mà lát nữa cũng vẫn phải đi ra ngoài." An Phổ tươi cười giải thích.

“Bạn biết không, trước khi vụ tai nạn xảy ra, tớ nhìn thấy một cô bé mặc áo mưa đấy. Cô bé chỉ xuất hiện ở trong gương. Tớ dám chắc cô bé đã gây ra vụ tai nạn ấy." Tiểu Tây giơ tay ra hua hua trước mặt An Phổ, cô bé mở to đôi mắt nghiêm túc nói:

“Ôi trời, cậu nói gì mà sợ thế." An Phổ lấy bàn tay trắng nõn xoa xoa cánh tay.

“Ừ, có lẽ là thần chết.” Tiểu Tây cười ha hả và nhanh chóng trở về trạng thái bình thường. "Không biết Cậu A thế nào rồi."

“Thần chết? Làm sao thần chết lại có thể là cô bé được? Đừng có đùa." - An Phổ phản bác.

"Sao lại không? Cậu đã nhìn thấy thần chết chưa? Chưa ai nhìn thấy mà, mỗi người nói một kiểu, không ai có chứng cứ cả."

“Kể cũng phải, đã ai nhìn thấy thần chết đâu. Ai mà biết thần chết có hình dáng ra sao?" An Phổ bật cười khanh khách. “À này, cậu có quen anh chàng bị đâm kia không?"

“Cũng không quen lắm. Cậu ấy học cạnh lớp tôi. Vì cậu ấy học giỏi, nhà lại giàu nên các bạn gái cùng khóa đều bàn tán về cậu ấy. Nhưng tớ chẳng có ý với cậu ta. Tôi ghét nhất mấy cậu cứ làm ra vẻ như thế." Tiểu Tây quay đầu lại, lầu bầu trong miệng, nhưng hai má vẫn đỏ ửng như quả cà chua.

“Trông cậu đáng yêu quá, chắc hẳn cậu cũng có ý gì với cậu ta đúng không?" An Phổ bật cười. Tiểu Tây thì ra sức phủ nhận, hai cô bé bỗng chốc trở nên thân thiết như đã quen nhau lâu lắm rồi, trêu đùa ầm ĩ.

Được một lát. Tiểu Tây dừng lại, ánh mắt lóe lên một tia sáng. “Hay chúng ta cùng đi tìm thần chết mặc chiếc áo mưa đi?”

“Đừng, nếu đó là thần chết thì rất nguy hiểm với chúng ta."

An Phổ cúi đầu, cánh tay không cầm ô còn lại đưa lên bịt miệng, sợ hãi nói.

"Sợ cái gì. Tìm được thần chết, nếu ghi lại được thì chúng ta sẽ thành danh ngay! Biết đâu lại trở thành người giành được giải thưởng nổi tiếng dành cho phóng viên không chuyên nghiệp trong lịch sử!" Tiểu Tây nắm chặt bàn tay, khăng khăng muốn đi.

"Nhưng chúng ta sẽ đi tìm thần chết như thế nào?"

"Thần chết, tất nhiên là sẽ xuất hiện ở nơi xảy ra cái chết!"

Tiểu Tây nói rất tự tin. Chuông điện thoại bỗng reo vang, cô bé vừa nghe máy đã thấy tiếng mẹ quát một cách thô bạo trong điện thoại: "Về ngay ăn cơm!"

Tiểu Tây vội tắt điện thoại, trả điện thoại lại cho An Phổ rồi vội vàng chạy về hướng nhà mình. Cô bé vừa chạy thục mạng vừa nói lớn: "Hãy nhớ số điện thoại của tớ! 137..."

"Làm sao mà nhớ được. Cậu nhắc lại lần nữa đi." An Phổ nói như sắp khóc khiến Tiểu Tây phải hét toáng lên lần nữa, nhưng lần này giọng nói phát ra từ trong tòa nhà.

An Phổ cầm ô đứng ở dưới tòa nhà lúi húi lưu lại số điện thoại của Tiểu Tây. Sau đó cô bé gửi tin nhắn, và bên kia cũng nhanh chóng trả lời ngay.

An Phổ đọc mẩu tin nhắn cười hớn hở, cô bé cầm ô đi ra. Cậu A chết rồi.

Mẩu tin giật gân nhanh chóng lan truyền trong đám học sinh, rất nhiều cô bé khóc lóc thút thít như bị thi trượt. Tuy nhiên, chẳng mấy chốc, chỉ qua hai tiết học, nỗi thương nhớ cậu bạn điển trai của các cô cũng tan mất.

Tiểu Tây cảm thấy mấy cô bé khóc lóc giả dối đều không phải là cô bạn gái bí mật của cậu A, cô bé không tìm ra được cô bạn gái thật sự.

Có lẽ người đó học ở trường khác. Nhưng có một điều Tiểu Tây khẳng định là cậu ấy đang nói chuyện với người yêu. Hôm đó trông cậu ta có vẻ sung sướng, mãn nguyện. Hơn nữa, Tiểu Tây biết rằng cậu ta đâu có thích ăn dưa hấu.

Mà sao mình lại hiểu rõ về cậu ta thế nhỉ? Bất giác khuôn mặt Tiểu Tây nóng bừng lên, thực ra khi biết cậu ta chết, trái tim cô bé cũng quặn thắt, giống như loài hoa xấu hổ bị cái gì đó chạm vào. Nhưng cũng chỉ là trong phút chốc thôi. Rốt cuộc cậu ta cũng chết rồi. Có đau khổ vì cậu ta thì cũng ích gì, vả lại bị người khác biết thì xấu hổ lắm.

Giờ đây đầu óc Tiểu Tây cứ nghĩ đến việc cùng với An Phổ đi tìm thần chết.

"Cậu hôm nay làm sao thế? Chẳng tập trung gì cả." Mỹ Tuyết đứng bên cạnh, gõ vào đầu Tiểu Tây khiến cô bé giật mình.

"Không, có sao đâu." Tiểu Tây vội vàng xua tay.

"Chắc chắn cậu có chuyện gì giấu tớ!" Mỹ Tuyết nói và bắt đầu trêu Tiểu Tây. Vừa lúc hết giờ học. Tiểu Tây ôm cặp sách chạy ra khỏi phòng học, Mỹ Tuyết đuổi theo cô. Hai người chạy đuổi nhau ra tận bên ngoài trường học giống như hai chú mèo đang chơi trò vờn bắt nhau.

"Tớ muốn nuôi mèo quá." Mỹ Tuyết chắp hai tay lên ngực rồi ngẩng đầu lên trời cầu khẩn.

"Ừ, biết là cậu thích mèo rồi!" – Tiểu Tây bật cười nói - "Nhưng mẹ cậu có cho cậu nuôi đâu."

"Đúng thế, mẹ tớ ghét chúng lắm." Mỹ Tuyết nói với giọng buồn bã, dáng vẻ thiểu não khiến Tiểu Tây không kìm được lòng. Cô bé giơ tay vuốt tóc Mỹ Tuyết.

"Không sao, chỉ cần lớn nhanh lên thì việc gì cũng làm được hết."

"Hi hi, Mỹ Tuyết đi đâu cũng sẽ ở bên Tiểu Tây. Nếu có lấy chồng thì cũng quyết kéo Tiểu Tây đi lấy cùng." Mỹ Tuyết cười tít mắt, hai tay ôm chặt lấy cánh tay của Tiểu Tây, đầu dựa vào vai Tiểu Tây.

"Cậu đúng là, mới lớp 10 mà đã muốn lấy chồng. Lại còn muốn tớ đi cùng á? Chẳng lẽ tớ là của hồi môn của cậu à?" Tiểu Tây ra vẻ bực tức, nói.

"Không phải thế sao, phụ nữ sớm muộn gì chẳng phải lấy chồng sinh con, cũng giống như con người, đã tồn tại thì ắt sẽ phải chết." Mỹ Tuyết bỗng ngẩng cao đầu, nói, tuy vừa cười vừa nói nhưng vẫn làm cho Tiểu Tây cảm thấy khó chịu. Không biết tại sao lại thế. Cô lại nghĩ đến cô bé mặc chiếc áo mưa màu đen mình nhìn thấy hôm qua ở trong gương.

"Đừng nói vớ vẩn nữa, chúng ta về nhà thôi." Tiểu Tây chen ngang lời Mỹ Tuyết, kéo cô bé đi.

Hai cô bé đi trên đường dành cho người đi bộ bên ngoài trường học. Đây là con đường học sinh phải đi mỗi khi tan học, vì thế hai bên rất nhiều quán cóc, nào là quán thịt nướng, hiệu sách, những cửa hàng tạp hóa...

"Tiểu Tây ơi, chúng ta qua đấy xem có gì hay không đi." Mỹ Tuyết chỉ vào một cửa hàng lưu niệm.

"Thôi đừng, về muộn mẹ mình sẽ mắng." Tiểu Tây có vẻ không muốn nhưng vẫn bị Mỹ Tuyết kéo tuột vào bên trong. Cửa hàng lưu niệm ấy rộng khoảng mười mấy mét vuông, được bày biện rất ngăn nắp. Trên giá hàng bày toàn những thứ đồ trang sức bằng pha lê hoặc những món đồ điêu khắc

mà con gái rất thích.

“Sắp đến sinh nhật em họ tớ rồi, tớ phải mua tặng nó một thứ gì đó." Mỹ Tuyết vừa nói vừa nghịch ngợm một món đồ nhỏ nhắn nhưng sáng. Chủ cửa hàng là một cô gái không lớn hơn họ bao nhiêu, nhiệt tình giới thiệu từng món đồ cho họ.

Tiểu Tây chán nản nhìn ngó xung quanh, cô chẳng bao giờ thích thú những thứ đồ chơi trẻ con này. Cô bỗng nhìn thấy một cái gương hình trái tim có viền màu đỏ. Cô thấy đẹp nên cứ thế đứng nhìn.

Cô hiện lên trong chiếc gương với khuôn mặt tươi cười tràn đầy sức sống. Tiểu Tây soi gương làm mặt xấu.

Bỗng nhiên cô thấy gần cạnh viền gương có một vật gì màu đen. Màu đen ấy giống như màu của nước tương để lâu sắp bị lên men. Cô đi về phía chiếc gương.

Cô nhìn thấy rồi.

Đó là cô bé mặc chiếc áo mưa màu đen. Cô bé đang đứng sau Mỹ Tuyết. Mỹ Tuyết đang cầm một bức tượng con mèo điêu khắc rất tỉ mỉ. Cô bé kia không động đậy, cứ đứng sau Mỹ Tuyết. Tiểu Tây không biết mình nên có hành động gì vì thấy cô bé kia đang chậm rãi quay đầu lại nhìn mình trong gương. Khuôn mặt cô bé vẫn trắng bệch và yếu ớt, chiếc cằm nhọn như lưỡi cày.

Cô bé mấp máy môi nói câu gì đó, rõ ràng là đang nói chuyện với Tiểu Tây.

"Đi thôi!" - Tiểu Tây vội đặt chiếc gương xuống và kéo Mỹ Tuyết đang ngơ ngác ra khỏi cửa hàng.

"Cậu làm sao thế? Tớ còn chưa mua gì mà.” Mỹ Tuyết thấy Tiểu Tây có vẻ kỳ quặc.

“Sau này mua cũng được nghe lời tớ, đi nhanh về nhà!"

"Rốt cuộc là sao?” - Mỹ Tuyết chẳng biết phải làm thế nào với thái độ cố chấp, nóng vội của Tiểu Tây.

Lúc này Tiểu Tây chợt nhớ đến An Phổ, cô gọi điện ngay cho An Phổ.

“Này, tớ vừa nhìn thấy cô bé ấy đấy!” – Tiểu Tây hét lên trong điện thoại.

“Thật không? Bạn đang ở đâu? Tớ đến ngay đây." An Phổ tỏ ra vô cùng thích thú. Tiểu Tây ngẫm nghĩ, cảm thấy mình và Mỹ Tuyết tạm thời chờ An Phổ đến thì tốt hơn. Cô bé liền nói với An Phổ là mình đang ở trường và đọc địa chỉ cho cô ấy.

An Phổ ngắt điện thoại. Tiểu Tây đưa Mỹ Tuyết đi ngược đường để về trường.

"Tại sao chúng ta lại quay lại?” Tiểu Tây làm cho Mỹ Tuyết bị xoay cho chóng mặt.

“Nghe lời tớ, bạn chờ tớ ở trong phòng học. Nhớ không được đi đâu hết." Tiểu Tây ấn Mỹ Tuyết ngồi vào ghế.

Cô bé ngẩng đầu lên nhìn cửa sổ lớp học, bỗng thấy cô bé mặc áo mưa đen đang đứng nhìn hai người ở cửa sổ. Khi Tiểu Tây đi về phía cô bé thì cô bé liền di chuyển men theo hành lang của cửa sổ lớp học.

“Nhớ không được đi đâu đấy, phải chờ tớ quay lại!” – Tiểu Tây quay lại dặn Mỹ Tuyết. Mỹ Tuyết ngoan ngoãn gật đầu. Tiểu Tây lập tức đuổi theo cô bé mặc chiếc áo mưa màu đen.

Mỹ Tuyết nhìn thấy bóng Tiểu Tây xa dần, cô bé chán lắm nhưng vẫn phải ngồi trên ghế, mắt ngó nhìn xung quanh. Bỗng chốc mắt cô bé sáng lên, khóe môi nhếch lên và nở một nụ cười thật tươi.

Tiểu Tây cứ thế đuổi theo cô bé mặc áo mưa đen và rồi vô tình đuổi đến khu nhà cũ trường đang tháo dỡ. Cô bé ấy bỗng biến mất ở góc tường. Tiểu Tây thở hổn hển nhìn xung quanh mà chẳng thấy ai, xa xa chỉ có hàng cây thẳng tắp, đó là thành quả của công trình ngôi trường mới. Cô bé muốn quay về theo đường cũ thì bỗng chuông điện thoại di động reo vang. An Phổ gọi cho cô. “Tớ đến rồi, cậu đang ở đâu đấy?"

“Tớ ở bên khu nhà cũ, bên khu nhà đang dỡ màu đỏ í. Còn cậu đang ở đâu?"

“Tớ cũng đang ở đây mà, cậu đi men theo hàng cây bên trái đi." Tiểu Tây cầm điện thoại đi tìm An Phổ. Quả nhiên cô bé nhìn thấy An Phổ đang cầm ô đứng dưới cây.

Tiểu Tây ngắt điện thoại, đi về phía An Phổ.

“Tiểu Tây ơi!" Tiếng Mỹ Tuyết từ phía bên phải vọng lại. Tiển Tây quay lại nhìn thì thấy bạn đang đứng ở góc tường khu nhà cũ. “Sao cậu lại ở đó?”

"Tớ nhìn thấy một con mèo xinh lắm nên đuổi theo nó đến đây." Vừa nói, Mỹ Tuyết vừa quay đầu nhìn ngó xung quanh.

“A, nó đây rồi! Nghịch ra phết." Mỹ Tuyết chỉ về phía trước, nói. Tiểu Tây thấy có điều gì thật lạ. Cô bé nhìn theo hướng tay cô bạn, thấy một con mèo con đen tuyền đang ngồi ở phía trước, đuôi vẫy vẫy, miệng thì liếm láp bàn chân trước, quan trọng là nó nhìn Mỹ Tuyết với ánh mắt quái lạ.

Tiểu Tây giật thót người, ngẩng đầu lên nhìn, thấy trên đầu Mỹ Tuyết có một chiếc cửa số bằng kính mở toang, cánh cửa đang lung lay dữ dội trong gió.

"Cẩn thận trên đầu Mỹ Tuyết ơi!" Tiểu Tây muốn hét lên nhưng An Phổ đứng đằng sau đã chạy đến hét toáng lên.

Mỹ Tuyết ngây người ra, quay đầu lại nhìn Tiểu Tây.

Cửa sổ rơi xuống, hình như cũng trong lúc ấy Tiểu Tây nhìn thấy ánh mắt tuyệt vọng của Mỹ Tuyết, chẳng khác gì con cừu non đang chờ bị giết với hai hàng nước mắt lăn dài.

Kính cửa số rơi đúng vào đầu Mỹ Tuyết, Mỹ Tuyết kêu một tiếng rồi đổ gục xuống sàn nhà.

Tiểu Tây đứng ngẩn người, An Phổ đưa tay bịt miệng không thốt được lên lời.

"Mỹ Tuyết!" Tiểu Tây vừa khóc vừa lao đến, trán Mỹ Tuyết chảy đầy máu, giống như bị thấm ướt nước mưa. Khuôn mặt trắng trẻo của cô bạn lem luốc, máu trộn lẫn với đất cát bẩn thỉu, có phần giống như mùi của tang tóc.

Tiểu Tây ôm lấy đầu Mỹ Tuyết, đau khổ gào gọi tên bạn, Mỹ Tuyết thở rất khó nhọc nhưng vẫn cố gắng giơ tay phải chỉ về cửa kính phía trước.

Tiểu Tây nhạt nhòa nước mắt nên nhìn cũng không rõ, nhưng cô bé vẫn nhìn thấy trong cửa kính ấy có hình mình đang ôm Mỹ Tuyết, và còn có cả An Phổ.

Nhưng hình như còn có thêm một người nữa, người ấy đứng ngay sau cô. Đó là cô bé mặc áo mưa màu đen. Cô bé ấy đang ôm một con mèo màu đen và nhìn cô với ánh mắt vô cảm.

Tiểu Tây vội quay đầu lại, cô nhìn thấy cô bé đang đứng ở bên cạnh mình, một tay bế con mèo, còn một tay kéo gấu áo mình. "Chị có biết đau khổ của cái chết và đau thương của sự sống không? Chị cũng sắp rồi đấy." Cô bé nói gằn từng từ một. Tiểu Tây sợ quá ngồi phệt xuống đất, Mỹ Tuyết đã tắt thở trong tay cô. "Nó đến rồi! Nó chính là thần chết, nó chính là thần chết!"

Tiểu Tây kéo tay An Phổ, chỉ về phía cô bé kia.

"Bạn nói gì cơ"? Sao tớ không nhìn thấy gì?" An Phổ nghi ngờ hỏi. Tiểu Tây vội quay đầu lại nhưng khi ấy cô cũng chẳng nhìn thấy gì.

"Tại sao, tại sao lại giết Mỹ Tuyết?" – Tiểu Tây hét lên, mặt trời trên cao chói lóa khiến cô bé lảo đảo vì hoa mắt.

"Bạn đừng buồn quá thế, chúng ta ra ngồi kia một lát đi." - An Phổ kéo Tiểu Tây đi sang bên hàng cây rậm rạp.

Ngồi nghỉ một lát, tinh thần của Tiểu Tây cũng khá hơn một chút, cô nhìn An Phổ với ánh mắt kiên cường nhưng đau đớn.

"Tớ không muốn kéo bạn vào vụ này nữa. Bạn hãy tránh xa tớ ra. Thần chết nói rồi, lát nữa sẽ đến lượt tớ. Tớ đã mất đi một người bạn thân, tớ không muốn nhìn thấy cảnh bạn ra đi nữa. Giờ thì tớ hiểu rồi, cuộc sống mới đáng quý làm sao. Khi cậu A chết tớ có buồn một chút, còn giờ thì tim như đang thắt lại." - Tiểu Tây tóm lấy áo, giữ chặt ngực, buồn đến nỗi muốn móc cả tim ra.

"Tớ sẽ không rời xa bạn, tớ sẽ giúp bạn tìm câu trả lời. Hãy tin tớ đi! Giờ thì bạn đi về nhà nghỉ ngơi cho lại sức. Đợi tớ thông báo khi tìm ra manh mối. Nhớ là đừng có bao giờ đuổi theo thần chết một mình." An Phổ nghiêm túc nói với Tiểu Tây như ra lệnh. Tiểu Tây gật đầu.

Về đến nhà, Tiểu Tây như người mất hồn. Bố cô thấy thế cũng chẳng lấy làm lạ, chỉ có mẹ cô là thấy có điều gì đó không ổn, hỏi cô vài câu vừa như trách móc, vừa như quan tâm vỗ về. Tiểu Tây bỗng sà vào lòng mẹ khóc nức nở khiến mẹ cô chẳng hiểu ra sao. Mẹ nhẹ nhàng vuốt mái tóc Tiểu Tây rồi bảo cô bé đi vào phòng nằm nghỉ.

"Con bé ngốc nhà mình không biết làm sao ấy nhỉ? Không phải là do chúng ta hằng ngày quản lý con quá sát sao đấy chứ?" - Bà mẹ lo lắng quay sang hỏi ông bố.

"Chắc chắn là do em rồi, lúc nào cũng lớn tiếng quát tháo, lần sau thì rút kinh nghiệm, nhỏ nhẹ thôi." Ông bố vừa đọc báo vừa nói, cũng chẳng buồn ngẩng lên.

"Được rồi, em cũng vì tốt cho con bé đấy chứ." Bà mẹ thở dài rồi đi vào bếp, chuẩn bị bữa trưa.

Tiểu Tây ngồi một mình trong phòng, bên ngoài ve sầu kêu ra rả từng đợt, nhưng giờ này cô bé không còn thấy đinh tai nhức óc nữa. Nếu cô là con ve, biết được sự sống của mình ngắn ngủi như vậy thì cũng sẽ lớn tiếng ca hát để trút bỏ mọi điều buồn bực và ngân vang bài hát cuối cùng của cuộc sống.

"Người tiếp theo sẽ là mình?" – Tiểu Tây ôm lấy hai vai, ngồi trên sàn nhà, nỗi sợ hãi giống như con rắn đang bò dần từ chân lên người, từng tý một khiến cô sợ lạnh người.

Vài ngày sau, Tiểu Tây đã dần bình tĩnh lại và trở lại là một cô bé hoạt bát, nghịch ngợm như xưa. Bà mẹ vẫn mắng mỏ cô như thường lệ nhưng không còn lớn tiếng nữa. Cô bé liên lạc với An Phổ vài lần nhưng An Phổ nói rằng vẫn chưa có manh mối gì khác. Tiểu Tây cũng không còn nhìn thấy cô bé tóc dài đem đến cái chết cho người khác.

Vào một buổi chiều tà, vẫn như thường lệ, Tiểu Tây tan học đi về nhà, cô bé nhìn thấy An Phổ đứng che ô ở dưới khu nhà mình. "Cậu đến làm gì thế?"

"Đừng có lên đó." Khuôn mặt An Phổ co rúm lại, giống như cái bánh bao bị dính nồi, giọng run lẩy bẩy.

"Bạn có ý gì thế?" Tiểu Tây hoang mang. Cô bé ngẩng đầu lên nhìn, thấy cửa số ở ban công nhà mình đang mở ra.

Bên phía ngách cửa sổ vẫn nhìn thấy bóng cô bé tóc dài mặc chiếc áo mưa màu đen.

"Bố mẹ!" Tiểu Tây bất chấp sự ngăn cản của An Phổ. Vội chạy lên tầng. An Phổ đứng đằng sau gọi giật giọng mà cũng không làm được gì.

Tiểu Tây mở toang cửa ra và nhìn thấy bố mẹ mình đang ngồi trên ghê sô pha xem ti vi.

"Con làm gì mà vội vàng như cháy nhà thế? Tính cách chẳng bao giờ sửa. Sau này anh nào dám lấy làm vợ nữa." Bà mẹ lại lên tiếng trách mắng. Tiểu Tây thở hổn hển, bỏ cặp sách trên ghê sô pha rồi quỳ xuống ôm đầu gối bố mẹ.

"Con chẳng cần anh nào lấy, con sẽ ở bên bố mẹ suốt đời. Con không đi đâu hết." Cô bé nói xong thì bật khóc.

"Con bé này dạo này làm sao thế nhỉ? Có phải là tai nạn của Mỹ Tuyết đã khiến con nhát gan à? Ngốc ạ, đó là tai nạn bất ngờ, đừng nghĩ nhiều quá." Ông bố vỗ vỗ vai Tiểu Tây an ủi, Tiểu Tây nũng nịu quỳ ôm đầu gối bố mẹ.

Mẹ cười, mắng vài câu và Tiểu Tây đứng dậy lau nước mắt.

Mẹ nói là Tiểu Tây lớn rồi mà vẫn vậy, chẳng biết xấu hổ là gì. Cô bé đỏ cả mặt, đi làm việc nhà với mẹ.

"Ra ngoài ban công thu quần áo đi." Bố cô bé nói vọng từ trong bếp, mẹ Tiểu Tây vội vã dạ một tiếng rồi ra ngoài ban công. Tiểu Tây chợt nghĩ đến cảnh khi nãy, tim đập thình thịch.

"Mẹ ơi đừng ra, để con ra ngoài rút cho." Tiểu Tây vội ngăn mẹ lại. Mẹ cô bé mỉm cười.

"Con gái ngoan quá, biết giúp bố mẹ làm việc nhà." Bà mẹ đi vào trong bếp làm cơm với bố.

Tiểu Tây chạy ra ngoài ban công thu quần áo. Cô nhìn xuống dưới tầng nhưng không thấy An Phổ đâu.

Có lẽ là cô ấy đã đi về. Cô ấy cũng tốt bụng đấy chứ, chắc là lại nghĩ nhiều quá.

Lúc Tiểu Tây ôm đống quần áo quay người lại, cô nhìn thấy trong chiếc gương ở ban công có cô bé mặc chiếc áo mưa màu đen. "Trong thế giới của người chết không có mặt trời, quanh năm lúc nào cũng mưa. Chị có biết mưa là gì không?"

Tiểu Tây há to miệng mà không nói lên lời.

"Chị sắp biết được câu trả lời rồi, hãy đến gần em đi." Nói xong cô bé biến mất.

Tiểu Tây cảm thấy được cái gì đó, cô bé vứt đống quần áo chạy vào trong bếp. Nhưng vừa bước chân vào phòng ngủ, cô bé đã nghe thấy "xoảng" một tiếng nặng nề ở trong nhà bếp. Tiếp đến, chiếc máy tính đặt ở trên bàn học không cắm điện mà vẫn bốc khói. Cô bé ngửi thấy mùi khét lẹt của đường dây điện bị cháy.

Hai chân Tiểu Tây mềm nhũn. Cô bé dường như vừa chạy vừa ngã, dồn cả hai tay bấu vào tường, cố sức vào trong bếp. Cô bé nhìn thấy bố mẹ mình đang ôm nhau, từ trên người họ tỏa ra mùi cháy khét, ở ngón tay vẫn còn những vết đen. Bên cạnh là sợi dây điện của chiếc nồi cơm điện.

Họ không còn động đậy, mãi mãi không động đậy được nữa, sẽ không còn nhẹ nhàng vỗ vai cô bé, cũng sẽ không còn lớn tiếng trách mắng cô bé mở nhạc to quá cỡ nữa.

Tiểu Tây khóc không thành tiếng, cô bé dựa vào thành cửa rồi cả người đổ ập xuống. Cô nhìn thấy hai cái xác, họng như có cái gì chẹn ngang, phổi có cố gắng thở cũng thấy sao khó khăn thế, máu toàn thân như bị hút sạch, lạnh giá.

"Chị biết không? Hay để tôi nói cho chị biết, mưa trong thế giới người chết chính là nước mắt của người sống thương nhớ họ." Không biết từ lúc nào cô bé kia lại đứng bên cạnh Tiểu Tây. Tiểu Tây rất muốn vung tay đánh cô ta nhưng phát hiện đó chỉ là không khí.

Bên ngoài, ve sầu đang rên rỉ, giống như hòn đá mài đang mài tai, đầu óc và trái tim Tiểu Tây.

Vội vã hoàn tất đám tang, trong một tuần mà Tiểu Tây mất đi cả bố mẹ và bạn bè. Cô bé chỉ có suy nghĩ là mình phải đi tìm thần chết, cô muốn hỏi rõ xem tại sao mình lại bị đối xử như vậy.

Nếu mình có tội thì giết quách mình đi là xong, tại sao lại làm thế với mình? Tiểu Tây thường xuyên lẩm bẩm một mình với không khí.

Những ngày qua cũng may còn có An Phổ bên cạnh, cô bé mặc áo mưa tóc dài ấy không còn xuất hiện nữa. Nhưng Tiểu Tây vẫn quyết không bỏ cuộc, cô xin thôi học, cầm điện thoại đi tìm kiếm dấu chân của thần chết.

Nhưng rốt cuộc vẫn không được gì. Mãi đến một ngày, thành phố sau nhiều ngày nắng gắt bỗng có một trận mưa lớn, mưa từ đêm đến sáng vẫn chưa dứt.

"Nếu mưa của thế giới người chết là nước mắt thương nhớ của người sống thì mưa trong thế giới người sống là gì?" Tiểu Tây ngồi ngẩn người cạnh cửa sổ lẩm bẩm.

Bỗng nhiên chuông điện thoại di động reo vang, cô bé không nhìn cũng biết là An Phổ gọi đến.

"Ra ngoài chơi đi, đừng ngồi ở nhà mãi thế." Giọng An Phổ đầy vẻ quan tâm, hai dòng nước mắt của Tiểu Tây bỗng lăn dài, không tài nào ngăn lại được.

An Phổ đang đứng ở dưới khu nhà chờ cô bé. Lần đầu tiên Tiểu Tây thấy An Phổ không cầm ô, nhưng người cũng không bị ướt chút nào.

"Tại sao cậu không che ô?" Tiểu Tây tò mò hỏi.

"Chẳng cần đâu, ô của cậu to thế, chúng ta dùng chung cũng được. Nếu cầm ô thì không đi gần nhau được. Tớ muốn gần gũi với cậu hơn." An Phổ ngoái đầu cười nói với Tiểu Tây. An Phổ một tay cầm lấy cán ô, một tay ôm lấy vai Tiểu Tây, hai cô bé đi trên phố dưới trời mưa lạnh lẽo, những giọt nước mưa giống như dòng thác nước chảy ào ạt, không theo một quy luật nào.

"Cậu phải cố gắng lên!" An Phổ an ủi Tiểu Tây.

"Tớ chỉ muốn tìm thấy cô bé tóc dài để hỏi xem tại sao lại như vậy." Tiểu Tây nhìn về phía trước với ánh mắt vô hồn, cô bé cắn chặt đôi môi xanh tái, lẩm bẩm nói. Bỗng nhiên cô bé cảm thấy dưới chân mình có cái gì đó.

Cô bé cúi đầu xuống và thấy dưới chân có một giọt nước cực to, trong giọt nước ấy không có hình ảnh của Tiểu Tây và An Phổ mà lại là hình ảnh của cô bé mặc áo mưa. Cô bé đó đang nhìn Tiểu Tây với vẻ mặt bình thản, chẳng lộ chút cảm xúc gì.

Nước mưa rơi xuống từng hạt khiến cho giọt nước đó cứ cuộn thành sóng tròn.

Tiểu Tây không còn nắm chặt được chiếc ô nữa, hai chân run rẩy. Cô thấy cô bé tóc dài giơ tay ra, dần dần đứng dậy khỏi giọt nước, nước mưa trôi tuột qua người cô bé.

Khi đứng trước mặt Tiểu Tây và An Phổ, cô bé cất tiếng: "Đến chị rồi đấy."

Tiểu Tây vứt cái ô đang cầm trong tay, chạy như điên dại về phía trước, An Phổ chạy theo sau gọi thất thanh.

Ở các hướng xung quanh chỉ cần có vật gì phản xạ được thì cô bé mặc chiếc áo mưa màu đen đều chui ra và nói với Tiểu Tây: "Đến chị rồi đấy."

Không biết chạy được bao lâu, Tiểu Tây nhìn thấy trước mắt mình có đường sắt đi qua, bốn bề yên tĩnh, chỉ có tiếng mưa rơi lộp độp vào thanh ray trên đường tàu.

Toàn thân Tiểu Tây ướt sũng, cô bé quay đầu lại nhìn. Cô bé kia, không, Tiểu Tây cảm thấy đó là Thần chết, đứng sau mình không xa và đang chỉ vào mình, hệt như lần đầu tiên Tiểu Tây nhìn thấy cô bé đó chỉ vào cậu A.

Cô bé ấy cũng muốn mình chết ư? Tiểu Tây tuyệt vọng tự hỏi. "Tiểu Tây!" Bỗng nhiên An Phổ đứng ở đường ray phía trước vẫy tay gọi Tiểu Tây. Tiểu Tây lại nhìn thấy cô bé mặc áo mưa đang đi từng bước chậm rãi về phía mình.

Tiểu Tây quay đầu lại ngay và chạy về phía An Phổ. Nhưng chân vừa chạm vào đường ray tàu thì bị ngã.

Chân Tiểu Tây bị kẹt giữa hai thanh ray, gót chân mắc chặt ở đó, không làm thế nào kéo ra được.

"An Phổ ơi giúp tớ với. Nhanh lên, giúp tớ với!" Tiểu Tây lấy hết sức bình sinh hét lên gọi An Phổ đứng cách đó không xa. Nước mưa rơi xuống trán rồi xuống đến môi cô bé. Nước mưa có vị mằn mặn, đăng đắng và còn có mùi gì đó tanh tanh ghê sợ, cũng giống như vị của nước mắt. Tiểu Tây thấy mình không thể mở được mắt.

An Phổ vội cầm ô chạy về phía Tiểu Tây, Tiểu Tây quay đầu lại nhìn, cô thấy cô bé mặc áo mưa đang đi về phía mình. Ai sẽ đi nhanh hơn đây?

Tiểu Tây lo lắng nhìn An Phổ, cuối cùng thì trong cuộc đua này An Phổ đã chiến thắng. An Phổ là người đầu tiên chạy đến bên Tiểu Tây, nhưng trên khuôn mặt An Phổ lại có nụ cười tươi.

"Cứu tớ, cứu tớ với." Tiểu Tây giơ tay tóm lấy chân trắng nõn của An Phổ, nhưng An Phổ lại thụt lùi một bước về phía sau làm cho Tiểu Tây tóm trượt.

Tiểu Tây giật mình nhìn An Phổ, nhưng cô bé chỉ thấy khuôn mặt tươi cười của An Phổ.

"Thần chết luôn có mặt ở những chỗ chết chóc." Tiểu Tây loáng thoáng nghe thấy tiếng thì thầm bên tai, cô bé biết đó là tiếng của cô bé tóc dài mặc áo mưa.

"Thần chết không có quyền tước đoạt sự sống của con người, thần chết chỉ cho con người được lựa chọn, chọn sống hoặc chọn chết mà thôi." Cô bé tiếp tục nói.

Hàm răng Tiểu Tây va vào nhau lập cập, không biết do lạnh hay do sợ nữa.

"Không ai thực sự nhìn thấy được thần chết, hoặc là những người nói rằng đã nhìn thấy thần chết thì đều đã chết cả. Vậy thần chết là người như thế nào? Có bao nhiêu thần chết?... Ai mà biết được?" An Phố che miệng và vui vẻ nhìn Tiểu Tây đang bò nhoài trên đường ray tàu hỏa.

Điện thoại di động trong tay An Phổ, chiếc gương mà Mỹ Tuyết chỉ trước khi chết...

Hóa ra thứ mà Mỹ Tuyết chỉ không phải là cô bé mặc áo mưa mà là An Phổ ở trong gương; cô bạn gái bí mật gọi điện cho cậu A hóa ra lại đứng ở đối diện bên đường; còn chính mình đã đẩy bố mẹ vào trong bếp để rồi chết vì điện giật.

Hóa ra cậu A đi băng qua đường không phải vì chạy theo quả dưa hấu mà là để sang gặp An Phổ đứng ở phía bên kia đường. Nếu chú ý đến quả dưa hấu thì cậu ta sẽ nhìn thấy chiếc xe ôtô ấy.

Nếu không phải vì tiếng kêu thất thanh của An Phổ thì Mỹ Tuyết sẽ chạy theo con mèo đen và kính sẽ không rơi vào đầu. Nếu bố mẹ cô ra ngoài ban công thì họ sẽ không chết.

Hóa ra cô bé đã nghĩ ngược lại mọi điều, xuất hiện ở chỗ chết chóc không chỉ có cô bé mặc áo mưa tóc dài mà còn có An Phổ. "Trong thế giới chúng ta lúc nào cũng có mưa." Tiểu Tây bỗng nhớ đến lời nói của cô bé mặc áo mưa màu đen.

Lúc nào cũng che ô không phải là An Phổ hay sao.

Tiểu Tây bỗng thấy sao mình ngốc thế.

"Thực ra nếu tin tưởng cô bé ấy thì mới sống được. Thần chết không bao giờ tước đoạt sự sống của con người, quyền lựa chọn nằm trong tay cậu, sống hay chết cũng giống như bạn lúc này." An Phổ quỳ xuống lẩm bẩm nói với cô bé mặc áo mưa màu đen, sau đó quay đầu nhìn Tiểu Tây. Rất bình thản, An Phổ đưa tay ra vuốt khuôn mặt lạnh giá đã bị thấm đẫm nước mưa của Tiểu Tây.

"Bây giờ cậu đã biết khoảng cách giữa sự sống và cái chết.

Khoảng cách ngắn lắm, giống như chiếc gương hai mặt. Nói cho cậu biết nhé, nước mưa trong thế giới người sống chính là nước mắt của người chết không muốn ra đi."

"Tại sao? Tại sao lại đưa tớ đi, nói để tớ lựa chọn cũng được cơ mà!" Tiểu Tây đau khổ hét lên, tiếng hét giống như một hòn đá nhỏ ném vào mặt hồ rộng mênh mông, chẳng mấy chốc bị chìm nghỉm trong tiếng mưa rơi.

"Làm thế không được, vì cậu là người kế cận tớ cơ mà." Khuôn mặt An Phổ bỗng trong suốt, rồi biến mất không nhìn thấy nữa. Chỉ còn một mình Tiểu Tây ở lại nhìn cô bé mặc áo mưa.

"Tại sao, tại sao lại làm như vậy? Nói thẳng mọi việc với tôi không được hay sao? Cậu A, Mỹ Tuyết và bố mẹ tôi làm sai điều gì?" Tiểu Tây tuyệt vọng thét lên, giống như con thú bị kẹp

bẫy săn.

"Vì chỉ khi nào họ ra đi thì mới làm cho chị hiểu được, cái chết đâu giống như những gì chị hiểu trước kia. Nhiệm vụ của em là tìm được người biết được ý nghĩa của cái chết và có đủ tư cách để trở thành thần chết. Tìm được người như vậy thì em mới có thể đi được." Cô bé mặc áo mưa nhẹ nhàng nhấc những sợi tóc bị nước mưa dính vào trán Tiểu Tây.

Tiểu Tây nhìn cô bé, nỗi hoang mang trong mắt cô bé hình như cũng lan tỏa theo từng giọt nước mưa.

"Chị đã có sự lựa chọn của mình, còn chúng em cũng đã làm cho chị hiểu được ý nghĩa của sự sống và cái chết. Trong thế giới này, mọi người đều bình đẳng trước cái chết. Sống không cần phải chúc mừng mà chết cũng không cần phải đau buồn." Nói xong, cô bé chỉ về nơi xa xăm.

Tiểu Tây nghe thấy tiếng còi tàu hú, giống như con dao vạch một đường dài trong không gian yên tĩnh.

Đến khi Tiểu Tây quay đầu lại thì chỉ còn lại cô bé và chiếc ô ở trên đất. Cô cầm lấy cái ô và dựa nó vào đôi vai yếu ớt của mình. Đúng lúc ấy, một đoàn tàu xình xịch lao vút qua, bánh tàu nặng nề lướt trên đường ray.

Tiểu Tây cảm thấy, nước mưa ở trên thế giới này không còn thấm đẫm mà xuyên qua cơ thể mình.

Chương 7: ĐÊM THỨ BẢY

Khe hở

Con đường lát đá xanh nhỏ hẹp, khúc khuỷu được nước mưa giội sạch bóng, trơn tuột. Nước mưa màu xám rơi xuống viền chiếc ô lớn màu đen tuyền tạo thành một màn sương màu xám. Gấu quần tôi bị ướt sũng, London tháng 11 giống như một cái động đá, nước mưa xen lẫn với khí lạnh len lỏi vào tận chiếc quần cotton rồi đi thẳng vào xương tủy. Tôi không chịu nổi, người run lẩy bẩy.

Nếu không phải vì lời mời nhiệt tình từ tuần trước của giáo sư Tomas thì tôi đời nào ra ngoài. Những ngày này tốt nhất là ở trong nhà, nằm dài trên ghế sô-pha, trên tay cầm cốc rượu brandy, châm điếu thuốc Scotland loại tốt nhất... Nghĩ đến đây tôi không cầm được lòng, cổ họng nhu động và nuốt một ngụm nước bọt. Miệng lầm bầm chửi thầm thời tiết chết tiệt này, tôi bước đi nhanh hơn.

Qua phố số 7 là đến nhà giáo sư, đó là một ngôi nhà hai tầng màu vàng cam mang đậm phong cách Á. Nó hoàn toàn khác với kiến trúc phương Tây hiện đại phóng khoáng, hoa lệ. Ngôi nhà cũng giống như gương mặt nặng nề khó hiểu của giáo sư.

Tôi bước đến bậc thềm, giẫm giẫm đôi chân, gập ô lại và gõ mấy tiếng vào cửa.

Thoáng cái đã thấy giáo sư đi ra. Cái trán bóng loáng của ông giống hệt trụ cột hình tròn của cây cầu London, vài sợi tóc bạc lơ thơ hiếm hoi được chải gọn ghẽ sang một bên. Có lẽ giáo sư biết là tôi đến nên ông chỉ mặc đồ thường, không đeo tóc giả. Tay trái ông còn cầm một chiếc tẩu thuốc màu xanh đen, đó là chiếc tẩu thuốc tôi tặng ông.

Tôi không thể hiểu nổi vì sao với địa vị như vậy, ông lại không chịu thuê người giúp việc. Ông thuộc dòng dõi quý tộc, tổ tiên và bố ông có những chiến công hiển bách, bổng lộc của họ có dùng cả đời cũng không hết, ông chẳng phải lo lắng gì. Mọi người kính trọng kiến thức uyên thâm của ông, tuy ông sống có phần lập dị. Hơn 50 tuổi nhưng ông vẫn chưa lấy vợ, nghe nói là mẹ ông đã rời bỏ con mình từ khi ông còn nhỏ. Điều đó đã gây tổn thương tâm lý nặng nề cho ông. Tôi làm bạn với ông cũng là vì ông rất thích cách chữa bệnh của tôi, còn tôi thì khâm phục kiến thức uyên thâm của ông.

Tôi thường xuyên chỉ cho ông cách chữa bệnh và sử dụng máy móc điều trị, mấy ngày trước ông còn rất thích thú với chiếc cặp nhiệt độ của tôi, lần nào đến nhà tôi, ông cũng cầm nó lên "Ồ Icreo bạn tôi, bạn đến rồi đấy à?" Ông nhiệt tình dang rộng đôi tay ôm tôi, tôi phản xạ một cách tự nhiên, thụt lùi về sau và chỉ vào đôi vai bị ướt của mình. Ông chẳng lấy gì làm ngạc nhiên, vẫn vô vô vào vai tôi như bình thường. Ria mép ông hình như bị ám khói thuốc lá, hai bên má hóp lại, mắt thì sâu hoắm. Thấy vậy tôi biết ngay gần đây ông đang nghiên cứu gì đó.

"Giáo sư Tomas ơi, rốt cuộc là có việc gì đấy ạ?" Tôi giũ giũ cái ô ở bên ngoài, sau đó đặt ô vào giá và đi theo ông vào trong nhà. Tiếng cửa sập lại nặng nề, trong căn phòng rộng còn vẳng lại âm thanh ấy.

Ông không nói lời nào, chỉ ngậm chiếc tẩu giống hệt như lúc đang đi.

“Cậu có biết Jack không? Jack sát thủ ấy?" Giáo sư chậm rãi nói. Tôi giật nảy mình.

“Đương nhiên là biết chứ ạ, anh ta đã trở thành ác mộng của cả London. Hôm qua không phải có tin ở Quảng trường tìm thấy xác một kỹ nữ tên là Kather hay sao? Đúng là kẻ tàn nhẫn.” Tôi thở dài nói.

"Đúng thế, không ai có thể bắt được anh ta.” Giáo sư vẫn đi ở phía trước, ông băng qua hành lang bằng gỗ màu đen, cái lưng khom khom của ông chẳng khác gì một con tôm hùm.

“Hắn ta như là một câu đố vậy." Tôi đẩy đẩy chiếc kính ở trên sống mũi rồi tò mò hỏi giáo sư: “Tại sao giáo sư lại nói đến tên sát nhân biến thái này vậy?"

Giáo sư đột nhiên dừng lại.

“Là vì e rằng anh ta không còn ở London nữa.” Tôi và ông ấy đi đến bên một chiếc cửa làm bằng sắt rất lớn. Tôi thấy lời nói của ông khó hiểu quá.

“Bác sĩ Icreo, đằng sau cánh cửa này là một phát hiện kinh người, tôi mong là anh chuẩn bị tâm lý sẵn sàng." Giáo sư chầm chậm quay người lại, gương mặt ông có vẻ là lạ mà tôi chưa nhìn thấy bao giờ.

Nhưng tôi luôn là kẻ tò mò, đây cũng là nguyên nhân vì sao tôi thích làm bạn với giáo sư Tomas.

Tôi hít thở thật sâu. Tôi biết giáo sư chẳng đời nào đùa bỡn vớ vẩn với tôi. Tôi thậm chí đã bắt đầu đoán già đoán non xem đằng sau cánh cửa này là gì.

Hay là Jack sát nhân đang ở trong nhà giáo sư?

Một vị giáo sư danh giá như vậy đời nào lại che giấu kẻ giết người đáng sợ ấy?

Giáo sư nhìn thấy ánh mắt lo lắng của tôi thì bật cười. Ông lấy ra chùm chìa khóa màu bạc và mở cánh cửa nặng trịch.

Đó là một gian phòng hình tam giác rộng lớn, có thể nói là chính giáo sư đã có ý thuê người đào để xây thành hình tam giác.

Toàn bộ căn phòng được sơn màu xám bạc. Là một bác sĩ, tôi thấy màu này chẳng khác gì màu xương người. Giữa gian phòng đặt một chiếc đồng hồ

cát bằng thủy tinh, những hạt cát đen tuyền rơi từ trên xuống dưới. Bên cạnh đồng hồ cát có một chàng trai tóc vàng với khuôn mặt điển trai.

“Chào anh, tôi là Tofer." Chàng trai mặc một chiếc áo sơ mi màu trắng và chiếc quần dài với hình thù quái dị. Đó là chiếc quần cũ kỹ, nhàu nát, màu trắng xám với những mảnh vá chằng vá đụp, bó sát, để lộ cặp đùi dài cường tráng. Anh ta cười ha hả, đút hai tay vào hai túi áo, nhìn tôi nói. Nhưng tôi thấy giọng anh ta lạ lẫm, tuy nói rất chậm nhưng tôi phải căng hết tai lên mới hiểu được, có lẽ là vì giọng địa phương khó nghe.

“Chuyện này là thế nào hả giáo sư Tomas? Nếu là đùa bỡn thì tôi nghĩ rằng mình đang tức giận lắm đây." Tôi quay đầu lại nhìn giáo sư và vô cùng ngạc nhiên khi thấy giáo sư đang đi về phía anh chàng kia.

“Cậu có tưởng tượng được không, Icreo? Anh chàng này đến từ những năm tháng sau này, chậm hơn chúng ta vài trăm năm đấy. Chính cậu ta đã đến đây và gặp tôi, nói cho tôi biết hết sự phát triển của số phận con người chúngta. Nếu cậu cho rằng đây là trò đùa thì tôi đã nhìn lầm cậu rồi." Giáo sư tỏ ra rất xúc động.

Tôi đương nhiên không thể tin nổi, thậm chí bắt đầu hỏi han anh chàng cổ quái ấy, nhưng anh ta luôn tỏ ra khác thường, tự tin dự đoán về những việc sắp xảy ra.

"Mười phút sau anh sẽ nhận được tin của người phụ việc, một bệnh nhân của anh đã qua đời." Anh ta cười ha hả nói.

“Đúng rồi, hình như bệnh nhân là bà Gai." Anh ta bồi thêm. "Làm gì có chuyện đó, tuần trước tôi vừa kiểm tra sức khỏe cho bà ta. Nhiệt độ cơ thể đã ổn định, không còn sốt nữa. Cơ thể đã hồi phục bình thường rồi. Chắc chắn đã chữa dứt điểm căn bệnh thương hàn." Tôi hét lên.

“Đừng có làm ầm lên như thế! Chúng ta có thể chờ mười phút mà." Giáo sư giơ hai tay ra giữ lấy cơ thể đang run rẩy của tôi. Không biết vì nguyên do gì, tôi bỗng thấy cậu thanh niên đứng trước mặt mình thật đáng sợ.

Đây là mười phút dài nhất trong đời tôi. Rốt cuộc thì nó cũng trôi qua, và làm gì có điều gì xảy ra. Tôi nhìn kỹ đồng hồ trên tay mình. Đúng lúc vui mừng ra mặt, định lên tiếng giáo huấn anh ta một tràng thì bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa dồn dập.

Tôi vội chạy đến, mở cửa ra tôi nhìn thấy David, ông ta vội vã đến độ chỉ kịp xỏ chân vào đôi ủng đi mưa và chạy đến.

“Bà Gai vừa qua đời rồi, tôi phải chạy đến đây thông báo với ông, chồng bà ấy đang tìm ông ở khắp nơi. Ông ta nói ông là một lão thú y tầm thường, đã giết chết vợ ông ta. Giờ ông ta đang ngồi nhà chờ ông với khẩu súng săn hai nòng và một đám cảnh sát mặc áo mưa màu đen. Tôi lén trốn ra ngoài để báo với ông. Tốt nhất là ông đừng về nhà nữa." Nói xong ông ta chạy vội đi, để lại mình tôi đứng thừ người như con gà trống gỗ.

“Giờ thì cậu hiểu tại sao tôi lại kiên quyết muốn cậu đến nhà tôi vào cái thời tiết này rồi chứ? Giáo sư Tomas đưa cho tôi cốc cà phê nóng hổi nhưng tôi làm gì còn lòng dạ nào mà uống.

Chồng bà Gai là người có quyền thế lớn trong vùng. Ông ta có cả một trang trại rộng lớn và hàng tá người giúp việc. Ông ta đã dùng rất nhiều tiền bạc để cảnh sát London cho phép mình trồng cây thuốc phiện, thậm chí ông ta còn có quan hệ mật thiết với giới quân đội. Ông ta phất lên nhờ lấy bà vợ lùn tịt xấu xí đó. Tôi bỗng thấy sống lưng mình lạnh toát.

Nhưng tôi không tài nào hiểu nổi, rõ ràng là bà Gai đã được chữa khỏi bệnh rồi cơ mà. Hơn nữa bà ta còn nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng theo đúng sự chỉ dẫn của tôi, tuyệt đối không thể chết đột ngột như vậy được.

“Đừng nghĩ nhiều nữa. Tôi nói cho bác sĩ Icreo biết nhé, đáng lẽ anh sẽ bị bắt vì tội giết người và sẽ bị tuyên án tử hình. Nhưng anh đã đến chỗ tôi, điều đó sẽ thay đổi cả số phận của anh. Cũng giống như chiếc đồng hồ cát này, cả anh và cậu đều nghĩ rằng cát chảy từ trên xuống dưới, nhưng anh nhìn đây...” Chàng trai đứng bên cạnh lấy chiếc búa sắt đập vào chiếc đồng hồ cát, nhưng vì sức đập không mạnh lắm nên đồng hồ cát chỉ bị rạn một vết, vài hạt cát rơi xuống sàn nhà.

“Tôi và anh đều là những hạt cát rơi trên sàn nhà này. Nói một cách chính xác là tôi đã giúp anh tạo ra vết nứt, trốn thoát khỏi sự trói buộc của thời gian." Cậu ta ném mạnh chiếc búa sắt và cố nở nụ cười thoải mái.

Tôi có thể chấp nhận sự giải thích ấy, nhưng cậu ta với Jack sát thủ có quan hệ gì với nhau?

Hình như cậu ta đã nhận thấy nỗi nghi hoặc của tôi nên thở dài một tiếng.

“Tôi đã phải mất rất nhiều thời gian để giải thích với giáo sư. Tôi không muốn nhắc lại những lời ấy nữa, hãy để giáo sư nói lại với anh.” Cậu ta sải bước, đi về chiếc ghế phía trước và ngồi xuống.

Mãi sau tôi mới hiểu được ý của giáo sư, chàng trai này đến từ tương lai, có nhiệm vụ kiểm tra lịch sử. Phải biết rằng thế hệ sau hiểu lịch sử như chiến tranh, bạo loạn, thành quả phát minh... chủ yếu là từ những ghi chép của thế hệ trước, nhưng những thứ này đâu đã chuẩn xác hoàn toàn. Vì thế đã hình thành một tổ chức chuyên đi kiểm tra tính chân thực của lịch sử để sửa lại cho đúng. Chàng trai này làm việc trong tổ chức như vậy.

Nhưng việc họ đến đây như thế nào thì giáo sư chỉ nói cho tôi biết rất mơ hồ, nào là họ có thể tạo ra được kẽ hở thời gian, và những người này sẽ quay về các thời đại trước thông qua các kẽ hở đó. Kiểm tra thân phận Jack sát thủ có tồn tại thực sự hay không chính là sứ mệnh của cậu ta lần này.

“Nhưng tôi không thể hiểu, việc ấy có liên quan gì tới tôi?" Không kìm được lòng, tôi hỏi.

“Đơn giản thôi, vì tôi đã từng có mặt ở nơi xảy ra án mạng hai lần. Nhưng lần trước tôi đã sơ ý để hắn phát hiện. Tôi và hắn đánh nhau rồi hắn rơi xuống

dưới hồ không thấy lên nữa. Tôi đành phải đến tìm bác sĩ, mong sẽ cứu vãn được gì!" Cậu ta nói với khuôn mặt đau khổ. "Việc này không được phép xảy ra, vì như vậy là tôi đã phá hỏng lịch sử. Không thể tính toán nổi sức công phá của nó đến đâu. Cũng giống như chiếc đông hồ cát này, nếu chỉ có một hai vết nứt thôi thì không sao. Nhưng nếu cả chiếc đồng hồ bị phá hỏng thì thế giới này sẽ không tồn tại nữa." Chàng trai nói với giọng kích động, và tôi bắt đầu ý thức được tính nghiêm trọng của vấn đề.

"Tôi đã nghĩ đến việc mình tiếp tục đóng vai Jack, nhưng tôi thấy cơ thể mình đang dần biết mất, bao gồm cả ý thức và suy nghĩ." Chàng trai giơ tay ra và quả thực bàn tay cậu ta lúc có lúc không, nó cứ trong suốt.

"Chuyện này là sao?" Tôi giật mình hỏi.

"Đơn giản thôi, mọi thứ đều là ảnh phản chiếu của không gian, điểm là phản chiếu của đường, đường là phản chiếu của mặt phẳng, mặt phẳng là sự phản chiếu của lập thể, còn lập thể lại là sự phản chiếu vật thể trong không gian bốn chiều của thời gian. Nói cách khác, nếu thế giới này là một bức tranh thì các anh chính là người đã vẽ nên bức tranh đó, còn tôi chỉ là một cái bóng. Khi ánh sáng không còn thì tôi cũng biến mất." Chàng trai nhận một tờ giấy từ tay giáo sư và đặt tay lên đó, chiếu xuống đó là một cái bóng mờ ảo.

"Tôi không can thiệp được sâu nữa rồi. Việc không để anh bị bắt vào tù đã làm cho cơ thể tôi suy yếu đi rất nhiều. Vì thế tôi cần anh tiếp tục đóng vai diễn tiếp đoạn lịch sử này. Anh hãy đóng vai Jack sát nhân để lịch sử tiếp tục đi đúng đường ray của nó. Như vậy tôi mới hoàn tất được nhiệm vụ của mình." Giọng cậu ta nhẹ như gió thoáng.

"Tôi không đồng ý, cậu không thể ép tôi giết người được!" Tôi tức giận nói.

"Thưa bác sĩ kính mến, ngài không còn sự lựa chọn nào khác. Nếu ngài không đồng ý, chúng tôi sẽ giao ngài cho cảnh sát. Đương nhiên, nếu ngài đồng ý giúp chúng tôi thì ngài còn một cơ hội sống." Giáo sư cười nói.

Trán tôi bắt đầu lấm tấm mồ hôi, tay tôi nắm chặt lại, các đốt xương kêu răng rắc. Tôi gật đầu một cách khó khăn.

Bác sĩ cứu người trước kia nay lại trở thành một con quỷ giết người tàn bạo. Nực cười biết bao, xem chừng tôi đã thoát khỏi sự trói buộc của thời gian, nhưng thực chất tôi vẫn nằm trong sự kiểm soát của nó.

"Đây là danh sách và tư liệu của những người bị giết tiếp theo được ghi trong lịch sử." Giáo sư đưa cho tôi một tờ giấy. Tôi thờ ơ liếc nhìn.

"Mary...? Tôi nhìn thấy cái tên này. "Lại là một gái điếm?" "Đúng thế. Đó là một gái điếm." Chàng trai gật đầu.

"Tại sao, tại sao Jack luôn giết gái điếm? Đúng là con người kỳ quặc." Tôi không nhịn nổi, lầu bầu trong miệng.

"Đi chuẩn bị nhanh lên, anh chàng đến từ tương lai sẽ đưa cậu đi." Giáo sư có vẻ gì đó rất nóng vội.

"Nhưng tôi có chuẩn bị được gì đâu." Hễ nghĩ đến việc mình giết người bằng dao phẫu thuật là đôi chân tôi lại run lẩy bẩy. "Không còn thời gian nữa đâu, nếu không kịp thời sửa kẽ hở thời gian thì e rằng sẽ rắc rối lớn. Mặt phẳng của chúng ta sẽ bị cong vênh." Chàng trai lo lắng giục giã.

"Nhưng, nếu tôi đi cùng cậu, không phải là sẽ bị phát hiện sao?" "Không sao, họ không bắt được tôi. Tối nay sẽ đi, Mary ở trên phố Dosa, tối nay chúng ta sẽ ra tay."

Tôi chẳng còn cách nào khác, đành gật đầu.

Khi màn đêm buông xuống, chàng trai mặc chiếc áo mưa màu đen mà giáo sư đưa, anh ta che gần hết khuôn mặt và cơ thể mình, đi sau tôi khoảng 5, 6 bước. Bây giờ đã là tháng 11, buổi đêm ở London rất lạnh. Tôi đi nhanh chân hơn về phía địa chỉ cậu ta đưa. Cô gái điếm tên là Mary sống ở ngôi nhà cũ trên phố này. Nghe nói cô ta nghiện rượu, nợ như chúa chổm, hễ có tiền trong tay lại nốc rượu.

"Sâu mọt của xã hội, có giết đi cũng chẳng sao." Tôi thầm nghĩ, để cho đôi tay mình trong túi áo mưa được thả lỏng đôi chút.

Tôi đi đến ngôi nhà màu đen nhìn chẳng khác gì chiếc quan tài. Chủ ngôi nhà là một bà lão béo, mặt tròn, tóc trắng, nhìn xa giống như một lớp pho mai phủ trên chiếc bánh ga tô tròn vạnh. Đôi mắt bé tí miễn cưỡng mở ra nhưng cũng chẳng buồn nhìn tôi một cái.

"May quá, cố gắng đừng để ai chú ý đến anh." Cậu thanh niên đứng sau lưng tôi nói nhỏ.

"Để tôi lên trước, đừng để ai thấy chúng ta đi cùng nhau." Nói xong cậu ta đi lên trước.

Chốn này có biết bao nhiêu kẻ lang thang và gái điếm sống vì giá thuê nhà rẻ. Tôi đợi cho cậu ta lên được một lát mới chậm chạp bám vào hành lang màu nâu sẫm đầy bụi bẩn, đi lên lầu.

Càng đến gần phòng của Mary tôi càng không biết thân hình nhỏ yếu của mình có giết nổi cô ta không vì qua cậu thanh niên kia tôi biết cô ấy chỉ mới hai lăm tuổi.

"Đi đi." Cậu ta bỗng đứng ở cuối hành lang, bóng cậu ta mặc áo mưa màu đen hòa lẫn với màn đêm của hành lang.

Tôi nuốt nước bọt, gõ cửa phòng, phải một lát sau mới nghe thấy bên trong có tiếng bước chân lẹt quẹt trên nền nhà cũ.

Cửa mở ra, đúng là một người đàn bà phóng đãng. Cô ta có mái tóc quăn màu đen, nhưng hình như lâu lắm rồi chưa gội đầu, những lọn tóc quăn dính bết vào mặt và cổ. Đôi mắt thâm quầng, tuy khuôn mặt trông cũng khá được nhưng với loại phụ nữ này, bình thường tôi chẳng buồn nhìn.

"Hình như là một ngài có học?" cô ta díp đôi mắt lại nhìn tôi từ trên xuống dưới để đánh giá, sau rồi cũng mở toang cửa để tôi bước vào.

Căn phòng quá bừa bộn, đâu đâu cũng vương vãi vài chiếc quần áo bẩn, vỏ chai rượu và đầu mẩu thuốc lá. Cả gian phòng toát lên mùi mồ hôi và mùi nôn ọe lúc say rượu, nóng bức vô cùng. Chỉ tính việc phải đứng ở trong gian phòng này cũng làm tôi khó chịu vô cùng.

Mary mặc một chiếc áo lót màu đen hở gần hết ngực, chẳng có chút liêm sỉ nào, ngồi ngay đầu giường, hai chân gác lên nhau, rung rung thật đáng ghét. Cô ta còn châm thuốc hút.

"Nói giá tiền đi." Tôi cởi áo mưa ra, xắn tay áo 1ên. Đây là động tác quen thuộc tôi thường làm lúc giải phẫu xác.

"Anh làm gì mà nóng vội thế?" Mary không đoán được số phận bi thảm của mình, mỉm cười đứng lên.

"Phải ngọt ngào cái đã, làm một cốc đi anh." Mary quay người đi về phía chiếc tủ bên phải gian phòng cầm rượu và cốc, còn tôi thì lôi trong túi ra một sợi dây thừng chắc chắn. Sợi dây này tôi thường dùng để trói những bệnh nhân hung dữ, nó rất chắc vì được làm từ da.

Tranh thủ lúc Mary quỳ xuống, tôi đến ngay sau lưng cô ta và nhanh chóng quấn sợi dây thừng bằng da quanh cổ cô ta. Chai rượu và chiếc cốc trong tay cô ta rơi bịch xuống nền nhà được trải bằng tấm thảm màu hồng đã mốc xanh vì ẩm ướt.

Cô ta chẳng kịp kêu lên tiếng nào, nhanh chóng bị tôi siết cổ chết. Không ngờ giết người lại dễ đến vậy.

"Cởi quần áo cô ta ra và đặt cô ta 1ên giường." Cậu ta bỗng xuất hiện ở trong phòng làm tôi giật mình.

"Quỷ tha ma bắt, làm sao cậu vào được đây?"

"Với tôi thì bức tường của thế giới bằng phẳng này không thuộc về mình, nên chẳng có gì ngăn cản được tôi." Cậu ta chỉ vào cái xác trên giường.

"Mổ bụng và ngực ra, sau đó cắt đi đôi tay, cái mũi và cặp ngực." Cậu ta nói, chẳng khác gì khách hàng yêu cầu người bán thịt bán cho mình những phần thịt khác nhau. Tôi khó chịu, làm như vậy tôi chẳng khác nào tên đồ tể.

"Tại sao phải làm những việc quái đản như vậy?" Tôi vừa nói vừa cởi quần áo cô ta.

"Đừng hỏi nữa. Anh không cần biết những chuyện ấy. Anh chỉ cần biết là mình đang tạo ra lịch sử, đang sửa chữa những sai lầm của lịch sử. Đó không phải là việc làm có ý nghĩa hay sao?" Giọng nói của cậu ta vô cùng hào hứng, khiến tôi cũng phấn chấn theo.

Khi tôi hoàn tất những yêu cầu của cậu ta thì cậu ta bảo tôi bỏ hết những bộ phận ấy vào trong một chiếc túi màu đen. Sau đó chúng tôi kẻ trước người sau rời khỏi căn phòng rẻ tiền ấy.

Bên ngoài trời vẫn mưa to không ngớt, tay tôi vẫn run lên từng đợt. Tôi vừa giết người, vừa giải phẫu một người chết. Tôi thấy da của cô ta vẫn còn ấm, khi dao rạch lên cơ thể, máu còn bắn phụt ra ngoài, mùi máu tanh tràn ngập căn phòng hình như còn phảng phất bên mũi tôi. Cậu ta mang chiếc túi đen đi đâu mất. Việc này ấy khiến tôi thấy lạ.

Sáng sớm hôm sau tôi quay về ngôi nhà của giáo sư, hình như ông đã chờ tôi lâu lắm rồi. Nhìn vẻ mất hồn của tôi, ông lập tức pha ngay một cốc cà phê nóng cho tôi. Uống một hơi hết cốc cà phê, cơ thể tôi mới ấm lại. Lúc này, chàng trai đến từ tương lai bước từ gian phòng của giáo sư ra, tinh thần của anh ta rất tốt, cơ thể không còn yếu ớt, trong suốt như trước nữa. Nhất là tôi thấy trong tay anh ta còn xách một chiếc va-li vuông màu đen.

"Thưa bác sĩ Icreo, bác sĩ làm rất tốt. Lịch sử đã trở về với quỹ đạo bình thường nên sức mạnh của tôi đã quay trở lại." Cậu ta vui vẻ nhìn tôi cười, còn tôi thì khổ sở lấy lưỡi liếm quanh hàm răng của mình để xem mình có còn sống hay không. Không biết tại sao, sau khi uống cà phê của giáo sư tôi thấy miệng mình đắng ngắt, hình như đầu lưỡi đã bị tê liệt.

"Khe hở đã đến rồi, xin chào hai ngài." Hình dáng cậu ta dần dần biến mất, nhưng vẫn còn kịp nở nụ cười đầy ý nghĩa với giáo sư. "Giờ có thể buông tha cho tôi được rồi chứ? Tôi đã làm theo những gì hai người sai bảo." Tôi buông thõng một câu và cố gắng giữ lấy cơ thể mình ở trên ghế sô pha.

"Không đâu, vẫn còn một kết thúc quan trọng nữa." Giáo Sư đột nhiên đi lại ngăn tôi.

"Thật tiếc bác sĩ Icreo ạ, tôi ghét phụ nữ từ lâu rồi, nhất là gái điếm. Có điều tôi chưa nói cho bác sĩ biết là mẹ tôi đã bị bố tôi bức chết, nguyên nhân là vì ông đã mê một con điếm sa đọa. Vì thế tôi không còn tin bất cứ người đàn bà nào, cũng vì vậy mà tôi muốn làm bạn với bác sĩ. Vì làm bạn với bác sĩ thì tôi sẽ học được cách giải phẫu của bác sĩ. Nhưng khi gặp chàng trai trẻ ấy thì tôi mới biết Jack đã được đời sau ghi lại thành một truyền thuyết. Thế nên tôi đã thay đổi suy nghĩ do cảnh sát đã bắt đầu nghi ngờ tôi. Nếu tôi bị tóm thì sẽ không có gì để lại cho lịch sử nữa. Chính tôi đã bôi lên chiếc cặp nhiệt độ bác sĩ chuyên dùng cho bà Gai một lớp hóa chất. Không nhiều nhưng lâu dần cũng đủ giết chết một bệnh nhân thương hàn. Mục đích chính là muốn bác sĩ là người thay thế tôi, tạo ra truyền kỳ Jack sát nhân lừng lẫy, và cậu ta cũng sẽ hoàn thành được sứ mệnh kiểm tra lịch sử của mình. À không, nói chính xác cậu ta là một kẻ buôn lậu văn vật để đáp ứng tính quái đản của mình. Hắn chuyên lấy đi những bộ phận cơ thể của gái điếm mà Jack sát nhân đã giết. Nghe nói những thứ đó ở thời đại của cậu ta đáng giá lắm đấy." Giáo sư cười và nhìn tôi nói, còn tôi thì nhìn ông với ánh mắt kinh ngạc, đến nỗi không thốt ra lời.

"Còn bây giờ nhiệm vụ cuối cùng của bác sĩ đã đến. Cảnh sát sẽ đến đây ngay, tôi có thể nói với họ rằng bác sĩ giết người xong chạy trốn đến nhà tôi, đe

dọa tôi phải che chở. Nhưng do bác sĩ sơ ý nên đã bị tôi bỏ thuốc độc vào trong cốc cà phê. Loại thuốc độc này do chính cậu ta đưa cho tôi, nó sẽ làm tê dại thần kinh não bộ của bác sĩ, bác sĩ sẽ không thể nói và viết được. Điều này chắc bác sĩ phải hiểu hơn tôi chứ. Chỉ cần bác sĩ chết rồi thì truyền thuyết về Jack sát nhân mới hoàn tất." Giáo sư chầm chậm ngồi đối diện với tôi và nhấc cốc cà phê tôi vừa uống dở.

Tôi rất muốn chửi mắng ông ta nhưng không thể thốt ra lời nào, chỉ lục cục trong cổ họng. Đầu ngón tay bắt đầu thấy đau buốt. Bên ngoài có tiếng gõ cửa dồn dập và tiếng cảnh sát ồn ào.

Chương 8: ĐÊM THỨ TÁM

Cha con

Người mẹ ra đi trong bình yên, ngay đến Vệ Viễn - cậu con trai mười tám tuổi cũng không thấy quá đau buồn. Không hiểu vì sao, Viễn rất muốn khóc bật ra nhưng không được, cậu chỉ lấy chiếc khăn mùi xoa lau lau mặt vì rốt cuộc vẫn không cảm nhận được nỗi đau buồn nào. Bố thì ngược lại, trong ý nghĩ của Viễn, bố là một kỹ sư máy nổi tiếng trong nghề, hình như mãi mãi chỉ có những máy móc vô cảm và lạnh tanh, không bao giờ quan tâm tới hai người thân cạnh mình. Bố Viễn rất ít khi nói chuyện với con. Cái kiểu lạnh lùng chẳng xa cũng chẳng gần ấy khiến cho Viễn đau lòng lắm. Ông còn thường xuyên lấy cớ cần tập trung cho nghiên cứu để chuyển nhà. Bạn bè Viễn nhiều lắm vì mỗi lần chuyển nhà là một lần cậu có thêm bạn mới, còn vài người họ hàng ít ỏi mỗi lần nhìn thấy cậu điều ngạc nhiên thốt lên, đã cao thế này cơ à?

Khi mẹ còn sống, bà thường xuyên trách móc sao chồng lại đối xử với con như vậy. Mỗi lần như thế người cha lại cúi đầu im lặng. Viễn nghĩ, có lẽ mình cũng là một trong những chiếc máy móc mà bố đã chế tạo, thậm chí mình còn không phải là sản phẩm tốt nhất. Nhưng dù thế nào thì họ cũng là hai bố con. Điều này không thể thay đổi.

Trước khi lâm chung, bà mẹ dịu dàng nắm lấy tay Viễn như muốn nói điều gì. Viễn ghé sát tai vào đôi môi mấp máy của mẹ, nhưng người phụ nữ đáng thương chỉ nói được vài câu lí nhí rồi nhắm mắt xuôi tay. Bố hỏi cậu, mẹ đã nói những gì nhưng cậu chỉ trả không nghe rõ.

Để tiết kiệm tài nguyên, nhiều người sau khi qua đời sẽ trải qua một số xử lý và cải tạo, cuối cùng quay về với tự nhiên, trở thành một phần của trái đất. Quan niệm ấy do chính bố Viễn nêu ra. Tuy các ban ngành chính phủ và nhân dân đều đồng ý cho xử lý đặc biệt, nhưng bố cậu kiên quyết phản đối. Chính ông đã đặt xác vợ mình vào trong máy rồi ấn nút. Viễn không hận bố vì cậu thấy như vậy mẹ mình sẽ có mặt ở mọi nơi mọi chốn.

Cậu đi mua ít thịt bò và rau xanh mà chẳng thấy đói chút nào. Nhưng cậu vẫn phải ăn. Đó cũng là thói quen của nhiều người. Nấu nướng xong cậu mời bố ra ăn cùng, hình như bố cậu có điều gì muốn nói.

"Con hận bố lắm đúng không?" Bố cậu mặc chiếc áo choàng màu trắng dài đến đầu gối, mái tóc rối như tổ quạ, khuôn mặt mệt mỏi, đau đớn.

"Không thể nói như thế bố ạ." Viễn nhai miếng thịt bò, nhưng thấy cổ họng mình cứ ngắc ngừ, hình như là miếng thịt dai quá sức. "Con hận bố là phải, có lẽ bố chưa làm tròn vai trò của người bố." Cậu thấy ngạc nhiên trước lời nói của bố mình.

Tối hôm ấy bố cậu phá lệ, ông đòi được ngủ cùng cậu. Cậu ngạc nhiên và xúc động vô cùng. Trong ấn tượng của cậu thì hình như chỉ có con trẻ đòi thì bố mới ngủ cùng. Bố cậu đã trải ga giường sạch sẽ, nhưng thời gian trôi qua khá lâu mà bố cậu vẫn ở trong phòng làm việc. Chỉ đến khi Viễn gần như đã ngủ say, ông mới về giường. Viễn luôn có giấc ngủ thật lạ, lúc nào cũng đúng giờ. Cứ đến mười một giờ là cậu thấy buồn ngủ, và sau đó thì ngủ say như chết. Nhưng hôm nay, khi bố cậu bước chân vào phòng, cậu đột nhiên thức giấc.

Nhưng cậu không nhúc nhích. Chỉ he hé mắt nhìn bố.

Trên tay bố cậu đang cầm một cái hộp gì đó rất lạ. Cái hộp to bằng lòng bàn tay. Cậu thấy căng thẳng quá, vì chỉ lát nữa thôi, qua mười hai giờ là sang ngày sinh của cậu. Có lẽ bố cậu muốn tặng cho con trai một món quà sinh nhật.

Đã bao lâu rồi bố không nhắc đến ngày sinh nhật của mình? Viễn cũng không nhớ nữa. Mấy hôm gần đây trí nhớ của cậu luôn có vấn đề, hình như có một đoạn dài trong ký ức bị trống. Nhưng nếu cố gắng thì cũng nhớ ra được, song lại thấy rất xa lạ.

Bố cậu run rẩy bê cái hộp trong tay hướng về phía cậu. Bỗng nhiên ông dừng lại, rồi sau đó quyết định bước ra khỏi phòng ngủ. Viễn thấy đôi chút thất vọng. Cả đêm đó bố cậu không quay lại. Còn Viễn thì trái với lệ thường, cả đêm mất ngủ.

Sáng ngày hôm sau, bố cậu nhận được điện thoại của công ty. Đây là công ty sản xuất máy móc lớn nhất thế giới. Bố cậu làm kỹ sư quản lý nghiên cứu, khai thác các sản phẩm mới. Trước khi đi, bố dặn dò cậu phải ở nhà, nếu có ai đến thăm thì yêu cầu họ đến công ty của ông. Viễn gật đầu theo kiểu tượng trưng, nhìn chiếc máy bay cá nhân của ông bay đi mất dạng.

"Chiếc máy bay ấy chắc do bố mình chế tạo?!" Cậu lẩm bẩm một mình trong miệng.

Đúng là như vậy, trong thời điểm này thì hầu như mọi máy móc đều do bố cậu sáng tạo.

Nhưng người ta không đón nhận tình cảm tốt đẹp. Bố cậu là Phó Chủ tịch Ủy ban máy móc thế giới, ông cực lực phản đối kế hoạch phổ cập người máy nên kế hoạch này chết ngay trong khi thai nghén. Ông là người phản đối mạnh mẽ nhất việc đưa người máy vào trong xã hội loài người.

"Chúng chỉ là công cụ, không thể trở thành thành viên trong xã hội loài người của chúng ta." Bố cậu nhấn mạnh.

Cậu cũng chẳng quan tâm nhiều đến đề nghị của bố. Cậu cho rằng, chẳng qua là công ty của bố mình muốn độc chiếm người máy, đặc biệt là thị trường người máy giống hệt người. Đó chẳng qua cũng chỉ là một cách tạo dư luận để kinh doanh tốt hơn.

Bố đi rồi cậu thấy lạnh lẽo trong căn phòng trống trải. Cậu chưa bao giờ phải nếm trải cảm giác này.

Trong những ngày ấy cậu luôn thấy cơ thể mình có gì là lạ, có lẽ là do mẹ mất - Cậu luôn an ủi mình như thế.

Những lúc buồn chán cậu thường thu dọn nhà cửa. Cậu không có bạn thân, vì là con trai của kỹ sư quản lý nên mọi người thường không dám đến gần cậu. Lâu dần cậu cũng quen với điều đó, hơn nữa, thường xuyên chuyển nhà khiến cậu hiếm có bạn thân.

Trong lúc dọn nhà, cậu bỗng nghĩ đến phòng làm việc của bố. Đó là một căn phòng rộng mà bố cậu luôn cấm mọi người vào.

"Mình phải vào đó xem mới được!" Viễn bỗng có một ý nghĩ đáng sợ. Cậu không thể kiểm soát được suy nghĩ này. Bàn tay cậu áp sát vào cánh cửa sắt vừa xa lạ vừa quen thuộc, nhưng cậu giật mình vì tiếng gọi của ai đó.

"Viễn à con, ta là dì của con đây. Đã lâu lắm rồi dì cháu mình không gặp nhau nhỉ?" Trên màn hình xuất hiện một người phụ nữ lạ. Đúng là cậu đã nghe thấy mẹ nhắc đến người em gái duy nhất của bà. Nhưng dì ấy rất hiếm khi xuất hiện.

Viễn đi đến, nở nụ cười thân thiện chào dì.

Dì cậu có vẻ kinh ngạc nhưng vẫn nhìn cậu hiền từ, yêu thương.

"Nếu không phải là chuyện đó xảy ra lúc con còn nhỏ thì ta đã sớm đến thăm con rồi. Ta cũng cảm thấy áy náy vì bao nhiêu năm nay không đến thăm con. Dì vừa biết được tin của mẹ con, vì thế muốn báo cho con biết tuần sau dì sẽ đến thăm con. Không đến dự đám tang của chị gái mình được, dì buồn lắm. Viễn ơi, con phải mạnh mẽ lên nhé!"

Cậu gật đầu rồi hỏi lại: "Rốt cuộc là việc gì xảy ra vậy dì?"

"À, hồi ấy con còn bé lắm, hình như 5 tuổi thì phải. Cha con đưa con đến chỗ dì chơi, nhưng vì dì không chăm con cẩn thận nên con đã bị rơi xuống núi. Cha con như phát điên lên, ôm con quay về. Ông ấy đã đưa cả công ty vào chữa trị cho con. Sau này cha con đã dặn dì không được nói chuyện này cho mẹ con biết. Ông ấy sợ làm mẹ con lo lắng. Chính vì vậy mà dì không dám nhắc đến chuyện này với mẹ con con." Nói đến đây nước mắt dì trào ra, Viễn an ủi dì vài câu rồi kết thúc cuộc nói chuyện.

Cậu thấy cảm động lắm vì hóa ra bố rất yêu mình. chỉ có điều là ông che giấu tình cảm ấy mà thôi.

"Đúng rồi, món quà kia nhất định là bố chuẩn bị tặng mình nhưng ngại nên chưa tặng đấy thôi. Mình phải tìm bằng được món quà đó." Nghĩ đến đây cậu thấy rất vui, liền mở ngay cửa phòng làm việc của bố.

Bên trong phòng làm việc rất bừa bộn, đâu đâu cũng thấy giấy tờ, tài liệu và những chiếc máy thí nghiệm. Cậu lật tìm một lúc nhưng không thấy gì. Khi chuẩn bị đi ra thì cậu bị ngã vì vấp phải cái gì đó trên sàn nhà. Cậu lồm cồm bò dậy thì thấy trên sàn nhà có một vật gì đó lồi hẳn lên.

Viễn cố hết sức kéo thứ đó lên nhưng không được. Cậu lấy một thanh sắt bậy lên. Đó là một tấm sắt to nặng, hóa ra bên dưới còn có một tầng hầm!

Cậu thấy lo, có lẽ trong đó cất giấu những bí mật của bố. Tất nhiên là bố cậu không muốn để cậu biết, nhưng ai có thể bỏ qua cơ hội hiếm hoi này chứ? Viễn nuốt nước bọt, tay cầm đèn pin trèo xuống bậc thang bên dưới.

Tầng hầm không to lắm nhưng rõ ràng là lâu lắm rồi không có người lui tới, mùi bụi bẩn khiến cậu nghẹt thở. Cậu vội lấy vạt áo bịt ngay mũi lại, cẩn thận đi về phía trước theo ánh đèn pin lờ mờ. Trong căn phòng hình như không có dấu vết gì của người sống. Câu nhớ, mỗi năm đến ngày sinh nhật cậu, bố lại giam mình trong phòng làm việc vài ngày. Có lẽ ông giam mình trong căn phòng bí mật này. Đi tiếp về phía trước, cậu cảm thấy hình như mình sắp chạm vào bức tường. Căn phòng trống trải, cậu định quay lại thì thấy ánh đèn pin quét vào một vật gì đó.

Hình như phía trước đặt cái gì đó. Ánh đèn không đủ nên cậu phải đến gần hơn.

Đó là một đứa trẻ.

Đó là một đứa trẻ khoảng sáu tuổi. Đứa trẻ mặc một bộ comple trẻ em, trên môi vẫn nở nụ cười tươi rói, trên má vẫn còn vết môi nhàn nhạt. Cậu thần người ra, đứa trẻ hình như vẫn còn sống, đang dựa vào tường, nhưng đôi mắt thì không còn sức sống.

Cậu còn nhớ, vào lần sinh nhật sáu tuổi của mình, mẹ đã từng sung sướng hôn lên đôi má của cậu. Sau đó cha cậu đã bắt cậu đi rửa mặt, còn cậu thì nhất quyết muốn giữ lại vết son môi ấy, mẹ cậu đã phì cười vì điều này.

Bên cạnh vẫn là một đứa trẻ, nhưng hình như lớn hơn một chút, khuôn mặt không có gì thay đổi, quần áo vẫn cũ nhưng đẹp. Sau đó là đứa thứ ba, thứ tư và rồi tổng cộng có mười bảy đứa trẻ tất cả. Càng nhìn cậu càng thấy sợ, cậu nhận ra các con búp bé đang dựa vào tường ấy giống mình y hệt. Cuối cùng là con búp bê mặc bộ đồng phục học sinh mà cậu mặc vào đúng ngày sinh nhật lần thứ mười bảy. Trên khóe môi con búp bê vẫn còn vương nụ cười, nhưng nụ cười ấy lại làm cho người ta sởn da gà trong đêm tối. Viễn như nhìn thấy chùm phim ngắn kể về sự lớn lên của mình. Chuyện này là sao? Viễn cẩn thận ôm lấy đứa bé đầu tiên rồi leo ra khỏi căn phòng bí mật.

Trở lại phòng làm việc cậu thở phào. Sức của cậu hình như ngày càng yếu hơn, chỉ leo cầu thang thôi mà cũng thở hổn hển. Cậu ôm cậu bé sáu tuổi giống mình như đúc chạy ra ngoài phòng khách. Bố cậu đang đứng ở đó.

Cậu chợt nhận ra ánh mắt của bố vô cùng lạ lẫm, trong tay ông vẫn còn cầm chiếc hộp của đêm hôm qua.

"Bố định qua vài ngày nữa thì nói cho con biết sự thật." Giọng bố cậu trầm xuống đến đáng sợ.

"Con biết hết rồi, ngài thứ sáu[1] ạ!"

[1] Ngày thứ sáu: Trong thánh kinh có nói thứ sáu là ngày thượng đế tạo ra loài người. Đây là cách châm chọc người tạo ra mọi vật.

"Ta cũng không còn cách nào khác. Mẹ con bị bệnh tim nặng, không thể chịu nổi cái tin cậu con trai bé bóng 6 tuổi của mình đã chết. Khi biết tin con trai yêu quý 5 tuổi của bố qua đời, bố thấy cả người mình như vỡ tung ra, đầu óc trống rỗng. Chính trong lúc ấy bố đã có suy nghĩ đáng sợ, đó chính là tạo ra một cậu con trai cho mình, đó là một người máy, một vật phụ thuộc để thay thế đứa con đã mất! Bố đã bắt tay vào làm. Bố đã mất rất nhiều tinh thần và sức lực để làm việc này với danh nghĩa của công ty. Mặt khác bố cũng giấu mẹ con, nói rằng đưa con ra nước ngoài đi học." Giọng ông nghẹn ngào.

Viễn im lặng, cậu nhẹ nhàng đặt cậu bé ở trong tay mình lên bàn. "Cuối cùng thì tác phẩm đầu tiên của bố cũng đã hoàn thành.

Tuy còn nhiều thiếu sót nhưng giống như một kỳ tích vì đã dối được mẹ con. Nhìn thấy nụ cười trên môi mẹ con, ta lại có sức mạnh và động lực làm tiếp. Chính vì vậy ta đã làm người máy thứ hai, thứ ba... cứ mỗi năm làm một người. Sau mỗi lần sinh nhật ta lại ngừng cấp năng lượng, cắt đứt đường về nên năm nào cũng phải chuyển nhà để mọi người coi sự thay đổi đó là một lẽ tất nhiên. Ta đã phải một mình cất giữ bí mật ấy, cũng phải một mình chịu đựng nỗi đau khổ ấy. Nhưng ta chưa bao giờ hối hận, vì ta biết mẹ con đã ra đi với nụ cười trên môi. Ta không dám yêu con quá nhiều, lý trí luôn mách bảo ta rằng con không phải là con trai của ta. Ta đã mô phỏng hình dáng lớn lên của con qua máy tính, năm nào cũng vội vàng tạo ra một người con mới." Viễn ngước mắt nhìn người đàn ông đang nói, cậu không biết có nên gọi người đó là bố hay không.

"Tại sao con lại có được những ký ức xa xưa? Không phải là con mới được làm từ năm ngoài hay sao?" Viễn hỏi bố.

"Ta không bao giờ thay đổi chip trí nhớ của con, cho nên toàn bộ cuộc sống mười mấy năm qua đều được lưu trữ trong con chip trí nhớ của con."

"Con là người cuối cùng đúng không? Mẹ con chết rồi nên giá trị sống của con cũng mất đi đúng không?" Cậu lạnh lùng hỏi. Bố cậu không trả lời mà chậm rãi lấy cái hộp ra. Cậu ngạc nhiên vì thấy ông đang khóc.

Đúng là nước mắt, ông đang khóc. Cậu bắt đầu chế giễu lối tư duy chậm chạp của mình, nhưng cũng không ý thức được rằng mẹ qua đời cần phải khóc.

"Các sản phẩm của ta ngày càng tuyệt vời, nỗi sung sướng khi được sáng tạo đã xâm chiếm dần ta. Nhưng ta cũng cảm thấy mình ngày càng sợ hãi, vì sợ rằng những sản phẩm của mình sẽ đến gần với con người thực. Cho nên ta luôn sống trong sự mâu thuẫn, một mặt phản đối việc đưa người máy vào xã hội loài người, mặt khác lại ngầm chế tạo ra người máy mới. Người vợ yêu quý nhất của ta đã ra đi, ta chợt nhận ra rằng trên đời này ta không còn ai thân thích. Trước kia ta cho rằng con người là hoàn hảo nhất, hệ thông tự cải thiện do ta tạo ra đã khiến con tự hoàn thiện như quá trình tiến hóa của động vật. Ngoài ta ra sẽ không có ai biết con không phải là con người. Nhưng lúc ta nhìn thấy con ở trong đám tang mẹ con thì ta bỗng ý thức được rằng, người máy dù có hoàn hảo đến đâu thì cũng không hiểu được tình cảm của con người. Con không có nước mắt. Con không thể nào trở thành con trai của ta được. Vì vậy ta muốn kết thúc tất cả." Cha cậu cầm chiếc điều khiển từ xa trong tay, nhưng cơ thể thì run lên bần bật.

"Bố không ấn đâu vì con chính là con trai bố. Thực ra trong lòng bố đã từ lâu nhận con làm con rồi. Chỉ có điều bố không muốn thừa nhận điều đó mà thôi! Mặt khác bố cũng ngày càng yêu con hơn đúng không?" Cậu mỉm cười đi đến bên bố.

"Ngay từ đầu bố đã thiết kế sẵn năng lượng chỉ đủ dùng trong một năm, nên cứ mỗi năm đi qua thì tất cả sẽ ngừng hoạt động. Vì vậy gần đây cơ thể con ngày càng yếu. Hãy để con mãi làm con trai bố nhé!" Viễn chầm chậm đi đến, đưa tay lấy chiếc hộp trong tay bố.

Bố cậu bỗng giật mình tỉnh lại và vội lùi một bước. Ông nhìn cậu với ánh mắt ngờ vực: "Xem ra con có cả ý thức sợ chết giống của con người. Con nói dối chỉ để được sống tiếp, đúng không? Còn trong lòng con thì đang căm hận ta, đúng không? Ta không để con quay lại xã hội loài người, như vậy là tự gây ra tai họa cho loài người."

"Bố có biết trước khi mất mẹ nói với con điều gì không? Mẹ nói với con rằng con cầm phải sống thật tốt. Có lẽ bà đã sớm biết con không phải là con trai bà, bà đã biết được thân phận thực của con."

"Đây có phải là điều khiển từ xa trong lúc khẩn cấp đúng không? Không cần nữa đâu bố ạ. Con sẽ mãi ở bên bố, đến khi bố về với mẹ con thì thôi. Vì chúng ta là cha con mà." Cha Viễn nhìn cậu chăm chăm, đôi môi run rẩy như muốn nói lên điều gì, nhưng không thốt lên lời. Rốt cuộc chiếc hộp đã bị Viễn lấy đi.

"Ta sẽ không chế tạo người máy nữa. Nhưng con cần phải đồng ý với ta một điều là cả hai cha con ta sẽ cùng rời khỏi thế giới này một lúc. Sẽ hủy hết

mọi thành quả nghiên cứu, ta cần phải đem bí mật này sang thế giới bên kia với mẹ con." Cha cậu không yên tâm, nói.

"Vâng, con đồng ý." Viễn mỉm cười và ôm chặt người đàn ông trước mắt mình.

Ba năm sau, cha cậu qua đời. Sau đám tang, mọi thông tin liên quan đến bí mật nghiên cứu người máy lúc ông còn sống đã không cánh mà bay. Mọi người một mặt oán trách người đã chết, một mặt lại tôn vinh con trai ông, một nhà khoa học thiên tài đã nhiệt tình ủng hộ việc đưa người máy vào xã hội loài người, là người tiên phong của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba. Những người được nhìn thấy người thân đã mất của mình quay trở về, những cơ thể ốm yếu trở nên mạnh khỏe ngày càng nhiều. Người máy tồn tại trong xã hội loài người ngày càng nhiều. Nhiều khi Viễn cô đơn đứng một mình ở nơi thật cao nhìn ngắm thành phố người máy đang sáng lấp lánh trong ánh nắng rực rỡ. Mỗi lúc như vậy cậu lại nói nhẹ như gió thoáng: "Bố ơi, hãy tha lỗi cho con, tất cả những điều này đều là những điều bố nên làm. Con chỉ là người tiếp tục làm thay bố thôi. Vì chúng ta là cha con mà." Trên hai gò má của cậu bỗng lăn dài hai giọt nước trong suốt, giống y như thật dưới ánh sáng của kim loại.

Chương 9: ĐÊM THỨ CHÍN

Miễn phí

1.

Anh M. nhìn căn phòng mới tân trang, một niềm vui sướng hân hoan dâng trào, mặc dù chỉ là sửa sang lại, nhưng anh vẫn muốn yêu cầu vợ, ngay lập tức bế đứa con nhỏ đến để cùng ngắm nhìn. Anh cố gắng xoay cái lưng đã cứng ngắc vì bệnh cột sống của mình, dựa vào bức tường còn thơm mùi sơn mới và từ từ ngồi xuống, lòng bàn tay vẫn dính vài bệt sơn trắng chưa kịp khô.

"Đúng là ở đâu cũng không thoải mái bằng nhà của mình!"

Anh M. thốt lên đầy cảm xúc. Anh nhớ lại những gì đã qua và tự nhủ, dành dụm mua được căn hộ này khi kết hôn chưa đầy ba năm quả là một thành tích đáng tự hào. Quãng thời gian đi thuê nhà, phải căn cơ lời ăn tiếng nói, phải chú ý từng cử chỉ hành động của người khác giờ thật sự đã lui về quá khứ và vĩnh viễn không bao giờ trở lại. Anh nhắm hờ đôi mắt như người đang say rượu, ngắm bức tường trắng như tuyết và khung cửa sổ sáng như gương… anh cảm thấy ngắm đi ngắm lại hàng nghìn hàng vạn lần cũng không đủ. Căn phòng mới như đứa con thương yêu vừa lọt lòng mẹ, khiến anh muốn ngắm mãi không thôi. Nhớ như in khoảnh khắc được cầm trong tay chùm chìa khóa, anh xúc động đến nỗi cả đêm không sao chợp mắt, chỉ muốn trò chuyện cùng vợ, trong khi chị không ngừng trách móc anh làm ồn, phá hỏng giấc ngủ của con trẻ.

"Bên trái là phòng ngủ, chính diện là phòng khách, nơi đó sẽ bày một chiếc bàn gỗ lim thật to cùng mấy chiếc ghế bành. Nhưng thôi, tiết kiệm vậy!" Anh M. đang hào hứng lên kế hoạch sắp xếp, bày biện đồ dùng trong nhà, vừa nói vừa khoa tay chỉ hết góc này đến góc kia. Đột nhiên anh chùng xuống như quả bóng xịt, dường như có pha chút buồn rầu.

Đương nhiên rồi, dù sao đi nữa, việc sửa sang căn phòng này cũng gần như tiêu tốn toàn bộ số tiền tiết kiệm của anh, thậm chí của cả vợ anh, còn chưa kể đến số tiền anh giấu vợ vay mượn bố mẹ. Mặc dù bạn bè nhiều nhưng vay tiền bạn vẫn ngại làm sao.

Thế nên, để tiết kiệm thêm chút tiền, anh đã từ bỏ thói quen hút thuốc lá từ mấy năm nay, tất cả đều vì mục đích nhanh chóng mua được căn phòng này.

Nhưng đứng trước tất cả những bộn bề lo lắng về đồ nội thất, đồ dùng nhà bếp, đồ điện tử mới và cả chi phí nuôi dưỡng con nhỏ, niềm vui vừa đến chỉ như muối bỏ bể, anh M. lại thở dài ngao ngán, cuộc sống là vậy, "niềm vui thường chẳng tày gang".

Anh lại đứng dậy, chuẩn bị cắm dây điện thoại, mọi việc khác có thể để sau, riêng điện thoại nhất định phải nối ngay. Không thể thế được! Điện thoại rõ ràng vẫn trên tay mình, chẳng lẽ có ma?

Chiếc điện thoại chưa nối dây bỗng nhiên kêu "reng… reng". Tiếng chuông vốn thánh thót thường ngày giờ bỗng trở nên đinh tai nhức óc trong căn phòng trống huơ trống hoác.

Vừa nghĩ đến đây, anh M. không khỏi rùng mình lạnh buốt. Nghe đồn, trước đây, cách khu nhà này không xa từng có một nghĩa địa.

Anh M. hy vọng điện thoại ngừng kêu, và đây chỉ là hoang tưởng, nhưng sự thật hoàn toàn trái với mong muốn của anh, tiếng điện thoại như bủa vây, siết chặt anh với một ma lực khó có thể cưỡng lại. Chẳng còn cách nào khác, anh M. đành cắn răng nhấc ống nghe, nhân tiện ngó màn hình hiển thị số gọi đến.

Một số không tồn tại, thật kỳ lạ.

"A lô, xin hỏi bạn tìm ai?"

“A lô, xin hỏi, đầu dây có phải anh M. không? Chúng tôi ở công ty Thời gian, anh có thể lựa chọn sản phẩm mình cần bằng cách ấn số trên bàn phím điện thoại, 1 là đồ dùng sinh hoạt, 2 là đồ điện tử gia đình, 3 là đồ nội thất và quần áo…” Trong điện thoại là một giọng nữ ngọt ngào, cực kỳ cuốn hút, tận tình giới thiệu với anh về các loại mặt hàng. Điều này khiến anh cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, chỉ tiếc là điện thoại của anh không có chức năng thu âm.

“Tất cả đều miễn phí, thưa anh. Chỉ cần bấm vài con số, toàn bộ sản phẩm sẽ được chuyển đến tận tay anh.” Giọng nữ bên kia đầu dây kết thúc câu chuyện.

Miễn phí? Anh M. có phần dao động, nhưng những gì vừa xảy ra quả là ngoài sức tưởng tượng, nếu điện thoại đã nối dây thì tuyệt đối anh M. sẽ không tin những gì vừa được nghe, vì anh biết rất rõ thời buổi này đâu đâu cũng tràn ngập những thủ đoạn lừa bịp, nên kể từ khi có nhận thức đến nay, anh M. đã học thuộc chân lý “trên đời không làm không bao giờ có ăn”.

Anh M. mạnh bạo ấn phím 1, đầu dây bên kia lập tức vang lên tiếng người tư vấn nhẹ nhàng hỏi anh cần gì. Bất giác như bừng tỉnh, anh M. đột ngột cúp mạnh điện thoại. Anh hít thở vài hơi thật sâu, nhưng tim vẫn đập thình thịch, như vừa làm việc gì sai trái, xấu hổ đến nỗi không dám nhìn mặt mọi người xung quanh.

Chắc chắn là trò lừa đảo! Chắc chắn ai đó đang giễu cợt mình!

Anh M. lắc đầu quầy quậy. Mặc dù không thể giải thích chuyện gì đã xảy ra, nhưng anh tin chắc mình đã quyết định đúng đắn, vậy mà trong lòng vẫn không tránh khỏi tiếc nuối. Một ý nghĩ chợt lóe lên, giống như trận gió nhẹ thổi qua cửa sổ đập vào tai anh: “Nhưng miễn phí thật thì sao? Nếu vậy, chẳng phải mình đã quá ngốc nghếch ư?”

Ngày tháng thấm thoát thoi đưa, từ đó anh không còn nhận được cuộc điện thoại nào kỳ quái như thế nữa, mặc dù nếu khả năng kinh tế cho phép, anh vẫn muốn mua một vài đồ dùng ước ao bấy lâu. Mãi cho tới mấy tháng sau, khi điện thoại hỏng, chẳng thể gọi đi mà cũng chẳng thể nhận gọi đến, anh M. đành gọi nhân viên sửa chữa đến khắc phục, còn mình thì đi làm.

Khi quay về, anh ngạc nhiên phát hiện trong nhà có thêm một bộ bàn ghế uống nước bằng gỗ lim được chạm khắc công phu, tỉ mỉ đúng như ngoài cửa hàng mà mỗi lần đi qua anh không thể không quay đầu nhìn lại với vẻ mặt chẳng khác gì một đứa trẻ tham ăn nhìn thấy kẹo ngọt. Nhưng giá tiền của những chiếc bàn ghế đó khiến đôi chân không ít lần muốn bước vào cửa hàng đồ gỗ cao cấp phải do dự, đắn đo.

Vậy mà giờ đây, chiếc bàn đắt tiền ấy lại sừng sững ngay giữa phòng khách nhà anh, anh M. sao có thể không vừa ngạc nhiên vừa tức giận? Anh đoán chắc vợ mình đã giấu chồng mua về, lập tức đi tìm vợ để hỏi cho ra nhẽ.

“Em nhận được một cuộc điện thoại lạ, nói rằng chúng ta là khách hàng may mắn, một công ty thời gian gì đó tặng đồ miễn phí, nên em nửa đùa nửa thật yêu cầu chiếc bàn mình thích, ai ngờ, chẳng bao lâu sau hàng được đưa đến thật.” Người vợ rụt rè, vừa ngạc nhiên vừa không giấu được niềm vui, cất lời giải thích. Trước vẻ mặt vô cùng tức giận của anh M., lời giải thích không trách khỏi vài lần lắp bắp.

Chẳng lẽ là thật? Anh M. nhíu mày suy nghĩ. Đúng rồi, đây chắc chắn là màn kịch do công ty lừa đảo dựng nên, nhưng rõ ràng điện thoại gia đình vẫn chưa sửa xong, bằng chứng là di động của anh vẫn không gọi về được.

Chết rồi, lát nữa thế nào cũng có mấy người hung hãn tìm đến buộc vợ chồng anh phải trả một khoản tiền lớn. Nghĩ vậy, anh M. không thể không trách vợ vài câu.

Nhưng đúng lúc hai người đang to tiếng tranh luận, điện thoại lại “reng reng”, anh M. quyết định tự mình nhấc máy.

Quả nhiên, vẫn là giọng nói thủ thỉ lần trước, nhưng lần này anh M. quyết đoán, dứt khoát ấn phím tiếp theo và yêu cầu một bộ truyện trinh thám Sherlock Holmes tuyệt đẹp. Đương nhiên, đây cũng là món đồ anh cực kỳ yêu thích, nên đã quyết định gặp người đưa hàng để trực tiếp hỏi đầu đuôi mọi việc.

Anh M. mở cửa, một nam thanh niên xuất hiện với bộ sách tuyệt đẹp trong tay. Người thanh niên mặc áo liền quần màu xanh như những người thợ sửa máy, nhưng chất vải có phần khác lạ, dường như lấp lánh ánh sáng của kim loại.

“Anh M. phải không? Sách anh cần đã đến ạ.” Giọng nói của người đưa hàng rất êm tai, nhưng âm điệu có phần hơi lạ, giống như âm thanh của rô-bốt.

Anh M. vẫn đang do dự chưa biết làm thế nào thì người vợ đã nhận ngay bộ sách về mình.

“Xin anh xác nhận việc nhận hàng bằng cách in dấu vân tay vào đây.” Người thanh niên đưa hàng rút ra một dụng cụ giống như dao gọt bút chì, và dưới lời khuyên của vợ, anh M. cẩn thận đưa tay vào dụng cụ đó.

Anh cảm thấy nhói đau như bị muỗi cắn, liền rút tay ra, nhưng không phát hiện điều gì khác thường. Nam thanh niên cất dụng cụ vào túi, nhìn anh M. hồi lâu và nhoẻn miệng cười.

“Thưa anh, đã xác nhận xong, nếu còn yêu cầu gì khác, anh có thể gọi điện thông báo cho chúng tôi. Việc duy nhất anh cần làm là rút dây điện thoại.” Nói xong, người thanh niên đưa cho anh một tấm danh thiếp bằng nhựa với hàng dài những con số.

Anh M. cũng như vợ, đều lâng lâng một niềm hân hoan, sung sướng. Lẽ nào thật sự đã trúng số độc đắc? Ôi, nghĩ nhiều làm gì, họ bắt đầu gọi đến số điện thoại đó với hàng loạt yêu cầu về những đồ dùng yêu thích, nào mỹ phẩm trang điểm, nào máy ảnh kỹ thuật số, nào bình hoa cổ, nào kim ngân vàng

bạc… Hai người đắm chìm trong niềm vui bất tận và không sao dứt ra được. Chỉ có điều, mỗi lần đưa hàng, người thanh niên đều lấy ra dụng cụ quen thuộc, yêu cầu anh M. xác nhận. Mặc dù cảm thấy dụng cụ đó có gì kỳ quặc, nhưng rốt cuộc anh cũng không bận tâm lắm, dù sao đi nữa cũng đâu cần trả tiền. Anh M. ôm chặt vợ vào lòng, vui đến nỗi không sao khép lại nụ cười trên môi, chỉ có đứa con nhỏ ngây thơ là cảm thấy vô cùng kỳ lạ trước biểu hiện của bố mẹ.

2.

Năm 2140, tại nhà ông Reims, Chủ tịch Hội kinh tế thành phố, một người đàn ông trung niên có dáng vẻ nho nhã, trang phục sang trọng đang ngồi trước bàn làm việc. Khuôn mặt ông thanh tú, rõ nét như được điêu khắc, dưới hàng lông mày như ẩn giấu sự kiêu sa, đó chính là ông Reims.

"Xin hỏi, có phải ông Reims không ạ?" Reims quay đầu nhìn màn hình tinh thể lỏng, có một tin nhắn từ số lạ. Đáng lẽ những tin nhắn kiểu này sẽ được phần mềm điều khiển màn hình tự động chuyển cho thư ký rô-bốt xử lý, vậy mà tin nhắn này lại có thể "qua mặt" phần mềm lợi hại này. Điều này khiến Reims không khỏi kinh ngạc lẫn tò mò, bởi vì chỉ có số ít những nhà doanh nghiệp lớn trong nước được ông mặc định trước mới có đặc quyền này.

"Đúng, tôi đây." Reims trả lời xác nhận.

"Vậy xin ngài lập tức thanh toán toàn bộ hóa đơn mua hàng năm 2009 của tổ tiên ngài, cụ thể như sau: Một bộ bàn ghế bằng gỗ lim, một bộ tuyển tập Sherlock Holmes, một máy ảnh kiểu cổ điển đã ngừng sản xuất… Chiếc máy tính vẫn tiếp tục phát ra âm thanh, còn khuôn mặt Reims đã trở nên trắng bệch, nét nho nhã và điềm đạm trước đây vụt biến trong nháy mắt. Ông thần người nhìn hàng dài những chữ số La Mã tiếp sau."

"Thế là thế nào? Tôi sẽ khởi kiện lên Ủy ban Thời gian, đây là hành vi lừa đảo!" Reims gằn giọng chất vấn.

"Theo luật pháp Liên bang, thế hệ sau có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ trong vòng 150 năm của tổ tiên mình, điều 174 khoản 6 quy định về xử phạt kinh tế của Hiến pháp Liên bang quy định, thời hạn truy xét nợ là 150 năm hoặc con cháu thế hệ thứ bảy. Hơn nữa, chúng tôi không hề uy hiếp bằng bạo lực hay dụ dỗ tổ tiên của ông, Ủy ban Thời gian chỉ quy định không được phép đưa mặt hàng trong thời cổ đại vào giao dịch thương mại hiện đại mà thôi."

Ông Reims, ông có thời hạn một tuần để trả toàn bộ số nợ, đương nhiên, nếu ông không đồng ý, có thể nộp đơn đề nghị nhân viên hòa giải của Liên bang xử lý hoặc khiếu nại lên Tòa án cao cấp hơn. Nhưng chúng tôi cần báo cho ông biết, công ty chúng tôi có ghi chép ADN sau mỗi lần đặt mua hàng của ông M., tổ tiên của ông. Và theo pháp luật, nếu ông có khả năng mà từ chối trả nợ, chúng tôi sẽ tước bỏ thân thế, địa vị xã hội cũng như toàn bộ quyền lợi công dân của ông theo quy định, và thay đổi hồ sơ ADN của ông." Giọng rô-bốt lạnh lùng khiến toàn thân Reims toát mồ hôi lạnh.

Trong thời đại này, chứng minh thư nhân dân đã biến mất từ lâu, công nghệ phẫu thuật thẩm mỹ giá rẻ lại mang lại công dụng thần kỳ có thể khiến bất kỳ ai "thay da đổi thịt" hoàn toàn chỉ sau một đêm ngắn ngủi, chỉ duy nhất ADN vĩnh viễn không bao giờ thay đổi, nên tất cả mọi người từ khi sinh ra đều được lập hồ sơ ADN, trừ phi không còn trên cõi đời này nữa. Nếu không, tất cả mọi quyền và lợi ích của cuộc sống đều liên quan tới ADN. Đương nhiên, ADN của mỗi cá nhân đều là bí mật lớn, nên chính phủ đã khuyến cáo người dân có thể từ chối việc thu thập thông tin ADN bất hợp pháp, vì cho bên ngoài biết thông tin ADN của cá nhân thì không khác gì chuyển giao toàn bộ tài sản cho người khác. Điều luật này cũng khiến cho người trẻ tuổi thân thiết, quý trọng và hiếu thảo với bố mẹ hơn, vì họ lo bố mẹ sẽ tố cáo hành vi thiếu đạo đức, không phụng dưỡng bố mẹ của mình bằng bản đồ ADN. Có nhiều hình thức xử phạt liên quan đến ADN, ví như hồ sơ xin vay vốn không đẹp, tước bỏ thời hạn sử dụng vắc-xin phòng chống bệnh truyền nhiễm cấp tính, kiểm nghiệm hàng năm về cải tạo tế bào gốc bệnh truyền nhiễm mãn tính, thậm chí tước bỏ quyền công dân. Nếu phải chịu hình phạt này, cá nhân đó ngoài việc chờ chết ra thì không còn lối thoát nào khác.

Tất cả các hình thức xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật đều được ghi trong hồ sơ ADN, hơn nữa mới đây có công ty đã nghiên cứu ra công nghệ nhân bản ADN trong phạm vi bảy thế hệ, Reims vốn cho rằng đây chỉ là một trò đùa, không ngờ đã là hiện thực rõ ràng. Và bây giờ, ông không thể không trả cái giá quá đắt cho sự xa hoa vô độ của tổ tiên mình, nếu không, công ty kia có thể giải mã mật mã ADN của ông bằng cách nhân bản ADN của tổ tiên ông, từ đó sửa lại hồ sơ ADN. Vừa nghĩ tới đây, đôi mắt ông như đã nhòa đi.

"Tôi đồng ý thanh toán!" Toàn thân Reims rã rời.

"Tổ tiên đáng ghét của tôi!" Reims gào lên bằng chút sức lực còn lại. Từ lâu ông đã được nghe ông nội kể lại, gia đình ông mấy đời trước đó chẳng hiểu tại sao đột nhiên được tặng rất nhiều đồ dùng sang trọng, mà hoàn toàn miễn phí, hóa ra tất cả đều là quỷ kế của thời gian. Sau khi tỉnh lại, Reims lập tức khiếu nại quyết định của Hội đồng Hành chính tối cao và đề nghị ra quyết định lập tức ấn định pháp luật hữu quan.

3.

Trên gác thượng của một tòa nhà hình trụ nhiều tầng, một nhóm người đang bàn tán xôn xao, họ là những cổ đông cấp cao của công ty tìm kiếm phát hiện cổ vật nổi tiếng nhất nước này. Mặc dù ngành nghề này gần đây không mấy khởi sắc, nhưng điều kỳ lạ là gương mặt ai cũng toát lên niềm vui.

"Xem ra chiến lược kinh doanh của chúng ta rất thành công, nhờ thực hiện tốt công tác bảo tồn, những đồ vật kiểu cổ từ hàng trăm năm trước được khai quật năm ngoái vẫn như mới." Một người đàn ông trung niên, dáng vẻ thấp lùn, lim dim đôi mắt cất lời với toàn bộ hội nghị bàn tròn.

"Đúng vậy, việc tiếp theo của chúng ta là cần bán ra nhiều mặt hàng như thế hơn trước khi Ủy ban Thời gian trình dự thảo luật "Hạn chế đưa quảng cáo về quá 100 năm trước" lên Hội đồng Hiến pháp Liên bang, và tốt nhất là tìm về tổ tiên của những đại gia hiện nay, ha… ha… ha, chỉ có điều chúng ta phải hoàn thiện dịch vụ thông tin xuyên thời gian, xuyên không gian. Hiện nay chúng ta chỉ có thể liên lạc với những con mồi ngốc nghếch ấy bằng cách đưa tín hiệu xuyên không gian, thời gian khi điện thoại thời cổ không thể thu nhận tín hiệu điện tử." Một người đàn ông khác ăn vận sang trọng, ánh mắt sắc nhọn, nở nụ cười nham hiểm nói. Tất cả cổ đông có mặt đều bật cười.

Vì thế, một số lượng lớn các loại mặt hàng được đưa về hơn 100 năm trước bằng hệ thống máy truyền phát, trong khi những người hưởng dịch vụ hoàn

toàn miễn phí như ông M. không hề hay biết, hàng trăm năm sau, con cháu họ phải trả một giá đắt cho hành vi ngốc nghếch của họ.

Xin hỏi, sau khi rút dây, điện thoại nhà bạn có kêu không?

Chương 10: ĐÊM THỨ MƯỜI

Băng ghi hình

"Anh sẽ giết người vì người mình yêu?"

"Không bao giờ." Tôi chuyển tầm mắt khỏi camera và nhìn cô ấy với ánh mắt kỳ lạ. Đương nhiên giọng nói của Phó Tự không giống như đang trêu đùa, mỗi lần cô ấy nói thật, nhãn cầu trong mắt cứ đảo hết sang bên trái, nghiêng rất nhiều. Cô ấy đang chờ đợi câu trả lời.

Đương nhiên đây không phải là chủ đề tôi thích được hỏi. Với một tín đồ của giáo Đông Chính thực thụ như tôi thì giết người vì nguyên nhân gì cũng vượt qua sự tưởng tượng của tôi.

"Đó là vì anh chưa gặp người làm cho linh hồn anh run sợ đấy thôi." Phó Tự bĩu môi nói. Chiếc miệng xinh xắn của cô ấy khiến tôi vô cùng khổ sở, hệt như lúc tôi mời cô ấy đi ăn. Những lúc ấy tôi thường ăn hết suất ăn của mình rồi mà những thức ăn trong bát của cô ấy hình như còn chưa được đụng đũa. Để khỏi lúng túng, tôi phải chạy ào ra ngoài mua cho cô ấy cái gì đó lót dạ. Tất cả những việc này đã làm cho tôi tăng cân nhanh chóng.

Nhưng dù sao thì tôi vẫn thích Phó Tự nói chuyện, vì khi nói, cô ấy có một đặc điểm rất đặc biệt: đôi môi của cô ấy không di chuyển nhiều, chỉ đôi khi để lộ hai chiếc răng trắng như ngọc.

"Giết người đâu phải là tội ác. Quan trọng là hậu quả do giết người gây ra. Anh thấy có đúng không?" Cô ấy giống như đang chỉ bảo tôi.

"Thì em nói cho anh nghe xem nào." Tôi thấy công việc về cơ bản đã xong, bản thảo cuốn sách đã chuyển cho nhà trường hiệu đính mấy lần, chỉ phải sửa một số lỗi nhỏ. Tôi quyết định hôm nay phải xả phanh một phen, lắng nghe cô gái xinh đẹp nhất văn phòng này có suy nghĩ gì về tình yêu và tội ác giết người.

"Chúng ta sẽ không nhắc đến động cơ phạm tội. Đa phần, cái chết của người bị hại sẽ dẫn đến hàng loạt những bi kịch hoặc những việc không hay. Như vậy có phải là đã chứng minh được rằng, vụ mưu sát có ý nghĩa đối với chỉnh thể? Cũng giống như việc khủng long bị tuyệt chủng, đó là một tai họa lớn đối với khủng long nhưng lại là một việc tốt đối với sự tiến hóa của cuộc sống trên trái đất."

"Em cứ nói thẳng là người đó đáng chết là được rồi." – Tôi thấy hơi buồn cười – "Nhưng dù thế nào, em đã giết người, em đã phạm luật. Chỉ bàn về đạo đức luân lý thôi, em không thấy làm như vậy là quá ích kỷ hay sao?" Tôi cười và chợt thấy ánh mắt thật thà của cô ấy vô cùng đáng yêu nên cũng nghiêm túc trả lời câu hỏi.

"Tình yêu chân chính là không ích kỷ với người yêu, nhưng lại ích kỷ với người khác." Cô ấy gật đầu nói, hình như có vẻ rất tán thưởng quan điểm này.

Tôi quyết định không tranh cãi với cô ấy nữa, vì tôi thấy một người đàn ông dù thế nào cũng không nên tìm cách tranh cãi với phụ nữ. Đàn ông thích kết quả của cuộc tranh cãi còn phụ nữ lại luôn thích quá trình tranh cãi.

Cô ấy đã nhận ra vẻ mặt không còn nhẫn nại của tôi nên đứng dậy, lấy từ trong túi ra một chiếc hộp.

Hình như đó là một cuốn sách, nhưng khi nhận, tôi lại thấy nó nhẹ bẫng.

Hình như đó là thứ giống như băng ghi hình.

"Tại sao lại cho anh cái này?" Tôi ngạc nhiên hỏi.

"Đừng mở nó ra xem. Khi nào em cho phép xem thì em sẽ nói."

Cô ấy cúi đầu đi ra, chẳng buồn để ý tới tôi.

Lúc Phó Tự đi ra khỏi gian phòng, tôi bỗng cảm thấy chiếc váy ngắn màu đen cô ấy mặc cùng hòa vào hành lang màu đen bên ngoài. Dường như tôi có tìm cô ấy kiểu gì thì cũng không tìm được. Thực tế là ngày hôm sau Phó Tự biến mất.

Sự ra đi của cô ấy gây chấn động lớn, cô gái vừa mới tốt nghiệp đến đây làm được gần nửa năm đã khiến mọi người trong tòa soạn làm việc không yên

ổn, kể cả người nhà của họ.

Hoặc có thể nói như thế này, Phó Tự hình như đã dụ dỗ hầu hết đàn ông ở mọi lứa tuổi ở tòa soạn. Có lẽ là dùng từ dụ dỗ rất hợp, hoặc cũng có thể là do tôi quá xúc động nên dùng từ đó. Tóm lại, tôi và anh Lý Phó tổng biên tập, ngay cả cậu sinh viên thường xuyên đưa đồ văn phòng phẩm cho chúng tôi đều bị người khác nhìn thấy đi cùng Phó Tự về căn hộ chung cư của cô ấy.

Kiểu con gái như Phó Tự e rằng sẽ bị mọi người e dè vì lối sống phóng khoáng ấy. Cô ấy giống như một chúa kiến đang bỡn cợt tất cả những con kiến đực nơi đây, nhưng có điều lạ là không một ai lên tiếng nói lại. Dĩ nhiên cũng có dăm ba phụ nữ trung niên muốn đến làm ầm lên, nhưng đều bị can ngăn quay về. Hình như chưa có gì đáng tiếc xảy ra thì phải.

Rất nhiều đàn ông lao đến với cô ấy, giống như những con kiến đực cần mẫn tha mồi về tổ. Phó Tự chưa bao giờ ở với người đàn ông nào được quá một tháng. Nhưng cô ấy cũng biết sống, khá đạo đức. Cô ấy chỉ quan hệ với người đàn ông khác sau khi đã chính thức chia tay với người trước.

Đó là Phó Tự, hình như lúc nào cô ấy cũng tìm kiếm đàn ông nhưng chưa bao giờ coi trọng họ.

Ngay cả với tôi, cô ấy cũng nói rồi, chẳng bao giờ coi tôi là người đàn ông thực thụ, vì một anh chàng mọt sách như tôi không có duyên với phụ nữ cũng là chuyện bình thường. Bản thân tôi cũng chẳng bao giờ dám nghĩ cô ấy sẽ để mắt tới mình.

Nói thế nào nhỉ, giống như một vật dụng hằng ngày, thiếu nó bạn sẽ thấy khó chịu, nhưng bạn sẽ chẳng bao giờ bỏ một xu vì nó, phần lớn đàn ông đối với Phó Tự đều là đồ vật dùng hàng ngày. Tôi thuộc vào loại hàng thông dụng nhất, rẻ tiền nhất.

Tôi thấy lạ là với những người đã từng quan hệ với mình, sau này gặp lại cô vẫn cứ vui vẻ bình thường. Tôi đã từng hoài nghi hay là cô ấy có một ma lực nào đó khiến mọi người xung quanh phải yêu mến.

Thực lòng tôi cũng rất quý cô ấy, nhưng tôi thuộc tuýp người đàn ông khá bảo thủ. Tôi muốn Phó Tự cũng đối xử với tôi giống như cái kiểu cô ấy khiêu khích những người đàn ông khác, nhưng cô ấy chưa bao giờ làm vậy, cô ấy giống hệt cô bé học sinh bên nhà hàng xóm khi ở bên tôi.

Chính vì vậy tôi bắt đầu hoảng loạn, không biết làm thế nào để mọi việc tốt đẹp. Cuối cùng tôi cũng làm quen được và coi cô ấy như một cô em gái. Phóng đãng, ngang ngạnh với người khác nhưng trước mặt tôi, cô ấy luôn là một cô bé non nớt, không bao giờ trưởng thành.

Dù sao thì cô ấy cũng đã biến mất mà không có một tín hiệu báo trước nào. Sau một hồi bàn luận to nhỏ, mọi thứ cũng yên ổn trở lại, chí ít là có vẻ như vậy.

Sau đó, nghe nói công an đã tìm thấy một chiếc váy ngắn màu đen và một đôi xăng đan da mà Phó Tự mặc hôm gặp mặt tôi lần cuối. Họ nhận định cô ấy đã nhảy xuống sông tự sát nhưng chưa tìm thấy xác.

Cô ấy chết rồi ư?

Chẳng sao cả, với tôi, biến mất với chết thì có gì khác nhau đâu!

Kết quả của mọi giao lưu thế giới và hoạt động của các cảm quan chính là giao điểm của hai hình chiếu, cũng giống như một tờ giấy màu hồng thì có thể hình chiếu sẽ là màu hồng, nhưng cũng có thể vì nhãn cầu và thần kinh thị giác sẽ làm cho chúng ta phải chấp nhận ánh sáng màu hồng. Hoặc so sánh thỏa đáng hơn là, bạn đặt một tay vào bên nước nóng, còn tay kia đặt vào nước lạnh. Để một khoảng thời gian cho thích ứng được thì nhấc tay ra, đồng thời cho tay vào trong nước ấm, nhưng lúc ấy cảm giác của hai tay sẽ hoàn toàn khác nhau.

Vì thế tôi nói, dù cô ấy chết hay biến mất thì với tôi, điều đó không có khác biệt lớn. Hai điều đó đều dẫn đến một kết quả: tôi không còn được nhìn thấy cô ấy nữa.

Không biết bao lâu sau đó, khi định đến thăm phòng quay của một người bạn, tôi chợt nhớ đến cuộn băng cô ấy đưa cho tôi. Giờ chắc là cô ấy đã đồng ý cho tôi xem cuộn băng đó rồi. Tôi không biết, nhưng tôi thấy đã lâu như vậy thì có lẽ cô ấy cũng không phản đối.

Thế là tôi cầm cuốn băng ấy theo, thuyết phục bạn tôi cho vào phòng quay. Tôi làm thế là vì không tìm thấy đầu máy.

Hình ảnh trong cuộn băng đúng là Phó Tự, chỉ có điều là trông cô ấy rất tiều tụy.

"Không biết là anh đã mở ra xem hay chưa, nhưng đợi đến khi anh nhớ tới em thì cũng đồng nghĩa với việc em đồng ý cho anh mở cuốn băng này. Không biết anh còn nhớ những gì anh và em trò chuyện với nhau? Em đã từng hỏi anh rằng, anh có chịu giết người vì người yêu hay không?"

Tôi chợt nhớ đến những câu hỏi của cô ấy.

"Giờ anh hãy giết một người vì em được không?" Đôi mắt cô ấy hướng lên trên.

Giờ tôi hiểu cô ấy đang nói thật.

Nhưng cô ấy muốn tôi giết ai?

Tôi bỗng nhận ra mình rất yêu cô ấy. Dù mọi việc xảy ra đã lâu nhưng chỉ cần nhìn thấy cô ấy, thậm chí là chỉ nhìn thấy hình dáng trong băng hình thôi, trái tim tôi cũng xao xuyến.

Giờ tôi mới hiểu, hóa ra lúc cô ấy hỏi tôi có chịu giết người vì tình yêu không, cô ấy biết chỉ mình tôi yêu cô ấy, sẽ giết người vì cô ấy.

"Chắc anh rất muốn biết em muốn anh giết ai đúng không?"

Cô ấy mỉm cười nói, đôi môi trắng xanh run rẩy.

Là Phó tổng biên tập Lý ư? Tôi luôn cho rằng cô ấy không yêu ai, cô ấy che giấu cuộc tình đen tối với Phó tổng biên tập Lý bằng những người đàn ông xung quanh. Cũng chẳng trách, Phó tổng biên tập Lý là Phó tổng trẻ nhất trong lịch sử của tòa soạn. Tổng biên tập cũng đã đến tuổi nghỉ hưu, mặt khác ông cũng là thầy của Phó tổng Lý hồi còn học đại học. Vị trí Tổng biên tập trong tương lai đương nhiên sẽ thuộc về Phó tổng Lý. Phó tổng Lý trắng trẻo, đẹp trai, bốn mươi tuổi nhưng trông như chỉ ngoài ba mươi tuổi. Trước tôi cứ nghĩ rằng người làm nghề viết lách đều giống như mình, yếu ớt, tay không trói nổi gà, nhưng Phó tổng Lý lại khác, chăm chỉ tập thể thao, còn giật giải quán quân điền kinh trong hội thao của thành phố. Nếu nói Phó Tự có thể làm cho mọi người đàn ông đã từng gặp cô phải điên đảo thì Phó tổng Lý chính là mẫu người đàn ông của cô.

Chắc chắn là thế rồi, Phó Tự không tìm đến tôi vì tôi yếu ớt, nhút nhát. Cô ấy chẳng bao giờ thèm để ý đến tôi là phải, còn việc chưa có những tin đồn về quan hệ của cô với Phó tổng Lý chẳng qua là do cô nhút nhát, yếu đuối. Con người là như vậy, luôn mạnh mẽ trước kẻ yếu đuối nhưng lại yếu đuối trước kẻ mạnh mẽ. Tôi đã hoài nghi rằng mọi việc mà cô ấy làm là do Phó tổng Lý ép buộc, cũng có thể là cô ấy đã bị Phó tổng Lý ép phải chết hoặc đích thân ông ta giết cô ấy.

Nghĩ tới đây, tôi cảm thấy toàn thân sởn da gà, cảm giác sung sướng đan xen lẫn sợ hãi khiến cho từng cen-ti-mét da của tôi tê dại và lạnh cóng, cơ bắp run từng hồi. Tôi chờ cô ấy nói ra cái tên đó, tôi sẵn sàng làm một công cụ của cô ấy. Đúng thế, tôi sẵn lòng làm dù chỉ để giúp cô ấy trả thù người đàn ông bạc tình.

"Em muốn anh giết chết La Mễ."

Tôi ngỡ mình nghe nhầm. La Mễ ư? Đó không phải là cậu sinh viên vừa tốt nghiệp và vào làm tại tòa soạn ư? Cậu ta về sớm hơn Phó Tự nửa năm thôi chứ mấy, cũng là một trong những người có quan hệ với cô ấy. Cậu ta yêu Phó Tự một cách cuồng nhiệt, cô ấy cũng chẳng ghét bỏ gì cậu ta. Khi biết tin Phó Tự mất tích, cậu ta tiều tụy, lo lắng vô cùng, sau đó chính cậu ta đã tỏ ra đau khổ, buồn phiền vô cùng vì cho rằng cô ấy đã chết.

Tại sao tôi phải giết cậu ta?

"Chắc hẳn anh đang muốn biết nguyên nhân là gì đúng không? Anh không cần phải nghĩ đến việc em đang ở đâu mà hãy làm theo những gì em nói là được rồi. Anh phải biết rằng em yêu anh, và em tin là anh cũng yêu em." Cô ấy lại ngước đôi mắt lên trên. Cô ấy đang nói rất thực, đúng là cô ấy yêu tôi thật lòng!

Tôi cảm thấy dòng máu hạnh phúc đang trào dâng trong cơ thể mình. La Mễ ơi, xin lỗi cậu nhé, cậu sống và chết chẳng liên quan gì đến tôi cả.

"Anh hãy tin là em chưa hề chết. Chắc chắn anh sẽ còn gặp lại em. Lúc ấy chúng ta sẽ mãi mãi ở bên nhau." Phó Tự đứng lên và đi về phía màn hình. Tôi sợ đến mức đứng bật dậy khỏi ghế rồi lùi lại một bước.

Hóa ra cô ấy chỉ hôn nhẹ vào ống kính một cái.

Những ngày sau đó tôi luôn nghĩ đến việc làm thế nào để giết được La Mễ.

Cậu ta cũng không phải là người cường tráng lắm, nhưng với thể lực của mình, tôi chẳng dễ gì chế ngự nổi cậu ta chứ đừng nói đến chuyện giết người. Nếu thất bại thì tôi sẽ phải vào ngồi bóc lịch trong trại giam.

Tôi không sợ ngồi tù, nhưng tôi sợ mình không được gặp lại cô ấy.

Vì thế tôi phải suy nghĩ, lên kế hoạch cẩn thận, không để xảy ra bất cứ sai sót nào. Sự xuất hiện của cô ấy đã làm cho cuộc sống của tôi bớt nhạt nhẽo. Những ngày tháng sau đó mới ý nghĩa làm sao!

La Mễ sống không có nguyên tắc. Những người trẻ tuổi như cậu ta sống theo kiểu nghĩ gì làm đó, điều này khiến tôi đau đầu. Nhưng chính cuộc sống không nguyên tắc ấy đã làm hại cậu ta.

Là người sống không quy củ nên cậu ta đi đâu, làm gì thì cũng chẳng có gì là lạ.

Cách sống này khiến tôi nghĩ ngay đến Phó Tự. Tôi đã gọi điện nặc danh cho La Mễ nói rằng: "Phó Tự chưa chết, cô ấy đang ở trong tay tôi. Nếu không tin thì tôi sẽ gửi băng ghi hình cho."

Thật thú vị là cuốn băng ghi hình này lại là công cụ gây án hấp dẫn nhất. Tôi đã vận dụng cách điều chỉnh giọng cao thấp để cho cậu ta nghe thấy giọng của Phó Tự.

"La Mễ, chắc hẳn anh muốn biết em đang ở đâu đúng không?

Nhưng anh phải biết rằng em rất yêu anh!" Cách này tôi chỉ làm vài lần đã thành thục.

Quả nhiên, nghe xong, giọng La Mễ thay đổi ngay, cậu ta hét lên như điên dại trong điện thoại: "Phó Tự ơi, anh đến ngay đây, anh đến ngay đây!"

Tôi yêu cầu cậu ta không được đi cùng ai, vì Phó Tự không muốn gặp ai ngoài cậu ta. Tôi cứ nghĩ cậu ta sẽ căn vặn thân phận của tôi, nhưng thực ra tôi đã nghĩ nhiều quá, cậu ta còn chẳng nhớ nổi tôi là ai, chỉ nói xong câu "Anh đến ngay đây" là cúp điện thoại luôn. Khi tôi quay về tòa soạn thì cậu ấy đã xin nghỉ phép.

Cậu ấy sẽ không bao giờ quay lại. Đó là một ruộng dưa hoang vắng ở ngoại ô thành phố. Ở đó không có một cô gái xinh đẹp chờ đợi cậu ta mà là lưỡi dao sắc bén của thần chết.

Một tiếng sau, tôi trốn ở góc ruộng dưa, nhìn cậu ta xông vào, hét toáng như phát điên tên của Phó Tự.

Tôi chưa ra tay vì cần phải kiểm tra xem cậu ta có đi một mình hay không. Sau khi đã xác định được rõ ràng, tôi liền cầm lấy chiếc xiên dưa bằng sắt, cái xiên này được dùng để đuổi chim hoặc chọc cá ở hồ bên cạnh.

Ruộng dưa vô cùng vắng vẻ, không bóng người qua lại.

Tôi dùng chiếc xiên ấy đâm thẳng vào lưng cậu ta bằng hết sức bình sinh của mình. Chiếc xiên quá to, cậu ta không thể quay lại được. Lưng áo thấm đẫm máu, cậu ta kêu "hự" một tiếng rồi gục xuống đất, đầu cúi gằm.

Chắc chắn chiếc xiên đã đâm trúng phổi, vì tôi nghe thấy hơi thở đứt quãng của cậu ta có vẻ gì đó khò khè, giống như gió thổi vào một khe nào đó rin rít. Mỗi lần lá phổi nén lại thì máu lại bắn ra tung tóe.

Tôi thở phì phò, khi mùi máu tanh dần nhòa đi, tôi lại thở dài đánh sượt.

La Mễ chết rồi, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ của Phó Tự. Người tôi mềm nhũn, gục trên đất đến tận lúc trời tối. Thấy cậu ấy quỳ gối trên đất, tôi không dám nhìn mặt cậu ấy nữa.

Tranh thủ ánh trăng leo lét lúc trời tối, tôi chôn cậu ta ở trong ruộng dưa vắng vẻ, sau đó nhanh chóng đi về nhà xem chương trình bạn tôi vừa giúp tôi quay chiều nay.

Tôi xem hết lượt các chương trình ti vi có thể xem cho đến khi thấy chóng mặt.

Tôi đã hoàn thành nhiệm vụ giết La Mễ nên nghĩ ngay đến cuộn băng ấy.

Vì cô ấy nói, giết La Mễ xong, tôi lại được xem tiếp cuộn băng.

Đúng là cô ấy đang mở to đôi mắt xinh đẹp nhìn tôi.

"Em biết, em biết là anh chắc chắn đã làm xong rồi đúng không?" Cô ấy nhìn tôi với ánh mắt mong chờ.

Ừ, đúng vậy. Tôi gật đầu lia lịa, tôi thấy mình như sắp điên đến nơi. Tôi sắp phát điên lên vì người con gái này.

Tại sao từ trước đến nay tôi không nhận ra mình yêu cô ấy đến thế?

Tôi không hiểu, tôi chỉ biết mọi người đã giới thiệu cho tôi nhiều cô gái nhưng tôi không hề động lòng với bất cứ cô nào. Tôi chỉ thấy sợ hãi. Tuy họ xinh đẹp, ngây thơ, nhưng mỗi lần ở cạnh họ, tôi lại dấy lên nỗi sợ hãi. Chính vì thế tôi thấy mình không thực tế, không có sức sống, chỉ giống như một cái xác không hồn đang đi lại mà thôi.

Cũng vì nguyên nhân này mà tôi thích những người ở trong phim, trong sách và truyện tranh. Mọi người chế giễu tôi, nói rằng tôi là quái vật thích phụ nữ của thế giới ảo.

Tôi là quái vật thật hay sao?

Chẳng sao cả, tôi chỉ cần có Phó Tự là đủ. "Anh hãy đi giết Vĩ Bình."

Vĩ Bình, một biên tập kỳ cựu của tòa soạn, là một trong những ứng cử viên hàng đầu cho chức Phó tổng biên tập, nhưng sau cùng thì Lý lại trúng Phó tổng. Tuy nhiều người than thở, thấy tiếc cho cậu ta nhưng cậu ta luôn cười trừ cho qua, vẫn chăm chỉ làm việc như xưa.

Người như vậy cũng phải giết ư?

Tôi cũng chẳng nghi ngờ nhiều vì tôi biết anh ta cũng thích Phó Tự. Anh ta đã suýt mất chức vì cô ấy, nhưng đó là chuyện trước kia. Dù sao chỉ dựa vào điều này thôi thì cũng đủ làm cho tôi phải giết anh ta rồi.

Giết anh ta ư, còn khó hơn giết La Mễ nhiều. Vì ngược với La Mễ, Bình là một người sống có quy củ, nếu có gì bất thường sẽ gây sự chú ý cho mọi người ngay.

La Mễ mất tích, cảnh sát cũng có điều tra nhưng không tìm được manh mối nên đành khóa hồ sơ vụ án. Nhưng điều này không có nghĩa là đã an toàn.

Đây đúng là một việc khó khăn. Làm thế nào để giết một kẻ sống chẳng khác gì một chiếc máy? Không giết được anh ta thì tôi lại không được gặp cô

ấy.

Nhưng cuốn băng ấy tôi đã xem hết đâu.

Tôi là người sống biết giữ lời hứa, cô ấy đã nói như vậy rồi thì tôi cần phải giết anh ta để còn được xem tiếp băng.

Tuy vậy, tôi thực sự không biết mình phải giết anh ta như thế nào. Chính vào lúc tôi đang suy nghĩ khổ sở thì một bất ngờ xảy ra. Bình đã bị ô tô đâm chết trên đường về nhà. Kẻ đâm sợ anh ta chưa chết đã lùi xe nghiến qua anh ta mấy lần rồi mới phóng xe bỏ chạy. Nghe chuyện thì thấy đây đúng là kẻ giết người máu lạnh.

Trong giới lái xe thường truyền tai nhau rằng, xảy ra tai nạn không sợ, chỉ cần bỏ ít tiền lót tay là xong. Không sợ đâm chết mà sợ nhất là đâm không chết. Vì thế, nhiều kẻ đã nhẫn tâm đâm cho chết thì thôi. Chuyện ấy không còn là hiếm nữa.

Nhưng dù thế nào thì anh ta cũng chết rồi và nhiệm vụ của tôi xem như chưa hoàn thành, song cũng không bị coi là đã thất bại. Lúc đầu tôi cũng nghĩ đến cách này, nhưng thầy giáo dạy trong trường lái xe cứ thấy tôi là như nhìn thấy ma, quyết không cho tôi đi thi. Theo lời các thầy, họ muốn sống thêm vài năm nữa nên mong tôi buông tha cho họ.

Do đắm mình trong thế giới ảo đã lâu, tôi chỉ chơi đâm nhau trên ô tô đồ chơi. Trong thế giới đồ chơi, đâm bao nhiêu người, bao nhiêu lần cũng chẳng sao.

Tôi đã mua một đầu máy về nhà. Lúc đi mua tôi phải vật nài ông chủ cửa hàng mãi vì ông nói đã hết hàng. Tôi thì nghĩ ông ta đang cố đẩy giá lên, vì tôi nhớ rõ trong cửa hàng này còn đến mấy đầu máy nữa. Thứ này làm sao mà bán được nhanh như vậy. Lúc đó tôi không còn cách nào khác, đành mua lại chiếc đầu máy ông ấy đang dùng với giá khá cao.

Tôi nhớ rất rõ ánh mắt lạ lùng của ông chủ cửa hàng, ông ta nhìn tôi như nhìn một kẻ điên rồ. Chẳng sao, tôi đã miễn dịch với những thái độ kiểu đó.

Về nhà, tôi mở băng ra xem tiếp, nhưng hóa ra băng đã bị kẹt rồi. Tôi điều chỉnh ra sao cũng không có tác dụng. Tôi tức lắm vì cảm thấy mình bị lừa, chắc chắn là ông ta đã bán cho tôi một cái đầu máy hỏng. Chuông cửa bỗng reo vang.

Tôi chán nản đi ra mở cửa thì thấy một người nhìn khá quen nhưng không nhớ nổi tên:

"Cậu là…"

"Em chuyên đưa hàng…" Cậu ta đội mũ lưỡi trai, trong tay cầm một hộp bánh pizza.

"Nhưng tôi có gọi đưa hàng đâu?" Tôi nghi ngờ nhìn chiếc hộp ấy, nhớ rõ là mình không gọi hàng.

"Anh là Phương Hiên phải không? Anh làm việc ở tòa soạn… đúng không?" Cậu ta lại hỏi tôi. Không biết tại sao tôi thấy giọng cậu ta nghe căng thẳng lạ, yết hầu của cậu ta cứ lên lên xuống xuống.

"Đúng vậy"

"Thế thì không sai đâu. Anh cầm đi, có người đã trả tiền cho anh rồi." Cậu ta đưa cho tôi chiếc hộp đựng bánh pizza.

Tôi nhận lấy, miễn phí thì cần gì phải khách sáo. Có thể là đồng nghiệp nào đó không nhìn thấy tôi ở nhà ăn nên gọi giúp tôi thôi. Nhà tôi ở gần tòa soạn, lại sống độc thân nên trưa nào cũng ăn ở nhà ăn tập thể.

Tôi đóng cửa, chưa kịp đưa tiền boa thì cậu ta đã biến mất. Bánh pizza rất ngon, tôi cầm từng miếng lên nhai thật chậm. Tiếc là cuộn băng vẫn không mở được. Tôi quyết định cầm cuốn băng ấy nhờ bạn tôi khắc phục hộ.

Nhưng mặc xong chiếc áo khoác chuẩn bị cầm cuốn băng đi ra mở cửa thì bụng đau dữ dội. Tiếp đến tôi thấy chân tay mình tê dại, run rẩy, không đứng nổi. Đầu đau dữ dội, tôi gục luôn vào then cài của chiếc cửa sắt.

Tôi ôm lấy bụng, hơi thở khó nhọc, cơ thể như đang bị bốc cháy. Tôi nhìn thấy trên bàn tay và cánh tay mình xuất hiện những nốt đỏ chằng chịt.

Tôi biết mạch máu dưới da đã vỡ. Nói một cách chính xác thì tôi đã bị trúng độc.

Do chính miếng bánh pizza? Tại sao? Tại sao cậu ta lại muốn giết tôi?

Đôi mắt bắt đầu nóng rẫy lên, mọi thứ trước mắt cứ nhòa đi. Tôi muốn hét thật to nhưng chỉ phát ra những tiếng khục khục như bị ai chặn họng vậy.

Có phải trước khi chết, La Mễ cũng nghĩ như vậy chăng?

Tôi nhớ rồi, cũng đã có người nhìn thấy cậu đưa hàng này đi cùng với Phó Tự đến khu chung cư. Nhưng đó chỉ là một cậu sinh viên chưa tốt nghiệp mà?

Tôi sờ sờ vào cuốn băng trong túi áo, bỗng nghĩ đến việc người khác cũng nhận được cuốn băng như thế này giống mình?

La Mễ lúc nào cũng chống lại Phó tổng Lý vì ỷ thế mình tốt nghiệp trường danh tiếng, anh ta lại là Thư ký Chủ tịch thành phố, khiến cho Phó tổng Lý

luôn khó xử.

Còn tôi, tôi chỉ là một người bình thường, tuy không hiểu chuyện nhân tình thế thái nhưng tôi không giống họ, tôi gần gũi với Phó Tự hơn. Tôi biết cô ấy đang lén lút quan hệ với Phó tổng Lý. Tuy cô ấy quan hệ với nhiều đàn ông nhưng đâu phải cô ấy tự nguyện làm thế.

Nếu cô ấy dụ dỗ nhiều đàn ông như thế thì còn ai chú ý đến việc cô ấy lén lút quan hệ với Phó tổng Lý ở tòa soạn nữa? Tôi biết chuyện của họ từ lâu rồi, khi nhìn thấy ánh mắt của cô ấy nhìn Phó tổng Lý lúc mới về tòa soạn.

Phó tổng Lý thường xuyên đến trường của Phó Tự giảng bài hồi cô còn học đại học nên họ đã biết nhau từ trước.

Có lẽ Phó Tự đã sớm sống buông thả, cũng có thể là Phó tổng Lý ngầm chỉ dẫn hoặc ép cô ta làm vậy? Che giấu hành vi của mình, những người phụ nữ tới tòa soạn định làm ầm lên nhưng lại lặng lẽ quay về, những người đàn ông không dám lên tiếng… tất cả đều có bàn tay của Phó tổng Lý.

Chắc hẳn Phó tổng Lý đã để cho cô ấy tự sát. Cô ấy đã từng nói sẽ giết người vì người yêu, đương nhiên là cả chuyện tự sát rồi. Có lẽ La Mễ cũng nhận được cuốn băng này, cũng có thể tên tôi và La Mễ đều có trong cuộn băng ấy.

Thế còn cậu sinh viên kia thì sao?

Tôi nắm lấy cuộn băng, hơi thở ngày càng dồn dập, phổi như bị chèn bởi vật gì đó.

Tôi như nhìn thấy khuôn mặt của cô ấy nổi lên trong màn hình vi tính, giống như vật gì đó nổi lên khỏi mặt nước. Cô ấy mỉm cười, đôi môi đầy đặn mấp máy:

"Anh có giết người vì người mình yêu không?"

Chương 11: ĐÊM THỨ MƯỜI MỘT

Thay xương

Lucas dần tỉnh lại trong cơn hôn mê, ông cố gắn lắc lắc cái đầu nặng trịch của mình, mở mắt xem mình đang ở đâu. Bức tường bốn bề trắng xóa như tuyết, cánh cửa sắt xanh bị khóa chặt.

Ông còn nhớ rõ trước đó mình phát biểu về đề tài điều trị giòn xương bằng cách thay thế kim loại tại buổi hội thảo y học cấp nhà nước. Rõ ràng ông định quay về nhà, vậy sao lại đang ở đây.

"Giáo sư, ngài đã tỉnh lại rồi. Mong ngài thứ lỗi cho cách làm thô bạo của người của tôi." Giọng nói nặng, trầm, vang lên ở phía trên. Lucas vội đứng dậy, hóa ra đằng sau bức tường còn có một máy hiển thị quét bằng tia X-quang. Một người đàn ông có khuôn mặt gầy gò, ánh mắt tinh ranh đang ngậm điếu xì gà nhìn ông. Giáo sư thấy khuôn mặt ấy quen quá nhưng trong chốc lát chưa nhớ ra ngay là ai.

"Ngài đã tỉnh lại rồi thì mời ngài ra ngoài phòng khách trò chuyện với tôi." Nói xong, hình ảnh truyền đi nhanh chóng kết thúc, cánh cửa sắt mở ra, hai người đàn ông cao lớn mặc comple màu đen, đeo kính râm màu đen đi vào và ra hiệu mời ông đi ra ngoài. Lúc này ông biết chống đối chỉ là thừa, đành đi theo họ.

Đi qua hành lang dài tối tăm và một cầu thang dài như không có kết thúc, họ lại ngồi lên xe điện chạy tiếp. Giáo sư cảm thấy mình như đang đi một chuyến du lịch rất dài, cuối cùng thì ba người họ cũng đến trước một cánh cửa gỗ màu đỏ rất lớn.

Hệ thống tự động nhận dạng lập tức làm việc và cánh cửa được mở ra ngay. Hai vệ sĩ đi cùng không có ý di chuyển nữa, nên ông đành phải bước vào phòng đó một mình.

Phòng khá rộng rãi, hình như bằng một nửa căn phòng thí nghiệm của giáo sư. Phải biết rằng căn phòng thí nghiệm của ông là một trong những phòng thí nghiệm rộng nhất bang Califonia, cho dù có chứa đầy thiết bị thì vẫn có thể chứa thêm được bốn mươi người nữa. Căn phòng hiện tại chỉ có ông và người đối diện.

Ngồi bên bộ bàn ghế làm bằng trúc theo kiểu phương Đông là một người đàn ông khá phong độ đang rót trà.

"Rất xin lỗi vì đã làm giáo sư lo lắng. Tôi phải mời ngài đến đây như thế này là vì không có cách nào khác." Anh ta tươi cười đứng dậy, đưa cốc trà cho ông Lucas. Giáo sư không nói gì, ông đoán anh ta khoảng ngoài ba mươi tuổi, dáng người dong dỏng, hơi gầy, mái tóc màu nâu sẫm khá rậm và đôi môi lúc nào cũng khép chặt. Lại còn đôi mắt màu xanh nhạt nữa. Bỗng nhìn thấy một vết sẹo do bị bỏng thuốc gây ra, ông thốt lên:

"Cậu chính là Lean!"

"Đúng vậy, thế là ngài đã nhớ ra tôi. Chúng ta cùng một thầy mà ra. Xét cho cùng thì tôi cũng học trên ngài." Lean cười lớn, còn ông thì không tài nào cười nổi. Rõ ràng là mình đã gần 50, đối phương phải lớn tuổi hơn mình chưa sao lại trẻ đến vậy, lẽ nào chất độc H chảy trong người ông ta lại có tác dụng cải lão hoàn đồng? Nếu vậy thì bác sỹ và thuốc còn làm được gì?

"Tôi biết ngài còn nhiều điều nghi ngờ, kể cả việc liên quan đến thầy giáo của chúng ta, bác sỹ chuyên khoa xương nổi tiếng nhất thế giới. Hai mươi năm trước tôi bắt đầu nghiên cứu các loại thuốc liên quan đến tốc độ phát triển của xương và đã có được một thành quả nhất định. Một chất tên là H có thể giúp cho tốc độ phân chia tế bào của chúng ta chậm đi, từ đó làm giảm quá trình lão hóa.

Tôi đã kiếm được hàng núi tiền nhờ loại thuốc này, nhưng không ngờ là loại thuốc này lại phá hoại protein cấu tạo ra xương. Vì thường xuyên sử dụng thuốc H nên các khớp xương của tôi giòn chẳng khác gì thủy tinh. Dù có nhiều tiền hơn thì tôi cũng sẽ mãi mãi nằm ở trên giường bệnh suốt cuộc đời còn lại." Lean lạnh lùng nói như đang kể chuyện về người khác vậy.

"Sau đó thì sao?" Giáo sư không kìm được lòng mình, hỏi ngay. "Cục quản lý thuốc nhà nước đã bắt tay vào điều tra việc này.

Tuy nhiên loại thuốc này đem đến nhiều niềm vui hơn là tác dụng phụ của nó. Rốt cuộc thì tôi cũng đã thương lượng được với họ, quyết định sẽ thay đổi cho thuốc tốt hơn. Nhưng cơ thể tôi giờ đây đã không cho phép làm việc đó. Tôi đã thăm dò được việc thầy giáo của chúng ta vừa nghiên cứu ra một loại kim loại tổng hợp có thể điều trị được căn bệnh loãng xương. Kim loại này mềm, chắc chắn không thua kém gì protein tạo ra xương của cơ thể con người. Tôi đã xin thầy làm phẫu thuật cho tôi. Chỉ có thầy mới làm được điều đó."

Ông Lucas cúi đầu không nói vì đến tận giờ cũng không biết thầy mình đã từng làm việc đó. Trong bản báo cáo khoa học của mình, ông lại đề cập đến vấn đề protein tái tạo ra xương bị lão hóa và cách phòng ngừa.

Lean liếc mắt nhìn ông rồi nói tiếp: "Việc sau này thì ngài biết rồi đấy. Tôi đến phòng thí nghiệm tìm thầy. Khi đó ngài cũng có mặt, nhưng thầy đã thẳng thừng từ chối tôi như một kẻ điên rồ. Lúc xô đẩy, tay tôi đã bị bỏng thuốc."

"Tại sao?" Ông Lucas hỏi.

"Tại sao? Vì cậu con trai mù quý giá nhất của thầy đã sử dụng H, do không có đủ tiền chữa trị nên đã chết vì xương giòn vỡ đâm cả vào mạch máu. Trong lúc đau thương nhất ấy thầy mới bắt đầu nghĩ đến chuyện nghiên cứu protein tái tạo xương. Chính vì vậy, thầy vô cùng hận tôi. Đúng là hận đến tận xương tủy." Khuôn mặt không có chút biểu hiện gì của Lean giờ nhăn nhúm lại.

"Thế hiện nay không phải là anh đang sống rất tốt đó sao?" Ông Lucas lại hỏi.

"Lúc đó tôi buồn lắm, nhưng chẳng bao lâu sau thầy cho tôi biết là thầy đồng ý làm phẫu thuật cho tôi, nhưng với điều kiện trước đó tôi phải ngừng sản xuất và kinh doanh thuốc H. Tôi đã đồng ý với thầy. Cuộc phẫu thuật thành công mỹ mãn. Nhưng đó chỉ là suy nghĩ của tôi lúc đó. Chứ tôi nào biết lão già đó đã gieo vào trong người tôi một thứ làm cho tôi đau đớn vô cùng! Đến khi tôi nhận ra thì lão đã tự sát rồi." Lean hằn học nói. Lucas giật mình đánh thót một cái, thảo nào thầy mất tích một thời gian rồi lại đột ngột qua đời.

"Thứ gì?" Ông Lucas lẩm bẩm tự hỏi. Lean đặt chén trà xuống, nhìn thời gian, rồi bỗng nhiên lột hết quần áo trên người ra, để mình trần như nhộng trước mặt Lucas. Lucas lạ lắm, định hỏi ông ấy đang làm gì thì trước mắt bỗng hiện ra một thứ khiến ông buồn nôn và vô cùng sợ hãi.

Cơ thể gầy gò của Lean bỗng có sự thay đổi lạ, xương khuỷu tay bỗng lồi ra một đoạn như chiếc gai, tiếp đó, các đầu ngón tay cứ kêu răng rắc, toàn bộ đứt rời, da thịt nhăn nhúm lại như chiếc khăn mặt vừa vắt khô. Cùng với tiếng xương kêu răng rắc là xương ức nhô hẳn lên khiến cho ông ta đau đớn kêu gào. Ông Lucas muốn nhắm chặt mắt lại nhưng không tài nào làm được, đành phải đứng trân trân nhìn toàn bộ khớp xương của ông Lean lệch hết vị trí.

Cảnh quái dị ấy diễn ra chưa đầy vài phút nhưng với ông, nó dài như một thế kỷ. Sau đó cơ thể ông Lean lại trở về như cũ, khuôn mặt tái xanh, yếu vô cùng. Lean cẩn thận mặc quần áo vào rồi lại ngồi về vị trí trước mặt Lucas.

"Ngài nhìn thấy rồi đấy. Đó chính là kiệt tác của thầy giáo chúng ta. Ông ta đã cấy một kim loại có trí nhớ và luôn luôn biến dạng được vào trong toàn bộ khớp xương cơ thể tôi. Lũ kim loại đáng ghét này như được hẹn giờ, hàng ngày cứ đến thời gian nhất định thì nó lại có sự chuyển động ngược lại. Còn tôi chẳng khác gì như đang bị tra tấn dưới địa ngục. Ngài cũng đã nhìn thấy rồi đấy." Lean thở hổn hển nói.

"Những cái đó đều là do ông tự làm tự chuốc lấy mà thôi."

Ông Lucas lạnh lùng nói, ông đã biết từ lâu về những tác hại do thuốc H gây ra.

"Này, ngài đừng có phụ họa theo lão thầy đáng ghét đó. Thảo nào ông ta cứ một mực nói ngài là học trò xuất sắc nhất. Nhưng tôi tin là ngài xem xong thứ sau thì sẽ không nói với tôi bằng cái giọng cứng rắn ấy nữa." Hình như Lean rất tự tin thì phải, ông ta cầm chiếc điều khiển trong tay, nhấn nút.

Hình ảnh trên màn chiếu khiến ông bất ngờ. Đó là vợ và con gái của ông. Hai người đang lo lắng ngày đêm mong chờ ông trở về, mâm cơm trên bàn đã nguội ngắt. Lúc này ông mới nhận ra là đã lâu rồi mình không liên lạc với người nhà.

"Thế nào? Tôi có thể làm cho gia đình ông được sống bình yên, hạnh phúc. Nhưng ông cần phải giúp tôi, hoặc cũng có thể nói là giúp chính ông thầy của ông làm nốt phần phẫu thuật còn lại để trả lại cho tôi một cơ thể hoàn chỉnh. Như vậy tôi mới có sức nghiên cứu, hoàn thiện thuốc H, phát triển nó mạnh hơn nữa chứ." Nói đến đây, Lean bật cười thật lớn. Hóa ra đó mới là mục đích chính của ông ta. "Nhưng tôi mới chỉ ở trong giai đoạn nghiên cứu, thí

nghiệm về protein tái tạo ra xương thôi." Ông nói khó.

"Không sao. Chỗ tôi còn toàn bộ những dữ liệu cần thiết cho việc nghiên cứu của lão già đó. Những tài liệu này chưa được công bố ra ngoài. Nghĩ mà xem, ngài hoàn toàn có thể nổi tiếng hơn nhờ việc này. Tôi tin rằng, với những tài liệu của lão già đó, ngài chắc chắn sẽ hoàn tất được công việc còn dang dở của lão ta. Mặt khác, nếu phẫu thuật thành công, ngài sẽ được một khoản tiền lớn." – Lean nói với giọng kiên quyết – "Nhưng tôi cũng phải cảnh cáo ngài, ngài khác với lão già chết tiệt kia. Chúng tôi luôn ở bên cạnh người vợ dịu dàng và con gái ngài. Phẫu thuật xong, nếu tôi có phản ứng gì xấu – ngài cũng biết tôi là một bác sĩ nổi tiếng đấy – tôi sẽ hủy hoại tinh thần ngài bằng cách giải phẫu xác vợ và con gái ngài. Tôi chẳng đời nào giết ngài, nhưng tôi sẽ làm cho ngài sống những ngày còn lại trong ăn năn và đau khổ. Ngài nghĩ cho kỹ, một bên là cuộc sống giàu có, hạnh phúc, còn một bên là địa ngục tăm tối." Lời nói của Lean giống như con dao phẫu thuật sắc bén chọc vào trái tim giáo sư. Thịt trên mặt Lean không ngừng chuyển động.

"Ông đúng là một con quỷ." Lucas đau đớn thốt lên.

"Thế thì ngài sẽ là Faust". Một lần nữa Lean lại cười lớn. Ông ta biết, Lucas không còn sự lựa chọn nào khác.

Lucas cật lực chỉnh lý lại hồ sơ và dữ liệu của thầy mình, đồng thời báo cho vợ con biết mình phải làm một cuộc phẫu thuật quan trọng nên vắng nhà vài ngày. Ông thấy lòng mình ấm lại khi nhận được lời chúc may mắn đầy lo lắng của vợ. Lean lúc nào cũng theo sát để giục giã ông.

Ông làm việc không quản ngày đêm, vừa gạt nước mắt thu xếp lại di cảo của thầy, vừa cố gắng hoàn thiện những lý luận của mình. Trong lúc dọn dẹp, ông phát hiện ra một chiếc hộp nhỏ, nó chỉ to bằng chiếc hộp đựng nhẫn. Ông cẩn thận mở chiếc hộp ra thì thấy bên trong có một hạt tròn bằng kim loại được đặt cố định trên một cái giá bằng kim loại. Nó rất nhỏ, chỉ bằng nửa hạt đỗ xanh. Đằng sau cái hộp có ghi dòng chữ: "Gửi cho học trò yêu quý nhất của ta." Lean chuyển hết toàn bộ tài liệu mà thầy để lại cho Lucas nhưng lại không chú ý đến cái hộp nhỏ bé này.

Ông nhìn chiếc hộp nhưng chưa hiểu rõ tác dụng của nó. Nghĩ đến người thầy đã khuất, ông coi chiếc hộp là vật hộ mệnh của mình nên đeo nó vào chiếc dây chuyền trên cổ.

Cuối cùng ông cảm thấy đã đến lúc có thể bắt tay vào phẫu thuật cho Lean. Khi mổ cơ thể Lean, ông tìm thấy được vị trí của miếng kim loại có lưu trữ thông tin ấy. Ông định thay nó thì vô tình chạm phải một vật lạ.

Một mình ông thực hiện ca phẫu thuật ấy, mọi hỗ trợ đều được thực hiện bằng máy móc. Đây là một cách phẫu thuật khá phổ biến hiện nay, nhiều người thì lắm ý kiến, máy móc lại không thể chính xác như bàn tay con người, vì thế cần phải có sự kết hợp giữa máy móc và con người.

Lucas bỏ hết đoạn xương máy ra, ông vẫn còn nhớ thầy đã dạy mình cách đọc chữ của người mù. Vì cậu con trai mù chỉ nghe lời thầy nên thầy toàn dạy con học. Ông luôn đồng cảm với thầy mình. Mặt khác, ông cũng vô cùng cảm động trước sự lạc quan và cách sống có đạo đức của thầy.

"Lucas, ta biết, người làm xong phẫu thuật và sờ được vào những dòng chữ này chỉ có thể là con. Đây là lần trả thù đầu tiên trong cuộc đời làm bác sĩ của ta đối với bệnh nhân. Học trò này của ta đúng là một tên quỷ, mà đã là quỷ thì chỉ có thể sống ở trong địa ngục. Vì vậy, ta mong rằng cho dù là thế nào con cũng không được bỏ chiếc hộp ấy ra khỏi người hắn. Thầy của con."

Sờ xong những dòng chữ này ông không cầm được nước mắt. Ông nhớ đến những lời dạy của thầy trước kia. Muốn chữa trị cơ thể của người khác thì cần phải chữa trị cho linh hồn của mình trước. Nếu mình làm trái với lời hứa ban đầu khi theo nghề thì sao? Chữa khỏi cho Lean để hắn tiếp tục hại nhiều người hơn ư? Nhưng nếu bỏ cuộc, đừng nói đến bản thân mà ngay cả vợ con mình cũng không thoát khỏi bàn tay hắn. Giáo sư đứng giữa sự lựa chọn khó khăn.

Ông cần phải có sự lựa chọn đúng đắn.

Ánh đèn phẫu thuật chiếu trên miếng kim loại sáng lấp lánh, ông thấy phần trên có vệt lõm hẳn đi.

Ba giờ sau phẫu thuật kết thúc, ông thở phào nhẹ nhõm bước ra khỏi phòng phẫu thuật. Theo như đã nói, ông chỉ được rời khỏi nơi này khi Lean bình phục hoàn toàn.

Vài tuần sau, Lean gọi ông đến. Lần này tinh thần ông ta khá hơn nhiều.

"Cảm ơn ngài, thưa giáo sư." Lean cười nói.

"Khỏi cần, giờ thì ông không còn phải chịu đau đớn như xưa nữa, đúng không?" Lucas nhẹ nhàng nói.

"Đương nhiên. Tôi đã kiểm tra, xương không còn bị gãy, cũng không có hiện tượng như trước. Ngài có thể về nhà được rồi." – Lean lắc lắc đầu – "Nhưng hình như còn chút di chứng, tôi vẫn cảm thấy có gì không được suôn sẻ lắm."

"Đó là do ông chưa quen với các protein tái tạo ra xương bằng kim loại. Sau này hoàn thiện tốt hơn thì tôi sẽ làm lại phẫu thuật cho ông." Lucas nói.

Ông Lucas đã rời khỏi chỗ ở của Lean với sự tháp tùng của đám vệ sĩ cao lớn.

Nửa năm sau, ông có bài phát biểu tại Hội thảo xương quốc tế và kêu gọi mọi người hạn chế lạm dụng chất độc H mới. Ông còn nghiên cứu ra một loại thuốc để sử dụng cho những người thanh niên đã lạm dụng chất độc H. Ông khóc, nói với mọi người:

"Tôi phải cảm ơn thầy của tôi. Thầy đã cứu rỗi những người bị ma đưa lối quỷ dẫn đường bằng chính sự sống của mình. Đương nhiên là các chất kim loại thay xương đó sẽ có những tác dụng phụ nếu bệnh nhân còn sử dụng chất H. Xương sẽ bị vôi hóa và biến thành những cục lớn. Đáng sợ là người bệnh

không chết đi mà cơ thể sẽ bị tàn phế, không nói được, sống dựa vào máy móc và mãi mãi đau đớn."

Lời nói của ông khiến mọi người giật mình nhưng rồi ai cũng vỗ tay tán thưởng. Ông bước khỏi bục và về nhà mình.

Trong một khu biệt thự sang trọng, một người bệnh đau đớn nằm trên chiếc giường sang trọng như một cục đá. Cạnh bệnh nhân ấy là những bác sĩ danh tiếng.

Lean giống như sống trong một chiếc quan tài đen sì. Ông ta không biết rằng mình vẫn còn sống. Đương nhiên, ông ta cũng không biết rằng trong miếng kim loại ấy còn một chế độ khác, đó là cố định hoàn toàn. Đã cố định hoàn toàn thì mọi khớp xương sẽ chắc như gang thép. Những gì Lucas làm chỉ là khóp lại những khớp xương đó mà thôi.

Chương 12: ĐÊM THỨ MƯỜI HAI

Giếng trừ bệnh

Trường Lạc lại ốm. Giống như những lần trước, chẳng có lý do gì cũng ốm, ốm đến rất nhanh làm cho chẳng ai kịp chú ý. Người thì bảo mời thầy thuốc, người thì bảo cúng bái, lại có người bảo thôi cứ theo đông y, hoặc lên trạm xá huyện tiêm vài mũi là khỏi. Cả nhà cứ lọan hết lên. Cũng chẳng trách, nhà Trường Lạc sống ba đời ở đó, mà Trường Lạc lại là người giữ hương hỏa cho cả gia tộc nên quan trọng nhất nhà. Tuy vậy, Trường Lạc không được khỏe mạnh, ốm đau quặt quẹo suốt, cứ được vài ba ngày lại lăn đùng ra ốm, mà toàn là những căn bệnh chẳng hiểu nguyên do gì. Giống như bệnh kiết lị năm ngoái cũng thế, chẳng hiểu tại sao lại bị. Lúc đó Lạc đang ở nhà, toàn ăn đồ của gia đình nấu nướng cẩn thận.

Theo lời bà nội thì đừng nói đến gián chuột, ngay cả một hạt bụi cũng không lọt được đến đồ ăn của Lạc. Tất nhiên, nói như vậy có vẻ phóng đại quá, nhưng những căn bệnh đại loại như vậy luôn khiến cho người nhà Lạc mệt mỏi.

Lần này toàn thân cậu run rẩy, đôi môi trắng nhợt, lúc thì kêu nóng, lúc lại kêu lạnh như đang bị sốt rét. Cậu ở nhà thì làm sao mà bị sốt rét được? Mọi người thấy vô cùng khó hiểu.

"Tôi nghe thấy thằng Bốn nhà ông Lưu ở góc đằng đông mấy hôm trước cũng bị sốt rét thì phải. Hay là con ông ta đã lây sang Lạc nhà mình?" Bố cậu vỗ đùi đen đét, lớn tiếng nói, như thể cậu Bốn nhà ông Tư đã làm một việc gì đó xấu xa, bị ông ta bắt được.

"Làm gì có chuyện đó, thằng Bốn nhà ông Tư bị ốm có ra khỏi nhà một bước đâu. Hơn nữa, nó có gặp thằng cu Lạc nhà mình bao giờ đâu mà đòi truyền bệnh sang? Đúng là ngu như lợn, chỉ ăn nói lung tung!" Ông nội tay chống chiếc gậy bằng gỗ trắc, tức run người nói. "Làm thế nào bây giờ? Bệnh này không ổn. Hình như Lạc nhà mình bắt đầu nói nhảm rồi." Mẹ cậu đứng bên chồng, tay gạt nước mắt còn miệng thì lẩm bẩm liên hồi.

Trong giây lát, cả nhà chẳng ai nói với ai câu nào. Bác sĩ được mời đến khám cũng kê vài loại thuốc, nhưng uống vào không thấy đỡ. Cơ thể Lạc nóng như một thanh sắt đỏ bị nung nóng, mọi cách giảm sốt đã được dùng hết nhưng đều không hiệu quả. Ông nội không kiên nhẫn được nữa.

"Nhanh đi tìm lão Mã mù cho ta!"

Mọi người nghe xong như bị sấm đánh bên tai, ai cũng run lên bần bật. Mọi người đứng nguyên chỗ cũ, không biết phải làm thế nào cứ nhìn ông nội Lạc chằm chằm.

"Còn đần người ra đấy làm gì? Ta biết thừa lão Mã mù chẳng tốt đẹp gì, nhưng không tìm lão ta thì làm thế nào? Ta sợ Lạc không chống chọi nổi mấy ngày nữa. Phải nghe lời ta, mang tiền và rượu gạo ngon đưa cho lão. Nhớ là phải mang theo tiền mặt đấy. Mắt lão bây giờ chỉ nhìn thấy tiền thôi chứ có nhìn thấy cái chết tiệt gì đâu!" Ông nội nói nhanh, nói xong ho liên hồi, khớp xương toàn thân cứ rung lên răng rắc như sắp bung ra. Bố Lạc chỉ "dạ" một câu như thái giám nhận thánh chỉ. Ông nhận ít tiền mẹ Lạc đưa cho rồi chạy nhanh đến nhà lão Mã mù.

Lão Mã mù là người nổi tiếng trong làng.

Bạn có thể chửi lão, đánh lão, nhưng chắc chắn sẽ phải tìm đến lão để nhờ vả.

Lão Mã mù là người mà mọi người trong thôn không muốn gặp mặt nhất, nhưng không ai có thể tách rời khỏi lão. Lão Mã mù người lùn một mẩu, chân tay đều như bị ai ăn cắp mất một đoạn vậy, trong giống như một hình nộm đất bị nặn dở dang do thiếu nguyên liệu. Người lão đã lùn lại còn béo, cộng thêm cái đầu hói lông lốc trông như là không có cổ. Lão Mã mù nghiện rượu. Năm ấy lính Nhật vào làng, toàn dân trong làng đều bị lính Nhật bắt đi đắp thành lũy, vận chuyển lương thực, còn lão thì vì hình dạng như vậy nên được miễn. Không có rượu uống nên mình mẩy khó chịu, lão đã cả gan trộm rượu của người Nhật để uống. Uống xong còn chê rượu Nhật khó uống, kết quả bị người Nhật bắt được. Cũng may, người phiên dịch là anh em họ của lão nên lão được cứu.

Người làng đã cứu lão ra bằng cách đền khá nhiều tiền và rất nhiều rượu nữ nhi hồng. Đến lúc đó người Nhật mới thả lão Mã mù ra.

Được tha nhưng lão bị roi da đánh cho mù một bên mắt, bên còn lại chỉ nhìn được lờ mờ. Cũng từ ấy lão có biệt danh lão Mã mù. Sau này lão trở thành người nhàn hạ nhất trong làng, suốt ngày chạy đông chạy tây lêu lổng, nhưng ai cũng nuôi lão, cho lão ăn như thể lão là thần thánh vậy. Nguyên nhân thì chỉ có người trong làng mới biết.

Đó là vì lão Mã mù có một tài năng do tổ tiên truyền lại: tài chữa bệnh. Đây cũng chính là nguyên nhân khi bọn Nhật định chôn sống lão thì dân trong làng ra sức bảo vệ lão.

Thực ra, lão Mã mù đến giờ cũng không phân biệt nổi các vị thuốc, nhưng lão lại biết chữa bệnh. Nói cho đúng là bệnh đến tay lão là bị triệt tận gốc. Tuy bị mọi người ghét nhưng vì có tuyệt kỹ này nên lão trở thành "con cóc quý" của cả làng. Hình dung kiểu này không được sát cho lắm, nói đúng hơn, lão là cái bô của cả làng.

Đúng thế, khi bạn cần lão thì lão trở nên vô cùng quý giá, nhưng khi xong việc rồi thì bạn chỉ muốn đá quách lão đi cho rảnh nợ. Nếu không quan sát kỹ, bạn sẽ không tài nào tìm được ngũ quan trên khuôn mặt lão. Nhất là đôi mắt ti hí lúc nào cũng híp tịt, chỉ trừ lúc nhìn thấy gái đẹp, rượu Thiệu Hưng ngon hoặc đếm tiền thì mới mở to ra một chút, nhưng cũng chỉ là từ hạt đỗ xanh đến hạt đậu nành thôi. Đôi môi mỏng dính của lão lúc nào cũng như phết một lớp mỡ bóng nhẫy. Trong ánh nắng rực rỡ, muốn nói chuyện với lão, bạn phải đứng cách hơn một mét, nếu không, mùi rượu nồng nặc trộn lẫn mùi tỏi tráng trứng khê nồng lão thích ăn sẽ khiến chúng ta chết ngất.

Bố Lạc vội vã lao đến nhà lão Mã mù. Không ngờ căn nhà rách nát gió to thì đổ cửa, mưa to thì dột lại được khóa bởi cái khóa bằng đồng sáng lấp lánh. Bố Lạc lo lắng đến độ chỉ muốn nhảy qua cửa, bàn chân đi đôi giày vải đen mũi tròn cứ giẫm thình thịch trên nền đất sét vàng ệch. Miệng ông lầm bầm chửi rủa tổ tiên, bố mẹ lão Mã mù. Chửi thì chửi, nhưng việc làm thì vẫn phải làm. Sau khi bình tĩnh lại, bố Lạc ngẫm nghĩ, nếu lão Mã mù không ngủ ở nhà thì nhất định đang uống rượu nhắm với đầu lợn ở cửa hàng rượu nhà người đàn bà góa Lưu phía tây làng.

Chị Lưu góa chồng năm ba lăm, ba sáu tuổi gì đó. Năm ấy chồng chị bị Quốc dân đảng bắt đi làm lính rồi chết vì pháo lạc. Hồi ấy đánh trận ở Liêu Ninh, chồng chị có biết đánh trận là gì đâu, nên vào trận thì hoảng sợ, ôm súng bỏ chạy nên bất ngờ bị pháo bắn trúng, xương thịt nát cả. Biết tin, chị Lưu khóc ròng hai tiếng liền và chạy thục mạng tới chỗ ấy, nhưng cũng chỉ tìm được hai mảnh xương đen sì còn sót lại trên thi thể chồng. Chị đã đào huyệt chôn xuống thành một nấm mồ thờ chồng. Mỗi năm vào dịp tết Thanh minh, Vu lan… chị đều đến đốt tiền vàng cho chồng. Chị Lưu sống với cậu con trai mới lên mấy tuổi, trong làng toàn gọi là mẹ góa con côi. Tính chị hiền lành, người làng thương cảnh ngộ của hai mẹ con đã góp tiền giúp chị mở cửa hàng rượu nho nhỏ, nhưng không ngờ chị lại phải lòng lão Mã mù.

Nghe nói lão Mã mù đã giúp chị chữa tiệt căn bệnh tim, gan nan y của cậu con trai. Chẳng hiểu vì sao từ khi sinh ra, con chị Lưu người lúc nào cũng mềm oặt, không động chân động tay được. Chị đã chạy chữa nhiều thầy thuốc nhưng không có tác dụng. Sau này, nhờ vào tài chữa bệnh của lão Mã mù mà cậu bé đã đứng dậy được, giờ lại chạy nhảy được, chạy còn nhanh hơn cả con chó mực hung dữ nhất làng. Việc này càng làm cho câu chuyện về lão Mã mù thêm phần ly kỳ, khiến cho các danh y tài ba quanh vùng cũng phải thán phục.

Bố Lạc vội vã chạy đến cửa hàng nhà chị góa Lưu. Quả nhiên, lão đang ngồi chình ình trên chiếc ghế băng ở đó. Tay trái lão ôm vò rượu nữ nhi hồng, tay phải cầm cái đầu lợn lên gặm rất thích thú. Chị góa Lưu một tay xoa xoa chiếc bụng lùm lùm, tay còn lại thì hấp đầu rượu cho lão uống. Thỉnh thoảng chị lại giơ tay lên bịt mũi như thể cái mùi đầu lợn rất kinh.

"Lão Mã mù ơi, lão ăn no chưa, uống say chưa?" Bố Lạc hét toáng lên trước lão Mã mù. Hình như lão vẫn chưa nghe thấy thì phải, đến mấy phút sau lão mới quay đầu lại, giương đôi mắt ti hí lên nhìn ông, tay lau cái miệng bóng nhẫy.

"Ôi dào, tưởng ai, hóa ra là cậu cả nhà Lý."

"Lão Mã mù, đừng nói nhiều nữa! Đây là rượu nữ nhi hồng để ba mươi năm rồi, cho lão đấy." Bố Lạc nhanh chóng đặt phịch mấy vò rượu nữ nhi hồng ở trong tay xuống bàn. Lão Mã mù sung sướng mở nắp vò rượu ra, ôi mùi rượu thơm ngào ngạt khắp cửa hàng. Đôi mắt lão bỗng dướn lên to hẳn, chiếc mũi như mũi lợn cứ hít hà mãi rồi vội vàng đổ chỗ rượu thừa trong bát đi. Lão cứ luôn miệng gọi bố cu Lạc vào rót rượu. Loại rượu này trong thật, màu vàng trong suốt như màu hổ phách, rót ra bát chẳng khác nào đường mạch nha, thuần khiết vô cùng. Lão Mã mù nâng bát lên nhấp một hớp, quả nhiên là ngọt, chua, cay, mặn… đều có cả. Lão Mã mù luôn miệng khen ngon rồi quay sang nói chuyện vui vẻ với bố cu Lạc.

"Này cậu cả nhà họ Lý, đúng là cả làng này chỉ có mỗi nhà cậu mới có được loại rượu nữ nhi hồng hảo hạng như vậy. Chẳng đời nào anh cho không lão số rượu này đúng không? Có việc gì cần giúp hử?"

"Lão Mã mù tinh thật đấy, đầu óc lão đâu chỉ chứa rượu và thịt nhỉ!" Bố Lạc cười nói. Chị góa Lưu đang ở trong bếp cũng bật cười hòa theo.

"Hừ, lão thì có gì cho đâu. Anh tìm lão chẳng qua là vì cậu con quý tử của mình chứ gì. Cái hũ thuốc ấy à, tôi khuyên cậu tranh thủ về lấy vợ bé mà làm thêm cậu nữa đi." Lão Mã mù cúi đầu nói, giọng buồn bực.

"Dở hơi, xã hội mới này lại còn thê thiếp gì nữa. Lão biết rồi đấy, họ Lý nhà tôi ai chẳng ủng hộ chính sách của Đảng. Đánh giặc cũng đi đầu, đánh Nhật cũng tham gia vận chuyển lương thực, lại còn vận chuyển thuốc cho quân giải phóng ở Từ Châu nữa. Ở cái làng này có ai không biết họ Lý nhà tôi còn được danh là Anh hùng lao động! Lần này tôi đến nhờ lão tới nhà chữa bệnh cho cậu con trai. Mà này lão Mã mù, rượu lão uống rồi đấy, không đi là không xong đâu. Chữa khỏi còn được nhà tôi biếu tiền và vài cân thịt lạp sườn nữa nhé." Bố cu Lạc nói, nước bọt bắn tứ tung.

"Sợ anh rồi, đi cùng anh là được chứ gì. Nhưng trước khi đi tôi phải ra hẹn ba điều. Một là trong khi chữa bệnh chỉ có tôi và con trai anh, bất cứ ai cũng không được nhìn trộm; hai là, tôi chỉ chữa một lần này thôi, lần sau tôi không giúp nữa đâu. Sau này phải dựa vào số phận của con anh thôi. Thứ ba, xong việc rồi cấm được chày bửa, nếu không tôi cứ ăn vạ trong sân nhà anh, chết cũng không đi đâu." Lão Mã mù nói, nước bọt bắn ra tứ phía khiến cho bố cu Lạc vội lùi đến vài bước.

"Biết rồi, biết rồi. Đừng nói ba điều chứ ba mươi điều, hay ba trăm điều cũng nghe lão hết. Lão đi nhanh lên, con trai tôi ốm nặng lắm rồi. Không nhanh thì hương hỏa ba đời nhà Lý chúng tôi chắc đi mất." Bố cu Lạc giục vội khiến lão Mã mù đành phải buông bát rượu xuống, đi đến nhà họ Lý.

Vừa bước vào cửa đã thấy cả nhà nôn nóng vây quanh Trường Lạc, ông bà nội chẳng khác gì kiến bò trên nồi đang đặt trên bếp lửa, cứ đi đi lại lại quanh nhà. Thấy con trai dẫn được lão Mã mù về nhà, họ liền chạy vội đến, cầm lấy tay lão Mã mù, nước mắt rơi lã chã.

"Quý nhân của nhà ta đây rồi, ông Mã ơi, ông phải cứu sống cu Lạc nhà chúng tôi!" Bà nội cu Lạc suýt nữa còn quỳ xuống khấu đầu lạy lão Mã mù, may mà ông nội cu Lạc cản kịp.

"Chẳng ra thể thống gì!" Ông nội cu Lạc mắng một câu rồi quay sang bảo con trai đỡ mẹ vào trong buồng.

"Ông nội cu Lạc khỏe phết nhỉ?" Lão Mã mù cười chào.

"Cũng nhờ hồng phúc thôi. Ngần này tuổi rồi cũng đi theo các cụ tổ tiên được rồi. Nhưng con trẻ thì không được như vậy, mà đáng ra không nên bị như thế, ốm đau bệnh tật không nên dày vò mới phải. Mong ông Mã giơ cao đánh khẽ tìm cách chữa khỏi bệnh cho cháu nội tôi. Cả họ Lý nhà tôi biết ơn ông mãi mãi."

"Ông nội cu Lạc nặng lời quá. Mã mù tôi đến đây vì cháu nội ông mà. Giờ cháu nó bệnh đến mức này không thể chậm trễ được nữa. Tôi phải cõng nó về nhà mình chữa bệnh mới được. Gia đình ông không được ai đi theo đâu đấy, càng không được ai trèo tường nhìn trộm tôi chữa bệnh. Nếu không, có xảy ra việc gì tôi không chịu trách nhiệm đâu." Lão Mã mù nói một tràng, ông nội cu Lạc chỉ biết gật đầu lia lịa.

"Thế thì mời ông cõng cháu tôi về nhà nhanh lên. Bệnh nặng không nên chậm trễ." Ông nội cu Lạc ra lệnh. Mẹ cu Lạc có vẻ không yên lòng, muốn đi theo nhưng bị mọi người cản ngay. Lão Mã mù luộm thuộm bế thốc lấy cu Lạc như chim đại bang quắp lấy gà con đặt lên lưng. Sau đó lão choàng một chiếc chăn lông lên trên, chạy nhanh như gió về phía căn nhà rách nát của mình. Cả gia đình cu Lạc chỉ biết đứng nhìn chằm chằm.

Cả gia đình họ Lý trên dưới không được giây phút bình yên. Mẹ cu Lạc như bị mắc bệnh mất trí nhớ, luôn miệng lẩm bẩm tên con, bà nội cu Lạc tay lần tràng hạt, luôn miệng cầu trời khấn phật che chở, ông nội cu Lạc có vẻ bình tĩnh nhất, hai tay đặt lên chiếc gậy ba toong, nhưng chân thì run lẩy bẩy. Bố cu Lạc, cậu cả nhà họ Lý im lặng đứng ở cửa nhà chờ đợi. Tuy lão Mã mù được mọi người đồn thổi là thần y, tuy lão đã chữa khỏi bệnh cho cậu con trai tật nguyền của chị góa Lưu nhưng giờ đến nhà mình thì cậu cả nhà họ Lý vẫn cứ nghi ngờ. Cậu nghĩ cái lão ấy nhìn thế nào cũng chẳng thấy giống một bác sĩ chữa bệnh cứu người, tạo phúc cho mọi người. Nói lão ta đã bán cậu bé tên là Hoa thì chín trong mười người sẽ gật đầu đồng ý ngay.

Cứ như vậy, cả nhà họ Lý chịu đựng sự dày vò này từ sáng sớm tinh mơ đến lúc mặt trời khuất bóng. Cuối cùng, cha cu Lạc nhìn thấy từ xa có hai bóng người đi đến.

"Về rồi, về rồi!" Bố cu Lạc lao từ trong nhà ra hét toáng lên, mọi người đứng vụt dậy như bị điện giật rồi cũng ùa ra cửa. Lúc lão Mã mù ôm cu Lạc đi thì mặt cu cậu xanh tím, hai mắt trắng dã, chân tay co giật, còn giờ cu cậu đang cầm bàn tay múp míp của lão Mã mù, tràn đầy sức sống đi đến.

"Ôi đúng là thần y!" Bố cu Lạc thốt lên kinh ngạc.

"Cầu trời cầu phật phù hộ độ trì." Bà nội cu Lạc nước mắt rưng rưng, còn ông nội cu cậu thì thở phào nhẹ nhõm.

Mẹ cu Lạc sao nhỉ? Mẹ cậu đã chạy ra từ lâu, đang ôm cậu con trai ngắm nghía từ đầu đến chân như sợ thiếu một phần cơ thể nào đó. Mãi đến khi nhận ra con mình lành lặn, người mẹ ôm con hôn ngấu nghiến, khiến cho khuôn mặt cu Lạc láng mịn và đầu thì đầy nước bọt của mẹ.

"Thế nào, lão Mã mù đã nói thì chỉ có như đinh đóng cột. Ta nói là con cháu nhà các vị không bệnh tật gì thì chắc chắn con cháu nhà các vị không sao cả." Lão Mã mù thích thú đến độ các cơ thịt cũng rung rung lên.

Cả họ nhà cu cậu Trường Lạc càng khâm phục lão Mã mù hơn.

Bà nội cu cậu suýt nữa còn coi lão ta như Phật sống. Việc này nhanh chóng lan truyền khắp làng, danh tiếng của lão ngày càng bay xa, bác sĩ thầy lang trong làng cũng thấy tự hổ thẹn với lòng mình vì không được giỏi như lão.

Đáng tiếc là chưa đến nửa năm sau lão Mã mù bị chết, nổ banh xác trong lúc uống rượu tại quán nhà chị góa Lưu. Toàn thân lão lỗ chỗ vết thương. Một đồn mười, mười đồn trăm về cái chết của lão, nhưng theo người chứng kiến được thì lão chết có thể do ăn uống quá độ, hoặc do bệnh tim bột phát. Nhưng cụ thể ra sao thì ai mà biết được?

Dù sao thì lão Mã mù cũng đã chết. Một số người được lão chữa khỏi bệnh thì buông vài lời luyến tiếc. Cái chết của lão không ảnh hưởng đến cả câu chuyện nên tôi chỉ nói sơ qua vậy thôi.

Nhưng cũng phải nói một câu là lão Mã mù chết mà chị góa Lưu không hề rơi một giọt nước mắt. Tuy vậy, từ đó không ai nhìn thấy chị góa Lưu tươi cười bao giờ. Không lâu sau chị góa Lưu sinh được một cô con gái. Mọi người đồn rằng đó là cốt nhục của lão Mã mù nhưng chị góa Lưu chưa bao giờ thừa nhận điều ấy.

Lại quay về với gia đình họ Lý. Cậu bé Trường Lạc từ sau khi được lão Mã mù chữa khỏi bệnh thì lớn nhanh như thổi, chẳng mấy chốc mà mười mấy năm trôi qua, nhà họ Lý cũng trải qua nhiều khó khăn. Tuy thế, ông nội cu Lạc vẫn bình yên rời khỏi cõi đời, hai năm sau bà nội cũng đi theo ông. Bố mẹ Trường Lạc thì già theo năm tháng, còn cu Lạc ngày nào nay đã trở thành một chàng trai cao to và cũng đã đến lúc bàn tính chuyện vợ con để còn kế tục hương hỏa dòng họ. Bản thân cậu chẳng gấp gáp gì chuyện đó, vì cậu không thích.

Cậu chỉ thích câu chuyện mười mấy năm trước lão Mã mù đã chữa bệnh cho mình.

Thực ra, ngay khi cậu rời nhà lão Mã mù trở về đã bị cả nhà vây quanh hỏi han. Ai cũng muốn biết lão Mã mù đã chữa khỏi bệnh cho cậu bằng cách nào. Người nhà họ Lý đều là người có học, họ không tin trong vài tiếng đồng hồ lại chữa khỏi ngay bệnh cho người đã hết phương cứu chữa. Mà tài thật, chữa kiểu gì không để lại chút dấu hiệu bệnh tật nào.

Nhưng Trường Lạc cứ nghiến chặt răng quyết không nói. Bị dồn nhiều quá cậu khóc ầm lên, nói là mình mê man chẳng biết gì, đến khi tỉnh lại thì đã khỏi rồi.

Không hỏi được, mọi người trong nhà họ Lý đành cho qua. Dù sao thì bệnh của cu Lạc cũng đã được chữa khỏi, họ cũng không truy hỏi gì nữa. Sau đó lão Mã mù chết, cách chữa bệnh thần bí cũng theo lão mà biến mất, những người đã được lão chữa khỏi bệnh cũng giống như cu Lạc, đều nói rằng mình chẳng biết gì, cứ mơ mơ màng màng.

Đúng là Trường Lạc không hề nói dối, những người đó cũng không nói dối. Nếu họ biết thì làm sao lão Mã mù có thể chữa trị được? Chuyện hồi nhỏ này đã ăn sâu vào tâm trí Trường Lạc, đến nay chàng trai không thể chịu đựng được hơn.

Cuối cùng cậu đi đến một quyết định, và còn dự định sẽ nhanh chóng thực hiện quyết định ấy.

"Mày đi đi!" Bố Lạc tát một cái thật đau, vết tay hằn trên đôi má gầy gò của Trường Lạc. Trường Lạc không thấy đau mà chính tay của bố lại đau vì gò má xương xẩu của cậu. Bố Trường Lạc vừa mắng con vừa xoa xoa tay.

"Mày đúng là, sao không lấy con gái nhà ai mà lại cứ đòi lấy đứa con hoang nhà bà góa Lưu hả? Nó làm gì có cha! Loại con gái ấy vào nhà họ Lý ta thì tổ tiên đội mồ lên chỉ mặt ta mà chửi mất." "Cô ấy có cha mà bố, bố cô ấy là lão Mã mù ấy!" Trường Lạc ương bướng nói.

"Mẹ nó, lão Mã mù chết mười mấy năm rồi. Ta đã nói nó là con hoang. Mày phải chấm dứt ngay cái ý nghĩ đó!" Bố Trường Lạc tức giận đi ra, chỉ có mẹ cậu là đứng ở đó, không biết phải an ủi con trai hay là khuyên bảo chồng nữa.

Tuy vậy, bố Trường Lạc cũng nhanh chóng đồng ý cuộc hôn nhân này, nguyên nhân là vì ông không cứng rắn được như cha mình. Trường Lạc nói rồi, nếu cha mẹ không đồng ý cho cậu lấy con gái bà góa Lưu thì cậu sẽ sống độc thân suốt đời để nhà họ Lý bị đoạn tuyệt hương hỏa, mồ mả không ai chăm sóc. Điều ấy đã thuyết phục được bố cậu. Không còn cách nào khác, bố Lạc đã phải đến nhà bà góa Lưu dạm ngõ cho con trai. Bao nhiêu năm qua bà góa Lưu một mình vất vả nuôi hai con khôn lớn nên đã già đi khá nhiều. Bà bình tĩnh nhìn bố Lạc nói:

"Tôi không đồng ý."

Câu nói khiến cho bố Trường Lạc tức đến độ muốn treo cổ tự tử. Muốn ta đồng ý để con trai ta lấy con gái bà đã là mở rộng tấm lòng lắm rồi, thế mà còn kênh kiệu, đúng là không biết mình là ai. Bố Trường Lạc tức quá bỏ về, về đến nhà lại bị mắc vào cậu con trai.

"Bố làm không xong thì con đi. Dù gì con quyết phải lấy được con gái bà góa Lưu, kể cả bị hất đổ đồ sính lễ cũng chẳng sao!"

Trường Lạc nói rất dứt khoát, tính cách này giống hệt như ông nội cậu. Bố cậu nghe vậy tức tím cả mặt, tay ôm ngực hét lên: "Giời ơi, họ Lý nhà ta không có con trai như mày!" Sau đó ông bê bình trà đi ra đằng sau nhà, từ đó chẳng buồn hỏi han đến chuyện cưới hỏi của Trường Lạc nữa.

Chẳng ai biết Trường Lạc đã dùng chiêu gì mà Tiểu Huệ, con gái nhà bà góa Lưu lại nhanh chóng dính chặt lấy cậu cả ngày lẫn đêm. Tình cảm được đun nóng lên rất nhanh, hơn nữa ai gặp Tiểu Huệ cũng thích cô. Cô có khuôn mặt trái xoan, đôi mắt to, mái tóc vừa dài vừa dày, nói chung chẳng giống ông bố rượu thịt là lão Mã mù chút nào. Thực sự thì Trường Lạc cũng thích Tiểu Huệ, nhưng cậu còn một nguyên nhân quan trọng hơn nhiều.

Nửa năm sau, bà góa Lưu không còn cách nào để ngăn cản tình cảm giữa cô con gái với Trường Lạc, đành ngầm chấp nhận. Thế là người trong làng được thấy một đám cưới vốn không được xem là hay ho tổ chức đình đám. Đám cưới làm hơn một trăm mâm, tiêu gần hết số tiền tích cóp trước nay của nhà họ Lý. Dù gì thì cũng là cháu đích tôn ba đời của nhà họ Lý nên bố cậu cũng đồng ý. Nói chung lấy ai chẳng thế, chỉ cần biết sinh con đẻ cái là được rồi. Đêm tân hôn, Trường Lạc ôm chặt Tiểu Huệ giống như ôm được bình rượu nữ nhi hồng rồi dịu dàng nhìn cô.

"Trường Lạc, anh yêu em thật không?" Tiểu Huệ bẽn lẽn hỏi. Trường Lạc gật đầu, đôi mắt vụt lóe lên tia sáng rất lạ.

"Tiểu Huệ, mẹ em không nói gì về ba em là bác Mã à, à không, chuyện về chú Mã chứ?"

"Có chứ, mẹ em nói chú Mã là người tốt, chữa khỏi bệnh cho rất nhiều người. À mà anh cũng được chú ấy chữa khỏi còn gì? Em cũng biết, em chính là con gái của chú ấy." Nói đến đây giọng cô có vẻ buồn buồn.

"Bố em có truyền lại cách chữa bệnh cho ai không?" Trường Lạc siết chặt lấy Tiểu Huệ, hỏi.

"Không. Mẹ em chẳng bao giờ nhắc đến chuyện chữa bệnh cả." Câu trả lời của Tiểu Huệ khiến Trường Lạc thất vọng, nhưng cậu vẫn cúi đầu hôn Tiểu Huệ.

Ngày hôm sau, Trường Lạc đưa Tiểu Huệ về thăm bà góa Lưu. Anh trai Tiểu Huệ đã đi bộ đội nên nhà chỉ còn hai mẹ con. "Trường Lạc, sau này con phải đối xử tốt với Tiểu Huệ." Bà góa Lưu vui vẻ hòa nhã nói với Lạc.

Trường Lạc gật đầu thay cho câu trả lời, mắt liếc nhìn quanh gian nhà. Đáng tiếc là những thứ trong phòng nhìn chẳng có điểm gì đáng lưu ý.

Những ngày tháng sau đó, cuộc sống của Trường Lạc nhạt nhẽo, vô vị chẳng khác gì món rau xào quên bỏ dầu và muối. Lạc đi làm đồng cả ngày, ăn cơm tối xong là leo lên giường đi ngủ, kế hoạch đọc sách trước kia giờ cũng hủy bỏ, ngày càng ít trò chuyện cùng Tiểu Huệ. Tiểu Huệ có phần khó chịu nhưng cũng không có cách nào khác, đành phải chấp nhận sống đó. Tình trạng đó kéo dài được khoảng ba tháng thì xảy ra chuyện.

Chẳng hiểu vì sao Tiểu Huệ lại bị sốt liên tục dài ngày, sau đó trên cơ thể xuất hiện những vết đen to nhỏ, rất ngứa, cô ho dữ dội và người gầy rộc đi nhanh chóng. Các bác sĩ đông tây y đều bó tay trước căn bệnh.

Thấy thần thái của Tiểu Huệ mơ mơ màng màng, Trường Lạc lo lắng đến độ chẳng biết phải làm sao. Lúc ấy bà góa Lưu vội đến nhà con gái, thấy con khổ quá, không cầm được lòng, nước mắt bà tuôn lã chã.

“Để mẹ đưa Tiểu Huệ về nhà mấy hôm.” Bà góa Lưu nói. “Mẹ, Tiểu Huệ như thế này rồi làm sao đi được? Nếu bị gió máy thì bệnh càng nặng hơn nữa đấy!” Trường Lạc ra sức ngăn cản. “Con đừng lắm chuyện. Con cứ ở nhà, không phải đi cùng, tối nay hai mẹ con ta sẽ quay trở lại.” Nói xong bà đỡ Tiểu Huệ đứng lên rồi dìu về nhà.

Trường Lạc thấy hai mẹ con đi khỏi cũng vội đội mũ, thay quần áo theo sau. Bà góa Lưu mải lo cho con gái nên không biết con rể đang lén theo sau.

Trường Lạc thấy bà góa Lưu không đưa Tiểu Huệ về nhà mình mà lại đi về phía căn nhà rách nát của lão Mã mù.

Không biết tại sao căn nhà rách nát của lão Mã mù luôn được bà góa Lưu chăm sóc kỹ lưỡng. Mặt khác, ngôi nhà này cũng nằm ở nơi heo hút, mười mấy năm qua chẳng ai buồn động đến. Trường Lạc theo sát hai mẹ con bà góa Lưu với sự nghi ngờ.

Trường Lạc nằm bò trên bức tường đất nhà lão Mã mù, nhìn vào trong qua cái khe hở khá to. Càng nhìn cậu càng cảm thấy khó hiểu.

Căn nhà cũ kỹ, rách nát, hình như chẳng còn món đồ gì ra hồn. Bà góa Lưu đặt con gái ngồi xuống, còn mình thì lấy chân đá những đồ lỉnh kỉnh trong nhà. Bà cứ mò mẫm gì đó ở giữa nhà, sau như nắm được vật gì đó, bà vội giật mạnh. Hóa ra đó là một miếng sắt hình vuông, to bằng cái va li đựng quần áo. Dưới tấm sắt không hiểu có những gì, tròi tối mò giống như là xuống đường hầm.

“Là gì nhỉ?” Trường Lạc dấy lên sự nghi ngờ.

Bà góa Lưu đỡ con gái lại gần để cô bò lên bên viền hố đen sì ấy. Tiếp đến, bà hét lớn tên con gái bên hố đen. Bà gào thét đến mức quỷ khóc thần sầu, bà hét ba lần như vậy rồi để con gái đáp lại ba lần từ hố đen ấy.

Tiếng vọng của hai mẹ con bên hố đen càng trở nên khủng khiếp, khiến cho Trường Lạc đang nằm bò nhìn trộm cũng phải run lên bần bật.

Giống như một đoạn phim vụt chiếu qua, những hình ảnh hồi nhỏ nhanh chóng quay trở lại. Hình như cậu ngửi thấy bàn tay đầy mùi mỡ đầu lợn và rượu nữ nhi hồng của lão Mã mù. Đầu cậu bị ấn chúi xuống một cái hố đen sì. Sau đó lão Mã mù gọi lớn tên cậu ba lần, rồi bắt cậu đáp lại ba lần, hệt như cảnh hai mẹ con bà góa Lưu ngày hôm nay.

Trán Trường Lạc lấm tấm mồ hôi, cậu chẳng buồn lau, cứ chờ phản ứng của Tiểu Huệ.

Mười mấy phút sau, sắc mặt Tiểu Huệ dần hồng hào lên, hơi thở đều đặn, các vết đen đã không còn. Sau đó cô đứng dậy như chẳng có việc gì xảy ra, chỉ có điều là ý thức không được tỉnh táo lắm. Bà góa Lưu đặt lại tấm sắt về chỗ cũ, đỡ con gái rời khỏi căn nhà rách nát của lão Mã mù. Trường Lạc vội vàng giấu mình vào trong lùm cỏ, không để cho bà góa Lưu phát hiện.

Đợi đến khi hai mẹ con bà góa Lưu đi xa, cậu mới trèo vào căn nhà lão Mã mù.

Trong nhà yên tĩnh đến mức khiến người ta không chịu nổi. Cậu cẩn thận lần sờ ở vị trí đã nhìn thấy. Quả nhiên sờ thấy một cái tay nắm lõm xuống. Cậu lấy hết sức giật mạnh rồi nhấc lên. Đúng là ở đó có một cái hố đen ngòm không thể nhìn thấy đáy. m khí lạnh ngắt phả hết vào mặt cậu.

Cái hố này là cái gì nhỉ?

Trường Lạc nhíu mày nhìn, nắm vội ít đất vo vo bằng nắm tay rồi ném xuống dưới. Lát sau cậu nghe thấy tiếng “tõm” nặng nề và tiếng nước bắn rào rào.

Lẽ nào là một cái giếng?

Trường Lạc thấy lạ lắm. Cậu nhanh chóng đậy cái nắp sắt lại, thu dọn mọi thứ lại như cũ rồi rời khỏi nhà của lão Mã mù. Về đến nhà, cậu thấy hai mẹ con bà góa Lưu đang nói chuyện vui vẻ.

“Anh đi đâu đấy?” – Tiểu Huệ nói với giọng trách móc – “Mẹ đợi anh mãi.”

“Anh… anh đi về nhà xem sao. Bố gọi vợ chồng mình về ăn cơm tối cùng đấy. Mẹ cũng về nhà con ăn cơm nhé!” Trường Lạc kiếm cớ, cậu biết thừa bố mình và mẹ vợ không hợp nhau nên chẳng đời nào bà nhận lời.

“Thôi khỏi, bố con như thế ta chẳng muốn nhìn thấy mặt. Hai vợ chồng con về đi?” Quả nhiên bà góa Lưu từ chối ngay.

“Mà này Lạc, sao người con bẩn thế? Gấu quần còn dính đầy đất.” Bà góa Lưu chỉ vào gấu quần Lạc, cậu vội lấy tay phủi phủi gấu quần, nói là mình vừa bị ngã ở ngoài đường.

Bà góa Lưu còn đùa Lạc vài câu rồi đi ra cửa hàng của mình. Chỉ còn lại hai vợ chồng ngồi trò chuyện với nhau, Tiểu Huệ thu dọn quần áo, chuẩn bị về nhà chồng ăn cơm, còn Trường Lạc thì lén lút đi vào bếp, đổ hết những thức ăn Tiểu Huệ ăn gần đây và một chiếc lọ vào trong bồn cầu.

Không lâu sau, một số người ở bên ngoài đến tìm Trường Lạc. Họ nói cũng lạ, mặc cũng lạ. Trường Lạc nói rằng đó là bạn làm ăn của mình, chuẩn bị mở một cửa hàng trên huyện, chuyên bán đặc sản của làng như rượu nữ nhi hồng… Ai cũng tin, riêng bà góa Lưu thì bán tín bán nghi.

Mỗi người bạn đến tìm Trường Lạc đều có khuôn mặt của bệnh tật, thậm chí có người còn phải nhờ người khác dìu mới đi nổi. Nhưng chỉ cần Trường Lạc dẫn đi một vòng, lúc quay trở lại, mặt họ đã hồng hào. Khi rời khỏi, họ còn nắm chặt lấy tay Trường Lạc nói lời biết ơn. Lâu dần Trường Lạc cũng thay đổi theo. Cậu mua sắm trong nhà bao nhiêu là thứ, nào máy khâu, đồng hồ, xe đạp…

Bản thân Trường Lạc cũng thường xuyên không về nhà, ngày càng xa lánh Tiểu Huệ. Tin đồn Trường Lạc cặp kè với một người trên huyện, chi tiền không biết xót ngày càng nhiều.

"Rốt cuộc thì con đang làm gì?" Bà góa Lưu không nhịn được nữa, vội kéo cậu con rể kiêu căng sang một bên hỏi.

"Mẹ đừng hỏi, dù gì thì con cũng không để mẹ và Tiểu Huệ phải sống khổ sở." Trường Lạc trả lời qua quýt cho xong chuyện. Thực ra, cậu ta liên tục đưa bệnh nhân đến nhà lão Mã mù, chữa bệnh cho họ giống như cách bà quả phụ Lưu chữa bệnh cho Tiểu Huệ. Lần nào bệnh đến tay cậu đều được chữa tận gốc. Cuối cùng thì bà góa Lưu cũng phát hiện ra chuyện này. Thực ra bà luôn nghi ngờ nên quyết trốn trong nhà lão Mã mù để bắt quả tang cậu con rể. Bị phát hiện, cậu ta cũng chẳng buồn cãi, cứ giơ cái mặt vô liêm sỉ ra nhìn bà.

"Tại sao con lại như thế?" Bà góa Lưu tức giận đến nỗi nói không rành rọt nữa.

"Do mẹ không biết sống mới phải chứ. Con là con rể mẹ, con không chê bai gì thân phận con gái mẹ và gia cảnh nhà mẹ, lấy cô ấy về làm vợ. Mẹ hỏi thử xem trong làng này ai chẳng bảo con gái mẹ sa hũ vàng. Mẹ thì giấu con việc này. Con là chồng của con gái mẹ, con có quyền được biết, có quyền được sử dụng nó để cuộc sống của mình tốt hơn chứ!" Trường Lạc tiễn khách về, sau đó tranh luận với bà góa Lưu.

Bà góa Lưu làm sao nói lại được với Trường Lạc, người đã được ăn học đàng hoàng. Bà chỉ run rẩy giơ tay lên chỉ vào mặt cậu con rể. Trường Lạc nói tiếp: "Con biết, đây là cái giếng chữa bệnh. Đúng là cái phúc của lão Mã mù, trong căn nhà rách nát thế mà lại có cái giếng kỳ lạ hàng trăm năm. Chỉ cần nhìn xuống giếng rồi hét tên mình ba lần, sau đó bảo người bệnh hét lên ba lần thì bệnh sẽ khỏi hoàn toàn. Những bệnh nhân được chữa toàn là những người trong trạng thái mê man, có nhớ nổi chuyện xảy ra thế nào đâu. Nếu không phải con cất công dò hỏi và cho Tiểu Huệ uống ít thuốc thì cả đời này cũng không biết lão Mã mù chữa bệnh thế nào." Nói xong Trường Lạc ra chừng vui sướng lắm, nhưng cậu ta chợt nhận ra mình đã lỡ lời.

"Cậu, cậu… Hóa ra cậu đã khiến cho con bé bị bệnh như vậy? Cậu không còn lương tâm nữa rồi?" Bà góa Lưu giờ mới biết con gái mình mắc bệnh là do con rể cho uống thuốc, mục đích chỉ là muốn biết xem cách chữa bệnh của lão Mã mù ra sao. Nghĩ đến số phận của con gái, bà đau đớn vô cùng. Bà quay đầu đi thẳng, trước khi đi bà còn chỉ tay lên trời chửi rủa: "Cậu sẽ bị báo ứng!" Trường Lạc cười lạnh lùng, im lặng không nói.

Sau đó Tiểu Huệ ly hôn với Trường Lạc. Từ đó Trường Lạc càng vô tư tận dụng cái giếng ấy để chữa bệnh kiếm tiền. Dần dần anh ta cũng quên đi ba điều mà lão Mã mù thường dặn dò khi chữa bệnh.

Một người bệnh đã được Trường Lạc chữa khỏi sau một năm quay lại. Hóa ra anh ta ăn uống bừa bãi, có lối sống không lành mạnh nên bệnh tật lại liên miên. Anh ta vừa khóc vừa gào cầu xin Trường Lạc chữa bệnh.

Trường Lạc cũng không muốn nhận lời vì nhớ đến lời của lão Mã mù hồi nào. Đó là không bao giờ chữa bệnh hai lần cho một người. Nhưng thấy bệnh nhân này mang hàng bọc tiền đến, anh ta lại sinh lòng tham.

Mặc kệ, tiền bạc đến thì mình phải cầm, tội gì, có lẽ đó cũng chỉ là những lời hù dọa của lão Mã mù mà thôi.

Thế là Trường Lạc nhận lời chữa cho bệnh nhân này. Lạc đã đưa người đàn ông cao gầy ấy đến căn nhà rách nát của lão Mã mù. Chẳng hiểu vì sao, trời đang nắng rực rỡ bỗng nhiên tối sầm, mây đen kéo mù trời, không khí ẩm ướt, rõ ràng là sắp mưa to. Trường Lạc cũng thấy đôi chút sợ hãi.

"Này, cậu đã nhận tiền của tôi thì đừng bỏ ngang, nếu không tôi sẽ không để cậu yên!"

Thằng cha này cũng không dễ chơi, vừa van nài vừa đe dọa. Không còn cách nào khác, Trường Lạc phải đưa người đến bên chiếc giếng chữa bệnh.

Trường Lạc cố hết sức kéo nắp giếng lên. Chẳng hiểu vì sao bình thường chiếc nắp giếng dễ mở thế nay lại nặng vô cùng. Trường Lạc để cho người đàn ông ấy bò đến sát miệng giếng sâu. Sau khi đã chuẩn bị sẵn sang, Trường Lạc liền hô ba lần tên của người đàn ông cao gầy, người đàn ông cũng đáp lại ba lần. Trường Lạc liền đỡ người đàn ông dậy, giống như lần trước, thấy mắt người đàn ông đang thẫn thờ mới yên tâm.

Không phải là cũng giống như trước hay sao, chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Trường Lạc đỡ người đàn ông cao gầy sang một bên, nhìn sắc mặt ông ta tốt dần lên, hồng hào trở lại, tinh thần cũng ổn nhiều. Lúc ấy bên ngoài trời bắt đầu mưa to, Lạc đành ngồi chờ mưa tạnh mới về.

Trong gian nhà chỉ có hai người, nhưng người đàn ông kia vẫn mơ mơ màng màng chưa tỉnh hẳn. Trường Lạc bỗng thấy nóng trong lòng, cậu nhìn miệng chiếc giếng sâu thăm thẳm, đầu óc rối loạn. Bên ngoài sấm chớp đùng đùng, tia chớp chiếu sáng cả căn nhà tối tăm.

Hình như chiếc giếng ấy có gì lôi cuốn Trường Lạc, cậu đi đến bên chiếc giếng.

Rốt cuộc dưới chiếc giếng ấy có gì? Trường Lạc tự hỏi mình mãi. Cậu liền thò cổ nhìn xuống dưới.

Bỗng nhiên, một tia chớp lóe sáng trên bầu trời, tia chớp này còn sáng hơn những tia chớp trước đó nhiều. Cả gian phòng sáng trắng đến rợn người. Tia chớp lóe lên, Trường Lạc bỗng nhìn thấy tất cả.

Cậu nhìn thấy trong nước giếng sâu có khuôn mặt của mình. À không, là hai khuôn mặt.

Một khuôn mặt là lúc còn bé, gầy gò ốm yếu, khô khốc giống như bắp ngô bị mất hết nước. Khuôn mặt còn lại là khuôn mặt hiện giờ, béo tốt, trắng trẻo.

Lạc còn nhìn thấy rất nhiều khuôn mặt khác.

Nhiều khuôn mặt Lạc quen và xa lạ, cả khuôn mặt của người đàn ông cao gầy vừa chữa khỏi bệnh và khuôn mặt của Tiểu Huệ. Hóa ra bệnh tật của tất cả mọi người đều lưu lại ở trong chiếc giếng chữa bệnh này. Chúng được lưu lại khi họ thò mặt xuống để chữa bệnh.

Sau khi tia chớp lóe lên, Trường Lạc cảm thấy đau đầu vô tận, giống như có hàng ngàn hàng vạn chiếc kim đâm vào đầu mình. Đến khi mở được mắt thì lại có một tia chớp khác lóe lên. Trong giếng chỉ còn lại khuôn mặt của Trường Lạc.

Trường Lạc sợ chết khiếp, kéo vội người đàn ông cao gầy vừa tỉnh xong, chạy như phát điên ra ngoài, vội vã đến mức chẳng kịp đóng nắp chiếc giếng chữa bệnh.

Người đàn ông cao gầy khỏi bệnh, tiền cũng trả hết cho người chữa bệnh.

Nhưng Trường Lạc thì phát ốm.

Lạc bị bệnh nặng lắm, dù có núi tiền, mời nhiều bác sĩ nhưng không ai chữa khỏi bệnh được cho cậu ta.

Cơ thể Lạc mắc đến mười mấy loại bệnh khác nhau, đến đứng cũng không vững, cứ phải nằm oặt ẹo suốt ngày. Lạ là Lạc cứ sống sờ sờ ra đấy chẳng chết, để cho bệnh tật dày vò.

Bà góa Lưu và Tiểu Huệ cũng đến thăm Lạc một lần. Tiểu Huệ thấy Lạc như vậy thì khóc không dứt, chẳng nói được câu nào, để lại ít tiền rồi đi về. Còn bà góa Lưu cứ đứng bên cạnh giường Lạc, không chịu về.

Trường Lạc không còn sức mà nói nữa, nhưng biết hết. Cậu ta nhìn chằm chằm vào bà góa Lưu với ánh mắt đầy thù hận.

"Đừng có oán tôi, tôi rủa cậu đấy nhưng chưa đến lúc linh nghiệm đâu. Tất cả là do cậu quá tham lam thôi. Lúc còn sống, lão Mã mù đã nói cho tôi biết rằng đừng bao giờ chữa bệnh cho ai hai lần. Nếu không, mọi bệnh tật ở trong chiếc giếng chữa bệnh sẽ giống như một chiếc túi nylon đựng nước bị kim chọc vào, bung ra, dồn hết vào người chữa bệnh. Cậu tự làm tự chịu thôi." Nói xong bà góa Lưu thở dài ra về.

Cứ như vậy, Trường Lạc trở thành một bệnh nhân thực sự. Từ khi ấy đến lúc chết, cậu ta lúc nào cũng bệnh tật đầy mình.

Chương 13: ĐÊM THỨ MƯỜI BA

Nhà ảo thuật

1.

Bên ngoài cửa sổ, một màu nâu đậm giống như màu tương lạc dính bê bết trong bát gây cảm giác buồn nôn đã phủ kín bầu trời, Kary từ trước đến nay không thích tương lạc vì thể chất của cô có phần không giống những người bình thường. Ngày nhỏ, Kary vô tình ăn nhầm một viên lạc, và chỉ vài phút sau, lưỡi phồng rộp lên đến mức không thể nói thành lời, toàn thân nổi mẩn đỏ như dị ứng, thậm chí còn cảm thấy khó thở. May mà lần đó bố mẹ kịp thời phát hiện và đưa đến bệnh viện, Kary mới được cứu thoát. Từ đó về sau, Kary biết bản thân là một trong số 1,5 triệu người dị ứng với lạc trong số 200 triệu dân số Mỹ, với triệu chứng dị ứng vô cùng đáng sợ. Không ít trẻ em đã chết vì sốc do dị ứng, vì thế Kary ghét lạc vô cùng.

Nhưng Carter, chồng cô thích lạc, đặc biệt là tương lạc, dường như anh thích thêm tương lạc vào tất cả các món ăn, và thói quen này đã đi cùng anh trong suốt hơn ba mươi năm qua. Khi mới quen nhau, Kary không hay biết điều này, đến khi cô phát hiện ra thì hai người đã yêu nhau say đắm. Rõ ràng đây chẳng phải mâu thuẫn gì sâu sắc, mặc dù Kary không thích lạc, nhưng cô sẽ làm tương lạc cho Carter, may mà triệu chứng dị ứng của Kary không quá nghiêm trọng, mỗi lần ngửi hay tiếp xúc với mùi lạc, cô chỉ hơi buồn nôn.

Carter không kể cho nhiều người về đặc điểm thể chất khác lạ của vợ mình, vì Kary không muốn mọi người trong gia đình chồng biết việc này, huống hồ

là người ngoài. Rất ít người biết Kary dị ứng với lạc.

Kary và Carter đã kết hôn và chung sống bên nhau hạnh phúc bảy năm liền, cuộc sống gia đình họ luôn đầm ấm, vui vẻ, ngày ngày Kary chuẩn bị món salat gồm rau xà lách, hành tây, nho khô, thịt hun khói trộn với tương lạc và lòng đỏ trứng đầy hấp dẫn cho chồng trong bữa tối đoàn tụ sau một ngày làm việc vất vả. Đương nhiên, Kary không ăn món đó, còn Carter thì ăn không biết chán. Khoảng thời gian đợi chồng đi làm về sau khi đã hoàn thành món salat có lẽ là lúc hạnh phúc nhất của Kary.

Nhưng hôm nay đã muộn hơn so với mọi ngày nửa tiếng đồng hồ mà Carter vẫn chưa về, cũng chẳng nhắn tin hay gọi điện. Kary muốn gọi cho Carter nhưng lại do dự.

Carter là một cảnh sát, nói chính xác thì anh là nhân viên điều tra Liên bang với tên quen thuộc FBI. Vì đặc thù công việc, Carter không cho Kary tùy ý gọi điện cho mình, mà thực ra dù có gọi cho anh thì cũng không liên lạc được, Carter luôn có hai máy di động, một chiếc luôn tắt khi anh đang làm việc.

Kary ôm chặt điện thoại, nhìn ra ngoài cửa sổ với vẻ lo lắng, không gian bên ngoài ngày càng tĩnh mịch, trời ngày một tối, hơn nữa bóng tối như muốn đè bẹp tất cả, khiến Kary cảm thấy bức bối, tiếng còi xe cảnh sát rú lên từng hồi, cô nhìn đăm đắm vào hướng trở về của Carter. Điện thoại đột nhiên vang lên khiến Kary giật mình.

“Kary, là em phải không?” Giọng nói trong điện thoại có phần khàn khàn, hơn nữa tiếng động bên ngoài rất lớn, dường như là tiếng gió, nhưng vẫn xen lẫn tiếng còi xe cảnh sát.

“Em đây, sao anh vẫn chưa về?” Nhận được điện thoại của chồng, Kary vui mừng khôn xiết, mặc dù không thể không trách chồng về muộn, nhưng lời giận hờn trách móc vẫn thấm đượm tình yêu thương.

“Em yêu, có lẽ anh không thể về nhà ngay bây giờ, nên em nhớ đừng mở cửa cho người lạ mặt hoặc ra ngoài một mình nhé. Giờ em không được rời phòng một bước, anh sẽ cử cảnh sát đến đón em và đưa em đến đây. Em nhất định phải kiểm tra kỹ các cửa nhé.”

“Xảy ra chuyện gì rồi phải không anh?” Kary do dự nhưng cuối cùng vẫn hỏi.

“Không, không có gì cả, em yêu. Anh yêu em nhiều, đừng lo lắng nhé!” Carter vừa nói dứt lời liền gác điện thoại. Kary cầm chắc điện thoại trong tay, không muốn rời.

Cô bước những bước vô định trong căn nhà nhỏ bé giờ trở nên rộng thênh thang. Tâm trí rối bời, cô bật ti-vi, và khi sắp thiếp đi vì mệt, cô bị mùi tương lạc trong món salat đánh thức. Cô mang đĩa salat cất vào tủ lạnh, đúng lúc đó chuông cửa vang lên. Kary giật mình, đặt lại đĩa salat lên bàn, bước chầm chậm và nhẹ nhàng đến bên bục cửa. “Xin hỏi ngoài cửa là ai vậy?”

“Chào chị, tôi là cảnh sát Spike John do sỹ quan Carter cử đến.”

Giọng nói cực kỳ dứt khoát mà không kém phần hấp dẫn của một nam thanh niên vang lên, Kary nhìn vào màn hình của hệ thống giám sát chuông cửa, một nam cảnh sát với quân phục màu ghi đang giơ lên tấm thẻ ngành.

Chắc là người này rồi, Kary mở cửa.

“Chào chị.” Người thanh niên trẻ từ từ nhét chiếc thẻ ngành vào túi áo, anh có dáng người vạm vỡ, cao to, mái tóc xoăn màu hạt dẻ đã ướt đẫm vì nước mưa.

2.

Một tiếng đồng hồ trước.

Một xe cảnh sát mở toang cửa và dừng bên đường, người lái xe bất động tại chỗ và hai nhân viên cảnh sát khác hôn mê bất tỉnh.

Cảnh sát bao quanh chiếc xe cảnh sát này, Carter nhíu mày, tay chống vào khung cửa xe với vẻ trầm tư. Anh quan sát kỹ nhân viên cảnh sát bị đánh bất tỉnh, trên gáy họ đều in đậm một vết vân tay màu tím.

“Spike!” Carter gọi to nhân viên cảnh sát có bộ tóc xoăn màu hạt dẻ, người cảnh sát đó vội vàng đi đến trước mặt Carter, anh chỉ mặc một chiếc áo sơ mi màu trắng với dây súng vắt qua vai.

“Hắn quả nhiên đã chạy mất rồi, và chỉ để lại cái này.” Carter đưa cho Spike lá thư đang cầm trong tay.

“Sỹ quan Carter thân mến, tôi nghĩ phu nhân ngài chắc chắn rất hy vọng được tôi đến thăm.” Dòng chữ nguệch ngoạc như đâm vào tim Carter.

“Sếp, lẽ nào…?” Spike ngập ngừng, đứt đoạn.

“Đúng vậy, hắn là một nhà ảo thuật, dù bị bắt bao nhiêu lần, hắn đều vượt ngục, nhất là hắn có khả năng bắt chước giọng nói của người khác một cách nhanh chóng, tôi rất lo. Anh mau đến nhà tôi và đón Kary đến đây, phải thật nhanh lên! Căn cứ vào hiện trường, hắn mới rời khỏi đây chưa lâu. Hiện nay tôi chưa thể rời khỏi đây, vì thế đành phiền anh vất vả một chuyến. Nhớ nhé, phải cực kỳ cẩn thận, vì tôi không dám chắc công cụ kia của chúng ta có tác dụng với hắn hay không.”

Spike gật đầu, khoác áo ngoài và lên xe phóng đi như gió.

Carter hạ lệnh cho những người khác thu dọn, xử lý hiện trường, đồng thời gọi xe cấp cứu đưa lái xe và hai nhân viên cảnh sát bất tỉnh đến bệnh viện. Anh tháp tùng xe cấp cứu với hy vọng có thể khai thác một vài đầu mối mỏng manh từ họ. Anh cũng không quên gọi điện về nhà dặn dò Kary không được ra ngoài một mình. Xe cấp cứu lao đến hiện trường với tiếng còi inh ỏi, bất giác Carter ngẩng đầu nhìn lên, thấy bầu trời tối như mực, dường như tất cả mây đen đều hội tụ về đây lúc này, một điềm báo chẳng lành ập đến.

3.

"Tôi là Spike, trợ lý của sỹ quan Carter, còn chị là phu nhân Kary phải không?" Người thanh niên mỉm cười hiền hậu và nhẹ nhàng phủi bớt những hạt mưa đọng trên vai áo, nhìn về phía Kary.

Dáng người dong dỏng cao, chiếc váy dài màu hồng phấn và búi tóc vàng cặp ngay ngắn sau gáy làm toát lên vẻ đẹp thanh tú của Kary, dù lúc này chị đang lo lắng. Căn phòng ngăn nắp, riêng ghế sô-pha có hơi bừa bộn với đống sách báo và tạp chí, bàn ăn trong bếp vẫn còn nguyên một gói rau sống và một đĩa salat. Xem ra bà chủ nhà đang bận chuẩn bị bữa tối.

"Chào anh, tôi là Kary, vợ của Carter, ở nhà anh ấy rất ít khi đề cập đến công việc, nên tôi không biết anh ấy có mấy đồng nghiệp, vừa rồi yêu cầu anh xuất trình thẻ ngành, thành thật xin lỗi!"

"Không có gì, cẩn thận là điều nên làm." Spike đứng giữa phòng khách với hai tay để ở sau lưng.

"À, tôi suýt quên, vừa rồi mưa to, thu vội đồ đạc nên phòng hơi bừa bộn, mong anh thông cảm! Mời anh ngồi xuống uống nước đã, tôi dọn phòng xong sẽ đi theo anh." Kary vén lại mấy sợi tóc tơ vương sau gáy rồi vội vàng quay người thu gọn đồ trên ghế sô-pha. "Không vội, tôi có thể đợi." Spike lại mỉm cười hiền hòa.

"Tôi mang một ít quần áo lên tầng hai, phiền anh đợi một lát, nếu anh đói thì đừng ngại thưởng thức món salat tôi vừa làm, món ăn mà Carter thích nhất." Kary ôm toàn bộ đống đồ trên ghế sô-pha rồi thong thả bước lên tầng hai.

Spike nhìn theo bóng dáng khuất dần sau từng bậc cầu thang của Kary, nụ cười rạng rỡ cũng dần biến mất. Anh không bước về hướng phòng ăn mà đi quanh phòng khách quan sát, rồi dừng lại bên một giá sách xếp đầy, lật mở một vài cuốn sách, tự nhủ, đây đều là vật dụng Carter yêu thích.

Spike lại bước đến bên bàn điện thoại, dường như vô tình ấn phím lưu nhớ các cuộc điện thoại. Đúng lúc này Kary bước xuống chân cầu thang, thấy Spike đang khom người nhìn chăm chăm vào màn hình điện thoại, nhíu mày suy nghĩ.

"Anh Spike này, tôi đã cất xong quần áo."

"Ồ, vậy à." Spike có phần giật mình, liền đứng thẳng dậy. Ngoài trời, mưa lại bắt đầu rơi, từng hạt từng hạt đập vào cửa kính kêu tí tách như tiếng khóc, làn nước trắng đục dần phủ nhòa lớp kính trong vắt.

"Áo của anh ướt đẫm rồi."

"À… vâng, trên đường tới đây mưa rất to."

"Hay để tôi giúp anh hong khô quần áo?" Kary mỉm cười và chìa tay về phía Spike.

Spike lùi về sau một bước: "Tốt nhất là chúng ta nên đi thôi, đội trưởng Carter chắc đang nóng ruột chờ chị đó."

"Nhưng ngoài trời mưa to quá! Chưa biết chừng còn có bão, lúc này lái xe ra ngoài e rằng rất nguy hiểm." Kary nhìn xa xăm.

"Có lẽ vậy, thời tiết đáng ghét quá! Có lẽ gã đó cũng sẽ không đến nữa." Spike cũng nhìn theo và như vô tình buột miệng.

"Gã đó? Ai cơ?" Kary tò mò hỏi.

"Sỹ quan Carter không kể gì với chị sao?" Spike hỏi lại với vẻ đầy ngạc nhiên, thậm chí có đôi phần sửng sốt.

"Không, tôi đã nói rồi mà, anh ấy rất hiếm khi kể về công việc với tôi."

"Vậy thì thôi, tôi cũng không nên kể, đợi mưa ngớt, chúng ta sẽ lập tức rời khỏi đây." Spike xé hàng dài giấy vệ sinh từ cuộn giấy trên bàn để lau nước mưa thấm trên áo.

"Lẽ nào là phạm nhân?" Kary hỏi, giọng đầy lo lắng.

"Có lẽ tôi nên kể cho chị thì hơn, vì nếu tôi không nói chị càng lo lắng." Spike ngẩng đầu trả lời, tiện tay ném luôn chỗ giấy ướt nhèm vào thùng rác gần đó.

"Tên thật của gã đó là gì tôi cũng không biết, tất cả mọi người đều gọi gã là chú hề, nhưng thực tế gã giống một nhà ảo thuật hơn, gã có thể tùy ý thay đổi diện mạo của mình, thậm chí thay đổi giọng nói của mình sao cho giống người khác, nguy hiểm hơn là hắn có thể chỉ dùng tay không hoặc một chiếc bút chì để giết một nhân viên FBI cao 2 mét, nặng 98 kg trong tích tắc. Tóm lại, gã là một con quỷ, chưa có ai thấy được diện mạo thật của gã, thậm chí lệnh

truy nã cũng không thể miêu tả chính xác hình dáng gã. Vậy mà sau đó gã đã bị sếp của chúng tôi, cũng chính là sỹ quan Carter bắt gọn, nên gã hận anh ấy đến tận xương tủy. Và sáng nay, trên đường bị áp giải đến nhà tù của bang, gã đã trốn thoát, còn để lại một mẩu giấy, sếp lo gã hề đó sẽ gây nguy hiểm cho chị để báo thù, nên đã cử tôi đến đón chị." Spike chậm rãi, rành mạch kể lại câu chuyện với một giọng trầm khó tả, hai người sau đó không ai nói nên lời, phòng khách càng trở nên tĩnh lặng.

"Cũng có nghĩa là, nếu chú hề đó muốn, anh ta có thể bắt chước bất kỳ ai, kể cả anh và tôi, đúng không?" Kary đột nhiên phá vỡ bầu không khí bằng một câu hỏi, Spike bất ngờ đến sững người rồi như bất giác hiểu ra, gật đầu lia lịa.

Phòng khách lại tĩnh lặng.

"Một khi tên hề đó chọn được mục tiêu, sẽ bất chấp mọi trở ngại, đương nhiên, gã sẽ không giết người khi không cần thiết, ví như vượt ngục hoặc trốn chạy từ xe cảnh sát, gã chỉ sử dụng một kiểu võ thuật cổ đại bắt nguồn từ Trung Quốc hay Thái Lan gì đó, khiến đối tượng bất tỉnh trong thời gian dài, sau đó gã tự hóa trang cực kỳ tỉ mỉ rồi lẩn vào đám đông, đến cạnh người bị hại, trêu chọc người bị hại giống như trò chơi mèo vờn chuột, trong khi người bị hại không hề hay biết, cho tới khi gã thấy chán rồi mới tàn nhẫn ra tay sát hại. Tóm lại, gã là một kẻ cực kỳ đáng sợ." Spike nhìn Kary một cách nghiêm túc, rồi đột nhiên lắc lắc cánh tay đeo đồng hồ. "Hình như anh rất am hiểu về gã hề này." Kary lại hỏi đột ngột.

"Đương nhiên, đội chúng tôi đã truy bắt gã một thời gian dài." Spike trả lời.

Ngoài trời, mưa đã ngớt.

"Cơn mưa này có lẽ tạm thời chưa thể dứt hẳn, vậy chúng ta nên đợi mưa tạnh hẳn mới ra khỏi nhà hay là đi ngay bây giờ?"

Spike phá vỡ sự yên tĩnh ngắn ngủi giữa hai người.

"Đợi thêm chút nữa đi, con đường ra khỏi khu này khá gập ghềnh, hơn nữa chúng ta còn phải đi qua một cây cầu hẹp và dài, và nếu anh ở đây, gã hề sao có thể dễ dàng ra tay?" Kary điềm đạm nhìn Spike.

"Đúng thế, tôi và gã đã từng đụng mặt, tôi biết hắn có thói quen vòng ra phía sau người bị hại, dùng ngón tay cái ấn vào động mạch trên cổ khiến đối tượng ngất xỉu, giống như loài nhện trước khi phanh thây con mồi để thả sức tận hưởng bữa tiệc lớn." "Anh nói ghê quá, khiến tôi cảm thấy lợm giọng." Kary nhíu mày nhăn nhó, hai tay ôm chặt lấy cổ.

Spike nhếch nhẹ khóe mép, hành động này dường như có phần kỳ quặc.

"Trong lúc đợi mưa tạnh hẳn, chúng ta xem ti-vi nhé, để tôi gọi điện cho Carter báo chúng ta đến muộn." Kary bật ti-vi và bước đến bàn điện thoại.

"Ồ, không, không cần đâu, hơn nữa tôi chẳng hứng thú với các chương trình trên ti-vi, những tiết mục đầy giả tạo đó sao hấp dẫn bằng người thật." Spike vội vàng bước đến, giật lấy chiếc điều khiển từ tay Kary.

Kary ngỡ ngàng nhưng vẫn nhấc điện thoại, cô muốn gọi cho Carter.

Thật không ngờ, tay cô chưa kịp ấn mấy phím số thì đã bị Spike ngăn lại. Kary giật mình hoảng hốt, vội lùi về phía sô-pha. Mặt Spike đỏ ửng, nóng như muốn bốc khói.

"Tốt nhất là không nên gọi điện cho sếp, chẳng phải anh ấy đã nói không thích phu nhân gọi điện hỏi thăm công việc sao. Mưa đã ngớt nhiều rồi, chi bằng chúng ta xuất phát thôi."

Kary gật đầu sợ sệt.

"Tôi lên nhà thay quần áo, thay chiếc áo chống gió tốt hơn." Kary lập cập nói.

"Được thôi." Spike mỉm cười, lịch sự chỉ tay về phía cầu thang.

Kary đặt chân lên cầu thang, chốc chốc lại ngoái đầu nhìn Spike, dường như lo sợ anh ta đột ngột xuất hiện sau lưng. Sau khi thấy Kary lên tầng hai, Spike cũng từ từ bước đến chân cầu thang, nhìn theo như muốn xác định chắc chắn Kary đã vào phòng. Sau đó, anh quay đầu như muốn tìm kiếm cái gì đó trên sàn, quả nhiên, thảm trải trên sàn có hiện tượng thấm nước, anh mỉm cười và quay lại ghế sô-pha.

Kary cảm thấy sợ hãi, sau khi vào phòng, vội khóa chặt cửa, từ từ men lại chiếc giường lớn rồi vơ quàng một chiếc áo khoác, sau đó mở ngăn tủ dưới cùng của tủ quần áo vốn đựng dụng cụ sửa chữa, trong đó có một con dao sắc nhọn và một chiếc di động dự phòng. Kary lập tức gọi cho Carter.

Bên ngoài bỗng nhiên vọng lại tiếng mở cửa.

Điện thoại bận liên tục, Kary sốt ruột đợi Carter nhận điện thoại. Cô lo lắng cầu nguyện: "Mau nghe điện thoại, Carter!"

"Kary, chị không sao chứ? Mưa đã nhỏ lắm rồi, chúng ta mau đi thôi." Spike đứng ngoài cửa, cao giọng thúc giục.

Kary sợ hãi ôm chặt điện thoại, và may mắn làm sao, từ bên kia đầu dây vọng lại tiếng Carter.

"A lô, Kary phải không? Em yêu, anh đang tìm em. Anh gọi điện cho em suốt, sao em không nghe?" Carter trầm giọng hỏi. "Carter, ơn trời, cuối cùng

anh cũng đã nghe điện thoại.” Kary vui mừng đến rơi nước mắt.

“Nghe anh nói này, Kary, nhất thiết không để cho ai tự nhận là cảnh sát Spike vào nhà, vì đội anh vừa phát hiện ra Spike, anh ấy đã bị đánh ngất xỉu, toàn bộ quân phục, thẻ ngành và súng đều bị đánh cắp, gã đó chắc chắn sẽ giả mạo Spike đến tìm em!” Carter nôn nóng.

Kary sợ hãi đến mức không nói nên lời, cô vốn đã cảm thấy người đàn ông ngoài cửa có phần khác thường, không ngờ đó chính là gã hề.

“Em phải làm sao bây giờ? Em thật sự không biết, gã hề đang ở ngoài cửa, hắn như muốn đập cửa xông vào!” Kary vừa khóc vừa nói. “Vậy là em cũng đã biết hắn là gã hề, nhưng đừng sợ, em yêu.

Gã sẽ không giết người ngay. Hắn thích đùa giỡn con mồi, nên em cố gắng giả vờ như không biết, chỉ cần đừng bao giờ để hắn lại gần, nhất là đứng sau lưng em. Anh sẽ đến ngay đây, đừng vạch mặt hắn, nhớ nhé!” Carter có lẽ đang trên xe, Kary nghe tiếng xe khởi động. “Dạ… vâng… em nhớ rồi. Nhưng em… em… rất sợ, Carter.”

Kary thút thít, miệng như gắn vào điện thoại, hết sức hạ giọng nói. “Đừng lo, anh sẽ đến ngay đây. Em sẽ làm được thôi.” Carter vừa dứt lời liền gác điện thoại.

Kary cũng giấu điện thoại vào người, lau nước mắt, nhét con dao nhỏ trong tủ áo vào tay áo, vờ như chưa xảy ra chuyện gì, mở cửa phòng. Spike đứng ngoài cửa, mỉm cười nhìn Kary.

“Chị sau khi thay quần áo như càng trẻ ra, thảo nào sếp hễ tan làm là về nhà.” Lời nói của Spike có phần như mỉa mai, khinh thường. Kary nhíu mày và mỉm cười đáp lại. Cô cố ý để Spike đi trước. Nhìn từ sau lưng Spike, Kary không khỏi ngạc nhiên tự hỏi, lẽ nào con người này thật sự là gã hề?

“Nghệ thuật hóa trang cũng thần kỳ quá, gã hề sao có thể bắt chước người khác giống y như thật thế này? Đúng là ảo thuật.” Spike đột nhiên dừng lại, quay đầu nhìn Kary.

“Phu nhân, chị ở trong phòng lâu thế, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?”

“Có chuyện gì đâu, Spike, anh biết đó, phụ nữ chúng tôi lúc nào chẳng thích dành nhiều thời gian cho việc lựa chọn trang phục.” Kary nhẹ nhàng giải thích.

“Ồ, có lẽ đúng là vậy… Chúng ta mau đi thôi.” Spike gật gật đầu rồi lại nhìn chiếc đồng hồ cũ trên tay, nhìn về phía cửa lớn. Chôn chân tại chỗ, Kary không biết nên làm thế nào tiếp theo.

Chẳng lẽ thật sự phải ngồi lên xe gã hề, rời khỏi đây? Nếu vậy Carter quay về cũng không tìm được mình, mà biết đâu gã hề sau khi đưa cô đến nơi nào đó bỡn cợt chán sẽ ra tay giết hại. Không, nhất quyết không được rời khỏi căn nhà này.

Kary vụt lóe lên ý nghĩ, vờ trượt chân, ngã từ cầu thang xuống tầng một, thật sự rất đau, nhưng Kary cho rằng đáng để làm vậy. Spike vội vàng rảo bước xuống cầu thang, nhìn Kary bằng ánh mắt kỳ quặc.

“Chị không sao chứ?” Spike hỏi, quỳ xuống nhìn Kary đang ôm chân đau đớn.

“Đau quá! Có lẽ mưa dột ướt cầu thang rồi.”

“Nhưng tôi không thấy cầu thang trơn chút nào.”

“Hãy để tôi nghỉ một chút, xoa bóp cho chân khỏi đau đã.”

Kary nhân cơ hội đề nghị, Spike do dự.

“Thôi được, chúng ta sẽ đợi mưa tạnh hẳn, đằng nào như vậy cũng tiện hơn.” Anh ta ra sức nhấn mạnh hai tiếng “tiện hơn” rồi quay sang nhìn Kary với ánh mắt đầy hàm ý.

Đôi mắt nâu nhìn chằm chằm khiến tim Kary đập thình thịch, cô giữ chắc hơn con dao trong tay áo.

Spike đỡ Kary lên ghế sô-pha rồi vòng ra phía sau ghế.

“Tôi vào phòng vệ sinh xem có tủ thuốc không, nhân tiện tìm thuốc trị thương.” Spike đi về phía nhà vệ sinh.

Kary vội vàng dịch người về phía bàn điện thoại và cô đã hiểu vì sao Carter không gọi được điện thoại về nhà.

“Điện thoại đã bị gã làm hỏng! Chắc chắn là như thế.” Kary một mực khẳng định.

Cô đặt điện thoại xuống, đang suy nghĩ phải hành động ra sao, bỗng nhiên cảm thấy một cái gì đó đang ở ngay sau lưng, một bàn tay chạm lên mái tóc mượt mà của cô, phản ứng tự nhiên, cô quay đầu lại. Cô nhìn thấy Spike đang chìa tay về phía mình.

“Không để gã đứng sau lưng em, gã hề thích dùng ngón tay cái ấn vào động mạch trên cổ của người bị hại và đùa giỡn với họ.”

Lời dặn của Carter vang bên tai Kary.

“Anh muốn làm gì?” Kary giật mình hét lên.

“Ha… ha… trên tóc phu nhân vương chút bẩn.” Spike bình tĩnh chỉ lên tóc Kary.

Kary sờ lên đầu, quả nhiên còn sợi rau nhỏ. Có lẽ sợi rau dính lên tóc trong lúc cô chuẩn bị món salat.

“Thuốc trị thương đây, phu nhân xoa xong, chúng ta sẽ rời khỏi đây.” Spike đưa tuýp thuốc cho Kary, Kary xoa đi xoa lại, quả nhiên đỡ đau hơn rất nhiều, nhưng cô vẫn rất hoang mang, không biết phải làm sao.

“Tôi đỡ phu nhân lên xe nhé, chắc chắn sếp đang sốt ruột chờ chúng ta.” Spike nói như khẳng định. Kary không còn cách nào khác, bị Spike dìu ra đến cửa.

“Phải làm thế nào bây giờ?” Kary mông lung tự hỏi, mắt nhìn chằm chằm cánh cửa đang từ từ được mở.

Quyết định chống trả, Kary dùng sức đẩy Spike ra xa, rút dao trong ống tay áo nhào về phía Spike.

“Mày chết đến nơi rồi!” Spike tức giận gào thét.

Vô cùng ngạc nhiên, nhưng Spike không hề hoảng loạn. Anh ta quẳng Kary xuống sàn nhà một cách thành thục rồi giật con dao trong tay Kary vứt ra xa, ngoắc hai tay Kary ra sau đầu gối và dùng súng chĩa vào thái dương Kary.

Kary nhắm mắt, cô biết số phận mình lần này đúng như gã hề nói, cô quyết định đón nhận cái chết nhẹ nhàng.

Đúng lúc này cánh cửa bật mở, Kary vui mừng khôn xiết, Carter sừng sững giữa cửa.

Hình bóng rất đỗi quen thuộc xuất hiện khiến Kary cảm thấy như được chúa trời bảo vệ.

“Là mày?” Spike ngạc nhiên hét lên, “nhưng đúng lúc lắm, tao…”

Câu nói chưa dứt, tiếng súng đã vang lên, Carter nhanh như cắt rút súng lục bắn vào tay cầm súng của Spike, khiến khẩu súng văng ra xa, bản thân Spike cũng bị văng về phía sau do lực quán tính. Kary vội vàng bò dậy, chạy nhanh về phía Carter.

“Hắn chính là gã hề! Hắn chính là gã hề!” Kary dốc sức vừa chỉ tay về phía Spike vừa hét.

“Không! Không!” Kary thấy Spike đau đớn, vật vã, rên rỉ ôm bàn tay bị thương, Carter liền xông tới, đánh ngất Spike.

“Tên khốn này khiến chúng ta tốn nhiều công sức quá đấy.” Carter thở một hơi dài.

“Sợ quá đi thôi, Carter, em đã nghĩ rằng mình không bao giờ được gặp anh nữa!” Kary ôm chầm lấy Carter, khóc to, Carter vẫn chắc tay súng, vỗ về an ủi vợ.

“Xong rồi, xong rồi, em yêu! Đồng nghiệp sẽ đến thu nghiệm hiện trường ngay bây giờ.” Carter mỉm cười rồi bước lại gần gã đàn ông đang nằm song soài trên sàn, khóa chặt tay hắn bằng còng số 8.

Kary lau nước mắt, ngẩng đầu âu yếm nhìn Carter: “Anh đói lắm rồi phải không? Em đã trộn tương lạc anh thích nhất vào món salat, anh ăn nhé!”

“Ừ, em giúp anh bê lại đây nhé!” Carter gật gật đầu. Kary vui vẻ hướng về phòng bếp, mang lại đĩa salat hấp dẫn tự tay cô chuẩn bị.

“Kary, em cũng ăn chút nhé. Gã hề chắc chắn đã làm em hoảng hốt, một chút rau xanh sẽ giúp em bình tĩnh lại. Đúng rồi, tương lạc cũng có tác dụng giúp thả lỏng tinh thần.”

Kary dừng lại bên cạnh Carter, bàn tay cô vừa chạm tới đĩa salat liền rụt lại.

Cô cảm thấy người đàn ông kia đang ở sau lưng cô. “Carter!”

“Sao thế, em yêu?” Anh đưa tay vuốt mái tóc dài mượt mà, rồi vòng tay ra sau gáy Kary, nhẹ nhàng đặt lên chiếc cổ trắng nõn, thon dài của cô một nụ hôn nồng thắm, Kary cảm thấy hơn buồn như có côn trùng bám trên cổ.

“Anh biết em không thể chạm vào lạc mà, em dị ứng với lạc.” “Ừ nhỉ, xin lỗi em yêu, bận quá, anh quên mất.” “Không, sáng nay anh vẫn nhắc nhở em, còn dặn đi dặn lại em cẩn thận không để tương lạc tiếp xúc với da khi nấu cơm.” Kary bình tĩnh trả lời.

Người đàn ông đó im lặng.

Kary nuốt nước bọt, căn phòng tĩnh lặng đến đáng sợ.

“Tôi đã rất cẩn thận, nhưng chỉ biết sỹ quan Carter thích ăn salat mà không hay vợ anh ta dị ứng với lạc. Xem ra tôi thiếu chu đáo rồi!” Người đàn ông

sau lưng bật cười nham hiểm, giọng cười của hắn chắc chắn không giống Carter mà giống như tiếng đá mài thô ráp với bao nhiêu âm mưu thâm độc.

Kary vùng quay người, thuận tay rút một con dao trong tủ bếp, lưng dựa sát tường.

Carter, không, gã hề đưa tay lên cổ, từ từ lột chiếc mặt nạ của mình, chiếc mặt nạ vô cùng mỏng nhưng tính đàn hồi rất tốt, và có màu gần như trong suốt.

"Đeo mặt nạ rất khó chịu, thật đấy, mày có thể thử xem."

Khuôn mặt thật của gã hề lộ ra trước mắt Kary.

Mũi gã đỏ ửng, không lông mày, vòm mắt đen thẫm, quanh môi bôi đầy sơn trắng, còn lại là lớp da nâu thô kệch như da rắn, bộ tóc xoăn đỏ lòm được hất về phía sau, không khác gì một chú hề thật sự.

Kary đột nhiên hiểu ra tất cả, hóa ra Spike tưởng cô là gã hề, nên đưa tay muốn thử lột mặt mạ, thảo nào gã hề dặn cô nhất thiết không được gọi Spike là gã hề, bởi như vậy sẽ lộ hết mọi chuyện.

"Anh rốt cuộc là ai?" Kary lắc lắc đầu, tay nắm chặt dao.

"Carter đâu? Mày đã làm gì anh ấy?" Kary hét lên.

"Thật đáng tiếc, nó đã cùng với mấy thằng cảnh sát bất tỉnh trên xe cấp cứu lăn xuống núi rồi." Gã hề có vành mí mắt giống quỷ. "Tao vốn chỉ định để lại mẩu giấy, hòng phân tán khả năng truy đuổi của cảnh sát, nhưng sau đó tao phát hiện Carter chỉ cử mình Spike đi bảo vệ mày, trong khi tao có mặt nạ của Spike từ lâu, nên khi giả vờ là viên cảnh sát FBI bất tỉnh, tao đã nảy ra tuyệt chiêu, chỉ cần một cuộc điện thoại báo với mày Spike là gã hề, tự nhiên mày sẽ hoang mang, và Spike cũng sẽ bán tín bán nghi cho rằng trước đó tao đã vào phòng mày và hóa trang giống mày. Và lúc đó tao sẽ kịp đến giết chết mày và gã cảnh sát ngu ngốc kia, sau đó cho tên ngốc kia đeo hai lớp mặt của tao, đến lúc đó mọi người đều cho rằng gã hề đã giết mày, và tên chồng đau thương của mày đã giết chết gã hề. Còn tao sẽ dùng thân phận của sỹ quan cao cấp FBI sống thoải mái, tiếp tục sự nghiệp của mình, thỏa sức thực hiện sự nghiệp ảo thuật vĩ đại. Mày nói xem, hay không?" Gã hề khua khua khẩu súng, bật cười.

4.

Nửa tiếng đồng hồ trước, trên xe cấp cứu.

Carter chăm chú nhìn hai viên cảnh sát và người lái xe bất tỉnh trong xe, anh cảm thấy có gì đó bất thường.

Đây đâu phải là cách gã hề thường làm. Hắn không bao giờ thẳng thắn cho biết con đường phục thù của mình mà luôn chỉ thừa nhận sau khi đã hoàn thành mọi việc.

Nếu gã hề thật sự trốn thoát, rồi lại tìm đến nhà Carter đang được cảnh sát mai phục thì khác nào hắn tự chui đầu vào lưới. Carter ý thức được âm mưu của gã hề.

Anh đột nhiên nhìn về hướng một nhân viên cảnh sát, dấu vân tay in trên cổ nhân viên này hơi đặc biệt.

Một dấu vân tay ngược!

Nếu một người ấn vào động mạch cổ người khác từ phía sau thì chắc chắn không phải dấu vân tay này.

Gã hề cố ý hóa trang thành người khác.

Carter đã rút súng, nhưng tiếc là chậm một bước.

Người nhân viên cảnh sát bất tỉnh trên giường bỗng nhiên nhếch mép cười ghê rợn, rồi đột ngột nhảy dựng dậy, dùng bàn chân giữ chặt tay cầm súng của Carter, sau đó nhanh như chớp rút từ trong túi ra hai chiếc dao nhỏ đâm vào cổ hai nhân viên cảnh sát ngồi bên trái và bên phải, hai người xấu số tắt thở ngay, không kịp kêu một tiếng.

Tiếp đó, hắn kề dao vào cổ Carter.

Carter có thể cảm nhận thấy chất kim loại lạnh ngắt dính máu ấm, đó là máu của đồng nghiệp anh.

"Thật đáng tiếc, sỹ quan Carter, mày vẫn chậm một nhịp." Gã hề cười hả hê.

Xe cấp cứu vẫn lăn bánh trên đường, khoang lái và khoang xe được ngăn cách, nên lái xe không hề hay biết chuyện gì vừa xảy ra.

"Tao sẽ giết mày!" Carter gằn giọng đầy phẫn nộ, một tay không ngừng ấn đồng hồ.

"Lúc này mày còn xem giờ làm gì? Mày không còn nhiều thời gian nữa đâu, tao sẽ để mày xem thỏa thích, và còn để mày tận mắt chứng kiến số phận mày kết thúc ra sao." Gã hề mỉa mai Carter, còn anh im lặng.

“Đừng lo, tao sẽ đến nhà mày nhanh thôi, giết chết vợ mày cũng như thằng Spike, mày sẽ không phải đợi lâu đâu. Nhưng tao sẽ không giết mày giống như hai thằng này, món ăn chính cần cách ăn đặc biệt, như thế cũng coi như cách tao báo đáp mày truy đuổi tao trong thời gian dài vừa qua.” Vừa dứt lời, gã hề vòng tay ra sau cổ Carter, nhẹ nhàng ấn, anh lập tức mất ý thức.

Sau đó, gã hề bắt người lái xe dừng xe và giết chết anh ta. Gã cởi quân phục và súng của Carter, ngồi vào vị trí của lái xe, đặt chế độ điều khiển tự động và thản nhiên nhìn chiếc xe lao xuống núi.

“Chỉ cần thế này, Carter đủ hóa thành tro bụi.” Gã hề nhún vai cười khanh khách. “Không! Không!” Kary đau khổ quỳ sụp xuống sàn, tay cầm dao như mất hết sức lực, cô ôm mặt, đầu óc trống rỗng và quay cuồng.

“Em yêu, nếu em không vạch mặt anh, anh còn có ý định cho em sống thêm, nhưng giờ thì chẳng còn cách nào khác, anh không thích giết đàn bà, nhưng cực chẳng đã, anh sẽ cố gắng dịu dàng một chút.” Gã hề đến bên Kary, vuốt làn tóc mượt mà và thủ thỉ bên tai cô.

“Không, không được giết chị ấy!” Tiếng Spike đột nhiên vang lên.

“Sao có thể nhanh đến vậy?” Gã hề có phần sửng sốt nhìn Spike, nhưng Spike chẳng thể động đậy, chỉ có thể nhìn chằm chằm vào gã.

Gã hề không thèm quan tâm đến Spike.

“Đến lượt mày ngay đây, đừng sốt ruột, cảnh sát Spike!” Gã hề cười cười và chỉ tay về phía Spike.

“Tạm biệt nhé em yêu, đi mà tìm sỹ quan Carter.” Lời tiễn biệt của gã hề truyền đến tai Kary.

Tiếng súng đinh tai vang lên, Kary phát hiện mình chưa chết, cô mở mắt, thấy dòng máu dài chảy trên cánh tay cầm súng của gã hề, súng cũng văng ra xa.

Từ ngoài cửa, Carter và nhiều chiến sỹ cảnh sát cùng xông tới. Carter trong bộ dạng rách rưới với chi chít vết bỏng, tóc rối bù như tổ quạ, nhưng ánh mắt kiên định nhìn thẳng gã hề.

“Không thể nào.” Gã hề giọng run run.

“Cách làm của mày không hiệu quả nữa rồi, bao nhiêu năm truy đuổi mày, tất cả cảnh sát đều biết mày sẽ dùng ngón tay cái ấn vào động mạch cổ khiến người khác hôn mê, nên đã dùng thiết bị kích thích mới nhất, chính là đồng hồ mà bọn tao đang đeo, mỗi lần ấn đồng hồ, nếu bị hôn mê trong vòng 5 phút, thì chỉ sau 10 giây sẽ phát sóng kích thích điện, làm cho bọn tao nhanh chóng tỉnh lại.” Carter đưa tay lắc lắc chiếc đồng hồ.

Gã hề quay đầu nhìn Spike, nhìn chiếc đồng hồ trên tay anh.

“Xem ra tao thua rồi.” Gã hề giơ hai tay đầu hàng.

Gã hề ngoan ngoãn giơ tay chịu còng, nhưng hắn vẫn nở nụ cười đắc ý.

Kary vội vàng đứng dậy, ôm chầm Carter. Anh ôm chặt người vợ yêu quý và ra lệnh cho cấp dưới bắt giam gã hề.

“Tao sẽ còn quay lại, nhất định, hãy đợi đấy!” Gã hề lướt qua Carter và Kary, nhấn mạnh từng từ với cô.

Kary rùng mình khi phải chạm mặt gã hề, chỉ muốn quay đi ngay tức khắc. Gã hề bị áp giải lên xe.

“Không sao rồi, không sao rồi, em yêu.” Carter hôn nhẹ lên mái tóc của Kary, ôm chặt cô vào lòng, dưới bờ vai rộng của Carter, cô cảm thấy toàn thân như nhũn ra.

Spike cũng tỉnh hẳn, đi đến trước mặt Kary.

“Xin lỗi phu nhân, tại tôi đa nghi nên mới ra nông nỗi này.” Spike ngượng ngùng cất lời.

“Không, không, đâu phải lỗi của anh!” Kary mỉm cười hiền hậu, Carter cũng vỗ vai Spike.

“Lần sau đến nhà tôi dùng bữa nhé, món salat của vợ tôi ngon nhất trên đời.” Carter nhiệt tình mời và Spike cũng gật đầu lia lịa. Phía ngoài cửa, gã hề bị còng trong xe nghiêng đầu nhìn ba người. “Màn ảo thuật vẫn chưa đến hồi kết, nhà ảo thuật sẽ còn quay lại sân khấu.” Gã hề nhỏ giọng.

“Thằng khốn, đừng lắm lời nữa, lần này chắc chắn cho mày ngồi ghế điện!” Cảnh sát bên cạnh thô bạo tặng cho gã hề một quả đấm. Xe lăn bánh, mất tích trong màn đêm.

Carter ôm Kary bên bục cửa, nhìn theo chiếc xe chở gã hề xa dần rồi khuất hẳn. Kary không tìm lại được cảm giác an toàn, ngược lại, cô càng thêm lo lắng. Trực giác cho biết, gã hề không dễ dàng buông xuôi, hắn sẽ còn quay lại.

Chương 14: ĐÊM THỨ MƯỜI BỐN

Bác sỹ và đao phủ

Tay cầm dao đều đã run bần bật, bác sỹ và đao phủ lại phải cực kì bình tĩnh, không được phép lơ là dù chỉ một chút, nhất là khi họ cầm dao.

Chỉ khác là, bác sỹ nếu phân tâm sẽ hại đến tính mạng người bệnh, còn đao phủ nếu kỹ năng không giỏi, không chặt đứt đầu người. Trong các phim truyền hình, đao phủ luôn cao to, lực lưỡng, râu tóc xồm xoàm, đao hễ vung lên sẽ nhẹ nhàng lấy đi đầu người khác. Đừng bao giờ cho rằng đây là lẽ đương nhiên. Bởi vì thực tế, để có một phát chém không đứt đầu, đao phủ phải khổ luyện rất nhiều. Phần lớn đao phủ khi hành hình đều bắt phạm nhân quỳ xuống, cổ vươn dài về phía trước và khom lưng, đao phủ dày dặn kinh nghiệm nhanh chóng chọn chính xác vị trí hành hình.

Khoảng cách giữa hai đốt sống cổ chính là sự lựa chọn đầu tiên, một nhát dao dứt khoát đủ để kết thúc buổi hành hình. Nhưng nếu đao phủ "Lỡ tay" chặt vào xương cổ mà không chặt đứt khí quản, phạm nhân không chết nhưng đau đớn muôn phần, quan trọng nhất là toàn bộ pháp trường bỗng trở thành sân khấu hài, không có tác dụng răn đe, cảnh cáo dân chúng. Vì thế, đây là một công việc có độ khó, kỹ thuật tổng hợp tương đối cao, không kém gì bác sỹ làm phẫu thuật. Đao phủ thường là nghề gia truyền.

Đúng vậy, hai chữ "Gia truyền" đủ để toát lên nét đặc biệt trong nghề này. Bất cứ điều gì, chỉ cần trải qua thời gian dài đều sẽ trở thành lịch sử và văn hóa, từ đôi đũa nhỏ dùng trong bữa ăn hàng ngày đến cột trụ to trong hoàng cung tôn nghiêm, tất cả đều có nguồn gốc lịch sử, nghề đao phủ gia truyền cũng vậy. Công việc này lương cao nhưng dù sao đi nữa cũng là giết người, vì thế người ngoài chắc chắn không ai muốn học nghề này, chỉ có con cháu của đao phủ kế nghiệp, cho đến khi súng, ghế điện và ống tiêm ra đời, đao phủ mới rời khỏi "Sân khấu".

Đương nhiên, dùng súng cũng có rất nhiều quy định. Ví dụ như gia quyến của phạm nhân yêu cầu cố gắng không hủy hoại diện mạo của họ, nên đạn thường được bắn từ phía sau. Một viên đạn nhỏ khi vào chỉ để lại lỗ hỏng nhỏ nhưng sẽ để lại một lỗ hổng to như miệng bát khi chui ra, nên nếu không có "Nghề", khuôn mặt sẽ bị bắn nát tươm. Tay súng có kinh nghiệm và điêu luyện sẽ yêu cầu phạm nhân há to miệng, sau đó bắn từ phía sau lưng một cách chuẩn xác, viên đạn sẽ chui ra từ miệng phạm nhân, không để lại vết tích từ phía trước. Đương nhiên, phần đông các tay súng vẫn chọn bắn vào đầu, nhưng chẳng may bắn thiếu chính xác, một phát súng không đủ kết liễu đời người, buộc phải bắn bổ sung phát thứ hai. Việc làm này chỉ khiến phạm nhân thêm đau đớn mà thôi.

Kim Hyeon Cheoi là giảng viên của một trường đại học hàng đầu Hàn Quốc, còn Song Jeong Nam là bác sỹ ngoại khoa hàng đầu của một bệnh viện, cuộc gặp gỡ của hai con người này diễn ra vô cùng ngắn ngủi. Để chăm sóc người cha vừa trải qua cuộc phẫu thuật động mạch vành, thầy giáo Kim ngày đêm có mặt trong bệnh viện. Cha của thầy giáo Kim là quân nhân về hưu, từng tham gia chiến tranh tại Việt Nam, ông trở về Hàn Quốc lập gia đình sau giải ngũ. Ông rất hiền, đôi mắt nhỏ, đôi môi hơi mỏng luôn khép kín, khi vui thường thích xoa hai tay vào nhau. Nhìn vẻ ngoài, ông không giống một quân nhân! Nếu không phải vì bạn chiến đấu của ông thỉnh thoảng đến nhà ôn lại kỷ niệm, người ngoài không bao giờ tin một người như ông đã từng tham gia vào chiến trường nổi tiếng ác liệt một thời của thế giới. Nhưng mỗi khi Kim Hyeon Cheoi muốn cha kể chi tiết về trận chiến đó, ông luôn bực mình quay người bỏ đi, lâu dần Kim Hyeon Cheoi đành từ bỏ ý định. Mẹ của Kim Hyeon Cheoi đã được giải thoát khỏi cuộc đời này cách đây chục năm, nói vậy vì anh luôn cảm thấy mẹ mình sinh thời đã phải gánh chịu quá nhiều nỗi đau. Dù rằng có phần bất kính, nhưng đứng từ lập trường của Kim Hyeon Cheoi, anh cho rằng, mẹ mắc bệnh nan y, cứ phải đấu tranh giữa sự sống và cái chết, cho dù gia đình đã cố gắng hết sức, không ngại khuynh gia bại sản chỉ với mong muốn kéo dài sự sống của bà, nhưng thực ra chỉ kéo dài thời gian đau khổ của bà mà thôi. Anh hiểu, bà muốn sống để được tận mắt chứng kiến ngày anh thành thân, đây là lý do duy nhất khiến bà chưa thể nhắm mắt xuôi tay. Vì thế Kim Hyeon Cheoi đã kết hôn rất sớm, khi vừa rời khỏi giảng đường đại học. Anh muốn mẹ ra đi thanh thản.

Sau khi mẹ qua đời, Kim Hyeon Cheoi càng hiếu thuận với cha bội phần, nhưng cha anh tính tình ngày càng khó chịu, ông thà ngồi cả ngày với nhóm bạn chiến đấu chứ không muốn để ý tới anh.

May mà Kim Hyeon Cheoi từ nhỏ đã là một người dễ tính, không, nói chính xác là có phần nhu nhược, hơn nữa từ nhỏ anh đã được người cha quân nhân dạy dỗ nghiêm khắc, nên dù trong lòng không thỏa mãn, anh vẫn ngoan ngoãn, hiếu thuận, nghe lời cha.

Mùa đông năm nay, thực hiện lời hẹn từ lâu, cha anh cùng các bạn chiến đấu đã quay lại thăm chiến trường Việt Nam năm xưa. Nhưng từ khi trở về sau chuyến đi, ông càng ít nói, thường trầm tư suy nghĩ, thỉnh thoảng còn cảm thấy khó thở, đau tức vùng ngực, rồi đột ngột bất tỉnh hồi tuần trước. Bệnh viện chẩn đoán ông bị tắc động mạch vành, cũng có nghĩa là nhồi máu cơ tim, buộc phải phẫu thuật cấy ghép giá đỡ động mạch vành. Sự việc đến hoàn toàn bất ngờ khiến Kim Hyeon Cheoi vô cùng lo lắng, mất bao công sức tìm rồi nhờ bạn chiến đấu của cha thuyết phục, cuối cùng cha anh cũng đồng ý thực hiện phẫu thuật.

"Phẫu thuật cấy ghép giá đỡ động mạch vành tức là dùng một loại ống thông nhân tạo vừa nhỏ vừa dài luồn vào động mạch cho đến chỗ động mạch bị tắc, sau đó luồn thiết bị như quả bóng để thông cho động mạch rộng ra hoặc đặt ống stent như một khung giá đỡ để động mạch vành bị tắc được thông suốt, khiến động mạch vốn không thông máu mở rộng trở lại, từ đó tim được cung cấp đủ máu sẽ hoạt động bình thường. Thông thường, phần lớn các ca phẫu thuật chọn luồn ống thông qua đường động mạch đùi hoặc qua đường động mạch "Quay", vì gần tim hơn, nhưng thời gian nghỉ ngơi tĩnh dưỡng sau phẫu thuật cũng khá dài." Lần đầu tiên Kim Hyeon Cheoi đối thoại với bác sỹ Song Jeong Nam là nghe anh giảng giải về nguyên lý của ca phẫu thuật.

"Vậy xin hỏi bác sỹ, ca phẫu thuật này phải chăng đối diện với nguy hiểm rất lớn hoặc gây ra gánh nặng quá sức chịu đựng cho cơ thể? Bố tôi tuổi đã cao, sức khỏe lâu nay lại không tốt lắm." Thầy giáo Kim Hyeon Cheoi là một người con có hiếu, anh quan tâm đến từng chi tiết dù là nhỏ nhất của ca phẫu thuật.

“Anh đừng quá lo lắng, đây chỉ là một ca vi phẫu mà thôi, mặc dù mới nghe thì thuộc loại phẫu thuật tim, nhưng thực tế không đáng sợ đến vậy. Hơn nữa, kỹ thuật phẫu thuật động mạch ra đời và áp dụng đã mấy chục năm nay, gần như đạt đến độ thành thục và tiên tiến nhất, người bệnh được ghép giá đỡ động mạch cũng không cần quá lo lắng, nên tôi vẫn khuyên bệnh nhân thực hiện phẫu thuật.” Bác sỹ Song Jeong Nam mỉm cười hiền hậu, để lộ hàm răng đã hơi xỉn, xem ra bác sỹ này nghiện thuốc lá không nhẹ, có lẽ công việc căng thẳng thời gian dài kiểu này cần sự hỗ trợ của ni-cô-tin.

Kim Hyeon Cheoi đồng ý phẫu thuật. Tối ngày phẫu thuật thành công, anh một mực xin bác sỹ để mình được ở lại qua đêm trong bệnh viện với cha, bác sỹ Song Jeong Nam có phần khó xử. Nhưng thật may, đêm đó bác sỹ Song Jeong Nam trực ca, nên có thể cho phép Kim Hyeon Cheoi ở lại trong phòng trực ban của mình. Đêm đã về khuya, sau khi kiểm tra kỹ lưỡng một vòng tất cả các phòng bệnh và trở về, anh mua chút đồ uống. Trời đang giữa đông, cái lạnh tê tái khiến hai con người vốn không quen biết này trở nên cởi mở hơn, họ nói chuyện thâu đêm.

“Anh biết không, tôi đã từng tận mắt chứng kiến cảnh hành hình đấy.” Bác sỹ Song Jeong Nam đặt bát canh nóng trên tay xuống bàn, ngáp một hơi dài rồi cười bí hiểm.

“Hả? Anh kể tỉ mỉ xem nào. Tôi thì chưa bao giờ được nghe.” Kim Hyeon Cheoi hỏi đầy hào hứng.

Song Jeong Nam gỡ cặp kính mỏng trên mắt xuống, hà một hơi dài, lấy vạt áo lau sạch rồi lại đeo lên. Anh đột nhiên dùng ngón tay trỏ vẻ một vòng tròn quanh tim của thầy giáo Kim Hyeon Cheoi ngồi đối diện.

“Điều này có nghĩa là gì?”

“Anh biết không, khoảng mười năm trước, khi vừa học xong thạc sỹ, tôi từng thực tập tại một bệnh viện nọ. Nói là thực tập nhưng thực ra chỉ là kiểm tra phòng bệnh, đo huyết áp, thân nhiệt hoặc những việc lặt vặt thôi. Chủ yếu là đi theo bác sĩ điều trị để học hỏi kinh nghiệm, dù sao thì kiến thức của mình vẫn chỉ là trên sách vở. Nhưng nếu chỉ đơn giản như vậy sẽ chẳng thể để lại trong tôi ký ức sâu sắc khó quên đến vậy.” Bác sỹ Song Jeong Nam chậm rãi mở nắp chai rượu, rót vào cốc, uống cạn một hơi rồi thở dài não nề.

“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?” Kim Hyeon Cheoi sốt ruột hỏi. “Là thế này. Lúc đó kỹ thuật cấy ghép nội tạng đang phát triển và tiến bộ rất nhanh, rất nhiều bệnh nhân đang đợi thực hiện phẫu thuật cắt ghép để được sống, tim, gan, thậm chí là thận. Trời đất, cho dù là bác sĩ khoa tim mạch nhưng mỗi lần ngang qua phòng bệnh của khoa thận, tôi dám đánh cược là anh không tài nào hình dung hết cảnh tượng khó chịu tôi đã nhìn thấy.

Hành lang dài, tối om, lại ngoằn nghèo như ruột người, cả năm lúc nào cũng bị bao phủ bởi một mùi tanh nồng, dù phun bao nhiêu thuốc tiệt trùng cũng không có tác dụng. Rất nhiều người đành nín thở, rảo bước cho nhanh. Đó là mùi tổng hợp của mùi khai từ nước tiểu với mùi tanh của cơ thể đang thối rữa. Khắp các phòng bệnh đều ngập tràn bệnh nhân suy thận hoặc viêm thận tiết niệu. Da mặt họ vàng bủng pha lẫn sắc đen giống như tương trộn bùn, tròng mắt vàng sẫm, có người phù nề, có người gầy sọm. Họ đều là những bệnh nhân chờ đến lượt được thay thận, nhưng trước khi tìm được thận phù hợp, họ chỉ có một cách duy nhất là mòn mỏi chờ đợi trong bệnh viện, người có tiền thì lọc máu bằng cách chạy thận nhân tạo, còn người nghèo thì chỉ có thể thẩm phân phúc mạc hay còn gọi là lọc màng bụng. Người mắc bệnh thận do không thể bài tiết chất độc trong cơ thể một cách bình thường qua đường tiết niệu nên cần phải định kỳ tiến hành bài tiết bằng các can thiệp bên ngoài. Lọc máu bằng thận nhân tạo tức là tạo một vòng tuần hoàn máu được chích từ bệnh nhân sau khi qua máy lọc máu, loại bỏ cặn bã sẽ quay trở lại một tĩnh mạch khác của bệnh nhân bằng cách châm kim hay phẫu thuật cầu tay. Trước khi thực hiện lọc máu bằng thận nhân tạo, bệnh nhân không được ăn và còn phải trải qua năm hay sáu tiếng đồng hồ thực hiện. Vì thế, bất kỳ lúc nào đi ngang qua phòng bệnh đều có thể nghe thấy tiếng thở dài không ngớt của bệnh nhân. Trong khi đó, thẩm phân phúc mạc cũng là biện pháp lọc máu nhưng sử dụng chính phúc mạc (một lớp màng trong khoang bụng) làm màng lọc tự nhiên, rồi dùng một dung dịch đường glucose và muối bơm vào trong bụng để hút các chất độc từ cơ thể qua màng bụng, sau đó đặt ống thông vào khoang bụng dẫn chất thải và nước ra một túi nilon chuyên dụng. Họ khom người, tay cầm túi nilon chuyên dụng đựng đầy dung dịch màu vàng và không ngớt hỏi bác sỹ xem có thận mới chưa. Rất khó để đưa ra kết luận, họ mòn mỏi nằm viện để đợi chờ cái chết hay đợi chờ hồi sinh, bởi dù có được thay thận thì cũng cần một thời gian dài quan sát, thích ứng cùng với lượng lớn thuốc kháng sinh hàng ngày. Vì thế, đôi khi bạn phát hiện ra rằng, số người chết có thể nhiều hơn số người sống mà như đã chết.” Bác sỹ Song Jeong Nam đột nhiên mở to mắt và phá lên cười ghê rợn.

Kim Hyeon Cheoi cảm thấy khô rát nơi cổ họng, mặt có phần ngả sang màu trắng, có lẽ vì anh không hay uống rượu mà vừa rồi lại vội vàng uống cạn một chén, anh cố gắng ho lên vài tiếng. Kim Hyeon Cheoi chỉ muốn nghe chuyện nơi pháp trường nên có phần sốt ruột, bác sỹ Song Jeong Nam dường như cảm nhận được điều này.

“Được rồi, chúng ta sẽ vào phần chính của câu chuyện. Chẳng hiểu sao tôi rất dễ bị lạc đề, ha… ha… Thực ra là như thế này, lúc đó, mỗi khi bệnh viện có nhu cầu cần nội tạng thì lập tức cử người mang thiết bị đi lấy. Anh nghĩ xem, còn nội tạng nào tốt hơn của phạm nhân vừa bị thi hành án? Phần đông không ai muốn bị mổ bụng sau khi chết, hay dù có tình nguyện hiến xác cũng không dám chắc sức khỏe hoàn toàn tốt. Tôi đã gặp phải chuyện như thế này, một bệnh nhân sau khi cấy ghép gan đã nhiễm vi rút viêm gan khi chưa hết thời gian quan sát, chẳng mấy chốc đã qua đời. Trong khi đó, những phạm nhân thường là những người cao to lực lưỡng, nội tạng của họ cũng “Tươi mới”.

Hai tiếng “Tươi mới” thốt ra từ miệng bác sỹ Song Jeong Nam khiến Kim Hyeon Cheoi rùng mình. Thông thường, “Tươi mới” chỉ đi cùng với danh từ chỉ thực phẩm, vậy mà giờ đây lại dùng để chỉ người. Căn phòng trực ban chật hẹp với lò sưởi ở mức cao nhất vẫn không giúp các đầu ngón chân, ngón tay của Kim Hyeon Cheoi bớt ra mồ hôi lạnh.

“Có một lần, tôi cùng một bác sỹ thực tập khác mang theo dao phẫu thuật và hòm đá y tế, hứng khởi đến pháp trường. Điều khiến tôi ngạc nhiên là, trên pháp trường đã có vài bác sỹ khác, dường như họ chờ ở đó đã lâu, họ cũng như chúng tôi, mặc áo bờ lu trắng, tay cầm hòm đá y tế, chỉ khác là mỗi người một vẻ mặt. Nên tả thế nào nhỉ, đúng rồi, giống như các bà nội trợ nóng lòng tranh nhau mặt hàng giảm giá, ha… ha… ha…, đúng vậy đấy. Một vẻ cực kỳ lo lắng, sốt ruột, xen lẫn hưng phấn.” Bác sỹ Song Jeong Nam lại phá lên cười ngặt nghẽo, thậm chí cười nhiều, cười to đến nỗi bắn cả nước miếng. Kim Hyeon Cheoi tế nhị tránh sang một bên rồi nhìn vị bác sỹ, cực kỳ khó hiểu.

“Anh chắc chắn không biết rồi, lúc đó tôi cũng không hiểu, mỗi khi có được nội tạng và thực hiện thành công ca phẫu thuật cấy ghép, anh có biết bệnh

viện và bác sỹ có thể kiếm được bao nhiêu không? Nói cho anh biết, đó là một con số cực lớn, vì thế những cục thịt còn ướt máu tươi kia đối với chúng tôi đều là tiền cả."

"Sau đó?" Kim Hyeon Cheoi hỏi.

"Sau đó ư? Xe áp giải của cảnh sát đưa đến vài phạm nhân, đều là những thanh niên còn khá trẻ, nói một cách chuẩn xác là sinh viên, trong đó có một nữ sinh khá xinh xắn với mái tóc đen dài thướt tha và khuôn mặt trái xoan toát lên vẻ thông minh, lanh lợi. Tôi dám cược rằng, bất kỳ đàn ông nào nhìn thấy cô ấy đều phải động lòng. Tôi thấy cô ấy thút tha thút thít khi bị cảnh sát bắt quỳ xuống đất, bác sỹ chúng tôi bị ngăn ở một bên. Một cảnh sát nói với chúng tôi rằng, tốt nhất không nên nhìn, đương nhiên, nếu muốn thì họ cũng không cản. Tôi nhớ rất rõ lời anh ta: "Mặc dù các anh là bác sỹ nhưng xem xong, các anh sẽ gặp ác mộng." Tôi tưởng anh ta dọa mình, nhưng nhìn lướt sang bên cạnh, tôi thấy trên gương mặt các bác sỹ xung quanh, các sợi cơ đang rung động. Tôi vẫn cho rằng, bản thân đã nhìn thấy không ít thi thể chết một cách tàn khốc, lẽ nào một chút "Đề kháng" cho việc này cũng không có? Nhưng tôi đã sai.

Chẳng mấy chốc, buổi thi hành án bắt đầu. Đao phủ hiện đại chĩa súng vào sau não nạn nhân từ khoảng cách vài chục xen-ti-mét, rồi tiếng súng vang lên và phạm nhân giống như những bịch cỏ khô, từng bịch từng bịch rơi xuống đất. Lúc này chúng tôi được phép đến gần cắt nội tạng. Bác sỹ sau khi nhìn thấy phạm nhân gục xuống liền tranh nhau, vội vã cầm hòm dụng cụ chạy về một hướng, bởi dù đều là thi thể người mới chết nhưng tình hình sức khỏe của những tử tù này không đồng nhất, thực ra vừa rồi họ đã chấm sẵn mục tiêu của mình. Cảnh tượng này khiến tôi liên tưởng đến lò mổ gia súc.

Không biết có phải cố ý hay không, nhưng tôi chạy về hướng cô gái đó. Hai tay bị buộc, cô nằm sấp trên mặt đất, sau não vẫn còn một lỗ hổng, máu tươi không ngừng rỉ ra từ đó, khiến tóc bết thành một búi, nhìn mà buồn nôn. Tôi đưa tay định lật người cô lại, bởi tôi cần thận của cô. Nhưng khi vừa đưa tay ra thì tôi lại do dự, dường như tôi chưa chuẩn bị sẵn sàng. Người đi cùng tôi cũng là một bác sỹ mới được điều đến bệnh viện, nhưng anh ta đã dũng cảm lật thi thể còn chút ấm đó. Tích tắc đó, tôi đã nôn.

Rất lâu sau đó tôi mới hiểu, nhìn những thi thể đáng thương đó chẳng có gì đáng kể, quan trọng là phải biết so sánh, đúng vậy, so sánh chuẩn xác! Bi kịch sở dĩ là bi kịch chẳng phải vì nó đã hủy hoại cuộc sống hạnh phúc của nhân vật chính hay sao? Thử đặt giả thiết thế này, một kẻ cực kỳ độc ác, một thằng lưu manh dù có chết, e rằng cũng chẳng mấy người thương xót.

Nhưng tôi nôn là vì chỉ một phút trước, tôi còn nhìn thấy khuôn mặt trái xoan trắng ngần xinh đẹp, vậy mà chỉ một phút sau, ngoài đôi con ngươi lồi ra ngoài, phần do sợ hãi, phần vì áp lực của viên đạn vừa đi qua, thì gần như toàn bộ khuôn mặt đều bị biến dạng như bị đánh bom, da và xương đã không còn bao bọc lẫn nhau, một bông hoa kỳ quái đang nở trước mặt tôi!"

Phép so sánh này mới ghê rợn làm sao, Kim Hyeon Cheoi lợm lợm giọng.

"Tôi còn chưa kịp hoàn hồn, bác sỹ đi cùng kia đã chạy qua một bên nôn thốc nôn tháo, trong khi các nhóm bác sỹ khác đã bắt đầu cởi áo phạm nhân, tiệt trùng và mổ lấy nội tạng. Tôi thấy người khó chịu, nhưng thời gian không cho phép kéo dài thêm nữa, bởi mỗi tích tắc đi qua, khả năng sống sót của cơ quan nội tạng một giảm sút, tôi chỉ có thể cởi áo của người con gái đó và đắp lên mặt cô. Dưới lớp áo phạm nhân là một làn da trắng muốt, nhưng không phải là trắng hồng khỏe mạnh mà là trắng bệch như thiếu máu. Làn da mỏng như có phần trong suốt, giống như sứa biển.

Dưới da ẩn hiện một vài mạch máu xanh mỏng manh như tơ. Tay cô vừa dài vừa nhỏ, bầu vú không to nhưng rất đẹp, đúng như hình đôi bướm. Tôi không khỏi thở dài ngao ngán, báu vật này đã ra đi, một thời gian nữa thậm chí còn làm mồi cho dòi bọ, và cuối cùng chỉ trơ lại nắm xương khô.

Đúng lúc này tôi nghe thấy một tràng cười. Tiếng cười mới thô tục làm sao! Anh có biết lúc đó tôi có cảm giác gì không? Giống như lúc anh đang tham dự lễ rửa tội ở nhà thờ, tất cả mọi người đang cúi đầu nguyện cầu, bỗng nhiên nghe thấy một tràng cười phóng đãng vậy. Nếu một sinh linh chào đời đáng để chúc mừng thì một người ra đi càng cần được tôn trọng. Tôi quay đầu lại đầy phẫn nộ, một hàng dài bác sỹ đang cười, trong đó có một gã cao lênh khênh đang dùng ánh mắt thèm thuồng của kẻ háo sắc nhìn chằm chằm vào thi thể cô gái, không, nói một cách chính xác là bầu vú của cô ấy. Tôi căm phẫn kéo áo trên mặt cô xuống, một lần nữa lại lộ ra khuôn mặt nát tươm.

"Xem ra vận may của anh không tồi tí nào nhỉ? Cơ thể vẫn nóng ấm chứ?" Anh ta dường như không thấy vẻ mặt phẫn uất của tôi, vẫn cười hố hố, vừa nói vừa liếm miệng. Tôi vừa định chất vấn anh ta thì một cảnh sát trẻ mặc áo chống đạn, cũng chính là một trong số những cảnh sát vừa chịu trách nhiệm thi hành án đã xông tới giáng lên má phải anh ta một cái tát cực mạnh. Tên bác sỹ háo sắc đó như bị hất văng ra. Không khí tự nhiên trở nên im bặt, rồi dần dần có tiếng thầm thì. Tên bác sỹ bị tát vùng dậy như chó dại, hét vào mặt người cảnh sát trẻ: "Mày là ai? Mày dám đánh bác sỹ quân y? Chẳng qua chỉ là một thằng binh nhì nhãi nhép, tao còn là thiếu úy, mày có biết không? Tao sẽ gặp cấp trên của mày." Lúc này tôi mới chú ý, áo blu trắng của gã có phần không giống tôi, trên ngực áo còn có huy hiệu của quân đội, và trong áo blu trắng là bộ quân phục xanh chỉnh tề, hóa ra gã là một bác sỹ quân y.

Người cảnh sát trẻ im lặng, chỉ nắm chặt cây súng vừa thi hành án, nhìn chằm chằm vào bác sỹ quân y đó. Đúng lúc này, một cảnh sát khác có vẻ là cấp trên từ xa đi tới, nói nhỏ vào tai tên bác sỹ kia vài câu gì đó, sự việc coi như được giải quyết. Tên bác sỹ bĩu môi, quay người bỏ đi. Lúc này, bác sỹ đi cùng tôi dường như đã hoàn hồn, bước đến bên tôi, bắt đầu thực hiện phẫu thuật lấy thận của cô gái. Tôi rảnh tay, tò mò quan sát người cảnh sát trẻ có phần kích động kia.

Anh ta cao bằng tôi, khuôn mặt thanh tú nhưng toát lên vẻ cương nghị, mũi không cao nhưng dài, đôi môi đẹp như được kỳ công điêu khắc, cằm vuông khỏe mạnh, quanh môi còn dấu tích của râu mép chưa cạo sạch, giống như chiếc bánh bao dính vừng đen. Anh ta dường như cảm nhận được ánh mắt tò mò của tôi, liền quay lại nhìn tôi với vẻ mặt bình thản, tôi lập tức cúi đầu tiếp tục ca phẫu thuật. Sau khi phẫu thuật xong, tôi cất quả thận vào thùng y tế đựng đầy đá lạnh buốt và bảo bác sỹ đi cùng nhanh chóng mang ra xe.

Người chiến sỹ cảnh sát đột nhiên rảo bước tiến về phía tôi. "Tôi vừa bị kỷ luật" – anh ta mỉm cười nói. Việc này khiến tôi vô cùng bất ngờ, nhưng cũng là điều dễ hiểu, bởi trong quân ngũ, hành động vừa rồi của anh ta chỉ bị kỷ luật nhẹ đã là may mắn lắm rồi. Tôi an ủi anh ta vài câu, nhưng rõ ràng anh ta không buồn hay thất vọng mà còn có phần vui sướng. "Tôi biết anh là một người tốt, thực ra tôi đã không muốn làm nghề này từ lâu rồi, trước đây lòng tôi luôn u uất nên quyết định chọn nghề này, vì vậy không thể không tham gia trấn áp một số vụ việc, thậm chí đã từng bắn chết một vài sinh viên cùng

tuổi, nếu bảo tôi làm lại việc này, tôi nghĩ mình sẽ phát điên, có dùng toàn bộ máu trong cơ thể tôi cũng không gột sạch được vết nhơ trên tay."

Anh ta lắp ba lắp bắp nói, tôi đoán, anh ta bị buộc phải nhập ngũ khi còn đang đi học, vì thế rất bất mãn với quân ngũ. Chúng tôi trở thành bạn bè từ đó."

Khi đó, có một người bạn làm cảnh sát chẳng phải chuyện gì hay lắm, rất dễ gây phản cảm, bởi trong mắt mọi người, cảnh sát hay quân đội đều là đại từ chỉ chủ nghĩa phát xít, độc tài, bạo lực. Anh ấy tên là Park Nam Yeong, sau sự việc đó đã rời quân ngũ và vào làm tại một công ty bảo hiểm. Nhưng với tính cách ấy, chẳng làm được bao lâu, anh lại bỏ việc. Anh ấy nói với tôi, anh đã thành lập một công ty môi giới du lịch nhờ khoản tích lũy bấy lâu cộng với số vốn do bạn bè góp vào, công ty vận hành tương đối tốt. Còn tôi thì thi tiến sỹ sau khi xảy ra sự kiện quân sự độc tài hỗn loạn, tiếp tục sự nghiệp y học của mình. Vui nhất là, thận của cô gái đó vừa được đưa tới bệnh viện đã có người mang đi ngay, như thể họ đã đợi từ lâu. Trên thực tế, phẫu thuật cấy ghép thận cực kỳ phức tạp và nguy hiểm, trước khi tiến hành phẫu thuật cần trải qua các bước kiểm tra đầy đủ và chặt chẽ, chỉ có thận cực kỳ phù hợp mới không bị cơ thể bài trừ sau phẫu thuật. Ôi, thật ngại quá! Tôi nói nhiều quá rồi, con người tôi là vậy, cứ nói là dường như quên mất mình đang nói gì." Song Jeong Nam vừa dứt lời liền uống cạn ly rượu cuối cùng, hình như anh đã ngà ngà say.

"Bác sỹ Song Jeong Nam, anh uống nhiều rượu thế, không vấn đề gì chứ?" Kim Hyeon Cheoi có phần không đồng tình. Là một bác sỹ, sao anh ta có thể tùy tiện buông thả bản thân trong ca trực như vậy?

" Không sao đâu, tôi nói anh nghe này, dù có uống vài chai rượu đi nữa, tay cầm dao phẫu thuật của tôi cũng không run rẩy chút nào. Chúng tôi đã được rèn luyện để hình thành phản ứng có điều kiện 100% này, anh không cần lo lắng." Mặt người đàn ông trung niên ngoài bốn mươi tuổi này đỏ ửng, anh ta vỗ mạnh vào vai Kim Hyeon Cheoi.

Câu chuyện của bác sỹ Song Jeong Nam khiến thầy giáo Kim Hyeon Cheoi cảm thấy đêm đông buốt lạnh hơn gấp bội, bác sỹ nói rằng mình hơi buồn ngủ, Kim Hyeon Cheoi đành cáo từ, bước chậm rãi ra ngoài hành lang dài vắng lặng. Bác sỹ Song Jeong Nam cho Kim Hyeon Cheoi mượn một chiếc khăn màu trắng và luôn miệng nhắc nhở, nếu y tá hoặc ai đó hỏi, nhất định không được nói là bạn của bác sỹ Song Jeong Nam, mà hãy nói là bác sỹ khoa khác mới đến, đang bị lạc đường. Cách này thực sự có tác dụng, Kim Hyeon Cheoi suôn sẻ đi đến phòng bệnh đang trong thời gian theo dõi, một mình ngồi bên cạnh ngắm nhìn cha.

Cha anh già đi rất nhiều, chỉ là một ca phẫu thuật nhỏ, nhưng do không được ăn và do hàng loạt phản ứng với thuốc sau phẫu thuật, ông bị giày vò ra nông nỗi này. Ít ra giấc ngủ ngắn còn giúp ông thanh thản phần nào, điều này cũng giúp Kim Hyeon Cheoi bớt lo lắng và dằn vặt.

"Hyeon Cheoi!" Trong trạng thái nửa tỉnh nửa ngủ, anh nghe đâu đây như có tiếng cha gọi. Mở mắt, cha anh quả nhiên đang cố gắng mở to đôi mắt, nhẹ nhàng gọi tên con trai.

"Con đây, thưa bố." Kim Hyeon Cheoi vội vàng nhổm dậy, nắm lấy bàn tay thô ráp của cha.

"Bố như vừa quay trở về chiến trường mấy chục năm trước vậy." Ông lim dim đôi mắt, nhìn lên trần nhà, Kim Hyeon Cheoi thấy đôi bàn tay ông đang ngày càng lạnh.

Kim Hyeon Cheoi biết đã đến lúc cha muốn kể chuyện chiến trường xưa, thầy giáo Kim Hyeon Cheoi ngày nhỏ tò mò và hào hứng với chủ đề này, nhưng mỗi khi đến thời khắc quan trọng đều bị cha ngắt quãng, trừ phi "Rượu vào lời ra", ông bố mới chủ động kể chuyện, nên anh giờ có phần chán ngán khi nghe ông ôn lại chuyện xưa. Nhưng lúc này anh không thể không tỏ ra là một thính giả hào hứng và nhiệt tình.

"Đến đâu cũng là bom mìn, nhiều khi đang đi đường thì lại bất giác nghe thấy một tiếng nổ, sau đó là chân, tay hay thi thể tàn phế vắt vẻo trên cành cây. Tiếng kêu rên đau đớn vượt qua cả khu rừng nhiệt đới âm u. Nhìn mãi cũng thành quen. Đáng sợ nhất là những người lính Việt Nam, mới đầu đội của bố nghĩ rằng, chỉ những người mặc quân phục mới có khả năng tấn công, nhưng nhận định sai lầm này đã khiến một người bạn chiến đấu của bố thiệt mạng.

Cậu ấy hình như mới chưa đầy mười chín tuổi, là ngôi sao bóng rổ của trường, chân dài, rất khỏe, lần nào cũng đi đầu đội ngũ. Lần đó đội của bố đến một thôn nhỏ, sau khi nhận lệnh của đội trưởng, đã tạm dừng chân tại đó. Đúng lúc này, một bé gái chỉ chừng tám, chín tuổi gì đó, mặc chiếc áo không rõ trắng hay đen, áo rách với hàng chục lỗ thủng, chiếc quần màu xanh hải quân cũng cũ rách không kém, chân đất, vai đeo thùng dụng cụ đánh giày. Cô bé mỉm cười, hỏi mọi người trong đội có cần đánh giày hay không bằng thứ tiếng Anh không được chuẩn cho lắm. Chỉ là một đứa trẻ, lại biết nói tiếng Anh, toàn đội đã lơ là cảnh giác, cho phép cô bé đánh giày. Người bạn chiến đấu có đôi chân dài ấy của bố nửa nằm nửa ngồi, chân đặt lên thùng đánh giày, còn cô bé cặm cụi đánh bóng đôi giày quân trang. Bố thì đi tìm chỗ vệ sinh, nhưng vừa đi thì sau lưng đã vang lên tiếng mìn nổ đinh tai, bố quay đầu lại, cô bé đã chạy xa, còn người đồng đội kia bị mìn đánh tung lên, đôi chân dài không biết văng ra tận đâu. Bố hấp tấp chạy lại, vội vàng đỡ cậu ấy dậy, người bê bết máu. Bố chẳng có cách nào giúp cậu ấy cầm máu với vết thương lớn như vậy. Cậu ấy thì túm chặt cổ áo bố, không ngừng đưa mắt tìm kiếm và cũng không ngớt hỏi: "Chân đâu? Chân tôi đâu? Tôi muốn chơi bóng rổ, tôi còn phải chơi bóng rổ." Đau đớn như vậy chừng mười mấy giây, cậu ấy tắt thở. Đây là lần đầu tiên bố tận mắt chứng kiến cảnh người thân bên mình đối mặt với tử thần mà không thể nào cứu được. Từ đó về sau, bố cũng như những người khác đã cẩn thận hơn, nhưng luôn trong trạng thái căng thẳng, đôi khi cảm thấy như mình có vấn đề thần kinh vậy." Cha Kim Hyeon Cheoi lẩm bẩm kể.

"Đó là một trận chiến ngu xuẩn, tại sao một người Hàn Quốc như bố lại tham chiến?" Kim Hyeon Cheoi tự hỏi, nhưng không dám thốt thành lời.

"Bố nói vậy có nghĩa là, cũng có thể giết nhầm dân thường?" Kim Hyeon Cheoi hỏi một cách thận trọng, bởi trước đây cha anh chưa bao giờ kể nhiều về chủ đề này.

Ông im lặng hồi lâu. Vài phút đi qua, Kim Hyeon Cheoi tưởng ông đã thiếp đi, đang chuẩn bị rút tay ra khỏi tay ông thì cha anh đột nhiên cất lời:

"Bố đã giết họ."

"Họ? Họ là ai?" Kim Hyeon Cheoi tò mò hỏi. Cha anh lại im lặng. Ông ngủ thật rồi. Kim Hyeon Cheoi thở dài, quay về ghế của mình. Ngày hôm sau, Song Jeong Nam tìm gặp Kim Hyeon Cheoi.

"Bố anh hồi phục rất tốt, mặc dù kỹ thuật giá đỡ động mạch ra đời chưa lâu nhưng tôi đã thực hiện nhiều ca phẫu thuật tương tự. Trường hợp của cha anh được coi là một trong những ca tương đối thành công, sau vài ngày theo dõi nữa, ông có thể ra viện." Bác sỹ Song Jeong Nam vui vẻ nói.

Kim Hyeon Cheoi cảm ơn Song Jeong Nam và hy vọng có thể mời bác sỹ ăn cơm. Nhưng Song Jeong Nam lại cho rằng mình mới là người phải mời, thậm chí vị bác sỹ này đã rút ví ra. Kim Hyeon Cheoi nhìn thấy tấm hình của một người con gái trong ví bác sỹ Song Jeong Nam, anh tò mò hỏi, bác sỹ Song Jeong Nam liền mở ví, khua đi khua lại trước mặt Kim Hyeon Cheoi.

"Đẹp không? Em gái tôi đấy, tôi rất quý nó, tôi đã thề sẽ bảo vệ nó cả đời. Đó là một trong hai người phụ nữ quan trọng nhất đời tôi." Bác sỹ Song Jeong Nam bày tỏ, gương mặt toát lên niềm hạnh phúc vô bờ. Người con gái đó rất đẹp, gương mặt thông minh lanh lợi nhưng không kém phần nghiêm nghị. Ngay cái nhìn đầu tiên đã có thể khẳng định, đó là một tri thức trẻ."

"Thật ngưỡng mộ quá! À, đúng rồi, thế người phụ nữ thứ hai là ai?" Kim Hyeon Cheoi nửa đùa nửa thật đặt câu hỏi, bác sỹ Song Jeong Nam lắc đầu, vẻ bí hiểm: "Không, sau này anh sẽ biết."

"À, mà tôi có thể tiếp tục kể cho anh nghe câu chuyện về người bạn làm đao phủ thời hiện đại không?" Bác sỹ Song Jeong Nam cười thần bí.

"Được chứ."

Họ đi ăn thịt nướng, món thịt bò thượng hạng, mỏng nhưng rất ngon. Bác sỹ Song Jeong Nam gọi thêm một chai sô-chu, Kim Hyeon Cheoi gọi một chai bia lạnh. Khi chai rượu đã vơi đi phần nào, bác sỹ Song Jeong Nam bắt đầu câu chuyện.

"Hôm trước tôi kể đến đâu rồi nhỉ? À, người bạn ấy của tôi tên là Park Nam Yeong, mới đây anh ấy lại gọi điện cho tôi, kể một câu chuyện rất thú vị."

"Hả? Chuyện gì vậy?" Kim Hyeon Cheoi cẩn thận lật từng miếng thịt nướng.

"Anh ấy bảo rằng, anh ấy đã gặp lại người mà anh ấy tìm kiếm bấy lâu." Bác sỹ Song Jeong Nam vẫn úp úp mở mở.

"Park Nam Yeong sinh ra ở Việt Nam, đúng thời gian xảy ra chiến tranh với Mỹ. Bố anh ấy là người Hàn Quốc, mẹ là người Việt Nam. Bố anh ấy là một bác sỹ trong đội viện trợ nhân đạo quốc tế đến Việt Nam. Chiến tranh và nghèo khó đã khiến một vài khu vực bùng phát dịch bệnh truyền nhiễm, bản thân ông cũng suýt mất mạng. Nhờ bàn tay chăm sóc ân cần của một người con gái Việt, ông khỏe lại, sau đó đã kết hôn với người con gái đấy. Kết quả của mối tình vượt biên giới giữa hai người là sự ra đời của Park Nam Yeong. Khi anh ấy lên bốn, vừa bắt đầu ghi nhớ các sự kiện, cha anh muốn đưa hai mẹ con rời khỏi chiến trường Việt Nam, trở về Hàn Quốc. Và bi kịch xảy ra." Song Jeong Nam cạn một chén rượu đầy, lại chẹp chẹp miệng.

"Cha anh ấy bị giết vì bị nghi là Việt Cộng, nhưng khi ông ấy mất rồi, mọi người mới biết ông không phải là người Việt Nam. Khi đó, làn sóng phản đối chiến tranh Việt Nam ở Mỹ dâng lên rất cao, nếu cộng đồng Mỹ biết được quân Mỹ bắn chết bác sỹ nước ngoài đến

Việt Nam thực hiện viện trợ nhân đạo thì sẽ vô cùng phức tạp, vì vậy họ đã ém chuyện này đi. Để bù đắp, quân Mỹ đã đưa hai mẹ con Park Nam Yeong trở về Hàn Quốc và cho phép anh gia nhập cảnh sát, nhưng anh đã khắc cốt ghi tâm cái chết của cha mình. Thật khó tưởng tượng, một đứa trẻ chỉ mới bốn, năm tuổi đã ôm nỗi hận lớn trước cái chết oan uổng của cha, nỗi hận đó khiến anh ta trở thành một đao phủ thời hiện đại, nhưng đàn áp và bắn giết sinh viên không phải là ý muốn của anh ấy, nên anh ấy cuối cùng đã rời quân ngũ."

Số phận bi thảm của người đàn ông kia khiến Kin Hyeon Cheoi cảm động, nhưng anh vẫn không hiểu tại sao bác sỹ Song Jeong Nam lại kể cho anh nghe chuyện này.

"Mùa đông năm ngoái, anh ấy sắp xếp cho một đoàn cựu chiến binh về thăm lại Việt Nam, không biết có phải may mắn hay không, anh gặp lại người đã tử hình bố anh năm xưa, đó cũng là một người Hàn Quốc."

Kim Hyeon Cheoi bất giác thấy tim đập thình thịch, anh tự nhiên thấy lo lắng, cảm giác này giống như làn khói của thịt nướng cháy khét bủa vây lấy anh.

"Ngày ấy bố anh ấy bị bắn ngay trước mặt anh ấy, trước đó anh ấy đã kêu gào thống thiết nhưng không ai buồn để ý đến. Park Nam Yeong khẳng định người lính Hàn Quốc kia nghe và hiểu những gì anh ấy nói, nhưng ông ta vẫn tỏ ra lạnh lùng. Sau đó, người sĩ quan cấp trên ra lệnh xử bắn bố của Park Nam Yeong, viên đạn xuyên ra từ sau đầu. Mẹ của Park Nam Yeong may mắn sống sót, bà đã giữ lại đầu của chồng, với mong muốn giữ được một chút hài cốt của ông. Lọ hài cốt được thờ cúng ngay trong nhà luôn nhắc nhở Park Nam Yeong về mối thù sâu đậm cần phải trả." Bác sỹ Song Jeong Nam kể.

"Mẹ của Nam Yeong qua đời sau đó không lâu vì đau khổ và tuyệt vọng. Mặc dù rất muốn trở thành bác sỹ, kế tục sự nghiệp của cha, nhưng anh ấy đau đớn phát hiện ra bản thân không thể cầm dao cứu người, ngược lại, cầm súng giết người còn khiến anh thoải mái hơn. Vì thế, sau khi tốt nghiệp đại học, anh nhập ngũ và trở thành một đao phủ cầm súng. Quyết định này của anh khiến nhiều người khó hiểu, nhưng vì cảnh ngộ của cha, yêu cầu của anh lập tức được phê chuẩn. Còn câu chuyện về sau, tôi đã kể anh nghe."

"Anh vừa nói anh ấy đã gặp lại người lính Hàn Quốc được coi là kẻ thù giết cha, vậy câu chuyện thế nào?"

"Ồ, đúng rồi, anh xem, mới vài ly rượu, tôi đã quên hết trật tự trước sau. Nam Yeong nói, mặc dù nhiều năm đã qua, người lính kia cũng đã già, nhưng anh không bao giờ quên ánh mắt lúc ông ta nhắm bắn vào sau đầu cha mình, vì thế, ngay cái nhìn đầu tiên, anh đã nhận ra con người đó. Nam Yeong băn khoăn suy nghĩ hồi lâu, cuối cùng cũng nghĩ ra cách trả thù. Đương nhiên, anh ấy sẽ không giết ông ta, bởi vì bao năm nay, anh ấy đã chứng kiến quá

nhiều cảnh sát thương, đặc biệt từ sau khi thi hành án cô gái đó, anh ấy đã thề không bao giờ giết người. Nhưng mối thù của cha và nỗi hận của mẹ, anh không thể không trả, anh sẽ trả thù con người kia bằng cách khác." Bác sỹ Song Jeong Nam tỏ vẻ bí hiểm. Thầy giáo Kim Hyeon Cheoi càng sốt ruột hơn. Tiếng điện thoại vang lên bất ngờ phá vỡ bầu không khí giữa hai người, chưa đầy hai giây sau, điện thoại của Kim Hyeon Cheoi cũng vang lên. Hai người như cùng nghe điện thoại một lúc.

Kim Hyeon Cheoi nóng ruột, mắt lim dim như thể đang nằm phơi nắng trên bãi biển, bỗng nhiên một chú chim hải âu từ đâu vụt qua.

"Anh Hyeon Cheoi, bố anh nguy quá rồi!" Đầu dây bên kia vọng lại âm thanh hốt hải của vợ Hyeon Cheoi, cô gần như hét lên bằng giọng điệu khác hẳn ngày thường.

"Anh biết rồi, anh sẽ về ngay đây." Mặt bác sỹ Song Jeong Nam cũng tái nhợt, anh gấp ngay điện thoại.

"Cha anh đột nhiên mất máu quá nhiều, chúng ta phải về ngay thôi. Nhưng tôi khuyên anh, cần chuẩn bị sẵn sàng về tâm lý." Bác sỹ Song Jeong Nam nói nhát gừng, nhưng không quên gọi người phục vụ để thanh toán.

Kim Hyeon Cheoi như chết lặng, miệng không thôi lẩm bẩm: "Chẳng phải phẫu thuật này rất an toàn sao? Sao lại thế này?"

Bác sỹ Song Jeong Nam vỗ vai Kim Hyeon Cheoi an ủi: "Bất kỳ cuộc phẫu thuật nào cũng tồn tại những nguy hiểm nhất định, kể cả phẫu thuật đơn giản như cắt ruột thừa cũng có thể làm chết người. Tốt nhất chúng ta mau quay lại bệnh viện."

Đặt chân đến cửa phòng bệnh, Kim Hyeon Cheoi mới bừng tỉnh. Nhìn thấy chồng, vợ Hyeon Cheoi như trút đi gánh nặng trên vai, lao tới ôm chầm lấy Hyeon Cheoi và khóc.

Vợ anh là con gái bạn chiến đấu của cha anh, nên tình cảm cô dành cho bố chồng rất sâu đậm. Cô cũng là bạn thanh mai trúc mã của Hyeon Cheoi, nên tình cảm vợ chồng càng thắm thiết hơn bình thường, đôi khi còn giống như anh em trong nhà.

Bác sỹ Song Jeong Nam nói, vết thương này vốn đã rất dễ bục, cộng thêm động mạch rất khó hồi phục, họ không thể cầm máu. Kim Hyeon Cheoi chết lặng nhìn máu ào ra như thác từ vết thương của cha.

Sức khỏe của cha trước nay không phải á yếu, chỉ từ sau chuyến du lịch Việt Nam mới trở nên trầm trọng như vậy. Tại sao một người vốn không bệnh tật gì như ông bỗng trở nên thế này? Anh đã nhiều lần hỏi bạn chiến đấu của cha nhưng không tìm ra câu trả lời.

"Thành thật xin lỗi gia đình, tôi không ngờ phẫu thuật lại kết thúc như thế này." Bác sỹ Song Jeong Nam nói bất lực.

"Lẽ nào không còn cách khác sao? Xin bác sỹ hãy cứu bố tôi, hãy cứu bố tôi, giá nào tôi cũng chấp nhận!" Kim Hyeon Cheoi tha thiết van nài, cầu cứu. Tích tắc anh ấy chợt nhận ra, mặc dù từ sau khi anh trưởng thành, mối an hệ với cha ngày càng mờ nhạt nhưng liên hệ ruột thịt vẫn tạo ra những gắn kết thiêng liêng.

"Mất á nhiều máu sẽ phá vỡ vòng tuần hoàn máu, lượng máu tuần hoàn giảm sẽ khiến thận thẩm thấu nhiều nước hơn, và thuốc hỗ trợ tim cũng gây áp lực nhất định lên thận. Ví dụ như, khi bố anh bị tắc động mạch vì cao huyết áp hoặc hút thuốc nhiều, chúng tôi thường dùng một vài loại thuốc khống chế tiểu cầu tụ lại với nhau, tức là thuốc chống đông máu, như vậy có thể chữa trị bệnh tim, nhưng đáng buồn là, tiểu cầu cũng chính là yếu tố then chốt giúp chữa lành vết thương trên động mạch nên rất dễ xảy ra xuất huyết máu trong vòng 24 giờ sau phẫu thuật, trong khi đó, kho máu của bệnh viện hiện nay vô cùng thiếu thốn, nhóm máu của cha anh lại tương đối đặc biệt, nếu không kịp thời tiếp máu, e rằng sẽ khiến thận khó thực hiện chức năng bài tiết, như vậy sẽ rất phức tạp." Giải thích của bác sỹ Song Jeong Nam khiến Kim Hyeon Cheoi càng thêm rối bời.

"Bố tôi có nhóm máu đặc biệt?" Kim Hyeon Cheoi hỏi, cảm thấy rất lạ.

"Đúng vậy, ông ấy thuộc nhóm máu O Bombay được phát hiện với tỷ lệ 1/10000, một trong những nhóm máu hiếm trên thế giới." – Bác sỹ Song Jeong Nam lắc đầu.

"Vậy hãy xét nghiệm máu của tôi, biết đâu tôi có thể." Kim Hyeon Cheoi lập tức cởi áo.

"Được rồi, chúng tôi sẽ kiểm tra ngay bây giờ, cả vợ anh và những người thân nữa, cùng làm xét nghiệm nhé!"

Báo cáo xét nghiệm máu xuất hiện trên tay bác sỹ Song Jeong Nam chưa đầy mười phút sau đó.

"Thật đáng tiếc, nhóm máu của anh cũng như những người khác đều không phù hợp." Bác sỹ Song Jeong Nam thở dài ngao ngán. "Vậy phải làm sao?" Kim Hyeon Cheoi như phát điên.

"Mặc dù hiện nay đã tạm cầm máu nhưng vẫn phải tìm được nguồn tiếp máu, tôi không dám khẳng định vết thương không vỡ lần nữa, nếu sử dụng thuốc làm đông máu, e rằng ca phẫu thuật cấy giá đỡ động mạch coi như công cốc, hơn nữa nếu xảy ra tắc động mạch lần nữa thì với tình hình sức khỏe hiện nay của ông cụ, dù không chết cũng là bán thân bất toại." Bác sỹ Song Jeong Nam ả nhiên rất thẳng tính.

"Cũng có nghĩa là, tôi phải mau chóng tìm người có cùng nhóm máu O Bombay, đúng không?" Kim Hyeon Cheoi cuối cùng đã tỉnh lại hoàn toàn.

"Đúng vậy, chỉ khi nào tìm thấy người có cùng nhóm máu O Bombay đồng ý hiến máu, ông cụ mới có thể vượt a nguy hiểm."

Kim Hyeon Cheoi như tê dại, sau khi rời khỏi bệnh viện, anh xin nhà trường nghỉ phép và dốc toàn bộ sức lực tìm kiếm người mang nhóm máu hiếm này.

Mọi việc đâu đơn giản như thế, nếu thời gian dài thì còn le lói hy vọng, nhưng cảnh báo của bác sỹ Song Jeong Nam khiến tâm trạng Kim Hyeon Cheoi rối bời.

Đúng lúc này anh nhận được một cuộc điện thoại lạ.

"Xin hỏi, thầy giáo Kim Hyeon Cheoi phải không?" Bên kia đầu dây là một giọng nam trầm rất cuốn hút. Đó hẳn là một người đàn ông ngoài ba mươi, giọng trầm hơi u uất.

"Xin lỗi, tôi hiện nay rất bận, nếu là công việc của nhà trường thì để a vài ngày nữa chúng ta bàn bạc, anh có thể để lại số điện thoại, tôi sẽ chủ động liên lạc lại." Kim Hyeon Cheoi dù rất buồn bực nhưng vẫn không để mất phép lịch sự tối thiểu.

"Ha… ha… nhưng tôi không phải học trò hay đồng nghiệp của anh. Chẳng phải anh đang tìm kiếm người có nhóm máu O Bombay sao? Thật khéo, tôi chính là một trong những người có nhóm máu hiếm ấy." Người đàn ông tỏ ra đắc ý, sự đắc ý không gì che giấu được khiến giọng điệu của anh ta giống như "Cười trên nỗi đau của người khác." Kim Hyeon Cheoi rất không hài lòng, nhưng anh ta chính là người có nhóm máu anh kỳ công tìm kiếm, không vui mừng sao được, vì thế anh nhanh chóng bỏ a giọng điệu khiếm nhã của đối phương.

"Vậy sao? Vậy anh ở đâu? Chúng ta có thể gặp mặt được không? À, không, hay chúng ta đến bệnh viện luôn đi, tình hình bố tôi nguy cấp lắm rồi." Kim Hyeon Cheoi nói liền một mạch.

"Ấy, từ từ đã nào, tôi còn chưa đồng ý mà. Anh nóng vội á! Anh có muốn nghe điều kiện của tôi không?" Người đàn ông trong điện thoại vẫn ôn tồn hỏi.

"Điều kiện? Được, anh ra giá đi, tôi dù có phải thế chấp ngôi nhà hiện nay để có tiền cho anh, cũng mãn nguyện." Đúng là đồ hám tiền, Kim Hyeon Cheoi nghĩ thầm.

"Thực ra tôi chỉ cần anh giúp tôi lấy một thứ đồ thôi." Giọng nói từ đầu dây bên kia có phần trầm xuống.

"Rốt cuộc là cái gì?"

"8 giờ sáng ngày mai sẽ có ba người đến cửa khu vực phòng bệnh của bệnh viện, một người trong số họ sẽ bê một chiếp hộp bằng kim loại to như hộp giày, tôi chỉ cần anh thay mặt tôi lấy chiếc hộp đó mà thôi."

"Hả? Anh làm vậy chẳng phải là bắt tôi phạm tội sao? Hơn nữa, tôi chỉ là một thầy giáo bình thường, sao có thể cướp chiếc hộp đó từ tay ba người khác?"

"Thầy giáo Kim Hyeon Cheoi đáng mến, anh có thể lựa chọn, tôi không ép buộc anh, chỉ có điều, nếu anh không thực hiện theo lời tôi, e rằng tình hình mất máu á nhiều của bố anh không còn kéo dài được mấy ngày nữa." Người đàn ông giấu mặt cười khà khà.

"Tôi không đồng ý, bố tôi cũng sẽ không cho phép tôi phạm pháp để cứu ông ấy. Ông sẽ tha thứ cho tôi!" Kim Hyeon Cheoi khẳng định.

"Vậy ư? Cứ cho là cha anh tha thứ cho anh đi, vậy linh hồn mẹ anh trên trời thì sao, liệu bà có tha thứ cho anh không?" Kim Hyeon Cheoi lặng người.

Đây cũng là nỗi đau dài bất tận trong lòng anh, một vết thương không bao giờ lành, bất kỳ lúc nào nghĩ đến, anh đều đau nhói tim, vì vậy khi người đàn ông kia nhắc đến, toàn thân anh đã run bần bật.

"Sao anh biết?" Kim Hyeon Cheoi nghiến răng hỏi.

"Hà… hà… một người con có hiếu như anh, ai ngờ được năm xưa anh hoàn toàn có thể cứu mẹ nhưng đã không làm, nhẫn tâm để bà đi gặp thần chết."

"Không! Sao có thể như vậy?"

"Nếu tôi nhớ không nhầm, mẹ anh chết vì bệnh viêm thận, người bị loại bệnh thận đáng ghét đó chỉ có thể được cứu nếu được cấy ghép thận mới."

"Đúng thế." Kim Hyeon Cheoi phản bác yếu ớt.

"Vì thế, người con có hiếu như anh đã đi khắp nơi tìm kiếm quả thận phù hợp, nhưng trong tình cảnh đất nước bất ổn những năm tám mươi, muốn tìm một ả thận phù hợp khó hơn lên trời, nhưng anh đã may mắn có được cơ hội ông trời ban cho."

"Thôi, xin anh đừng nói nữa. Tôi xin anh đấy." Kim Hyeon Cheoi không ngăn được dòng nước mắt tuôn trào, anh như ỳ gục xuống đất.

"Ồ, xem ra anh bị lương tâm giày vò không ít, lẽ nào những năm a anh đều đau khổ như vậy? Nhưng không, tôi vẫn phải nói tiếp, để nhắc nhở anh đôi điều. Khi mẹ anh nằm viện, người thân của cô bạn cùng lớp đại học với anh cũng nằm viện vì viêm thận cấp, vừa hay, cô bạn đại học của anh muốn hiến thận cho người thân, đương nhiên anh cũng có ý định tương tự, nhưng đáng tiếc, thận của anh không phù hợp với mẹ. Trong khi đó, anh tình cờ phát hiện, thận của cô bạn đại học kia hoàn toàn phù hợp với mẹ mình. Nhưng thận không giống máu, mỗi người chỉ có hai ả thận, huống chi người con gái ấy đã hiến một ả thận cho người thân.

Nhưng cũng tình cờ trong một lần nói chuyện, anh phát hiện ra cơ hội. Đó là, nếu người con gái đó ra đi thì quả thận còn lại sẽ được cấy lên cơ thể ngày

một yếu dần vì bệnh tật của mẹ anh.

Một ý nghĩ mới đáng sợ và ích kỷ làm sao, phải không? Mặc dù nghe xong người khác sẽ khinh bỉ anh, nhưng đối với anh, một người từ nhỏ luôn gắn bó với mẹ như hình với bóng, thì cái chết của người khác chẳng liên an gì? Khi đó anh chỉ có một ý nghĩ duy nhất là làm thế nào để cứu người mẹ thương yêu đang ngày một suy kiệt."

"Đủ rồi! Tôi đồng ý với anh, tôi nhất định sẽ lấy được cái hộp kim loại đó." Kim Hyeon Cheoi trở nên kích động.

"Không, đừng kích động như vậy! Đương nhiên tôi cũng hiểu, nếu chỉ dựa vào một mình anh, sao có thể lấy được chiếc hộp đó, vì thế chắc chắn tôi sẽ giúp anh. Sáng ngày mai, anh hãy núp trong bụi cây đối diện cổng bệnh viện, hễ thấy người cầm hộp kim loại có biểu hiện dị thường, hãy nhanh chóng xông tới, cướp lấy chiếc hộp rồi chạy, hãy nhớ, chạy dọc theo đường cái lớn, và đã chạy thì không ay đầu lại, cho đến khi chạy tới tầng 2 một tòa nhà có bãi đỗ xe ngầm cạnh bệnh viện, tôi sẽ đợi anh ở đó. Chắc chắn rồi, tôi sẽ mang theo lượng lớn máu O Bombay mà anh cần!"

"Được rồi, tôi sẽ làm đúng theo lời anh dặn." Kim Hyeon Cheoi thở dài, đợi đến khi đầu dây bên kia mất tín hiệu mới dám buông điện thoại xuống.

Chiếc hộp kim loại ngày mai rốt cuộc sẽ chứa thứ gì?

Thầy giáo Kim Hyeon Cheoi liền gọi điện cho bệnh viện, hỏi thăm tình hình của cha thì được biết, ông đã bắt đầu xuất hiện triệu chứng mất nước và bài tiết không bình thường, vết thương vẫn có khả năng vỡ bục bất cứ lúc nào.

Kim Hyeon Cheoi gác điện thoại, cố gắng nhắm chặt đôi mắt đau nhức, anh nghĩ tới Mi Zu.

Cô ấy đẹp biết nhường nào và cũng tin tưởng anh biết mấy. "Thật đấy, nếu không phải vì người nhà mình cũng cần phẫu thuật cấy ghép thận, mình sẽ hiến thận cho bác gái." Mi Zu phân trần khó xử. Cô ấy lương thiện, hiền lành đến mức tình nguyện giúp đỡ người khác mà không yêu cầu báo đáp.

Nếu chẳng may mình không còn trên cõi đời này nữa, hãy mang ả thận còn lại của mình cho bác gái nhé." Mi Zu nói. Đúng thế, chính anh, chính anh đã nói dối để đưa Mi Zu cùng tham gia cuộc biểu tình ngày 18 tháng 5 tại Gwangju năm nào. Cô hưng phấn giơ cao biểu ngữ trong tay, hòa vào dòng người nườm nượp. Một viên đạn trúng giữa đầu cô. Tâm trạng anh lúc ấy mâu thuẫn giằng xé kịch liệt. Anh mong Mi Zu bình an vô sự nhưng cũng mong cô ra đi, và ông trời không phụ lòng anh.

Kim Hyeon Cheoi còn nhớ rất rõ, Mi Zu liên tục nôn ra máu, rất nhiều, rất nhiều. Anh vội vàng cõng Mi Zu tới bệnh viện, suốt dọc đường đi, nước mắt anh lã chã tuôn rơi. Anh thật sự rất hy vọng Mi Zu a cơn hoạn nạn, thật sự là như vậy!

Nhưng Mi Zu đã ra đi.

Hai ả thận của cô được lấy ra, một ả được cấy ghép vào cơ thể người nhà Mi Zu, ả thận còn lại được cấy vào cơ thể mẹ anh. Nhưng mẹ anh vẫn không thể a thời gian theo dõi thích ứng, bà vẫn ra đi trong đau đớn.

Báo ứng đây chăng? Đúng là bản thân anh không tự tay giết chết Mi Zu, nhưng anh là người đã âm thầm đẩy cô xuống vực thẳm. Nếu anh không rủ Mi Zu tham gia biểu tình Gwangju.

Nếu anh không khích lệ cô cầm loa đứng hàng đầu diễn thuyết.

Nếu anh kịp thời kéo cô rời khỏi đó khi vừa nhìn thấy ân đội giương súng.

Nếu anh chạy nhanh hơn, đưa cô đến bệnh viện sớm hơn.

á nhiều giả thiết "Nếu như", nhiều đến nỗi Kim Hyeon Cheoi tự cho rằng mình chính là hung thủ sát hại Mi Zu.

Anh không dám nghĩ nữa, chỉ hy vọng lấy được chiếc hộp kim loại, cứu sống người cha đáng kính.

Sáng sớm hôm sau, trước mặt vợ, Kim Hyeon Cheoi mượn tạm một lý do để ra khỏi nhà. Từ rất sớm anh đã mai phục tại lùm cây cạnh cửa bệnh viện. Sắc trời mù mịt đến kinh sợ, giống như chiếc bánh nếp để mốc lâu ngày. Anh nhìn chằm chằm vào cửa bệnh viện và chốc chốc lại liếc nhìn đồng hồ.

Tám giờ.

Cửa bệnh viện ả nhiên xuất hiện ba người mặc đồng phục bó sát màu xanh, đội mũ rộng vành và đeo khẩu trang kín mít, họ đều cao to, lực lưỡng, nếu Kim Hyeon Cheoi cương quyết xông vào cướp, khả năng thành công là vô cùng nhỏ.

Đúng lúc Kim Hyeon Cheoi do dự, một người trong số họ bất giác trượt chân, ngã sấp xuống nền, hai người còn lại vội vàng tiến đến đỡ người kia dậy. Kim Hyeon Cheoi tranh thủ thời cơ xông tới, giật lấy chiếc hộp kim loại rồi bỏ chạy. Anh nghe thấy tiếng hò hét xen lẫn tiếng gió rít từ phía sau, nhưng không dám ay đầu nhìn lại. Anh chạy bán sống bán chết đến bãi đỗ xe, từ dưới nhìn lên đã thấy một người đàn ông đứng trên hành lang tầng hai.

Kim Hyeon Cheoi nhanh chân bước đến hành lang, người đàn ông kia cũng ay người bước đi, khuôn mặt gầy sọm, nhợt nhạt của người đàn ông lạ kia phần nào phản ánh tình trạng sức khỏe không tốt của anh ta.

"Anh ả nhiên đã không thất hứa." Đúng rồi, đúng giọng nói đáng ghét này rồi.

"Rốt cuộc vì sao anh muốn tôi cướp chiếc hộp này?"

"Tại sao anh không mở ra xem?" Người đàn ông lạ nhếch mép cười, trả lời.

Kim Hyeon Cheoi ả thật cũng rất muốn biết bên trong chiếc hộp mà anh có thể phải trả giá rất đắt kia là gì, nhưng anh không biết làm thế nào mới mở được hộp, vì chiếc hộp được khóa rất chặt.

"Thôi, tôi không muốn xem, tốt nhất là anh mau đưa tôi máu O Bombay tôi cần, hoặc là anh cũng tôi đến bệnh viện cũng được."

"Ồ, không, máu đã ở trong tay anh rồi đó thôi." Người đàn ông chỉ thẳng vào chiếc hộp kim loại, "Đó chính là hộp vận chuyển máu."

"Anh nói thế nghĩa là sao?" Kim Hyeon Cheoi hoàn toàn không hiểu việc gì đang xảy ra.

"Tôi cũng chỉ làm theo lời người khác mà thôi. Tôi là Park Nam Yeong, bố tôi là bác sỹ viện trợ nhân đạo người Hàn ốc đến Việt Nam phục vụ và bị bố anh bắn chết vì tưởng nhầm là Việt Cộng trong chiến tranh Việt Nam." Park Nam Yeong bình tĩnh kể.

"Anh nói sao?" K

im Hyeon Cheoi không dám tin vào tai mình.

"Đúng vậy, mùa đông năm ngoái, bố anh và các đồng đội đi du lịch Việt Nam, tôi đã nhận ra ông ấy nhờ vào tấm ảnh mẹ để lại, khát vọng báo thù nung nấu trong lòng bấy lâu không ngừng thúc giục tôi hành động. Trong thời gian ở Việt Nam, tôi đã đưa bố anh quay lại địa điểm mà ông bắn chết bố tôi, rồi to tiếng chất vấn vì sao ông ta làm vậy, nhưng ông ta đã im lặng. Tôi đã thi hành bản án tử hình không tiếng súng với ông ta, mặc dù khi đó ông ta đã rất hoảng sợ, hoảng sợ đến nỗi suýt nữa mất mạng, nhưng nhất quyết cắn răng im lặng, cuối cùng, tôi nghĩ rằng, bao nhiêu năm qua, ông ta cũng đã bị tòa án lương tâm xét xử và phán quyết nhiều lần, nên kiểu báo thù này chẳng có tác dụng gì, tôi phải để ông ta tự mình gánh chịu nỗi đau không nguôi mà mẹ và tôi từng trải qua, nhưng lúc đó chưa có cách nào thực hiện nên đành để ông ta quay về Hàn Quốc. Tôi vốn nghĩ ông ta sẽ báo cảnh sát, nhưng không, ông ta không làm vậy, sau khi về Hàn Quốc, ông ta coi như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Sau đó tôi nhận được đề nghị của một người bạn, anh ấy kể cho tôi những việc làm ghê tởm của anh. Đúng là hai bố con, bỉ ổi như nhau! Vì thế, tôi quyết định giúp anh ấy trừng phạt anh." Park Nam Yeong nhìn Kim Hyeon Cheoi đầy khinh bỉ, giống như nhìn một con chó hoang dang thoi thóp những hơi thở cuối cùng.

"Bạn của anh? Bác sỹ Song Jeong Nam?" Kim Hyeon Cheoi ngạc nhiên hỏi.

"Đúng vậy, nghe nói anh ấy có một người em gái tên là Song Mi Zu." Park Nam Yeong trả lời.

Đầu Kim Hyeon Cheoi như nổ tung, anh dường như nhìn thấy bóng dáng của Mi Zu, vẫn nụ cười ngây thơ, trong sáng và đáng yêu. Bác sỹ Song Jeong Nam, hóa ra anh ta sớm biết chuyện Kim Hyeon Cheoi là hung thủ sát hại em gái mình, nhưng rốt cuộc anh ta có mục đích gì?

"Xong! Tôi đã hoàn thành nhiệm vụ, nên nói thế nào nhỉ, coi như giúp đỡ bạn." Park Nam Yeong nhẹ nhàng cất tiếng.

Kim Hyeon Cheoi bừng tỉnh từ cú sốc lớn vừa qua, anh nghĩ ngay đến bịch máu trong hộp kim loại, nghĩ ngay đến người cha già đang mê man trên giường bệnh, ông đang đứng trước biên giới giữa sự sống và cái chết.

Ông đã sai, ông đã sai khi tham gia vào trận chiến tàn khốc mà căn bản không liên quan gì đến bản thân đó, ông đã sai khi bắn chết bố của người đàn ông đang đứng trước mặt anh.

Nhưng sao có thể đổ hết mọi lỗi lầm cho ông? Người đàn ông trước mặt này đúng là người bị hại, nhưng anh ta chẳng phải cũng chính là cái máy giết người của cảnh sát quốc gia hay sao? Người con gái bị anh ta bắn là một minh chứng. Tay anh ta chẳng phải cũng dính máu của biết bao người vô tội đó sao?

Kim Hyeon Cheoi quay người bước đi, chuẩn bị cầm hộp vận chuyển máu trở về bệnh viện, đột nhiên một cú đá mạnh tấn công anh từ phía sau, mắt anh dần nhòa đi, cơ thể đổ vật xuống nền đất lạnh như đá. Trong tích tắc cuối cùng trước khi mất đi ý thức, anh nghe thấy giọng nói chua chát của Park Nam Yeong: "Hãy ở đây đợi một lát, từ từ thể nghiệm cảm giác bất lực khi thấy người thân sắp ra đi."

Park Nam Yeong là người học ka-ra-tê đã lâu, khả năng tấn công cũng như độ dẻo dai đều rất tốt, cho dù một người đàn ông cao to lực lưỡng cũng chưa chắc chịu nổi một cú đá của anh ta, huống hồ một thư sinh như Kim Hyeon Cheoi. Park Nam Yeon đoán Kim Hyeon Cheoi sẽ còn bất động trên đất một thời gian nữa, nên nhẹ nhàng nhấc hộp vận chuyển máu lên và hướng về chỗ hẹn với bác sỹ Song Jeong Nam.

Tại một góc khuất của vườn hoa dành cho bệnh nhân hồi phục của bệnh viện, bác sỹ Song Jeong Nam đã đợi rất lâu. Anh lim dim mắt ngắm nhìn vầng thái dương mờ mịt vừa lên. Đôi mắt anh như bị bao phủ bởi một lớp khói mù mịt, đến nỗi Park Nam Yeong đến, anh cũng không hay.

"Đây là nhóm máu O Bombay, việc anh giao tôi đã hoàn thành." Park Nam Yeong đưa hộp vận chuyển máu về phía Song Jeong Nam, anh nhận nó một cách rất bàng quan.

"Giờ anh cũng nên thực hiện lời hứa của mình rồi đó, hãy cho tôi biết tại sao năm xưa cha của Kim Hyeon Cheoi lại giết cha tôi?"

Park Nam Yeong sốt sắng hỏi.

Hóa ra, nhiều năm nay Park Nam Yeong ôm mối hận cao ngút trời đối với cha của Kim Hyeon Cheoi, nhưng anh không thể lý giải tại sao cha của Kim

Hyeon Cheoi cũng là người Hàn Quốc mà không cứu bố anh, ông ta hoàn toàn có thể giúp bố anh giải thích ông không phải là Việt Cộng. Trong muôn vàn cảm xúc phong phú của loài người, cảm xúc mãnh liệt nhất, dài lâu nhất không phải là hận thù hay yêu thương mà là sự hiếu kỳ, một lỗ hổng đen hiếu kỳ to như vậy có thể nuốt trôi tất cả.

"Anh thật sự muốn biết?" Song Jeong Nam nhếch mép cười, cất lời. Park Nam Yeong bắt đầu thấy bực, nhưng vẫn gật đầu.

"Ha… ha… việc này chẳng ai biết hết, bởi vì nó liên quan đến thể diện của rất nhiều người, tôi cũng chỉ tình cờ được biết mà thôi.

Một bệnh nhân tim của tôi cũng là lính Hàn Quốc tham chiến năm xưa, ông ta không muốn mang bí mật xuống mồ nên đã kể cho tôi và hy vọng tôi tiếp tục thay ông giữ bí mật cực kỳ xấu hổ này, nhưng nay tôi muốn cho anh biết." Song Jeong Nam đột nhiên mở chiếc hộp vận chuyển máu, toàn bộ các bịch máu đựng trong đó đều bị đổ ra ngoài, dòng máu tươi chầm chậm nhuốm đỏ lớp cỏ gần đó, rồi bị đất hút khô lúc nào không hay. Dường như thảm cỏ xanh mướt hơn.

Park Nam Yeong liên tục nuốt nước bọt, anh có phần kích động, thậm chí cảm thấy bất an, dường như toàn thân đang nổi da gà.

"Thật ra, tiểu đội lính Hàn Quốc phát hiện ra bố mẹ anh năm xưa có mười hai người, trong đó có bố của Kim Hyeon Cheoi. Trong chiến tranh Việt Nam, lính Hàn Quốc thuộc sự chỉ huy của quân đội Mỹ, nhưng không được quân Mỹ coi trọng, dù mang tiếng là quân đồng minh nhưng thường xuyên phải tiếp nhận những công việc vụn vặt, phiền phức, ví như càn quét hậu phương của đối phương, vận chuyển quân nhu thiết yếu. Sự bất bình đẳng này khiến lính Hàn Quốc rất phẫn nộ, nên họ quyết tâm lập thành tích chứng tỏ uy danh trước quân Mỹ. Đó cũng là lúc quân du kích hoạt động mạnh, ngay cả khu vực quân sự Mỹ cũng thường xuyên xuất hiện các đội tác chiến nhỏ. Một lần đi tuần, họ phát hiện một vài dấu chân trong rừng. Vui mừng, tiểu đội lính Hàn Quốc liền cẩn thận lần theo dấu chân và họ phát hiện trong rừng sâu có một nhóm người Việt Nam, một vài người trong số đó hình như đã bị thương.

Đó là những mái nhà đơn sơ, bên ngoài để thực phẩm tích trữ và là nơi phơi quần áo, những người bị thương đều được băng bó và điều trị. Những người lính này đã quá vui mừng, họ chủ quan cho rằng những người bị thương là quân du kích, cũng có nghĩa đây là bệnh viện dã chiến của Việt Cộng, bởi trên thực tế, mọi người dân Việt đều là chiến sỹ, nếu chỉ nhìn tướng mạo bên ngoài thì rất khó phân biệt. Thế nên họ đã xông tới, định đánh phủ đầu, nhưng không ngờ có người phản kháng kịch liệt, những người này không cho phép lính Hàn bước chân vào trong nhà. Trong cảnh hỗn loạn đó, có người đã nổ súng, bi kịch bắt đầu từ đây, binh lính Hàn đã giết toàn bộ những người này.

Đúng lúc đó một người chạy từ trong nhà ra, dùng tiếng Hàn hét lên: "Dừng tay!" Những người lính này hoàn toàn không ngờ có người Hàn Quốc ở đây, sau khi hỏi rõ mới phát hiện ra sự thật đáng sợ.

Những người bị nghi là Việt Cộng mà họ vừa tàn sát hóa ra là dân tị nạn, họ bị thương bởi bom mìn, còn người Hàn Quốc kia là bác sỹ, chính ông đã giúp dân tị nạn băng bó và chữa trị vết thương.

Lúc này, tiểu đội lính Hàn Quốc vô cùng hoang mang, vì họ biết, nếu sự việc bại lộ thì sẽ vô cùng phiền phức, lại đúng lúc vụ thảm sát ở thôn Mỹ Lai vừa bị phanh phui, tội ác tàn sát dân thường là vô cùng nghiêm trọng, trong khi người bác sỹ Hàn Quốc này phẫn nộ bày tỏ quyết tâm sẽ vạch trần tội ác của họ. Nhóm binh sỹ đã nhiều lần van nài nhưng đều không thể khiến vị bác sỹ nguôi giận.

"Lúc này, quân Mỹ vừa hay tin cũng vội vàng lao tới, nhóm binh lính Hàn Quốc đã nhóm họp và đưa ra quyết định khiến họ ân hận cả đời. Họ đồng loạt chứng nhận, đây là bệnh viện của Việt Cộng, còn người Hàn Quốc này đã theo Việt Cộng, trở thành kẻ bán nước.

Lúc đó Hàn Quốc cử binh lính đến Việt Nam tham chiến với mục đích tăng cường tình hữu nghị Mỹ-Hàn. Nhóm binh lính Mỹ không hiểu tiếng Hàn Quốc nên đã tin lời binh lính Hàn Quốc, còn nhóm binh lính Hàn Quốc để trừ hậu họa về sau, đã bắn chết vị bác sỹ người Hàn Quốc. Vợ và con vị bác sỹ đã may mắn thoát khỏi đại nạn này. Sau đó, họ được một người lính có lương tri cứu sống, đưa về Hàn Quốc và thường xuyên qua lại tiếp tế, giúp hai mẹ con vượt qua khó khăn. Không biết là để chuộc tội hay quá áy náy, hoặc cũng có thể là để xóa bỏ hận thù của thế hệ sau, người lính đó đã đề nghị hoán đổi vị trí giữa con trai mình và con trai của vị bác sỹ, để con trai vị bác sỹ được giáo dục đầy đủ và tử tế, còn con trai mình nhập ngũ." Song Jeong Nam liên tục mở rồi lại khép đôi môi mỏng, những lời anh vừa kể như nhát dao sắc cứa lên cổ họng Park Nam Yeong, khiến anh nghẹt thở, không nói nên lời.

"Anh nói dối! Ý anh là người đang nằm trong bệnh viện, người bị tôi dằn vặt đến phát bệnh tim là bố đẻ của tôi? Không, tuyệt đối không thể, trước lúc lâm chung, mẹ tôi không hề nhắc tới chuyện này." Park Nam Yeong điên cuồng gào thét.

"Anh có thể không tin, nhưng tôi chẳng có hứng thú nói dối. Anh có thể đi xét nghiệm ADN, nhóm máu O Bombay rất hiếm, quan hệ trực hệ là nguồn khả năng di truyền lớn nhất, đơn giản nhất là anh có thể đến bệnh viện xác định thực hư, nhưng anh cần nhanh lên, tôi vừa từ phòng bệnh tới đây, ông cụ đã gần đất xa trời lắm rồi." Song Jeong Nam cười, không chút lo sợ khi thấy Park Nam Yeong đang như phát điên.

"Vì sao? Rốt cuộc là vì sao? Chẳng phải chính anh là người bảo tôi báo thù Kim Hyeon Cheoi và bố anh ta sao? Anh chẳng phải muốn báo thù cho em gái mới tìm tôi sao?" Park Nam Yeong hỏi đầy ngờ vực.

"Bởi vì, lần đầu tiên tôi và anh gặp nhau, người con gái bị anh thi hành án chính là người con gái tôi yêu." Song Jeong Nam nhấn mạnh từng từ từng từ, anh rút ví, mở ví và cho Park Nam Yeong xem tấm ảnh người con gái xinh đẹp, đó cũng là tấm ảnh anh đã đưa cho Kim Hyeon Cheoi xem, và người con gái trên ảnh thì Park Nam Yeong đã biết, đó chính là người đã từng bị anh tự tay bắn chết. Song Jeong Nam run rẩy đọc hàng chữ trên ảnh: "Mun Young thân yêu."

Tiếp đó, anh rút tấm ảnh ra, dưới tấm ảnh của Mun Young vẫn còn một tấm ảnh nữa, người con gái trong ảnh tuổi đời còn rất trẻ, khuôn mặt tròn, bầu bĩnh, đôi mắt to, trong sáng, rất ngây thơ.

“Hãy nhìn xem, đây chính là tấm ảnh tôi đã cho anh xem lần trước, nhưng tôi nói, đó là bạn gái của tôi. Giờ thì anh đã hiểu tại sao tôi đối xử với anh và Kim Hyeon Cheoi như vậy rồi chứ? Các người phải gánh chịu nỗi đau mà tôi từng trải qua.”

“Không! Không!” Park Nam Yeong quằn quại như nhìn thấy ác quỷ, anh lùi về phía sau mấy bước rồi quỳ sụp xuống, tay nắm chặt đám cỏ bị máu nhuộm đỏ.

“Tôi đoán bố đẻ của anh có lẽ đã chết, đáng lẽ anh có cơ hội cứu ông ấy, nhưng chính anh đã giết ông ta, chính anh đã đưa những bịch máu có thể cứu cha mình vào tay tôi.” Song Jeong Nam lạnh lùng nói rồi quay người bỏ đi.

Park Nam Yeong cảm thấy mình như một thằng ngốc, một cảm giác thất bại, xấu hổ đến tột cùng bủa vây lấy anh, nước mắt tuôn trào theo vòm má xuống miệng, mặn chát như nước biển khiến lưỡi anh tê liệt.

Anh đột nhiên nhớ lại lời Song Jeong Nam, quan hệ trực hệ có khả năng di truyền nhóm máu O Bombay nhất, nên giờ phải nhanh chóng đến bệnh viện, biết đâu vẫn kịp cứu tính mạng người cha già. Park Nam Yeong lập tức chạy như bay đến khoa tim mạch của bệnh viện, Kim Hyeon Cheoi cũng đang ở đó. Nhìn thấy Park Nam Yeong, Kim Hyeon Cheoi phẫn nộ nhào đến trước mặt Park Nam Yeong và thưởng cho anh một quả đấm. Park Nam Yeong không muốn để lỡ thời gian cho việc giải thích, vội vàng hỏi thăm tình hình ông cụ.

“Nhờ phúc của anh, bố tôi vẫn sống! Nhưng giờ ông chỉ còn thở thoi thóp, nếu ông ra đi, dù tôi có phải trả bằng cả tính mạng này cũng sẽ giết chết anh!” Kim Hyeon Cheoi không còn giữ được vẻ điềm đạm, lịch sự của một giảng viên đại học, anh hung tợn uy hiếp Park Nam Yeong. Park Nam Yeong gần như không để ý đến những gì anh nói, lớn tiếng gọi bác sỹ: “Lấy máu của tôi! Tôi có nhóm máu O Bombay!” Tất cả mọi người có mặt đều vô cùng ngạc nhiên, bác sỹ lập tức tiến hành xét nghiệm nhóm máu của anh, quả nhiên, Park Nam Yeong có nhóm máu O Bombay.

Kim Hyeon Cheoi không ngừng chất vấn Park Nam Yeong nhưng không nhận được câu trả lời, Park Nam Yeong chỉ một mực tập trung vào việc tiếp máu cho cha, nhìn dòng máu của mình chảy chầm chậm vào mạch máu của bố và thấy ông thoát nạn trở về từ tay thần chết, Park Nam Yeong dù có cảm thấy cơ thể yếu đi rất nhiều nhưng vẫn mãn nguyện vô cùng.

Mặc dù đã sai, nhưng bù đắp vẫn kịp, Park Nam Yeong tự nhủ.

Mọi việc dường như đã kết thúc có hậu, cha của Kim Hyeon Cheoi không những hồi sinh mà còn được nhận lại con trai ruột của mình. Thực ra, ông đã sớm biết Park Nam Yeong là con ruột của mình, nhưng một mực không nói ra, ông không muốn con trai biết sự thật tàn khốc này. Ông sẵn lòng mang theo bí mật này xuống mồ, tất cả những giày vò đã trải qua ông đều coi như sự trừng phạt cho sai lầm của mình mấy chục năm trước. Kim Hyeon Cheoi mặc dù rất kinh ngạc nhưng cũng đã chấp nhận sự thật này, dù sao ông cũng đã có công dưỡng dục anh nhiều năm qua, hơn nữa, ông cũng đã sang tuổi xế chiều, dù có lỗi lầm nhưng bao nhiêu giày vò, dằn vặt mà ông đã trải qua có thể coi là đủ. Anh nên bỏ qua tất cả hận thù.

Người đầu tiên mà Park Nam Yeong và Kim Hyeon Cheoi nghĩ đến sau khi cha mình qua cơn nguy kịch là bác sỹ Song Jeong Nam. “Người đàn ông đó thật nham hiểm, anh ta tiếp cận chúng ta bằng vẻ thật thà, chất phác!” Park Nam Yeong phẫn uất nói.

“Nhưng quả thật chúng ta đã làm tổn thương anh ấy quá sâu sắc, hơn nữa, kế hoạch trả thù của anh ấy cũng không thành công, thôi, bỏ qua đi.” Kim Hyeon Cheoi mỗi lần nghĩ tới Mi Zu đều cảm thấy đau đến ngạt thở, anh có thể thông cảm với nỗi đau quá lớn mà Song Jeong Nam đã phải gánh chịu trong thời gian qua. Park Nam Yeong và Kim Hyeon Cheoi đang bàn xem có nên truy cứu trách nhiệm của Song Jeong Nam hay không thì có tin bác sỹ Song Jeong Nam đã nhảy lầu tự sát, hai người hết sức sửng sốt, vội vàng đến hiện trường. Bác sỹ Song Jeong Nam thả mình xuống từ tầng cao nhất của bệnh viện với hai tay ôm chặt tấm hình của em gái và người yêu, nhưng trước khi nhảy lầu, anh đã để lại một bức thư cho Park Nam Yeong và Kim Hyeon Cheoi.

Kim Hyeon Cheoi mở phong bì thư, đọc rõ ràng trước mặt Park Nam Yeong.

“Lúc này, hai người chắc hận tôi lắm phải không?

Tôi còn hận hai người gấp bội, nhưng tôi hận nhất vẫn là chính bản thân mình.

Tôi không có khả năng bảo vệ người mình thương yêu nhất, thậm chí còn sợ liên lụy, đã tận tay giải phẫu thi thể Mun Young, lấy nội tạng của cô ấy và cấy ghép vào cơ thể người khác. Tôi đã không chỉ một lần muốn chặt đứt đôi tay của mình. Tôi đã chuyển toàn bộ uất hận lên đầu hai người, tôi thật sự muốn ông ta cứ thế ra đi, nhưng tôi không lừa dối được bản thân, dù sao tôi cũng là một bác sỹ. Mặc dù thời trẻ ông ấy đã mắc sai lầm nhưng không hề gây tổn thương cho tôi, thậm chí dù là có đi nữa thì một khi ông đã lên bàn phẫu thuật, ông ấy chỉ là một bệnh nhân của tôi.

Vì thế, cuối cùng tôi đã không nỡ để ông ra đi, tôi đã sớm kiểm tra nhóm máu của Park Nam Yeong, thậm chí còn chuẩn bị sẵn máu dự trữ, phải chăng đây là việc làm ngốc nghếch? Tôi cũng không biết, tôi chỉ muốn báo thù các người, chỉ muốn nhìn thấy vẻ đau khổ của các người, chỉ muốn thuyết phục bản thân, tôi đang thay mặt Mi Zu và Mun Young báo thù, nhưng rốt cuộc tôi vẫn chẳng thể lừa dối bản thân, báo thù cũng chẳng ý nghĩa gì! Bởi vì tôi là một bác sỹ, một bác sỹ chứ không phải một đao phủ, trên tay tôi là dao phẫu thuật chứ không phải đao hành hình. Vì thế tôi đã quyết định đoàn tụ với họ, với Mi Zu và Mun Young thân yêu. Xin hãy tha thứ cho trò đùa quái đản của tôi! Một bác sỹ không đủ tư cách.

Song Jeong Nam.”

Lúc Kim Hyeon Cheoi đọc xong lá thư tuyệt mệnh cũng là lúc nước mắt giàn giụa, ngẩng đầu nhìn Park Nam Yeong, thấy anh ấy cũng vậy, nước mắt nhạt nhòa trên mặt.

Chương 15: ĐÊM THỨ MƯỜI LĂM

Lên nhầm xe

Bạn cho rằng tôi rất nhàm chán ư?

Cũng chẳng trách, khi bạn nhìn thấy một anh chàng đeo kính đen, mặc bộ comple màu đen, hai tay cứ vung vẩy không yên và chân lúc nào cũng giậm giậm ở ngã tư đường trong gió rét thì chắc chắn bạn sẽ không cho rằng anh ta là một hacker. Thực ra tôi là một nhà văn.

Mà thôi, tôi thừa nhận ở câu trên tôi đã sử dụng thời tương lai, nhưng tôi đảm bảo kết quả này cũng giống như là ngày mai bạn đi làm ăn cơm vậy. Đương nhiên, nếu ngày mai bạn thất nghiệp thì sẽ chẳng có cơm mà ăn. Nhưng đừng vội tức giận, tôi không nguyền rủa sự nghiệp của bạn đâu. Thực sự nếu bạn có đi qua và nhìn tôi bằng ánh mắt quái lạ thì tôi cũng không để ý, vì bạn không phải là người tôi đang chờ.

Tôi đang giắt một cái búa ở thắt lưng bên phải của bộ comple. Đúng, đó là một cái búa.

Bạn yên tâm, tôi tuyệt đối không phải là thợ sửa chữa, càng không phải là một nhà nghệ thuật hành động, là tôi đang lên kế hoạch cho một vụ cướp.

Đọc đến đây chắc bạn sẽ giật mình hét lên và đi báo cảnh sát. Không, không, xin đừng như vậy. Thực ra tôi không phải là một tên tội phạm thực sự. Tôi đã nói rồi, tôi là một nhà văn. Hả? Bạn nói là thời tương lai ư? Không, khi tôi viết xong cuốn tiểu thuyết đầu tay thì không phải nữa rồi.

Tôi đang viết một câu chuyện liên quan đến cướp trên đường quốc lộ. Nhưng nói thực là tôi không biết phải miêu tả sự phát triển của câu chuyện cũng như hành vi cướp ấy ra sao. Cho nên tôi cần phải thực hiện, mà không, phải nói là thử nghiệm mới thỏa đáng.

Thế giới này không có gì mạnh hơn thực tế. Nhiều người khi viết tiểu thuyết đều dựa vào trí tưởng tượng của mình, nhưng vì tưởng tượng quá hoàn hảo, họ sẽ vô tình thiết kế sự thực theo quy hoạch của bản thân, trong khi sự thực trong hiện thực lại chính là con người.

Vì thế tôi cần phải tự mình trải nghiệm.

Đương nhiên, để tránh những rắc rối không cần thiết thì cái búa tôi mang theo chỉ là một cái búa giả. Thật đấy, đó là một cái búa giả, được làm từ cao su. Mặt khác, tôi cũng đã chuẩn bị xin lỗi đối phương đàng hoàng. Đại khái nếu họ biết tôi là một thanh niên viết văn, chắc cũng không giận dữ nhiều. Để an toàn, tôi quyết định mục tiêu chủ yếu là những chiếc xe do phụ nữ hoặc đàn ông gầy yếu lái một mình. Như vậy khi cướp, tôi sẽ bị chống đối ít hơn và dù người bị hại tức giận muốn đánh tôi thì ra tay cũng nhẹ hơn.

Sau khi đã quyết định, tôi kiểm tra lại cẩn thận. Thường thì thái độ đối với người xa lạ hoàn toàn quyết định từ ấn tượng đầu tiên, nhất là phụ nữ. Tôi không được coi là đẹp trai lắm, nhưng thế lại hóa hay. Tướng mạo khác người (kể cả đẹp trai quá hay xấu trai quá) đều khiến cho người ta khó chấp nhận. Chỉ khuôn mặt hiền hòa, sạch sẽ, cử chỉ đứng đắn mới dễ tiếp cận với mọi người.

Vì thế tôi tắm rửa sạch sẽ, thay một bộ comple màu đen, tiếp đó, vào khoảng 10 giờ đêm, tôi đi bộ men theo đường quốc lộ từ ngoại ô vào trong thành phố. Tất nhiên là tay tôi còn xách một chiếc ca táp màu đen mang tính tượng trưng. Mỗi lần có xe đi ngang qua tôi đều giơ tay vẫy. Nếu xe dừng lại, tôi sẽ quan sát trước, nếu không phù hợp với yêu cầu của mình thì tôi sẽ hỏi đường qua loa rồi để họ đi, sau đó lại tiếp tục tìm kiếm mục tiêu.

Nhưng rồi tôi nhận ra, đứng ở bên đường dài hun hút trong đêm cuối thu chẳng dễ chịu gì. Chỉ nói đến việc không có gì để chắn gió tôi cũng cảm thấy đôi chân vô cùng khó chịu, như bị bọc bởi một túi đá. Tôi đã vẫy mấy chiếc xe, tuy là phụ nữ lái xe nhưng họ đều từ chối yêu cầu đi nhờ xe của tôi.

"Tôi làm sao mà biết được anh có bị đau dạ dày hay không?" Đối phương hỏi ngược lại một câu khiến tôi chẳng biết làm sao.

"Tôi không đau dạ dày, thực tế tôi chẳng đau ở đâu cả. Tôi chỉ muốn đi nhờ xe thôi, tôi sẽ trả tiền." Tôi mong là tiền sẽ phát huy chút tác dụng nào đó.

"Đừng có nói thế, không đưa tiền thì tôi còn đồng ý, chứ đưa tiền thì còn lâu." Đa số lái xe nghe đến tiền đều gài số đi mất. Tôi thấy khó hiểu vô cùng, đạo đức xã hội bỗng trở nên cao thượng từ bao giờ ấy nhỉ?

Thế là kế hoạch của tôi đã gặp trở ngại, thậm chí tôi nghĩ rằng phải đợi đến mười mấy ngày nữa mới thực hiện được mục tiêu. Nhưng tôi thật may mắn, hoặc cũng có thể nói là không có gì đen đủi hơn. Anh ta đã trở thành một vai chính trong vở kịch quái quỷ của tôi. Cứ nghĩ đến việc anh ta sợ hãi, giận dữ rồi biết được sự thật sẽ trở nên tức giận, khó hiểu lẫn vui mừng, tôi lại vô cùng hưng phấn. Cuối cùng thì tôi có thể hoàn thành cuốn tiểu thuyết của mình.

"Anh cần gì?" Người đàn ông thấp bé có đôi mắt nhỏ kéo cửa kính xuống, nhìn tôi với ánh mắt khó hiểu. Ánh đèn xe rọi vào khiến tôi có phần hoa mắt, tôi thấy buổi tối đeo kính đen thật ngu xuẩn.

"Anh bạn, tôi là người nơi khác đến, xe tôi bị hỏng. Tôi định đi bộ hoặc gọi tắc-xi nhưng chết tiệt, trời lạnh quá."

“Tắc-xi không dừng ở đây đâu.”

“Tôi có thể đi nhờ xe vào trong thành phố được không? Cho tôi xuống ở bến xe là được. Anh cho tôi đi nhờ nhé?” Trước khi thực hiện tôi đã phải luyện giọng rất nhiều để đảm bảo không ai nhận ra giọng nói thật của tôi.

“Không được.” Anh ta lắc đầu. Vì đèn xe nên tôi không nhìn rõ được biểu hiện trên khuôn mặt anh ta.

“Nếu anh không chịu giúp, chắc tôi sẽ chết lạnh ở đây mất. Nếu không, tôi sẽ phải đi bộ suốt con đường này, giờ muộn lắm rồi, xe qua lại rất ít.”

“Tôi làm sao mà biết được có phải anh muốn cướp gì hay không. Thời buổi này loại người nào chẳng có.” Giọng anh ta trầm hẳn xuống, cuối câu tôi nghe không rõ.

Chết tiệt, thằng cha này nói cái trúng phóc ngay. Lẽ nào khuôn mặt tôi dưới ánh đèn xe lại giống như tên cướp trên phim ảnh? Tôi cần phải xem nhiều hơn các phim về cảnh sát hình sự, các phim cướp giật để hóa trang cho giống hơn mới phải.

Nhưng tôi không muốn bỏ qua cơ hội này. Anh ta gầy nhỏ, rất dễ để ra tay. Nếu không, tôi sẽ phải đi bộ cả đêm mới về nhà được. Tôi cần phải làm gì đó để anh ta cho tôi đi nhờ xe.

“Tôi phải đi đây. Anh cứ vẫy xe sau đi.” Người đàn ông gầy gò rụt cổ vào trong xe. Tôi nghe thấy tiếng xe khởi động.

“…79981” Tôi buột miệng đọc biển số xe.

“Anh nói gì?” Người đàn ông gầy gò thò cổ khỏi xe.

“…79981! Anh rất quen số này đúng không? Đó là biển số xe của anh mà.” Tôi hét lên.

“Chết tiệt, rốt cuộc anh muốn gì?” Anh ta có vẻ tức tối. Tôi bước xuống đầu xe, khom người xuống, hai tay chống lên nắp ca- bin. Không nhìn thấy khuôn mặt của anh ta sau cửa ô tô nhưng tôi dám khẳng định là lời nói của tôi rất hiệu quả. Tôi cần phải cố gắng hơn nữa để anh ta đồng ý cho tôi đi nhờ xe.

“Tôi đang nghĩ xem ngày mai mình có nên đưa chuyện này lên báo hay không?”

“Báo ư? Chết tiệt. Anh đúng là phóng viên trời đánh.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát, hình dung từ “Trời đánh” dành cho nhà báo chứ không phải tôi, nên tôi chẳng cần phải lo lắng.

“Đúng đấy. Tôi là nhà báo, anh biết báo … không? Tôi sẽ viết một bài trên đó nói về việc tối nay có người không cho tôi đi nhờ xe, xây dựng văn minh thành phố thì không được như thế.” Tôi nói quàng một hồi.

Tôi nghe thấy tiếng động cơ xe nhỏ dần. Anh ta im lặng không nói một lời.

“Tôi sẽ viết, chắc chắn sẽ viết. Trong cái xã hội vật chất lấn chiếm tất cả này, đạo đức đã đi đến bên bờ vực thẳm! Người đi xe từ chối giúp đỡ người đi đường đang gặp khó khăn!” Tôi lớn tiếng hét lên.

“Đúng là gặp ma. Tôi có nói không cho anh lên xe đâu. Dù sao tôi cũng quay về thành phố, tôi tin anh là nhà báo, được chưa?” Anh ta tức quá, lấy tay ấn liên tục vào còi xe, làm vang lên tiếng kêu nhức óc.

Nhưng anh ta đã nhầm, tôi chỉ là một nhà văn, tuy hai nghề này cũng có phần giống nhau.

Trong xe ấm áp vô cùng. Lần đầu tiên tôi nhận thấy, nhiệt độ chỉ chênh lệch một chút thôi cũng làm cho tinh thần của con người có những chuyển biến lớn. Tôi bỗng thấy vui lên. Trong không gian chật hẹp của chiếc xe, dưới ánh đèn mờ ảo, tôi nhìn thấy rõ khuôn mặt của người lái xe.

Nhìn nghiêng, một nửa khuôn mặt trên có xương lông mày lõm vào, sống mũi cao cao, trán bình thường, mũi nhòm miệng nên khoảng cách giữa mũi, miệng và cằm không có độ võng. Trông chẳng khác gì nối liền cằm với da cổ họng, mái tóc cắt ngắn, không sáng bóng, dính chặt trên da đầu.

“Đúng là gặp ma. Làm sao mà tôi lại gặp cậu cơ chứ.” Anh ta lắc đầu nhè nhẹ. Tôi thấy anh ta mặc một chiếc áo khoác màu xanh nhạt, nhăn nhúm, giống như đã được giặt và phơi nhiều lần dưới ánh nắng gay gắt. Chiếc áo len mặc bên trong còn dính ít mẩu bánh quy, trên quần còn dính dầu mỡ. Đôi giày anh ta đi là đôi giày giá rẻ bán đầy ngoài chợ, giống như một đôi dép được khâu kín mũi và đằng sau.

Chắc chắn anh ta chưa có vợ con gì.

“Đây là duyên phận, anh bạn ạ. Sau đợt này tôi sẽ viết một bài thật hay khen ngợi nghĩa cử cao đẹp của anh.” Tôi tươi cười nói.

“Im mồm. Tôi đã nhận lời cho anh đi cùng thì anh đừng có viết bài về tôi nữa!” Anh ta bỗng nhiên quay đầu lại, tức giận nói. Tôi thấy mình đuối lý nên không nói gì.

Con người bây giờ thật khó hiểu, chê trách không được mà khen ngợi cũng không.

“Xe anh cũng khá đấy.” Tôi nói thật lòng. Tốc độ xe đi rất ổn định, không gian trong xe cũng khá rộng rãi, ghế ngồi dễ chịu.

“Cũng thường thôi.”

Thực ra tôi cũng thấy tò mò, lái chiếc xe tốt như vậy tại sao lại ăn mặc tuềnh toàng như thế.

“Người anh em, anh làm nghề gì vậy?”

“Gì cũng không phải nhà báo.”

“Nghe tôi nói này, hai chúng ta không quen biết mà ngồi gần nhau như thế này là do duyên số đấy. Anh thấy có đúng không?”

“Cái duyên ấy tôi chẳng cần.” Anh ta quay đầu lại thủng thẳng nói. Bỗng tôi thấy anh ta cứ chằm chằm theo dõi mình.

“Anh nói anh là nhà báo?”

“Ừ.” Không biết tại sao tôi cảm thấy anh ta đang nghi ngờ. Nhưng cũng chẳng sao, tôi chỉ cần chờ cơ hội ổn là thực hiện kế hoạch đã được chuẩn bị kỹ càng của mình. Lúc ấy tôi thấy bình tĩnh hơn, chẳng có gì căng thẳng, hơi thở có vẻ nhanh và hào hứng hơn, giống như sắp được ăn một bữa sơn hào hải vị đã mong chờ từ lâu. Chỉ có các đầu ngón tay của tôi là run một chút.

“Anh đi viết bài ở thành phố khác đúng không.”

“Đúng vậy.”

“Anh viết về đề tài gì đấy?”

“Thì cũng liên quan đến những chuyện lái xe ban đêm bị cướp, bị giết và bị ném xác mà thời gian gần đây hay xảy ra.” Tôi nhấn mạnh từng chữ một rồi nhìn chăm chú vào khuôn mặt anh ta.

Bỗng nhiên anh ta cũng quay đầu lại nhìn tôi chăm chú.

Trong xe yên tĩnh lạ thường. Xe vẫn tiến lên phía trước với tốc độ ổn định, đèn chiếu sáng cả con đường quốc lộ phía trước, nhưng không xa lắm thì bị màn đêm nuốt chửng.

“Ha ha ha ha ha.”

“Ha ha ha ha ha.” Chúng tôi cùng bật cười lớn. Vẻ mặt anh ta khi cười thật ngộ, miệng rộng ngoác, cằm thì xệ đến tận cổ họng. Tiếng cười của tôi khác anh ta, tôi cười lớn hơn.

“Đùa đấy. Tôi thấy trời lạnh quá.” Tôi cười đến độ chảy nước mắt. Câu nói của tôi lẽ nào nực cười đến vậy? Có lẽ cười và khóc giống nhau, nhiều khi chẳng cần lý do gì vẫn cười được.

“Đúng là… đùa kiểu này cũng thú vị đấy. Làm cho cơ thể ấm lên nhiều.” Anh ta cười, xem chừng rất phấn khởi.

“Tôi tên là Vũ.” Tôi nói một cái tên vớ vẩn mà mình đã chuẩn bị sẵn.

“Mọi người gọi tôi là Bân.” Anh ta cũng cười, không khí trong xe thân thiện hẳn lên.

Bân giơ tay bật đài, điều chỉnh tần số, dò chương trình ca nhạc. Tôi vỗ tay lên đùi theo nhịp nhạc.

“Tôi đưa một người bạn ra ngoại ô, trên đường về thì gặp anh đấy.”

“Có duyên thật. Về đến nơi tôi sẽ mời anh ăn bữa lẩu. Trời rét thế này mà ăn lẩu thì còn gì bằng.” Tôi cười, nói rất thật lòng. Nếu anh ta không tức giận thì tôi sẽ làm thế thật.

“Tốt quá, nhắc đến tôi thấy đói bụng.”

Thời gian trôi qua khá lâu, tôi tính toán đã đến lúc mình phải cướp rồi, nhưng tôi không muốn làm anh ta sợ. Nhỡ làm không ổn, anh ta ngoặt tay lái, tôi bị tàn tật thì cũng chết.

Cần phải đợi cho xe đi chậm lại.

Bỗng có chuông điện thoại reo vang, tôi lúng túng.

“Giúp tôi nhận điện thoại với, tôi đang lái xe.” Tay trái anh ta cầm điếu thuốc, tôi tìm một lúc và thấy chiếc điện thoại đang run bần bật trong ngăn đựng đồ.

Tôi nhận cuộc gọi.

"Anh đang ở đâu?" Trong điện thoại là tiếng một phụ nữ trẻ, có vẻ nôn nóng.

Tôi đưa điện thoại ghé sát tai anh ta, anh ta giơ tay ra hiệu cho tôi im lặng.

"Em yêu, anh đang lái xe."

Một tay anh ta cầm vô lăng, một tay cầm điếu thuốc, thỉnh thoảng lại mỉm cười, gật gật đầu, còn tôi cứ phải thò tay ra cầm điện thoại cho anh ta.

"Ừ, anh về ngay đây, mọi việc xong xuôi rồi."

"Trên xe còn có một anh bạn. Quen nhau dọc đường thôi. Anh đang định đưa anh ấy vào trong thành phố. Là nhà báo đấy em ạ. Anh cũng có bạn làm nhà báo đấy."

"Đúng thế, em nói rất đúng. Anh cũng đang định làm như thế, anh cũng nghĩ như em."

"Ừ, anh biết mình phải làm thế nào rồi. Chào em nhé." Đầu dây bên kia đã ngắt.

"Ra ngoài cũng không xong, phụ nữ lúc nào cũng hỏi này hỏi nọ. Cô ấy nghi ngờ, cho rằng tôi nói dối." Anh ta cười lớn. Tôi không muốn bỡn cợt anh ta, nhưng nghĩ sắp vào đến trung tâm rồi, tôi chẳng muốn ngày mai lại phải một mình vò võ chờ đợi trong gió rét.

Mấy phút sau, chuông điện thoại lại reo vang.

"Ngại quá, lại làm phiền anh nữa." Anh ta gượng cười nói. Tuy chưa lấy vợ, cũng chưa có người yêu nhưng tôi hiểu nỗi lo của phụ nữ khi chồng đi ra ngoài vào ban đêm, đến giờ này chưa về. Nhưng lạ là lần này chuông điện thoại lại reo nhạc khác.

"Tôi không muốn nghe, nói gì cô ấy cũng không tin tôi. Thôi anh giúp tôi đi." Anh ta nhìn điện thoại rồi nói.

Tôi nghe điện thoại, vẫn là phụ nữ nhưng giọng lần này không trẻ như trước, có vẻ khàn khàn, nóng vội.

"Đang ở đâu đấy? Nói nhanh lên."

Tôi không kìm được sự chán ghét, loại phụ nữ thế này chỉ làm chồng ác cảm mà thôi.

"Anh cứ nghe đi, rồi nói tôi ở chỗ anh là được rồi. Tôi nói thì cô ta không tin đâu."

Xem ra cuộc điện thoại đầu tiên là của người tình, một thằng cha tầm thường thế mà cũng đào hoa ra phết. Vừa lái xe đẹp lại vừa có cơm có phở, đúng là khiến người ta phải ngưỡng mộ, ghen tức.

Cuối cùng thì tôi cũng nói.

"Chồng chị đang ở chỗ tôi."

"Thật à? Anh cho tôi nghe giọng anh ta!" Giọng người phụ nữ bỗng to hẳn. Tôi nhíu mày. Anh ta vội giật cái điện thoại tắt luôn. "Cô ta muốn nghe giọng tôi đúng không?"

"Đúng thế." Tôi cũng cảm thấy vợ anh ta hơi quá đáng.

"Cô ta lúc nào cũng vậy. Tôi phải lấy cớ chở khách để tránh xa cô ấy đấy." Anh ta lắc đầu buồn phiền.

"Ha ha…" Tôi nhìn anh ta cười một cách khó hiểu. Anh ta nhanh chóng hiểu ra ngay, lập tức cười trừ với tôi.

Vì cuộc điện thoại mà tốc độ xe giảm đi nhiều.

Đây là một cơ hội tốt!

Tôi cầm chiếc búa gí sát vào bụng anh ta – không gí vào chỗ hở như cổ, nếu không sẽ bị phát hiện ngay.

"Đúng là gặp ma. Anh đùa cái kiểu gì thế, tôi đang lái xe đấy."

Anh ta rõ ràng bắt đầu hoảng loạn, tôi cảm thấy xe hơi nghiêng, nhưng không rõ rệt lắm. Thực sự thì tôi cũng rất căng thẳng, còn xe thì ổn định ngay.

"Thực ra tôi chỉ muốn có ít tiền." Tôi cười, nói.

"Anh không phải là nhà báo?" Anh ta sợ hãi nhìn tôi, điếu thuốc rơi tuột khỏi miệng.

"Ôi dào, thời buổi này người lạ nói gì anh cũng tin sao? Được thôi. Nếu anh thích thì tôi là nhà báo, là biên tập, là cảnh sát giao thông, còn anh là một lái xe đen đủi. Là gì đều được tuốt, nhưng tôi vẫn muốn cướp của. Đó là hai việc hoàn toàn khác nhau, anh bạn ạ." Tôi tiếp tục ra sức ấn mạnh chiếc búa

vào vùng eo anh ta.

Thằng cha này cũng béo ra phết.

“Anh là thằng đểu, tôi giúp anh mà anh lại làm thế à?” Anh ta giận đến mức cứ đập tay vào vô lăng xe.

“Nếu anh đưa tiền đây thì tôi càng cảm ơn sự giúp đỡ của anh. Người tốt thì phải giúp đến cùng chứ. Tôi bị đau dạ dày, rất cần đến tiền.”

“Bệnh dạ dày của anh thì liên quan gì đến tôi?”

“Giờ thì có liên quan đấy.”

“Đợi đã, anh không phải là kẻ câu nhử đấy chứ? Loại chuyên đi bắt xe đen ấy. Thôi khỏi phải giở những bài ấy nữa. Tôi không thu một xu nào của anh, anh đi bắt người khác đi.” Anh ta cười khổ sở.

“Tôi không muốn nhắc lại lần thứ hai.”

“Anh là đồ khốn nạn! Được rồi, tôi đưa tiền cho anh.” Cuối cùng anh ta cũng chịu khuất phục, còn tôi thì thấy hấp dẫn quá, tôi đang nghi ngờ mình liệu có ngập vào hành động cướp giật này không.

“Dừng xe, tôi không muốn xảy ra tai nạn.”

Xe giảm dần tốc độ rồi tấp vào lề đường.

Anh ta thò tay vào trong túi tìm kiếm rồi lại giơ tay ra lục ngăn đựng đồ.

Lúc này tiếng nhạc vẫn vang lên, yên tĩnh đến đáng sợ.

Động tác của anh ta chậm chạp khiến tôi thấy phải đề cao cảnh giác, liệu anh ta có tìm vũ khí đối phó mình hay không.

“Này, nếu anh chống lại thì tôi không đảm bảo sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu.” Tôi cảnh cáo.

“Không, không đâu. Đây, anh cầm đi.” Anh ta đưa tay ra, quả nhiên tay nắm một nắm tiền. Tôi nhận số tiền, vừa vui vừa căng thẳng.

“Chết tiệt, anh biến đi được rồi đấy.” Anh ta giơ hai tay ra hiệu cho tôi xuống xe.

“Không. Anh phải đưa tôi vào trong thành phố thì tôi mới xuống.” Tôi chưa muốn kết thúc sớm như vậy, nếu anh ta tức giận bắt tôi xuống xe thì tôi sẽ phải đi bộ rất xa. Thôi đã làm thì làm đến cùng, đến trung tâm thành phố sẽ tính sau.

“Anh là thằng khốn nạn.”

“Cảm ơn anh quá khen, mọi người toàn bảo tôi thế mà.”

Chiếc xe tiếp tục lăn bánh, tiếng nhạc vẫn phát ra nhưng không khí trong xe đã thay đổi.

“Anh chẳng cần phải làm cái trò này. Tôi biết thừa anh là người tử tế, hiền lành. Mà anh đừng có ấn vào eo tôi như thế, lạnh, khó chịu lắm. Anh biết đấy, đàn ông rất chú trọng đến thận.”

“Im mồm.” Tôi cảm thấy sảng khoái vô cùng, hình như linh hồn vẫn cư trú lâu nay trong tôi đã hoàn toàn biến mất, thay vào đó là một con người hoàn toàn khác.

Lẽ nào tôi đã hóa thân thành một con người khác?

Chỉ có trời mới biết, cũng có thể mỗi một người có ít nhất hai cái tôi.

“Gần đến trung tâm rồi chắc anh không giết tôi diệt khẩu đấy chứ?” Anh ta bỗng hỏi. Tôi phải kìm lòng để khỏi bật cười nhưng bụng thì thấy đau dữ dội.

Tiếng nhạc mỗi lúc một nhanh, vui hẳn lên.

“Ha ha…tôi thực sự không nhịn được rồi. Cách biểu hiện của anh thật là thú vị.” Tôi rút lại cái búa rồi gấp lại ngay trước mắt anh ta.

“Ơ, nghĩa là thế nào?” Anh ta nhìn tôi với ánh mắt khó hiểu.

“Anh bạn, tôi trả lại anh này. Nhưng anh phải hứa không được tức giận nhé.” Tôi trả lại tiền vào trong chiếc hộp gần ghế lái xe.

“Anh…không phải là anh muốn cướp hay sao? Tôi sai rồi, xin anh tha cho tôi. Anh muốn lấy gì cũng được, kể cả tiền và xe!” Anh ta sợ quá, người run lẩy bẩy.

“Không! Anh đừng sợ như thế. Thực ra tôi không phải là kẻ tâm thần hay gì gì đâu.” – tôi ho vài tiếng, hắng giọng rồi trầm giọng nói – “Tôi là một nhà văn.”

“Thế có gì khác nhau đâu?”

Tôi ngẩn người trong chốc lát, chẳng nói được gì.

Bỗng tôi nghe thấy có tiếng đài phát thanh: “Thực ra chúng ta đều như nhau.”

“Được rồi, thôi khỏi phải bàn tán quá sâu về chuyện đó, dù sao thì tôi cũng chỉ muốn tìm hiểu xem cảm giác của kẻ phạm tội như thế nào. Vì tôi đang viết đến đoạn này, chẳng có cách nào khác, anh cũng biết đấy, tôi là người thật thà.” Tôi nói nghiêm túc.

“Anh chết quách cho xong. Với thời tiết này lại còn đùa tôi cái trò rác rưởi như thế? Trải nghiệm cuộc sống à? Đúng là điên. Nếu anh dự tính viết về tên giết người thì sao? Có phải đi giết vài người không? Muốn viết về kẻ khủng bố thì lại đi lái máy bay à? Cầu trời phù hộ để anh khỏi viết về cuộc chiến giữa trái đất và các vì sao…”

Anh ta tức điên lên rồi thì phải, suýt nữa thì đâm xe vào cột điện bên đường.

“Anh bạn này, anh bình tĩnh đi. Tôi biết là tôi có lỗi với anh, nhưng tôi xin lỗi rồi còn gì. Mong anh tha thứ cho tôi.” Tôi nói rất thật thà.

“Xem ra tôi phải cảm ơn đấy nhỉ? Anh không giết, lại còn xin lỗi tôi.”

“Thôi được rồi, tôi đã sai rồi còn gì. Tôi thề từ sau không làm những việc ngu xuẩn này nữa.”

Anh ta không nói nữa, xe bỗng lóc xóc một hồi rồi chầm chậm dừng lại.

“Sao, sao thế?” Tôi nhìn xung quanh, rồi quay sang anh ta hỏi. “Hình như có trục trặc gì thì phải. Chẳng biết có phải nổ lốp hay không.” Anh ta khổ sở nói. “Tôi thật đen đủi, nếu không cho anh đi nhờ thì tốt biết bao nhiêu. Có khi giờ này đang được nằm khểnh trên giường rồi.”

“Duyên số, duyên số mà.” Tôi cười nói.

Anh ta lụng bụng một lúc rồi kéo cái áo khoác lên, mở cửa ra ngoài. Một luồn khí lạnh luồn vào trong xe khiến tôi rung mình.

“Anh xuống xe giúp tôi một tay đi, một mình tôi làm không nổi.” Anh ta ở bên ngoài hét toáng lên, cũng đúng lúc tôi định xuống xe vận động tí chút.

Bên ngoài chẳng có con vật hay người nào đi lại, chỉ duy nhất có tiếng gió thổi ào ào. Nơi đây là vùng giáp ranh giữa ngoại ô với thành phố nên hoang vắng đến ghê người.

“Thế nào?”

“Hình như lốp xe có vấn đề. Anh giúp tôi lấy cái cờ lê ở trong thùng để đồ ra. Cái thùng ở đằng sau ghế ngồi ấy.” Anh ta đang quỳ cạnh lốp xe trước, mặt mũi phừng phừng. Tôi không dám hé răng, vội cầm cái hộp đựng đồ, trong đó chỉ có một chiếc cờ lê cỡ to. Chiếc cờ lê rất bẩn, xem chừng còn đầy gỉ sét, thằng cha này lười thật. Tôi nắm chiếc cờ lê, thấy tay lạnh vô cùng, cờ lê gần như dính chặt vào lòng bàn tay tôi.

“Thật bất công, anh còn đeo cả găng tay nữa đấy!” Tôi nhìn anh ta đang chuẩn bị sửa lốp.

“Trời lạnh thế này mà không đeo găng thì chỉ có kẻ ngu dốt.” Cuối cùng anh ta cũng bật cười, tôi nhận ra hình như anh ta không tức giận gì.

Chẳng mấy chốc thì sửa xong, chúng tôi lại lên xe. “Anh biết không, tôi thấy đêm nay là đêm kỳ lạ nhất trong cuộc đời tôi. Tôi sẽ nhớ mãi đến đêm này.” Anh ta vui hẳn lên. “Đúng vậy, về đến nơi tôi sẽ mời anh đi ăn cơm. Thật đấy. Vì hình như tôi cũng đang muốn viết đoạn kết là ăn lẩu đấy.”

“Bao giờ cưới nhớ mời tôi nhé!” Anh ta nắm lấy vô lăng và các ngón tay cứ gõ lên đó theo nhịp nhạc.

“Đương nhiên rồi!”

Xe vẫn tiếp tục lăn bánh về phía trước. Bỗng nhiên tiếng nhạc dừng lại.

“Đây là kênh an toàn giao thông của đài phát thanh. Giờ là thông tin của ngày hôm nay. Chiếc xe con mang biển số …79981 đã bị cướp trên đường đi vào thành phố. Nếu ai phát hiện ra chiếc xe này xin gọi cho cảnh sát 110 ngay. Xin cảm ơn!”

Tôi lúng túng rồi quay sáng nhìn anh ta.

Anh ta cũng lúng túng quay sang nhìn tôi. Tin này được phát đi phát lại nhiều lần, biển số …79981 đọc càng rõ hơn.

“Ha ha ha…” Tôi cười lớn.

“Ha ha ha…” Anh ta cũng cười theo.

Lần này cả hai đều cười rất lâu. Khi ấy phần phát thanh thông tin kết thúc và thay thế bằng tiếng nhạc.

"Rượu cạn rồi uống làm sao…" Lời ca nghe thật buồn, và thật đúng cảnh.

"Tôi muốn xuống xe."

"Không được."

"Tôi muốn xuống xe!" Tôi hét lên.

"Anh muốn xuống bộ phận nào? Tay phải, chân hay cái đầu?" Anh ta nói, cười và quay đầu lại.

Tôi nắm chặt lấy cái búa.

Đáng tiếc, đó chỉ là món đồ chơi bằng nhựa.

"Tôi đùa đấy, anh tha cho tôi đi, tôi sẽ không nói cho ai biết đâu." Tôi khổ sở van nài.

"Tôi không biết đùa. Nếu không có đoạn tin lúc nãy, nếu anh không nhớ biển số xe của tôi thì tôi cũng chẳng làm gì anh đâu. Nhưng giờ thì muộn rồi."

Anh ta chậm rãi rút chiếc cờ lê giắt ở eo ra, chính là cái cờ lê dùng để sửa xe vừa rồi.

Tôi không thể ngồi yên chờ chết! Tôi không muốn chết ở nơi này chút nào. Tôi thò tay trái ra siết chặt tay trái của anh ta, ấn nó xuống cửa, tay còn lại cướp lấy vô lăng. Trong màn đêm yên tĩnh, tiếng lốp xe cọ xát với mặt đường, phát ra những âm thanh rin rít ghê rợn. Đầu xe hết lắc sang trái lại lắc sang phải.

Thằng cha này nhìn thì yếu nhưng không yếu chút nào. Chẳng mấy chốc tôi bị hạ gục, chiếc cờ lê cứ hua hua trước mắt tôi.

Không còn cách nào khác, tôi đành phải xoay ngược vô lăng làm cho anh ta đổ nghiêng sang một bên. Anh ta đột ngột phanh gấp làm cho xe dừng hẳn bên đường.

Đầu anh ta đập mạnh vào vô lăng, chiếc cờ lê rơi xuống. Chúng tôi tranh nhau thứ vũ khí cuối cùng ấy. Thật may mắn là tôi vớ được chiếc cờ lê còn anh ta nhặt được chiếc búa cao su tôi đánh rơi. "Anh là thằng khốn nạn, tôi sẽ đập vỡ sọ anh ra!" Tôi hét lên.

Hình như anh ta co rúm người lại, rụt hết đầu trong chiếc áo choàng, sau đó thì mở toang cửa ra, chạy bán sống bán chết, còn tôi thì chỉ tóm được lưng áo. Hắn ta cởi luôn chiếc áo khoác ra để thoát thân.

Không ngờ thằng cha này giỏi thoát thân thế, đợi đến khi tôi xuống được xe thì hắn đã chạy mất dạng trong đêm tối. Tôi bị hạ đường huyết, người vô cùng mệt mỏi, ném chiếc cờ lê vào trong xe rồi leo lên xe.

Hóa ra tôi vừa kết thúc một vụ bị cướp đáng sợ nhưng không nguy hiểm. Lần trải nghiệm này tốt quá rồi. Tôi tin nếu mình viết ra chắc chắn sách sẽ bán rất chạy.

Đài phát thanh cứ phát đi phát lại mẩu tin về chiếc xe bị cướp. Tôi thấy chìa khóa xe vẫn còn cắm trong ổ nên quyết định lái xe đến đồn công an. Biết đâu làm vậy lại được khen là công dân tốt. Tôi vừa khởi động xe thì nghe thấy tiếng còi của cảnh sát ở xa xa. Chẳng mấy chốc đã xuất hiện mấy chiếc xe cảnh sát bao vây xe tôi đang ngồi.

"Các anh đến thật đúng lúc!" Tôi chưa bao giờ mong gặp được cảnh sát đến vậy. Tôi định mở cửa chạy ra ôm họ, đáng tiếc là mấy người ấy lại thô lỗ ấn tôi xuống đất.

"Đợi đã, các anh nhầm rồi. Tôi là anh hùng, tôi vừa đánh tên cướp chạy mất đấy!" Thật khó chịu khi mặt mình cứ dán trên mặt đường lạnh toát.

"Tìm thấy rồi, chính là chiếc xe này!" Một anh công an nhìn biển số xe nói.

"Ở đây còn có quần áo và cờ lê!" Một anh công an khác kêu toáng lên như vừa nhìn thấy người hành tinh lạ. Tôi dám cược là anh ta chỉ kên toáng lên như vậy khi nhìn thấy ai trần truồng chạy trên đường.

"Chúa ơi, các anh đến đây nhanh lên." Tôi thấy mấy anh công an mở cốp đằng sau xe ra và bỗng thấy có cảm giác thật khó chịu. Họ khiêng một người đàn ông ra, đầu anh ta đầy máu. Đúng lúc ấy có một phụ nữ đứng tuổi lao đến ôm chầm lấy xác người đàn ông, gào khóc dữ dội. Tôi thấy tiếng người phụ nữ này sao quen thế.

"Đưa về đồn!"

Cứ như vậy, tôi đã bị đưa về đồn trong trạng thái nửa tỉnh nửa mơ, rồi cũng trong trạng thái ấy ngồi vào chiếc ghế hỏi cung.

"Các anh nhầm rồi, tôi là nhà văn!"

"Anh cho biết tại sao cờ lê chỉ có vân tay của anh? Tại sao anh ở trong chiếc xe bị cướp? Tại sao anh lại gọi điện đe dọa vợ nạn nhân?"

"Đe dọa? Nực cười không?" Tôi lạ lùng hỏi.

Một anh công an cầm điện thoại lên rồi ấn một nút nào đó.

"Chồng chị đang ở chỗ tôi."

Điên rồ, đúng là giọng tôi, đúng là tôi đã nói câu ấy.

"Giờ anh còn gì để nói không?" Anh công an nhìn tôi với ánh mắt khinh bỉ như tôi là một tên tội phạm ghê tởm nhất. Tôi không biết phải nói gì. Tôi bỗng hiểu ra tất cả, có lẽ phần sau của cuốn tiểu thuyết sẽ đề cập đến cuộc sống của phạm nhân trong trại giam.

Chương 16: ĐÊM THỨ MƯỜI SÁU

Đời cười

Con đường vô cùng nhỏ hẹp, từ trên nhìn xuống thấy đầu người đen như những quả trứng ếch vừa được đẻ ra, nhúc nhích chuyển động trên phố chẳng khác gì ở trong khe nước nhỏ.

Tiểu Xuyên đẩy gọng kính để nhìn mọi thứ được rõ hơn. Dựa vào vai cậu là mái tóc xoăn màu hạt dẻ đẹp đẽ, dưới mái tóc xoăn ấy là khuôn mặt cậu nhìn không biết chán.

Chủ nhân của khuôn mặt ấy là cô hàng xóm Mỹ Quyên, năm nay 24 tuổi. Xuyên quen cô ấy cách đây nửa năm, trong một buổi tụ tập với bạn bè. Khi ấy Mỹ Quyên mới thất tình, tuy cô ấy chủ động chia tay nhưng trong lòng vẫn đau khổ bởi quyến luyến tình cũ. Dù gì thì anh chàng kia cũng là mối tình đầu của cô, cô đau chẳng khác gì tự lấy dao rạch lên da thịt mình. Nỗi đau ấy đã khiến khuôn mặt vốn xán lạn, rực rỡ của cô trở nên nặng nề, sầu não. Chính vì vậy cô bạn gái tên Viên Tuyết đã rủ Mỹ Quyên tham dự cuộc gặp gỡ do Tiểu Xuyên tổ chức. Viên Tuyết là một cô gái vui nhộn, nhiệt tình, dường như con người cô lúc nào cũng tràn đầy năng lượng. Móng tay lúc nào cũng sơn màu đỏ chót, lại còn đôi môi nữa chứ, Tuyết thích màu đỏ, nên đôi môi cũng tô đỏ chót.

Ngoài ra còn đôi giày cao gót đỏ, chiếc áo khoác màu đỏ và cả chiếc váy ngắn màu đỏ. Quyên toàn đùa Tuyết rằng, "trông cậu chẳng khác gì một bịch máu biết di chuyển". Họ đều là sinh viên trường Y, có lẽ vì thế mà toàn đùa nhau theo kiểu này. Nhưng lối bông đùa ấy lại khiến cho Xuyên, người theo trường phái bảo thủ thấy khó chịu.

Buổi gặp ấy có rất nhiều người, trong đó có những người Tuyết không quen, và trong số họ cũng có cả bạn của anh chàng người yêu của Tuết. Anh chàng người yêu này bị gọi đùa là chiếc đèn dầu để Tuyết đốt cháy. Đến khi anh chàng này cháy hết thì cô sẽ mặc nhiên đi tìm một chiếc đèn dầu mới.

Xuyên ở trong đám người này. Nói cho đúng thì Xuyên cũng là một anh chàng đẹp trai, có thân hình cao to, khuôn mặt góc cạnh.

Xuyên đẹp trai như một pho tượng Hy Lạp, sạch sẽ, gọn gàng, không có sai sót, nhưng vì không có duyên nên chưa gặp được cô nào vừa ý. Rất nhiều cô gái đã bị lôi cuốn bởi vẻ ngoài đẹp trai của Xuyên, nhưng sau một thời gian tìm hiểu, họ đều lần lượt rời xa anh. Nguyên nhân cũng chỉ vì Xuyên khó tính. Xuyên khó tính cũng phải, vì từ nhỏ anh đã được dạy bảo rất nghiêm khắc bởi bố mẹ là tiến sĩ. Họ coi Xuyên như người kế tục phát triển gen xuất sắc của mình chứ không giáo dục con trai như gia đình khác.

Ngay từ khi còn nhỏ, mẹ đã ngăn cấm Xuyên không được chơi với các bạn gái, thậm chí cả các bạn trai khác. Nếu Xuyên làm trái, bà sẽ lạnh lùng đẩy đẩy cái kính đeo trên mắt rồi nhéo vào tay Xuyên và mắng con:

"Con là tác phẩm hoàn hảo ta gửi gắm biết bao hy vọng. Lẽ nào con lại muốn mình sống một cuộc sống tầm thường như những con người khác?"

Xuyên đã lớn lên rồi đi học với thứ tình cảm khô cằn như vậy. Từ lúc tiểu học đến khi lên đại học, cậu chưa một lần nói lời yêu ai, thậm chí còn chưa từng một lần nghĩ đến chuyện đó. Hình như với cậu, suy nghĩ ấy là một tội lỗi, giống như kiểu tín đồ trung thành sẽ bị nhổ nước bọt nếu bị phát hiện mắc sai lầm. Đương nhiên, sau khi kết thúc những ngày khổ ải chẳng khác gì đi tu ấy, cậu bắt đầu có những biến đổi khi tiếp xúc với xã hội. Cậu nhận lời tham dự các cuộc gặp gỡ bạn bè, đó chính là một minh chứng hùng hồn nhất.

Mỹ Quyên cũng vậy, cô đã bị kéo đến cuộc gặp gỡ này và ở đó, cô và Xuyên đã yêu nhau ngay từ cái nhìn đầu tiên. Lần đầu tiên trong đời Xuyên thấy yêu đương sao mà tuyệt vời đến thế. Cậu chẳng khác gì một cậu bé nghịch ngợm lần đầu tiên được nếm mùi vị ngọt ngào của chiếc bánh ga tô. Cậu đã tham lam tận hưởng những phút giây vui vẻ bên Mỹ Quyên. Còn Mỹ Quyên lần đầu tiên được làm quen và yêu một anh chàng đẹp trai, giỏi giang như Xuyên. Dù ở lĩnh vực nào, từ tài thuyết trình đến trí tuệ cao thâm và cả công việc với thu nhập cao của anh đều rất hấp dẫn cô. Cô thấy ở anh có quá nhiều ưu điểm. Tất nhiên, con người có ai hoàn hảo cả đâu, so với anh chàng người yêu cũ thì Xuyên cứng nhắc, khô khan hơn nhiều. Thỉnh thoảng anh

mới mới biết tạo ra vài khung cảnh lãng mạn cho tình yêu. Anh chẳng khác gì một đứa trẻ non nớt, khiến người ta dở khóc dở cười. Chẳng hạn, sau nhiều lần Quyên ngầm nhắc nhở chuyện mua hoa thì anh cũng mua nhưng lại mua hoa cúc. Anh đã ôm bó hoa cúc đứng ở cổng nhà chờ cô.

Cô lúng túng lắm, hỏi nguyên nhân thì anh trả lời: "Vì anh thích hoa cúc mà." Sau một hồi bị chất vấn, Xuyên đã trả lời với giọng khó chịu, vẻ mặt ấm ức và hoang mang.

"Nhưng anh tặng hoa cho em cơ mà? Lẽ ra anh phải biết là em thích gì chứ." Mỹ Quyên tức phát điên lên, nhưng rồi cô không thể tức được lâu.

"Anh thấy là tặng quà thì phải tặng cái mình thích nhất, như thế mới thể hiện sự chân thành. Nếu mình không thích thì món đồ ấy có khác gì rác rưởi chứ đừng nói đến việc thể hiện sự quan tâm của mình tới người ta." Xuyên đẩy gọng kính, đây là thói quen học từ mẹ, thể hiện niềm tin tuyệt đối trước quyết định của mình, không cho phép ai được phản đối.

Mỹ Quyên cười cười, có lẽ lúc này cô cũng đang bị cuốn hút bởi tính khí trẻ con, ngốc nghếch của anh. Dù gì thì cô cũng không còn là cô nhóc nữa, những ngày tháng mơ mộng đã trôi xa rồi. Mối tình đầu cô yêu hơi sớm nên đã chín chắn hơn nhiều. Chàng trai của mối tình đầu cũng là người giỏi giang nhưng lại quá đa tình.

Đó chính là nguyên nhân khiến họ phải chia tay. Mỹ Quyên nhận thấy người chung thủy như anh thật hiếm có.

Tuy vậy, tiến trình tình sử của hai người rất chậm chạp, giống hệt như đang làm một thí nghiệm tuân theo đầy đủ các bước. Chính anh đã nhìn nhận vấn đề này như vậy. Trong giá sách ở phòng anh có một cuốn sổ viết tay, ghi rõ gặp Mỹ Quyên lúc nào, lúc nào hai người có thể đi dạo phố, đi xem phim cùng nhau và lúc nào có thể nắm tay lần đầu tiên, lúc nào thì có thể vuốt ve, hôn lần đầu tiên.

Anh còn lên kế hoạch khi nào kết hôn, lúc nào sinh con, giáo dục ra sao và dòng cuối cùng còn viết khi nào chết. Tuy nhiên, thời điểm của sự kiện cuối cùng anh vẫn để trống. Vì dù có lên kế hoạch ra sao thì cũng không có cách nào biết được thời gian qua đời của mình. Chính vì vậy, anh nhìn nhận tình yêu của mình đối với Mỹ Quyên cũng giống như cuộc sống sau khi kết hôn, là một kế hoạch nghiên cứu. Tuy Mỹ Quyên không biết cuốn sổ kế hoạch buồn cười này nhưng cô luôn cảm thấy quan hệ của hai người có quy luật và cố định chẳng khác gì máy móc. Dường như quan hê của hai người đang bị một bàn tay vô hình khống chế.

Mấy hôm sau Xuyên rất vui vì theo như kế hoạc đã định thì ngày cưới vợ đã sắp đến gần. Trước đó, anh đã phải cố gắng kìm nén bản năng đàn ông của mình đến hơn hai chục năm. Mỗi lần Mỹ Quyên rung động thì anh lại lạnh lùng khiến cô chưng hửng.

Điều đó khiến Mỹ Quyên thấy khó hiểu vô cùng, vì cô luôn nghĩ rằng đàn ông đam mê chuyện đó hơn phụ nữ nhiều.

"Tình yêu của chúng ta là tình yêu thần thánh, cơ thể của chúng ta cũng vậy. Chưa đến ngày cưới thì anh tuyệt đối không xâm phạm đến em." Xuyên thường nhắc đi nhắc lại câu nói này, lần nào cũng rất nghiêm túc. Mỹ Quyên luôn trong tình trạng dở khóc dở cười. Mỗi lần nhìn thấy khuôn mặt anh, cô lại thấy có một nỗi sợ hãi mơ hồ, giống như hồi còn nhỏ ăn vụng món gì đó mà mẹ dặn chỉ được ăn vào dịp tết.

Tuy ngày cưới đến gần nhưng anh cũng không quá xao xuyến. Anh nhận thấy dạo này cô có vẻ mệt mỏi nên định đưa cô đi dạo đây đó, tiện thể chọn luôn một số thứ cần thiết cho đám cưới. Bình thường anh rất ít khi chủ động rủ nên cô rất vui. Hai người đi dạo trên phố, hòa mình cũng đám người đi bộ trên đường. Họ cứ bị đám người đông đúc đẩy đi lên trên. Đi bộ được một đoạn thì Mỹ Quyên thấy khó chịu vô cùng, vừa tức ngực vừa buồn nôn. Xuyên nghĩ có thể do người đông quá, không khí ngột ngạt nên dẫn cô tách ra khỏi con phố đông đúc, ngồi nghỉ ở chiếc ghế băng trước cửa hàng gần ngã tư đường.

"Người em có mùi gì đó lạ lắm." Xuyên cúi đầu ngửi ngửi người Mỹ Quyên. Anh nhíu nhíu mày, mũi nhăn cả lại.

"Gì cơ? Làm gì có." Mỹ Quyên giơ cánh tay mình lên ngửi, có vẻ căng thẳng.

"Hình như có mùi cồn hay mùi thuốc gì đó. Hồi nhỏ mỗi khi bị ốm, mẹ thường đưa anh đến trạm xá khám. Anh ghét nơi đó lắm nên rất nhạy cảm với cái mùi này." Xuyên vươn cổ ra tiếp tục ngửi, khẳng định lại lần nữa.

"À đúng rồi, tuần trước em cứ bắt anh phải đi kiểm tra sức khỏe tổng thể gì đó. Kiểm tra vớ vẩn, không chỉ đòi lấy nước tiểu, lại còn cả…" Khuôn mặt Xuyên tỏ vẻ chán ghét cực độ.

"Cũng là tốt cho anh thôi." Mỹ Quyên mỉm cười nhưng khuôn mặt vẫn phảng phất nỗi ưu tư.

"Đúng rồi. Em cũng đi kiểm tra sức khỏe rồi phải không? Tại sao người em lại có mùi này?"

"Làm gì có. Anh quên là em làm nghề gì rồi à?" Mỹ Quyên vỗ nhẹ vào đầu anh.

"Không phải là làm ở bộ phận kinh doanh hay sao? Anh nhớ công ty em hình như là làm về máy móc thể thao mà." Xuyên vẫn không hiểu.

"Ngốc ạ, anh chẳng bao giờ chịu quan tâm thế! Công ty em làm về máy móc phục hồi sức khỏe, nên gần đây em thường xuyên đến bệnh viện gặp bác sĩ khoa xương. Mục đích là để họ nhận mua lô hàng của công ty. Anh biết rồi đấy, chỉ cần bán được một lô hàng thì em cũng được nhiều phần trăm hoa hồng. Nhưng tiếc là đạt được thỏa thuận khó quá nên cứ phải chạy qua chạy lại." Mỹ Quyên cười cười.

"Anh ghét em lúc nào cũng nhắc đến tiền, một thứ dung tục tầm thường. Chúng ta lo gì thiếu tiền hả em?" Xuyên tỏ vẻ chán ghét. "Anh thực sự ghét cái mùi thuốc ở trên cơ thể em."

Mỹ Quyên có vẻ lúng túng, sau cô nói với chồng sắp cưới, tuần sau dù có thỏa thuận thành công hay không thì cô cũng không đến bệnh viện nữa. Nhưng Xuyên vẫn tỏ vẻ khó chịu, mặt căng ra, hai người đi tiếp, kẻ trước người sau, Mỹ Quyên gần như không theo kịp bước đi như bay của Xuyên.

"Mua cho em chai nước đi!" Mỹ Quyên một tay đỡ eo, tay kia vỗ vỗ ngực, cúi đầu thở không ra hơi, nói.

"Em tự đi mà mua. Anh là một nhà khoa học, lại là đàn ông, làm sao có thể đi làm cái chân sai vặt thấp hèn đó. Anh coi thường loại đàn ông đấy." Xuyên bỗng thẳng lưng lên và nói với giọng sắc ngọt. Mỹ Quyên có phần tức giận, tuy vẫn biết bình thường anh toàn như vậy, nhưng hôm nay sắp lấy nhau rồi còn gì. Mua một chai nước cho người yêu mà cũng khó khăn như vậy sao?

Có thể anh ấy cảm thấy xấu hổ khi phải làm điều ấy trước mặt mọi người? Mỹ Quyên bỗng nghĩ lại và nhớ lần trước ở trong công viên vắng vẻ, anh đã mua cho cô một que kem.

Thôi được rồi, mình sẽ tự đi mua. Tuy cô đã thầm tha thứ cho Xuyên nhưng vẫn còn tức tối, vội vàng băng qua đường đến cửa hàng bán đồ giải khát đối diện. Xuyên há miệng ra và quay đầu nhìn. Tất cả đang nhìn tôi đấy ư?

Tất cả đang nhìn tôi đây này!

Xuyên cảm thấy mọi người không trực tiếp nhìn mình nhưng đều đang để ý. Vì vậy anh dừng lại, nhìn cái dáng cao gầy của cô đang chầm chậm đi qua đường. Tuy lòng anh có đôi chút lo lắng nhưng không còn cách nào khác.

Xuyên thầm nghĩ, điều gì sẽ khó chịu hơn nếu bị vợ chưa cưới trách móc hay là người đi dường cười chế giễu?

Khi ấy, một chiếc xe lái rất nhanh từ phía bên phải lao đến. Chiếc xe đi rất nhanh, lại màu đen, nhìn thoáng qua chẳng khác gì một chiếc quan tài đang di chuyển rất nhanh.

Trong đầu Xuyên bỗng lóe lên một vệt đen, chiếc xe đó hình như đã lao thẳng vào ngực mình, xuyên qua tim, khiến anh cảm thấy khó thở vô cùng.

Mỹ Quyên đáng thương không để ý đến chiếc xe màu đen, không, phải nói là cô ấy đã để ý đến và bắt đầu lùi lại để nhường đường cho chiếc xe.

Nhưng chiếc xe như đã ngắm trúng đích, cứ lao thẳng vào người Mỹ Quyên. Không biết có phải là lương tâm của người lái xe đã thức tỉnh hay không mà khi sắp sửa lao vào người Mỹ Quyên, chiếc xe bỗng đột ngột quay ngang.

Cách đó vài mét ngắn ngủi, máu trong người Xuyên bỗng như đông cứng lại, thời gian dường như ngừng lại và không khí xung quanh bỗng đặc quánh.

Xuyên đứng thần người ra nhìn, anh bỗng thở phào nhẹ nhõm khi thấy chiếc xe đột ngột tránh cô. Đúng lúc anh định nhấc chân chạy đến thì phát hiện ra: theo quán tính thì phần đuôi xe vẫn va vào người Mỹ Quyên. Cơ thể bé nhỏ của Mỹ Quyên giống như một chiếc diều được ném lên cao rồi rơi xuống nền xi măng. Đầu cô bị đập xuống đất trước.

Cùng lúc ấy chiếc xe đâm vào cột điện cạnh đó, đầu người lái xe đập mạnh vào đầu xe. Một phần ba đầu mắc phải gương trước, cổ như sắp bị cắt lìa ra, chỉ còn da dính lại, nếu hơi động một chút là cổ sẽ rời khỏi cơ thể, máu bắn tung tóe vào chiếc cột điện. Chân Xuyên không thể kiểm soát nổi nữa, run lẩy bẩy, người đi đường sau khi sợ hãi vội chạy đến, họ bắt đầu bận rộn hẳn lên, người nói, người gọi điện thoại cho xe cấp cứu. Chỉ có Xuyên là không biết phải làm sao, anh như trở thành một người không liên quan gì.

Cơ thể Mỹ Quyên mềm oặt như một con búp bê vải được nhân viên cấp cứu nhẹ nhàng nhấc thẳng lên xe, Xuyên cũng theo lên xe.

Ngồi trên xe, Xuyên cứ nắm lấy tay Mỹ Quyên, không nói một câu nào. Anh không biết cảm giác trong lòng mình như thế nào. Hình như đó là cảm giác mỗi một phần cơ thể của mình đều bị đâm một nhát thật đau đớn. Bàn tay của Mỹ Quyên lạnh giá, trong đầu Xuyên chợt nảy lên ý nghĩ:

"Đừng chết, đừng chết mà!"

Bác sĩ và y tá trong phòng cấp cứu nhanh chóng thực hiện các bước cấp cứu cho Mỹ Quyên. Xuyên bị chặn lại ngoài cửa. Nhìn cánh cửa phòng cấp cứ khép chặt, anh ngồi thần người trên chiếc ghế băng ở ngoài. Lúc này anh mới chợt nghĩ, tại sao chiếc xe ấy cứ đâm thẳng vào Mỹ Quyên và đến lúc chuẩn bị đâm rồi thì đột ngột bẻ tay lái.

Trong lúc anh vẫn chưa hiểu ra điều gì thì công an đến. Đó là một sĩ quan công an có vẻ mặt nghiêm túc, người không cao, hơi béo, ánh mắt sắc nhọn. Theo sau anh ta còn có một anh công an trẻ tuổi hơn, chắc là cấp dưới.

"Chúng tôi nghi ngờ đây không phải là một tai nạn giao thông bình thường. Người có mặt tại hiện trường đã cho chúng tôi biết chiếc xe cố tình xông thẳng vào người bị hại. Vì vậy tôi muốn hỏi xem anh có quen người lái xe đã chết ấy không." Giọng của viên sĩ quan chậm rãi nhưng rõ ràng.

"Tôi không quen anh ta. Tôi cũng chẳng đắc tội với ai, Mỹ Quyên càng không. Làm sao có thể như thế chứ? Anh ta chắc chắn… chắc chắn là uống rượu say rồi." Dường như Xuyên không muốn tin cái từ "giết người" nhức nhối ấy sẽ liên quan đến cuộc đời mình. Anh muốn gạt nó ra khỏi ý nghĩ nhưng nói năng lắp bắp, hai tay hua hua yếu ớt.

"Chúng tôi đang tích cực xác minh danh tính của người lái xe đã chết. Mong anh đừng quá đau buồn, nếu anh nhớ ra manh mối nào thì lập tức thông báo ngay cho chúng tôi." Viên sĩ quan công an ghi cho anh số điện thoại rồi chào ra về.

Tiểu Xuyên vốn đã lòng dạ rối bời, giờ đau xót lại dấy lên. Một giờ trước có thể nói là anh đang chìm đắm trong hạnh phúc, còn giờ đây thì cảm thấy

khoảng cách giữa thiên đường và địa ngục gần nhau quá. Khoảng cách ấy đã đánh cho anh gục ngã hoàn toàn. Hai tay ôm lấy vai, Tiểu Xuyên ngồi cô đơn ở bên ngoài phòng cấp cứu, ý thức của anh mờ dần đi, có lẽ đó chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Đúng rồi, đó chỉ là một cơn ác mộng, Xuyên mơ màng nghĩ. Bỗng nhiên anh thấy Mỹ Quyên trở về bên cạnh mình. Tuy cô ấy không nói gì nhưng vẫn khuôn mặt tươi cười khiến anh hằng mê say, thì ra đó là một cơn ác mộng thực sự. Xuyên sung sướng lắm. Thế là hai người lập tức đi đăng ký kết hôn ngay. Cuộc sống sau khi kết hôn thật ngọt ngào làm cho anh vô cùng hài lòng. Sau đó hai người sinh được một cậu con trai, một cậu bé thông minh, xinh xắn. Xuyên coi con là thứ quý giá nhất trong cuộc đời mình. Anh chăm sóc, dạy bảo con cẩn thận. Rồi anh nhìn thấy con mình khôn lớn, kết hôn, sinh con. Anh nằm ôm cháu nội đung đưa trên chiếc võng đợi Mỹ Quyên đến vỗ vai gọi dậy ăn cơm. Ôi đẹp biết bao, cuộc đời hoàn toàn đi theo đúng kịch bản của anh. Cuộc đời ấy không có một sai lầm hay một chênh lệch nào!

"Dậy, dậy đi!" Ai đó đang vỗ vỗ vào vai anh. Anh mở to đôi mắt, bốn bề xung quanh mờ ảo và tối tăm hẳn đi, hóa ra buổi chiều đã vụt trôi qua và giờ đã là lúc chiều tà.

Mình đã chợp mắt được bao lâu rồi? Hình như cũng phải được hơn một tiếng rồi.

"Cô gái ấy vẫn đang được cấp cứu, còn anh lại nằm ngủ được cơ đấy?" Hóa ra đó là một cô y tá, khẩu trang che khuất gần hết khuôn mặt, nhưng anh vẫn nhận ra thái độ tức tối của cô ấy với anh.

"Xin…xin lỗi cô. Tôi mệt quá. À phải rồi, vợ sắp cưới của tôi sao rồi ạ?" Lúc này anh chợt nhớ ra, đây mới là hiện thực.

"May là anh vẫn còn nhớ. Cô ấy đang được cấp cứu. Thế nào, bố mẹ vẫn chưa đến à?" Cô y tá quay đầu nhìn và hỏi một cách lạ lùng.

"Bố mẹ cô ấy ở xa nên chưa đến kịp. Tôi đã gọi cho bố mẹ cô ấy lúc ở trên xe cấp cứu." Anh thật thà trả lời. Giờ anh mới nhớ là mình quên không nói cho mẹ biết chuyện này. Có thể là lo sợ, từ sau khi sống độc lập, anh luôn cố gắng ít đến chỗ mẹ, thậm chí cả những ngày lễ tết bắt buộc phải có mặt anh cũng không muốn đến. Mỗi lần về nhà là anh lại bị mẹ hỏi han, trách móc. Quan hệ của hai người chẳng giống mối quan hệ mẹ con mà giống như mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới.

Từ lúc hiểu biết, anh đã không có khái niệm về bố. Cuộc sống của anh cứ từng bước đi lên theo sự sắp đặt và kế hoạch của mẹ. Năm lên sáu tuổi anh đã hỏi chuyện về bố, nhưng bị mẹ mắng cho một trận, từ đó anh đã không bao giờ dám nhắc đến bố trước mặt mẹ. Trong lòng anh mẹ và bố là một người.

Nếu mẹ biết chuyện này không hiểu sẽ có phản ứng gì?

Sau khi suy nghĩ cẩn thận, anh quyết định gọi cho mẹ.

"Sao? Sao mà sơ ý thế? Mẹ đã nói rồi, Mỹ Quyên vô tâm lắm, sang đường rồi cũng có lúc bị đâm! Con không sao chứ?" Lời của mẹ khiến anh thấy ấm lòng lên nhiều.

Dù gì thì mẹ cũng quan tâm tới mình. Hai mắt anh rưng rưng. "Mẹ đừng trách cô ấy vội. Nghe công an nói hình như người lái xe cố tình đâm vào Mỹ Quyên." Buột miệng nói ra câu ấy nhưng anh cũng ý thức được ngay vấn đề. Anh vội giơ tay bịt miệng.

"Gì cơ? Rốt cuộc nó là đứa con gái như thế nào? Con gái nhà lành thì làm sao bị ai ghen ghét được? Mẹ đã nói với con rồi, con gái xinh quá không hợp với con đâu. Con nên yêu một bạn học nghiên cứu sinh cùng con. Ít ra cũng nên tìm một cô gái thích hợp với con trong những trường đại học danh tiếng. Con gái chỉ xinh thôi thì có tác dụng gì? Rốt cuộc thì thế hệ sau vẫn phải có đầu óc mới được! Con phải biết rằng hồi xưa ta và bố con cũng suy nghĩ về vấn đề này như vậy. Nếu không làm sao con có chỉ số IQ cao như vậy? Con chưa biết thế nào là gen di truyền đúng không? Con có biết là lúc sinh con, ta phải cố gắng và hy sinh rất nhiều không? Con thì chỉ biết thích người con gái theo cảm giác của mình thôi." Anh đã nghe những lời nói này của mẹ không biết bao nhiêu lần rồi, hôm nay nghe càng thấy khó chịu.

"Con luôn nghe theo lời mẹ, chẳng lẽ chuyện yêu đương, lấy vợ, con không được tự quyết một lần sao? Mỹ Quyên tuy không có chỉ số IQ cao như mẹ nhưng cô ấy cũng rất thông minh. Cô ấy sẽ sinh cho con những đứa con thông minh theo kế hoạch của đời con." Lần đầu tiên anh cãi lại mẹ vì Mỹ Quyên, có lẽ tai họa đột ngột đã khiến anh quá đau lòng.

Bà mẹ hình như cũng có chút động lòng, bà thở dài trong điện thoại và nói giọng tiếc nuối: "Không phải là chuyện cưới vợ, mà là gen, gen, con hiểu không? Cũng may là mẹ đã sớm chuẩn bị cho con, nếu không phải lần trước ép con đi bệnh viện thì…"

"Thôi được rồi, mẹ đừng nói nữa. Mẹ đến bệnh viện nhanh lên, bệnh viện thành phố ấy. Như vậy nhé, con tắt máy đây." Xuyên nhíu nhíu mày rồi ngắt lời mẹ. Nói chuyện với mẹ xong anh càng thấy đau lòng.

Phòng cấp cứu mở cửa, bước ra là một bác sĩ trẻ, cao lớn, anh là bác sĩ cấp cứu chính cho Mỹ Quyên. Đó là một bác sĩ giỏi của bệnh viện. Tiểu Xuyên lập tức đứng lên định hỏi về tình hình vợ sắp cưới.

"Khá nguy hiểm. Tuy bên ngoài chỉ bị xước vài chỗ nhưng đầu bị đập mạnh nên xương sọ bị vỡ. Chủ yếu là bị thương vùng đầu nên giờ cô ấy vẫn trong tình trạng nguy hiểm. Giờ đã cấp cứu xong nhưng sợ rằng vẫn đang trong tình trạng hôn mê sâu. Rắc rối nhất là cô ấy đang có thai." Bác sĩ lắc đầu thở dài.

"Gì cơ?"

Hình như có ai đang dùng búa đập mạnh vào thái dương của Xuyên, mắt anh bầm máu, suýt nữa thì ngất.

“Anh vừa nói gì? Có thai? Không thể như thế được!” Xuyên nắm lấy vai bác sĩ gào lên.

“Sao mà nhầm được? Có thai gần ba tháng rồi. Tất nhiên là không cảm nhận được đâu, nhưng nếu là người nhạy cảm thì cũng có một vài phản ứng gì đó, chẳng hạn như tính tình nóng nảy, hay buồn và hay nôn ọe…”

Làm sao mà có thai được chứ! Anh bỗng bừng tỉnh khi liên tưởng đến những biểu hiện khác lạ gần đây của Mỹ Quyên. Nhưng từ trước đến giờ mình có chạm vào một sợi tóc của cô ấy đâu, chứ đừng nói gì…

Thật kinh tởm, bề ngoài có vẻ thánh thiện, ngây thơ, ai ngờ lại là loại phụ nữ ấy! Thảo nào nhiều khi cô ta có những biểu hiện phóng đãng thế. Xuyên bỗng cảm thấy buồn nôn, anh khom mình và ho một tràng, nước mắt trào ra. Bác sĩ không hiểu, lại nghĩ rằng anh đau lòng quá.

“Thôi anh đừng đau buồn quá, nhưng cần phải có sự lựa chọn. Nếu anh muốn bỏ đứa con này cũng được, nhưng sẽ ảnh hưởng đến cô ấy đấy. Nếu chờ đợi thì đứa con vẫn có thể lớn lên trong cơ thể mẹ, ở nước ngoài cũng đã có những trường hợp như vậy. Về lý thuyết thì hoàn toàn có thể mang thai và sinh được trong tình trạng hôn mê.” Bác sĩ giải thích.

Sinh ư? Điên à! Mình cần loại con hoang ấy làm gì? Con bé Mỹ Quyên chết tiệt, cô ta đã làm rối tung mọi kế hoạch của mình. Anh đau khổ đến mức bụng cứ cuộn lên. Tay anh lạnh ngắt. Bác sĩ nói gì bên tai anh cũng không nghe thấy.

Cuối cùng thì mẹ anh cũng đến. Tuy mấy tháng chưa gặp nhưng bà vẫn xuất hiện với dáng điệu nghiêm khắc, tóc có vài sợi bạc được chải gọn ra đằng sau, đeo cặp kính cận giống hệt Xuyên. Bà đi đến bên con trai.

Giờ đây anh càng cần đến sự an ủi của mẹ hơn lúc nào hết. Anh đau khổ kể hết mọi chuyện cho mẹ nghe. Anh cứ nghĩ mẹ sẽ tức giận nhưng không ngờ bà lại hết sức bình tĩnh.

“Con nói thật không? Con chưa bao giờ động đến Mỹ Quyên?” Bà mẹ nghiêm sắc mặt hỏi.

“Thật ạ! Con là người sống có kế hoạch, cuộc đời con giống như một đề toán được giải theo từng bước nhất định.” Anh nghiêm mặt lại, nói gằn từng tiếng một.

“Nói như vậy thì đứa bé không phải là con của con?” Bà mẹ thở dài, lộ vẻ an ủi con trai.

“Tại sao mẹ có vẻ như rất vui? Con và cô ấy yêu nhau cũng gần nửa năm rồi, đứa trẻ này chưa được ba tháng thì rõ ràng cô ấy đã phản bội con còn gì! Phản bội con, mẹ hiểu không? Cho dù là phản bội về thể xác hay tâm lý thì đều có kết quả giống nhau. Tại sao mẹ lại cảm thấy vui vẻ?” Xuyên gào lên như một con gà trống đang giận dữ.

Bà mẹ mỉm cười.

“Nếu đứa con này là của con, thì con có chịu trách nhiệm nuôi dạy nó không? Bác sĩ cũng nói rồi, dù đầu Mỹ Quyên bị thương rất nặng nhưng vẫn có thể mang thai và sinh đứa bé. Cũng giống như ấp trứng gà ấy, đến ngày đến giờ gà con vẫn được nở ra. Con đã bao giờ nghĩ đến chuyện đứa trẻ này được sinh ra, đừng nói đến chuyện nó sẽ phát triển không lành mạnh vì mẹ bị thương nặng mà chỉ nói đến việc con sẽ nuôi đứa trẻ này ra sao, sống thế nào, rồi liệu cô gái giỏi giang nào nhìn ngó đến con không?” Bà mẹ khổ sở nói khiến anh giật mình. Đúng là chuyện cô ngoại tình đã khiến cho anh mụ mị cả đầu óc.

“Con đàn bà chết tiệt, suýt nữa thì con bị mạng họa.” Anh bỗng bình tĩnh, tức giận chửi rủa.

“Giờ con không thể đi nói với bác sĩ rằng hãy bỏ đứa trẻ ấy đi, vì như vậy con sẽ mang tiếng là vứt bỏ đứa con ruột thịt của mình. Dù thế nào con cũng không thể cho ai biết vợ sắp cưới của mình lại quan hệ lăng nhăng với người đàn ông khác, như vậy thì con còn danh dự gì nữa. Gia đình ta cũng không ngẩng mặt được với đời.” Bà mẹ tiếp tục phân tích, tương lai tàn khốc đã khiến cho anh chàng đáng thương hoảng loạn.

“Thế con phải làm gì?” Cậu tuyệt vọng hỏi mẹ.

“Tạm thời coi như không biết gì, tìm cách không cho đứa trẻ này ra đời. Chỉ có vậy thôi.” Bà mẹ đưa tay đẩy gọng kính, nói với giọng thản nhiên.

“Không để đứa trẻ ra đời?”

Đó là một cách hay, ít ra cũng phải sáu tháng nữa đứa trẻ mới ra đời. Chẳng cần mình phải làm gì, với tình trạng sức khỏe hiện nay của Mỹ Quyên thì có thể đứa trẻ đã chết ở trong bụng rồi.

Đúng rồi, tốt nhất hãy để con đàn bà dâm đãng chết cùng đứa con hoang ấy.

Lòng Xuyên như đang gầm thét, hai tay ôm lấy ngực, anh quỳ trên sàn bệnh viện, cầu xin thần linh nhân từ nhanh đến cứu giúp mình. Cầu xin cho Mỹ Quyên và đứa con hoang của cô ta nhanh chóng biến mất khỏi cuộc sống của mình. Chỉ có như vậy, cuộc sống mới bình yên trở lại.

“Giờ không nên có bất cứ biểu hiện gì ghét bỏ Mỹ Quyên, cần phải tỏ ra yêu thương cô ta. Như thế địa vị của con sẽ được nâng cao. Con đừng lo, loại phụ nữ này và đứa con hoang của nó sẽ không thể đe dọa được con đâu.” Bà mẹ lầm rầm nói và cười lạnh lùng. Xuyên không kìm được lòng, bật cười. Đúng rồi, Mỹ Quyên mà chết thì mình sẽ trở thành người đàn ông si tình trong mắt mọi người. Biết đâu lại gây được sự chú ý của nhiều người nữa và rồi sẽ có nhiều cô gái xinh đẹp, giỏi giang mê say mình.

Chuyện xấu nhiều khi cũng trở thành chuyện tốt. Nếu lúc nãy mẹ không khuyên bảo thì mình đã nổi trận lôi đình rồi rắc rối to.

"Vào phòng bệnh đi, lát nữa có người đến đấy, bố mẹ Mỹ Quyên cũng đến đó. Con không được để lộ ra đâu đấy. Đứa con trong bụng Mỹ Quyên không phải là con của con nhưng con không được để mọi người biết điều đó." Bà mẹ nói xong liền bỏ đi, ngoài hành lang bệnh viện giờ chỉ còn lại mình Xuyên.

Lúc ấy, bác sĩ điều trị chính bước ra khỏi phòng bệnh với sắc mặt mệt mỏi, thở dài và nói Xuyên có thể vào thăm người thân được rồi. Tuy nhiên, cô ấy vẫn chưa tỉnh. Xuyên cảm ơn bác sĩ, sau đó bước vội vào trong phòng bệnh. Mỹ Quyên nằm trên giường, sắc mặt trắng xanh, cô ấy vẫn đẹp, nét đẹp mang vẻ bệnh tật.

Xuyên đứng cách giường bệnh vài bước chân, ánh mắt quét qua cơ thể của Mỹ Quyên rồi dừng lại ở bụng cô.

Ở đó đang có một sự sống, nhưng sao lúc này không nhìn thấy gì cả. Tuy nhiên, qua một vài tháng nữa, cái thai sẽ lộ rõ. Thật khó hiểu, sinh mệnh người mẹ đã nằm giữa sự sống và cái chết nhưng đứa con trong bụng không bị thương chút nào, thậm chí có thể vài tháng nữa sẽ có mặt trên cõi đời này. Có lẽ chính bản thân Mỹ Quyên cũng không biết mình có thai, cũng có thể bản năng tiềm tang của người mẹ đã khiến cô có tư thế ngã an toàn nhất để bảo vệ con. Cũng chính vì vậy mà đầu cô mới đập xuống nền xi măng.

Không, mình không cho phép đứa trẻ đó có mặt trên cõi đời này. Đó là một con quỷ, là một đứa con hoang! Nó sẽ phá hỏng cuộc sống của mình. Xuyên bỗng nghiến chặt răng rồi đi đến bên Mỹ Quyên, anh thò tay siết chặt chiếc cổ thon trắng ngần của cô.

Đừng trách tôi, từng bước trong cuộc đời tôi đã được lên kế hoạch hoàn hảo. Đừng phá hỏng kế hoạch đó. Tất cả là vì cô xấu xa, cô đã phản bội tôi trước! Xuyên nhắm mắt lại, nghiến răng nghĩ, chỉ cần ra tay mạnh một chút thì vài phút ngắn ngủi nữa mình sẽ không phải chịu đựng nỗi sợ hãi về đứa con trong bụng Mỹ Quyên.

"Mỹ Quyên ơi!" Tiếng khóc thảm thiết phía sau khiến Xuyên giật thót mình. May là mình quay lưng ra cửa phòng bệnh nên chắc không có ai nhìn thấy hành động vừa rồi, Xuyên tự nhủ. Xuyên vội chuyển tay lên vuốt ve khuôn mặt của Mỹ Quyên và tỏ ra vô cùng đau khổ.

"Mỹ Quyên ơi, em tỉnh lại đi, em còn phải làm vợ anh mà?" Thực sự lúc này Xuyên cũng hơi buồn, nhưng không phải vì Mỹ Quyên mà vì đám cưới được lên kế hoạch sẵn từ mười mấy năm nay của mình đã bị chết yểu.

Người gọi Mỹ Quyên ban nãy là bố mẹ cô. Hai ông bà nước mắt lưng tròng. Nhất là mẹ cô, bà khóc như chết đi sống lại, bố cô thì cứ lấy tay gạt nước mắt rồi kéo Xuyên, cậu con rể tương lai ra cửa phòng bệnh. Ông nói chuyện với Xuyên bằng giọng khàn khàn.

"Xuyên à, nghe nói Mỹ Quyên có thai rồi phải không?" Câu hỏi của ông bố vợ tương lai tuy cũng nằm trong dự đoán của Xuyên nhưng vẫn khiến anh ta giật mình.

"Dạ, dạ." Xuyên cúi đầu đáp, trong lúc đang nghĩ cách làm thế nào để ứng phó với vấn đề này.

"Hai con chưa chính thức lấy nhau, nhưng đứa con ấy là cốt nhục của các con, cũng là động lực để Mỹ Quyên kéo dài cuộc sống của mình. Mỹ Quyên đã rơi vào tình cảnh này, chúng ta mong đứa trẻ sẽ được sinh ra trên cõi đời. Ta tin rằng Mỹ Quyên cũng muốn như vậy. Chẳng biết Mỹ Quyên có tỉnh lại được không, thôi thì chúng ta đánh cược với cuộc đời một phen. Mọi chi phí chữa trị bố mẹ sẽ cố gắng chi trả hết. Con thấy thế nào?" Bố Mỹ Quyên nói đến câu cuối cùng thì gần hụt hơi.

Xuyên thấy ghét vô cùng ông già đang đứng trước mặt mình. Những câu nói vừa rồi chẳng khác nào dao đâm vào tim Xuyên. Xuyên cố gắng nín nhịn. Cách thể hiện của bố Mỹ Quyên chẳng khác gì một vị giáo sư đã từng giảng bài cho lớp Xuyên hồi học đại học. Vị giáo sư ấy đã từng chê luận văn của Xuyên và lúc đó Xuyên đã có ý định phải giết ông ta.

Mẹ Mỹ Quyên khóc lóc thảm thiết, bố Mỹ Quyên dìu bà sang nghỉ ở một phòng bệnh khác. Một mình Xuyên đứng giữa phòng bệnh trống trải và trong chốc lát, anh ta từ bỏ ý định giết Mỹ Quyên. "Sống tiếp đi, xem cô có thể sống đến sáu tháng nữa để đứa trẻ ra đời hay không." Xuyên nhìn Mỹ Quyên với ánh mắt lạnh lùng rồi đi ra khỏi phòng bệnh.

Từ hôm đó, ngày nào Xuyên cũng đến thăm Mỹ Quyên, ngày nào cũng mang hoa tặng cô rồi ngồi ở đầu giường bệnh, nắm lấy tay Mỹ Quyên, thì thầm với cô. Tất cả bác sĩ, y tá và cả những bệnh nhân khác ở trong bệnh viện đều biết đến một chàng trai tài giỏi, đẹp trai, học vấn cao, lương hấp dẫn, sống có tình có nghĩa, vợ sắp cưới đang hôn mê nặng nhưng quyết không bỏ cuộc, ngày nào cũng đến ngồi cạnh cô ấy, thầm thì cầu nguyện cho cô ấy. Rất nhiều cô gái đã phải lòng anh chàng Xuyên đẹp trai, cao to, lạnh lùng này. Xuyên được mọi người tặng cho biệt danh "chàng trai si tình". Cũng từ đó Xuyên trở thành tiêu chuẩn chọn người yêu của rất nhiều cô gái. Những cô gái này luôn nói với chồng hoặc người yêu mình rằng:

"Nếu em nằm trên giường bệnh thì anh có đối xử với em như anh Xuyên không?"

Nhưng họ không biết một điều: hàng ngày Xuyên đến bệnh viện tặng Quyên hoa hồng, loài hoa mà Quyên ghét nhất. Quyên bị dị ứng với mùi hoa hồng, trước đó cô chỉ cần ngửi thấy mùi hoa hồng là chóng mặt, khó chịu ngay.

Còn Xuyên sau đó ngồi bên giường bệnh, nắm lấy bàn tay xinh xắn của Quyên và thầm thì những lời như sau:

"Chết đi, hãy chết đi, chết nhanh lên!"

Một tháng sau công an đột nh

iên thông báo với Xuyên: đã xác minh được danh tính của người lái xe. Thực ra họ đã xác minh được từ ngay trong tuần đầu tiên, nhưng vì thấy phải điều tra sâu hơn, và cũng không muốn làm phiền Xuyên trong lúc đau khổ nên đến khi có kết quả chính xác họ mới thông báo.

Người thông báo tin cho Xuyên vẫn là viên sĩ quan ấy, anh ta có vẻ gầy hơn trước.

"Như thế này anh Xuyên ạ, chúng tôi chưa nói với anh sự việc vì sợ chưa điều tra kỹ càng sẽ gây ra những rắc rối, lo lắng không cần thiết cho anh. Nhưng giờ chúng tôi đã có đủ chứng cứ nên cần phải cho anh biết và rất mong nhận được sự hợp tác của anh." Viên sĩ quan công an nhận một túi ni lông từ tay của cấp dưới, trong đó có một cuốn sổ bìa cứng màu hồng. Xuyên thấy tò mò quá, không hiểu chuyện gì khiến cho viên sĩ quan công an này cẩn trọng đến vậy.

"Tôi không biết bắt đầu từ đâu, nhưng mong anh không nên kích động." Hình như viên sĩ quan công an cũng biết được câu chuyện tình của anh nên cho rằng người đàn ông si tình sẽ không chấp nhận nổi sự thực và sẽ có nhưng hành vi quá khích.

"Người lái xe cố tình đâm vào Mỹ Quyên, vợ sắp cưới của anh tên là Phương Đảo. Trong cuốn nhật ký của anh ta có ghi rõ, anh ta chính là người yêu cũ của Mỹ Quyên. Nhưng Phương Đảo không có bạn bè ở thành phố này, sự tình cụ thể ra sao không ai biết rõ.

Chúng tôi không biết Phương Đảo va Mỹ Quyên đã quen và yêu nhau ra sao, nhưng qua nhật ký thì anh ta quen cô ấy từ lâu lắm rồi. Có điều lạ là trong cơ thể anh ta lại có chất cyanide. Anh ta đã đâm cô ấy trong tâm trạng không còn tha thiết gì trên cõi đời này.

Chúng tôi cho rằng anh ta hận vì không yêu được cô ấy nữa nên mới định đâm chết cô ấy, sau đó thì tự tử vì tình. Vì trong nhật ký của anh ta, chúng tôi thấy sau khi chia tay, anh ta vẫn liên tục làm phiền cô ấy, anh ta muốn họ quay lại với nhau nhưng Mỹ Quyên từ chối. Mọi diễn biến đều được viết trong cuốn nhật ký này. Chúng tôi không biết việc này có ảnh hưởng thế nào tới anh, nhưng với chứng cứ này chúng tôi chỉ có thể nói với anh như vậy. Phương Đảo đã chết ngay ở hiện trường, có lẽ đó là hậu quả anh ta phải chịu." Nói xong viên sĩ quan công an chào Xuyên rồi ra về.

Xuyên cầm cuốn nhật ký. Tuy đã biết từ lâu nhưng Xuyên vẫn không kìm được lòng mình, bắt đầu nguyền rủa Mỹ Quyên và Phương Đảo. Xuyên mở cuốn nhật ký ra đọc. Nhưng chính những dòng chữ trong đó đã làm Xuyên hết sức bất ngờ.

Phần đầu cuốn nhật ký Phương Đảo chủ yếu viết về tình cảm, nỗi đau và sự tức giận của mình khi phải chia tay với Mỹ Quyên. Trong cuốn nhật ký còn ghi lại cả những câu nói về nỗi nhớ của anh ta đối với Mỹ Quyên. Mỗi khi đọc chúng, lòng Xuyên lại thầm cầu khấn cho linh hồn anh ta bị địa ngục đày đọa thêm lần nữa.

Đến giữa cuốn nhật ký, Xuyên nhận ra dù Phương Đảo đã nhiều lần tìm gặp Mỹ Quyên nhưng luôn bị cô từ chối thẳng thừng. Vì thế anh ta tức lắm, bắt đầu thù hận hạnh phúc của cô và rồi muốn tận tay giết chết Mỹ Quyên. Nhưng có thể lúc sắp đâm Mỹ Quyên anh ta bỗng mềm lòng lại nên chuyển hướng quay đầu xe. Kết quả là đâm chết chính mình.

"Nói như vậy Phương Đảo không phải là bố đứa bé?" Xuyên gấp cuốn nhật ký lại, cảm thấy lạ vô cùng.

Rốt cuộc bố đứa trẻ là ai? Xuyên không kìm nổi trí tò mò. Giờ đây Xuyên không còn oán hận nữa, ngược lại rất muốn biết người đàn ông giấu mặt bên cạnh Mỹ Quyên là người như thế nào. Hai tháng trôi qua, không ngờ đứa trẻ trong bụng Mỹ Quyên vẫn phát triển khỏe mạnh. Xuyên ngạc nhiên và rồi cảm thấy đã đến lúc phải hành động.

Xuyên đi gặp mẹ.

"Có lẽ chúng ta đã đánh giá thấp nó rồi. Nhưng cũng đừng lo lắng quá, chúng ta chỉ cần sử dụng chút tiểu xảo y học là đứa trẻ sẽ chết ngay trong bụng Mỹ Quyên. Con trai ạ, con đừng sợ hãi thế, chúng ta toàn là những người thông minh, chúng ta đứng trên đỉnh cao của xã hội, làm sao có thể gục dễ dàng trước việc cỏn con này?" Bà mẹ thản nhiên an ủi cậu con trai đang hoảng sợ của mình, rồi đưa cho cậu một chai thuốc thủy tinh.

"Đây là gì vậy mẹ?" Xuyên nhận lấy chai thuốc, ngạc nhiên hỏi.

"Một loại thuốc tiêm vào tĩnh mạch gây sẩy thai. Mifepristone và Misoprotol ấy mà, chỉ cần hàng ngày tiêm vào chai đường gluco đưa thẳng vào tĩnh mạch cô ta thì dễ dàng triệt bỏ được đứa bé đó. Biết đâu nó còn khiến cô ta bị băng huyết rồi chết luôn." Bà mẹ cười ha hả nói.

"Mỹ Quyên… cũng chết ư?" Xuyên cầm chai thuốc, có vẻ buồn buồn, hình như anh ta không còn hận Mỹ Quyên nữa. Ngược lại, hình như mỗi ngày cầm hoa đến ngồi cạnh Mỹ Quyên, nguyền rủa cô ấy chết đã trở thành một phần trong cuộc sống của Xuyên. Nếu Mỹ Quyên chết thật, Xuyên có phần không thích ứng nổi.

"Lẽ nào con định để đứa bé ấy ra đời? Con điên à?" Bà mẹ không kiên nhẫn được, nói.

"Thôi được rồi, để con đi." Xuyên cầm chai thuốc chào mẹ rồi vội vàng vào bệnh viện.

Lấy cớ riêng tư yêu cầu bác sĩ ra ngoài, Xuyên run run dốc bình thuốc vào trong chai gluco đang truyền vào cơ thể Mỹ Quyên. Nhìn chiếc bụng nhô lên hẳn của Mỹ Quyên, Xuyên thấy tò mò. Hình như mình cũng có chút tình cảm với đứa bé trong bụng ấy. Đôi khi nhàm chán Xuyên lại lấy tay ấn lên bụng cô và cũng cảm nhận được sự sống của đứa bé.

Chỉ khoảng nửa tiếng nữa thôi là đứa bé ấy sẽ không còn tồn tại nữa.

Cũng không phải lo lắng rằng bệnh viện sẽ nghi ngờ và kiểm tra, vì trước đó bác sĩ đã nói, tình trạng này lúc nào cũng có thể dẫn đến sẩy thai. Sẽ không

có ai nghi ngờ chàng trai đa tình là Xuyên. Mọi thứ Xuyên cần làm sau đó chỉ là tạo cho mình vẻ kinh ngạc, đau đớn, buồn khổ.

Nghĩ đến chuyện sắp được giải thoát, Xuyên thấy thanh thản hẳn. Xuyên đổ thuốc vào trong chai nước truyền, đợi chai này truyền hết thì sẽ truyền đến chai thuốc tiếp theo. Xuyên ra khỏi buồng bệnh. Mười mấy phút sau anh nhận được điện thoại của mẹ.

"Con đã làm xong rồi à?" Bà mẹ hỏi, giọng nôn nóng, khác hẳn với vẻ bình tĩnh hàng ngày.

"Con làm xong rồi, không phải là mẹ bảo con làm như vậy hay sao?" Xuyên thấy lạ, hỏi.

"Ngu dốt! Không biết vì sao mà thân phận người lái xe chết tiệt ấy lại bị mọi người biết hết. Giờ thì mọi người đều biết Mỹ Quyên đã bị người yêu cũ làm cho như vậy. Rất nhiều người đang đồn đại đứa bé ấy không phải là con của con. Nếu giờ Mỹ Quyên có chuyện thì con sẽ là đối tượng bị nghi ngờ nhất đấy!" Bà mẹ lớn tiếng trong điện thoại.

Trong chốc lát Xuyên đờ cả người, thấy khó thở, thời gian như ngừng trôi, dường như anh ta nhìn thấy cả cảnh tượng trong tương lai: Mỹ Quyên và đứa bé đều chết, mình bị công an bắt, có người ở bệnh viện làm chứng, xét nghiệm thấy thành phần thuốc lạ trong cơ thể Mỹ Quyên… Mọi người lập tức đoán chính Xuyên đã giết Mỹ Quyên để trả thù. Địa vị, công việc đều tan thành mây khói, tiếp đó là những cuộc thẩm vấn của công an. Dường như Xuyên đã nhìn thấy mình ngồi trong phòng hỏi cung, bị đèn vàng chiếu hoa mắt, mặt mũi tiều tụy, tay bị còng…, không còn cách nào khác, đành phải khai hết, rằng chính mình đã tự tay giết vợ sắp cưới. Sau đó Xuyên bị đưa ra tòa xét xử, tuyên án. May mắn thì thoát được cái án tử hình, nhưng phải sống suốt quãng đời còn lại sau song sắt lạnh giá. Tất cả những việc ấy đều là do chiếc chai thủy tinh vừa rồi. Má Xuyên giật liên hồi, trán anh ta ướt đẫm mồ hôi. Tất cả đã hết rồi!

Xuyên không còn nghe thấy tiếng gào thét của mẹ nữa, chạy vội về phòng bệnh. Nhìn thấy cô y tá đang chuẩn bị truyền chai gluco đó, anh ta vội vàng giật lại.

May còn về kịp, Xuyên thở phào nhẹ nhõm. Đến khi ngẩng đầu lên, nhìn vẻ mặt ngạc nhiên của cô ý tá, Xuyên không biết phải giải thích thế nào.

"Này anh, anh làm gì đấy? Tôi đang định truyền dịch cho bệnh nhân đấy." Cô y tá lạ lùng hỏi Xuyên.

Xuyên bị dồn quá mức.

Đột nhiên anh ta cầm chai gluco đó lên rồi dốc cả vào miệng. Cô y tá chẳng hiểu ra sao, vội lùi bước. Cô nghĩ anh chàng này chắc phát điên vì vợ sắp cưới không tỉnh.

"Tôi, tôi uống rồi. Hồi nhỏ tôi thích uống gluco lắm." Xuyên uống sạch cả chai không chừa lấy một giọt. Người ta sẽ không thể kiểm tra được trong đó có chứa chất gì.

Nhưng khi đặt chai đó xuống, Xuyên lại thấy đó không phải là chiếc chai mình đã đổ thuốc vào. Chai đã đổ thuốc vào nhỏ hơn chai này nhiều.

Xuyên ngẩng đầu lên. Trời ơi, chai gluco ấy đã được truyền hơn một nửa cho Mỹ Quyên.

Đầu Xuyên như vỡ tung ra, tay run lẩy bẩy.

"Anh không sao chứ?" Cô y tá lấy làm lạ, hỏi. Xuyên vội vàng lắc đầu.

"Thế… chị không gọi bác sĩ đến kiểm tra cho cô ấy à?" Xuyên lúng túng nói, mong nhân lúc thuốc chưa phát tác, bác sĩ sẽ cứu kịp Mỹ Quyên. Nhưng y tá nói bác sĩ vừa kiểm tra xong.

Xuyên không còn cách nào khác, đành âm thầm cầu nguyện cho Mỹ Quyên đừng xảy ra chuyện gì.

Thời gian trôi qua từng giây từng phút khó nhọc, Mỹ Quyên vẫn bình an vô sự. Xuyên không tài nào hiểu nổi, nhưng dù sao đó cũng là điềm hay. Chạy đến hỏi mẹ thì bà cũng thấy lạ, bà an ủi con trai rằng có lẽ thuốc đã quá hạn sử dụng, hoặc là cơ thể Mỹ Quyên không bị ảnh hưởng bởi những loại thuốc này. Lúc đó Xuyên mới an lòng.

Xuyên trở lại bệnh viện, nhìn bụng của Mỹ Quyên, những nỗi lo lại trào dâng. Xuyên thở dài, nhìn Mỹ Quyên, hình như cô ấy đang mỉm cười dù đang chìm vào giấc ngủ sâu.

Là ảo giác ư? Hay cô ấy đang chê cười sự ngu xuẩn của mình? Chính người phụ nữ này và đứa con trong bụng cô ấy đã khiến Xuyên làm biết bao việc ngay bản thân anh ta cũng không dám nghĩ đến. Chết tiệt, sao mình lại quen người con gái ấy?

Thời gian này Xuyên phải trả lời rất nhiều câu hỏi của giới truyền thông. Họ muốn có được những tài liệu mới nhất, hay nhất. Không, đó là "món ăn tin tức" mới phải. Bản thân Xuyên và chuyện của Xuyên qua bàn tay xào nấu của họ sẽ đáp ứng được rất nhiều kẻ tò mò. Thời gian này rất gần với ngày đứa trẻ ra đời. Nhìn thấy bụng Mỹ Quyên ngày một lớn, Xuyên thấy buồn nôn, hình như mọi phản ứng thai nghén của cô ấy đã chuyển hết sang người Xuyên vậy.

"Chúng tôi đang kiểm tra phản ứng thai nhi. Có cả siêu âm màu đấy, chắc là anh muốn biết con mình thế nào đúng không?" Bác sĩ gọi điện cho Xuyên, bảo anh ta đến bệnh viện. Xuyên không ngờ họ gọi anh đến vì việc này.

Xuyên đi cùng bác sĩ và các cô y tá, họ hớn hở bên chiếc máy siêu âm. Xuyên nhìn màn hình, có một thứ gì đó giống hệt như hình người đang cuộn tròn,

có chân tay rõ ràng. Trông chẳng khác gì một con mèo con vừa ra đời, chưa kịp mở mắt. Đây là đứa trẻ ở trong bụng Mỹ Quyên ư?

Xuyên gần như phát điên, hình như Xuyên nhìn thấy đứa bé đang mở to đôi mắt, nhếch miệng, chế giễu anh ta.

"Ôi… thật đáng yêu." Xuyên cố tỏ ra sung sướng. Anh cảm thấy khó chịu từ đầu tới chân và tìm cách thoát khỏi chỗ đó.

"Ái chà, anh Xuyên vui lắm đây."

"Chả thế, tớ nhìn thấy mắt anh ấy cứ sáng lấp lánh." Các cô y tá cười đùa bàn tán.

Không thể để đứa trẻ ấy ra đời! Xuyên gần như phát điên, lúc nào cũng nghĩ xem làm thế nào để giết sự sống chưa ra đời ấy mà không ai hay biết, đến mức ngơ ngẩn cả người. Những người xung quanh lại nghĩ rằng Xuyên lẩn thẩn vì lo cho vợ sắp cưới quá. Họ khen anh là người nặng tình cảm. Những người nhiều chuyện thì bắt đầu bàn tán đến cuộc tình của Mỹ Quyên và anh chàng người yêu cũ. Một đồn mười, mười đồn trăm, nhanh chẳng kém gì tốc độ lây lan của cúm gà. Đáng sợ nhất là thái độ của Xuyên càng làm cho những người ngồi lê đôi mách này thấy hứng thú. Xuyên càng cố gắng che đậy lòng hận thù của mình đối với Mỹ Quyên và đứa trẻ trong bụng cô thì họ càng thấy tò mò hơn.

"Anh Xuyên chắc hẳn đã bị Mỹ Quyên tóm được thóp gì đấy!"

"Biết đâu thằng cha này bề ngoài có vẻ đạo mạo nghiêm trang nhưng sau lưng đang làm những việc vụng trộm xấu xa!"

"Chứ còn gì nữa, làm gì có thằng đàn ông nào chịu được cảnh vợ sắp cưới lại vương vấn tình cảm với người yêu cũ!"

Những lời này đều đến tai Xuyên, việc ấy chẳng khác gì bơm không khí vào quả bóng bay, khiến cho Xuyên như sắp nổ tung đến nơi. Tuy cuốn nhật ký không hề nhắc đến chuyện nhạy cảm của Mỹ Quyên với người đàn ông ấy, nhưng việc đứa trẻ không phải là con của Xuyên là điều hiển nhiên, không cần bàn cãi. Đứa trẻ ra đời, Xuyên sẽ phải có trách nhiệm nuôi dưỡng nó. Nếu là giám định gen với đứa trẻ, Xuyên lo sợ sẽ bị người đời phỉ nhổ. Về luật pháp, Xuyên không phải nuôi dưỡng đứa trẻ, nhưng về đạo đức thì mọi người sẽ cho anh ta là kẻ lạnh lùng, ích kỷ, vô lương tâm.

Xuyên không thể chịu nổi những lời đó, nhưng nếu giờ Mỹ Quyên xảy ra chuyện gì thì Xuyên sẽ bị nghi ngờ ngay.

Vấn đề hiện tại là Mỹ Quyên sắp sinh, bất cứ lúc nào đứa trẻ cũng có thể ra đời nên thời gian của Xuyên còn rất ít. Làm cho Mỹ Quyên sẩy thai lúc này khó hơn nhiều. Nếu không phải là sự tấn công mạnh từ bên ngoài vào thì khó có thể ngăn cản được việc đứa trẻ ra đời.

Khoan nói đến việc Mỹ Quyên có chết trong lúc sinh hay không, chỉ riêng chuyện đứa trẻ ra đời thôi cũng biến Xuyên thành tâm điểm của giới truyền thông. Nếu đứa trẻ có mệnh hệ gì thì con mắt soi mói của giới truyền thông sẽ không bỏ qua cơ hội săn tin hiếm hoi này. Họ sẽ đăng tin, nào là Xuyên là người có học nhưng lòng dạ độc ác, đã giết vợ và con như thế nào, trốn tránh trách nhiệm ra sao… Mọi tin tức sẽ đổ dồn vào Xuyên.

Đến nước này Xuyên chỉ có thể nghĩ tới việc nhờ bác sĩ đỡ đẻ cho Mỹ Quyên. Và trong khi mổ đẻ, chỉ cần làm vài thủ thuật nhỏ, đứa trẻ có chết thì cũng không xảy ra vấn đề gì. Nhưng để thuyết phục bác sĩ mổ đẻ chính rất khó, nhìn bác sĩ xem ra khó có thể nói đến chuyện nhờ vả.

Xét cho cùng, đường hoàng đến mấy chắc chắn cũng có điểm yếu. Đó là biện pháp và cũng là cơ hội duy nhất. Cần phải tranh thủ thời gian! Xuyên đã quyết, nhất định không để đứa trẻ này ra đời. Bác sĩ này tên là Nguyên Mộc Hạ, bằng tuổi với Xuyên. Hạ không có thói hư tật xấu nào hết, nhưng qua nghe ngóng, Xuyên biết vị bác sĩ này đang cần tiền, chạy đôn chạy đáo vay bạn bè. Vậy thì dễ hơn rồi. Tuy thế Xuyên vẫn chưa dám làm bừa. Trước hết làm quen, sau đó mới tiếp cận làm thân.

Bác sĩ Hạ xem chừng không phải là người giỏi đề phòng, ngoài ra còn là người có tính cách sôi nổi, dễ gần. Trong chuyên môn, bác sĩ là người cầu tiến, dám thử những phương pháp mới. Xuyên cho rằng đó là một cơ hội rất tốt cho mình.

"Gần đây chán quá, cô người yêu đang cần khoản tiền lớn. Nếu không có thì khó có thể có được cô ấy nữa." Một tối đi ăn cơm với Xuyên, bác sĩ đã buột miệng nói ra chuyện riêng của mình. Xuyên mừng lắm nhưng không tỏ ra mặt mà chỉ thăm dò bác sĩ xem sao.

"Đời là thế mà, không có tiền thì chẳng làm được gì. Nhưng muốn kiếm tiền một cách dễ dàng thì làm gì có." Xuyên hiếng hiếng mắt nhìn bác sĩ. Hình như bác sĩ đã nhận thấy điều gì đó đặc biệt nên đang gắp thức ăn bỗng bỏ dở giữa chừng.

"Anh Xuyên nói khó hiểu thế!" Bác sĩ cười nói.

Xuyên quay sang nghiêm túc nhìn Hạ. Anh ta đắn đo một chút rồi nói hết mọi chuyện với bác sĩ.

"Hóa ra điều người ta đồn đại là đúng à?" Bác sĩ đặt đũa xuống, hai tay khoanh trước ngực, trầm ngâm suy nghĩ như muốn nói điều gì.

"Giúp tôi đi, xin đừng cho đứa bé ấy có mặt trên cõi đời này!" Xuyên van nài như sắp khóc.

"Anh điên à? Nếu chuyện này mà đồn ra ngoài thì cả anh và tôi đều đi tong đấy. Công việc, tương lai, tiền đồ đều hết, còn phải vào nhà giam nữa đấy. Tôi chẳng muốn điên theo anh đâu!" – Nghe xong Hạ từ chối thẳng thừng – "Chúng ta là bạn bè, tôi rất đồng cảm với anh. Tôi sẽ không nói chuyện này cho ai biết, coi như anh chưa hề nói gì với tôi, chúng ta ăn thôi." Nói xong Hạ tiếp tục ăn cơm, không buồn trả lời Xuyên nữa.

Xuyên như đánh rơi sợi cỏ duy nhất mình có, toàn thân rã rời, vội dựa vào ghế.

Không sao, nhất định phải có cách nào đó ngăn cản cô ta sinh đứa bé ra!

Xuyên vẫn cứ bám riết lấy bác sĩ Hạ. Việc đó làm cho Hạ vô cùng khó chịu. Có lần trong khi đợi bác sĩ ở chỗ đỗ xe lúc hết giờ làm việc, Xuyên đã gặp một người phụ nữ khác. Xuyên trốn ở bên cạnh chiếc xe gần chỗ hai người đứng, bãi đỗ xe vô cùng vắng vẻ. Xuyên định gặp bác sĩ nói chuyện lần nữa, nhưng phát hiện thấy có người nữa cũng đang đợi bác sĩ Hạ. Tò mò, Xuyên nán lại xem có chuyện gì xảy ra.

“Anh dạo này có vẻ béo lên đấy nhỉ?” Đó là tiếng của một người con gái, nghe rất quen nhưng Xuyên không nhớ nổi. Xuyên lén thò đầu lên thì nhìn thấy một bóng áo đỏ, dáng người cao ráo với mái tóc xoăn, đi đôi bốt cũng màu đỏ.

“Thì cũng tại thằng cha mọt sách ngày nào cũng mời anh đi ăn.” Bác sĩ Hạ cười híp mắt. Câu nói của Hạ khiến Xuyên nhíu mày. Anh nhận ra kiểu nói của bác sĩ với cô gái này có vẻ khinh bạc, hạ lưu, khác hẳn vẻ ngày thường.

“Anh ta còn bám lấy anh làm gì? Đúng là cố chấp, chắc đang hận không thể giết được Mỹ Quyên và đứa bé ấy.” Cô ta không nhịn được, cười rất to.

“Đúng đấy. Anh ta cứ nghĩ là Mỹ Quyên ngoại tình. Thực sự là nghĩ đến cảnh Mỹ Quyên nằm trên giường bệnh như vậy anh cũng thấy mủi lòng.” Hạ bỗng nhiên thốt ra những câu này.

“Hả… xem ra vẫn còn luyến tiếc người tình đúng không? Anh không sợ em ghen à?” Cô gái đưa tay choàng lấy vai rồi bấu chặt lấy cái cổ trắng như phụ nữ của Hạ, nhìn chẳng khác gì con rắn vờn mồi.

Hạ cũng quen với Mỹ Quyên?

Xuyên ngạc nhiên đến độ muốn lao ra hỏi cho rõ ngọn ngành. Điều khiến Xuyên ngạc nhiên hơn nữa là khi cô gái ấy quay lại, anh nhận ra đó là Viêm Tuyết, bạn thân của Mỹ Quyên.

“Làm gì có chuyện đó! Lát nữa chúng ta kiếm căn phòng nào đó làm ly sâm banh nhé?” Hạ cười rồi ôm chặt lấy eo của Viêm Tuyết. Hai người bước vào xe của Hạ, chiếc xe nhanh chóng lăn bánh khỏi bãi đỗ xe. Xuyên thần người, đứng chôn chân ở đó.

“Hóa ra bác sĩ Hạ mới là người yêu cũ của Mỹ Quyên. Trước đó mình đã có lần hỏi Mỹ Quyên nhưng cô ấy nói là không muốn nhắc đến nên mình cũng không hỏi nhiều. Trời ạ, sao thế giới này lại có chuyện ngẫu nhiên đến thế?” Xuyên buồn bực rời khỏi bãi đỗ xe.

“Không đúng… Thảo nào mấy ngày trước tai nạn cứ ngửi thấy mùi thuốc là lạ ở người Mỹ Quyên. Chắc chắn là cô ta đã quay lại với anh ta, vì thế anh ta không muốn bỏ đứa trẻ ấy giúp mình, vì đứa trẻ đó chính là con của anh ta!” Xuyên rất hài lòng với suy luận của mình.

“Việc đã như vậy thì không thể nhờ thằng cha bác sĩ này được nữa rồi.” Xuyên cảm nhận được sự thất bại trước mắt. Xuyên bắt đầu nghi ngờ về khả năng phán đoán của mình. Nếu sớm nghe lời mẹ, bỏ Mỹ Quyên thì hôm nay đã không gặp nhiều chuyện rắc rối như thế này.

Cuộc đời mà… Cuộc đời luôn có những câu chuyện khó mà biết được kết cục ra sao. Xuyên thở dài. Kiến thức uyên bác mình có bao nhiêu năm nay không giúp ích gì được trong chuyện này.

“Không được, tuyệt đối không được bỏ cuộc, mình đã kiên trì làm theo kế hoạch trong mười mấy năm nay, làm sao có thể để cho hai người ấy và đứa trẻ đó phá hỏng được?”

Xuyên quyết định gặp Hạ để nói chuyện thẳng thắn.

“Anh nói gì?” Hạ như bị ai lấy tay kéo hết cả mi mắt lên, anh ta nhướng mắt nhìn Xuyên với vẻ chán ghét.

“Đứa bé trong bụng Mỹ Quyên là con anh chứ còn gì nữa?” Xuyên nuốt nước bọt, anh thấy cổ họng mình rất khô.

“Đừng nói bừa khi không có căn cứ!” Hạ định lên tiếng giải thích.

“Đừng ngụy biện, tôi đã nghe hết những lời nói vừa rồi của anh với Viêm Tuyết!” Xuyên tức giận hua tay ngắt lời Hạ.

Hạ thừ người ra rồi nở nụ cười, đó là một nụ cười giễu cợt, bỉ ổi vô cùng, khóe mép anh ta còn nhếch lên, trông mới đáng ghét làm sao.

“Ừ, biết thì đã sao nào? Nói cho anh biết, tôi đứng ở bên ngoài nhìn thấy anh lén lút đổi chai gluco của Mỹ Quyên. Chờ anh ra khỏi phòng là tôi lấy xuống kiểm tra ngay, thì ra là chất Mifepristone và Misoprotol! Anh Xuyên này, không phải là anh đang tìm cách giết người hay sao?” Hạ chỉ ngón tay trỏ vào Xuyên.

Xuyên như bị điện giật, từ đầu đến chân lạnh toát như có một con rắn đang trườn quanh mình.

“Nếu anh chối, tôi có thể nhờ người giám định vân tay và nguồn thuốc, thậm chí cô y tá hôm ấy cũng có thể đứng ra làm chứng. Tôi tin là anh sẽ không dễ dàng thoát tội được đâu!”

Thằng khốn nạn! Xuyên lầm bầm chửi rủa.

“Việc đã đến nước này thì tôi cũng nói thực với anh. Trước tôi cũng có thời gian yêu Mỹ Quyên, nhưng sau đó chúng tôi đã chia tay nhau. Gần đây vì cô ấy muốn đến bệnh viện chúng tôi giới thiệu thiết bị nên tình cũ không rủ mà đến. Tất nhiên, có thể cô ấy cũng không biết mình đã có thai.”

Quả nhiên, Mỹ Quyên đã qua lại với thằng cha chết tiệt này và có đứa bé trong bụng! Xuyên thấy trước mắt bỗng tối sầm lại.

"À mà anh còn nhớ chuyện tôi nói với anh không? Gần đây tôi đang thiếu tiền, anh cũng nghe phong thanh rồi đấy. Với người như Viêm Tuyết, nếu không có tiền trói buộc thì cô ấy dễ thay lòng lắm. Nên làm phiền anh, cũng để giữ lại danh dự cho anh, anh cho tôi vay ít tiền nhé!" Hạ vui vẻ gõ ngón tay lên mặt bàn.

"Khốn nạn!" Xuyên không ngờ sự việc lại phát triển theo chiều hướng xấu đến thế. Nhưng trong tình cảnh này không thể không cam chịu.

Lần này Hạ đã lấy của Xuyên 5.000 tệ[1]. Tuy không nhiều, nhưng Xuyên hiểu đó là cách của Hạ, hắn sẽ lấy tiền của mình dần dần, giống như con muỗi hút máu người.

[5] khoảng 15 triệu đồng.

Xuyên lâm vào cảnh quẫn bách chẳng khác gì thú hoang rơi xuống giếng, cô độc và tuyệt vọng, nhưng cũng chẳng buồn đến chỗ mẹ than thở nữa.

Những ngày sau đó Xuyên bị Hạ ép đưa tiền nhiều lần. Số tiền không lớn nhưng Xuyên cảm thấy tức giận và ghê tởm. Thậm chí anh đã nghĩ đến việc ra đầu thú để Hạ không "được đằng chân lân đằng đầu". Nhưng anh lại do dự vì nghĩ đến việc phải đối mặt với áp lực của dư luận và cuộc sống sau song sắt.

Càng đến gần ngày Mỹ Quyên sinh, Xuyên càng đứng ngồi không yên. Phải đối mặt với những kẻ tò mò, giới nhà báo lắm chuyện khiến cơ mặt Xuyên xơ cứng hết cả.

Một hôm, Xuyên đang đi dạo trong công viên cho đỡ buồn thì có điện thoại. Xuyên không mở điện thoại ra xem cũng biết mẹ gọi đến do tiếng chuông đặc biệt anh cài riêng cho số của mẹ. "Con đang ở đâu?" Bà mẹ lo lắng nói lớn.

"Con chán nên đang đi lang thang." Xuyên thủng thẳng đáp. "Đến bệnh viện nhanh lên! Mỹ Quyên sắp sinh đến nơi rồi!" Câu nói của mẹ chẳng khác gì kim châm vào quả bóng, Xuyên bỗng thấy dễ thở hẳn. Đã đến lúc kết thúc rồi. Mấy tháng nay anh đã phải chịu nhiều giày vò, giờ đã đến lúc có kết quả, dù xấu hay tốt đều phải chấp nhận.

Khi Xuyên đến bệnh viện thì xung quanh đã đầy nhà báo, phóng viên. Họ cứ như là bố của đứa bé không bằng, vui vẻ, sung sướng. Xuyên cười xã giao, khó khăn chen qua đám người đó để vào phòng chờ. Bố mẹ Mỹ Quyên và mẹ Xuyên đã chờ sẵn ở đó.

Vì đây là ca mổ đẻ đặc biệt, người mẹ bị hôn mê nên thời gian mổ cũng lâu hơn nhiều. Đầu óc Xuyên trống rỗng, anh ngồi thần người trên ghế, nhìn chẳng khác gì tội phạm đang chờ tòa tuyên án. Cuối cùng cách cửa phòng mổ cũng mở, bác sĩ đi ra với dáng vẻ mệt mỏi. Mọi người đứng chờ bên ngoài vội chạy đến hỏi. "Có một tin xấu và một tin tốt." Bác sĩ nói, khuôn mặt chẳng để lộ chút tình cảm nào.

"Thế thì nghe tin xấu trước."

"Không giữ được đứa bé." Bác sĩ thở dài, nói với giọng tiếc nuối. Xuyên như nghe thấy tiếng thần thánh, cả người run bắn lên. Đây là tin tốt chứ, nhưng rất nhanh, Xuyên ra vẻ đau khổ ngay. "Buồn quá."

"Còn bây giờ là tin tốt, tin này sẽ làm mọi người dễ chịu hơn rất nhiều." Bác sĩ cười nói, nụ cười khiến Xuyên thấy sợ.

"Cô Mỹ Quyên đã tỉnh lại, tuy chưa hoàn toàn bình phục nhưng đã tỉnh lại rồi. Đây là một kỳ tích trong y học. Anh thật may mắn."

Bác sĩ nói xong lại cười rồi lách qua mọi người, đi ra ngoài. Bố mẹ Mỹ Quyên mặt đầy nước mắt, hai tay cứ chắp trước ngực cầu trời khấn phật phù hộ độ trì.

Xuyên có cảm giác rất lạ, anh vội quay người, níu lấy bác sĩ. "Có chuyện gì vậy bác sĩ?"

"Chuyện là thế này, có thể trong lúc đau đẻ cô ấy đau quá nên não đã có sự thay đổi, tỉnh hẳn lại. Nhưng hiện giờ sức khỏe còn yếu, chúng ta chưa nên báo cho cô ấy biết việc đứa con không giữ lại được. Tôi mong mọi người đừng làm kích động đến cô ấy." Nói xong bác sĩ quay người đi thẳng.

Khi được phép vào thăm, đợi bố mẹ Mỹ Quyên đi ra, Xuyên vội vã vào phòng bệnh ngay.

Mỹ Quyên gầy gò đến đáng sợ, trải qua mấy tháng nằm hôn mê, làn da của cô giống như một lớp pho mai phết trên xương, hố mắt sâu hoắm, nét xinh đẹp xưa kia đã biến đâu mất.

"Em thấy khỏe hơn chưa?" Xuyên hỏi một cách khó khăn.

"Dạ." Mỹ Quyên mỉm cười.

"Chuyện ấy… em… thực ra…"

"Em sai rồi. Em không nên giấu anh. Nếu không vì tai nạn thì hôm ấy em sẽ nói cho anh biết. Em không muốn giấu nhưng vì em chưa hạ được quyết tâm." Mỹ Quyên có vẻ xúc động, điều ấy khiến cho cơ thể yếu đuối của cô như quá sức.

"Thôi, không sao. Em không sao là tốt rồi." Không biết vì sao từ khi nhìn thấy Mỹ Quyên tỉnh dậy, Xuyên bỗng thấy mình như được giải phóng. Đứa trẻ

đã mất, sự phản bội của Mỹ Quyên, chuyện bác sĩ Hạ tống tiền… Xuyên đều cảm thấy như làn gió thoảng qua.

"Không, nhất định em phải nói. Đó là con của chúng ta!" Mỹ Quyên hét lên với giọng yếu ớt nhưng kiên quyết. Bố mẹ Mỹ Quyên nghe thấy vội chạy vào vì sợ con gái quá kích động.

"Con của chúng ta?" Xuyên tức giận phừng phừng. Anh định tha thứ cho Mỹ Quyên, nhưng giờ thì thấy không thể. Đã đến nước này cô ấy còn vô liêm sỉ nói đứa con là của mình.

"Đủ rồi!" Xuyên hét lên. Mỹ Quyên giật thót mình, cô ý thức ngay được chuyện gì.

"Có phải anh Hạ đã nói với anh điều gì? Anh đừng tin anh ta."

"Cô đừng ngụy biện nữa. Đến cả chạm vào cô thôi tôi cũng chưa thì làm sao có con được?" Cuối cùng anh cũng nói ra nỗi khổ của mình bấy lâu nay. Bố mẹ Mỹ Quyên cúi đầu có phần xấu hổ, còn mẹ anh thì kiêu ngạo bước vào phòng.

"Giờ thì gia đình ông bà chẳng còn gì để nói rồi đúng không?"

"Không, anh Xuyên, đúng là con anh mà. Em giấu anh chuyện này cũng là vì có nỗi khổ riêng. Nếu không tin, anh có thể làm xét nghiệm gen!" Mỹ Quyên khóc rất đau lòng.

Xuyên khổ sở lắc đầu: "Tôi không tin cô. Cô làm tôi bẽ mặt còn chưa đủ hay sao? Lại còn bắt tôi phải đi xét nghiệm gen nữa?"

"Lẽ nào anh quên rồi sao? Trước đây em đã bảo anh đi kiểm tra sức khỏe tổng thể. Họ còn lấy cả tinh trùng của anh mà!" Cuối cùng Mỹ Quyên cũng nói ra.

"Cô nói gì?" Lúc này Xuyên chợt nhớ ra, nhưng anh vẫn cố phủ nhận.

"Thế thì có liên quan gì?"

"Xuyên, cô ta đang dụ dỗ con đấy!" Bà mẹ đứng bên can ngăn.

"Không đâu, anh Xuyên. Em rất yêu anh nhưng vì mẹ anh nhiều lần ngăn cản, bà cho rằng em đã chia cách mẹ con anh và không cho phép anh lấy em làm vợ. Sau này em nói dối là có thai nên bà mới miễn cưỡng đồng ý. Nhưng sau khi kiểm tra sức khỏe, em mới biết mình bị trục trặc về chuyện sinh nở. Em không thể thụ tinh theo cách thông thường nên phải nhờ đến Tuyết. Chính vì thế em đã nhờ người lấy tinh trùng của anh rồi làm thụ tinh nhân tạo cho em. Em đã giấu mọi người, em nghĩ là đến lúc thích hợp thì mới nói. Em sợ anh biết em không thể có thai bình thường được thì sẽ bỏ em. Em rất yêu anh!" Từng câu nói của Mỹ Quyên chẳng khác gì sợi dây da quất vào trái tim Xuyên. Xuyên run lẩy bẩy, quay đầu nhìn mẹ mình.

"Đừng tin cô ta. Dù đứa bé là của con thì cô ta cũng lừa con đúng không?"

Xuyên không biết làm gì, chỉ thở dài.

"Hạ đã biết chuyện này từ Tuyết nên sau đó anh ta luôn để ý tới tôi. Anh ta còn cố tình nắm thóp chuyện này. Anh ta nói anh ta có tư tình với em, đứa con là của anh ta. Anh ta đã tống tiền tôi theo cách ấy." Người Xuyên mềm nhũn trên ghế.

Nghe Xuyên nói, Mỹ Quyên áy náy và đau khổ đã ngất lịm, rất may là không có ảnh hưởng gì lớn đến sức khỏe.

Xuyên vẫn không yên tâm. Anh đi làm xét nghiệm gen cha con với đứa trẻ đã chết. Sau khi có kết quả, biết mình đúng là bố đứa trẻ, anh chỉ còn biết than trách sao ông trời lại trớ trêu đến thế và càng căm ghét Hạ hơn.

Sau một thời gian nghỉ dưỡng, sức khỏe của Mỹ Quyên dần hồi phục. Được Mỹ Quyên khuyên bảo, Xuyên đã ra công an đầu thú nói về âm mưu giết đứa trẻ của mình. Bên công an cũng tiến hành điều tra cụ thể hơn và phát hiện ra người cố ý đâm chết Mỹ Quyên không ai khác chính là Tuyết và Hạ. Chính hai người này đã thuê người đâm xe vào Mỹ Quyên. Hạ nhờ bệnh nhân sắp chết viết cuốn nhật ký ấy và hứa với người này sẽ mua bảo hiểm để đưa tiền cho người nhà anh ta. Hạ thuê anh ta đâm chết Mỹ Quyên là để trả thù Mỹ Quyên đã bỏ mình. Đáng tiếc cho Hạ là anh này vẫn còn chút lương tâm nên để cho Mỹ Quyên sống sót.

Tuyết và Hạ đều phải ngồi bóc lịch trong trại giam, còn Mỹ Quyên thì không kiện Xuyên nữa. Tuy nhiên, bên viện kiểm sát vẫn không đồng ý vì Hạ luôn miệng khai rằng Xuyên có ý định giết Mỹ Quyên. Mặc dù vậy, do có thái độ nhận tội thành khẩn, lại chưa cấu thành tội nên Xuyên được giảm nhẹ hình phạt.

Cả câu chuyện khiến Xuyên tỉnh ngộ ra nhiều điều. Anh bắt đầu lên một kế hoạch mới, đó là kế hoạch cho tương lai của anh và Mỹ Quyên.

Chương 17: ĐÊM THỨ MƯỜI BẢY

Hàng

1.

Đường dài không gió, mặt trời chói chang.

Con đường cao tốc này nối liền từ Detroit sang thành phố A. Lái xe từ thành phố A đến Detroit trên đường cao tốc cũng mất hơn năm tiếng đồng hồ. Vì cái đập của hồ chứa nước mới xây nên có một đoạn đê xây cao hơn mặt đường tới mười mấy mét, khiến con đường trông như đường ray giữa không trung, tạo cảm giác ảo. Thường thì khi lái xe đến đoạn đường này phải giảm tốc độ, nếu không sẽ bị lật xe như bỡn. Phía dưới đường cao tốc còn một làn đường khách, ngã rẽ phía trước đi đến một công viên cây xanh bên ngoài thành phố A. Nơi đó có phong cảnh đẹp, lại có một hồ nước khá rộng. Những ngày này có khá nhiều người đến đó nghỉ ngơi cuối tuần, câu cá, bơi lội… gì đó. Chỉ có điều con đường ấy đã xuống cấp, cũ kỹ, vì dù sao nó cũng được làm từ những năm tám mươi.

Với thời tiết thế này, muốn tìm một bóng dáng cố định trên đường quốc lộ trắng như gương, thẳng tăm tắp chẳng khác gì nằm mơ. Ruder đứng bên đường uống ừng ực từng ngụm nước trong chai. Đúng là lúc này môi và cổ họng của Ruder đã bị đốt cháy bởi cái nóng bên ngoài. Nước trôi tuột xuống dạ dày và chảy đến từng cen-ti-mét dưới làn da.

Ruder lau khô đôi môi, giọt nước trên má Ruder nhẹ nhàng rơi xuống, nhưng chưa kịp tiếp đất thì nước đã bốc hơi hết sạch. Trên đường chỉ lưu lại một vệt trắng nhàn nhạt mơ hồ, trông chẳng khác gì vết sẹo nhỏ lưu lại da khi bị bỏng bàn là. Ruder ném bình nước vào chỗ ngồi của lái xe, trong bình vẫn còn một nửa lượng nước, lắc nghiêng lắc ngả trên ghế bọc da màu vàng. Anh lấy khăn lau sạch chỗ ngồi, sau đó ra đóng nắp ca bô lại. Đây là chiếc SUV màu ghi thép. Ruder thấy như toàn thân mình sắp nóng chảy đến nơi, anh thở dài rồi vào ghế ngồi, đóng cửa xe lại. Số nước vừa uống cũng có thể bù vào phần nào lượng nước mới bị bốc hơi trong cơ thể. Ruder thấy mình có thể chờ thêm một khoảng thời gian nữa. Anh rất muốn chợp mắt một lát nhưng nóng bức quá, chỉ muốn cởi hết quần áo, chạy ào xuống hồ nước thắm thỏa thích. Ruder nóng nảy mò mẫm trong xe tìm đĩa CD.

"Công viên Lincoln? Chẳng biết nghe có hay không nữa."

Ruder lấy ra một chiếc đĩa CD và cho vào trong đầu đĩa. Xe bỗng ồn ã hẳn lên, thậm chí cả con đường cao tốc cũng sôi động theo. Hai bên con đường cao tốc dài thăm thẳm này là một triền đê đất, bên trên trống trơn. Đỗ ở đây lâu như vậy mà cũng chỉ mới thấy có hai chiếc ô tô lướt qua, đúng là nơi đây quá hẻo lánh. Tiếng hát xen lẫn tiếng nhạc khiến cho anh cảm thấy sức sống trào dâng, anh thấy không khí không còn nóng bức nữa.

Ruder không chú ý đằng sau có một chiếc SUV giống hệt xe của anh đang tiến tới với tốc độ khá ổn định. Trên thành xe lại sơn thêm hình rồng màu vàng nhìn chẳng hợp chút nào.

Chiếc xe này dừng cách xe của anh khoảng hai mét. Từ trên xe bước xuống một người đàn ông da đen cao lớn, đầu to, mặc áo ghile đen. Người này phải cao từ mét tám đến gần hai mét chứ chẳng ít, cơ bắp như sắt đã được luyện xong nổi lên cuồn cuộn sau chiếc áo ghile bằng cotton. Chẳng thể hiểu nổi, lẽ nào anh ta không cảm thấy nóng bức? Nực cười hơn nữa là anh ta còn mặc một chiếc quần sặc sỡ màu xanh lá cây, đi đôi bốt da màu đen. Chỉ nhìn thôi cũng khiến người ta cảm thấy trong đôi bốt ấy chứa toàn mồ hôi. Với cách ăn mặc như vậy mà đứng ở dưới ánh mặt trời gay gắt cũng đã giỏi lắm rồi.

Anh ta sải bước chân vững chắc, nặng trịch đến trước xe của Ruder. Anh ta khom lưng và lấy tay gõ vào cửa kính ô tô, nhưng nhạc trong xe mở lớn và Ruder đang chìm trong giấc ngủ chập chờn nên không hay biết.

Anh ta đứng thẳng người, hai tay nắm chặt rồi gõ thình thịch vào trần xe ô tô.

Chiếc xe SUV to lớn rúng lên từng hồi.

Ruder giật mình thức giấc, nhíu nhíu mày cố nhướng xem người bên ngoài xe là ai.

"Chết tiệt, đến nhanh thế?" Ruder chửi thầm một câu. Nhìn đồng hồ đeo tay đã là hai giờ hai mươi sáu phút chiều.

Ruder quýnh quáng tắt vội máy CD rồi mở cửa xe bước ra. Bình thường Ruder không phải dạng người thấp bé nhưng đứng trước người đàn ông cao to này, trông anh chẳng khác gì đứa trẻ.

"Xem ra anh đợi cũng lâu rồi nhỉ, còn ngủ cơ à?" Người đàn ông da đen đeo kính đen, đôi môi dày mấp máy. Ruder ngửa cổ nhìn và thấy mệt mỏi quá, khuôn mặt người đàn ông da đen chẳng khác gì một con cá vừa bị bắt lên trên bờ, đang ngáp ngáp.

Bố Ruder là một ngư dân nên anh thường xuyên nhìn thấy cảnh cá bị bắt ném lên bờ.

"Chờ lâu quá rồi, thời tiết chết tiệt này mà ông ta cũng bắt tôi đi đưa hàng." Ruder nhún vai, chán nản nói. "Cái này không liên quan tới tôi." Người đàn ông da đen lắc đầu, rồi giơ ngón tay cái chỉ ra đằng sau nói: "Giao dịch nhanh lên để chúng ta còn về chứ."

"Được rồi, tôi mong còn chẳng được đây này." Roder nhếch mép lên, anh có chiếc cằm chẻ sâu, mỗi khi cười trông thật cuốn hút. Rất nhiều cô gái nói như vậy.

“Chẳng hiểu sao K lại cử một thằng nhóc da trắng như anh chuyển hàng đến.” Hình như người đàn ông da đen không hài lòng lắm với tướng mạo của đối phương, chắc anh ta ghét người da trắng.

“Ha ha, này anh bạn, nói như vậy không được đâu. Giờ đến Tổng thống cũng là người da đen mà sao anh lại có cái nhìn phân biệt chủng tộc thế nhỉ? Tôi tên là Ruder.” Ruder bật cười, tiện tay đấm nhẹ vào người anh ta. Người đàn ông da đen vẫn chẳng có chút biểu hiện gì, cứ nhìn anh với vẻ mặt khó chịu.

“Tôi tên Kent.” Người đàn ông cao to hình như không muốn trả lời anh.

“Tiên sư thằng này! Nó chẳng khác gì thép, chỉ cần bóp nhẹ một cái mình cũng toi đời!” Ruder nghĩ thầm. Anh nuốt nước bọt rồi đi cùng người đàn ông da đen ra phía sau xe SUV.

“Chỉ một mình anh?” Ruder hỏi.

“Đúng thế,” người đàn ông da đen dừng lại rồi đột ngột quay sang, chỉ tay vào mặt Ruder nói: “Này, tôi cảnh cáo cậu. Nếu cậu dám giở trò gì ra thì tôi chỉ cần một ngón tay thôi, cậu nhớ lấy, chỉ một ngón tay thôi, cũng làm cho khuôn mặt trắng như pho mai của cậu có một cái hố sau hoắm đến tận não nhé.” Nói xong Kent nhấc bổng Ruder lên.

“Bỏ ra, bỏ ra nào, tôi chỉ hỏi thôi. Trời nóng như thế này anh tức giận làm gì! Anh có muốn uống chút gì không?” Ruder chỉ vào trong xe của mình.

“Nước gì? Tôi sợ cậu cho thuốc độc vào nước uống ấy chứ.” Kent cười khẩy nói.

“Sao thế được? Chúng ta là anh em, là đối tác nữa chứ. Hơn nữa, anh thấy đấy, dù tôi có hại được anh, lấy được tiền rồi thì đi được đâu? K bắt được tôi thì ông ta sẽ lột da tôi ra mất. Tôi chỉ thấy trời nắng như thế này, uống chút gì đó lành lạnh dễ chịu hơn thôi.” Ruder lại cười vui vẻ. Ruder luôn tự tin với nụ cười của mình, thực ra lừa gạt người khác rất dễ, quan trọng là phải để cho người ta thấy mình chân thành. Nụ cười của Ruder có khả năng đặc biệt ấy, rất nhiều cô gái đã không thể từ chối nổi, tất nhiên là nhiều đàn ông cũng vậy, họ luôn cảm thấy anh chàng thật thà.

“Có loại đồ uống gì có cồn không? Tốt nhất là bia ấy.” Kent xem chừng cũng đã dao động, bắt đầu cởi mở với Ruder hơn.

“Đương nhiên là có. Đam mê lớn nhất của tôi là lúc lái xe đằng sau luôn có một chiếc mini bar đi cạnh. Trong đó sẽ đặt đồ ăn thức uống… đặc biệt… đặc biệt là trong thời tiết này, anh thấy có đúng không? Chứ không thì làm sao tôi chịu được nóng lâu thế! Tôi đợi anh lâu lắm rồi đấy.” Ruder hua hua hai tay ra vẻ rất khoái chí. Kent liếm liếm đôi môi dày.

“Thôi được rồi, cậu đi lấy đi. Nhưng tôi cảnh cáo cậu không được giở trò đấy.” Anh ta nói, giọng đe dọa.

“Được rồi, được rồi, sẽ có loại bia lạnh ngon nhất đây.” Ruder quay người, mở thùng xe phía sau. Anh lấy ra hai chai bia. Lúc quay người lại Ruder giật mình, đánh rơi cả hai chai bia vì Kent đã đứng ngay sau anh từ bao giờ. Anh ta nhanh chóng đỡ lấy hai chai bia. “Anh làm gì mà lo lắng quá thế?” Trán Ruder lấm tấm mồ hôi.

“Tôi sợ là cậu sẽ giở trò gì đó.” Người đàn ông da đen nhoài người nhìn ra đằng sau Ruder.

“Có mỗi cái mini bar thôi.”

“Không, bên cạnh mini bar có miếng vải bạt che cái gì đó. Nó là gì?” Người đàn ông da đen chỉ vào đống đồ được che bởi lớp bạt màu xanh lá cây ở bên trái mini bar.

“Không có gì. Đó chỉ là mấy thứ dụng cụ sửa xe thôi.”

“Đồ sửa xe thì phải để trong hộp chứ?”

“Tôi thích để ở đằng sau.”

“Cậu tên gì?”

“Ruder.”

“Tôi không thấy K có người nào tên như cậu nhỉ.” Kent lùi một bước, tay đặt vào bao súng ngắn ở bên mạng sườn.

“Làm gì có chuyện đó. Tôi theo ông ấy sáu năm rồi, chỉ có điều không luôn ở bên cạnh thôi. Hơn nữa, trước lần làm ăn này anh cũng biết tên tôi rồi còn gì?” Ruder cười bĩu môi với dáng vẻ tự tin.

Anh ta nhìn Ruder với ánh mắt nghi ngờ rồi bỗng bật cười.

“Anh bạn, tôi chỉ muốn chúng ta làm ăn thuận lợi thôi.”

“Không vấn đề gì.” Ruder mở chai bia bằng răng, rồi đưa cho anh chàng da đen, nhưng anh ta vẫn chưa cầm lấy.

“Tôi muốn uống chai anh vừa mở nắp.”

“Được thôi, anh cầm đi.” Ruder tươi cười đưa cho anh ta. Nhưng anh ta vẫn chưa chịu cầm.

“Chết tiệt, tính cách chẳng giống với vẻ bề ngoài, tính gì như đàn bà.” Ruder lầm bầm chửi trong bụng. Liếc mắt nhìn đồng hồ anh thấy đã hai giờ bốn mươi phút.

“Mẹ nó, thời gian không còn nhiều nữa rồi.” Ruder nghĩ thầm.

“Thế nào? Anh vẫn không tin tôi? Thế thì chúng ta lái xe về thôi, hoặc là đi đến chỗ ông chủ của anh, anh cũng có thể chọn một địa điểm cho là an toàn. Anh cần gì phải sợ hãi như thế.” Ruder nói móc.

“Không uống bia cũng có thể giao dịch được mà.” Người đàn ông quay người đi.

“Cũng được, tôi sẽ uống một mình.” Ruder uống ừng ực chai bia. Người đàn ông da đen đứng đó nuốt nước bọt.

Trời càng nóng hơn. Anh ta không hiểu tại sao ông chủ lại chọn chỗ này để giao dịch, chẳng buồn nghĩ cho người đi làm chút nào. “Được rồi, để tôi tự chọn một chai.” Anh ta đi đến, Ruder mở chiếc mini bar ra.

“Tôi lấy chai này.” Anh ta chỉ vào một chai, Ruder lấy ra và lấy răng mở giúp anh ta.

“Thời tiết này được uống bia lạnh thật sướng!” Kent thốt lên một câu. Nhưng lúc nhận chai bia từ tay Ruder, anh ta vân có vẻ chần chừ.

“Anh không uống nhanh nó sẽ biến thành bia nóng đấy.”

Ruder chạm chai của mình vào chai của anh ta.

“Tôi có cốc, đổ ra uống thích hơn.” Kent vẫn còn cảnh giác. Anh ta cầm chai bia đi về xe, đổ vào cốc của mình rồi uống ừng ực. Ruder cười rất vui, mắt híp cả lại.

“Loại bia này ngon phết.” Trong chốc lát Kent đã uống sạch cả chai bia to, sau đó thở phào nhẹ nhõm, cả người khoan khoái chẳng khác gì vừa được mát xa.

Hai người nói chuyện với nhau thoải mái hơn.

“Nghe mọi người nói sức khỏe của ông K dạo này không ổn lắm nhỉ?” Kent tiện miệng hỏi một câu.

Đúng vậy. Con người luôn già đi rất nhanh, nghe nói trước kia ông ấy khỏe như bò đực, tay không còn có thể đánh gục bốn, năm người có vũ khí.” Ruder hua hua tay trong không khí, miêu tả. “Ông chủ các anh chưa chọn người kế cận à?”

“Hiện nay chỉ có hai người đủ tư cách kế thừa mà thôi. Giờ đang tranh giành nhau dữ lắm, ông chủ cũng khó kiểm soát được tình hình. Nghe nói hình như cũng sắp thông báo ai là người kế cận rồi thì phải.”

“Già rồi, dù lúc trẻ có lợi hại đến đâu thì giờ cũng vô ích.” - Kent bỗng cười ha hả - “Giống như ông chủ chúng tôi, giờ chỉ ngồi trên xe đẩy uống cà phê. Điếc lắm rồi, lần nào cũng phải đứng thật gần nói thì ông ấy mới nghe thấy.”

“Ông K cũng thế thôi, không, phải nói là ông ấy đang ốm rất nặng chứ.” Ruder đáp lời.

“Anh tính đứng về phe nào?” Kent cười hỏi trừ, Ruder nhún vai nói:

“Chẳng liên quan gì đến tôi, tôi đứng phe trung lập, làm tốt phận sự của mình là được rồi.”

“Cẩn thận ra phết nhỉ. Đúng rồi, lần này chúng ta giao dịch món gì vậy? Ông chủ của chúng tôi không nói cho chúng tôi biết điều gì. Nhưng bí mật như vậy chắc hẳn phải là thứ rất quan trọng đúng không? Nghe nói nếu lần làm ăn này thành công thì hai tổ chức sẽ bắt tay hợp tác với nhau, sau này chúng ta sẽ là bạn của nhau rồi.”

Xem ra Kent khá tò mò, muốn nghe ngóng được gì đó từ Ruder.

“Anh không biết thì tôi làm sao mà biết được?” Ruder kín như bưng khiến cho Kent không vui, anh ta uống ngụm bia lớn rồi quay đầu nhìn Ruder. Anh ta thấy Ruder liên tục nhìn đồng hồ.

“Hình như anh đang rất bận?” – Kent nói – “Được rồi, dỡ hàng xuống chuyển sang cho tôi. Chúng ta làm nhanh lên.” Anh ta uống hết chai bia trong tay rồi ném sang một bên, quay người đi về xe của mình.

Nhưng Ruder không hề động đậy, anh chỉ dựa vào thành xe, hai chân vắt chéo, đứng uống bia rất thoải mái và nhìn theo tấm lưng to bè.

“Này, anh không thể cho biết chút gì hay sao? Rốt cuộc là ông K yêu cầu anh chuyển hàng gì? Nghe giọng ông chủ tôi thì hình như không phải cocain?” Người đàn ông da đen lấy ra từ trên ghế ngồi một chiếc va li màu đen. Quay người lại, anh ta thấy Ruder đang nhìn mình cười chế giễu.

“Tôi chỉ có thể nói đó là món hàng quan trọng, rất quan trọng.” Ruder quay đầu lại, cười vui vẻ, để lộ hàm răng trắng muốt lấp lánh trong ánh nắng. Người đàn ông da đen cũng không kìm được, bật cười theo.

Ruder lại cúi đầu nhìn đồng hồ đeo tay.

Còn một phút nữa.

“Này, sao anh cứ nhìn đồng hồ thế? Đang vội hả? Nếu vậy thì chúng ta chuyển hàng nhanh lên, tôi cũng phải về sớm để xem trận bóng tranh cúp C1.” Người đàn ông nhíu cặp lông mày nói.

“Nóng quá, nhưng kiểu này tí nữa lại có mưa to. Trước khi trời mưa. Thời tiết luôn làm cho người ta khó chịu.” Ruder ngẩng đầu lên nhìn trời, trời vẫn trong xanh, nhưng phía Tây Bắc đã có những đám mây đen lơn, nếu không chú ý sẽ không nhận ra. Không khí có vẻ đặc quánh, oi bức hơn.

“Đến lúc rồi.” Ruder ngẩng đầu nói.

“Anh nói gì?” Người đàn ông da đen nhìn đồng hồ rồi ngẩng đầu nhìn Ruder với ánh mắt lạ lùng.

“Tôi nói là đã đến lúc rồi.” Ruder quay người dùng sức ném chai bia thật xa, chai bia thủy tinh ánh lên trong nắng, tạo thành một vệt sáng khá dài rồi rơi trên đường cao tốc.

2.

Frodo đút tay trái vào trong túi quần tây ống đứng, chân anh ta đi đôi giày màu đen đắt tiền, sải bước trên nền đá hoa cương bóng loáng, vững chắc. Anh ta đi qua một chiếc cửa bằng pha lê thật lớn rồi đi về phía cầu thang xoắn màu xanh thẫm. Khi đi qua cánh cửa pha lê, anh ta cố ý dừng lại đôi chút để chỉnh lại quần áo cho gọn gàng.

Bố già gặp mình có chuyện gì nhỉ? Frodo nhận được điện thoại của ông K là lúc đang tính toán việc bố già cử Ruder đi giao dịch bí mật với Zalman. Vụ làm ăn này do chính bố già đứng ra, sau đó giao cho Ruder, tâm phúc của Vincent thực hiện. Đương nhiên là Frodo không hề biết việc này, nhưng giờ thì anh ta đã cảm nhận được sự nguy hiểm rình rập. Hình như bố già có vẻ hơi nghiêng về phía Vincent rồi.

Zalman và bố già đã tranh giành nhau suốt cả đời, ân ân oán oán của hai người rắc rối chẳng khác gì món mì trộn spaghetti của Ý. Giờ thì bố già đã lên tiếng, nếu lần làm ăn này thành công thì có thể bắt tay giảng hòa với Zalman. Thật là lạ.

“Già rồi, đầu óc sao suy nghĩ đơn giản thế.” Frodo nghĩ.

Trong tổ chức chỉ còn Vincent là có thể tranh giành vị trí đứng đầu với mình. Vincent lại là con rể của bố già nên đương nhiên có nhiều lợi thế hơn mình. Vincent sinh ra ở Pháp, lớn lên ở Mỹ, luôn làm cho Frodo thấy khó chịu. Tuy nhiên, chỉ có Frodo biết bố già không ưa gì Vincent, nếu không phải Tracy, cô con gái rượu của bố già yêu say đắm Vincent thì bố già chẳng đời nào để thằng cha này leo lên vị trí ngang hàng với Frodo.

Điều khiến Frodo lo lắng nhất là bố già không có con trai.

Thậm chí họ còn lén lút điều tra xem bố già có con riêng không, nhưng về chuyện này bố già hoàn toàn trong sạch. Bố già chỉ có duy nhất cô con gái với người vợ trước. Nghe nói người tiền nhiệm của bố già cũng có một cậu con trai, nhưng người kế vị này đã bị xe ô tô đâm chết một cách khó hiểu. Đương nhiên, Frodo không biết ai làm việc đó, nhưng anh ta biết người đó vẫn sống nên cái ghế bố già đang ngồi cũng không được thoải mái lắm.

Tuy nhiên, nói cho công bằng thì Vincent cũng là người khá hấp dẫn, thậm chí còn có một số thứ khiến Frodo bất ngờ. Frodo cứ nghĩ rằng thằng cha da trắng này sống nhờ phụ nữ, ai ngờ Vincent đã nhanh chóng cải cách mạnh tổ chức, động chạm đến cả lợi ích của Frodo. Frodo chịu trách nhiệm quản lý tài chính trong tổ chức nên cũng làm giả khá nhiều giấy tờ, hóa đơn. Vincent đã nhiều lần vạch mặt Frodo trước mọi người làm cho quan hệ hai người ngày càng căng thẳng. Thêm vào đó, bố già đang bệnh nặng nên mâu thuẫn giữa những người kế cận càng tăng cao, khiến cho hai người lúc nào cũng như nước với lửa. Cả tổ chức chia thành hai phe, một phe hoạt động lâu, có thâm niên thì ủng hộ cho Frodo, còn thế hệ mới thì mong Vincent đứng ra nắm quyền tổ chức. Nói trắng ra, hai phe không ủng hộ Frodo hay Vincent, họ chỉ ủng hộ lợi ích của chính mình mà thôi.

Bước lên cầu thang Frodo thấy hơi lạ, tại sao Ruder vừa đi giao hàng chưa được hai tiếng, bố già đã vội vã gọi mình đến biệt thự trong thành phố A. Vì tốc độ công nghiệp hóa của Detroit quá nhanh, bố già nói không tốt cho sức khỏe của mình nên đã đưa con gái và một số người đến sống ở khu biệt thự trong thành phố A.

Theo sự chỉ dẫn của người giúp việc, Frodo bước vào trong phòng ngủ của bố già. Bao nhiêu năm nay, bố già K luôn nghỉ ngơi tĩnh dưỡng tại đây. Tình trạng sức khỏe của ông luôn được bác sĩ thông báo cụ thể, phô tô làm hai bản gửi cho Frodo và Vincent. Nhất là mấy năm trở lại đây, bố già gần như không còn quản lý tổ chức nữa, thậm chí tinh thần đã có vẻ rối loạn.

Đặt chân vào phòng ngủ, Frodo thấy Vincent đứng ở cửa sổ, đã cởi áo comple ra, bên trong mặc một chiếc áo sơ mi màu đỏ tươi. Anh ta có vẻ lo lắng. Mái tóc ngắn vàng hoe trông chẳng khác gì những sợi cỏ khô thiếu nước và bị nắng chiếu quá nhiều, từng chiếc từng chiếc dựng đứng. Frodo thường xuyên nhìn thấy Vincent nóng nảy nhưng rất ít khi nhìn thấy vẻ lo lắng của anh ta. Đây là lần thứ hai, lần thứ nhất là khi Tracy sinh con.

Frodo quay đầu lại, thấy Tracy đang nhìn mình với vẻ bình tĩnh. Frodo mỉm cười với Tracy và Tracy gật đầu thay cho chào hỏi, nhưng trên mặt không có chút biểu cảm nào.

“Frodo!”. Bố già nằm trên giường cất tiếng thều thào gọi tên Frodo. Lúc này Frodo mới chú ý đến bố già đang nằm trên giường. “Yếu thật rồi.” Đã ba

tháng kể từ lần gặp gần đây nhất. Thời gian này bố già ít gặp mọi người, kể cả con gái, con rể và cháu ngoại. Frodo thấy lòng có chút xao động, vì tận mắt chứng kiến sức khỏe bố già ngày càng yếu. Bố già đang nằm trên giường, gầy gò đến độ thở chẳng ra hơi. Tuy ông làm chủ nửa thành phố Detroit nhưng nhìn cảnh đó, Frodo thấy nghi ngờ quyền lực này.

Khuôn mặt của ông như một miếng gỗ mục, da đầy tàn nhang, nhăn nheo, hai tay nâng bàn tay không chút sức sống.

Frodo dạ một tiếng rồi đi đến bên bố già K. Frodo quỳ một chân xuống, hay tay nâng bàn tay không chút sức sống, khô đét, xám xịt trên ga giường màu trắng, đưa lên môi hôn. "Sắc mặt cậu dạo này khá đấy chứ!" Giọng bố già phều phào như nói vọng từ dưới tầng ngầm lên.

"Ngài cũng vậy."

"Không, tôi yếu lắm rồi, ngày nào cũng muốn ngủ thật lâu."

Bố già cố nặn ra nụ cười nhưng Frodo thấy nụ cười ấy sao mà xấu xí thế. Nhưng Frodo vẫn phải mỉm cười đáp lễ.

"Gọi cậu đến đây cũng vì liên quan đến Ruder." Bố già nói xong ho khùng khục từng cơn như xé phổi. Tracy nhíu mày, Vincent lập tức bước đến.

"Bố để con nói cho!" Vincent nhẹ nhàng vỗ vỗ vào tấm thân lưng khô đét của bố già.

"Ừ!" Bố già K gật đầu rồi nhắm mắt lại.

"Sao thế?" Frodo kéo chiếc ghế, khẽ khàng ngồi xuống.

"Ruder, cái thằng chết tiệt đó đã lấy hết cả hàng và tiền về rồi. 15 phút trước Zalman gọi điện đến nói Ruder đã cướp sạch tiền. Hắn ta còn báo cho Zalman biết sẽ tự giao dịch với ông ta, có thể còn chuyển sang phía của Zalman." Vincent tức giận nắm chặt tay lại, biểu hiện giống như một con chó ngao đang lồng lộn.

Frodo cười khẩy trong bụng.

"Sao lại thế được?" Frodo tỏ ra ngạc nhiên, đứng bật dậy, thậm chí còn suýt hất đổ ghế.

"Ý của Zalman là…" Frodo quay đầu nhìn bố già.

"Ông ta đang chế giễu chúng ta. Ông ta nói, Ruder đang trên đường cao tốc số 44 đi về phía ông ta. Zalman muốn chúng ta tự xử lý Ruder, chứ ông ta không ra tay. Nhưng nếu Ruder còn sống rồi gặp được Zalman thì ông ta sẽ đồng ý làm ăn với hắn. Như thế là sẽ không bàn bạc đến chuyện giảng hòa giữa hai tổ chức nữa rồi." Tinh thần bố già bị kích động, lại ho lên từng tràng, Tracy lập tức đi rót cho bố một cốc nước.

"Thứ đồ đó rất quan trọng với bố, vì thế ông chỉ muốn giao cho hai chúng ta đi tìm Ruder và đưa hắn về đây. Chuyện này tuyệt đối không được cho ai biết." Vincent quay đầu nhìn Tracy, Tracy đi đến trước mặt Vincent, gật đầu không nói.

"Thế Ruder đi giao dịch món hàng gì?" Frodo muốn hỏi thử xem sao.

"Rất quan trọng, đó là thứ liên quan đến sự tồn tại của tổ chức." Frodo không hài lòng với cách trả lời của Vincent. Frodo im lặng, cúi đầu và quay sang nhìn bố già đang nằm trên giường bệnh.

"Thực ra ta cũng không nói cho Vincent biết đó là cái gì. Các con hãy thông cảm cho ta, ta không thể nói ra thứ đó là gì. Chuyện này chỉ có ta và đối thủ, cũng là bạn cũ của ta là Zalman biết. Vì thế giờ ta chỉ có thể nói cho các con một điều, ta sẽ trao quyền lãnh đạo cho ai bắt được Ruder còn sống đưa về đây trước khi mặt trời lặn, tức là trước khi Ruder đưa hàng đến cho Zalman." Khó khăn lắm bố già mới nói xong, vừa dứt lời đã thở hồn hển.

Vincent và Frodo ngẩn người ra rồi cùng quay sang nhìn nhau. Khóe môi Frodo giật liên hồi, còn Vincent thì đọc thấy nụ cười chế giễu trên khuôn mặt vuông vuông của Frodo.

Rõ ràng Frodo đang muốn nói với Vincent rằng: đừng có nghĩ làm con rể bố già là sẽ làm chủ được tổ chức.

Vincent bặm môi hỏi: "Bố nói thật chứ?"

"Đúng thế con ạ. Vincent, Frodo đi nhanh lên. Trước khi mặt trời lặn phải đưa được Ruder và món hàng hắn áp tải về đây! Giờ chỉ còn bốn tiếng thôi! Hắn đang trên đường cao tốc số 44, hãy đi bắt nhanh lên!"

Vincent và Frodo lập tức ra khỏi phòng, sau lưng họ là tiếng ho của bố già.

Trên đường cao tốc, Ruder vừa lái xe vừa uống bia ướp lạnh, gió thổi tạt qua ô cửa kính khiến anh thấy dễ chịu vô cùng. Thời tiết đã mát hơn nhiều, anh ta lái xe tiến thẳng về phía trước theo đường cao tốc.

"Giờ đã đến lúc bắt đầu rồi."Ruder nhìn mây đen vần vũ ở phía trước, anh ta tăng ga nhanh để sớm đến nơi mình cần đến. Đúng lúc ấy anh ta nhìn thấy bên đường có ba người đang dìu nhau. Hình như có hai cô gái đang dìu một chàng trai thì phải.

Người họ bám đầy bụi bẩn, xước xác, chàng trai kia có vẻ bị thương khá nặng, trán bên trái chảy máu nhiều, khuôn mặt nhem nhuốc bởi máu và bùn đất.

Cánh tay trái của cậu ta hình như bị gãy, trông chẳng khác gì một đoạn cây bị gãy, không cử động được.

Anh ta yếu ớt dựa vào vai cô gái cao to, mặc bộ quần áo bó sát màu vàng, còn cô gái gầy bé mặc bộ đồ thể thao Nike đang ấn tay vào chỗ vết thương, giữ cho khỏi chảy máu.

Ruder nghiêng đầu nhìn ba người rồi giảm tốc độ xe. "Xin anh giúp chúng tôi được không?" Ruder dừng xe lại, cô gái mặc áo màu vàng liền nói.

Ruder nhìn sợi dây chuyền đeo trên cổ cô gái, sợi dây chuyền làm bằng bạc khắc hình siêu cầu thủ bóng đá David Backham. Cô gái có khuôn mặt khá xinh, trông còn rất trẻ nhưng hai bắp tay và cổ cứ ngấn lên các bắp thịt cuồn cuộn. Cậu đoán chừng cô ta là một vận động viên bóng ném hoặc khúc côn cầu gì đó... Cô gái có mái tóc dài màu vàng óng rất đẹp, mái tóc được chải, buộc gọn ghẽ sau gáy. Nói chúng, cô gái có thân hình tròn trịa, khỏe mạnh và khá khiêu gợi.

"Này, bị làm sao thế?" Ruder khẽ quay cửa kính ô tô xuống 1/3, liếc mắt hỏi và nở nụ cười tươi rói với hàm răng trắng đều tăm tắp.

Anh nhìn cô gái mặc chiếc áo màu hồng khá lâu khiến cô gái này có vẻ xấu hổ, cúi đầu xuống, ánh mắt lấp lánh, hai tay đưa ra sau, chốc chốc lại nhìn Ruder. Cô gái trông như trẻ con, mái tóc quăn màu đen được vén ra sau tai, làn da trắng muốt. Ruder nhìn cô gái chằm chằm rồi bất giác mỉm cười.

"Xe chúng tôi bị tai nạn. Anh thấy đấy, anh ấy bị thương khá nặng. Chúng tôi muốn nhờ anh đưa anh ấy đến bệnh viện gần đây có được không?" Giọng cô gái mặc áo vàng khô cứng, nghe chẳng khác gì giáo sư vật lý người Ấn Độ dạy Ruder hồi đại học.

"Tôi đang vội. Theo tôi thì bệnh viện gần đây và nơi tôi đi đến không thuộc về nhau." Ruder lắc đầu từ chối. Cô gái có vẻ thất vọng, lắc đầu rồi thở dài.

"Nhưng dù sao tôi thấy cứu một mạng người còn quan trọng hơn công việc rất nhiều!" Ruder lập tức cười nói. Hai cô gái rất vui mừng, họ đỡ anh chàng bị thương lên ngồi ghế đằng sau. Loại xe này rộng rãi nên ba người ngồi chung được.

Xe tiếp tục đi trên đường trong khí trời âm u, họ cứ đi về phía trước, men theo đường cao tốc.

"Này, các bạn không phải là đi nghỉ ở trong rừng đấy chứ?" Ruder vừa lái xe vừa hỏi.

"Đúng đấy, làm sao anh biết điều đó?"Cô gái mặc áo vàng tò mò. Qua kính chiếu hậu, Ruder khá hài lòng khi nhìn thấy vẻ mặt ngạc nhiên của cô gái.

"Vì suốt dọc đường tôi không nhìn thấy có tai nạn giao thông nào. Chắc hẳn các bạn đi làn đường cao tốc phía dưới đúng không? Con đường đó cũ kỹ quá rồi, lại nhiều đá dăm nữa."

"Không phải đá dăm." Cô gái mặc áo hồng thốt lên.

"Hả? Thế thì là cái gì?"

"Là... là một chai thủy tinh bỗng nhiên rơi xuống cửa xe, chúng tôi làm cho Harry giật mình, mất đà lao vào đường nhánh rồi đâm phải cây to. Cậu ấy nhào về phía trước, đầu đập vào kính." Trong chốc lát Ruder chợt im lặng.

Chiếc xe vẫn tiếp tục lăn bánh về phía trước.

"À, anh tên là gì nhỉ? Chúng tôi phải biết để cảm ơn anh nữa chứ!" Cô gái tóc vàng phá vỡ sự im lặng trong xe.

"Ruder"

"Tên hay quá. Tôi tên là Jennifer, cô ấy là Kerry, còn cậu đen đủi kia tên là Harry. Harry là người yêu của Kerry. Ba chúng tôi định đi tắm trong rừng, không ngờ lại ra nông nỗi này." Biểu hiện lo lắng căng thẳng của Jennifer bỗng như tan biến, thay vào đó là vẻ thoải mái, hài hước. Nhưng Kerry hình như có tâm sự gì đó, cô dựa đầu vào cửa kính ô tô im lặng, có lẽ là cô ấy đang lo cho anh người yêu.

"Này, tớ không phải là kẻ đen đủi nhá. Có trách thì phải trách thằng cha nào đã ném chiếc chai đó xuống chứ. Nếu tớ mà biết là ai thì sẽ giết hắn!" Harry gối đầu lên chân Jennifer từ nãy đến giờ cất tiếng nói. Có thể do xúc động quá nên vết thương càng nhức nhối hơn, cậu ta rên hừ hừ vài tiếng rồi lại nằm yên như chết.

"Giờ thì không sao rồi. Tôi sẽ đưa các bạn đến bệnh viện, chắc khoảng nửa tiếng nữa là tới nơi thôi." Ruder muốn đưa họ tới bệnh viện thật nhanh rồi quay lại làm việc của mình.

Đột nhiên Ruder thấy xe đi chậm lại rồi chao nghiêng.

Chết tiệt, không biết có chuyện gì? Ruder dừng xe lại, mở cửa xe đi xuống kiểm tra.

"Bị làm sao thế?" Jennifer hỏi.

"Hình như nổ lốp xe." Ruder lắc đầu, quả nhiên lốp xe sau bên phải không còn tí hơi nào.

"Tôi phải thay lốp xe đây. Các bạn chờ chút nhé." Ruder vừa thở dài vừa đi ra cốp sau."

"Có cần chúng tôi giúp gì không?" Kerry nói nhẹ như gió thoảng. "Ồ thôi, không cần đâu. Mình tôi làm là được rồi."

Ruder khom lưng, nhoài người bên thùng đồ sửa chữa và cái kích. Lát sau anh ta quay lại, kéo lê chiếc lốp dự phòng, khi quay đầu lại thì thấy Jennifer đứng ngay sau mình với nụ cười lạnh lùng chẳng khác gì người đẹp được điêu khắc từ băng.

"Tôi nói rồi, nếu cô giúp tôi là làm hỏng lòng tự trọng đàn ông của tôi đấy." Ruder cười nói.

"Ruder, cốp sau của anh thật lớn."

"Đúng thế." Ruder vỗ vỗ vào thành xe xem chừng rất thích thú "Con xe này tốn khá nhiều tiền của tôi đấy."

"Đó là cái gì thế?" Jennifer chỉ vào chỗ có chụp vải bố màu đen gần thùng đồ.

"À, một bức tranh sơn dầu." Ruder nhún vai nói.

"Thật không? Cho tôi xem nhé." Jennifer bước đến, định thò tay ra nhấc.

Ruder liền chắn trước mặt Jennifer, nắm lấy tay cô gái.

"Tôi nói rồi, việc nặng thế này để tôi tự làm. Cô quay về chăm sóc Harry thì hơn." Ruder tắt ngay nụ cười.

"Anh làm tôi đau đấy." Jennifer lấy hết sức rút tay ra khỏi tay Ruder, cô vặn eo quay về đầu xe.

"Anh nhanh lên đi, hình như Harry bị chấn thương sọ não nên lúc tỉnh lúc mê." Jennifer cười nói, sau đó còn nháy nháy mắt với Ruder. Ruder mỉm cười thay cho câu trả lời.

Ruder lấy kích nâng xe lên, tháo lốp ra, thấy lốp bị dính đinh tám cạnh. Cái của nợ này chuyên để chọc lốp xe đây. Ruder nhìn chiếc đinh tám cạnh rồi lầm lũi thay lốp.

Trông đơn giản vậy nhưng cũng mất gần nửa tiếng đồng hồ. Trời đã lác đác mưa, sau đó mưa ào ào giống như ai cầm cả chậu nước hắt xuống, khiến Ruder phải vội vã chui vào trong xe.

"Trời đổ mưa rồi đấy, thật không thể tin là cách đây nửa tiếng còn nắng như đổ lửa." Ruder lấy tay gạt những giọt nước mưa bám trên áo.

Trời tối hẳn.

Ruder bật cần gạt nước lên, nhưng chẳng ích gì. Nước chảy ào ào, con đường phía trước mờ mịt và nguy hiểm, ánh đèn xe cũng bị màn đêm nuốt chửng. Thật chẳng giống buổi chiều chút nào, trời tối om, y như thời điểm nhật thực toàn phần. Ruder nhìn đồng hồ đeo tay: còn gần hai tiếng nữa là tới sáu giờ.

"Cứ thế này e rằng nửa tiếng sau cũng chưa tới được bệnh viện." Ruder nói với giọng nôn nóng.

"Đi chậm thì tốt hơn, tôi chẳng muốn một ngày bị tai nạn đến hai lần." Jennifer nói chen ngang. Cô quay sang nhìn Kerry nói: "Kerry, cậu cũng nghĩ vậy, đúng không?"

"Ừ, em... em cũng nghĩ thế." Kerry thờ ơ đáp lời. Ruder nhìn thấy mọi việc qua gương chiếu hậu.

"Đúng rồi, Ruder này, anh đưa chúng tôi đến bệnh viện xong rồi còn đi đâu nữa à?"

"Detroit."

"Hả, tôi nghe nói tình hình trật tự ở đó không được tốt. À mà anh có quen ông Zalman không?" Nhìn qua gương chiếu hậu, Ruder thấy khuôn mặt Jennifer lúc tươi tỉnh, lúc âm u đến lạ.

"Nghe nói ông ta là ông trùm heroin vùng đó."

"Đúng rồi, tôi cũng nghe vậy. Nhưng tôi nghe nói còn có bố già K nào đó là kẻ thù không đội trời chung với ông ta ở Detroit. Hai người đã tranh giành nhau mấy chục năm nay rồi đấy."

"Tôi không biết chuyện đó. Tôi cũng chỉ biết qua một vài người bạn là ở đó có một thằng cha như vậy, nhưng chỉ có trời mới biết là thật hay không." Ruder cười cười, xe đi trong mưa rất ổn định.

"Tôi còn nghe nói dưới trướng bố già K còn có một thuộc hạ tên là Vincent, cũng chính là con rể của bố già K. Vincent đã mua chuộc được tâm phúc của Zalman, tên là gì nhỉ, hình như cũng là Ruder, giống tên anh đấy. Tên này định lừa Zalman ra ngoại ô nhưng ông ta có việc không đi nên tránh được kiếp nạn này. Đáng tiếc là con trai ông ta đi thay đã bị hắn dùng súng tiểu liên bắn chết. Toàn thân bị trúng hơn bốn mươi viên đạn thì phải."

"Tôi chưa nghe thấy ai nói chuyện đó." Ruder im lặng một lúc rồi nói.

"Sao lại không biết nhỉ? Tôi nhớ đó là một tin giật gân mà, toàn bộ dân thành phố Detroit ai cũng biết hết. Zalman là người nổi tiếng, ông ta có mỗi một

cậu con trai thôi, tổ chức ấy không có ai kế nghiệp nữa rồi. Chính vì thế mà mối thâm thù giữa ông ta và bố già K ngày càng sâu. Nếu không phải cảnh sát đứng ra can thiệp, hòa giải đôi bên thì e rằng hai bên đã nổ súng từ lâu, người chết còn nhiều hơn nữa." Jennifer như đang kể chuyện vậy, sắc mặt hoan hỉ với những cử chỉ lạ lùng, lời nói trơn tuột, còn có phần đểu giả. "Có thể."

"Mà nói đi cũng phải nói lại, anh có biết Ruder là người như thế nào không?" Jennifer bỗng nhoài người khỏi ghế sau, má áp vào sau vai Ruder, đôi môi chỉ cách tai anh ta vài cen-ti-mét và hỏi. Ruder cảm thấy hơi thở của Jennifer đang phả vào mặt mình, ấm áp, mùi kẹo sô-cô-la xen lẫn mùi thuốc lá.

"Làm sao mà biết được. Có quá nhiều người tên là Ruder mà."

"Tôi nói cho anh biết nhé! Anh ta sợ chết khiếp nên mới đầu quân chỗ Vincent, Vincent giờ coi anh ta như một tâm phúc thực sự. Nhưng nói gì thì nói, đã phản bội một lần thì kiểu gì cũng có lần thứ hai. Biết đâu anh ta lại phản bội Vincent để quay về với lão Zalman."

"Đúng đấy. Lòng dạ khó lường."

"Vincent nhờ tôi gửi lời hỏi thăm anh đấy." Jennifer ghé sát môi vào tai Ruder, nói nhát gừng.

Ruder trừng mắt, cảm thấy có vật gì đó lạnh và sắc. "Đừng sợ, cứ tiếp tục lái xe." Jennifer cười nói.

"Thực ra, Vincent đã sớm đoán được anh sẽ nhân cơ hội làm ăn giữa bố già K và Zalman để tìm đến Zalman. Chính Vincent đã cố ý tiến cử anh, giúp anh chạy trốn để có cơ hội lấy được lòng tin của bố già K. Anh cũng biết thằng cha cáo già Frodo thật lắm chuyện mà." Giọng Jennifer thật gợi cảm, du dương. Ruder im lặng nghe.

"Đúng rồi, Vincent yêu cầu anh lái xe thẳng về phía trước, đến cột mốc phía trước thì rẽ tay phải, không đi thẳng nữa. Anh phải biết rằng người của Frodo đang chờ anh ở phía rước, chuẩn bị chặt đầu anh đưa về lập công bên bố già đấy."

"Cô là ai? Tôi nhớ bên cạnh Vincent làm gì có người nào như cô."Cuối cùng Ruder cũng mở lời.

"Tôi quen và làm cho Vincent từ lâu rồi, còn lâu hơn cả mấy con bé suốt ngày bám riết lấy anh ấy. Có điều tôi chỉ là cái bóng của anh ấy. Cũng chẳng có cách nào khác, ai bảo vì tôi yêu anh ấy." Giọng của cô ta nhẹ nhàng hơn trước và có vẻ run rẩy.

"Thế còn hai người họ?" Ruder hỏi.

"Anh muốn hỏi Harry hả? Anh ấy cũng là người của Vincent.

Anh phải biết trong khi anh, Frodo và những kẻ ngốc nghếch khác đang mải mê chế giễu Vincent ngu ngốc, hay nóng giận, làm việc gì cũng không suy nghĩ thì anh ấy đã âm thầm xây dựng đội ngũ của mình. Đó là những người các anh chưa gặp bao giờ."

"Đúng thế! Tôi đã đi theo Vincent hơn ba năm rồi." Harry bỗng trèo lên ngồi ở hàng ghế trước cạnh Ruder, tay cầm khẩu súng ngắn đen ngòm gì vào eo Ruder. Vết thương trên trán vẫn cón há toác ra, nhìn phát khiếp, máu trộn lẫn với bùn đất dính trên mặt trông thật đáng sợ.

"Vincent quá hiểu anh rồi Ruder ạ. Khi anh phản bội Zalman rồi lên kế hoạch giết con trai ông ta, Vincent đã nói với tôi rằng, loại người như anh chỉ cần có lợi ích thì dù có bán đứng bố mình thì anh cũng làm." Nói đến đây Jennifer không nín nổi nụ cười phóng đãng.

"Thật sao? Đúng là Vincent đã nói như vây?" Ruder bật cười. "Đúng thế đấy!"

"Thế thì anh ta chưa hiểu tôi hoàn toàn rồi. Tôi chẳng đời nào làm được cái việc là bán đứng cha mình." Ruder quay đầu lại, nhưng rất nhanh bị Harry lấy báng súng đập vào trán. Ruder cúi đầu, trán rất đau. Ruder cảm thấy như bị ai rạch lên trán, máu tươi chảy xuống. anh giơ tay lau vệt máu chảy.

"Tiếp tục lái xe đi Ruder, anh đừng hòng giở trò. Anh phải biết rằng cái mạng anh dù sống hay chết thì đều đáng tiền cả. Sự sống của anh sẽ được định đoạt bởi tâm trạng Vincent."

Jennifer sung sướng vuốt ve mái tóc xoăn xoăn màu đen của Ruder.

"Vincent giờ này chắc đang sốt ruột lắm rồi nhỉ?"

Ruder tiếp tục lái xe, anh nhìn thấy phía trước có một chiếc xe đang đỗ.

"Vincent kia rồi." Jennifer cười nói. Harry cũng cười phụ họa. "Dừng xe." Harry lấy súng gí vào người Ruder. Ruder dừng xe lại nhưng khuôn mặt vẫn nở nụ cười.

Một người bước từ chiếc xe đằng trước xuống. Người ấy mặc áo mưa màu đen, dáng người cao lớn, đi về phía xe của Ruder. "Các anh định đưa tôi đến chỗ bố già K để lĩnh thưởng chẳng?" "Đương nhiên rồi. Giờ là năm giờ. Bố đã nói phải tóm được anh trước khi anh rời khỏi đường cao tốc. Chúng tôi đã làm được, Vincent sẽ là người kế nghiệp, đứng ra làm chủ tổ chức. Đợi đến khi nào lão già sống giở chết giở ấy nằm trong quan tài thì Vincent sẽ đá đít con mụ ấy để cưới tôi!" Jennifer như sắp phát điên, giọng nói thay đổi hẳn.

Người mặc áo đen đã đi đến bên cửa kính ô tô phía Harry. Đúng lúc đó Harry quay đầu sang nhìn người ấy.

Khuôn mặt của người này đã bị áo mưa che khuất gần hết.

Anh ta giơ tay gõ gõ vào cửa kính, Harry liền hạ cửa kính xuống. "Anh Vincent này, hình như anh đến sớm hơn đã hẹn…"

"Hự", không biết có phải bị ảo giác hay không mà Ruder nghe thấy có tiếng gì đó nhẹ nhưng trầm, giống như một hòn đá bị ném xuống hồ. Ruder quay đầu nhìn, thấy Harry không nói nữa, người run lên từng hồi giống như điện giật.

"Harry? Harry? Mẹ nó… Anh nói gì đi chứ?" Jennifer nắm chặt con dao với vẻ lo lắng.

Harry ngửa mặt lên trời, một con dao cắm phập trong miệng anh ta. Ánh sáng trong xe giúp Ruder nhìn thấy cán con dao rất đẹp, được chạm hình cầu thủ bóng đá David Beckham.

"Vincent? Anh điên rồi?" Jennifer lo sợ nhìn người đàn ông đang đứng ngoài cửa ô tô. Nhân lúc Jennifer sơ ý, Ruder tóm lấy tay cô ta rồi kéo cô ta lên trên, lấy gối đè cô ta lên xác của Harry. Jennifer gào lên khi khuôn mặt bị gí sát vào đống máu của Harry.

"Sao giờ mới đến thế?" Ruder thở dài, người đàn ông mặc áo đen bỏ chiếc mũ áo mưa xuống.

"Tôi nhận được tin nhắn của cậu là đến đây ngay. Đúng như dự đoán, Vincent đã cài người chờ cậu ở đây. Hắn ta muốn giết cậu để giệt khẩu đấy. Sau đó hắn sẽ lấy hàng và xác cậu mang về lĩnh thưởng. Đúng là một công đôi việc." Người đàn ông mặc áo đen vất vả kéo xác Harry ném xuống vệ đường.

"Là Frodo!" Jennifer chưa kịp nói dứt lời, Frodo đã rút con dao trong miệng Harry ra, cắm phập vào gáy cô ta. Anh ta còn xoáy một vòng làm cho Jennifer không quẫy đạp được gì, máu trào ra chẳng khác gì vòi nước bị vỡ.

"Anh thật quá thể! Anh có thể giết cô ta ở ngoài cơ mà? Anh làm xe tôi bẩn hết rồi." Ruder nhíu mày, giơ tay chỉ r

a bên ngoài xe.

Hóa ra trong lúc thay lốp xe, Ruder đã gửi tin nhắn viết sẵn trong hòm thư cho Frodo để anh ta đến đầu đường chờ mình. Mưa vẫn nặng hạt. Ruder cảm thấy giọng nói của mình bị nuốt chửng hoàn toàn.

"Giúp tôi đi!" Frodo cố kéo Jennifer ra khỏi xe. Ruder chạy đến giúp một tay, hai người vứt hai cái xác xuống vệ đường. Frodo chui vào trong xe của Ruder. Lúc đó anh ta phát hiện ra phía sau xe còn có Kerry.

"Cậu không nói cho tôi biết còn có một cô gái." Frodo thò tay và túi áo comple, Ruder vội lấy tay ngăn anh ta lại. Kerry cuộn tròn người lại, giống như con chim sợ hãi lúc gặp nguy hiểm.

Ruder quay người giơ tay vỗ vỗ đôi vai run rẩy của Kerry, sau đó nắm lấy bàn tay lạnh buốt của cô.

"Cô không sao đâu, đừng sợ. Tôi sẽ cho cô đi khi đến Detroit."

"Cậu điên à? Cô ta sẽ báo cảnh sát!" Frodo trừng đôi mắt ti hí ngạc nhiên nhìn Ruder.

"Không. Cô ấy không biết gì đâu, tha cho cô ấy đi." Ruder van nài. Frodo nhìn Ruder với ánh mắt khó hiểu rồi nhắm mắt lại, khóe môi nhếch lên nụ cười đểu cáng.

"Thằng em, anh hiểu rồi. Chắc là thích con bé này rồi hả?"

Nói xong Frodo quay lại nhìn Kerry đang cuộn mình trên ghế sau, toàn thân run lẩy bẩy chẳng khác gì con cừu lạc giữa bầy sói.

"Nhìn kỹ cũng xinh đấy chứ. Này thằng em, chơi chán thì phần anh nhé!" Frodo giơ tay vuốt mái tóc dài của Kerry.

"Được, anh đồng ý. Nhưng trước đó chúng ta phải đưa thứ ấy về cho bố già K đấy." Ruder ngăn không cho Frodo làm gì cô gái thêm nữa, nhưng như thế anh ta cũng đã đủ làm cho Kerry sợ chết khiếp. "Vincent chắc chắn không nghĩ được điều này. Ai mà biết tôi đã mua được cậu nhỉ. Anh biết cậu là thằng cha hay phản bội chủ, nhưng tôi tin là lợi ích giữa chúng ta đủ để buộc chặt chúng ta lại với nhau. Đúng không, anh bạn nhỏ?" Frodo quay người, anh ta đã có vẻ hơi béo, vỗ vỗ vai Ruder.

"Đương nhiên rồi. Món hàng này có liên quan đến số phận của tổ chức và bố già K. Giờ bố già K cũng lớn tuổi rồi, không muốn tranh giành với Zalman nữa. Nhưng thuộc hạ lại không muốn thế.

Nếu không tranh giành thì lợi ích này cũng mất. Cũng như là thế giới hòa bình rồi thì quân đội còn có ích gì nữa đâu? Vì thế anh và Vincent ra sức cản trở việc này, đúng không?" Ruder vừa lái xe vừa hỏi. Bên ngoài mưa bắt đầu ngớt, bầu trời quang đãng dần nhưng chưa hết âm u.

"Ruder, cậu thông minh thật đấy. Tôi chỉ muốn tranh thủ đợt này cho thằng cha Vincent một bài học. Giờ thì chúng ta đưa hàng về. Cậu có thể cầm lấy hai triệu đô la của Zalman biến đi, tôi chỉ cần nói lại với bố già K rằng cậu đã bỏ trốn trong lúc hỗn loạn. Tổ chức sẽ truy tìm cậu vài năm thôi. Đợi đến khi tôi đứng ra làm chủ chính thức sẽ hủy lệnh ấy. Biết đâu lúc ấy cậu lại đang ngồi phơi nắng ở một hòn đảo xinh đẹp nào đó trên Thái Bình Dương." Xem ra tinh thần của Frodo rất khá.

"Đúng thế, việc Vincent tập hợp đội ngũ riêng cũng bị lộ tẩy rồi, lão già sẽ không tin hắn ta nữa." Ruder nói thêm.

"Chả thế! Thuộc hạ của tôi sẽ xử lý hai cái xác ổn thỏa. À mà đến khi ra khỏi đường cao tốc thì cứ lái thẳng vào trong thành phố nhé. Tôi cần về trước Vincent để tố cáo hắn ta với lão già." Frodo sung sướng lắc lắc người, chiếc cằm hai ngấn cũng rung rinh theo.

Ruder nhìn đồng hồ, giờ đã là năm giờ mười lăm phút.

"Này, dừng xe một lát." Đột nhiên Frodo nói.

"Sao thế?"

"Tôi muốn đi tiểu tiện, tranh thủ xem món hàng ấy là gì. Tôi rất tò mò không hiểu lão già ấy làm ăn gì với Zalman để hai tổ chức hòa giải được thù hận."

"Ừ, tôi cũng muốn biết." Ruder cười rất tươi, trong chiếc xe tối mờ, hàm răng sáng lấp lánh.

"Cậu cũng không biết sao? Tôi nghĩ là cậu mở ra xem rồi cơ đấy." Frodo ngạc nhiên nói.

"Không, tôi có biết đâu. Hay chúng ta cùng xem?"

"Thôi khỏi, để tôi đi một mình, cậu dừng xe lại là được rồi."

Frodo rúm người lại nhìn Ruder, vẻ cảnh giác. Nhưng anh ta yên tâm hẳn khi thấy khuôn mặt tươi cười của Ruder.

Ruder dừng xe hẳn lại, Frodo mở cửa xe mà vẫn tranh thủ quay sang nhìn Kerry, lúc này cô gái đang nằm ở ghế sau ngủ.

"Đúng là… Chẳng hiểu lão già đã chuẩn bị thứ gì hay ho nhỉ.

Lẽ nào chỉ có lão và Zalman biết thôi?" Frodo hào hứng đi ra sau xe, trong lúc đó Ruder châm thuốc hút, anh ta hạ cửa kính xuống, dựa tay vào đó. Mưa đã tạnh hẳn, không khí thật dễ chịu, trời cũng sáng lên. Giờ không cần đèn ô tô Ruder vẫn nhìn rõ đường. Mặt đường được nước mưa giội sạch trông thật thích.

"Ruder này, tôi đoán là một vali đầy heroin." Ruder nghe thấy tiếng Frodo từ sau xe vọng lại, không kìm nổi, bật cười. "Ừ, tôi cũng nghĩ là thế."

Ruder phả một hơi thuốc, mở cửa xe ra, ngửa cổ nhìn bầu trời. Mây đen vẫn vũ trên trời nay chỉ còn thưa thớt, Ruder với trong cốp xe một khẩu súng ngắn màu đen và bước xuống xe. Qua ghế sau Ruder nhìn Kerry, Kerry cũng nhìn cậu, khuôn mặt tươi tắn của Kerry thật đẹp, Ruder cũng tươi cười đáp lại.

"Này Ruder, đằng sau xe chỉ có một cái mini bar chứa đầy bia và một vali đô la Mỹ. Thế món hàng lão già đưa cho cậu đâu? Mở cốp sau xe ra, Frodo ngạc nhiên quay lại hỏi Ruder.

"Đây này!" Ruder giơ tay lên ngắm họng súng vào đúng khuôn mặt đầy ngạc nhiên của Frodo.

Trên đường vang lên tiếng súng chát chúa khiến cho những chú chim bay tán loạn trên bầu trời yên ả.

Còn một tiếng nữa là đến sáu giờ.

3.

Năm tiếng trước. Vincent ngồi trên chiếc ghế bằng da thật trong một gian phòng hạng sang ở khách sạn. Tay anh ta cầm một cốc rượu Brandy có đá, cùng với cử động nhẹ nhàng của bàn tay, chất rượu màu hổ phách cứ sóng sánh sang hai bên.

"Nghe đây, lát nữa xe của Ruder sẽ đi. Anh không cần biết hắn có làm theo lời dặn của lão già hay không, cũng có thể hắn lại phản bội chúng ta quay về với Zalman. Dù gì thì hai người phải bắt được hắn trước khi hắn rời đường cao tốc số bốn bốn. Sống hay chết đều được, nhưng dĩ nhiên tóm sống sẽ hay hơn." Ngồi đối diện với khuôn mặt nham hiểm của Vincent còn có hai người.

"Yên tâm, chúng em sẽ chờ ở chỗ hắn đi quá." Jennifer chỉnh lại mái tóc dài.

"Harry, cậu không được uống rượu. Việc lần này quan trọng lắm. Nếu cậu lại say giống như con chó chết thì lần này tôi sẽ lấy đầu cậu đấy." Vincent quay lại lạnh lùng nói với Harry. Harry nuốt ngụm nước bọt khi nhìn thấy cốc rượu Brandy trong tay Vincent. "Anh yên tâm, em sẽ không uống một giọt nào."

"Thế thì tốt, lên đường nhanh lên. Tôi tin nếu có tin đồn Ruder phản bội thì Frodo không ngồi yên đâu, vì hắn rất gần đấy."

Vincent đứng lên ôm lấy Jennifer, hôn thật lâu. Bỗng anh ta nhìn cổ của Jennifer.

"Em vẫn đeo sợi dây chuyền đó?" Vincent nắm lấy sợi dây chuyền, hỏi.

"Vâng, đó là sợi dây anh tặng mà!" Jennifer hạnh phúc trả lời.

"Rồi, em cứ đeo đi. Đó là bùa hộ mệnh." Vincent cười cười rồi xua tay. Jennifer và Harry gật đầu, đi ra khỏi phòng.

Vincent mệt mỏi đứng dậy, cởi chiếc áo sơ mi màu trắng chỉnh tề ra, thay bằng một chiếc áo màu đỏ rực mặc hàng ngày, sau đó mặc nguyên áo, nằm lên giường.

Jennifer cùng Harry lái xe đi về đường cao tốc số 44.

Hơn hai tiếng sau họ đi đến làn đường cũ ở phía dưới đường cao tốc. Lúc này Jennifer có vẻ mệt mỏi nên dựa lưng vào ghế, nhắm mắt lại.

Bỗng nhiên, ngửi thấy mùi rượu, cô vội vàng mở choàng mắt ra, nhìn thấy Harry một tay cầm vô lăng còn tay kia đang giơ chai Brandy lên uống hừng hực.

"Anh điên rồi à? Anh Vincent đã dặn không được uống rượu." Jennifer giơ tay cướp lấy chai rượu nhưng Harry tránh kịp, Jennifer thấy hai mắt Harry đỏ ngầu.

"Em yêu, giờ chỉ có Harry chứ không có Vincent yêu quý của em." Harry nở nụ cười phóng đãng, phả hơi rượu vào mặt Jennifer. Mùi rượu xen lẫn mùi mồ hôi khiến Jennifer phải nghiêng người tránh.

"Này, tôi cảnh cáo anh đừng có nhắc đến chuyện đó nữa. Tôi và anh chỉ lên giường với nhau vài lần vì nhu cầu sinh lý chứ tôi chẳng yêu thương gì thằng khốn như anh! Jennifer gầm lên như một con sư tử cái đang giận dữ.

"Đúng rồi, đúng rồi. Chả biết lúc đang sung sướng, ai đã gào tên mình lên. Mà em biết rồi đấy, Vincent chỉ coi em là công cụ của anh ta thôi." Harry lái xe có phần chao đảo, xe xóc lên xóc xuống bởi con đường gập ghềnh.

"Anh im đi, những chuyện khác sau hãy nói!" Jennifer tức giận ngắt lời Harry.

Bỗng cô thấy trước mặt có vật gì sáng lóa đang lao đến đầu xe. "Trời, cái gì thế nhỉ?" Jennifer kinh hãi chỉ tay về phía trước. Harry mở to đôi mắt nhìn, cố gắng cho xe tránh sang bên trái khiến xe đâm vào gốc cây to bên đường. Theo quán tính, Harry nhao về phía trước, đập trán vào kính ô tô, cánh tay kêu rắc một cái. Đau đớn làm Harry tỉnh ngay và kêu như lợn bị thọc tiết. Jennifer cũng ngất lịm một lúc vì cú va đập khá mạnh. Lát sau Jennifer bị Harry lay dậy.

"Nhanh lên, giúp tôi một tay. Tay tôi bị gãy rồi!" Harry nói với giọng như đang khóc. Jeifer vội sang bên cạnh xe, đó chỉ là vỏ một chai bia.

May là cả hai người không ai chết, nhưng chiếc xe bị hỏng nặng, chắc chắN không chạy được nữa.

"Anh đúng là con sâu rượu! Đồ vô dụng!" Jeifer đã mấy cái lên Harry. Harry đau đến độ lăn lộn trêN đất.

Đúng lúc ấy Jeifer thấy nhìn thấy một chiếc xe con màu đỏ đi đến, hình như là đi từ Detroit đến thành phố A.

"May thật!" Jeifer cười, cô rút con dao khỏi eo, giấu vào trong lòng bàn tay rồi đi đến giữa đường, giơ tay vẫy xe. Chiếc xe nhanh chóng dừng lại, bước xuống xe là một cô gái mặc bộ đồ thể thao màu hồng.

"Trời, anh chị làm sao thế?"

"Chúng tôi bị tai nạn. Cô vui lòng cho chúNg tôi đi nhờ chứ?" Jeifer tươi cười bước đến rồi gí sát con dao vào cổ cô gái. Cô gái thấy thế sợ quá, khóc toáng lên.

"Xin chị, tôi không có tiền đâu, chị đừng giết tôi." Cô gái run rẩy van nài.

"Tôi nói rồi, cô chỉ cần đưa chúng tôi đến đằng kia. Đúng đằng kia thôi, phải Nhanh lên, cô biết không? Jeifer vừa hôn lên má cô gái vừa lấy sống dao vuốt nhẹ lên khuôn mặt trắng trẻo của cô.

"Vâng, vâng, tôi nghe lời, nhưng xin chị đừng giết tôi." Cô gái run run quay về xe, tìm hai thanh gỗ, buộc cố định cánh tay của Harry lại. cô giúp Jeifer đỡ Harry lên xe.

"Cô tên là gì?" Jeifer hỏi.

"Kerry "

"Tên hay, người cũng rất xinh. Tôi tên là Jeifer."

"Chào chị, Jeifer." Kerry cố nặn ra nụ cười miễn cưỡng.

"Kerry, cô nghe tôi nói này. Chỉ cần cô nghe lời tôi, tôi đảm bảo không động đến một sợi tóc của cô. Cô cứ lái về phía trước và đến chỗ rẽ ở hồ nước bên đường cao tốc trước lúc năm giờ. Sau đó cô đi cùng chúng tôi vì một mình tôi không thể lo cho Harry được. Harry là thằNg cha bị gãy tay này đây." Jeifer chỉ vào Harry đang ngồi vật ra ở đằng sau. Harry hừ lên vài tiếng, tỏ vẻ khó chịu.

"Được thôi. Chị không cần như vậy tôi cũNg đưa hai người đến đó." Kerry thật thà nói.

“Được rồi, tôi tin cô. Giờ cô lái xe nhanh lên. Không được dừng xe đâu đấy.” Jeifer nói xong ngả người ra ghế, cô ta thấy thấm mệt.

Vincent đã nói rồi, dù thế nào cũng phải đến đó trước năm giờ và sẽ gặp Ruder đi ngang qua đó rồi chặn xe hắn lại. Jeifer lo lắng nhìn đồng hồ, chốc chốc lại nhìn con đường trước mặt. Vì con đường cao tốc phía trên phải đi qua hồ chưa nước, nên đi bằng con đườNg cũ này sẽ tiết kiệm được nửa tiếng đồng hồ so với đi đường trên. Jeifer cho rằng vẫn kịp.

Xe đi được hơn một tiếng thì bỗng nhiên tốc độ bị chậm lại. “Sao thế?” Jeifer cúi đầu nhìn tốc độ xe giảm, nhíu Nhíu mày hỏi Kerry.

“Tôi khôNg biết, có thể xe bị hỏNg gì rồi. Tôi không rõ chuyện gì nữa.” Kerry lo lắng như sắp khóc.

“Sửa xe Nhanh lên!” Jeifer gào toáng lên. Xe Kerry dừng lại bên đường, làm thế nào cũng không khởi động lại được. “Chết tiệt, sao mà xui xẻo thế!” Jeifer nắm chặt tay lại, đập mạnh vào cửa xe. Kerry co rúm người lại, thút thít khóc như mèo kêu. “Xuống xe nhanh lên, lại còn con chó chết này nữa. Nếu không phải anh uống rượu thì đâu có xảy ra những chuyện này!” Jeifer đạp một cái vào người Harry khiến anh ta rên hừ hừ.

Ba người xuống xe. Kerry mở nắp dầu ô tô ra và lắc đầu, nói xe không chạy được nữa.

“Loại xe này rất hay bị như vậy.”Kerry nói.

Jeifer nhìn đồng hồ, cô ta bắt đầu tính toán chênh lệch thời gian của mình với phía Ruder. Jeifer biết rõ đi đường cũ không thể gặp may mắn nữa vì còn lâu mới vẫy được chiếc xe khác đi qua.

Bỗng như nhớ ra điều gì, cô ta quay lại xe của Kerry, trở ra cầm một vật gì bằng sắt như chiếc đinh tám cạnh.

“Là cái gì vậy?” Kerry tò mò hỏi.

“Cái này để xe dừng lại. Cầm cái này để chặn xe của mấy thằng cha đi đường. Chọc thủng lốp xe bắt chúng phải dừng lại sửa. Cái này có ích lắm đấy.”

“Chị lấy ở đâu ra đấy?”

“Lấy trên xe của tôi hồi nãy.”

“Cô giúp đỡ Harry, chúng ta sẽ leo lên trên.” Jeifer gấp con dao lại, buộc gọn mái tóc ra sau rồi đỡ lấy cánh tay bị gãy của Harry. Kerry đi sang một bên đỡ anh ta.

“Con mụ này điêN à, dốc này phải nghiêng đếN 45o đấy, lại phải trèo mười mấy mét. Trán tôi còn đaNg chảy máu đây này, cánh tay lại gãy, làm sao đây? Đen đủi thật, nắng chiếu vào làm vết thương khô quá!” Harry than thở, còn Jeifer im lặng, chỉ khẽ lắc lắc cánh tay gãy của anh ta. Harry vội vàng thét lên như phát điên, trông chẳng khác gì con lợn đực đang chờ mổ.

“Cô điên à? Cô điên thật rồi! Vincent bảo cô chết cô cũng đi đấy nhỉ!”

“Im mồm! Nếu anh muốn cánh tay mình nối lại được thì trèo nhanh lên! Jeifer thả lỏng tay ra, trên trán Harry mồ hôi chảy xuống ròng ròng.

Ba người trèo qua con đê đầy cỏ để lên đường cao tốc số 44, cũng may là nắng không còn chói chang như trước.

Jeifer nhìn con đường cao tốc trốNg trải, ngạc nhiên nhận ra đứng mãi mà chẳng thấy chiếc xe ô tô nào ngang qua.

“Con đường này rất ít người qua lại.” Kerry nhìn thấy vẻ nghi hoặc của Jeifer. “Họ thích đi đường dưới hơn vì đường đó vào rừng được, lại tiết kiệm thời gian.”

Thoảng hoặc mới có một, hai chiếc xe tải ngang qua, nhưng họ chẳng buồn để ý đến sự tồn tại của ba người. Jeifer có đôi chút thất vọng, vừa đi vừa mong vẫy được một chiếc xe dừng lại. Trời bắt đầu đầy mây đeN, ánh nắng chói chang cũng dần mất.

“Kerry, lát nữa nếu có xe đếN thì cô phải nhận Harry là người yêu nhé. Ba chúng ta định đi nghỉ trong rừng nhưng bị tai nạn nên ra nông nỗi này.” Jeifer bỗng quay sang dặn dò Kerry. Kerry ừ một tiếng và gật đầu.

“Còn nữa, nếu cô dám nói xằng bậy một câu thôi thì tôi sẽ rạch khuôn mặt xinh đẹp của cô. Nhưng nếu cô ngoan ngoãn nghe lời tôi thì bảo đảm đi hết đườNg sẽ thả cô ngay, cô vẫn kịp quay về nhà của mình. Nếu cô khai báo cảnh sát về chúng tôi thì cô tự chuốc họa vào thân. Nhiều lắm chúng tôi chỉ ở trong trại giam một tuần, sau đó ra ngoài sẽ tìm cô tính sổ.”

Jeifer quay đầu, híp đôi mắt lại nhìn Kerry, Kerry liên tục gật đầu tỏ vẻ rất hiểu. Đúng lúc đó Jeifer nghe thấy tiếng xe ô tô. Cô ta quay người lại, nhìn thấy xa xa có một chiếc SUV đang tiến về phía ba người. “Xem ra chúng ta may mắn rồi.” Jeifer cười thầm trong bụng. Harry nhìn cô ta với ánh mắt nghi ngờ.

“Cô nói gì?”

“Đó là xe của Ruder. Tôi biết aNh ta nhưng anh ta lại không biết tôi.” Jeifer hào húNg nói với Harry.

“Kerry, cô nhớ những lời tôi vừa nói. Cô chỉ cần gật đầu hoặc lắc đầu, kể cả giả câm càng tốt. Nghe nói Ruder là thằng cha phóng đãng rất mê gái đẹp.

Đi cùng cô không khéo lại có ích." Nói xong Jeifer đứng ra vệ đường vẫy xe.

"Nếu anh ta không đừng lại thì sao?" Harry phều phào hỏi. "Nếu không, chúng ta đứng ra giữa đường vậy." Jeifer đáp, Kerry ngẩng đầu lên nhìn.

"Hình như không cần đâu, xem chừng anh ta đang giảm tốc độ và bắt đầu nhìn chúng ta đấy."

"Tốt quá, chúNg ta may mắn thật rồi!" Jeifer vui mừng nói. Chiếc SUV giảm tốc độ, như biết họ đã chờ sẵn ở đây.

Bầu trời trong xanh bỗng tối sầm lại, đám mây đen từ xa ùn ùn kéo đến.

4.

Ruder cố gắng kéo xác người đàn ông da đen lên xe rồi đóng cửa lại. Anh ta biết thời điểm này sẽ chẳng có chiếc xe nào đi ngang qua, mà dù có thì lái xe cũng chẳng dừng lại để ngó Ngàng đếN thằng cha này. Ruder xách chiếc vali lên, mở ra xem. Trong đó chứa đầy đô la Mỹ. Ruder Nhìn qua ước chừng khoảng hai triệu đô la Mỹ.

"Giá rất đẹp đấy chứ." Ruder huýt sao, lẩm bẩm nói. Mặt trời trên cao chiếu chói chang vào đầu Ruder. Anh ta vội vã chui vào trong xe.

"Đúng là đeN đủi. Dự báo thời tiết nói là hôm nay có mưa to, thế mà mãi chẳng thấy gì?"

Ruder lêN xe và nghe thấy tiếng chuông điện thoại vang lên. "A lô, tôi là Ruder đây." Ruder nói thờ ơ.

"Rõ rồi, rõ rồi. Không phải lo, tiền tôi đã cầm đây rồi. Tôi đảm bảo sẽ phá hỏng cuộc giao kèo giữa lão già và Zalman. Đến lúc đó anh có thể bịa đặt là tôi đã chạy sang bên Zalman là được."

"Gì cơ? Anh đang ở phía trước đợi tôi á? Quỷ tha ma bắt, xem ra anh vẫn chưa tin tôi. Mấy năm trước tôi đã phải đưa đầu ra giúp anh lừa Zalman. Tuy không giết được ông ta nhưng cũng đã giết được con trai ông ta còn gì. Như thế cũng đã tạo ra thù hận cho hai bên rồi đấy. Được rồi, tôi biết rồi, tôi sẽ đợi anh ở phía trước." Ruder chán chường tắt điệN thoại.

"Thằng cha chết tiệt này! Ruder than thở rồi ngồi vào ghế lái xe gọi điện thoại.

"Anh Frodo à? Tôi đây. Vincent bắt tôi phải đợi hắn ở chỗ ngoặt phía trước đường cao tốc. Hắn ta còn nói sẽ cử thêm hai thuộc hạ đến trước. Đúng thế, đó là những người mới, lát nữa anh cứ đỗ cách chỗ ngoặt xa một chút. Xem chừng lát nữa có mưa rào, anh cứ làm thế nào che bớt mặt đi, sau đó giết quách hai tên đó. Đợi Vincent lên xe rồi giết hắn luôn."

Cúp điện thoại, Ruder lại gọi một số khác.

"A lô, tất cả đều thuận lợi. Được rồi, tôi sẽ đưa hàng đến cho ông vào trước lúc trời tối."

Gọi xong vài cuộc điện thoại, Ruder thấy cổ họng khô như rang. Anh ta quay lại đằng sau lấy một chai bia, uống ừng ực một hơi và thấy dễ chịu hơn nhiều. Ruder khởi động xe, đi về địa điểm đã hẹn phía trước với một tốc độ bình thường.

Mấy năm trước Ruder làm việc cho Zalman, là người Zalman tin tưởng nhất sau con trai ông ta. Một ngày Zalman gọi Ruder đến nói chuyện.

"Cậu biết rồi đấy, York là con trai của ta." GiọNg Zalman khê khê, giống như một chiếc đầu đĩa sắp hỏng. Nhưng Ruder biết già thì già nhưng Zalman là người ghê gớm nhất trong nghề này. Thử nghĩ xem, chỉ riêng việc vẫn giữ vị trí đó ở độ tuổi Này cũng đủ để mọi người bái phục rồi.

"Toàn thành phố Detroit và A đều biết, York là con trai ông." Ruder cố ý nhắc đến thành phố A. Zalman cười ha hả, ông cười trông giống hệt con hà mã đang phùng mang khi gặp nguy hiểm. Ông ta vốn là người cao to, khỏe mạnh, lúc nào cũng mặc bộ đồ thể thao màu đen bó sát. ÔNg cao cũng phải một mét tám lại to béo nên trông như một con gấu đen. Ai đứng trước mặt ông cũng cảm thấy sợ hãi.

"Nhưng ta muốn giết Nó!" Zalman nói nhỏ rồi bê cốc cà phê đen lên uống một ngụm. Ruder không nói gì, chỉ nhìn Zalman. "Tốt lắm Ruder. Ta thích tính cách này của cậu. Lúc nào cũng phục tùng, không bao giờ nghi ngờ, gặp việc gì cũng không kinh ngạc hay có những biểu hiện tò mò."

"Tôi biết ông làm việc gì cũng có lí do." Ruder nghiêm túc nói.

"Đúng thế. York quá ngông cuồng. Tuy vài năm nay ta không còn hỏi han xem tình hình tổ chức thế nào, nhưng nó lại dám lén lút quan hệ với Frodo, thuộc hạ thân tín của bố già K. Nó dám bán ma túy dự định tung ra ở Detroit cho Frodo với giá rẻ hơn năm lần so với giá trên thị trường. Nó còn định hất ta ra khỏi vùng Này để ngồi lên chiếc ghế ông chủ." Nói đến đây Zalman vẫn giữ nguyên nụ cười trên môi, giọng bình tĩnh. Còn Ruder thì đang mải đoán xem Zalman định nói gì với mình.

"Tin này tôi cũng nghe từ lâu rồi, nhưng chưa điều tra rõ được vấn đề, chính vì thế mà tôi chưa nói với ngài."

"Ta không trách anh, Ruder ạ. Nhưng ta cần nói cho anh biết, dù là ai, chỉ cần làm trái ý ta, đe doạ đến mạNg sống của ta thì ta sẽ tiêu diệt đếN cùng. HuốNg hồ ta còn có hai thằng con trai, dù là một đi nữa thì ta cũng sẽ đập Nát đầu nó ra. Giờ ta cũng ko muốN làm ăn với bố già, kẻ lúc nào cũng có khuôn mặt giả tạo ấy nữa rồi. Ta định chơi bài ngửa với lão ta, nhưng ta cần một con át chủ bài, một ngòi nổ, cậu hiểu khôNg? Giống như sự kiện Sarajevski xảy ra hồi chiến tranh Thế giới lần thứ nhất, ta mong là York sẽ trở thành thái tử Franz Ferdinand. Sẽ có một người tên là ViNcent bên phía bố già liên hệ với cậu, sau đó cậu hãy nói dối là đưa ta đến một vụ làm ăn ở khu bãi xe thải. Còn ta sẽ lấy cớ bị ốm để York đi. Những việc sau đó cậu

không cần phải lo nữa. Sau khi York chết, ta muốn cậu nhân cơ hội này lẻn sâu vào trong nội bộ tổ chức của bố già. Yên tâm, những việc khác cậu không cần lo lắng gì, ViNcent sẽ giúp cậu sắp đặt hết." Zalman lại uống thêm một ngụm cà phê.

"Vincent ? Tôi nghe Nói đó là con rể của bố già, hình như là từ Pháp sang, sống ở Detroit chưa được mấy năm." Ruder nói với giọng nghi ngờ.

"Đúng đấy, hắn cũng như cậu, không phải là người Mỹ chính thống. Cậu cũng sinh ra và lớn lêN trên đảo Sicily đó thôi. Ta thấy cậu rất giống một tay xã hội đen thực thụ, thô bạo, tàn nhẫn và lạNh lùng." Zalman bật cười, vỗ vỗ vai Ruder. Ruder gật đầu, cười đáp lại Zalman.

"Cậu phải biết là ta thường xuyên gửi tiền sang Pháp đấy." – Zalman cười một cách bí hiểm – "Người kế nghiệp tuyệt đối không thể là người như thằng York, huênh hoang khoác lác, quá nguy hiểm. Ruder cũng cười, tỏ vẻ hiểu ý.

Một tuần sau, y bị đánh chết ở ngoại ô, giữa bố già và Zalman xảy ra một cuộc chiếN traNh thực sự, Ruder nhanh chóng trở thành trợ thủ đắc lực của bố già, thường xuyên qua lại mật thiết với Vincent.

Ruder bỗng nhớ đếN những chuyện trước kia, ngón tay anh ta run lên như bị dòng điện chạm qua. Anh ta hát bài dân ca của Ý, nhìn những chiếc xe hơi đang đi ngược chiều với mình. Hình như anh ta thấy mình không phải đang lái xe trên đường cao tốc của nước Mỹ mà đang ở trên sông Venice, nằm trên thuyền ngắm nhìn phong cảnh hai bên bờ, con thuyền cứ xuôi chầm chậm theo dòng nước.

5.

Vincent lêN xe ở đoạn cuối đường cao tốc, anh ta mặc chiếc áo măng tô màu đen. Nếu không cầm một chiếc ô màu đen thì thoạt nhìn Vincent chẳng khác Frodo là bao. Đáng tiếc là giờ này Frodo đaNg nằm ở trong thùng xe đằng sau.

"Tất cả đều ổn chứ?" Vincent chui vào trong xe.

"Ổn hết, nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại muốn Jeifer và Harry phải chết?"

"Chẳng giống cậu chút nào, Ruder rắN độc, cậu được mệnh danh là độc ác, thâm hiểm cơ mà?" Vincent hơi cúi đầu xuống, đôi mắt màu xanh ánh lên cái nhìn mờ nhạt, nhắm hờ mắt lại khiến cho Ruder thấy mắt anh ta chẳng khác gì mắt sói.

"Tôi nghe cha tôi nói là trước mặt ông, aNh không bao giờ hỏi câu gì."

"Nhưng anh đâu phải là bố anh!" Ruder bác lại ngay.

"Cũng sắp thôi, ông ta già rồi. ÔNg ta muốn giảNg hòa với bố già lại còn định hợp tác với lão ta để tận hưởNg cuộc sống hòa bình nốt quãng đời còn lại. Ông ta định làm một ông già bình thường, sốNg những năm cuối đời trong bình yên cơ đấy. Điều đó không thể xảy ra được. Phải chơi cho đến cùng. Cậu thấy tôi nói đúng không?" Vincent mỉm cười nói.

"Xem ra anh đã tính toán hết rồi, nhân cơ hội này hạ luôn cả Jeifer và Harry. Anh biết là tôi sẽ nhận ra sợi dây chuyền trên cổ cô ta. Bố già rất yêu sợi dây đó, chỉ có những người thân cậN mới được bố già tặng cho biểu tượng ấy."

"Đúng thế, tôi không thích tay mình dính máu. Loại thấp hèn đó chỉ dành cho tên Frodo ngu như lợn làm thôi. Lần giết anh trai tôi, tôi cũNg chẳng buồn đi xem nữa là. Jeifer chỉ là một ả điếm rẻ tiền. Tôi biết tỏNg là cô ta đã lên giường với thằng cha Harry. Thực sự tôi ko có ý địNh lấy cô ta, nhưng cô ta là người của tôi mà dám phảN bội tôi thì giữ lại cũng có ích gì. Thật nực cười, có lần cô ta còn dọa tôi phải chơi bài ngửa với Tracy cơ đấy. Tôi không thể để một quả bom bên mình như thế được. Cậu thấy đúng không? Như thế lại hóa hay. Tôi có thể nói rằng Frodo đã đưa người đến giết tôi nhưng cuối cùng thì hắn lại bị bắn chết. Như thế lão già sẽ chẳng còn người thân tín nữa, những người khác chỉ là những con chuột nhắt sợ chết mà thôi, đưa cho tí tiền là êm đẹp hết." Vincent nói với vẻ tự mãn.

"Như vậy anh cũNg đã mua chuộc hết bọn thuộc hạ của Frodo rồi đúng không?"

"Họ là người của tôi từ lâu rồi. Thôi được rồi đấy Ruder, tôi thấy cậu hỏi quá nhiều rồi đó." Vincent tắt ngay nụ cười trêN môi.

"Ra khỏi con đường cao tốc này có thể đi trực tiếp đến chỗ ở của Zalman. Tôi sẽ đưa hàng cho ông ấy, sau đó chính thức quay lại tổ chức." Ruder nói, "Thế là chấm dứt những năm tháng nằm vùng rồi."

"Đúng rồi, cậu vất vả thật đấy." Vincent khen ngợi Ruder với giọng đầu môi chót lưỡi.

"Còn aNh thì sao?" Ruder hỏi.

"Sau khi anh đưa xác Frodo cho Zalman, tôi sẽ lái xe anh về cùng với số tiền trên xe. Tôi sẽ thêu dệt một câu chuyện để từ biệt lão già. Dù gì lão ấy cũng bệnh đến mức đó rồi, nghe có rõ hay không thì cũng kệ thôi."

"À mà này, cô gái kia là ai thế?" Bỗng Vincent chỉ vào Kerry đang ngồi ở sau xe.

"Cô ấy tên là Kerry."

"Tôi không hỏi tên cô ta. Tôi muốn biết cô ta là ai? Sao chưa giết quách cô ta đi hả?" Vincent tức giận đấm tay vào ghế. "Tôi không muốn giết cô ấy. Lát nữa ra khỏi đường cao tốc, tôi sẽ thả cô ấy xuống." Ruder Nắm chặt vô lăng, xe vẫn chạy về phía trước.

Kerry run rẩy nói: "Xin đừng giết tôi, tôi chẳng biết gì hết." Vincent hết nhìn Kerry lại quay sang nhìN Ruder.

Bỗng nhiên Vincent rút khẩu súng ra, gí vào thái dương Ruder. "Ruder, tôi cần anh giải thích chuyện này."

"Tôi chẳng có gì để giải thích cả."

"Phải giải thích rõ ràng! Anh là thằng khốn nạN chết tiệt!" Vincent điêN cuồng gí họng súng vào Ruder rồi đột nhiên chuyển hướng họng súng ra ghế đằng sau và nổ súng. ĐạN xuyên qua chân Kerry, đập vào cuối xe. Kerry sợ chết khiếp, ôm lấy đầu gào thét. Ruder đành phải dừng xe.

"Thực ra nằm ở sau xe không chỉ có riêng Frodo mà đáng lẽ có cả aNh đấy. Hai người mới là món hàng Zalman bỏ hai triệu đô ra để mua." Ruder nhìn thẳng vào mắt Vincent, nói nhát gừng. Vincent không biết nói gì, ngoái cổ nhìn Ruder.

"Kerry là người cuối cùng mà tôi bàN giao hàng khi đi hết con đường cao tốc này. Cô ấy là Người Zalman sai đến."

"Cậu nói gì? Bố tôi muốn giết tôi à? Giọng Vincent có phần run run.

"Đúng thế. Ông nói rồi, anh và York đều là con nuôi của ông. Ông thấy anh đã hết giá trị lợi dụng, để anh sống như vậy dù lão già kia có chết thì vẫn cũng là một mầm họa. Cho nên ông yêu cầu tôi giết anh và Frodo. Bố già cũNg đồng ý việc này, thực ra bố già cũNg biết tỏng anh là người của Zalman. Chỉ có điều, để giữ hòa bình nên ông để yên. Anh biết rồi đó, tuy bố già và Zalman đều là sếp, nhưng có một số việc họ không có quyền quyết định. Họ cũng cần phải có người đứng ra thu xếp. Giờ tình hình khác rồi, họ có thể trực tiếp đối thoại, làm ăN, chẳng cầN phải duy trì hòa bình này nữa. Ruder nói.

"Hòa bình?" Vincent không hiểu, hỏi.

"Đúng đấy, cũng giống như hai nước đánh nhau để thể hiện ý muốn hòa bình thì vua bên này sẽ cho con mình sang nước bên kia làm con tin." Ruder quay mặt lại Nhìn Vincent.

"Con tin? Trao đổi? Nếu tôi là con tin, thì bên bố già là ai?" Đầu óc Vincent rối tung lên. Trong lúc Vincent cúi đầu mải nghĩ thì Ruder vội né người ra. Vincent lập tức nhận ra, quay ngay súng về phía Ruder bóp cò, đạn sượt qua vai Ruder. Ruder định rút súng ra bắn lại thì súng lại rơi xuống sàn. Vincent dùng báng súng đập mạnh vào trán Ruder. Một cái, hai cái… đến khi Ruder ngất mới thôi. Anh ta kéo Ruder ra khỏi ghế lái, sau đó lôi Kerry từ đằng sau xe ra. Ruder nằm ngửa trên đường, lắc lắc đầu một cách khó khăn, ý thức đang rất mơ hồ. Ruder nghe thấy Vincent đang chửi toáng lêN giữa đường chẳng khác gì một con chó dại.

"Ta làm nhiều thế này, nhiều thế này mà ông ta lại muốn giết ta ư? Muốn giết ta như đã giết York ư? Rốt cuộc ôNg ta có bao nhiêu thằng con trai như ta? Vincent ôm đầu đau khổ gào thét, sau đó quay sang nhìn Kerry chằm chằm.

"Điều đó tôi chịu. Tôi chỉ có trách nhiệm nhậN hai triệu đô la Mỹ ở chỗ Zalman và làm theo kế hoạch của ông ấy, dụ các người đếN đây rồi giết hết. Vì vị trí và thế lực của anh và Frodo trong tổ chức quá lớn nên nguy hiểm đối với bố già."

Vincent ngẩn người, anh ta lắc đầu như đang lêN cơn động kinh. "Lão già chết tiệt. Xem ra ta coi thường lão ấy."

"Gừng càng già càng cay mà." Ruder nói nhỏ. Vincent quay lại đá vào bụng Ruder một cái, Ruder cuộn người lại, có vẻ rất đau đớn nhưng ko kêu rên một tiếng.

"Lại còn con đàn bà này nữa! Tại sao Zalman lại sai một con điếm đến làm ăn với mày? Nó đâu có bằng Jeifer!"

"Vì cô ấy là con gái duy nhất của Zalman. Tôi sẽ đưa xác của anh và Frodo cho ZalmaN, còn cô ấy sẽ đến chỗ bố già làm con tin, là người giữ hòa bình giữa bố già và Zalman. Tôi sẽ ở lại bên tổ chức của Zalman."

"Nhưng cậu theo phe đồng ý giết Zalman, lại còn cướp hai triệu đô la nữa. Hóa ra đó chỉ là diễn kịch thôi à?" Vincent giơ súng chỉ vào Ruder.

"Kent cũNg định phản bội Zalman, vì thế ông ta cử hắn đến giao dịch để tôi giết hắn ta."

"Tôi không hiểu? Cậu có ích gì nhỉ? Vincent hỏi.

"Không có gì, vì bố già là bố tôi." Ruder bình tĩnh đáp lời, Vincent giật mình và nhìn Ruder với ánh mắt lạ lùng.

"Tôi chưa bao giờ nghe nói đến chuyện bố già có con trai…"

"Tôi sống ở Ý, mười năm trước mới biết ông là bố mình. Ngạc nhiên lắm đúng không? Bản thân tôi còn ngạc nhiên, nhưng kết quả xét nghiệm AND là đúng. Từ một đứa trẻ mồ côi tôi bỗng có thêm một người bố, lại còn là ông trùm xã hội đen. Thật hay ho."

Ruder vừa cười vừa ho khùNg khục, vết đau nhức nhối thêm. Vincent xông đến, đạp vài phát lên vai Ruder, Ruder cảm thấy phần thân dưới của mình như không tồn tại nữa.

"Hóa ra cậu luồn vào tổ chức Zalman cũng là âm mưu. Tôi, Frodo và còn York, đều là những kẻ ngốc cho các người đùa bỡN." Vincent đau đớn Như sắp ngất.

"Lão già chết tiệt, đúng là cáo già thành tinh! Lão và Zalman đều đáng chết như nhau! Ta phải giết Zalman, sau đó giết lão già và con gái lão." Vincent tức giận hướng họng súng về phía Kerry. "Trước mắt ta sẽ giết con gái của Zalman, chẳng cần biết có đúng không!"

"Cô ấy chính là con gái của Zalman, cũng chính xác như việc tôi là con trai của bố già! Cô ấy đã làm xét nghiệm gen ADN với Zalman." Vincent quay người lại, có vẻ nghi ngờ. Ruder tranh thủ dùng cáNh tay còn lại húc mạnh vào Vincent khiến hắn đổ ập xuống đất, tiếp đó ngồi lên người Vincent rồi cúi xuống cắn mạnh vào cổ hắn. Vincent đau quá kêu oai oái, lấy tay thúc mạnh vào bụng Ruder. Ruder đau quá ngã sóng soài, nằm bên cạNh Kerry. Kerry khóc nức nở đỡ lấy Ruder.

"Mày là một con chó trung thành, ở chỗ bố già cũng thế mà Zalman cũNg vậy. Mày nghĩ mày sẽ cắn được tao sao? Nực cười!" – VinceNt cầm súng lên, ngắm đúng đầu Ruder – "Đi gặp Diêm vương đi. Nhớ chuẩn bị chỗ cho hai ông bố của chúng mày."

"Chó không cắn chết người được, nhưng nọc độc rắn thì có thể đấy." Ruder thở hổn hển, nói gằn từng chữ một.

Vincent lấy tay còn lại sờ lên vết thương trên cổ. Anh ta nhậN thấy vết thương chảy rất nhiều máu và rồi cả người tê dại, mắt mờ hẳn đi.

"Cũng như anh thôi, anh là chó điên thì tôi là rắn độc." Ruder nở nụ cười khó nhọc, để lộ chiếc răNg khểnh trắng xóa.

Vincent thấy đầu như nổ tung ra, thở rất khó khăn, mắt không nhìn thấy Ruder và Kerry nữa. Anh muốn bóp cò, nhưng ngón tay trỏ không chịu nghe theo. Cuối cùng, aNh ta cảm thấy cơ thể mình chùng xuống, bên tai chỉ nghe thấy loáng thoáng tiếng của kẻ chiến thắng là Ruder.

"Nếu đầu độc qua đường ăn uống thì vài phút sau mới có hiệu quả. Nhưng tôi đã cắn trúNg động mạch cổ nên anh chỉ sống được Nửa phút nữa thôi. Tạm biệt, chó điên."

Ruder nhìn cơ thể cao to của Vincent lắc lắc vài cái, hai chân nhũn ra và đổ ập xuống đất. VinceNt quằn quại như một con ếch bị cắt đầu, mắt mở trừng trừng rồi không động đậy nữa.

"Anh không sao chứ Ruder? Kerry giúp Ruder giữ chặt vết thương. Ruder đứng dậy một cách khó khăn.

"Không sao. Nhưng em phải lái xe giúp anh. ChúNg ta phải đến chỗ Zalman trước đã. Giờ thì khiêng xác Vincent để ra đằng sau xe."

Kerry gật đầu.

Mặt trời bắt đầu khuất dần, chiếc xe SUV màu thép của Ruder lại đi trên đường cao tốc số 44 về hướng Detroit, mất bóng dần trong ánh hoàng hôn.

Chương 18: ĐÊM THỨ MƯỜI TÁM

Báo Thù

Không nhớ nổi đây là lần thứ mấy, chỉ biết dù là nhiệm vụ gì thì năm chúng tôi vẫn bình an quay trở lại. Cùng với việc nhận những đồng thù lao hậu hĩnh, chúng tôi cũng nhận thêm rất nhiều ánh mắt thù hận, ghen ghét. Nhưng tôi biết trên mảnh đất này, mảnh đất chứa đầy sự tham lam, chỉ có chúng tôi, những người coi trọng tình cảm hơn mạng sống, mới có thể hết lần này đến lần khác hoàn thành nhiệm vụ. Không có tiền nghĩa là không có đồ ăn và nước uống. Chỉ khi nào cổ họng khô cháy được ẩm ướt, cái dạ dày lép kẹp được lấp đầy thì chúng tôi mới dám nghĩ đến những ước mơ xa xỉ khác. Chính quyền liên bang đã phá bỏ nơi nuôi dạy chúng tôi mấy triệu năm nay, còn một số tập đoàn tài chính thì bắt đầu mọc lên như nấm. Trái đất đầy bức xạ nguyên tử đâu đâu cũng trở thành chỗ làm hái ra tiền. Những quỹ đất và tài nguyên còn sót lại cũng bị chiếm dụng hết. Họ bắt đầu cho xây dựng những nhà xưởng, xí nghiệp đã bị cấm. Chúng tôi không có người chỉ đạo, không có quy củ, chỉ duy nhất thực hiện nghiêm túc mệnh lệnh của người thuê mình và thu tiền của họ. Chúng tôi nhanh chóng nổi tiếng với tố chất người lính sẵn có và tác phong quả cảm, cộng thêm chút may mắn.

Alex ngồi lặng lẽ trước mặt tôi, chăm chú lau khẩu súng trường bán tự động. Anh ta là người tôi thân nhất trong nhóm. Tôi biết vợ anh ta vừa sinh được một cậu con trai. Theo lý mà nói, làm nghề của chúng tôi không nên lấy vợ, có gia đình. Vì chỉ như thế chúng tôi mới có nhiều can đảm. Một khi có người thân vương vấn, con người sẽ mềm yếu hơn. Tuy nhiên ai cũng ngưỡng mộ anh ta.

Tôi vui vẻ hỏi anh ta: "Thằng nhóc có giống anh không?" Alex lặng lẽ ngẩng đầu lên nhìn tôi, không trả lời mà hỏi lại: "Cậu thấy tôi có nên bỏ công việc này không?"

Tôi ngẩn người, chưa kịp trả lời thì Inda, chịu trách nhiệm cấp cứu nói: "Nếu bỏ việc làm lính đánh thuê thì anh lấy gì để nuôi người nhà? Anh cũng biết đấy, những người như chúng ta ngoài việc bắn súng ra thì còn biết làm gì nữa? Còn theo quy định của tập đoàn, nếu trẻ sinh ra trên trái đất này không xin được thẻ tạm trú tị nạn thì cũng có nghĩa con trai anh cả đời này sẽ sống ở đây. Lẽ nào anh cũng muốn con mình làm lính đánh thuê ư?"

Khoang máy bay bỗng tràn ngập không khí đau buồn. Cùng lúc, cơ trưởng thông báo đã đến nơi. Tôi vỗ tay thật mạnh nói: "Được rồi, dù các anh đang nghĩ gì thì tôi yêu cầu các anh quên hết, chỉ cần nhớ rằng chúng ta phải hoàn thành nhiệm vụ và sống quay trở về! Hiểu rõ cả chưa?"

"Rõ rồi!" Mọi ngượi đồng thanh đáp, "Alex, anh thì sao?"

"Tôi nghe rõ rồi!" Alex đã lấy lại được tinh thần.

"Tốt. Nhiệm vụ lần này của chúng ta là tháo dỡ bom mìn ở Xí nghiệp sản xuất nguyên liệu hóa công nghiệp. Đây là xí nghiệp lớn nhất mà tập đoàn đã xây dựng ở dải sa mạc này. Hôm qua đã có người chiếm nơi đây, còn cài đặt cả bom mìn hòng gâp áp lực buộc tập đoàn phải từ bỏ ý định đưa quân đi dẹp phiến loạn ở các nước nhỏ tại khu vực Bắc Mỹ. Tôi nghĩ, đối thủ của chúng ta có thể cũng thuê lính đánh thuê, nên…"

"Đội trưởng, chúng ta là lực lượng tốt nhất, chúng ta cũng có thể làm được tốt nhất!" Mọi người đồng thanh đáp.

"Tốt, xuất phát!" Nhìn từng người nhảy dù xuống đất, tôi âm thầm cầu nguyện mọi điều tốt lành cho họ. Tôi chợt nhớ đến một câu cách ngôn trong giới quân sự: "Một sĩ quan giỏi không chỉ chỉ huy lính giành được chiến thắng mà quan trọng hơn là phải đưa họ về nhà an toàn." Tôi cắn môi rồi nhảy ra khỏi máy bay – mong rằng mình là đội trưởng tốt – tôi thầm nghĩ vậy. Trước khi xuất phát tôi đã đưa hết tài liệu về bọn phản động cho mọi người xem. Chúng tôi phân ra, mỗi người xử lý vài tên.

Cuộc chiến diễn ra rất thuận lợi, chỉ có một tên gọi là Snack trốn thoát. Alex tức giận nói: "Lại để thằng oát con đó chạy thoát!"

Tôi cười, nói hắn ta già rồi. Những tên phản động còn lại bị bắt giam hoặc bắn chết, việc tiếp theo của chúng tôi là phải tháo dỡ hết bom mìn ở khu vực nhà xưởng. Nhiệm vụ của Alex là gỡ mìn, anh ta làm công việc này mấy năm nay rồi, chưa bao giờ gặp trục trặc gì. Vì thế mấy chúng tôi ngồi túm tụm bên cạnh tán phét.

Alex quỳ trên mặt đất, vừa gỡ vừa bảo tôi đi đến chỗ máy bay đáp vì kìm cắt bom để trên đó. Tôi vừa trách trí nhớ tồi của Alex, vừa chạy ra chỗ đó. Nhưng tôi chưa đi được bao xa thì cảm thấy có một làn sóng cao tần từ phía sau ập và người mình. Cơ thể tôi lộn nhào trong không trung chẳng khác gì diều bị đứt dây, may là ngã xuống cát nên không sao. Tiếp đó, một tiếng nổ đinh tai nhức óc vang lên và mắt phải tôi thấy đau đớn. Tôi quay đầu lại nhìn khu nhà xưởng, cảnh tượng ấy khiến tôi suốt đời không thể quên. Toàn bộ những người bạn chiến của tôi đã biến mất, từ trên không rơi xuống trận mưa máu thịt trộn lẫn với đất cát. Chúng rơi ào ào xuống đầu tôi, người tôi, trái tim tôi… như đang chế giễu sự vô dụng của tôi. Bên tai tôi lại văng vẳng câu cách ngôn: "Một sĩ quan giỏi không chỉ chỉ huy lính giành được chiến thắng mà quan trọng hơn là phải đưa họ về nhà an toàn…"

Tôi tìm thấy một nửa tấm ảnh trong đống đổ nát. Đó là một bức ảnh cả gia đình Alex, hình Alex đứng ở góc đã bị cháy xém một nửa.

Sau chuyện đó tôi tình nguyện để tập đoàn trừng phạt, năm năm liền không có tiền thù lao, mất chức đội trưởng. Tôi có thể lựa chọn từ bỏ tập đoàn, nhưng tôi cần phải chấp nhận sự trừng phạt đó vì tôi vẫn còn sống sót. Sống sót một cách nhục nhã, tôi đã mất hết bạn bè và một con mắt trái của mình, lại còn phải chịu đựng cái nhìn dè bỉu và sỉ nhục của mọi người. Vợ và con của Alex được tập đoàn chăm sóc, được chấp nhận là di dân trên tinh cầu. Bình thường, nếu không phải là người ở tầng lớp thượng lưu hoặc là quan chức cao cấp thì phải bỏ ra rất nhiều tiền mới được như thế. Xem ra tập đoàn này cũng còn chút tình người, giúp miễn phí hai mẹ con hoàn tất thủ tục.

Tôi cất tấm ảnh đó đi. Từ lần ấy mái tóc của tôi bị cháy sém thành màu đỏ, gội kiểu gì cũng không hết màu. Bản thân tôi cũng không muốn rửa sạch. Cũng chính từ ấy, trong giới lính đánh thuê xuất hiện một tên quỷ giết người, tóc đỏ, chột mắt, không bao giờ chịu hợp tác với ai, đó là tôi. Tôi luôn theo sát tin tức của Snack. Đã mấy lần tôi suýt chết, nhưng tôi biết thần chết luôn lùi bước trước người không sợ chết. Tôi vừa tìm kiếm thông tin của Snack, vừa giết người tàn bạo, chìm trong mê say của cơn khát máu. Tôi đã sống nửa người, nửa quỷ như vậy.

Cuối cùng, trong một lần thực hiện nhiệm vụ tôi đã gặp được Snack. Tôi truy sát hắn, ép hắn đi vào bước đường cùng và hắn đã sợ hãi hỏi tôi lí do tại sao. Khi tôi nhắc đến chuyện đó thì hắn bình tĩnh hẳn.

"Hóa ra anh là người mà Alex đã nhắc đến. Giờ tôi có thể giao di vật của Alex cho anh được rồi."

"Mi quen Alex?" Tôi ngạc nhiên hỏi anh ta.

"Không chỉ quen mà chúng tôi là bạn học cùng nhau. Trước lần hành động đó anh ấy đã gặp tôi và dặn dò trao cái này cho anh vào lúc thích hợp nhất." Nói rồi hắn đưa cho tôi một tấm thiệp.

Tôi cầm lấy xem, hóa ra đó là tấm mật mã của hòm thư cá nhân của Alex. Mỗi người chúng tôi đều có một hòm thư riêng, được bảo vệ bởi ba lớp mật mã, trong đó có chứa nhiều tư liệu của giới truyền thông, kể cả hình ảnh của toàn trái đất…

"Mật mã là ngày sinh của anh." Snack thờ ơ nhắc lại lần nữa khiến tôi giật nảy mình. Tôi đứng chôn chân tại chỗ, để mặc cho Snack thở dài đi ngang qua. Trước khi đi anh ta còn nói: "Alex nói rằng khi đọc qua lời trăn trối, anh sẽ hiểu rõ tất cả."

"Lẽ nào Alex biết mình sẽ chết?" Tôi thấy đầu óc rối tung lên. Cuộc sống mạo hiểm lâu nay bỗng như bị dừng lại, hình như dừng lại lúc này vẫn còn kịp, có điều tôi lại đang do dự.

Tôi trở về căn cứ với nỗi mơ hồ. Tôi mở hòm thư của Alex ra xem. Từ sau khi Alex chết, chẳng ai ngó ngàng gì đến nó, kể cả vợ anh ấy. Vì Alex đã cấm không ai được đụng vào nó. Tôi run run nhập mật mã và mở hòm thư ra. Trong đó là hình ảnh của Alex, hình ảnh này là hệ thống nhận dạng bản thân khá độc đáo, người khác không làm giả được. Như vậy nghĩa là đó là những gì do chính Alex để lại.

"Anh bạn, cho phép tôi được gọi cậu như vậy nhé. Tuy tôi biết mình không có đủ tư cách để gọi cậu như vậy, nhưng tôi luôn nghĩ cậu là người bạn tốt nhất của tôi. Khi cậu nhìn thấy đoạn phim này thì tôi đã chết. Chúng ta không thể sống được qua nhiệm vụ lần này, chứ đừng nói gì đến chuyện sống quay trở về, vì mọi việc đều do một tay tôi tạo ra. Tôi đã cố tình thả Snack để sau này anh ta nói rõ chân tướng sự thật cho cậu biết để cậu không sống chìm trong đau khổ. Nhiệm vụ lần này chính là cái bẫy của tập đoàn, vì chúng ta quá giỏi nên họ sợ chúng ta phá hỏng mất mặt bằng lính đánh thuê, sợ tập đoàn khác sẽ thuê chúng ta thì bất lợi cho họ. Nên họ đã tìm đến tôi. Tôi không đồng ý nhưng họ đã lấy vợ con tôi ra đe dọa, còn hứa hẹn nếu tôi thực hiện, họ sẽ đưa vợ con tôi lên tinh cầu. Họ cũng nói, nếu tôi không đồng ý thì họ cũng có cách khác. Tôi thực sự không muốn con cháu mình, đời đời kiếp kiếp này phải sống trong chiến tranh. Chúng không thể giẫm lên vết xe của tôi! Tôi cũng đã mua một khoản tiền bảo hiểm lớn cho mình rồi. Tôi biết làm như vậy rất ích kỷ, vì vậy lúc tháo ngòi dẫn nổ, tôi đã cố gắng làm giảm bớt nỗi đau khổ của họ. Nhưng tôi thực sự không muốn cậu chết cùng, vì vậy tôi đã ra điều kiện là họ tha cho cậu, nếu không tôi sẽ công khai mọi việc. Nếu cậu nhìn thấy đoạn phim này thì điều đó chứng minh rằng tôi đã làm hết khả năng của mình. Tôi nói cho cậu biết tất cả không phải để cậu trả thù, mà chỉ với mục đích: mong cậu đừng sống trong đau khổ. Tôi không xứng làm bạn cậu, càng có lỗi với những anh em kia. Nếu có địa ngục thì đó là nơi tôi sẽ đến. Xin cậu hãy chăm sóc vợ con tôi. Cuối cùng, có thể đó là ước mơ xa vời nhất của tôi: xin cậu hãy tha thứ cho tôi. Tôi vô cùng xin lỗi cậu." Tiếng Alex vẫn vậy, trầm ấm, tôi như quay lại mấy năm về trước, mọi người cùng vui đùa, cùng sống những ngày vào sinh ra tử. Gần gũi đến vậy mà giờ thì xa lắc.

Xem đến đây tôi khóc không thành tiếng với Alex trong đoạn phim. Tôi cảm thấy mắt bên trái nhức nhối, lòng trống rỗng. Tôi hận Alex, hận sự phản bội của anh, càng hận hơn là tại sao anh ta lại để tôi sống sót, bắt tôi phải chịu đựng tất cả những điều này. Có lẽ hôm đó cho tôi chết chung đi lại là kết cục hoàn hảo nhất.

Trên tinh cầu xinh đẹp, tôi đi dạo cùng con trai Alex. Cậu bé rất đáng yêu, giống hệt như Alex, nhưng không ít lời như bố. Tôi hỏi cậu bé sau này lớn lên làm gì. Cậu bé không nghĩ ngợi, đáp luôn: "Làm lính đánh thuê, giống như bố cháu!" Tôi không kìm lòng được, than: "Alex ơi, rốt cuộc thì con trai anh vẫn muốn đi theo con đường của anh." Còn con người thì còn chiến tranh. Và tinh cầu này liệu phồn vinh được đến bao giờ? Tôi không biết. Vì tất cả mọi thứ được quyết định bởi thế hệ con trai của Alex. Đúng không Alex? Tôi ôm lấy con trai của Alex, mắt trái lại bắt đầu nhức nhối.

Chương 19: ĐÊM THỨ MƯỜI CHÍN

Sự trả thù muộn mằn

Xe cộ đi lại như mắc cửi trên con đường náo nhiệt, bóng đèn điện bên đường được sử dụng đã lâu nên đen hẳn, giống hệt như thành phố này, tuy vẫn phát ra thứ ánh sáng mê hoặc đầy màu sắc nhưng nếu nhìn kỹ thì có thể nhận ra những tia đen tối.

Cô gái phục vụ trong quá cà phê có phần mệt mỏi. Hôm nay khá đắt khách, có lẽ vì là ngày nghỉ đông nên kinh doanh tốt hơn. Công việc này cũng nhàn hạ chán, bên ngoài khí hậu khắc nghiệt thế nào thì trong quán cà phê vẫn rất ấm áp, lại còn lan tỏa mùi cà phê thơm ngát. Tuy nhiên, đôi mắt xinh đẹp của cô gái như có điều gì khó hiểu, đương nhiên đó là vì một chàng trai.

Anh ta ngồi ở chiếc ghế cạnh cửa sổ gần suốt buổi chiều, uống hết cốc cà phê này đến cốc cà phê kia, chẳng buồn gọi đồ uống khác. Anh ta đội một chiếc mũ dày màu đen che khuất nửa khuôn mặt, cộng thêm chiếc áo măng tô cổ dựng nên chẳng nhìn rõ khuôn mặt thế nào, chỉ thấy bàn tay cầm cốc cà phê khá khỏe khoắn, ngón tay dài nhưng thô. Trên mu bàn tay có một vết thương lộ rõ, trông chẳng khác gì con sâu róm xấu xí bò trên đó.

Có lẽ anh ta đang đợi bạn. Chỉ có thể là nguyên nhân ấy thì mới ngồi lâu như thế. Cô gái nghĩ thầm, chắc chắn là anh ta đang chờ đợi người con gái mình yêu. Đàn ông có phải người biết kiên nhẫn đâu, khiến một người đàn ông chờ đợi lâu như vậy chắc chắn chỉ có thể là một cô gái vô cùng xinh đẹp. Cô phục vụ bỗng thấy tò mò. Rốt cuộc thì người ấy như thế nào nhỉ? Phụ nữ ai chẳng có tính tò mò, nhưng nếu Robert biết được suy nghĩ này của cô gái chắc hẳn sẽ bật cười mất. Vì người anh ta đợi chắc chắn sẽ làm cho cô thất vọng.

Robert biết cô bé phục vụ đang nhìn mình, anh cũng chẳng muốn ngồi đợi ở đây cả buổi chiều. Với nghề của anh, nhiều lúc thời gian được tính thành thu nhập. Nhưng người ủy thác chần chừ không chịu xuất hiện nên anh cũng không tiện ra về.

Không họ tên, không tư liệu, không có cách liên hệ, thậm chí là chưa hề nói chuyện điện thoại với nhau lần nào. Chuyện là Robert mở cửa phòng, thấy trên mặt bàn có một bức thư không có địa chỉ, bức thư ấy được đánh máy chứ không phải thư viết tay.

Rất ngắn ngọn, bức thư nói cho chính xác chỉ là một tờ giấy nhắn. Với Robert mà nói, anh không muốn nhận vụ án này, nhưng vì áp lực của kế sinh nhai. Vì đang nợ hai tháng tiền thuê nhà của ông Henry, lão chủ nhà béo múp míp – lão ta đã nhắc nhở anh về tiền nhà và anh biết chắc, nếu không có tiền đóng cho lão, có ngày về đến nhà, anh sẽ thấy đồ đạc của mình bị ném ra ngoài đường - Robert đành bắt tay vào việc.

"Đúng là người cẩn thận, có lẽ đây là một cuộc mua bán lớn nên họ không muốn để lộ mình, chứng tỏ địa vị của người này rất cao." Robert uống nốt ngụm cà phê cuối cùng trong cốc. Anh biết ở đất nước này, tìm thám tử tư chẳng phải chuyện gì hay ho. Nhưng anh không hiểu tại sao người đó lại bắt anh ngồi trong quán cà phê chờ đợi đến bốn tiếng đồng hồ.

Tuy nhiên anh không giận, đàn ông ở độ tuổi ba mươi luôn huênh hoang, coi thường người khác, riêng Robert thì không. Anh biết rõ khả năng của mình,

cứ thanh thản chấp nhận còn hơn là tức giận vô cớ. Cuối cùng anh quyết định ra khỏi quán.

Khi Robert đặt chiếc cốc cà phê còn nóng hổi nhưng cạn sạch xuống bàn thì chiếc ghế đối diện có thêm người.

Cô gái phục vụ ngồi nhìn Robert từ xa mới giật thót người vì người kia vào quá nhanh, nhìn chẳng bình thường chút nào. Hệt như mèo đang vờn chuột.

Đương nhiên Robert không để ý vì anh còn đang mải nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh đến rất sớm, chọn ngồi ở cái ghế cạnh cửa sổ vì từ vị trí đó sẽ quan sát được mọi khách vào quán.

Nhưng anh chẳng ngờ mình bị người khác quan sát từ lâu. Robert không thể hiện sự ngạc nhiên, vì chuyện này chẳng đáng để anh ta xao động.

"Đến rồi à? Nói đi chứ." Robert hắng giọng, vì uống trà không sữa và cà phê không đường nên cổ họng anh có vẻ khô.

Ngồi trước mặt Robert là một người đàn ông châu Á, dáng người gầy nhỏ, khuôn mặt trắng trẻo, mái tóc như được vẽ, thưa và bám sát da đầu, đôi mắt một mí nhìn Robert như một món hàng. Người đàn ông ấy mặc bộ comple đắt tiền nhưng nhìn người ông ta chẳng khác gì chiếc giá treo áo. Người đàn ông ấy hình như rất hài lòng, gật gật đầu. Thằng cha này thật cẩn thận, đến mức vụn vặt. Ở khu phố này có rất nhiều người không phải dân châu Á lắm tiền. Có thật nhiều tiền, điều này Robert đã thèm muốn lâu rồi, anh thường xuyên than thở mãi. Giờ ngồi trước mặt anh là một người gốc Á đến Mỹ làm ăn. Ngoài làn da vàng thì anh ta đã là người New York thực thụ.

"Khá đấy, nếu không có tính kiên nhẫn thì sao làm được thám tử tư." Anh ta cười cười, để lộ hàm răng đều tăm tắp, trắng muốt. Tiếp đến, anh ta móc một bao thuốc từ trong túi áo ra, đưa cho Robert nhưng anh từ chối.

"Tốt. Không tùy tiện nhận quà của người khác là thói quen nghề nghiệp của anh đúng không? Tôi nói ngắn anh hiểu nhiều nhé. Nhiệm vụ của anh là giám sát một người, một phụ nữ." Nói đến đây khuôn mặt anh ta bỗng chùng xuống, phảng phất nét mơ hồ, đôi mắt quắc lên, cái nhìn như thiêu cháy người đối diện. Robert đã quen với ánh mắt ấy từ lâu, đó là ánh mắt của những người làm ăn, những người hiền lành lương thiện nhìn vào sẽ thấy một thứ, đó là tiền bạc.

Robert biết, mười người tìm gặp thám tử tư kiểu này thì có đến chín người muốn theo dõi xem người bạn đời của mình có chung thủy hay không. Nhưng nét mặt Robert không có gì thay đổi, lăn lộn với nghề bao năm nay đã rèn cho anh bản lĩnh "có chết cũng không thay đổi sắc mặt". Nhưng khi nhận tài liệu của người đàn ông ấy cung cấp, đôi tay Robert chợt run lên. Anh cố gắng không để lộ nét ngạc nhiên, tiếp đó tranh thủ cầm cốc cà phê lên uống để lấy lại nét bình tĩnh.

Đó là tấm hình của một người phụ nữ xinh đẹp. Người phụ nữa ấy Robert rất quen thuộc.

Người phụ nữ ấy đã khiến Robert phải né tránh mười năm nay. Anh và cô như hai chiếc xe đua đi hai làn đường khác nhau, nhưng đến cuối con đường thì vẫn gặp nhau ở đích.

Robert cầm tấm hình lên, nhìn thật lâu. Bức ảnh mới chụp, có lẽ là bức ảnh mới nhất của cô ấy. Nhưng điều khiến Robert ngạc nhiên hơn cả là ngoài kiểu tóc và cách ăn mặc khác đi thì khuôn mặt cô ấy không có gì thay đổi so với chục năm trước. Robert không tài nào hiểu nổi, tại sao cùng là phụ nữ mà có người chỉ trong vài năm đã thay đổi rất nhiều, còn cô ấy thì như sống cùng với thời gian.

"Tôi nghi ngờ cô ấy ngoại tình. Chúng tôi lấy nhau được sáu năm rồi. Trước khi cưới cũng làm hợp đồng rõ ràng, nếu ly hôn thì cô ấy được chia nửa tài sản với ba căn biệt thự và ba chiếc xe con. Nhưng nếu chứng minh được cô ấy ngoại tình thì tôi chỉ cần trả tiền sinh hoạt phí sáu mươi ngàn đô mỗi năm. Giờ đây tình cảm của chúng tôi không được như xưa, hay trục trặc nên tôi muốn ly hôn. Nhưng tôi không muốn cho con đàn bà khốn nạn này những thứ mình đã vất vả kiếm được trong bao năm qua." Giọng người đàn ông châu Á như kim đâm vào trái tim Robert. Anh không hiểu, đã mười năm trôi qua mà mình vẫn còn để ý đến người phụ nữ ấy.

"Chỉ sáu mươi ngàn thôi… ha ha…" Robert bật cười và nói với giọng châm chọc.

"Đúng thế. Tiền tôi có thể chi sòng phẳng, chỉ cần anh có chứng cứ về chuyện ngoại tình của cô ta. Nếu có, tôi sẽ trả anh một triệu đô. Nghĩ mà xem, có được khoản tiền này thì anh chẳng cần làm việc trong vài năm. Chỉ tận hưởng thôi, còn tôi thì sẽ được ly hôn thuận lợi. Còn con đàn bà này à, tự làm tự chịu thôi. Chúng ta ai chẳng được lợi, tội gì không làm?" Nụ cười của ông ta khiến anh buồn nôn. Mười mấy cốc cà phê uống từ nãy đến giờ như đang ngưng lại trong dạ dày khiến bụng anh đau dữ dội.

"Được, tôi nhận lời, nhưng tôi cần có thời gian. Một tháng sau ngài hãy đợi tôi ở đây." Robert nhận lấy tài liệu và ngân phiếu của ông ta. Tiền không nhiều nhưng cũng đủ để anh chi trả trong thời gian này.

"Vậy thì một tháng sau tôi sẽ ngồi đây đợi tin anh. Nhất định anh phải đến đấy. Ha ha…" Ông ta đứng dậy, mở to đôi mắt để lộ con ngươi màu xám, cười ngoác hết miệng. Nụ cười của ông ta càng làm cho Robert cảm thấy khó chịu, anh chán nản gật đầu, cố không nhìn ông ta nữa. Khi ông ta ra khỏi quán, anh uống đến giọt cà phê cuối cùng, thanh toán rồi ra về.

Robert quay về cái nơi tạm gọi là "nhà" ấy. Ngoài cái giường và tủ treo quần áo ra, chẳng còn thứ gì nữa. Bao năm nay anh vẫn cứ sống vật vờ như vậy.

Tại sao? Tại sao mình lại gặp lại cô ấy? Không, có lẽ chỉ là giống nhau thôi, chứ làm gì có chuyện một người lại không thay đổi gì sau bao nhiêu năm như vậy. Nhưng nốt ruồi ở khóe mép bên phải thì đúng là cô ấy rồi. Chẳng thể có người giống hệt đến thế. Cô ấy lấy người đàn ông kia thật sao? Một thằng cha vừa thấp vừa xấu, có gì hay cơ chứ, chỉ nhiều tiền thôi. Robert hừ lên khinh bỉ, sau đó đạp mạnh xuống sàn nhà. Nói gì thì nói, cũng phải làm việc thôi, vì mình đang cần tiền.

Theo địa chỉ người đàn ông đó đưa thì ngôi biệt thự nằm trong khu biệt thự của những người giàu có. Biệt thự ở đây rộng hơn nhiều so với những nơi khác, thi công xây dựng và nguyên vật liệu được sử dụng cũng khác. Mỗi biệt thự một phong cách riêng, chỉ có điểm chung là không giàu thì không thể sở hữu được.

Lạ là thằng cha này lại không muốn trả tiền cho vợ.

Vợ ư? Đáng ra cô ấy là của mình.

Đầu óc Robert bỗng nhòe đi, không biết tại sao những chuyện trước đây lại ùa về trong anh, vừa mờ nhạt, vừa rõ nét.

Kathy xinh đẹp, nhưng hoa hồng thì hay có gai, khó gần. Đó là người phụ nữ bạn sẽ không bao giờ hiểu nổi cô ấy muốn gì. Cô ấy có mái tóc vàng óng, đôi mắt màu xanh. Là đối tượng thầm yêu trộm nhớ của biết bao chàng trai trong trường trung học nhưng cô ấy không yêu ai mà đối xử tốt với tất cả mọi người. Cô ấy càng thân thiết với mọi người thì mọi người càng cảm thấy cô ấy xa cách. Khi đó Robert làm chân tiên phong trong đội bóng rổ của trường. Anh đã thầm yêu trộm nhớ cô từ đó đến tận khi vào đại học. Tốt nghiệp đại học, anh thi đỗ vào trường quân sự và trở thành sỹ quan trong quân đội Mỹ. Lúc ấy anh cũng nghe nói Kathy đã đến Hollywood. Có lẽ nơi đó mới là chỗ của cô.

Robert cứ nghĩ rằng suốt đời này mình chỉ gặp cô trong mộng, nhưng không ngờ một đoàn làm phim đã đến trường quân sự quay phim. Bộ phim này có Kathy đóng vai nên cô cũng đến đó. Đã sáu, bảy năm rồi nhưng Robert thấy cô vẫn xinh đẹp, đáng yêu như xưa. Giống như trên phim, cuộc gặp gỡ tình cờ này đã nhanh chóng giúp cho tình cảm của hai người đơm hoa kết trái. Chưa hết thời gian một tháng quay phim, hai người đã dính chặt lấy nhau.

"Thực ra em yêu anh từ hồi học trung học cơ. Mỗi lần anh thi đấu em đều đứng từ xa theo dõi. Nhưng anh không bao giờ nói chuyện với em nên em nghĩ anh không yêu em." Kathy luồn tay vào mái tóc vàng của mình. Cô nằm gọn trong lòng của Robert, Robert sung sướng ôm chặt lấy tấm thân mềm mại của cô, thầm hãnh diện mình là người đàn ông may mắn nhất thế giới này.

Họ định quý một năm sau kết hôn, nhưng thời điểm ấy Robert được điều đi tham gia vào cuộc chiến tranh Iraq nên hai người phải tạm rời xa nhau. Robert đã hẹn với Kathy khi anh quay về, hai người sẽ tổ chức đám cưới, nhưng sự thực không như họ nghĩ. Robert là một sỹ quan quân đội, tốt nghiệp trường sỹ quan danh tiếng, đáng lẽ trải qua cuộc cọ xát ở chiến trường, khi về nước anh sẽ có cơ hội thăng tiến. Nhưng tất cả đã bị hủy bởi một kẻ tên là Lee.

Mỗi lần nhắm mắt, Robert lại nhớ đến hắn.

Hắn có đôi mắt màu nâu, mái tóc đen, khuôn mặt non choẹt tròn và nhỏ, làn da màu vàng. Robert luôn cảm thấy khó chịu khi nhìn thấy hắn. Hàng ngày trong doanh trại Robert luôn phải hét lên: "Lee, cẩn thận đi"; "Lee, cậu tốt nghiệp từ trường quái nào thế?"… Robert không kỳ thị chủng tộc, nhưng cảm thấy khó chịu khi nhìn những người này. Nhưng Robert thề rằng chưa bao giờ có ý nghĩ giết Lee, một chút thôi cũng không.

Tối hôm ấy trời nóng bức, cả doanh trại chẳng khác gì một gian mát-xa cỡ lớn. Robert không chợp mắt nổi, đành phải cầm súng ra ngoài đi dạo. Bên ngoài trời tối đen, ngay đến mặt trăng cũng vì sợ nóng mà trốn đâu mất. Sa mạc vô cùng yên ắng, thỉnh thoảng vang vẳng tiếng kêu của côn trùng đi kiếm mồi.

Hôm nay đến phiên Lee trực ban. Robert bỗng có hứng đi xem chàng tân binh này thế nào, biết đâu lại bắt quả tang cậu ta đang ngủ gật. Nghĩ đến đó Robert bật cười.

Phía trước có một bóng đen gầy nhỏ, Robert đi đến, khi hai người cách nhau mười lăm mét, bỗng Robert nghe thấy tiếng lên đạn. Đó là tiếng lên đạn của khẩu M16, đồng thời anh cũng thấy bóng đen đó hơi động đậy.

"Ai đó?" Giọng Lee rất nhỏ, khi ấy có một trận gió cát tạt thẳng về phía Robert. Anh không há nổi miệng vì toàn cát bên trong. Robert đi về phía trước, hua hua tay mong Lee sẽ nhìn thấy, nhưng rồi anh nghe thấy tiếng súng đanh gọn vang lên trên sa mạc mênh mông.

"Quỷ tha ma bắt!" Robert thấy mu lòng bàn tay mình lành lạnh, tiếp đến là một thứ chất lỏng chảy ra. Anh vội nằm rạp xuống, tiếng súng M16 vẫn vang lên.

"Ngu như bò! Lại muốn giết mình à?" Robert cảm thấy buồn, bình thường anh cũng hay mắng mỏ Lee sai sót, nhưng mỗi lần nhìn thấy đôi mắt màu nâu kia tức giận và khó chịu, anh lại thôi. Bỗng anh nhớ ra có thông tin gần đây nói rằng lính mới đã bắn chết sĩ quan tuần tra đêm.

Lẽ nào Lee muốn nhân cơ hội này giết mình?

Gió có vẻ lặng đi đôi chút, nhưng phía trước vẫn tối đen, Robert nghe thấy bước chân nhẹ nhàng đến gần mình.

Mình phải quay về! Mình phải quay về để cưới Kathy! Robert không nghĩ thêm được gì nữa. Anh nhảy vọt ra, giơ súng ngắm thẳng vào Lee bắn.

Tiếng súng vừa dứt thì Lee ngã vật xuống, người Robert đầy mồ hôi. Bốn bề yên lặng đến kinh người. Khi tỉnh táo lại anh nhận ra là đã có chuyện. Lee nằm trên đất, bất động.

Tại sao? Robert không ngờ mình đã bắn trúng tim Lee.

Lee chết. Sau đó Robert bị cách ly điều tra, đối mặt với những lời đồn đại và cái nhìn miệt thị của đồng đội. Robert bị triệu tập về nước ngay lập tức, và nhanh chóng ra tòa án quân sự. Nhưng dù sao anh cũng khá may mắn vì người chết không phải là người Mỹ, hơn nữa anh cũng có quan hệ tốt từ trước nên thầy giáo, đồng nghiệp đều ra sức bảo bệ cho anh. Robert không bị xử hình sự nhưng cũng không thể ở lại trong quân đội được nữa, anh bị thu lại

sao hàm, bị tước quân tịch và còn bị thông báo rộng rãi trên truyền thông đại chúng. Một thời gian dài anh phải sống chui lủi vì tội danh giết người.

Sau khi phiên tòa kết thúc, Robert đã đi gặp mẹ của Lee, người phụ nữ trung niên đau khổ đến tuyệt vọng.

"Chắc chắn, cậu sẽ phải chết thê thảm hơn con tôi. Chắc chắn là như vậy, tôi thề đấy!" Đôi mắt bà cũng giống như mắt Lee, nhưng đáng sợ hơn. Mỗi lần nghĩ lại đôi mắt ấy, Robert lại thấy sợ hãi.

Sau khi mọi việc chấm dứt, anh không đi gặp Kathy mà trốn tránh khắp nơi. Tuy Kathy rất muốn làm lại từ đầu với anh nhưng bản thân anh cho rằng mình không còn xứng đáng với Kathy nữa. Cứ như vậy, cuộc sống của Robert đã thay đổi hoàn toàn từ phát súng chết tiệt ấy. Robert không giỏi giang gì nhiều, để kiếm sống anh phải làm thám tử tư và lúc nào cũng khổ sở vì miếng cơm manh áo. Chìm trong quá khứ có thể lãng quên được thời gian, chỉ đến khi bụng réo vì đói, Robert mới quay về hiện thực. Anh ăn chiếc bánh hăm-bơ-gơ với vài lát thịt hun khói rồi quyết định đi tìm chỗ thuê nhà theo dõi cho thuận tiện.

Ngôi biệt thự của Kathy không rộng lắm nhưng rất đẹp. Mái được thiết kế tròn, vì thời gian quá gấp gáp nên Robert phải thuê tạm một căn nhà. Con đường này khá dài, hai bên là hàng cây ngô đồng thẳng tăm tắp. Nhưng quanh đó không có ngôi nhà nào gần cả, Robert không biết phải thuê nhà ra sao.

"Ông có muốn thuê nhà không?" Sau lưng Robert bỗng có tiếng nói cất lên, nghe giọng già. Anh quay lại nhìn thì đó là một ông già lưng gù, tóc bạc trắng, ông ta mặc chiếc áo khoác bằng bông màu xanh, chống chiếc gậy màu đen, cười cởi mở nhìn anh.

Robert chợt đặt tay lên khẩu súng bên hông phải theo thói quen nghề nghiệp. Chẳng có gì đáng tin cậy cả, trừ khẩu súng của mình, anh nghĩ.

Nhưng rồi anh nhận ra ông già không nguy hiểm gì nên gật gật đầu. Ông già vẫy tay rồi đi tiếp.

"Tôi chuẩn bị đi đến nhà con gái ở bang Nevada hơn tháng. Căn nhà này tôi ở cùng vợ, nhưng bà ấy đã mất cách đây năm năm. Căn nhà này tuy cũ nhưng ở tạm cũng được vì các căn nhà khác ở phố này giá thuê đều rất đắt. Mong rằng anh không để ý nhiều, anh chỉ cần thanh toán trước ba nghìn đô la đặt cọc là được, còn thuê bao nhiêu ngày thì đợi tôi về ta nói chuyện cụ thể. Tôi không thiếu tiền, mà tôi cần người chăm sóc hai con cá của mình và cây cỏ trong nhà. Nên lúc quay về, nếu thấy anh chăm sóc chúng tốt thì tôi sẽ ko lấy tiền thuê nhà của anh." Vừa nói ông già vừa dẫn Robert đến một căn nhà hai tầng bằng gỗ cách nhà Kathy hơn một trăm mét. Căn nhà rất đẹp, tuy kiểu cách cổ nhưng cửa nhà sơn màu đỏ thẫm xen lẫn với ô cửa sổ kéo nghiêng trông thật đẹp. Robert rất thích những căn nhà kiểu này.

Bước vào trong nhà Robert thấy bên trong rất rộng nhưng chẳng có gì đáng tiền. Robert biết lý do tại sao ông già lại yên tâm cho một người xa lạ như anh ở. Vì anh không thể mang cá hay dỡ ngôi nhà này đi được. Trong căn nhà có một bể cá khá to, một bộ ghế sô pha, trên tường treo một cái đầu hươu nhồi bông khá đẹp. Đôi mắt của con hươu chẳng khác gì còn sống, Robert bước đến đâu cũng cảm thấy nó đang nhìn mình.

Góc tường còn có máy sưởi và tủ lạnh, trong phòng ngủ có giường ngủ và đồ dùng. Nhìn từ ô cửa sổ thấy bên ngoài có một thảm cỏ xanh, trên đó có vòi nước và máy cắt cỏ. Đặc biệt, từ chỗ ấy có thể nhìn thấy rất rõ cửa sổ phòng khách và phòng ngủ của nhà Kathy, đúng là một địa điểm theo dõi lý tưởng.

"Cậu có thể dùng bất cứ đồ gia dụng nào trong nhà, nhưng không được động vào đầu con hươu ngoài phòng khách và đèn treo tường trong phòng ngủ." Ông già vung thức ăn vào bể cá, sau đó quay người, mỉm cười nhìn Robert và không nói gì nữa. Robert tinh ý móc ví rút ra ba nghìn đô đưa cho ông già. Đôi mắt ông già sáng lên, vui vẻ nhận lấy rồi đi ra.

"Hẹn tháng sau gặp lại cậu. Chúc cậu có những ngày vui vẻ ở đây." Ông già vẫy vẫy tay chào tạm biệt Robert.

Robert thở phào nhẹ nhõm, sau đó lái xe chuyển những đồ cần thiết đến, bao gồm cả kính viễn vọng, máy chụp ảnh kỹ thuật số… Robert có phần lo lắng vì sắp được nhìn thấy Kathy.

Qua kính viễn vọng anh nhìn thấy Kathy. Đúng là cô ấy không hề thay đổi, vẫn xinh đẹp và đáng yêu như xưa. Tay Kathy ôm một chiếc túi bằng giấy khá to, sau đó cô ấy nghe điện thoại, nói chuyện mà khuôn mặt cứ tươi rói như là có chuyện gì vui lắm. Gác điện thoại xuống, Kathy vào trong phòng bật máy tính lên, mỉm cười nhìn vào màn hình.

"Cô ấy nhìn cái gì mà vui thế nhỉ?" Robert không kiên nhẫn nổi, cứ lẩm bẩm trong miệng. Anh uống một ngụm cà phê đen, đó là cà phê Braxin ông già cho, rất thơm ngon.

Ngày qua ngày, Robert chẳng khác gì người đang xem một bộ phim do Kathy đóng vai chính, kể về cuộc sống hàng ngày của cô. Lạ là hình như chỉ có mình Kathy sống ở đó, chưa lúc nào nhìn thấy người đàn ông châu Á xuất hiện tại nơi ấy.

Xem ra chồng cô ấy không về nhà, Robert nhìn qua ống kính viễn vọng thầm than thở. Nhưng rõ ràng trên nét mặt Kathy chưa lúc nào xuất hiện sự buồn bã.

Robert cứ quan sát Kathy như vậy, Kathy đang cười thì anh cũng cười, Kathy khóc thì trái tim anh cũng trĩu nặng xuống. Robert chợt nhận ra trong trái tim mình vẫn còn chỗ cho Kathy. Đến ngày thứ tư, Robert vừa giật mình tỉnh giấc, anh nghĩ ngay đến việc chạy đến chiếc kính viễn vọng. Qua chiếc kính viễn vọng, anh nhìn thấy một người đàn ông trung niên ăn mặc chỉnh tề đang đứng gõ cửa nhà Kathy. Kathy nhìn qua lỗ nhỏ rồi ra mở cửa ngay khi đang mặc chiếc áo ngủ. Nếu là người xa lạ thì chắc chắn cô ấy không ăn mặc tùy tiện như vậy. Quả nhiên, cửa vừa mở ra, người đàn ông ấy và Kathy ôm nhau xoắn xuýt, hôn nhau rất lâu.

Chết tiệt, việc đó là thật! Robert không biết tại sao lại tức tối đến thế, đầu đập vào ô cửa sổ. Lòng anh vô cùng phức tạp, không biết là vui hay buồn nữa.

Người đàn ông ấy không ở lại lâu, một lát sau thì lái xe ra về. Ánh mắt của Kathy có vẻ chống chếnh, nhưng cô nhanh chóng bước vào trong nhà.

Robert đã chụp được ảnh lúc hai người hôn nhau, nhưng thế vẫn chưa đủ, anh cần có cái gì đó hơn thế. Những ngày sau đó anh chụp được khá nhiều ảnh, nhưng không biết tại sao, mỗi khi người đàn ông ấy và Kathy gần gũi với nhau thì cô ấy luôn kéo rèm lên, sau đó họ đi vào phòng ngủ. Tuy Robert cũng có nhiều chứng cứ thêm nhưng những thứ đó không đủ để tố cáo cô ấy ngoại tình. Robert cũng chẳng vội vàng gì, dù sao thời gian vẫn còn nhiều nên anh quyết định điều tra về người đàn ông ấy.

Chẳng mấy chốc Robert đã điều tra được tung tích của người đó. Người đàn ông tên là Vincent, là một chuyên gia phân tích tài chính phố Wall, có danh tiếng trong giới tiền tệ, chuyên giúp những ông chủ giàu có phân tích tình hình đầu tư chứng khoán, tiền tệ. Nhưng do thời gian gần đây ông ta để xảy ra nhiều sai sót nên đang mang một khoản nợ khá lớn, phải chạy vạy khắp nơi để trả nợ.

Thảo nào mỗi lần đến gặp Kathy về, khuôn mặt anh ta lại buồn bã, xem ra người giàu cũng có nỗi khổ riêng.

Có khi thằng cha này sẽ phá sản ấy chứ, cũng có thể hắn muốn bòn tiền của Kathy để trả nợ. Robert thấy thương Kathy quá, có lẽ cô ấy không biết người đàn ông này đang lợi dụng cô để bòn rút tiền của.

Dưới hàng cây râm mát, Robert đi bộ thong dong, nhưng thấy hơi chóng mặt, đầu như sắp nổ tung ra. Có lẽ là do ngày nào cũng nhìn chằm chằm vào kính viễn vọng nên anh mới mệt mỏi như thế. Vì vậy, Robert đã quyết định ra ngoài hóng gió. Anh giắt khẩu súng vào mạng sườn, đây là khu phố của những người giàu có, thế nào bọn lưu mang cũng thích nơi đây. Mấy hôm trước ra ngoài Robert quên không mang theo súng nên đã bị cướp, cũng may chỉ mất có mười mấy đô.

Bỗng nhiên Robert thấy phía trước có một bóng dáng quen thuộc, đó là Kathy. Cô ấy cũng đang đi dạo trên phố, hai người cách nhau mấy chục mét, nhưng Kathy không nhận ra anh đang đi đằng sau.

Cứ như vậy, Robert đi sau Kathy, tâm trạng đan xen lẫn lộn, anh nhớ về những năm tháng hai người còn bên nhau. Anh thấy như mình trở về quá khứ.

Đột nhiên, những âm thanh ồn ào làm anh bừng tỉnh.

Có mấy tên lưu manh đang vây quanh Kathy.

“Đưa tiền đây, nếu không chúng tao sẽ rạch nát mặt cô em!”

Một tên nhóc con tóc nhuộm hét toáng lên. Hắn cầm con dao gọt hoa quả hua đi hua lại trước mặt Kathy. Kathy sợ hãi, hai tay ôm lấy ngực, chẳng dám nói câu gì. Robert vội lao đến chặn ngay trước mặt cô. Kathy chẳng khác gì con chim nhỏ bị đe dọa, hai tay bấu chặt lấy cánh tay chắc nịch của Robert.

“Cút!” Robert gầm lên. Mấy tên lưu manh cười toáng lên rồi vây quanh Robert.

“Lại thêm một thằng điên lắm chuyện.” Tên nhỏ con nhuộm tóc đỏ cười lớn. Robert định rút khẩu súng ở sườn ra thì thấy toàn thân đau nhói, mọi thứ bỗng tối sầm. Cuối cùng anh nhìn thấy khuôn mặt Kathy xinh đẹp xen lẫn nỗi sợ hãi.

Không biết thời gian trôi qua bao lâu Robert mới tỉnh lại, anh nhận ra mình đang ở trong một ngôi nhà lạ lẫm, trải thảm đỏ rất đẹp, đồ dùng theo phong cách cổ điển, màn hình tinh thể lỏng thật lớn, còn anh đang nằm trên chiếc ghế sô pha bằng da thật êm ái. Robert bật dậy như lò xo nhưng cổ vẫn cứ giật giật từng hồi, đau vô cùng.

“Anh bị đánh ngất. Em đã khiêng anh, à không, em đã kéo anh về đây.” Kathy bước đến, tay cầm một túi đá chườm và một cốc cô ca. Robert đặt túi đá chườm lên cổ, uống ngụm cô ca xong anh thấy người thoải mái hẳn.

Robert chợt nhớ đến khẩu súng của mình, anh sờ xuống mạng sườn thì chẳng thấy nó đâu nữa.

“Quỷ tha ma bắt!” Robert đặt phịch túi đá xuống ghế sô pha. Kathy sợ hãi bưng hai tay che mặt và lùi và bước.

“Xin lỗi anh! Chúng đã cướp súng của anh rồi. Em sợ quá, không cản được.” Kathy run rẩy giải thích. Robert nhận ra sự thất thố của mình, vội đi đến đỡ đôi vai gầy của Kathy an ủi.

“Xin lỗi em! Anh không trách em đâu, được gặp em, anh vui lắm. Đằng nào súng cũng mất rồi.” Robert nói vậy nhưng giọng vẫn chùng xuống vì anh thích nhất khẩu súng, đó là kỷ niệm duy nhất của thời làm lính.

“Lâu lắm rồi chúng ta không gặp nhau! Kathy ngồi bên cạnh Robert, có vẻ bẽn lẽn.

“Em, em lấy chồng rồi nhỉ?” Robert cúi đầu lắp bắp hỏi. Tuy đã biết sự thực nhưng Robert vẫn muốn nghe câu trả lời của chính Kathy.

“Vâng, chồng em tốt với em lắm.” Kathy với tấm ảnh ở trên bàn, đó là tấm ảnh cô chụp chung với người đàn ông châu Á kia. Nói dối, người đàn ông ấy có về nơi này lần nào đâu. Robert nhìn Kathy và thấy rằng cô ấy ngoại tình cũng chỉ vì quá cô đơn, lạnh lẽo.

“Anh vào đây một lát, em sẽ cho anh xem những bức ảnh gần đây của em, và cả những bức ảnh trước kia chúng ta nữa. Em đều cất giữ cẩn thận.” Kathy đứng dậy, kéo Robert vào trong phòng ngủ. Phòng ngủ rất đơn giản, phòng của Kathy bài trí giống hệt khi cô ấy còn ở với mình, chỉ có thêm một chiếc máy tính.

“Em hay lên mạng à?” Robert hỏi.

“Vâng. Sao anh biết?” Kathy cười đáp. Robert có vẻ lúng túng, vội nói là mình đoán thế.

“Cái ngăn kéo này hình như bị kẹt rồi. Anh giúp em kéo ra nhé?” Kathy nói với Robert khi đó đang nhìn ngó căn phòng. Robert đi đến giúp cô kéo ngăn kéo. Trong đó có một chiếc hộp sắt khá to, một ít tiền mặt và trang sức.

“Ái chà, nhầm rồi, cái này mới đúng.” Kathy thờ ơ nói, nhưng cô ấy lại nhấc chiếc hộp sắt ra.

“Đó là cái gì?” Robert tò mò hỏi.

“Là khẩu súng.” Kathy mở hộp sắt ra, mặt Robert lóe sáng. Đó là một khẩu súng ngắn, nòng súng nhỏ dài, thân súng ánh lên màu bạc sáng bóng, báng súng được làm bằng gỗ. Robert cầm khẩu súng lên, thấy tay vô cùng dễ chịu.

“Đây là khẩu súng ngắn Crote được làm thủ công, nạm vàng 24K của Mỹ.” Robert là người đam mê súng, anh trân trọng vuốt ve khẩu súng rồi mở báng súng ra, thấy bên trong rỗng.

“Chồng em tặng em khẩu súng này đấy. Em không thích, nó không có đạn nên chỉ là một món đồ chơi.” Kathy nhìn Robert, nói. “Khẩu súng này đắt lắm. Đây là một khẩu súng rất tốt.” Robert thích đến nỗi không muốn rời tay khỏi khẩu súng.

“Nếu anh thích thì em tặng anh, dù gì chồng em cũng không biết.” Kathy cười cười. Robert từ chối nhưng cuối cùng cũng nhận lấy, anh giắt khẩu súng vào mạng sườn.

Anh chuẩn bị đứng lên thì bỗng nhiên Kathy lao vào lòng mình. Robert định nói, muốn đẩy cô ra nhưng bị đôi môi mềm mại của Kathy giữ chặt. Anh thấy chân tay mình tê dại và rồi thấy mình đang ôm chặt lấy thân hình của cô ấy, ngã ra giường. Một lát sau, Robert tỉnh dậy. Kathy vẫn nằm ngủ ngon lành bên cạnh. Hai người không có một mảnh vải nào trên người. Thấy vậy anh có vẻ lúng túng, định bước xuống giường thì phòng bên ngoài có tiếng bước chân.

Người đàn ông trung niên ấy xông vào trong phòng ngủ. Ông ta rất đỗi ngạc nhiên khi thấy anh và Kathy đang ở trên giường. Ông ta lớn tiếng chửi bới anh. Robert không biết phải làm thế nào, vội vàng mặc quần áo và ra sức giải thích. Nhưng ông ta không chịu nghe, còn cầm chiếc ghế gần đó ném về phía anh. Robert không kịp tránh, chiếc ghế trúng mặt, mũi và miệng khiến anh chảy máu. Kathy đang nằm vội tỉnh ngay dạy, lớn tiếng yêu cầu hai người dừng tay. Nhưng người đàn ông ấy không có ý dừng lại, ông ta lao tới, cầm con dao gọt trái cây ở trên bàn máy tính đâm Robert. Robert nhìn khẩu súng còn để ở đai quần vứt trên sàn, vội nhặt lên. Anh chỉ định dọa người đàn ông ấy.

“Cấm động đậy! Nếu không tôi sẽ bắn!” Robert cầm khẩu súng lên, nhằm thẳng vào ông ta. Ông ta nhìn khẩu súng rồi lại nhìn Robert với anh mắt khinh bỉ, nhếch mép cười và xông đến.

Trong đầu Robert hiện lên hình ảnh của nhiều năm trước, lúc anh đối mặt với Lee. Lee cũng giống như người đàn ông này, vẫn lao đến mà không chịu nghe anh giải thích. Anh cần phải bóp cò, nếu không anh sẽ bị đánh chết.

Thế là bất giác ngón tay anh ấn vào cò súng.

Anh nghĩ rằng trong súng không có đạn nhưng súng đã nổ, trên ngực người đàn ông có một vết đạn. Ông ta cúi đầu xuống, máu trào ra từ vết thương trên ngực, nhưng vẫn lao đến chỗ Robert. Robert tiếp tục bóp cò, người đàn ông lại bị bắn trúng, hét lên một tiếng rồi đổ gục xuống.

Khi gục xuống, người đàn ông vẫn còn nhếch mép cười, cơ thể giật giật vài cái rồi tắt hơi.

Robert đứng thần người ra, nhìn khẩu súng.

“Sao… Sao lại thế này? Không phải là súng không có đạn hay sao?” Anh nhìn Kathy hỏi. Kathy thì khác hẳn, cô bình tĩnh ngồi vào bàn máy tính.

“Nói đi! Chuyện này là thế nào?” Robert ném phịch khẩu súng xuống đất, hét lên hỏi Kathy. Trong giây phút, đầu anh rối tung lên. Kathy không nói gì, lặng lẽ mở máy tính rồi nhấp chuột, trên màn hình hiện lên hình ảnh của Robert.

Kính viễn vọng, giường, bình pha cà phê.

Robert không dám tin vào những gì trước mắt mình, rõ ràng trên màn hình là căn phòng của anh.

“Thực ra tôi luôn theo sát anh, anh cho rằng anh đang nhìn tôi qua kính viễn vọng ư? Thực ra tôi nhìn anh còn rõ hơn ấy chứ.” Kathy châm một điếu thuốc, mặc chiếc áo ngủ bằng lụa thướt tha rồi thờ ơ quay sang nhìn Robert.

Giờ thì Robert đã hiểu tại sao ông già không cho mình chạm vào đầu con hươu và cái đèn treo tường, thì ra bên trong là camera. “Anh không hiểu, thực sự anh không thể hiểu nổi tại sao em lại đối xử với anh như vậy!” Đầu Robert như sắp nổ tung ra, anh thấy người đàn bà trước mặt mình quá đỗi xa lạ.

“Robert ạ, con người rồi sẽ thay đổi. Anh nghĩ rằng tôi vẫn còn vương vấn anh sao? Cà phê ngày ngày anh uống, cốc cô ca vừa rồi đều có chứa thuốc ngủ cả đấy. Người đàn ông nằm trên đất kia không phải là người tình của tôi mà là chồng tôi đấy.” Kathy phả khói thuốc lá ra miệng. Trông cô có vẻ thanh thản nhưng nét mặt u ám, buồn bã.

Robert nhìn người đàn ông đã chết rồi lại quay sang nhìn Kathy mà không dám tin vào mắt mình.

“Thực ra tôi kịch liệt phản đối Vincent làm như vậy, nhưng chúng tôi không còn cách nào khác. Anh ấy nợ nần quá nhiều, hơn nữa mấy tuần trước đây anh ấy vừa biết tin mình bị ung thư giai đoạn cuối. Chúng tôi có bán cả ngôi biệt thự này đi cũng không thể chữa khỏi bệnh cho anh ấy và trang trải nợ nần. Vì thế, Vincent đã nghĩ đến việc này, dùng mạng sống của mình đổi lấy tương lai của tôi. Vincent yêu tôi vô cùng, anh ấy không muốn chết đi mà vợ không có đồng nào. Vì thế chúng tôi đã lên kế hoạch làm sao để lừa lấy được tiền bảo hiểm. Nhưng việc này đâu có dễ dàng gì, bị ung thư thì làm sao mà mua bảo hiểm được nữa. Chúng tôi đã rơi vào bước đường cùng rồi.” Nói đến đây Kathy đi đến trước xác chồng mình, nước mắt lưng tròng, cô vuốt ve cơ thể lạnh ngắt của ông ta.

“Đúng lúc này thì một người đàn ông đến gặp vợ chồng tôi. Ông ta nói rằng sẽ giúp chúng tôi thực hiện kế hoạch này và còn cho chúng tôi một khoản tiền lớn. Vì thế vợ chồng tôi nhận lời ngay.” Kathy ngẩng đầu lên nhìn Robert, anh đang còn ngạc nhiên cực độ.

“Giờ thì trong gian phòng này đầy vân tay của anh, lại còn căn nhà của ông già cho anh thuê nữa. Ông ta sẽ chứng minh rằng anh đã quan sát nhà chúng tôi từ lâu với mục đích ăn cướp. Anh đến nhà chúng tôi cướp của thì chồng tôi đột ngột quay về và anh đã lấy khẩu súng quý giá của gia đình tôi bắn chết anh ấy. Sự việc đơn giản như vậy thôi. Còn đám lưu manh ngoài đường hôm qua cũng là do tôi thuê cả đấy. Những cốc cà phê anh uống toàn chứa thuốc an thần, tôi luôn chờ anh uống hết cốc cà phê rồi xách súng đi ra ngoài. Tôi đã thuê chúng cướp súng của anh. Mấy năm trước anh đã bắn chết một chàng trai và anh đã thoát tội một cách may mắn. Nhưng lần này anh không may mắn được nữa đâu.” Kathy đứng dậy dụi điếu thuốc đi, nhìn Robert đang lúng túng.

“Lẽ nào… người đàn ông châu Á ấy…” Hình như Robert đã hiểu được ra điều gì đó. Anh lập tức giơ súng về phía Kathy. Nhưng bỗng nhiên có cái gì đó đập mạnh vào sau gáy. Anh thấy mắt mình tối sầm và ngất lịm.

Trước khi mất hết ý thức, anh nghe Kathy nói chuyện với một giọng rất quen.

“Được rồi, tôi sẽ báo cảnh sát ngay.” Đây là giọng nói của Kathy. “Ừ. Cầu mong cho con trai tôi được yên nghỉ ở cõi vĩnh hằng.”

Đó là giọng của người đàn ông châu Á. Robert bỗng nhớ đến đôi mắt màu nâu của ông ta, sao mà giống đôi mắt của Lee đến vậy. Tại sao mình không nghĩ ra nhỉ?

Mấy phút sau Robert tỉnh lại, Kathy đã không còn ở đó. Túi quần, túi áo anh nhét đầy tiền mặt và đồ trang sức, trên tay anh vẫn đang cầm khẩu súng Crote nạm vàng 24k và xác của Vincent thì nằm ngay dưới chân anh.

Bên ngoài, tiếng còi của của cảnh sát vang khắp nơi, còn có cả tiếng cảnh sát đang kêu gọi từ loa.

“Người trong nhà nghe đây, hãy bỏ vũ khí xuống và giơ tay lên đầu, đi ra ngoài!”

Robert cười một cách đau khổ, anh nhìn khẩu súng trong tay rồi đưa súng lên đầu ngắm trúng thái dương mình, bóp cò.

Chương 20: ĐÊM THỨ HAI M ƯƠI

Khu phố số 13

Amy lười nhác bò ra khỏi giường, lúc này kim đồng hồ đã chỉ số 11. Giờ đã là 11 giờ trưa rồi, nếu không vì dạ dày cuộn thắt, bụng réo ùng ục vì đói thì hắn cũng chẳng muốn ra khỏi cái giường luộm thuộm chẳng khác gì ổ chuột của mình. Hắn dụi dụi đôi mắt còn ngái ngủ, bật ti vi lên xem thời sự như thường lệ.

Amy súc miệng bằng nước lạnh. Chương trình thời sự đang đưa tin người ứng cử phát biểu về việc làm thế nào để hạn chế những hành vi phạm pháp của công dân và đề xuất phương án giải quyết vấn nạn tỷ lệ tội phạm ngày càng tăng nhanh như hiện nay.

Hiện nay số tù nhân đang tăng chóng mặt, nhiều người thậm chí còn cảm thấy tự hào khi được đi tù, thậm chí họ còn coi đó là một nghề. Các bạn cũng biết rồi đó, ra khỏi tù họ phải lang thang đầu đường xó chợ, nhặt thức ăn thừa thãi quá hạn sử dụng trong các thùng rác. Đen đủi hơn nữa là họ còn chẳng có gì sưởi ấm, bị chết cóng trên đường phố New York bên bờ Tây.

Đó là cuộc sống của thời đại này.

“Tỷ lệ tội phạm ở thành phố New York ngày càng tăng, chính quyền thành phố đã phải thông qua luật dự toán ngân sách mới bởi sức ép của nhân dân. Họ dự kiến thực hiện phương án mới, đấu tranh chống tội phạm, cải cách những khu phố ổ chuột. Tin rằng không lâu sau sẽ có những bước thay đổi cơ

bản”. Phát thanh viên trên ti vi cứ đọc sang sảng. Amy ừ hữ một tiếng vì không biết phải nghe bao nhiêu lần những lời sáo rỗng như vậy.

Amy cũng mới rời khỏi trại giam chưa được bao lâu. Sau khi tốt nghiệp đại học, Amy cũng đôn đáo khắp nơi nhưng không kiếm được việc làm. Chút ít vốn liếng đáng thương bố mẹ dành dụm đã nhanh chóng bị anh tiêu sạch vào bia rượu và cần sa. Giờ thì anh ta chẳng có một xu dính túi. Amy vẫn phải ra ngoài tìm việc. Tranh thủ lúc cơ thể chưa bị đói lả, còn chút sức lực, anh ta ra ngoài cướp đồ của đàn bà con gái hoặc trẻ con, kiếm vài xu lẻ tiêu xài hoặc cướp chiếc xe cũ bán đi để lấp đầy cái dạ dày rỗng tuếch. Xe thì đã có người mua, đó là tay Rasul, một thằng cha da đen sống gần đây. Thằng cha này chuyên tiêu thụ xe gian, nghe nói cũng kiếm được kha khá. À mà đúng rồi, sao mấy ngày hôm nay không nhìn thấy hắn ta nhỉ? Nghĩ đến Amy chạy vội qua cửa hàng của Rasul nghe ngóng tình hình, nhân tiện xem có xin được cốc sữa nào không, anh ta cảm thấy cổ họng mình như sắp bốc khói đến nơi.

Tiếc là chẳng có bóng dáng ai ở cửa hàng. Mấy ngày hôm nay chẳng ai nhìn thấy Rasul. Tuần trước thằng cha này hí hả tuyên bố sẽ không làm cái nghề tiêu thụ của gian nữa, lại còn nói sẽ rời khỏi chỗ này để hưởng những ngày an nhàn, không phải lo đến chuyện cơm áo gạo tiền. Mọi người cứ nghĩ là hắn đang bốc phét sau khi hút cần sa, chỉ có Amy cảm thấy hắn nói thật.

“Chết tiệt, sao vẫn không gọi được.” Amy tức giận gác đánh “phịch” chiếc điện thoại công cộng xuống, Rasul vẫn không chịu nhận điện thoại. Nếu không có Rasul thì không có cách nào bán xe nhanh được. Xem ra mấy ngày này phải đi ăn trộm cái gì đó khác vậy.

Khu phố này nằm cách xa trung tâm thành phố huyên náo, lúc nào bầu trời cũng xám xịt một màu, những ánh mắt nghi ngờ lẫn nhau. Đâu đâu cũng đầy rẫy cảnh bạo lực, cướp bóc. Những người nơi khác nếu không có việc đặc biệt thì chẳng buồn đặt chân đến nơi này. Amy lang thang đầu phố mong săn được con mồi nào đó. Nhưng được một lúc thì thất vọng não nề vì gặp một kẻ còn nghèo hơn hắn, hai là những khuôn mặt quen thuộc.

Bỗng nhiên hắn thấy vai mình bị vỗ nhẹ. Amy giật thót người, quay đầu lại. Hóa ra là một thằng cha đóng bộ comple lịch sự, đeo kính râm, ăn mặc chỉnh tề ra phết.

Amy thầm nghĩ, ở đây mà ăn mặc kiểu này thì đúng là chẳng biết sống chết là gì.

“Anh là Amy?” Giọng thằng cha này trầm và chậm rãi.

“Đúng, tôi đây. Tìm tôi có việc gì?”

“Là thế này, Rasul nói cho tôi biết anh là bạn thân nhất của anh ta.” Thằng cha này nói chuyện rất nghiêm chỉnh.

“Ha ha… Ở cái phố này anh còn nói đến từ bạn cơ đấy. Rất thú vị. À đúng rồi, anh quen Rasul hả? Bảo hắn xuất hiện đi, tôi sắp chết đói rồi.”

“Thế này, tôi là quan chức nhà nước, chuyên phụ trách về vấn đề tội phạm ở khu vực này. Loại người như anh và Rasul tuy không thể nói là ác độc, nhưng trộm cắp quanh năm ngày tháng cũng sẽ làm cho những người dân lương thiện sống xung quanh đau đầu.

Nhốt các anh vào trong tù thì cũng chỉ mấy ngày sau là được thả. Mà hiện nay chính quyền đã phải đầu tư quá nhiều tiền vào nhà tù, lợi ích thu được quá ít. Vì thế tôi muốn có một cuộc làm ăn với anh.” Thằng cha này mỉm cười nhìn Amy.

Amy ngơ ngác hỏi: “Tôi không hiểu ý của anh.”

“Là thế này. Tôi định lên một kế hoạch, dự định xây dựng một khu phố. Tại khu phố này các anh sẽ được thỏa mãn hầu hết các nhu cầu của mình, nhưng với điều kiện không được bước chân ra ngoài khu phố đó một bước, không được đe dọa đến cuộc sống hàng ngày của những cư dân khác. Nếu anh đồng ý thì chúng ta ký hợp đồng. Như vậy anh cũng duy trì được kế sinh nhai, tôi tin là chẳng ai muốn ngày nào cũng đi ăn trộm, ăn cắp hoặc bán dâm cả.” Thằng cha này lấy từ trong chiếc túi một xếp giấy dày. Amy quét mắt nhìn, đó là một bản hợp đồng.

“Còn nữa, nếu anh kêu gọi thêm được nhiều người như anh thì chúng tôi sẽ tạo cho anh nhiều lợi lộc từ khu phố này. Các kiểu người khác nhau thì lợi lộc cũng khác nhau. Anh cứ suy nghĩ kỹ đi.” Thằng cha này ném bản hợp đồng cho Amy. “Anh suy nghĩ xong thì gọi điện cho tôi theo số ở trên đó.” Nói xong hắn quay người đi thẳng.

Amy nhìn nhìn, trong bản hợp đồng có kẹp tấm danh thiếp đề rõ “Michel – Phụ trách xử lý tội phạm đặc biệt thành phố New York”.

Vài ngày sau đó, Amy chạy khắp nơi, nói khản cả cổ để những bạn bè rượu thịt, ma túy ký vào bản hợp đồng này. Hợp đồng quy định, chính phủ sẽ xây một khu phố lớn cách thành phố New York không xa, trong khu phố có những đồ gia dụng phục vụ cuộc sống hàng ngày, có các trung tâm vui chơi, có nước và đồ ăn. Điều kiện là khi đã ký hợp đồng này thì hợp đồng có hiệu lực. Nếu họ rời khỏi khu phố thì sẽ bị bắn chết ngay.

“Bắn chết? Quá hoang đường?” Một tên trong số ấy tỏ vẻ không vui.

“Sợ cái gì, có ăn có chơi lại còn bỏ đi à? Mặt khác, hợp đồng cũng đã quy định, chỉ cần chúng ta sống ở đó đủ năm năm, có những hành vi tốt thì sẽ được rời khỏi khu phố đó về nhà. Lúc ấy chính phủ sẽ bố trí công việc làm cho chúng ta.” Amy thật thà nói. Thực ra hắn cũng thấy ghét cuộc sống như hiện nay, hắn khao khát được làm việc thật tốt, không phải nơm nớp lo sợ cảnh sát đến bắt, không phải giở trò trộm cắp để sinh sống mà vẫn có ăn. Như thế là đủ lắm rồi.

Con phố mới xây dựng được đặt tên là “Khu phố số 13”.

Những người vào sinh sống đầu tiên tại khu phố này là những tên tội phạm làm cho cảnh sát đau đầu nhất. Chúng bị coi là “rác rưởi của xã hội”, “ung nhọt của New York”. Trong đám người này có Amy. Theo như đã hẹn, họ kéo nhau đến nơi mà Michel đã nói, nhìn thấy một công trình xây dựng theo

hình bán nguyệt rất lớn. họ đã ký hợp đồng dưới sự giám sát của những cảnh sát được trang bị súng đạn đến tận chân răng. Sau đó họ bước vào công trình màu bạc ấy.

Bên trong tòa nhà vô cùng rộng, nhưng lạnh lẽo khiến mọi người không thích ứng nổi. Michel vẫn như mọi lần, mặc bộ comple màu đen đi bên cạnh Amy. Amy lo lắng hỏi: "Đúng rồi, còn Rasul thì sao? Anh nói là hắn ta đã đến đây trước chúng tôi mà."

"Vội gì, lát nữa các anh sẽ gặp anh ta." Michel nhếch khóe môi lên mỉm cười, nhưng Amy thấy nụ cười này sao lạnh lẽo thế.

Đi băng qua một hành lang dài và hẹp, Amy và đám bạn đến một căn phòng rộng, hình tròn, màu trắng. Amy thấy có rất nhiều người mặc áo trắng, đeo khẩu trang đang bận rộn. Hắn cảm thấy có điều gì không ổn.

"Thế là thế nào? Không phải là anh đưa chúng tôi đến khu phố kia sao?"

"Đừng vội. Anh phải biết khu phố ấy là nơi dành cho tập thể, cách biệt với bên ngoài. Các anh vừa ở bên ngoài vào, trên mình mang bao nhiêu mầm mống bệnh tật truyền nhiễm nên cần kiểm tra sức khỏe toàn diện và tiêm những loại vắc xin cần thiết rồi mới được vào trong. Yên tâm đi, đây là quy định." Michel nói cũng có lý, Amy thấy lòng nhẹ đi nhiều.

Chẳng mấy chốc, họ được tiêm một loại thuốc trong như màu sữa, sau đó được đưa vào phòng nghỉ. Amy cảm thấy hơi mệt, hắn nhìn Michel. Michel đứng cách đó không xa, hình như anh ta đang trao đổi gì đó với thằng cha đeo khẩu trang. Khuôn mặt Michel không nén nổi nụ cười và sự hứng thú.

Amy muốn mở miệng nói gì đó nhưng thấy như bị ai chẹn ở họng. Tiếp đó hắn nghĩ ngay đến hợp đồng. Chuyện khu phố này đã được công khai, nói gì đi nữa mình cũng là công dân Mỹ, nên Michel và chính phủ tuyệt đối không dám hại mình. Nghĩ đến đó Amy yên tâm ngủ.

Được một lát, Amy tỉnh dậy thấy mình nằm trong một gian phòng lạ lẫm. Gian phòng này có giá sách sáng sủa, rộng rãi, có vô tuyến, có máy tính nối mạng, lại còn có đầy đủ đồ dùng gia đình. Hắn thích thú đi ra khỏi phòng, khu phố rộng rãi sáng sủa, những lùm cây um tùm khiến hắn thư thái lạ. Cách đó không xa hắn nhìn thấy Rasul, Rasul vui vẻ giơ tay chào hắn.

Thật vậy sao? Nghĩ đến việc mình được ở đây miễn phí năm năm, hắn cảm thấy như mình được đặt chân lên thiên đường. Hắn vội chạy về phía Rasul định bụng hỏi thăm xem nơi này ra sao. "Đồ quỷ, cậu cũng đến rồi đấy hả?" Rasul cười tươi nhìn Amy với vẻ mặt ngạc nhiên.

"Đúng thế, xem chừng Michel không lừa chúng ta." Amy nói.

"Chúng ta? Cậu đưa mọi người đến đây hết rồi sao?" Rasul vẫn mỉm cười, nhưng Amy cảm thấy giọng nói và nét mặt của hắn có gì không giống như cười.

Sau đó, Rasul như muốn nói gì nhưng Amy không nghe rõ.

Amy có phần thất vọng khi rời chỗ Rasul, hắn đi lang thang quanh khu phố một mình.

Đúng là một ngày đáng nhớ. Amy tiếp tục đi dạo quanh phố, vài tiếng sau hắn thấy đói bụng nên bước chân vào một nhà hàng. Trong nhà hàng không có một bóng người. Amy đã quen với những cảnh huyên náo, ồn ã trước kia, nay chợt nhận ra, ăn cơm trong sự yên tĩnh cũng hay.

Amy thích ăn cơm và thịt vịt quay Trung Quốc. Bình thường, chỉ khi trộm được ô tô thì hắn mới dám ăn xa xỉ như vậy. Giờ thì cả cửa hàng chỉ có mình hắn, mọi món ăn sẽ được tự động đưa đến sau khi hắn nghĩ. Amy ngồi ăn ngấu nghiến, nhưng không hiểu tại sao, dù ăn bao nhiêu thì hắn cũng không cảm thấy no bụng. Ngồi một lát, Amy nhận ra trong cửa hàng, ngoài hắn ra chẳng có một ai khác. Hắn muốn ăn gì, chỉ nghĩ trong đầu thôi thì chỗ quầy bán đã xuất hiện ngay rồi. Thoạt đầu hắn chưa cảm thấy gì nhưng sau đó phát hiện có gì là lạ.

Amy bước chân vào buồng bếp với sự khó hiểu, nhưng trong đó cũng không có bóng người. Mọi đồ dùng trong bếp được thao tác tự động, chảo tự lật, dao tự thái… Cả gian bếp ngoài hắn ra không có một ai, cũng chẳng khác gì ở bên ngoài cửa hàng. Lửa cháy bập bùng, chế biến chẳng khác gì một dây chuyền sản xuất tự động. Amy cảm thấy lạ quá, hắn đi đến bên bếp ga đang cháy lửa, không hiểu sao hắn lại đặt tay lên đó.

Không chút cảm giác gì. Amy chẳng dám tin vào mắt mình.

Hắn lại thò tay vào giữ bếp, nhưng cũng như là phép ảo thuật, tay hắn không sao, không cả một vết bỏng.

"Quỷ tha ma bắt! Nơi này có vấn đề thật rồi! Tại sao Rasul lại không nói cho mình biết nhỉ!" Amy tức tối nhìn ra bên cạnh. Thấy con dao thái rau, hắn cầm lên rạch vào tay nhưng không thấy đau đớn.

Nhưng một lát sau, Amy thấy tim mình nhói đau, tay đầy vết bỏng và dao rạch, dạ dày căng ra. Amy đổ vật ra bếp, trong đầu hiện lên nụ cười quái dị của Michel và những nhân viên mặc áo trắng và cả mũi tiêm màu trắng. Amy bắt đầu lớn tiếng gào thét. Lúc này ở bên ngoài có một người bước vào.

Là Michel! Hắn ta mặc một bộ comple màu đen, đeo kính râm, nở nụ cười nhìn Amy.

"Đúng là trò lừa đảo! Anh đã lừa chúng tôi!" Amy muốn gào lên nhưng chỉ thấy môi mình mấp máy chứ không nên lời.

"Quên không cho anh biết, mọi thứ đều có trên màn hình hết. Bất cứ thần kinh cảm quan nào của não, hệ thống trí nhớ và nhận biết ngôn ngữ cũng như khả năng nói của anh đều được máy tính kiểm soát. Mọi từ như hợp đồng, lừa gạt, giả dối… đều bị tự động xóa nên anh sẽ không nói được ra."

“Tại sao? Tại sao anh lại đối xử với chúng tôi như vậy!”

Amy giận dữ hét lên.

“Các anh chỉ là ung nhọt của xã hội. Trong đất nước hiện đại hóa nhấn mạnh quyền dân chủ và quyền công dân, chúng tôi không thể quản lý có hiệu quả cũng như kiểm soát được các anh. Cho dù giam cầm, trừng phạt tinh thần hay thể xác đi nữa cũng không có hiệu quả cao với các anh. Giam cầm lâu thì không nhân đạo, chi phí quản lý lại nhiều, các anh cũng chưa đến mức bị tử hình. Để xây dựng một môi trường xã hội bình yêu với chất lượng cao thì những người như các anh sẽ bị loại bỏ hết. Vì thế chúng tôi đã lấy danh nghĩa xây dựng khu phố này để đưa các anh vào hệ thống. Thực tế thì thể xác của các anh được bảo quan rất tốt trong khu nhà gọi là khu phố số 12. Chỉ cần hàng ngày cung cấp cho các anh một lượng protein, nước và vitamin cần thiết cho cơ thể là ổn thỏa. Như vậy sẽ tiết kiệm được nhân lực, ngân sách quản lý lớn, chỗ ở của các anh cũng sẽ được dùng vào việc khác. Đó là kế hoạch cải tạo của chúng tôi. Đương nhiên là hệ thống của chúng tôi cũng có một số sai sót, chẳng hạn như hệ thống không theo kịp cảm quan của các anh. Nhưng yên tâm, chúng tôi sẽ hoàn thiện, anh và các bạn cứ tận hưởng đi. Các anh sẽ sống ở đây suốt đời.” Những lời nói của Michel khiến cho toàn thân Amy lạnh toát.

“Điên rồ, nhưng anh đừng quên là chúng tôi chỉ ký có năm năm thôi. Điều này ai cũng biết!” Amy nhắc đến hợp đồng.

Michel thở dài nói: “Quên không nói cho anh biết, quy định về thời gian của hệ thống chỉ bằng 1/10 so với thực tế bên ngoài. Như vậy nghĩa là năm năm của thế giới hiện thực sẽ bằng năm mươi năm trong hệ thống. Đợi đến khi hợp đồng kết thúc thì các anh có thể ra ngoài nhận tiền trợ cấp. Đến lúc ấy các anh cũng chẳng còn khả năng trộm cắp, phá hoại được nữa. Trong hệ thống của chúng tôi cũng có những kỹ năng tạo ra sự già nua, nhìn đôi tay của anh mà xem, tuy hồi phục rồi nhưng lần sau không nhanh vậy đâu. Được rồi, tôi nói xong rồi. Anh hãy yên tâm mà hưởng thụ năm mươi năm ở đây đi nhé!” Nói xong Michel biến mất dạng.

Amy nhìn tay mình, quả nhiên là có sự phục hồi. Hắn lại đưa cánh tay kia tới gần bếp lửa, chưa tới sát gần mà đã cảm thấy nóng rát. Xem ra cơ thể của mình cũng đã dần dần thích ứng với hệ thống rồi, dù khá chậm.

“Không!” Amy đau đớn hét lên, tiếng thét vang vọng cả khu phố 13.

Michel thoát khỏi hệ thống ấy. Nhìn lên màn hình thấy Amy nằm trong lồng kính với những đường dây nối chằng chịt. Trông nét mặt của Amy thật đáng thương, vết bỏng trên tay chưa khỏi hẳn. “Xin lỗi nhé, hãy ở lại cả đời đi, có lẽ năm mươi năm sau anh vẫn còn sống để ra khỏi đây đấy.” Michel vẫy tay chào Amy rồi ra khỏi tòa nhà màu trắng bạc.

Ở bên ngoài tòa nhà đứng đầy nhưng người ủng hộ Michel và giới truyền thông. Michel sung sướng đi ra, hắn đã chuẩn bị sẵn một bài phát biểu.

“Hôm nay tôi xin thông báo với mọi người, kế hoạch đấu tranh chống tội phạm xã hội được thử nghiệm tại thành phố New York đã thành công, tỷ lệ phạm tội đã giảm đi rõ rệt. Điều đó đã nói lên sự thành công của kế hoạch này. Cảm ơn sự ủng hộ của các bạn, tôi sẽ nhân rộng kế hoạch này ra toàn nước Mỹ, thậm chí là toàn thế giới!”

Những người ủng hộ ở bên dưới hò reo vang dội: “Michel”, “Michel". Tiếng reo hò vang lên nhức tai, Michel nở nụ cười thỏa mãn